Lê Mỹ Hân

Một người - Một đời

Chương 1

1.

Chiếc xe đang bon bon trên xa lộ bỗng nhiên giảm tốc độ rồi tấp vô đậu trước cửa một tiệm sửa chữa xe bên đường. Tôi đang lim dim mơ màng, giật mình choàng mở mắt, ngơ ngác. Anh Hùng tài xế vội vàng đẩy cửa xe bước ra, đi vòng lại phía sau ngó nghiêng, miệng chậc chậc. Tôi hạ cửa sổ xuống thò đầu ra hỏi:

- Xe sao vậy anh?

- Cái bố thắng bị kẹt cháy khét lẹt rồi Hân ơi.

- Chết cha! Rồi làm sao đây?

- Thì đợi một chút coi sao.

Ngó đồng hồ đã gần 10 giờ sáng, nếu thuận buồm xuôi gió sớm cũng mất hơn hai tiếng đồng hồ nữa mới có mặt ở nhà để kịp giờ cúng mẹ, vậy mà cái xe chết tiệt lại giở quẻ, tôi lo lắng vô cùng. Anh Hùng đứng chống nạnh nhăn mặt, lắc đầu:

- Thôi tạm thời mọi người vô trong quán uống nước nghỉ ngơi chờ một chút, máy nguội mình lại đi tiếp.

Vừa dứt lời anh chạy ù vào xin chủ tiệm xô nước mang ra chữa lửa. Tôi, chị

Vân Giang, Dì tôi cùng con bé Trân lếch thếch xuống xe, vô quán chọn chiếc bàn kê gần ngoài cửa kêu nước uống. Cái nóng hầm hập táp vào mặt, vào da, vào thịt chúng tôi, mùi khét lẹt từ dầu hắc ín cùng cái bố thắng bị cháy sộc vào mũi thật khó chịu. Mặt trời lên khá cao, ánh nắng phản chiếu xuống mặt đường trông lấp loáng tựa như những vũng nước. Tôi ngồi xuống ghế mặt còn đờ đẫn vì mất ngủ, một nửa phía thân bên trái nhức mỏi rã rời. Hồi sáng thức dậy tôi ngỡ mình bị trúng gió nhưng không phải, chẳng vì cái tật tham lam hôm qua mang nhiều đồ quá, lại còn gồng thêm cái giỏ sách tay giùm cho Trâm khi nó mắc ẵm con, thằng nhỏ giở chứng khóc lóc không chịu đi bộ. Mọi công việc khuân vác hành lý của cả hai đứa, một tay tôi làm cả, về tới nhà lại không chịu nghỉ ngơi mà còn đấu láo đến tận khuya, bởi vậy sáng nay khi phải thức dậy sớm, thân thể tôi mệt rã rời, bước chân đi mà cứ ngỡ như mình đang "đi mây về gió". Dì tôi gỡ cái nón trên đầu xuống quạt phành phạch, miệng than thở:

- Mới có 10 giờ sáng mà nóng thế! - Dì hạ giọng nói nho nhỏ - Sao cháu lại mướn cái xe cà tàng này?

- Không phải xe của anh ta dì ạ, xe của ảnh ngon lắm nhưng tối hôm qua đi đón cháu để ngoài hẻm bị tụi chôm đồ bẻ mất cái kiếng hậu rồi, không có kiếng anh đâu dám lấy xe chạy, xui bị công an hỏi thăm rồi bấm lỗ bằng lái thì coi như tiêu.

- Thế à!

Anh Hùng dội xong xô nước, bước tới gần bàn kéo cái ghế ngồi xuống đối diện tôi, cằn nhằn:

- Sáng nay anh chạy ra ngoài Cầu Sắt sớm lắm mà tụi nó chưa mang hàng ra bán. Phải chi mua được kiếng gắn vào xe kia đi thì đâu có chuyện gì.

- Sao anh không thử ra ngoài khu Dân Sinh, may ra kiếm được đúng hàng của mình.

- Không. Ba cái đồ xe hơi em phải ra Cầu Sắt, bọn ăn hàng chúng nó có mối mang hết cả rồi. Anh đã để lại số điện thoại, nếu hàng tới thì tụi nó gọi cho anh liền.
- Vậy có mua được loại "din" của xe anh không?
- "Din" chớ!? Thì kiếng của xe mình nó ăn cắp mang ra ngoài đó bán lại cho mình chứ cho ai?
- Mắc không anh?
- Mắc! Mấy triệu bạc như chơi! Coi như tháng này đói.
- Có xe cũng cực quá hén, hư xe, mất đồ, đụng xe bồi thường này nọ, tốn bộn tiền à nha.
- Ừ, kiếm tiền bây giờ khó khăn lắm. Anh định đưa em với gia đình về dưới xong, chiều anh quay lại Sài Gòn lo cho cái xe rồi sáng mai anh xuống đón cả nhà có được không?
- Cực anh quá! Anh tính sao cũng được.

Anh cúi xuống móc gói thuốc lá trong túi ra, rút một điều, châm lửa rồi rít một hơi thật dài, anh ngửa cổ há miệng tròn o, một làn khói bay lên tan loãng vào không khí. Anh Hùng lớn hơn tôi vài tuổi, có thân hình cân đối, vạm vỡ, nước da bánh mật và gương mặt chữ điền khá bảnh choẹ, thêm vào nữa anh có giọng nói ấm trầm, ngọt ngào quyến rũ nên lắm "mèo" theo, chị vợ anh tối ngày theo mè nheo ghen bóng ghen gió. Anh Hùng quê ở Củ Chi, thời còn chiến tranh anh theo tiếng gọi của "Bác Hồ vĩ đại" ra nhập đoàn quân Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam. Tôi nghe vợ anh kể lại, hồi trong quân ngũ anh là y sĩ, có một lần anh bảo tôi mang giấy xét nghiệm máu ra cho anh xem giùm nên tôi đoán anh cũng biết chút ít về y khoa. Dạo sau này vì bất mãn chế độ, anh bỏ bệnh viện ra ngoài làm tài xế lái xe cho người ngoại quốc. Hai năm trước ông chủ mãn nhiệm về nước, anh bỏ luôn nghề tài xế, xắn tay áo về Cần Giờ mướn đìa nuôi tôm. Tôm ơi là tôm! Tiền đâu

chẳng thấy chỉ thấy 5000 đô la ông chủ tặng cộng thêm hơn trăm triệu đồng cầm căn nhà đã đi theo con TÔM về miền phiêu lãng.

Dì tôi ngồi ngủ gật, chị Vân Giang đang tư lự nhìn ra ngoài đường ngắm người qua lại. Tôi đưa ly cà phê đá lên miệng uống một hơi, cái lạnh của nước đá ngấm dần vào trong cơ thể làm tôi như tỉnh táo ra. Ngó đồng hồ, đã ba mươi phút qua rồi, lòng tôi nôn nao như lửa đốt, miệng lầm thầm khấn vái: "Mẹ! Sống khôn chết thiêng về phù hộ cho tụi con, cho xe cộ an toàn về kịp làm giỗ mẹ". Từ ngày bố tôi mang mẹ vào đây đã bốn năm qua tôi chưa lần nào về đúng dịp giỗ mẹ, và cũng bốn năm rồi không ăn tết ở Việt Nam. Bao năm lặng lẽ trôi qua, tôi không còn thiết tha gì đến cái Tết cổ truyền của dân tộc, làm hộc mật cũng chỉ đủ ăn nên mỗi lần nghe Tết đến là sợ gần chết.

- Máy nguội rồi, mình đi thôi cả nhà ơi.

Tiếng anh Hùng làm tôi giật mình cắt đứt luồng suy tưởng, vội quay sang kêu chị chủ quán tính tiền, và cùng mọi người ra xe tiếp tục hành trình về giỗ mẹ. Chiếc xe bon bon lướt trên đường phố không còn gặp trở ngại, xe qua cầu Bình Điền, bỏ lại sau lưng Bến Lức, Long An... rồi thành phố Mỹ Tho đã hiện lên trước mắt. Tôi thở phào nhẹ nhõm vì từ đây về Bến Tre chỉ còn hơn chục cây số, coi như sắp về đến nhà. Anh Hùng cho xe quẹo sang con đường khác để tới bến phà Rạch Miễu. Xe chúng tôi đến nơi gặp đúng lúc phà chuẩn bị chạy, anh Hùng vội vàng mở cửa xe lao vào phòng vé mua cho kịp chuyến. Dì cháu tụi tôi lục đục xuống đi bộ vào trong bến phà, cửa đang mở sẵn, tụi tôi theo dòng người trước mặt từ từ đi qua cầu và leo lên tầng trên của con phà tìm ghế ngồi nghỉ.

Mặt trời đã đứng bóng, ánh nắng gắt gao hắt xuống dòng sông lấp lánh, xa xa là những rặng dừa xanh biếc, bên dưới nước sông tiền đỏ ngầu như máu, lẳng lặng trôi. Thấp thoáng trên sông vài cái đó máy chở người qua lại, mấy

ông Tây bà Đầm giơ tay vẫy chào.

Mỗi lần có việc phải về quê, cứ bước lên cái bắc này là lòng tôi buồn rười rượi, cũng chẳng hiểu tại sao nữa (?). Bố tôi được biệt phái vào tỉnh Bến Tre công tác từ năm 1975 cho đến tận hôm nay. Thị xã Bến Tre nhỏ như lòng bàn tay, đi một vòng là hết. Vào năm 1987 tôi về Bến Tre sống với Bố được hai năm và rồi theo dòng đời trôi nổi, dạt tôi ngược trở lên Sài Gòn kiếm ăn. Con phà từ từ rời bến, lướt sóng đưa tụi tôi qua sông. Cách bến phà một khúc, người ta đang xây dựng cây cầu nối liền Mỹ Tho và Bến Tre, đến lúc ấy về Bến Tre sẽ không còn cảnh chờ đợi chen chúc nhau lên phà như bây giờ. Cây cầu đó đã được dự tính từ lâu, sau khi Úc xây cho Việt Nam cây cầu Bắc Mỹ Thuận. Mấy anh kỹ sư Việt Nam tưởng ngon ăn nhào vào đòi thầu xây dựng, rồi chẳng biết tính toán làm sao, đo đạc thế nào mà cứ đóng cọc đổ móng được bữa trước thì bữa sau nước cuốn đi sạch, thế là phải ngừng thi công tìm kiếm địa điểm khác. Bây giờ thì đang xây dựng, nghe nói đến 2006 gì đó cầu sẽ hoàn thành.

Ngồi trên phà tụi tôi lôi chuyện cúm gà ra bàn luận, nhất định không đụng tới thịt gà, sợ bị lây cúm. Trước khi tôi về nước, báo chí hải ngoại viết đầy về cúm gà ở Việt Nam, tôi cũng sợ. Tối hôm qua chị Lan còn dặn đi dặn lại: " Xe qua Long An nhớ đừng quay cửa kiếng xe xuống nha, ở Long An cúm gà nhiều lắm, có con bé kia chỉ đi ngang qua trại gà mà bị lây cúm. Chết rồi đấy! Nhớ là đừng ăn thịt gà nghe em." Tôi tủm tỉm cười về câu nói của chị, bị lây cúm gà là phải trực tiếp làm thịt gà bệnh hoặc ăn thịt hoặc chăn nuôi thì mới lây chứ đi ngang qua thì làm sao lây được.

Gần đến bến bên kia, tụi tôi lại chen nhau xuống dưới xe ngồi để khỏi phải đi bộ giữa cái nắng như thiêu như đốt. Xe nổ máy từ từ đưa cả nhà lên trên đường quốc lộ, chạy thẳng một mạch qua cầu Ba Lai, bỏ lại hai bên đường những rặng dừa thẳng tắp. Xe chạy qua ngã ba Tân Thành, cái ngã ba mà bố

tôi đặt tên là "Ngã ba sung sướng", chẳng vì nơi đây tập trung toàn những nhà hàng bia ôm, Karaoke ôm, cà phê ôm, đủ thứ đủ loại mọc lên như nấm. Khi xe tới ngã tư Phú Khương thì tôi mù tịt, không còn biết phương hướng nào mà lần. Thời tôi sống ở đây, đường xá nhỏ xíu, đất đỏ bụi mù. Nay đường xẻ ngang xẻ dọc, tôi nhìn không ra, đành bảo anh Hùng chạy thẳng vào thị xã. Từ thị xã tụi tôi phải qua thêm bắc Hàm Luông mới qua huyện Mỏ Cày và chạy thêm khoảng bảy tám cây số nữa mới về đến nhà, nơi đang làm giỗ mẹ.

***

Về đến nhà đã gần 1 giờ chiều, ai nấy đói muốn vàng con mắt. Tôi đi thẳng xuống nhà dưới ngang qua bếp, vào phòng vệ sinh định rửa mặt mũi chân tay cho sạch sẽ, nhưng nhìn lu nước đỏ quạch có váng ở bên trên, tôi lại bỏ ra ngoài nơi có bể nước mưa trong veo bên cạnh nhà bếp.

Rửa mặt mũi chân tay xong, tôi tỉnh hẳn người ra, bước lên thềm đi tắt qua bếp để lên nhà trên. Lúc này trong bếp lố nhố rất nhiều người mà hồi nãy tôi đi ngang tôi vô tình chẳng ngó ngàng gì đến. Người đầu tiên tôi nhìn thấy là bà Hai, chị cả của má nhỏ, tôi cất tiếng chào:

- Hai! Hai khoẻ không Hai?

- Cám ơn con, Hai khoẻ, mới dzìa tới hén con?

- Dạ.

Bà Hai nhìn tôi nở một nụ cười đôn hậu, hai bên khoé mắt những vết chân chim càng ngày càng một dầy thêm. Bà nay cũng đã gần tám chục tuổi nhưng trông còn khá khoẻ mạnh. Cả gia đình tôi thương quý là Hai nhất, bà từ tốn, dịu dàng, phân tích phải trái cho tụi tôi nghe. Bà và má nhỏ tôi cách xa nhau một trời một vực về nhân cách. Bà lúc nào cũng chân chất giản dị, tiêu biểu cho những bà má người miền Nam.

Kế đến là cô Tư, chị Sáu. Ai cũng cười nói rổn rảng. Tôi liếc vào phía bên

trong, bắt gặp cái nhìn lén lút của nhỏ út Mỹ Ngọc, chạm ánh mắt tôi nó cụp vội xuống cất tiếng chào lí nhí:

- Dạ, thưa chị Hân mới về tới.

Tôi không trả lời, đứng ngắm nó từ đầu tới chân. Mỹ Ngọc cột túm mái tóc phía sau, mồ hôi chảy nhễ nhại rơi lỏn tỏn xuống dưới cổ và ngực, mặt trông tròn quay, nhìn ngồ ngộ. Mỹ Ngọc mặc cái áo rộng thùng thình, bụng đã vượt mặt. Trời đất! Con nhỏ đang có bầu. Tôi nhìn nó không chớp mắt, lắc đầu buông tiếng thở dài, hỏi nó:

- Có chồng sướng không mày?

Nó mỉm cười bẽn lẽn, ngượng ngùng, lí nhí:

- Chị hỏi kỳ quá!

Tôi cũng bật cười vì câu hỏi của mình, đúng thật là vô duyên! Tôi lái qua câu khác:

- Chừng nào sanh?

- Dạ tháng tới chị.

- Trời! Sao lẹ dữ vậy.

Tôi bỏ đi lên nhà trên, đứng đây một hồi nổi điên lại rủa cho nó một trận thì mất vui. Mỹ Ngọc là gái út của gia đình năm nay mới có 18 tuổi. Nghe má nhỏ tôi bảo xin nó về nuôi từ lúc nó còn đỏ hon hỏn, hồi nó còn bé, nhỏ xíu đen thui lùi, hai cánh mũi phập phồng to như nắm tay giống hệt bố tôi, nên tụi tôi cứ tra vấn ông hoài: "Bố này, chắc là bố đạo diễn sắp đặt mang con Mỹ Ngọc con rơi của ông về cho bà nuôi chứ gì nữa. Tụi con thấy nó giống hệt bố, có khác điểm nào đâu. Thành thật khai báo, cách mạng khoan hồng! " Bố tôi cười hềnh hệch rồi chửi: "Tổ cha bây, chỉ được cái nói tầm phào là giỏi!"

Hai năm trước lúc về thăm bố, tôi thấy Ngọc cứ quấn quít bên anh học trò đang ở trọ căn phòng đằng sau nhà, tôi đã cằn nhằn với má coi chừng nó

"Con gái tuổi 16 thấy trai mắt là sáng rực rỡ như hai cái đèn pha xe hơi, sao má lại cho mấy thằng con trai ở trọ." Má nhỏ tôi dãy nảy: "Hổng có đâu con, nó mà lộn xộn má wánh chết!" Tôi trề môi: "Má ở nhà má canh chừng nó suốt ngày được sao? Mai mốt cái bụng nó sình ra, đổ nợ... ở đó mà má đòi wánh!". Lời tôi dự đoán không sai, chỉ gần năm sau con nhỏ đong đỏng đòi bỏ học lấy chồng. Tôi đã phải tốn vài ngày vã nước bọt khuyên nhủ đủ điều, phân tích rành mạch cho nó hiểu: "Cưng còn nhỏ lắm, không muốn học chữ thì thôi học lấy cái nghề, tương lai còn dài sao lấy chồng chi sớm cho cực. Mà lấy ai không lấy, lấy thằng đó rồi cũng về vườn làm ruộng. Nghe lời chị đi, mai mốt chị kiếm Việt kiều gả để ra nước ngoài sống cho sướng tấm thân." Vậy mà nói ngọt nó cũng không nghe, đe nẹt cũng không được, bực mình tôi mặc kệ. Gần ngày tôi trở về Nhật, nó gọi điện thoại lên mời tôi về dự đám hỏi, tôi nạt cho một hơi: "Cưới với hỏi cái gì. Tao nói không nghe thì trừ cái mặt tao ra nghen." Nghe tôi quạu trên điện thoại nó hết hồn cúp máy. Khoảng vài phút sau má nhỏ tôi lại gọi lên phân trần: "Con à, thôi bây giờ mọi việc đã vậy rồi, bỏ qua cho em đi. Nói nó hoài nó không chịu nghe má biết phải làm sao? Hai gia đình đã đồng ý ngày giờ rồi, hồi lại coi kỳ lắm. Với lại má ra điều kiện hai năm mới được cưới, để cho em học tiếp" Tôi bực mình gắt ầm ĩ: "Má nói vậy mà cũng nói được, con nhỏ đang học má đồng ý cho gia đình người ta làm đám hỏi, rồi lại ra điều kiện hai năm mới cho cưới để nó đi học tiếp, thiệt con không biết má nghĩ làm sao? Cũng tại má cả, con bé đang nhỏ xíu má lại rêu rao với hàng xóm, má nuôi rể thằng đó...Thôi chuyện của má, má tính sao đó má tính, con không tham dự vào nữa. Con không có về đâu. Thiệt tình nếu nó là em ruột con, con wính tan xác nó ra luôn! Ở đó mà cưới với xin.". Sau ngày tôi về Nhật được vài tháng, tôi nhận được tin Hạnh, em tôi báo Út Ngọc sắp làm đám cưới, hỏi tôi có về dự không, có cho nó cái gì không? Về thì nhất định tôi không về rồi,

nhưng cứ suy nghĩ mãi nên gửi quà gì cho nó, dầu sao cũng là em út trong nhà. Hạnh đề nghị: "Thôi mua vàng cho nó chị ạ, cho tiền không đến tay nó đâu, cho vàng mai mốt cần tiền nó đổi ra cũng được " Tôi đồng ý.

***

Bước lên nhà trên, thấy bố tôi đang ngồi trên ghế, miệng phì phèo điếu thuốc, ông mặc áo sơ mi trắng dài tay và cứ để tay áo thả thòng lòng xuống dưới mà không chịu gài nút lại, trông thật tức con mắt, mặc cái quần tây mầu xanh đậm tưa hết cả lai, cũng không có ai may lại, ông ngồi co một chân lên trên mặt ghế, còn chân kia thì gác lên cái bàn ngay trước mặt. Nhìn thấy tôi, ông vội bỏ chân xuống ngồi ngay ngắn lại, tươi cười hỏi:

- Sao bay xuống trễ vậy con?
- Ôi giời, cái xe dở chứng bố ạ, ngồi chờ sốt cả ruột. Bố ăn gì chưa?
- Chưa, bố chờ các con về.
- Cúng xong thì bố cứ ăn trước đi, chờ tụi con làm gì cho bị đói.

Tôi đặt giỏ xách nãy giờ vẫn đeo trên vai xuống bàn, bước lại rút mấy que nhang đốt cho cháy rồi cắm lên bàn thờ mẹ. Bàn thờ khói nhang nghi ngút, trái cây, gà đồ cúng vẫn còn xếp đầy. Phía trong bát nhang là tấm hình của Mẹ, mẹ như đang nhìn tôi với cặp mắt dịu hiền, nửa như hờn nửa như trách. Tôi lầm thầm khấn mẹ và đứng lặng nhìn chằm chặp lên bàn thờ. Chị Vân Giang, Dì tôi, anh Hùng và con bé cháu lần lượt lại thắp nhang cho mẹ. Bên ngoài, má nhỏ tôi đang lăng xăng dọn thêm bàn tiệc mới, bà hối chặt thêm gà, mang thêm xôi, rồi gọi với xuống bếp kêu chuẩn bị cái lẩu lươn cho kịp nóng. Xong xuôi, bà quay vào kêu tụi tôi ra nhập tiệc, chúng tôi chẳng cần khách sáo vì từ sáng tới giờ chưa ăn gì, đói muốn bạc mặt. Mọi người xúm xít vào bàn ăn, nhìn dĩa thịt gà luộc trên rắc lá chanh sắt mỏng thơm nức mũi, tôi thèm chẩy nước miếng, nhưng vẫn quyết tâm không ăn, sợ cúm gà. Thấy tôi không động đến thịt gà, má nhỏ tôi ngồi tuốt bên kia

bàn nhưng cũng cố gắp một miếng rõ to bỏ trong chén tôi, làm tôi dẫy nãy:
- Con không ăn thịt gà đâu.
- Ăn đi con, gà có "nguồn gốc" mà, không có bịnh hoạn gì đâu mà sợ.
Tôi chống đũa nhìn dĩa thịt gà, rồi đưa mắt sang chị Vân Giang, cả hai cùng bật cười, và không ai bảo ai đồng thanh nói: "Gà có nguồn gốc mà, ăn đại đi." Tôi bốc miếng thịt gà chấm vào dĩa muối tiêu chanh đưa lên miệng ăn ngon lành, miếng thịt gà vừa ngọt, vừa dai ngấm dần vào vị giác làm tăng thêm sự thèm khát trong tôi, dễ cả năm rồi, tôi chưa được đụng vào miếng thịt gà vườn, thịt gà ở Nhật mền xèo, nhão nhẹt, tôi không thích.
- Em mà bị cúm gà, chồng em hưởng bảo hiểm tới 200,000 đô la lận. Dám mình chết khối người mừng!
- Chỉ được cái nói bậy, nhổ nước miếng nói lại đi - chị Vân Giang lên tiếng.
Chị dâu tôi nhìn tôi cười nheo mắt, cất giọng:
- Thế Hân gặp em chưa?
- Em nào?
- Gái út đó!
- À...Em bà thì có!
- Em mày chứ em tao hồi nào. Má nói. Má bảo: con Mỹ Ngọc càng lớn càng giống hịt con Hân.
Tôi nhe răng ra cười. Chị dâu tiếp tục:
- Khôn thế! Giống chị Lan, chị Hạnh không giống cứ đòi phải giống hệt chị Hân cơ!
Ai cũng công nhận cái Mỹ Ngọc càng lớn càng xinh gái ra, chẳng biết nguồn gốc nó từ đâu, chồng tôi bảo trông nó giống lai Ấn Độ với cặp mắt to tròn đen lay láy, nước da nâu đỏ chứ không giống cái mầu da đen tai tái trông bẩn bẩn của dòng họ Lê nhà tôi. Hồi nhỏ, Ngọc học giỏi ra trò thế nhưng sau một trận tai nạn đụng xe, con bé bị chấn thương sọ não, tưởng mất mạng,

nhưng may mắn sống sót được sau một ca phẫu thuật. Từ đó Ngọc học hành xa sút và có phần lơ ngơ, làm bà má nhỏ nổi điên lôi ra đánh chửi tối ngày. Thật tội nghiệp! Tôi giận nó vậy chứ nghĩ cho cùng, em tôi đi lấy chồng cũng là một giải thoát cho nó, khỏi bị bà mẹ nuôi bầm dập.

Nồi lẩu lươn được mang lên, hương thơm bốc nghi ngút. Em gái tôi, Mỹ Hạnh đang ra sức quảng cáo: "Ngon lắm, chị ăn thử đi, em nấu đấy." Tôi nhìn ái ngại vì...tôi sợ lươn, sợ người ta móc chúng lên từ mấy nấm mồ người chết, hoặc dưới cống của một bệnh viện nào đó mà tôi đã đọc trên báo cả chục năm về trước. Tôi chẳng kiêng cử gì cả, thứ nào tôi cũng ăn được kể cả ba ba, thuồng luồng, rắn, rết...nhưng nghe đến lươn, cá trê là...ớn lạnh xương sống, không dám đụng đũa bao giờ. Những món khác đã làm tôi no căng bụng, nên tôi kiếm cớ lắc đầu từ chối.

Ánh nắng đã xiên về hướng Tây, trời vẫn còn oi nồng, ai nấy mồ hôi nhễ nhại mặc dù quạt được chạy hết công xuất. Bố tôi cởi trần vứt cái áo sang bên cạnh, lấy khăn lau mồ hôi, tăm xỉa răng vẫn còn cắm ở trên môi, ông đưa tay với bình thuỷ châm nước vào ấm trà, bố tôi nghiền trà nên lúc nào cũng phải có bình trà kè kè bên cạnh, cái mỏ nhọn hoắt chu ra định nói điều gì nhưng rồi ông lại giữ im lặng. Bà Dì tôi xít xoa khen món thịt nguội ở đây làm ngon và hỏi chị dâu tôi mua chỗ nào, mai mốt có đám giỗ hay đám tiệc bà sẽ nhờ chị mua giùm gửi lên Sài Gòn cho bà. Tôi uống nốt ly nước dừa ngọt lịm rồi cất tiếng:

- Bây giờ mình qua vườn thắp nhang cho mộ mẹ, đi cho sớm đặng anh Hùng còn trở về Sài Gòn nữa chứ.

Tôi quay sang nói với má nhỏ:

- Má cho con mượn cái nón với đôi dép thấp, đi giầy cáo gót vô trỏng té dập mặt.

- Ừa, để má kiếm.

Và rồi má nhỏ tôi đi vào nhà trong mọi người đều đứng lên, người lo cầm nhang, người lo cầm bông, người thì xách đồ cúng, thằng cu Tin, cu Minh líu díu đòi đi theo. Má nhỏ tôi trở lại với cái nón lá cũ mèm và đôi dép mủ, đưa cho tôi nói

- Má mượn tạm của bác Hai bây.

***

Đoàn người rồng rắn kéo nhau đi ra cổng, quẹo tay phải đi thẳng lên một đoạn rồi rẽ vào con đường mòn nhỏ, bên cạnh một ngôi nhà khang trang vừa mới xây, có vườn cam xanh ngát quả nặng trĩu cành chìa cả ra hàng rào. Đám người nối đuôi nhau theo con đường mòn đó, quẹo trái, quẹo phải, qua thêm một cái cầu khỉ, mới đến một khu đất rộng mênh mông với những hàng dừa nghiêng mình soi bóng mát. Ba ngôi mộ quét vôi trắng toát hiện lên trước mặt. Xung quanh những đường mương nước rút cạn trơ cả đáy. Gió thổi nhẹ, mấy bụi chuối già cỗi thì thầm, xào xạc. Cả nhóm tiến đến gần, ngôi mộ của Mẹ nằm bên tay trái. Mỹ Hạnh lôi trong bọc ra con gà, trái cây, hàng mã như giầy dép, nhà lầu, xe hơi...và cả thêm chiếc xe gắn máy bằng giấy xanh giấy đỏ cắt dán khá công phu. Tôi cắm bông Huệ vào bình để bên cạnh, gọi với vào trong nhà kêu chị Hai Nỏ mang ra giùm tôi ba ly nước lạnh để cúng người chết. Quả cầu lửa lơ lửng giữa bầu trời hắt những tia nắng chói chang chiếu xuống ba ngôi mộ. Dì tôi khóc lóc thảm thiết: "Chị ơi, sống khôn, chết thiêng..về phù hộ độ trì cho em, cho các con các cháu..hức hức...có phước mà không được hưởng lại đi tận đầu tận đâu... giờ về nằm côi cút ở xó này một mình...hức...hức...mà biết người ta có chịu cho chị ở đây không hay người ta lại đánh đuổi đi chỗ khác, rồi lại cù bơ cù bất...Ối chị ơi là chị ơi!" Dì tôi mếu máo,nước mắt lưng tròng, cúi xuống cắm nén nhang vào cái bát đặt trên đầu mộ. Tụi tôi im lặng, ngậm ngùi. Thằng Cu Tin đứng bên cạnh đó, sán vào gần bà, giật áo, hỏi:

- Bà ơi bà “hóc” à? Bà “hóc” thật à?

Tôi trợn mắt quát lên:

- Tin, đứng vào bụi chuối kia cho mát, tí nữa về bệnh bây giờ.

Thằng bé sợ, líu ríu bước về phía bụi chuối. Sau khi cắm nhang vào bát, Bố tôi đứng bên cạnh hút thuốc, mắt đờ đẫn nhìn ngôi mộ, vô hồn, có lẽ ông đang hồi tưởng về người vợ đã một thời cùng ông chia bùi xẻ ngọt... Tôi ngồi xuống bên cạnh ngôi mộ, đưa tay rờ rẫm lên từng con chữ khắc tên mẹ mình nổi lên mặt đá, lòng trùng xuống, sống mũi cay xè. Hương thơm khói nhang từ mấy ngôi mộ toả ra mùi trầm dìu dịu, làm cho không khí xung quanh thêm phần u uẩn. Dì tôi lúi cúi nhổ mấy nhánh cỏ dại mọc gần mấy ngôi mộ. Má nhỏ đốt thêm mấy cây nhang cắm vào bát rồi cất tiếng:

- Bà nằm đây là yên thân bà rồi, còn tui ở lại mới là người chịu nhiều cực khổ, tui phải thay bà chăm lo cho bảy đưa con thành người... Bà coi vậy mà sướng hơn tui đó Bà ơi!

Tôi cười khẩy, từ ngày mẹ mất, bảy chị em tôi như bầy gà con lạc đàn, ngơ ngáo, tự lao đi kiếm ăn. Bà nuôi tụi tôi được ngày nào mà dám bố láo trước mặt người chết, không sợ mẹ tôi về vặn họng hay sao? Chị dâu đứng bên cạnh ghé tai tôi thì thầm: "Má Hân tốt dễ sợ chưa kìa (!) ". Tôi quay lại: "Má bà chứ má ai!"

- Bà con ơi, vô nhà ngồi cho mát, đứng đây một hồi nắng thiêu rụi bây giờ.

Tôi dẫn đầu đoàn người vô trong nhà, Bố tôi lại xúc bình trà, châm nước mời mọi người uống. Trong nhà chỉ có bốn cái ghế, mọi người tản ra hè kê dép ngồi hóng chuyện. Dì tôi kể rằng hồi Bố tôi đi hỏi cưới Mẹ, dì tôi ghét cay ghét đắng ông anh rể tương lai, Dì bảo, người gì đâu đen thùi, xấu hoắc trong khi mẹ tôi xinh gái nhất nhì làng, được chưng hình mẫu ở tiệm ảnh ngoài thị xã Thanh Hoá. Ngày đưa dâu, hai cô em gái lẽo đẽo theo sau phun nước miếng phù phù ra điều không chịu nhận làm anh rể. Vì làng mẹ tôi

cách làng bố tôi chỉ có một cánh đồng, vào đêm tân hôn và những đêm kế tiếp, hai cô em gái thay nhau phiên ở lại chen vào giữa anh chị ngủ, mẹ tôi phải dụ dỗ mãi các Dì mới chịu về nhà. Bố tôi cười khà khà thêm vào:
- Dì bay hồi nhỏ là vô duyên nhất trên đời.
Dì kể tiếp, bà ngoại lúc xưa to họng nhất làng, ở làng có chuyện gì hoả tốc như cháy nhà, có người ốm đau bệnh tật, ma chay...gì gì cũng đều cử bà leo lên cây đầu làng bắt loa tay thông báo cho mọi người biết. Tôi cười hỉ hả..”Ừ, chắc mình được thừa hưởng cái gien ăn to nói lớn từ bà ngoại!”
Bà Ngoại tôi mất năm 1979, lúc đó tôi còn bé xíu, chẳng còn nhớ gì về bà, ngoại trừ một lần khi đứng ngó rình xem mẹ đẻ em bé (con Mỹ Hạnh bây giờ), bị bà nạt đuổi đi chỗ khác chơi. Với tôi hình ảnh bà chỉ còn mang máng theo trí nhớ non nớt hồi đó. Theo lời mẹ tôi kể chuyện lúc còn sống, nhà bà ngoại thuộc diện "bần cố nông ba đời ăn củ chuối ", ông Ngoại mất lúc 29 tuổi để lại cho bà năm đứa con thơ dại, thế nhưng bà vẫn cố gắng chạy ăn và gửi được bác trai tôi ra Hà Nội học trường Tây. Vào những năm còn nhỏ, khi gia đình quá túng nghèo, Mẹ và Dì tôi bị bà ngoại bán đi làm con ở, nhưng may mắn trong dòng tộc bên ông ngoại có ông bác (tụi tôi phải gọi là ông cố) là "địa chủ" giầu có, nghe tin xuống tận nơi chuộc Mẹ và Dì tôi mang về nhà nuôi. Nhà ông rộng lớn, ruộng lúa thẳng cánh cò bay, tá điền cả hơn chục mạng. Ông không có con nên cưng Mẹ tôi nhất nhà, được ông cho đeo hoa tai vòng xuyến bằng vàng hăm bốn, cho lên ngồi mâm trên ăn cơm gạo tám chung với ông. Vào những đêm đông quanh bếp lửa hồng, Mẹ tôi kể cho lũ con nghe về người ân nhân bạc phận, mẹ tôi bảo tiền ông nhiều vô số kể, lâu lâu phải đào lên mang đổ ra phơi đầy sân. Thời đó bác cả tôi đang học ở ngoài Hà Nội, thỉnh thoảng được nghỉ trở về nhà, ghé lên thăm em, Mẹ tôi bốc trộm tiền đang phơi từ sân bỏ trong túi áo may bằng lụa tơ tằm, mang ra hàng rào lén cho anh thì bị Dì tôi bắt gặp hét toáng lên: "Ố ông!",

Mẹ nhanh nhẹn bịt ngay mồm dì lại sợ Dì tôi mách ông thì Mẹ sẽ bị đòn. Mẹ tôi tôi vừa kể vừa cười: " Dì bay hắn ngu là ngu!". Khi cách mạng chưa thành công, hằng đêm Việt Minh vẫn sai người lén lút đến vận động xin ông giúp đỡ tài chánh, ông lúc nào cũng sẵn lòng ủng hộ thóc gạo, có khi cho cả gánh tiền. Vậy mà ngày "cách mạng thành công", ông bị mang ra đấu tố, là thành phần địa chủ khát máu, bị đánh đập, chửi rủa, bị tịch biên tài sản và tống vô tù rồi chết trong đó, gia đình không được gặp mặt, cũng không được lấy xác. Còn Mẹ và Dì tôi bị tước đoạt hết vòng vàng và đuổi về nhà với bà Ngoại. Những ngày tháng sống trong nhung lụa ấy không bao giờ còn lập lại trong đời bà cho đến khi nhắm mắt.

Một thời gian sau, Mẹ bị bà Ngoại gả cho một anh trai cùng làng mà cả gia đình nhà anh này đều có dị tật. Mẹ tôi không chịu bỏ nhà ra tuốt Hà Nội trốn ở ngoài đó cả năm trời. Mẹ tôi kể lúc ra Hà Nội, Mẹ tá túc tại nhà ông anh họ là thi sĩ Lưu Trọng Lư, Mẹ kể vợ ông Lưu Trọng Lư (bà Minh) đẹp lắm, tôi không biết bà đẹp cỡ nào nhưng nghe lời mẹ tôi diễn tả, tôi cứ tưởng tượng bà đẹp giống như chị Vân là y tá ở cửa hàng ăn uống nơi mẹ tôi làm công việc bê tô, rửa chén. Bà Minh thuộc dòng dõi trâm anh với cái tên Công Tôn Nữ Thị Minh (tôi không nhớ rõ lắm), vì mê đắm những vần thơ của ông thầy dạy học, bà bỏ trốn nhà cùng ông theo Việt Minh ra Hà Nội sinh sống.

Hơn năm sau Mẹ trở về làng cũ và đồng ý gả cho Bố tôi rồi theo ông lên miền ngược (Mộc Châu, Sơn La) lập nghiệp.

Dì tôi im lặng mắt hướng về phía ngôi mộ bà chị. Bố tôi và anh Hùng đang nhỏ to nói chuyện về nông trại, đánh trúng tâm lý ông, ông hùng hồn chém tay diễn giải: "Làm kinh tế thì phải có đầu óc, cái đám nhà chú toàn là lũ

siêng ăn nhác làm, nói gì chúng cũng bác ra, thật là tức chết! " Nói chuyện với anh Hùng, mắt ông sáng quắc, nét mặt rạng rỡ, khoe khoang: "Năm mẫu cam của chú mai này thu bộn tiền, tụi này không biết làm kinh tế ". Bố tôi rủ anh Hùng qua bên vườn ông chỉ cho anh xem. Khi anh Hùng và ông dợm bước chân đi, tôi dặn với theo:

- Còn trái đu đủ nào bố bẻ về đây cho con hén, cả cam nữa.

Bố tôi không quay đầu lại chỉ "ờ ờ " và hai người khuất dạng sau bóng mấy cây dừa bên hông nhà. Tôi thẫn thờ nhìn ra phía mấy ngôi mộ. Cây cóc to lớn đầu mương trơ cành khẳng khiu chẳng thấy còn một cái lá nào. Tôi thảng thốt:

- Má ơi, cây cóc kia chết rồi hả má?

- Ừa, nó chết hồi năm rồi con.

- Uổng quá hén, cây cóc này quả ngọt ghê mà chết mất.

- Mấy cây thù đủ cũng chết ráo rồi con à, nước mặn quá sống không được.

Ở Bến Tre, cứ đến mùa nắng khoảng tháng ba tháng tư là nước mặn đổ về, sông rạch khắp vùng đâu đâu cũng lờ lợ, mặn chát. Bởi vậy, nhà nào cũng phải thủ sẵn bể chứa nước ngọt để nấu ăn. Những ngày tôi còn sống ở đây cũng đã trải qua tình trạng này rồi nên biết, tắm xong người cứ nhơm nhớp ngứa ngáy khó chịu..

Tôi vẫn ngồi ở trước hiên nhà đần mặt nhìn cây cóc, đời người cũng vậy, mai mốt già cũng phải chết, không chết trước thì chết sau... Trời đã bớt nắng gắt, gió hiu hiu thổi, những tàu lá dừa đung đưa nhịp nhàng cùng với vài bụi chuối. Khói nhang vẫn nghi ngút toả lên từ mấy ngôi mô. Cảnh miền quê êm dịu đến lặng người!

Nhang đã gần tàn, tôi với tay lấy cái hộp quẹt để trên bàn trở ra mộ để hoá vàng cho mẹ, mọi người cũng lục tục kéo ra theo tôi. Đống giấy tiền vàng mã đốt cháy, hơi nóng toả ra hừng hực, gió thổi bay tá lả. Tôi quay qua hỏi

em mình:

- Hạnh có ghi địa chỉ ngày sinh, ngày mất của mẹ không đấy?

- Có, em ghi đầy đủ hết, thằng cu Minh cũng hí hoáy viết theo, tự ngồi đánh vần rồi viết.

- Ờ, vậy thì được, không thôi xuống âm phủ, địa chỉ mà không ghi rõ ràng, cô hồn dành giật hết chẳng tới tay mẹ đâu.

Vừa nói tôi vừa châm lửa đốt cái nhà lầu, ti vi, xe hơi, xe honda, giấy tiền vàng bạc, đô la ghi tên " Ngân hàng địa phủ", miệng lẩm bẩm: "Cho Mẹ tha hồ đi đánh bài hén! Hồi còn sống nhà lầu, xe hơi chưa có...Bây giờ mất, các con sắm gửi cho đầy đủ. Cưỡi xe honda cẩn thận không có té nghe Mẹ..."

Hoá vàng xong, Bố tôi và anh Hùng cũng về tới, Bố tôi xách mấy trái đu đủ còn anh Hùng thì bê bị cam. Tất cả lại lục tục kéo nhau theo con đường mòn cũ ra lộ để về nhà.

Căn nhà đã vắng bớt khách khứa, tôi đi thẳng vào phía bên trong, trạm mặt Mỹ Ngọc, thấy tôi nó cất tiếng hỏi:

- Chừng nào chị dìa trển?

- Xí nữa qua bên chợ, sáng mai về Sài Gòn.

Tôi nháy mắt ra hiệu cho nó theo tôi vào trong phòng ngủ ngay bên cạnh, móc bóp lấy ra xấp tiền dúi vào tay nó nói:

- Giữ lấy mà xài.

Nó lí nhí nói lời cảm ơn. Tôi lại quay trở ra ngoài gặp bác Hai, cô Tư, chị Sáu...làm nhiệm vụ biếu cho mỗi người một ít tiền ăn trầu, uống cà phê và chào tạm biệt để qua nhà bên thị xã, không thôi hồi nữa đi khỏi sẽ bị chửi: "Đồ thứ Việt kiều đói" mà hồi xưa tôi đã từng nghe nhiều người nói như vậy.

***

Anh Hùng đã ra ngoài nổ máy xe mở máy lạnh chờ sẵn. Dì cháu tụi tôi lần

lượt kéo nhau lên xe. Chiếc xe vượt khúc đường gập ghềnh đá cục, bỏ lại sau lưng bụi đỏ bay mịt mùng và hai bên đường rừng dừa xanh bát ngát. Xe chạy đến bến bắc Hàm Luông, tụi tôi mua vé vào trong bến ngồi nghỉ đợi phà. Gió từ mặt sông thổi ngược vào mát rượi, xa xa thấp thoáng mấy con đò nhỏ lướt chầm chậm trên sông, nước vẫn một mầu đỏ quạch. Tôi bỗng nhớ đến ông nhạc sĩ già Nguyễn Văn Tý với gương mặt phúc hậu và mái tóc bạc phơ, nhớ bản nhạc ông viết tặng xứ Dừa và viết về con sông Hàm Luông này: "Nhớ con sông dài, Hàm Luông bến ta quen ghé. Lại nhớ tóc ai dài, còn mang dáng đứng Bến Tre". Chính bài hát này cũng một thời là bài "ruột" của tôi, bài hát đưa tên tuổi tôi nổi đình nổi đám khắp phố huyện.

- Ê...Hân! Phải Hân không mày?

Tiếng gọi làm tôi giật mình, ngó lên, nhận ra Trọng tôi tươi cười:

- Thì tao đây chứ ai!

- Khoẻ không mày?

- Khoẻ.

- Vợ con mày sao rồi?

- Cũng vậy, Nhi nó nhắc mày hoài.

- Chút có về nhà, mày kêu Nhi xuống tao chơi nghen, mai tao về trển rồi.

- Ờ.

Trọng là chồng của Nhi, bạn làm chung với tôi mười mấy năm về trước. Hồi tôi bỏ Sài Gòn theo bố về đây sinh sống, Bố đã xin cho tôi một chân trong Công ty Thương Nghiệp Thị Xã, nơi chú Tư Hương làm Giám Đốc. Ông này dính vào vụ buôn lậu quốc gia đường dây Trần Đàm, bị công an bắt nhốt điều tra, thay vì "có công với cách mạng, nhà nước khoan hồng" dành cho ông cái án vài năm thôi, nhưng khi ra toà, toà cho nói lời sau cùng, ông cao hứng đọc thơ:

" Trong đầm gì đẹp bằng sen,

Lá xanh, bông trắng, lại chen nhuỵ vàng,
Nhuỵ vàng, bông trắng, lá xanh,
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn "
Ý ta đây trong sạch, bị kết án sai trái, nghe ghét quá chủ toạ tặng cho luôn cái án chục năm, tha hồ ngồi đếm lịch.
Hồi đầu tiên đi làm, tôi được phân công về cửa hàng chất đốt, với nhiệm vụ bán than củi, tay chân mặt mũi lúc nào cũng lọ lem vì phải bốc than tối ngày. Qua thời gian sau tôi được đổi lên bán cửa hàng bánh kẹo chung với Nhi, nhưng vì cái tật ham ăn nên tháng nào tiền lương lãnh không đủ bù vào số bánh kẹo tôi dí dủm ăn trước, bị Bố tôi chửi: "Con gái con nứa miệng như cái bàn ủi". Ít lâu sau cửa hàng giải thể, tôi mở quán cà phê. Nhi nhận thầu cửa hàng tiếp tục nghề bán bánh kẹo, và lấy chồng. Quán cà phê của tôi bị đóng cửa, tôi lên Sài Gòn kiếm sống, thỉnh thoảng Nhi cũng ghé thăm tôi, xách theo con gà làm quà cho bạn.
Có một lần Nhi đến tìm tôi, khóc mếu máo: " Hân ơi, ông Trọng nhà tao có ghệ" Tôi sửng sốt: "Cái gì? Thằng Trọng nhà mày mà cũng có bồ hả? Mày có ghen ẩu không vậy? Thằng nghèo kiết xác, con nào chịu? " Nhi vẫn ấm ức: "Thiệt đó, tao bắt gặp tại chỗ". Tôi nhìn nó lăm lăm, Nhi nhỏ giọng thủ thỉ: "Phải làm sao bây giờ Hân? Tao khổ quá!". Tôi lạnh lùng buông một câu: "Ly dị". Nhi trợn mắt nhìn, tôi lên giọng hùng hồn "Nó có bồ, nó không thương mày nữa, bám theo nó làm gì. Hỏi ý kiến tao là tao nói ngay "ly dị" không lôi thôi gì hết."
Lâu rồi tôi không gặp Trọng, nay giáp mặt, tôi hỏi liền:
- Nghe con Nhi nói mày có ghệ ha Trọng?
- Có đâu! Con nhỏ sanh tật, ghen bóng ghen gió tối ngày, ai nó cũng ghen hết mày ơi! Mày coi tao lương bổng được bao nhiêu, có con nào theo mà bày đặt mèo mỡ.

Tôi nghe nó nói phì cười. Vừa khi ấy phà đến, tụi tôi chia tay nhau ở đây, Trọng là nhân viên bến phà này, phải đi làm nhiệm vụ.

Một người - Một đời

Chương 2

Xe dừng lại ngay góc cột đèn 26, trước cửa nhà bố tôi bên thị xã Bến Tre. Cũng vì cái cây cột đèn này mà tôi và chị Vân Giang được một bữa cười chết bỏ khi người tài xế xe tốc hành Bến Tre-Sài Gòn của hãng xe Minh Tâm được má nhỏ tôi nhắn tới đón chị em tôi về lại Sài Gòn vào một buổi chiều hai năm về trước. Anh tài xế là người lạ nên không thông thuộc vùng này, nhân viên nhà xe chỉ nhận điện thoại đến cây số 26 đón khách, báo lại cho tài xế, anh ta chạy vòng vòng tìm kiếm, chửi nhặng xị. Lúc đón được tụi tôi anh vẫn còn hậm hực, chửi thề um xùm: "Đù má nó, chỉ việc ngồi nghe điện thoại cũng không xong, ở Bến Tre này có biết bao nhiêu cây cột đèn, không lẽ đến mỗi cây cột đèn tui lại phải dừng xe xuống vạch lùm cỏ xem trong đó nó là cây cột đèn thứ bao nhiêu? Làm ăn vầy mà cũng làm ăn được." Lúc về bến rước khách thêm anh ta nhẩy xổ vào văn phòng gây lộn với nhân viên nhận điện thoại đặt chỗ. Tôi và chị Vân Giang khúc khích cười mãi.

Mọi người đều xuống xe, đi xuống lối mòn nhỏ, thoai thoải dẫn vào nhà. Con mực từ trong lao ra sủa inh ỏi, nhưng khi nhận ra người quen, nó lại cong đuôi vẫy mừng rối rít. Cậu Sáu nghe tiếng chó sủa, từ trong nhà bước

ra ngó nghiêng, Cậu Sáu mặc áo mầu xanh dương đậm, cộc tay, cái quần tây cũ rích bạc phếch lửng đến mắt cá chân, đầu tóc muối tiêu trắng đen lẫn lộn, mặt gầy đét, da nhăn nheo xếp đầy li xung quanh cái miệng móm xọm, hai con mắt mờ đục đang nheo lại nhìn xem tụi tôi là ai. Khi nhận ra Hạnh, Cậu tươi cười cất tiếng.

- Ba...y...mới qua tới hả?

- Sáu, Sáu khoẻ không Sáu?

- Khoẻ, tụi...tụi... tụi bay có...Đ...ói bụng hông?

- Tụi con ăn rồi Sáu ơi.

Tôi đến bên cạnh khoác vai cậu đi vào nhà như đôi bạn thân lâu ngày gặp lại.

- Sáu ăn cơm chưa? Con có mang heo quay và gà luộc về phần Sáu nè.

- C...ậu... ăn rồi.

Cậu Sáu của tôi có tật nói lắp, Cậu là anh thứ sáu của má nhỏ tôi, hiện vẫn sống độc thân, nếu như theo ngoài Bắc thì tôi phải gọi bằng bác Sáu. Tuy Cậu xấu xí, lại có tính dở người và thêm tật nói lắp, nhưng cậu Sáu tôi mê gái số một, trong túi có bao nhiêu tiền bạc, các em chỉ cần thủ thỉ một hồi là bao nhiêu Cậu cũng móc ra cho bằng sạch. Tụi tôi thương Cậu nhưng chẳng bao giờ dám cho Cậu nhiều tiền vì biết Cậu dại gái. Một lần lâu lắm rồi, cách đây cũng hơn chục năm, thời đấy cuộc sống còn khó khăn cùng cực, Bố tôi đưa má nhỏ về quê ra mắt họ hàng, nhắn Cậu qua coi nhà giùm, Cậu bị gái dụ về nhà mở tủ lấy vòng vàng của má nhỏ đem cho cô ta hết. Vậy mà anh hùng lắm kìa, nhất định không khai, chỉ khi má nhỏ doạ mang ra công an cậu mới chịu khai, tìm đến nhà cô ta thì cô ta đã trốn mất.

Căn nhà này má nhỏ tôi xây từ những năm 1979, theo hình chữ L, mái ngói, nền gạch tàu và không làm trần. Bên ngoài phòng khách kê một bộ xa lông bằng gỗ cẩn xà cừ lấp lánh, Quá trên đầu đặt cái bàn thờ tổ tiên có cả hình

ông Nội tôi, và cả hình của Mẹ tôi. Bên bên tay trái là chỗ để xe, bên tay phải có kê một cái giường nhỏ. Phía bên phải căn nhà là phòng bếp, phòng này cũng được chia làm hai, phần dưới dùng làm bếp nấu ăn và nhà vệ sinh, phần trên dùng làm phòng ăn, có đặt một bộ xa lông nhỏ để ngồi uống trà, đối diện là bàn ăn lớn, bên hông trái bàn ăn kê cái gường ngủ của má nhỏ, bên hông phải đặt một bộ gõ bằng ván dầy vàng óng, bộ gõ này thường là nơi tụi tôi nghỉ ngơi khi về đây thăm bố, bộ gõ không nệm cứng như đá làm tôi trằn trọc đau lưng không sao ngủ được.

Đặt hành lý lên trên bộ gõ, tôi xách bịch đồ ăn xuống bếp tính kho nồi heo quay không sợ để lâu bắt mùi hôi, bếp trống trải chẳng có gì ngoại trừ cái lò gas được trùm mền, bên cạnh đó là cái lò dầu hôi. Đến giờ này mà má nhỏ tôi vẫn còn xài lò dầu hôi, bốc mùi hôi rình, bếp gas mua về bà trùm mền kỹ, bà nói: "Má xài lò dầu tới 18 tim không mau hơn bếp gas sao con?" Tôi chỉ biết lắc đầu.

Giữa bếp treo cái lồng nhốt con chim nhồng, hình như con nhồng này ghét tôi nên mỗi lần mon men đến gần là nó xù lông, trợn mắt hăm he trực mổ, thấy vậy tôi càng chọc nó bạo. Ai bảo loài chim không biết suy nghĩ, con nhồng này khôn quá trời, nó thương Út Ngọc, Hạnh và cả Cậu Sáu nữa, nhắc tối ngày. Sáng sớm, mình chưa thức nó đã thức trước luôn mồm kêuchí choé: "Ngọc ơi, Hạnh ơi!" hoặc mang tên bố tôi ra réo. Có lần bực mình tôi trợn mắt quát lên, lập tức nó nhai lại liền. Cậu Sáu thỉnh thoảng mới qua nhưng nó vẫn nhớ, lâu lâu tôi chọc nó: "Sáu kìa" nó hỏi liền "Sáu đâu?", nó nghiêng đầu qua lại ra điều lắng nghe xem có đúng cậu Sáu qua không, khi biết bị lừa nó la lên "Xạo, xạo".

Trong bếp nhìn ra là cái bể chứa nước mưa bự chảng, lúc xưa khu này bỏ trống nhưng Má nhỏ xây thêm một căn phòng khá rộng để cho mướn, và cũng chính nơi đây bà bắt được hẳn một thằng rể "xộp", mang con gái cưng

duy nhất của bà đi mất tiêu. Vùng khu đất của má nhỏ tôi khá rộng nhìn ra mặt đường lộ, khi xưa má mua lại nghe đâu mát hai chỉ vàng và chỉ nói với nhau bằng miệng, không có giấy tờ chứng nhận. Sau này giá đất tăng cao, chủ cũ giở giọng lật lọng đòi lại, má tôi thưa kiện mãi mới được khoanh nhỏ này, nhưng vẫn bị tụi nó hăm doạ hoài. Tôi thích khu nhà của bà vì có mấy cây ổi cho trái quanh năm thật là ngon, vừa thơm vừa ngọt. Những ngày con tôi nghỉ hè, tôi vẫn thường mang nó về đây thăm ông Ngoại, thằng nhỏ thích lắm, được ra ngoài nghịch đất cát, được leo lên cây hái ổi, được hưởng không khí trong lành của vùng miền quê thôn dã.

Anh Hùng ngồi nghỉ một chút rồi rong xe về Sài Gòn. Tôi kho xong nồi thịt, tắt lửa để đó lên nhà trên chọc ghẹo cậu Sáu. Cậu Sáu ngồi chồm hổm trên bộ ghế xa lông gãi chân sồn sột, miệng lắp bắp đang cãi nhau với em Hạnh về chị Út Giang, chẳng vì tụi tôi hay chọc cậu với chị Út Giang, Cậu có thể quên bất cứ ai nhưng chị Út Giang thì không bao giờ, nói qua nói lại một hồi thế nào cậu cũng mang chị Út Giang ra hỏi, rồi tự trả lời: "Tội nghiệp con Giang nó nghèo nhứt.". Chị Út Giang nhà tôi có cái tên thật đẹp: Lê Thị Hương Giang, chị là con gái út ông bác ruột, anh bố tôi. Giòng họ nội, ngoại nhà tôi có hai người tên Giang, đều là Hương Giang nhưng khác họ. Của đáng tội, cả hai cô Giang nhà tôi đều xấu "ma chê quỷ hờn", chị Út Giang còn vớt vát được chút ít khéo ăn khéo nói, con bé Giang kia thì vừa xấu vừa dở hơi, năm nay nó gần ba chục, có vài đám tới hỏi, mẹ và các chị mừng gần chết, thế mà nó cứ nhẩy đỏng lên không chịu, "Mẹ thích thì mẹ đi mà lấy, mấy chị thích thì đi mà lấy". Tụi tôi thua nó luôn!

***

Trời đã về chiều, không khí như dịu lại, gió bên ngoài luồn theo cửa sổ vào trong nhà mát rượi, tôi mở vali lấy quần áo mang ra sau nhà tắm, nước lạnh trong lu làm tôi nổi da gà.

Chập choạng tối, tụi tôi chuẩn bị lên đường ra quán chị Sáu ăn bữa tối. Từ đây chạy xe thẳng lên Tú Điền, ghé vào đón chị dâu tôi, xong lại tiếp tục ra ngoài trung tâm thị xã.

Quán chị Sáu nằm ngay mặt tiền đối diện nhìn ra công viên có dựng mấy tượng bà má miền Nam cổ quấn khăn rằn tay vung lên theo bước tiến của những người dân đồng khởi, mấy tượng đó bà nào bà nấy mập ú, hai cái vú như hai quả bưởi "Da Xanh" một loại bưởi khá to, da xanh lè mà ông lão chủ vườn dở hơi nào đó nịnh nọt đặt tên là bưởi "Cụ Hồ".

Tụi tôi chạy xe vào thẳng trong quán, chị Sáu tươi cười dang tay ôm tôi hôn chùn chụt lên má, mắng yêu:

- Đồ quỷ, mới dìa hén cưng.

Chị kéo tay tôi đi về phía cái bàn trống ngay góc đầu nhà hàng, hối mấy đứa phục vụ đốt nhang muỗi mang ra đuổi muỗi kẻo chúng làm thịt em gái cưng của chị. Tôi đưa mắt nhìn xung quanh, quán có vẻ khang trang hơn đợt trước tôi ghé lại, chị đã sắm thêm được hai cái tủ lạnh bự chảng, cái ti vi 29 inh đặt ngay trong góc nhà hàng. Phía bên trong khách khứa nhộn nhịp, cười nói râm ran

Mọi người ngồi quây quần quanh cái bàn tròn đặt ngay cửa chính, ai cũng chúi mũi đọc thực đơn tìm món ăn, sau một hồi bàn qua tính lại tụi tôi kêu món bò lúc lắc, cá kèo kho tộ, canh chua cá bông lau, sườn heo nướng và một vài món rau khác. Chị Sáu đứng hí hoáy chép lại vào cuốn sổ rồi cầm nó te te đi vào nhà bếp nấu món ăn cho nhóm tụi tôi. Thường khi chị chỉ ngồi tính tiền và lo tiếp khách, nấu ăn đã có người khác, nhưng vì tụi tôi là khách đặc biệt thân thiết coi như người nhà, chị mới phải đích thân vào bếp. Chị Sáu có tài ẩm thực, những món ăn nào qua tay chị đều thơm ngon và hợp khẩu vị của tôi, mấy lần trước về quê thăm Bố, tụi tôi đều ghé lại đây ăn cơm ở quán chị.

Tôi biết chị Sáu từ khi vợ chồng chị còn bán thịt heo quay ngoài chợ Bến Tre vào cuối thập niên 80. Chị Sáu không đẹp mặn mà, nhưng lại có thân hình nảy nở, quyến rũ mê hồn, cặp mắt chị sắc lẹm y như lưỡi con dao phay chị dùng để chặt thịt heo quay cho khách. Chị là mối uống cà phê của tôi, chị thích uống cà phê sữa đá và luôn mồm và khen ngợi rối rít: "Nhỏ Bắc Kỳ này nó pha ly cà phê ngon thiệt là ngon, cưng có bỏ bùa ngải gì vào trong đó không mà sao chị ghiền cà phê của cưng quá trời quá đất!" Miệng chị dẻo quẹo giống như kẹo bạch nha, vậy mà gặp lúc nổi cơn điên chị gầm lên còn hơn cọp cái. Thời đó đàn bà con gái Bến Tre ưa nhổ cặp chân mày chỉ còn lại còn một đường cong nhỏ xíu rồi lấy chì vẽ lên cho thật đậm. Chị Sáu cũng không ngoại lệ, chị tô thêm cặp mắt mầu xanh lè, đánh đôi môi đỏ chót. Đứng bán thịt heo quay giữa chợ, mồ hôi nhễ nhại, dầu mỡ bóng loáng, kem phấn chẩy ra loang lổ nhem nhuốc trên gương mặt nên mọi người ở chợ gọi chị là Sáu Lem. Tôi cũng gọi theo mọi người, không biết tên thật của chị là gì.

Vào những năm đó, chợ Bến Tre rộ lên phong trào chơi hụi, nhà nhà làm hụi, người người chơi hụi. Chị Sáu bỏ bán heo quay nhẩy ra làm chủ hụi, hụi ngày, hụi tuần, hụi tháng và hụi năm chị khui tá lả, chị thường chọn quán cà phê của tôi làm nơi bốc thăm bỏ hụi, nên tôi o bế chị hết mình. Mỗi buổi chiều tan chợ, chị đi thâu hụi cả giỏ tiền mặt khoác không nổi phải bỏ xuống đường kéo đi, đồ trang sức chị đeo từ đầu tới chân một mầu vàng choé, toàn vàng hăm bốn. Hụi của chị có lời nhiều nên lắm người lao vào nuôi đặng hốt chót. Nhưng chỉ một thời gian ngắn sau đó, các chủ hụi lần lượt bể nợ trốn đi sạch, chị Sáu tôi sất bất sang bang. Tôi gôm tiền cho chị mượn tạm 600 ngàn đồng, đây là số tiền tôi dành dụm bấy lâu nay. Đến một ngày không thể tràng nổi, chị tìm cách lánh mặt mọi người, tôi dấu chị trên căn gác nhỏ ở nhà tôi khi hụi viên săn lùng chị quá mức. Một đêm, tôi lén đưa chị qua bên

kia Cầu Bắc Rạch Miễu để đi lánh nạn trên Sài Gòn, thỉnh thoảng chị gọi điện thoại về hỏi thăm tôi, chị báo đang sống tại quận nhất và được một viên công an phường Bến Thành bao bọc. Chị quen ông này vào một lần lên chợ Bến Thành mua đồ từ thời xa xưa, ngồi trên chiếc xe Honda hiệu Nữ Hoàng màu đỏ chét, ngếch mỏ ngắm trời, ngắm đất, ngắm mây... chị bị tụi trộm gỡ mất cái "cốp" xe hồi nào không hay, lúc biết được chị vô công an phường Bến Thành cớ mất, ở đây chị làm quen với ông này. Số tiền chị mượn tôi chị... vờ không nhắc đến.

Sau ngày chị Sáu lên Sài Gòn, vợ chồng chị coi như đứt đoạn, chỉ vài tháng sau thôi thấy anh cặp kè với người đàn bà khác. Và chị Sáu cũng mất biệt chẳng thấy có tin tức gì mãi cho đến vài năm sau tôi lên Sài Gòn kiếm sống mới gặp lại chị. Từ đấy, dù có đi đâu, làm bất cứ nghề gì, hễ có dịp trở lại Sài Gòn chị cũng phải cố tìm mọi cách kiếm thăm tôi. Tôi nhớ thời tôi mướn nhà trên lầu 7 chung cư Nguyễn Thái Bình, chị cũng bò lên bẩy tầng lầu thăm viếng. Nghe tiếng chuông reo, tôi ra mở cửa, chị đứng lù lù trước mặt, ôm ngực thở phì phò, hổn hển nói: "Trời ơi, em tôi...trời ơi... mướn chi cái nhà mà cao dữ nè trời!" Làm tôi toét miệng ra cười mãi.

Chị Sáu cái ngoài tài quyến rũ đàn ông, chị còn là một kịch gia thứ thiệt, chị cười đó rồi khóc đó dễ như chơi. Tôi nhớ như in cái lần đưa chị qua Cầu Bắc đi lánh nạn, tại Cầu Bắc chị hẹn gặp một hụi viên thân quen, chị kể chuyện nước mắt rơi lã chã... nói với ông ta rằng hôm qua gây lộn với một người khác chị bị bệnh tim, té xỉu tại chỗ, chị còn hùng hồn chỉ vào tôi nói: "Có cái Hân chứng kiến em xỉu nè." Tôi đứng im bên cạnh chẳng nói gì, trong bụng thì thầm nghĩ: "Mẹ này xạo thấy sợ, hôm qua mình thấy bà xỉu hồi nào đâu?"

Chị Sáu còn có một tật xấu là mê trai trẻ, những lúc có tiền, thấy cậu nào vừa mắt là chị xáp lại liền, dùng tiền mua chuộc cho bằng được. Mấy người

quen của chị khuyên nhủ thì chị la lên: "Tao nuôi trai chứ tao có nuôi ông già đâu, chừng nào tao nuôi ông già tụi bay hẵng nói!" Thiệt hết ý kiến! Sau bao nhiêu năm lang bạt khắp nơi, khi Vũng Tàu, lúc Nha Trang khi thì tuốt ngoài Ban Mê Thuột Vậy mà chị vẫn không ngóc đầu lên nổi. Cùng đường chị quay trở về Bến Tre kiếm chuyện mần ăn, nợ nần khi xưa để lâu "cứt trâu hoá bùn", chẳng ai thèm mè nheo với một người sa cơ thất thế. Lúc đầu chị mướn chòi nho nhỏ mở quán bán cháo gỏi vịt. Lâu lâu có dịp về Bến Tre tôi lại ghé thăm chị, dúi cho chị thêm vài trăm ngàn mà tôi ky cóp để dành sau khi nhận đồng lương chết đói để chị làm vốn thêm. Với chị tôi vẫn luôn là đứa em gái bé bỏng của chị ngày nào.

***

Thức ăn lần lượt được dọn lên bàn, bốc mùi thơm nức, tôi thích nhất món cá kho tộ chị Sáu làm, chị có chỉ dẫn tôi vài lần nhưng tộ cá tôi kho chẳng bao giờ được ngon miệng như tộ cá của chị. Đồ ăn chị nấu, tôi có thể ăn được ba chén cơm mà bình thường tôi chỉ ăn chừng lưng chén, tôi mê cả món canh chua là đặc sản của miền Tây Nam Bộ, vừa chua, vừa ngọt không ở đâu nấu ngon bằng.

Thức ăn vừa dọn ra thì chị Bông Giấy đến, vừa bước vào trong quán chị toét miệng ra cười:

- Chào cả nhà.

Chị quay sang bên tôi hỏi:

- Mày dìa hồi nào vậy Hân? Qua bên vườn làm đám giỗ Mẹ xong chưa?

- Em về hồi trưa lận, cúng xong mới qua lại bên này.

- Rồi chừng nào dìa trển?

- Dạ. Sáng mai.

- Sao không ở chơi vài ngày, dìa gì được có bữa vậy?

- Chị ngồi xuống đây đã.

Tôi kéo ghế để chị ngồi xuống bên cạnh tôi, kêu con nhỏ chạy bàn mang ra thêm cái chén và đôi đũa cho chị, rồi từ tốn nói:

- Ngủ dưới nhà ông già không có nệm, em đau lưng thấy mồ.

- Mày lên ngủ với tao, có sao đâu.

- Thôi má...! Ngủ ở nhà bà cho nửa đêm nửa hôm công an nó điệu tui lên phường nữa sao má!

- Nhớ dai dữ!

Chị cất tiếng cười hí hí, giọng cười của chị tôi nhớ mãi đến ngày hôm nay, chị nói với cả Dì tôi:

- Nhỏ này hồi xưa lên nhà con ngủ lang á Dì, bị ông Tổ Trưởng Dân Phố báo công an xét hộ khẩu, nửa đêm bắt nó lên phường nhốt ở trển. Sau này ông Tổ Trưởng tiết lộ: "Nhỏ Bắc Kỳ mặt cà chớn, thấy ghét. Tao báo công an bắt lên nhốt cho muỗi chích thấy bà nó luôn".

Tôi bực mình chửi thề:

- Tổ cha thằng chả, lão chết chưa chị?

- Chưa, còn sống nhăn.

Tôi gắp đồ ăn vào chén mời:

- Ăn đi chị.

Cả bàn tập chung vào ăn uống nhanh như tằm ăn rỗi, gia đình tôi mỗi dịp đi ăn nhà hàng hoặc ra quán thì chỉ có ăn chứ không hề nói chuyện, bồi bàn phải trực một bên sẵn sàng tiếp đồ ăn liên tục. Sau mấy món ăn, chị Sáu rửa tay tiến ra bàn tôi kéo ghế ngồi bên cạnh, hỏi:

- Đồ ăn ngon không Dì? Ngon không mấy đứa?

Tất cả cùng đồng thanh.

- Ngon lắm.

Chị Sáu cười hả hê, sợi dây chuyền to bằng đốt ngón tay út đung đưa trước ngực. Tôi tinh nghịch thò tay "mò tí" chị một cái rồi xuýt xoa:

- Chèng ơi...! Đã quá, y như còn con gái nè trời. Phải chi chị sớt cho em miếng hén.

Chị cười liếc cặp mắt vẫn còn sắc lẹm, đưa tay gạt tôi ra, rồi nói:

- Cho cưng được thì chị cũng cho, tiếc gì đâu.

Chị đứng dậy, bước đến gần quầy tính tiền lựa trái bưởi Da Xanh to nhất, gọi một đứa phục vụ lột vỏ mang ra cho tụi tôi ăn. Loại bưởi này bán khá mắc tiền, chỉ dành cho mấy nhà hàng "chặt đẹp" chứ bán ngoài chợ, dân nghèo mấy ai mà mua. Chị Sáu quảng cáo bưởi da xanh, tôi tưởng tượng nóngon lắm, nhưng chẳng có gì đặc biệt, lạt nhắt, thua xa bưởi Năm Roi Biên Hoà.

Thức ăn lần lượt dọn đi, dĩa bưởi được mang ra đặt giữa bàn, tôi vừa thò tay lấy một múi, vừa hỏi chị Bông Giấy:

- Má Duyên dạo này sao rồi chị? Lâu nay chị có ghé Sài Gòn thăm má không?

- Trời...Chị Duyên chết rồi cưng, chết được hai tháng rồi.

Tôi nghe lùng bùng lỗ tai, một luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng, múi bưởi cầm trên tay rơi xuống đất, quai hàm như cứng lại. Mãi một lúc trấn tĩnh lại, tôi mới sửng sốt lắp bắp cất tiếng hỏi:

- Má...má...chết hồi nào chị? Sao lại chết?

- Chị chết được hai tháng rồi, mang xác về đây chôn, chị Duyên bị nhồi máu cơ tim, đưa vô bịnh viện thì chết.

- Còn con bà thì sao? Nó ở đây hay nó bên Mỹ?

- Mỹ gì? Mỹ Tho thì có. Cũng tại nó mà chị Duyên mới chết đó. Vợ chồng nó phá của chỉ mấy tăm tiệu (mấy trăm triệu), chỉ buồn mới sanh ra bịnh mà chết.

- Nó lấy chồng Mỹ mà, sao kỳ vậy?

- Trời ơi...vớ phải thằng Mỹ Ba Lô, nghèo kiết xác, báo đời chị Duyên

không à.

- Em nghe đâu má Duyên giầu lắm mà chị, còn mua nhà biệt thự ở Gò Vấp lận.

- Ờ thì chị bán căn ở đường Phạm Ngũ Lão ra Gò Vấp mua nhà.

- Tội nghiệp má quá hén. Bà kẹo như vậy rốt cuộc chết là hết, có mang theo được gì đâu!

Chị Sáu vừa tính tiền cho khách xong bước lại bàn tôi kéo ghế sụt sùi:

- Nghe tin Duyên chết, chị lên tận nhà ở chợ Lạc Hồng...thấy chị mình nằm đó, đẹp thiệt đẹp, chung quanh phủ đầy hoa hồng trắng, thiệt tình...tội quá đi thôi. Bao nhiêu oán hận lúc trước nó trôi đi đâu sạch.

Chị Sáu mắt đỏ au, ngậm ngùi nhắc lại chuyện cũ:

- Bông Giấy, cưng biết không. Lần chị ở Vũng Tàu làm ăn thất bại, chị quyết định về Bên Tre, nợ nần cũ xin điều đình lại với người ta, trả từ từ. Chị ghé Sài Gòn, trong túi không có một cắc đi xe, chị tìm tới quán cà phê của Duyên. Mà mình biết tánh Duyên rồi nên đâu có dám mượn tiền, nói nhỏ với Duyên cầm đỡ cho chị tấm mền lấy tiền về quê, mai mốt lên chị chuộc. Vậy mà nhứt định bà không chịu. Thiệt tình lúc đó chị không biết phải làm sao, còn con nhỏ này - chị chỉ vào tôi - Nó mướn nhà chỗ nào chị tìm không được, hỏi Duyên, Duyên cũng không biết luôn. Tủi nhục quá chị xách te te giỏ đồ cũ với cái mền ra chợ Dân Sinh bán tống bán tháo, bán sao cho đủ tiền về quê là được. Từ đó chị thề trong lòng không bao giờ gặp Duyên nữa. Vậy mà nghe tin Duyên chết...thôi là muốn đứng tim luôn, bỏ ăn mất mấy ngày.

Chị Bông Giấy lại quay qua vỗ vai tôi hỏi:

- Bà Tám Rọm cũng chết rồi đấy. Mới chết cách đây có vài bữa à, cưng còn nhớ bả không cưng?

Tôi ờ ờ gật đầu, thực ra lúc này tôi chẳng còn nhớ tới ai hết ngoài má Duyên

của tôi. Lâu lắm rồi tôi không gặp lại bà, thật tình lần này về Sài Gòn tôi có ý kiếm lại, không ngờ bà đã đã khuất núi. Tôi im lặng, lòng chùng xuống, hình ảnh của bà như thấp thoáng đâu đây với cái tướng đi lẹp xẹp, với cái mũi hỉnh hỉnh ngồ ngộ mặc dù đã qua một đợt phẫu thuật nâng sống mũi cho cao thêm. Cái chết của bà bất ngờ quá làm tôi choáng váng.

Chiếc xe honda đỗ xịch ngay trước cửa, Bố và má nhỏ tôi ghé lại quán, ông bà từ bên vườn chạy thẳng lại đây, Bố tôi đoán tụi tôi thế nào cũng ghé quán chị Sáu. Chị Sáu đang khóc xụt xịt, mắt đỏ hoe, nước mắt, nước mũi thi nhau tuôn chảy vậy mà thấy bố tôi bước vào, vội đứng lên cười toe toét:

- Bố, bố ăn gì chưa bố?

- Tao với bà ăn bên vườn rồi.

- Trời! Tưởng bố với má chưa ăn thì con nấu, bữa nay có Việt Kiều bao mà...ông bà thiệt tình.

Đứng lớ rớ bên chị Sáu là anh Tư, chồng chị. Nói bảo chồng cho nó oai chứ thực ra anh Tư cũng chỉ là một mụ đàn bà như tôi, anh có gương mặt giống đàn ông, thân hình mập ù, cắt tóc ngắn, ăn mặc lềnh xềnh nhìn hệt mấy lão Tàu Chợ lớn. Anh Tư nhỏ hơn tôi cả chục tuổi, anh vẫn gọi tôi bằng "bà" xưng là "tui", miệng lúc nào cũng phì phèo điếu thuốc lá, nói chuyện nhát gừng làm ra vẻ ta đây là nhân vật quan trọng. Chị Sáu lắm mồm bao nhiêu thì trái lại anh Tư ít nói bấy nhiêu, anh chỉ chào xã giao vài câu rồi lỉnh mất.

***

Chẳng biết mắc cái giống gì mà mấy chị bạn tôi quen đều dở chứng mê dân đồng tình luyến ái cả nút. Chị Sáu với "anh" Tư, chị Bông Giấy với "anh Hồng", "anh Vân" nào đó tuốt bên Anh, bên Mỹ...chị Mười với anh Chín, rồi chị Hiệp, chị Vân, chị Phượng, chị Thuý, chị Loan...kể ra có cả vài chục cặp. Họ mê nhau như điếu đổ, ghen tương, đánh lộn, đâm lộn ì xèo... có khi còn phải mang đi cấp cứu trong nhà thương, nhém chết. Tất cả những người này

trước đây đều có chồng có con đàng hoàng, có gia đình hạnh phúc, có chị còn là chủ lò đường, xinh đẹp nổi tiếng xứ dừa, nhà cao cửa rộng không muốn ở, ly dị với chồng theo "bê đê" lên Sài Gòn, chui vô khu ổ chuột mướn nhà hú hí với nhau, trông ốm o gầy mòn thân tàn ma dại. Thật tình tôi không hiểu tại sao (?) Lúc chỉ riêng tôi với chị Sáu, tôi tò mò hỏi:

- Chị, chị nghĩ sao mà chị lại đi cặp bồ với cái "thằng" này. Trông nó gớm quá!

Chị kéo tôi sát vào mình nói nhỏ:

- Chị bây giờ già rồi, cần một người bên cạnh đỡ đần công việc cho mình chớ em. Tư nó vậy chứ nó sống có tình người lắm.

- Cần người đỡ đần sao chị không kiếm ông nào đó...?

- Chị tàn tạ thế này, ông nào thèm ngó? Cưng thấy chị nói có đúng không?

- Nhưng...

Tôi chưa kịp nói tiếp, chị chặn ngay lại:

- Nhưng...nhưng cái gì, chị đâu có được trẻ đẹp như em để đàn ông theo cả bầy mà chọn lựa.

Tôi lắc đầu thở hắt ra, chán ngán. Nói với bà này tôi lật đầu gối nói chuyện sướng hơn, giống hệt mười mấy năm về trước chẳng thay đổi chút nào, mặc dù bây giờ đầu chị đã hai thứ tóc.

Chị Sáu và má nhỏ tôi đang bàn về chuyện giấy tờ miếng đất chị vừa góp tiền mua được. Đất thì có nhiều loại đất như đất rẫy, đất ruộng, đất "thổ cư", đất nghĩa địa. Đất "thổ cư" để làm nhà chị không chọn mà nhằm ngay miếng đất người ta dùng làm nơi chôn cất người chết để mua, chữ nghĩa không rành, mang đến hỏi bố tôi, nghe lời ông giải thích chị mới té ngửa chết giấc, dở khóc, dở cười. Chị đang nhờ cậy má nhỏ tôi làm giấy tờ chuyển qua thành đất "thổ cư", cả hai người đàn bà lắm mồm dành nhau nói, giống y như cãi lộn. Tôi nắm tay chị Bông Giấy ra ngồi trước cửa quán ăn, thì thầm

nói chuyện.
- Mặt chị coi bộ nám hơn lúc xưa hén? Chị có xức thuốc chống nám nào chưa?
- Có mà nó không hết cưng ơi, rầu hết sức.
- Em có mang về cho chị tuýp kem trị nám nè.
Tôi mở bóp, lấy tuýp kem trị nám và hũ dưỡng da cho buổi tối, đưa cho chị căn dặn:
- Tối đến chị rửa mặt cho sạch, sau đó xức kem nám này lên, rồi mới tới hũ trắng hén chị. Loại này trị nám tốt lắm đó, em đang xài nè.
Tôi đưa tay chỉ lên vết nám cũ đang mờ dần trên gương mặt mình. Chị nhìn theo, mừng rỡ reo lên:
- Ừ hén, hồi đợt trước cưng dìa vết nám còn đậm ì à, nay hết rồi. Cám ơn cưng nheng.
- Nếu chị xài thấy bớt, nói với nhỏ Hạnh để nó báo cho em biết mua thêm gởi về cho chị.
Hồi năm ngoái về thăm nhà, tôi cũng bị nắng ăn nám mặt, chị chỉ cho tôi chữa trị bằng cách lấy hột đậu xanh ngâm nước cho mền rồi giã nhỏ, lấy bột đó đắp vào vết nám sẽ bớt nhiều. Khi trở về Nhật tôi cũng mang theo một bịch đậu xanh hột, cũng làm theo đúng như gì chị chỉ dẫn. Nhưng vì lần trước cái cối đó tôi đâm ớt, rửa không sạch nên khi đắp đậu xanh vào chỗ nám, tôi bị phỏng ớt, da mặt rộp lên từng vệt, cả tháng sau mới lành, hú hồn! chồng tôi đem bịch đậu xanh còn lại bỏ thùng rác không cho xài nữa.
Chị Bông Giấy hơn tôi mười tuổi, tôi thân thiết với chị ngay từ ngày mới bước chân về Bến Tre này. Chị là con gái thứ tư của bà Chín Pháo Binh, bà Chín có chồng là lính pháo binh bị tử trận ngay sân đá banh gần nhà bà hiện thời vào năm Mậu Thân (1968). Chị Bông Giấy xinh đẹp nhất nhà, dáng người thon thả, gương mặt sáng như trăng rằm, cái miệng nhỏ xíu lúc nào

cũng chúm chím như hoa hé nở. Thời ấy tôi dạo khắp thị xã Bến Tre hình như chưa thấy ai đẹp hơn chị, chị hay ghé nhà chở tôi đi uống cà phê ngoài quán Hướng Dương bằng chiếc xe đạp mini nhỏ xíu mầu đỏ. Chị mặc bộ đồ bà ba bông xanh nhạt, mái tóc xoã ngang lưng, thơm nức mùi xà bông Kao của Nhật. Tôi ngồi lên phọc ba ga, cái xe lùn tỉn, chân tôi thì dài phải khuỳnh ra hai bên, mỏi không chịu được. Tôi về Bến Tre lạ nước lạ cái, chỉ có mình chị là người thân thiết với tôi, đưa tôi đi mọi hang cùng của thị xã. Bến Tre giống như một ốc đảo nổi lên mặt nước, với bạt ngàn rừng dừa xanh bát ngát, đứng ở đâu cũng nhìn thấy dừa. Ngay trung tâm thị xã có một cái hồ nho nhỏ được gọi là hồ Trúc Giang, quanh bờ hồ, quán cà phê mọc lên như nấm. Bên này hồ là khách sạn Đồng Khởi, đối diện bên kia là trường trung học Nguyễn Đình Chiểu, chiều chiều, học sinh túa ra như bầy chim vỡ tổ, những tá áo dài tung bay phất phới trong gió, trông thật tuyệt làm sao! Thời gian tôi sống ở Bến Tre không nhiều, chỉ hơn hai năm, nhưng hai năm đó đã để lại cho tôi quá nhiều kỷ niệm. Chị Bông Giấy luôn bên cạnh tôi, dạy dỗ cho tôi đủ điều, chị dạy tôi nấu chè trôi nước, chỉ cách tôi biết điểm trang, chị bảo con gái gì đâu vẽ cặp chưn mày giống như con sâu róm, chị bắt tôi ngồi im cho chị lấy nhíp nhổ cặp chân mày, đau, nước mắt túa ra giàn rụa, xong xuôi chị lấy chì vẽ lên đó một đường cong rồi đưa gương cho tôi ngắm lại: "Cưng thấy đẹp hơn nhiều không?" Tôi soi gương mặt mình vào trong kiếng thấy cặp chân mày còn lại nhỏ xíu y như hai sợi chỉ mong manh. Sau này tôi bỏ Bến Tre lên Sài Gòn kiếm sống, lâu lâu mới gặp lại chị. Chị dường như chẳng già đi chút nào, vẫn trẻ đẹp mãi theo thời gian. Có một dạo tôi về Bến Tre thăm bố, chị ghé lại rước tôi lên nhà chị chơi, tối đấy tôi ngủ lại nhà chị. Căn nhà nhỏ nằm tuốt trong ngõ hẻm sau sân banh, căn nhà này được chị cho xây lại cách đây vài năm, trông khang trang, sạch sẽ. Chị Bông Giấy làm nghề cho vay góp ngoài chợ, kiêm luôn bán cả đồ góp, ai mua gì

chị cũng bán kể cả gạo, nước mắm...Sáng sáng tầm 9 giờ chị bắt đầu ra chợ, thu góp một chặp và trưa chị quay về nhà lo cơm nước cho con. Chồng chị làm nghề thợ xây, lâu lâu mới về thăm chị. Hai người không có con nên xin một đứa con trai về nuôi, thằng Cà Nốt ốm ròm nhưng gương mặt thiệt dễ thương, hai mắt tròn xoe đen lay láy như mắt nai, chập chững đi theo mẹ. Tôi mê thằng Cà Nốt, chiều nào cũng kiếm chuyện lên nhà chị ẵm nó đi chơi. Bẵng đi một thời gian khá lâu tôi không gặp lại nó, giờ nó đứng trước mặt tôi, cao lớn, bảnh choẹ, mặt nổi đầy mụn trứng cá làm tôi bật cười.

- Mày làm như con chị nó nhỏ hoài vậy đó.

- Ừa, em không tưởng tượng được là nó lớn như vầy.

Chị Bông Giấy hiện giờ sống độc thân cùng với thằng Cà Nốt, Anh Tư chồng chị đã bỏ đi lấy vợ trên Sài Gòn và nghe nói sanh được vài đứa con. Chị ở vậy, không chịu đi thêm bước nữa nhưng lại cặp bồ với bê đê. Tôi hỏi tại sao nhưng bao giờ chị cũng im lặng.

Tôi đi tắm thay đồ rồi chui vô mùng nằm bên cạnh chị, chị vặn cây quạt máy chĩa đứng vào phía trong tường hướng tôi, căn phòng nóng hừng hực giống y như cái lò sưởi, vậy mà chị nằm trùm mền kín mít, lại còn than lạnh. Tôi ngạc hiên hỏi:

- Chị bị bệnh hả?

- Ừa, không biết làm sao nữa, từ đợt bịnh hồi năm ngoái tới giờ chị cứ lạnh hoài, nay là bớt rồi đó, chứ tháng trước đắp mấy cái mền mà vẫn thấy lạnh run lên.

- Bác sĩ không tìm ra bịnh gì sao?

- Không. Họ tìm không ra bịnh gì hết, họ chích cho chị canxi thì thấy bớt lạnh, ngưng lại lạnh như thường. Sốt cao lắm, sốt hoài không dứt.

Tôi nghe thấy lạnh xương sống, có khi nào chị bị Sida không? Dân đồng tình luyến ái dễ bị mắc bệnh này, Tôi lo lắng tôi hỏi chị:

- Chị có kiểm tra máu chưa? Coi chừng bị nhiễm HIV đó, hay viêm gan?
- Không. Bịnh viện lấy máu xét mấy lần mà có gì đâu.
- Ngộ hén, bịnh gì vậy ta?
Tôi chợt nhớ đến đứa bạn của tôi, trường hợp của nó cũng giống hệt như chị, cứ sốt và lạnh hoài trị mãi không dứt. Sau này bác sĩ mới tìm đươc nguyên nhân, thì ra cô nàng uống trà ốm cho giảm ký, rồi biếng ăn thành ra cơ thể suy nhược bị nhiễm lạnh hoài không hết. Tôi xoay sang hỏi chị:
- Trước khi bị bệnh chị có uống thuốc giảm cân không?
- Có, chị uống mười gói trà "con đầm" đó.
- Rồi. Loại trà uống vô đau quặn ruột chứ gì?
- Ừa, đúng rồi, đau dữ lắm.
- Thôi, em sợ cái trà đó lắm, uống nó vô không dám đi ra khỏi nhà sợ "phẹt" giữa đường.
- Chị uống trà đó rồi chị còn nhịn ăn nữa.
- Chị bị suy nhược cơ thể, mất nhiều nước nên mới sinh ra bệnh. Khi lên khám chị có báo cho bác sĩ biết không?
- Không?
- Bởi vậy họ không tìm ra nguyên nhân là đúng rồi.
Sáng hôm sau tôi và chị ra chợ, chị bô bô nói với mọi người: "Nhỏ này nó đoán bịnh cho em nè, bác sĩ tìm không ra bịnh mà nó tìm được " rồi chị quay sang tôi bảo: "Thôi mày đổi nghề làm bác sĩ đi cưng.". Có một lần chị nhìn tôi rồi hỏi:
- Hân, hồi đó cưng có biết chị quen với bố cưng không? Nhém tí nữa làm má nhỏ cưng rồi đó.
Nói xong chị cười khanh khách. Tôi há hốc mồm nhìn chị, không nói nên lời. Hèn chi ngày xưa chị cưng tôi vậy, tôi thật thơ ngây chẳng biết gì. Bố tôi ổng xí trai vậy mà lại có duyên ngầm, trong đời ông chính thức ba lần lên xe

bông còn bên ngoài lăng nhăng không kể. Ngộ một điều các bà, các cô nào theo ông cũng xinh đẹp hơn người, mặc dù bố tôi nghèo rớt mồng tơi lại còn kéo theo sau bảy cái rờ mọt.
Nhìn đồng hồ, đã hơn 9 giờ tối. Tôi kéo chị đứng dậy xin phép về trước, thật tình người tôi mệt rã rời, hai bữa nay cứ rong duổi trên đường xuốt cả ngày, mí mắt tôi như muốn sụp xuống.

Một người - Một đời

Chương 3

Buổi trưa, khách trong quán thưa dần, chỉ còn lại vài ba cặp gục đầu vào nhau rù rì tâm sự. Má Duyên dọn lên bàn mâm cơm, hối tôi ăn vội vàng sợ có khách đến. Bữa cơm trưa thật giản dị, một đĩa rau bắp cải luộc chấm hột vịt dằm nước tương bỏ chút đường ngọt lịm, vài con cá bạc má chiên xả má thường mua bên chợ Cầu Muối bên kia đường. Mới ăn cơm đó, không hiểu sao má lại nằm ngủ ngon lành, xung quanh chất đầy hoa hồng trắng muốt. Tôi bước lại đánh thức má dậy nhưng người bà lạnh toát, cứng đờ. Sợ quá, tôi hét lên, tiếng kêu không nên lời, chỉ ú ớ trong miệng, tôi muốn chạy vọt đi nhưng chân không bước nổi, cứ chới với giống như bị ai đang nắm kéo lại, tôi vẫy vùng mãi nhưng không sao cử động được. Tất cả như chìm đi, xoáy tôi vào một vùng đen tối, ngực nghẹt thở. Không biết tôi rơi vào trạng thái ấy mất bao lâu mới giật mình ngồi chồm dậy, mồ hôi ướt đẫm, tim đập thình thịch, tay chân lạnh toát

Thì ra tôi vừa gặp một cơn ác mộng, phía giường bên kia Bố tôi ngáy từng đợt y như cái lò rèn. Chị Vân Giang, Hạnh và con nó vẫn ngủ say nồng, hơi thở đều đặn. Bên ngoài gió thổi mạnh, cánh cửa sổ quên không gài then lâu lâu lại đập ình ình làm tôi giật bắn cả mình. Hôm nay là rằm tháng chạp, ánh trăng sáng tỏ lọt qua khung cửa sổ chiếu rọi vào trong giường tôi một mầu vàng dịu. Tôi thò tay qua mùng, kéo nhẹ cửa sổ gài then lại. Tôi cảm thấy sợ, tôi tưởng như má Duyên đang đứng ngoài cửa sổ nhìn tôi. Nằm xuống, tôi cố ru giấc ngủ, nhưng không sao ngủ lại được, cái giường không nệm cứng ngắc làm tôi đau, cứ phải nghiêng bên này, trở bên kia hoài. Hễ tôi nhắm mắt lại là y rằng hình ảnh má Duyên hiện lên trước mắt.

***

Ngày ấy, sau khi tôi nghỉ việc ở cửa hàng bánh kẹo. Bố tôi đồng ý cho chị Ba hùn vốn mở quán cà phê nho nhỏ bán chung. Quán cà phê xinh xắn nằm ngay trung tâm chợ, lèo tèo vài bộ ghế mây. Phía trong góc nhà kê một cái tủ mẹ bồng con bằng gỗ đã cũ xì Bố tôi xin ở đâu đó về cho tôi đựng quần áo. Vì chẳng có quầy bar nên toàn bộ ly tách, cà phê, đường sữa tôi để trong bếp. Bên trên là một gác lửng được đúc bằng bê tông cốt thép, đó là phòng ngủ của riêng mình tôi, còn bố thì ngủ bên dưới nhà, ở chiếc giường cá nhân đặt đằng sau cái tủ áo

Ngay trên đầu gác lửng, chị Ba quen Bố tôi mượn anh hoạ sĩ vẽ lên đó dòng chữ bay bướm lả lướt bằng mầu đỏ trên nền xanh đậm "Café Hân". Ngày khai trương quán, có vài người bạn trong cơ quan Bố ra ủng hộ, chị Ba cũng mời một số khách quen khác và đặc biệt chị Bông Giấy mang tới cả chục người bạn đến khai trương, trong số đó có chị Sáu Duyên, Sáu Lem, Sáu Ngọc... Chị Sáu Duyên lúc ấy ngoài ba chục tuổi, nước da xạm nắng, dáng người đầy đặn trông hơi già trước tuổi. Những ngày tiếp theo, chị vẫn luôn tới ủng hộ cho quán tôi, chị đang sống độc thân cùng đứa con gái nhỏ hơn

tôi vài tuổi, con bé Khánh Hà. Chồng chị đi vượt biên và rồi nghe đâu lấy vợ luôn bên Mỹ. Biết Bố tôi cũng vui tính nên một lần chị giỡn: "Bố, thấy Bố buồn quá, thôi bố chịu gả cho con đi đặng con làm má con Hân luôn hén Bố!". Bố tôi nhe răng cười hềnh hệch, tôi cũng khoái chí tán thêm: "Được đó Bố, chịu đại đi để con gọi Duyên làm má", và từ đấy trở đi tôi gọi chết luôn tên chị "má Duyên".

Má Duyên cũng làm nghề bán đồ góp ở chợ giống như chị Bông Giấy, má chẳng bao giờ về nhà nghỉ trưa mà ở lại quán tôi đến tận chiều chờ góp xong đợt chót mới chịu về nhà. Má Duyên, chị Sáu Lem cùng một tuổi Thìn và cả hai người chuyện tình duyên đều lận đận. Thời Việt Nam Cộng Hoà má làm trong sở Mỹ, má hay kể cho tụi tôi nghe chuyện mấy anh Mỹ, cười muốn bể bụng. Tôi tò mò và khoái hóng hớt nghe chuyện người lớn, lúc nào rảnh tôi lại rủ rê má kể chuyện cho nghe. Má đã sáu lần ẵm con cùng chồng đi vượt biên, nhưng cả sáu lần đều thất bại, bị tù tội, bị đói rét, cực khổ vô cùng. Má kể có lần say tàu nằm bẹp dí, thậm chí muốn với lấy chai dầu gió xức lỗ mũi không không nhấc nổi cánh tay. Vậy mà khi nghe tiếng có "công an" là thôi vùng dậy cắm đầu cắm cổ chạy miết không biết chi là trời đất, và cũng chẳng biết cái mãnh lực nào thúc đẩy chạy nhanh như vậy. Sáu lần vượt biên, sáu lần trắng tay, má phải gầy dựng lại từ đầu. Rồi hai vợ chồng má bàn tính để chồng đi một mình, nếu thoát được sẽ bảo lãnh mẹ con qua sau. Thật may mắn lần đó chồng má đi bình an vô sự, được qua định cư tại Mỹ. Tưởng đâu số phận mỉm cười với má...ai dè hai năm sau có tin ông lấy vợ khác bên Mỹ, không thư từ, không một lời nhắn gởi. Quá đau đớn thất vọng, má ôm con về nương tựa bên ngoại, thui thủi nuôi con một mình.

Má Duyên cũng có tài ẩm thực, buổi trưa, các chị hay tập trung tại quán cà phê nhà tôi hùn tiền mua đồ về nấu ăn, má luôn đảm nhiệm việc nấu nướng, má làm thịt gà xé phay, làm cua rang muối, cuốn chả giò, nấu cà ri, la

gu...thứ gì má cũng biết. Tôi đã học ở má rất nhiều món nhưng tôi vẫn ưng nhất món cua rang muối, cái vị ngòn ngọt, mằn mặn thơm thơm của cua làm cho tôi tới giờ này khi ngồi viết về má mà còn cảm thấy thèm ứa nước miếng, hình như ở đâu đó có tiếng má vọng về: "Trước tiên, con lấy dao đâm vào đây nè - má chỉ vào ngay chính giữa con cua, phải đâm cho nó chết không thôi nó kẹp đau lắm - rồi con phải rửa cho sạch, ừa, lấy bàn chải mà chà cho rụng hết mấy con sên dính ở chưn cua, sau đó bóc mu ra để qua một bên,lột cái yếm cua này bỏ đi, để cua vào rổ cho ráo nước. Xong bắc chảo, chế dầu ăn, phi tỏi cho thơm, con đổ cua vào chiên, chiên sao cho cua thành mầu vàng là được. Sau đó con rưới nước sốt từ từ và đảo cua nhẹ, cho lửa liu riu, chừng nào nó cạn hết chén nước sốt này còn lại xền xệt là tắt lửa được rồi. " chén nước sốt được má làm bằng nước "không tên" bỏ chút muối, miếng đường, tiêu quậy lên cho tan đều. Sau này tôi cứ theo công thức đó, dằm me vào chế thành Cua Rang Me, ăn cũng ngon đáo để.

Má Duyên tôi ham vui rất thích khiêu vũ. Thời đó trên Nhà Văn Hoá Phường II có tổ chức một lớp dạy khiêu vũ. Tối nào má cũng đạp xe tới đó kiếm mấy thằng nhí nhí đặng luyện nhảy cho đỡ buồn. Tôi cũng ham vui và thèm học cho biết, nhưng chẳng có ai coi hàng, và một điều nữa là Bố tôi cấm tiệt không cho bén mảng đến nơi đó dù chỉ đứng xem. Thế nhưng tối nào Bố tôi cũng đạp xe đi, chẳng biết ông đi đâu, tôi đoán ông đi coi phim vì bố tôi mắc bệnh ghiền phim ảnh, phải nói đúng hơn là ông ghiền cái chỗ ngồi, cho dù bộ phim nào đó chiếu một tháng thì ông cũng vẫn đến coi trọn một tháng. Ông coi chùa, không cần phải mua vé vào cổng vì có cô cháu dâu bán vé cho rạp hát.

Thỉnh thoảng vắng khách, tôi đóng cửa sớm mò lên trên Nhà Văn Hoá đứng ngoài lén coi nhẩy đầm, tôi dán mắt nhìn má Duyên. Ôi mới tuyệt làm sao! Bước chân má nhẹ nhàng như lướt trên mây trên gió, cái xoa rê bằng vải

voan xoè ra như cây dù khi má xoay vòng theo điệu nhạc van. Má nhẩy hết điệu này qua điệu khác, không bao giờ biết mệt mỏi, ánh mắt sáng ngời, gương mặt rạng rỡ. Tôi mê mẩn nhìn theo.

Rồi có một lần tôi bị Bố biết được, ông lên tận nơi kéo đầu về tẩn cho một trận lên bờ xuống ruộng, cứ ghế mây trong quán ông phang tới tấp, mặt mũi chân tay tím bầm.

Sáng hôm sau, má tới mua hột gà về luộc chườm vết thương cho tôi, má còn bảo: "Cho đáng, ai biểu ham vui, bày đặt đua đòi theo lối tư sản, đây là văn hoá đồi truỵ đó nghen con!" rồi cười giòn tan, mặc cho tôi nhăn nhúm vì đau đớn

Tôi vốn bướng bỉnh và ưa cãi, cái gì tôi cho là đúng thì tôi cãi chết bỏ để bảo vệ ý kiến mình. Vì hay cãi nên thường bị Bố lôi ra đánh đòn, ông bảo: "Mày ăn rau muống chứ mày ăn rau cải đâu mà sao mày giỏi cải thế, nói cái gì ra mày cũng cải cho bằng được." Mỗi lần ông nổi khùng quơ ông điếu, tôi dọt lẹ ra đường, chạy bán sống bán chết, đến một khoảng cách an toàn là quay đầu lại cãi tiếp. Mấy dì mấy thím bán hàng ngay trên con đường nhà tôi cư ngụ ngoài chợ nhìn tôi cười hỏi: "Nè con, con gái lớn vậy rồi, sao để bố wính woài dzậy? Chạy nhong nhong ngoài đường hong mắc cỡ sao con? "

"Bố con ổng ác lắm, không chạy ổng wánh chết sao!" Mọi người cười rộ.

Quán cà phê của tôi càng ngày càng đông khách, những nhân vật có máu mặt tại thị xã này đều ghé lại uống, thành mối quen như chú Hai, chú Tư, chú Sáu, chú Bảy, anh chị Bé Tư, Hai Sang, chị Hiệp...toàn dân chủ lò đường giàu có trong vùng. Sáng sáng, họ tập trung tại quán tôi uống cà phê tán gẫu bàn chuyện quốc gia đại sự, mặc dù buổi sáng muốn vào quán các chú phải gửi xe ngoài đầu chợ, len lỏi theo đám mấy bà đi chợ mới đến được nơi uống cà phê. Có bữa trời mưa lép nhép, đường xá lầy lội, các chú vào tới nơi sình bắn lên tận đầu, vậy mà các chú không bao giờ bỏ uống một bữa

nào. Tối khoảng 8 giờ họ lại ra làm thêm chập nữa rồi mới chịu về đi ngủ. Đôi khi tôi cũng không hiểu tại sao họ lại ghiền quán cà phê của tôi đến như vậy, ở thị xã này có biết bao nhiêu quán cà phê khác trông sang trọng lung linh hơn nhiều, chứ đâu phải như quán nghèo của tôi, lèo tèo mấy bộ bàn ghế mây cũ. Và duy nhất một cái máy casset cũ xì bố tôi xin ở đâu về. Từ cái máy caset ấy, tôi mở nhạc oang oang tối ngày những bản tình ca lâm ly ướt át, những tuồng cải lương cũ xưa cho đến nhạc "Gò Công" Thời đó, cả nước đang rộ lên phong trào nghe nhạc "Gò Công", người nào cũng nghe, nhà nào cũng nghe, đi đâu cũng nghe. Nhạc Gò Công thâu riêng tiếng hát của ca sĩ Bảo Yến, một giọng ca ngọt ngào truyền cảm:
"Một trưa hè, trôi êm, trôi êm. Trên bãi biển chiều nào chung bước, biển quê ta xanh xanh mầu ngọc bích, cuối tầm nhìn trời nước gặp nhau...Sóng rời bãi con dã tràng xe cát, sóng vỗ bờ con chim nhạn vờn bay...có phải chăng cát giận cát hờn, chẳng muốn nhận dấu chân em làm kỷ niệm. Để cát bay cát tạo thành in của sóng. Để muôn đời cát mãi vàng tươi...".
Hầu như những bài hát trong băng nhạc Gò Công tôi đều thuộc lòng, người cho tôi mượn mấy băng nhạc này là anh Tư ở cách nhà tôi một con phố, nghe nói anh là sĩ quan quân đội VNCH vừa mới đi "cải tạo" về, sống độc thân. Anh hay ghé lại quán tôi uống nước, người ốm, dong dỏng cao và có tỉa hàng ria mép khá cầu kỳ. Mấy chị rỉ tai tôi nói anh là con trai một gia đình giầu có nhất nhì ở thị xã này, nhưng điếm lắm, dặn tôi thận trọng. Biết tôi thích nhạc, anh sưu tầm đủ các loại nhạc cho tôi, kể cả tuồng cải lương "Mùa Thu Lá Bay" mà có lần tôi bị công an văn hoá phường xuống lập biên bản tịch thu vì tôi mở lớn quá loại nhạc "văn hoá đồi truỵ". Một buổi sáng, anh tới quán mang theo quyển vở học trò chữ ghi lít nhít, tặng tôi. Tôi mở ra thì đó là những bài nhạc trong băng Gò Công mà anh đã thức đêm hí hoáy ngồi chép lại. Thiệt là cảm động hết sức!

Bên ly cà phê thơm nồng, anh ngồi hút thuốc, mỉm cười, thủ thỉ: " Tui cũng không thể tưởng tượng rằng đến giờ này, gần 40 tuổi đầu mà mình lại thức khuya tới 2, 3 giờ sáng, ngồi chép nhạc tặng cho một cô bé nhóc như Hân!". Tôi hồn nhiên cười khúc khích và trả lời một câu thật vô duyên: "Ai kêu anh thức khuya chép nhạc cho tui chi vậy?" Anh chưng hửng, thộn mặt nhìn tôi. Tôi thừa biết anh đang tán tỉnh mình, nhưng tôi đã được các chị tôi rỉ tai từ trước "Cha này ghê gớm lắm, coi chừng cưng sập bẫy của hắn. Hắn ta chuyên săn gái đẹp, cặp chơi đặng lấy le với bạn bè." Tôi đâu có dại để cho anh ta chơi cái trò mèo vờn chuột.

Ngoài ra, còn có mấy Thím, mấy Dì, mấy Chị đi chợ, hoặc buôn bán hoặc ghé lại ăn hàng ở mấy quán đối diện, hay kêu nước để tôi bưng sang tận nơi. Quán cà phê của tôi tự nhiên trở thành "Trung Tâm Nhiều Chuyện " bậc nhất ở thị xã, nhằm bữa các bà các chị tán nhau cười rầm rầm muốn sập luôn cả nhà.

***

Một bữa, tôi đang bận rửa ly tách trong bếp, bỗng nghe tiếng gọi quen thuộc:

- Chị Hân ơi...!

Tôi bỏ dở đống ly tách, tay vẫn còn dính đầy xà bông chạy vội ra sững sờ. Chèng ơi...con Mỹ Hạnh, em gái tôi đang đứng thù lù trước mặt. Mới chỉ một năm không gặp mà em tôi lớn như thổi, xúng xính trong bộ quần áo rộng thùng thình và cái đầu cắt tém lẹm giống hệt con trai, Mỹ Hạnh tròn úm như hột mít, trông thật tức cười. Tôi giang tay ôm nó vào lòng, cả hai chị em tôi cùng bật khóc, khóc y như bữa nào mẹ mất, tôi từ xa về, nó cũng đón tôi ở cổng, giang cánh tay ôm chặt lấy tôi, nức nở: "Chị ơi, mẹ chết rồi, mẹ chết thật rồi, chị ơi...!".

Mẹ mất, chị em tụi tôi phải chia lìa nhau mỗi người một ngả. Thằng Út theo vợ chồng anh Bắc, cái Hạnh theo chị Vân, chị Lan làm công nhân trên tỉnh,

chị Phương có nhà riêng từ năm ngoái. Còn lại chỉ mình tôi dở dở ương ương theo bố vào Nam. Bấy giờ đang vào gần Tết, lẽ ra em tôi phải đi học, sao giờ này nó lại có mặt ở đây? Trong đầu tôi đang thắc mắc thì nó bỗng cất giọng:

- Em bỏ học rồi, em vào đây luôn với chị.

Tôi sửng sốt khi nghe tin nó bỏ học, đẩy nó ra, trợn mắt lên hỏi:

- Sao lại bỏ học? Còn có hơn năm nữa, sao lại bỏ?

Em tôi im lặng cúi đầu, lấy ngón chân di di xuống nền gạch, đáp lí nhí:

- Chị Vân bắt em nghỉ học, chị đuổi em vào đây với bố với chị.

Tôi quệt vội hàng nước mắt, ấn nó ngồi xuống ghế, rồi bước vào vội trong pha cho nó ly nước cam, bưng ra để trước mặt nó.

- Em uống đi, có đói bụng không? Ai đưa em vào đây? Làm sao biết được nhà mà tìm đến?

Em tôi cầm ly nước uống một hơi cạn, dường như còn thèm thuồng đưa lưỡi liếm một vòng trên mép nuốt nước miếng, rồi mới chậm rãi trả lời hàng loạt câu hỏi tôi nêu ra một cách dồn dập ở trên:

- Anh Bắc đưa em xuống Hà Nội, mua vé tàu hoả cho em vào thẳng Sài Gòn, anh dặn khi đến ga Hoà Hưng, ra ngoài kêu xích lô chở đến nhà Dì mình, anh có ghi địa chỉ cẩn thận trong cuốn sổ tay của em. Tàu tới ga lúc 4 giờ sáng, em kêu xích lô chở đến nhà Dì, và ngồi ở ngoài cửa đợi cho đến sáng mới có người mở cửa. Dì giật mình khi nhìn thấy em ngồi lù lù một đống ngủ gật trước nhà, Dì hỏi sao không kêu cửa. Em đáp cháu đập cửa mãi mà không có ai trả lời, nên cháu ngồi đây chờ. Dì cười quá trời chỉ cho em cái chuông gắn gần bên cạnh cửa. Cả đời có thấy cái chuông bao giờ đâu mà biết. Em vào ở nhà Dì được vài ngày, Dì bảo để rảnh Dì dẫn em xuống với chị. - Nó cười hì hì, rồi lại kể tiếp cho tôi nghe - Dì chu đáo lắm, hướng dẫn, chỉ bảo em cặn kẽ, đi vệ sinh như thế nào, dội nước ra sao...ở đây ngộ

quá chị nhỉ, thành phố thật là đẹp, thật là lung linh, người đông ơi là đông. Thích quá! Em không về lại Bắc đâu. Nhất khoát chị có đuổi em giống như chị Vân, em cũng không về.

Hạnh dừng lại, nhìn tôi rồi nói tiếp:

- Chị cho em uống nước nữa đi, em khát quá!

Tôi đứng dậy, bước vào trong làm cho nó hẳn một ca trà đá, tha hồ uống. Mang ra ngoài, tôi đặt trước mặt nó, nó cầm cả ca tu một hơi, uống ừng ực, làn nước tràn ra mép rơi xuống cổ chảy ton tỏn, ướt nguyên khoang ngực, uống xong, nó kể tiếp:

- Dì định đưa em xuống đây nhưng may lại có anh Mười - nó đưa tay chỉ qua nhà đối diện - Anh ghé quán của Dì uống cà phê, thế là Dì gửi em về chung luôn với anh ấy.

Tôi đưa mắt nhìn sang nhà đối diện, cái xe Honda 67 màu đen của anh Mười đang dựng trước cửa, phủ đầy bụi đỏ, trong tiệm uốn tóc của anh chị đang lố nhố vài người khách đến gội đầu, tôi định bụng chút nữa sang bên đó cám ơn sự giúp đỡ của anh đã đưa giùm em tôi về đây an toàn. Tôi bảo Hạnh đi tắm rửa, thay quần áo mới, còn tôi thì chạy ra chợ mua thêm đồ ăn về nấu cơm chiều.

Sau này, khi về thăm quê nhà lần thứ hai, tôi mới được chị Vân cho biết, Hạnh mới tí tuổi đã bày đặt yêu yêu đương đương, lười không chịu học bài, trốn học đi chơi hoài. Học hành thì đã dốt mà chị nói mãi không nghe, bực mình chị tống cổ nó vào Nam cho bố dạy dỗ. Và tiếp nữa thằng Út cũng bỏ học, vào với tôi. Sau khi tốt nghiệp cấp Hai, Út vô Bến Tre, tôi bắt học luyện thi để thi vào cấp ba học tiếp. Những lúc quán vắng khách, tôi bắt Út ngồi vào trong bàn mang sách toán, sách văn ra ôn bài, đích thân tôi chỉ dạy, từ cách làm văn đến giải bài toán hình học... Thằng Út vốn lười biếng lại học dốt nên khi bị tôi ép mặt cứ phụng phịu không chịu, tôi vừa hét, vừa đánh,

vừa doạ dẫm mọi điều làm cu cậu sợ nước mắt lưng tròng chỉ trực khóc. Má Duyên ngồi ở góc bên kia tủm tỉm cười. Lúc không còn thằng Út má mới nhỏ nhẹ:

- Con dạy cho em thì phải từ từ, chỉ bảo nó nhẹ nhàng thôi, con la hét như vậy, em nó mất bình tĩnh lấy gì tiếp thu bài vở. Thiệt tình! Ừa, má thấy con chỉ bài cho thằng nhỏ má mới biết con là người có trình độ, có kiến thức khá nhiều, không thôi má cứ tưởng dân Bắc Kỳ như con chỉ mới học hết lớp ba lớp bốn là cùng.

Tôi không biết ở nơi khác thì sao, riêng vùng miền núi nghèo nàn nơi tôi sống, chẳng gia đình nào không cho con học đến nơi đến chốn, ít ra cũng phải tốt nghiệp cấp Ba, bằng chứng là các anh, các chị xóm tôi nghèo như nhà chú Xoan, hay học dốt như nhà cô Hoài có chị Huệ, các anh các chị học cùng lớp với chị Hai tôi rồi rớt từ từ xuống ngồi chung một lớp với tôi mà vẫn tiếp tục cắp sách đến trường cho tới khi lớn quá không thể theo nỗi nữa mới nghỉ học. Tôi không muốn các em mình, sau khi mẹ mất, học hành dở giang để mẹ tôi không được ngậm cười nơi chín suối. Thế như sau cuộc thi vượt cấp, thằng Út không đủ điểm vào nổi trường cấp Ba, tôi đành phải cho em nghỉ học. Lớn lên một chút, lúc tôi đã định cư trên Sài Gòn, tôi mang nó lên theo học nghề điện lạnh, thằng Út sáu tháng ròng phải đạp xe ba gác chạy khắp thành phố để phụ nghề điện lạnh cho chủ, sau đó mới được học nghề cơ bản. Và sau này mới ra tiệm làm riêng.

Tôi thương Út nhất nhà, mẹ mất thằng bé mới có 12 tuổi đầu, sống với anh chị. Hàng ngày, ngoài giờ học, Út phải leo lên mấy quả đồi đốn củi, đốn chuối về nuôi lợn. Anh tôi ham mê cờ bạc, ngoài công việc nhà nước, lại hay bỏ nhà đi tối ngày, chị dâu lo buôn bán ngoài chợ, chẳng đoái hoài gì đến đứa em chồng tội nghiệp, nhiều bữa thằng nhỏ đi học về, nhịn đói nhịn khát ngồi như thằng ăn mày trước cửa vì không có chìa khoá vào nhà, và cũng

chẳng ai nấu cơm cho ăn. Út cay đắng không biết thổ lộ với ai đành câm nín, nhịn nhục. May nhờ có cô Mai hàng xóm biết được sự tình méc với chị Hai, chị tôi xuống đón nó lên nhà nuôi luôn cả hai đứa.

Từ ngày có Hạnh vào phụ, tôi đỡ vất vả, và có thời gian để đi chơi. Tôi bắt đầu xí xọn may đầm, xắm giầy cao gót theo má Duyên đi học nhảy đầm. Sau khi bố tôi tục huyền, ông đâm ra dễ tính hẳn lên, không còn cáu bẳn hay cấm đoán tụi tôi bắt phải thế này, bắt phải thế nọ nữa... Bố tôi đi làm về, cơm nước xong, ông lại chở má nhỏ về dưới nhà riêng cách chợ vài cây số. Tụi tôi ở đây tha hồ bay nhẩy, không sợ bị kiểm soát. Những ngày đầu học nhảy đầm tôi lọng cọng nhưng gà mắc dây thung, thầy dạy dìu tôi đi mấy bản Rum Ba, Tăng Gô...tôi cứ nhằm chân thầy mà đạp. Má Duyên hướng dẫn tôi tập năm bước nhẩy Cha Cha Cha, mãi mà tôi không thành thạo. Chắc tôi nhảy nhìn kỳ cục lắm nên má cứ lắc đầu cười hoài, má nói: "Nhỏ này nó nhảy gì đâu sao giống y như cào cào bổ " làm tôi mắc cỡ đỏ mặt.

Ở cái quán cà phê này, tôi có thêm biết bao nhiêu là bạn, già có, trẻ có, ngang hàng có mà xồn xồn cũng có. Trước cửa quán có má con bà Bảy bán hàng bông và thịt bò. Bà Bẩy trông lam lũ với cái áo bà ba bạc màu cùng với cái quần đen cũ xì nhưng tôi hay ghẹo gọi bà bằng cái tên trìu mến bà Bẩy Mô Đen. Bà Bẩy sáng nào cũng ra họp chợ từ sớm, nghe bà nói đâu chừng ba giờ sáng đã phải thức giấc, ra bến đò đón mua hàng rau quả để mang ra chợ bán lại kiếm mấy đồng lời. Chỉ trừ hôm nào bà bịnh quá mới nghỉ bán một bữa chớ cảm cúm thường bà vẫn phải lết cái thân già ra họp chợ, không thôi đói meo. Kế bên cạnh bà là vợ chồng thằng con trai thứ ba bán thịt bò. Chẳng biết đây có phải là chuyện mê tín hay không, nhưng sự thật là mỗi khi vợ chồng nó bán nhằm thịt trâu thì y như rằng má nó, bà Bẩy đúng 12 giờ trưa lại chui vô quán cà phê nhà tôi, trong góc thờ ông thần Thổ Địa, ngồi phệt xuống trước đó, ngáp ngáp, bà ngáp đến độ nước mắt mũi dàn dụa,

miệng há hốc, mồ hôi mồ kê đổ ra như tắm. Trông khiếp kinh! Mới đầu, tôi tưởng bà bị trúng gió, hét mọi người cạo gió cho bà, nhưng những người quen ở chợ họ bảo bà bị ma nhập. Bà có đứa cháu gái chết năm Mậu Thân, mất đầu, thường về nhập vào bà nói lảm nhảm. Lúc đầu tôi không tin cho lắm, tôi nghĩ chắc bà giả bộ. Nhưng số lần bà bị ma nhập tăng lên theo số ngày thằng con trai bà bán thịt trâu. Cứ mỗi lần bị ma nhập, bà ngồi ngáp khoảng chừng nửa tiếng đồng hồ, xong người bà mệt rũ như không còn sức lực thì tôi tin là bà bị ma nhập thật. Nếu như bà giả bộ thì chuyện ma nhập có lợi ích gì cho bà đâu ngoài sự mệt mỏi về thể xác. Tôi cứ tiếc mãi là con "cháu ma" của bà không chịu nhập coi bói cho mọi người, để bà kiếm tiền đỡ vất vả hơn như bây giờ. Lần nào thấy bà vô trong nhà ngồi ngáp là tôi biết ngay thằng con trai bà bán thịt trâu. Nhìn bà Bẩy bị ma nhập, trông thật tội nghiệp. Tôi mắng tụi nó:

- Hai đứa bay biết má hay bị ma nhập sao không kiếm chỗ khác mà bán, để bà ngáp hoài, tội chết đó nghen.

Hai đứa chúng nó vô tâm cứ nhe răng ra cười, trông thật nham nhở.

Ngoài bà Bẩy Mô Đen còn có thím Ba ở tuốt dưới Cái Mơn, sáng nào cũng đón đò lên họp chợ, buổi trưa, chừng 1 giờ thím lại đón đò chở về nhà. Thím Ba người đầy đặn, hay mặc bộ bà ba đen giản dị, cuốn cái khăn rằn trên đầu, ngửa nón quạt phành phạch cho bớt mồ hôi. Thím chỉ mới hơn bốn chục tuổi nhưng trông già dặn và có gương mặt khắc khổ. Nước da rạm đen và có hàm răng rụng mất vài cái ở trước cửa chưa có tiền đi trồng lại. Thím kể, đây là kết quả của những trận tra tấn dã man thời chế độ VNCH, khi mà hồi đó thím là một trong những con chim đầu đàn của phong trào Đồng Khởi. Thím thường cùng với các bà má, bà chị Bến Tre anh hùng xông pha biểu tình đòi hỏi dân chủ, khi khí thế cách mạng dâng cao. Thím còn vạch áo lên cho tôi coi những vết thương chi chít lằn trên làn da dãi nắng dầm mưa của thím.

Tôi cười cười chọc ghẹo:

- Vậy có nghĩa thím là những bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng hay đi biểu tình và thường giựt áo cho lòi luôn cả vú món...trong mấy phim ảnh con hay coi trên ti đó hả?

Thím xụ mặt xuống, tay mân mê ly trà đá, thường Thím Ba chỉ dám uống ly trà đá chứ ít khi nào thím dám kêu ly cà phê hay nước ngọt. Sau khi bán hết gánh hàng, thím ghé quán tôi, dở khúc bánh mì ra ăn lót dạ, chờ đến 1 giờ trưa đón chuyến đò sớm về lại quê nhà. Thím Ba cùng với những người đàn bà lam lũ khác hay ghé quán tôi vì tôi là người dễ dãi, lại vui vẻ. Ai tôi cũng chọc ghẹo cho cười tít mắt để quên đi những nỗi nhọc nhằn đang gánh nặng trên vai, và còn một điều quan trọng bậc nhất nữa là các bà, các chị cứ thoải mái xả những "nỗi buồn muôn thủa" vào trong nhà cầu mà không phải tốn phí, không bị la rầy như chỗ khác.

Thấy thím lúc nào trông cũng có vẻ mặt buồn bã, tôi hỏi:

- Thím đi làm cách mạng như vậy, bộ thím không được hưởng lợi lộc gì hay sao? Thím đi buôn bán cực khổ như vầy, ngày kiếm được bao nhiêu?

Mặt thím Ba bỗng bừng lên, mắt toé lửa, hình như bao nhiêu uất ức thím dồn hết vào lời nói:

- Lợi lộc gì với mấy thằng cà chớn đó. Thân tao cực khổ, nằm gai nếm mật, nuôi dấu chúng nó, đến nỗi bị bắt, bị tra tấn đến chết đi sống lại, đến mang thương tật như bây giờ. Vậy mà khi chúng nó làm cách mạng thành công, chúng lại dở trò "ăn cháo đá bát", đất đai bị nhập vô hợp tác xã, rồi chúng toa rập chia nhau hết trọi, thím đi kiện hoài mà có được đâu. Mình là người dân thấp cổ bé họng, kêu trời không thấu. Bấy lâu nay thím phải chạy chợ kiếm cơm hàng ngày cho mấy đứa nhỏ. Ngồi đây chớ lòng dạ như lửa đốt, chú Ba bịnh hoạn không có tiền thuốc thang, mấy cái răng bị đánh gẫy hồi đó cũng chưa có tiền trồng lại. Lũ nhỏ đi học không có tiền...Thiệt rầu hết

sức, con ơi!

Tôi ngồi nghe thím tâm sự, sao thấy lòng xót xa vô cùng. Thật tội nghiệp cho cuộc đời tang thương của thím, cho những người dân nghèo Việt Nam quê hương tôi, và ngay cả cho tôi với những ngày vất vả kiếm cơm kiếm cháo.

Khi tôi mới từ Sài Gòn về, chưa có việc làm, tôi vẫn phải sống dựa vào đồng lương của Bố. Buổi sáng trước khi đi làm, Bố tôi đưa tôi vài đồng đi chợ, trưa về ăn cơm, nghỉ ngơi một chút rồi bố lại đạp xe đi. Bố tôi bao nhiêu năm công tác nhưng chưa có được căn nhà, trước đây một thời gian Bố tôi còn ở nhờ nhà ông anh họ, con bà bác, chị họ mấy đời của mẹ tôi. Căn nhà nhỏ bé nằm trong hẻm Lãnh Binh Thăng có giàn hoa bông giấy ngay trước cửa, bề ngang chừng 2 thước rưỡi, bề dài gần chục thước, mà đêm ngủ tôi ngửi thoang thoảng mùi cống hôi tanh. Tôi ngủ chung giường với em ruột bà chị dâu họ, chị dâu tôi mặt mũi trông như ma lem mà cứ tối ngày khoe có anh này, anh kia dòm ngó...tôi không ưa chút nào. Bố tôi ngủ trên phòng khách, tối đến ông vứt cái gối nằm đại ra nền gach bông, sáng dậy, thế là xong một ngày. Đường xá, cống rãnh ở Bến Tre ngày ấy không được tốt cho lắm, có thể nói là quá tệ. Cứ mỗi một trận mưa là y rằng cống sau nhà bị ngập úng, nước hôi thối bốc mùi khủng khiếp, và tụi tôi phải lội chân trần ra ngoài đó tát nước đổ ra mương. Có những đêm mưa rầm làm nước ngập không tát kịp, nước tràn vào trong nhà ướt đến tận lưng bố tôi mà ông ngủ như chết không hề hay biết. Chị dâu phải vào đá đít ông chú vài cái lay ông, ông mới chồm dậy ngơ ngác hỏi: "Cái chi đó bay?" Chị dâu tôi la rầm trời: "Nước ngập tận lưng ông mà ông còn hỏi cái gì thì thiệt tình có mình ông đó ông Bẩy". Tôi với con Phượng đang tát nước bên ngoài nghe thấy cũng phải bật cười.

Còn căn nhà này Bố tôi được chú Tư Phó Giám Đốc sở vừa nghỉ hưu cho bố

tôi ở nhờ, nhân tiện trông nom giùm cho ông về quê sống với vợ. Sau này ông nhường lại cho Bố con tôi luôn. Có những lần Bố tôi đi công tác xa nhà mấy ngày, ông vô tâm không để lại cho tôi đồng nào để đi chợ, còn ít gạo trong lu, tôi tự thổi cơm, ra ngoài cửa thì thầm với Bà bẩy mua chịu bó rau muống mang vào lặt rau đem luộc, lấy nước bỏ chút muối, xí bột ngọt, nặn miếng chanh, húp xì xụp...cứ thế cho qua ngày đợi đến lúc Bố đi công tác về, Bố tôi lại dạo một vòng chợ, xách về mớ lòng bò, hì hục cạo cạo, chà chà và nấu lên món lòng bò ngon tuyệt, ngon đến nỗi ngày nào ông cũng cho tôi ăn lòng bò, để khi tôi nhìn thấy lòng bò là kinh hồn khiếp vía.

Thím Ba nhổm dậy, ngó vô bên trong dòm chừng đồng hồ, dường như thấy còn sớm, thím lại ngồi xuống lấy nón quạt phành phạch. Tôi lại hỏi thím:

- Nếu như thời gian quay ngược trở lại, thím còn đi làm cách mạng nữa không?

- Xí...còn phia à. Tao ngu một lần thôi, đâu có lần thứ hai nữa con. Tao kiu cảnh sát, chỉ từng hầm tụi nó chui rúc bên dưới, còng đầu từng thằng một cho coi.

Tôi bật cười khanh khách, má Duyên đang nằm nghỉ trong giường ngủ của Bố tôi, chõ miệng ra nói:

- Ê...ê cái con nhỏ Ba-ke (Bắc Kỳ) kia, mày cứ chọc ghẹo cho thím Ba nổi giận, thím chửi tùm lum rồi công an còng đầu thím tội nghiệp mày. Bà đi tù rồi ai nuôi chồng nuôi con bả đây?

- Ở đó mà còng đầu tao. Xí...tao thí cái mạng già này đó, có ngon tới đây mà bắt tao...

Thấy bà hung hăng quá, tôi vội vuốt ngọt:

- Thôi thím...uống nước cho hạ hoả đi thím, không thôi công an chưa kịp còng thím, thím lại lăn đùng ra tăng xông máu thì khốn nạn cho thân bà.

Thím Ba mặt đỏ phừng phừng, quơ chân múa tay phát ra những ngôn từ

hình như không có trong từ điển. Mấy người ngồi bên ngoài che miệng cười khúc khích, tôi nín khe chẳng dám cất lời vì tôi không muốn chọt thêm vào nỗi đau của bà. Chửi bới một hồi lâu, hình như đã thấm mệt, thím Ba xổ mái tóc xác xơ đã lốm đốm nửa đen nửa bạc, lấy mấy đầu ngón tay quàu nhẹ rồi bới gọn lại phía sau. Thím đứng lên, móc túi áo tìm bạc lẻ trả tiền cho ly trà đá vừa uống. Tôi nói thím cất đi, hôm nay tôi không lấy tiền, nhưng thím cứ để đại xuống bàn, dằn cái ly lên trên rồi quảy đôi thúng gánh trên vai ngoay ngoảy bỏ đi về hướng bến đò. Nhìn theo bóng dáng của thím khuất ở cuối phố, trông thật tội nghiệp! Tôi rùng mình nghĩ đến nếu tôi ở trong trường hợp của thím, tôi có được sự can đảm như vậy không? Hay là khi vừa bị bắt đã run lên bần bật khai cho bằng sạch...Rồi tôi lại nhớ đến ông già nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý, đến bản nhạc "Dáng Đứng Bến Tre" của ông mà tôi đã được thầy Doanh dạy Vật Lý luyện giọng kỹ càng trước khi tôi tham dự chương trình văn nghệ do trường tổ chức nhân ngày lễ Thầy Cô 20-11, khi ấy tôi đang học lớp 11 niên khoá 83-84.

"Ai đứng như bóng dừa,
Tóc dài bay trong gió.
Có phải người còn đó,
là con gái của Bến Tre,
Con gái của Bến Tre.
Năm xưa đi trong đạn lửa,
Đi như nước lũ tràn về.
Ơi! Những con người làm nên Đồng khởi,
Ơi! Những cây dừa, để lại cho ta bóng quê
Ơi! Tóc ai dài, còn mang dáng đứng bến Tre.
Mỗi lúc đi xa, dừa ơi ta nhớ lắm nghe,
Vườn trái trái xum xuê, biển khơi tôm cá đầy ghe.

Nhớ con sông dài, Hàm Luông bến ta quen ghé,
Lại nhớ tóc em dài, còn mang dáng đứng Bên Tre..."
Thầy Doanh dạo nhạc bằng cây đàn ghi ta thùng, và bắt nhịp cho tôi hát, đến khúc "Là con gái của Bến Tre... năm xưa đi trong đạn lửa, đi như nước lũ..." Thầy bắt tôi ngừng lại: "Em phải hát như thế này này... nhấn mạnh vào cái câu đi trong lửa đạn, đi như nước lũ tràn về, giọng phải hùng hồn, phải cho giống khí thế cách mạng đang cuốn tràn đi như nước lũ. Rồi đến câu sau - ơi những con người làm nên đồng khởi, ơi những cây dừa để lại cho ta bóng quê, ơi tóc ai dài còn mang dáng đứng bến Tre - em phải thả cho làn hơi nhẹ nhàng, thật nhập tâm vào từng câu hát, cho thanh nhã giống như một cô gái dịu dàng tha thướt bên gốc gốc dừa. Em nhớ chưa? Em có ưu điểm là giọng hát của em rất ngọt ngào truyền cảm, em hát nhạc dân ca Nam bộ tuyệt lắm, thầy hy vọng mai này em sẽ trở thành nhân tài của đất nước, mang giọng hát của mình phục vụ cho xã hội, cho nhân dân, em hiểu không?" Trời đất ơi! Ông Nguyễn Văn Tý ơi!Thầy Doanh của tôi ơi! Nếu ông nhạc sĩ mà gặp thím Ba tôi trước, thấy được dáng người ục ịch, mái tóc xác xơ, cùng với hàm răng cửa rụng mất vài cái và một tấm lưng đầy vết thẹo bị tra tấn thời đi làm cách mạng, hơn nữa khi được nghe chính miệng thím Ba, người con gái năm xưa "đi trong lửa đạn, đi như nước lũ tràn về ", mặt đỏ bừng, mắt long sòng sọc cất tiếng: "Xí...còn phia à. Tao ngu một lần thôi, đâu có lần thứ hai nữa con. Tao kiu cảnh sát, chỉ từng hầm tụi nó chui rúc bên dưới, còng đầu từng thằng một cho coi." Thì không biết ông có còn hứng thú gì để viết lên được làn điệu dân ca Nam Bộ vừa hào hùng vừa ngọt ngào này nữa chăng? Khi ngồi đây viết những dòng này, tôi bật cười nhớ lại câu nói của thầy Doanh năm xưa... Nhân tài cái khỉ khô gì đâu mà đến tuổi này, tôi đang lơ lửng trên đỉnh cao và chuẩn bị tụt xuống bên kia cái dốc của cuộc đời, mà tôi vẫn chỉ là một người vô dụng, đang ăn bám chồng, và là một phó thường

dân không hơn không kém...

***

Một bữa, má Duyên tôi dắt ông khách đến quán uống cà phê giới thiệu với tôi là chú Tư, bạn của ba bé Hà. Chú Tư dáng người dong dỏng tầm hơn bốn chục tuổi, chú cũng là sĩ quan quân đội VNCH đang chờ đi Mỹ theo diện H.O, chú ở tuốt dưới Ba Tri, lâu lâu mới có việc lên chợ thị xã, lần nào chú đều ghé tìm má Duyên tâm sự. Tôi không biết tình cảm của má Duyên dành cho chú như thế nào, nhưng một bữa, má bỏ nhỏ với tôi: "Chú Tư mày thiệt khờ hết sức. Hôm qua lúc ở đây uống cà phê xong, má đưa ổng về nhà coi giùm cái máy casset bị hư, trong phòng chỉ có ổng và má, má đứng sát cạnh ổng vầy mà chú Tư không dám làm gì hết, sửa máy xong chú lí rí xin phép đi về." Tôi nghe khoái trí cười khanh khách nói giọng hùng hồn: "Sao má không tấn công chú, má đè ổng ra hun ông đại một cái xem sao." "Ừa hén, lần sau má làm thiệt à." Cả hai má con tôi cười vui vẻ.

Cũng tại cái quán cà phê này, tôi đã gặp biết bao nhiêu người, bao nhiêu hoàn cảnh, và bao nhiêu tình thế cười ra nước mắt. Phong trào hụi hè nổ ra rầm rộ, ai cũng nhao ra làm chủ hụi, kể cả mấy người trước đây có ít ngày, tôi còn thấy gồng gánh đôi thúng trên vai, lèo tèo ít rau quả mang ra chợ bán như chị Hằng, chị Loan. Vậy mà cũng lắm người ùng ùng góp tiền chơi hụi của mấy chị. Thấy hụi kêu cao, tôi cũng nhào vô làm một chân hụi tháng, mới góp được vài kỳ, nhát chết, tôi lại đòi rút ra. Chỉ hơn tháng sau hụi bể tùm lum, phần lớn các chủ hụi rủ nhau trốn sạch, để lại ngôi chợ tan hoang với những gương mặt hốt hoảng, bất thần, ngơ ngác. Theo mấy người hụi viên, tôi cũng hối hả đạp xe xuống nhà chị Hằng, căn nhà của chị nằm tuốt trong miệt vườn, cách đường quốc lộ chính đến vài cây số đi bộ. Vào đến nơi thì chị Hằng đã bỏ trốn, túp lều lá ọp ẹp của vợ chồng chị đã bị những người hụi viên đến trước phá tanh bành. Không biết họ có dành nhau lấy

được tí gì đồ đạc từ trong căn nhà này chăng? Nơi này tôi đã ghé một lần cách đây vài tháng khi chị Hằng mời dự đám thôi nôi con chị, thằng bé đen thui mà hồi xưa chị hay đặt nó một bên thúng, còn một bên kia đựng mấy thứ đi chợ rồi quảy nó trên vai đi bộ thoăn thoắt về nhà. Đồ đạc thật sự chẳng có cái gì đáng giá, vậy mà nghe đâu chị cũng cuỗm được một mớ tiền khá lớn trốn đi, má nhỏ tôi bị dính chị mấy trăm ngàn, tôi thì không bị gì hết, chỉ ham vui xuống dưới đó coi sao.

Người dựt hụi đi đầu tiên là chị Sáu Ngọc, tiếp đến là Sáu Lem và gần như rốt chót là má Duyên tôi. Chị Bông Giấy rỉ tai tôi nói nhỏ làm tôi chưng hửng. Tôi không có liên quan gì tiền bạc với má, nhưng tôi buồn vì không được gặp má mỗi ngày. Bao nhiêu tiền bạc bán cà phê để dành được, tôi ti toe tập tành theo mấy chị cho mượn góp, mượn đứng, mượn ngồi rồi bị giựt sạch sẽ, cộng thêm quán cà phê bị Bố tôi bắt đóng cửa với lý do má nhỏ tôi bảo buôn bán kinh doanh như vầy sợ tỉnh cho đòi lại nhà. Tôi với Hạnh ngồi mỗi đứa một góc chẳng thiết ăn uống gì. Nỗi buồn mất tiền làm tôi điên đảo. Còn lại ít tiền, tôi cho Hạnh về Bắc thăm quê, còn tôi lấy đường thiếu chịu từ mấy người chủ lò quen thuộc, ra trước cửa ngồi bán. Nhưng lời lóm không được bao nhiêu vì đường ướt khi bán hàng từ từ khô queo, hao, không lời mấy. Một thời gian sau bố tôi cho phép mở lại quán cà phê, nhưng hình như hết thời, chỉ lèo tèo vài người khách. Chán nản tôi đóng cửa bỏ lên Sài Gòn phụ dì tôi bán quán. Căn nhà đó bố tôi cho môt tiệm vàng mướn, Hạnh học nghề uốn tóc, thằng Út lêu lổng chẳng chịu học hành gì. Bố tôi xin cho nó học nghề sửa Honda, sáng nó đạp xe đi, chiều nó đạp xe về nhưng toàn bỏ đi chơi, bị mắng vốn và ông chủ cho nghỉ.

Một người - Một đời

Chương 4

Lên Sài Gòn, tôi được Dì trả tiền công phụ việc một tháng 40 ngàn đồng bao cơm nước. Một bữa tôi xin phép Dì lại đường Đề Thám quận nhất tìm má Duyên. Lúc còn ở dưới quê tôi nghe chị Bông Giấy nói má Duyên ở con đường này mở quán cà phê bán. Không có địa chỉ rõ ràng tôi mò đến từng quán hỏi thăm, may mắn chỉ đến quán thứ hai tôi gặp ngay má. Nhìn thấy tôi má vui mừng xiết tôi thật chặt, nói:

- Má vui quá gặp được con ở đây. Thiệt tình ai đến tìm má cũng chỉ là đòi nợ, mắng nhiếc không tiếc lời, buồn thiệt là buồn. Cùng đường lắm mới phải bỏ xứ mà đi, chứ có ai muốn vậy đâu con.

Má kéo tôi vào trong quầy, ấn tôi ngồi vào chiếc ghế rồi tiếp tục tâm sự: "Chú Tư mày đưa má lên Sài Gòn, thiệt tình trong người má không còn một đồng cắc, chú Tư dúi vào tay má cái nhẫn hai chỉ làm vốn liếng, má biết chú cũng nghèo má ngại quá đi nhưng cũng phải cầm vì không còn cách lựa chọn. Sau khi kiếm chỗ trọ, má dò tìm ra chỗ này điều đình sang lại bán cà phê, hai chỉ vàng đâu có đủ con, má phải nhắn về cho mượn Tám đỡ năm chỉ làm vốn (Tám là em gái ruột má có lò đường ở Bến Tre). Nó cằn nhằn mãi mới chịu, kêu cậu Út con mang vàng lên trên này. Khai trương quán chưa đầy một tuần đã có người tìm đến đòi nợ, thiệt rầu hết sức." Má thở dài cầm

ly cà phê đá uống dở quậy đều rồi đưa lên miệng uống một hơi. Dường như sực nhớ đến tôi còn ngồi không bên cạnh, má quay lại hỏi:

- Ủa, con uống gì má làm?

- Dạ, má cho con ly trà đá được rồi.

- À, Sáu Lem nó cũng gần đây, giờ nó bán đồ góp chung quanh khu vực này, nó có chồng mới rồi, chiều nào ông cũng lại đây uống cà phê, chờ chở nó về.

Tôi mừng rỡ hỏi:

- Chị bán khá không má?

- Cũng lai rai.

Tôi mừng thầm trong bụng, thế nào gặp chị Sáu chị cũng sẽ trả lại cho tôi 600.000 đồng tôi cho chị mượn trước khi chị trốn đi.

- Con có bận gì không? Ở đây chơi tới chiều thể nào cũng gặp nó.

Đúng như lời má Duyên nói, khoảng 4 giờ chiều, chị Sáu xách cái giỏ đồ nặng trĩu, khệ nệ đi lại, nhìn thấy tôi chị reo lên, và buông cái giỏ đồ nhào tới ôm chặt tôi hun chùn chụt lên má:

- Chèng ơi... Em tui, ba má khoẻ không cưng? Cưng mần ăn sao rồi? Lúc này buôn bán có đắt không?

- Em đóng cửa quán rồi chị ơi.

- Sao vậy? Quán xá khách khứa quá trời mà!

- Từ ngày mấy chị bỏ đi, quán xá vắng như cái chùa Bà Đanh vậy đó.

- Vậy cưng lên đây ở đâu?

- Em ở bên nhà bà Dì, đường Đông Du đó chị.

- Ừa, vậy cũng gần đây, lâu lâu ghé đây chơi nghen, để bữa nào chị lựa cắt mấy sấp vải cho cưng may đồ.

Lậy Chúa! Tôi chỉ cầu cho chị trả tôi 600.000 đồng là tôi mừng hết lớn, nhưng chị vẫn cứ làm thinh khi mấy lần tôi gợi ý tới, cả mấy sấp vải chị hứa rảnh cắt cho tôi may đồ cũng chỉ là những lời hứa xuông.

Chị ghé lại được một chút thì ông chồng của chị cũng tò tò đến theo. Chị giới thiệu với tôi đây là anh Long, chồng chị. Tôi nhìn ông Long, rồi nhìn sang chị ngạc nhiên, tôi tự hỏi mình sao kỳ vậy ta, không lẽ tôi nhớ lộn, gã công an phường Bến Thành bao bọc chị tôi đã gặp một lần khi chị nhờ tôi đưa thư cách đây mới hơn một năm, tại công an phường nằm trên đường Nguyễn Phi. Sao bây giờ khác dữ vậy, mà hình như gã công an đó đâu phải tên Long (?) Ông Long này là một người đàn ông trung niên, dáng vẻ sang trọng, ăn mặc lịch sự và khá điển trai, ông đi chiếc xe honda mầu đồng sáng loá cả mắt, ông mỉm cười nhấc ghế ngồi bên cạnh chị Sáu và tôi, cất giọng:
- Nghe chị Sáu nhắc tới cô hoài, hôm nay mới hân hạnh được gặp mặt.
Ông ta khách sáo đưa tay ra đòi bắt tay tôi. Giọng nói ông nằng nặng, tôi đoán ông người Huế.
Tôi cũng đưa bàn tay mình ra bắt tay ông, ông nhìn thẳng vào tôi nói:
- Cảm ơn cô đã lo lắng, giúp đỡ cho vợ tôi lúc trước đây bà gặp nạn.
Tôi nhíu mắt nhìn ông với vẻ tò mò, trong đầu suy nghĩ không biết ông này thuộc hạng người gì đây. Chị Sáu là vợ chính thức của ông hay chỉ giống "già nhân ngãi, non vợ chồng", bắt gặp cái nhìn soi mói của tôi, ông ngó đi chỗ khác, kêu má Duyên làm cho ông ly cà phê đá, và rồi cầm tờ báo lên đọc, không nói chuyện gì với tụi tôi.
Chị Sáu léc chéc cái miệng, mở hết công xuất, không để cho nó kịp mọc da non. Chị kể cho tôi nghe những ngày tháng qua chị sống như thế nào, từ hôm chia tay tôi trên bến phà Rạch Miễu. Tôi ghé sát tai chị, thì thầm hỏi:
"Ông công an phường Bến Thành sao rồi hả chị?"
- Bỏ lâu gồi (rồi), cho chả ra rìa lâu gồi cưng ơi.
Tôi tế nhị hỏi chị nho nhỏ, vậy
mà chị cứ oang oang la lên cho mọi người cùng nghe, chẳng nể nang gì ông chồng đang ngồi bên cạnh. Mà hình như ông ta cũng không để ý đến chuyện

đó, vẫn chăm chú đọc báo. Má Duyên bê ra nguyên một cái khay trên đựng vài ly nước, má đặt trước mặt ông Long một ly đá, hũ đường và một tách trên có để phin cà phê bốc mùi thơm lừng, má đặt trước mặt chị Sáu và tôi ly cam vắt đá nhiều hơn cam, rồi từ từ kéo ghế ngồi bên cạnh tôi hỏi chuyện:
- Bông Giấy khoẻ không con? Nó mần ăn sao rồi?
- Dạ, chị vẫn khoẻ, thì cũng lai rai đi góp tiền như trước.
- Ủa rồi má con bà Tư Nương sao rồi?
- Trốn luôn rồi má ơi, má con bả không trốn mới là lạ.
Nghe nhắc đến má con bà Tư Nương, tôi rầu thúi ruột, tôi cũng gôm tiền cho má con bà mượn một triệu bạc (khoảng hai chỉ vàng) tức là bằng số tiền lương hơn hai năm Dì tôi trả cho tôi. Nhưng rồi một ngày má con bà biến mất khỏi chợ, bỏ lại cái sạp trái cây ở đầu ngã tư trống lỏng còn tôi thì ngơ ngác đứng nhìn. Mấy tháng sau tôi nghe người ta đồn má con chị Tư đang buôn bán bên khu chợ Gạo ở Mỹ Tho, tôi lập tức nhờ bố mượn xe honda của cơ quan, chở con nhỏ Sáng, bán đường đậu gần nhà qua Mỹ Tho truy tìm thủ phạm. Tụi tôi chạy thẳng lên cầu Bắc đón chuyến phà sang sông, sau đó hỏi thăm người ta tìm tới tận khu chợ má con chị Tư bán hàng. Tôi thắng kịt chiếc xe honda trước mặt xề trái cam, chị Tư đang ngồi, đội cái nón xùm xụp ngước lên nhìn thấy tôi, tái mặt, lắp bắp nói:" Cưng mới qua tới hả...chị...chị..." tôi chưa nói gì mà nước mắt chị đã tuôn ra xối xả: "Khổ quá cưng ơi! Chị có muốn trốn đi đâu, nợ dí quá đành phải bỏ xứ. Thôi để từ từ chị kiếm tiền trả cưng sau." Nhìn chị, nhìn xề cam héo queo trước mặt, tôi chẳng biết nói gì hơn đành quay xe chở con Sáng về nhà, thất vọng não nề, bà bán xề cam như vậy đến khi nào mới gôm đủ một triệu bạc trả tôi, không về chẳng lẽ xiết cái xề cam đó của bả hay sao. Qua bờ bên kia sông, tôi cho xe tăng tốc độ mặc dù chạy chưa rành cho lắm, tôi không biết lúc ấy mình đang suy nghĩ gì, mà bỗng nhiên nghe tiếng con Sáng hét lớn bên tai: "Coi

chừng chị!" tôi giật mình nhìn lên thì thấy lù lù trước mặt mình chiếc xe đò đang dừng lại trả khách, chỉ cách xe honda của tôi chừng một thước, tôi vội quẹo ngoặt tay lái sang bên trái, hú hồn, nhém tí nữa hai chị em tôi ra nghĩa địa nằm thẳng cẳng.

Nhắc đến má con chị Tư Nương làm tôi nhớ đến bà Liên ngay bên cạnh sạp chị Tư, tôi xoay qua nói chuyện với má Duyên:

- Má nhớ mẹ Liên không?

- Liên nào?

- Mẹ Liên Thọt kế bên chị Tư Nương đó.

- À...nhớ, rồi sao?

- Con gây với mẻ một bữa tanh bành luôn, mẹ ngang ngược dễ sợ, đã vậy cứ lôi cái thẻ thương binh hồi kháng chiến "chống Mỹ cứu nước " ra hù, mẹ hù ai, nhằm hù con, con cho một trận, con biểu: Bà thương binh mặc kệ cha bà chớ mắc mớ gì tới tui, thiếu tiền tui ăn nói cho đàng hoàng không thôi tui cắt nốt gân chưn bên kia cho bà lết, bà lết suốt đời bà luôn. Bà xuống nhà méc bố con, ông la con một chặp, ông biểu: Con gái con nứa, người ta phải nết na thuỳ mị, ai đời cứ ong ỏng cái miệng đi gây lộn khắp nơi. Mày coi coi còn ai ở chợ này mà mày chưa gây không con? Thứ mày, có chó nó ỉa đái vào con ạ.

Nghe tôi kể chuyện, cả hai bà cùng phá lên cười, má Duyên lên tiếng.

- Con nhỏ Bake này, nó dữ thiệt ta!

- Con dữ cũng đâu bằng một góc của chị Sáu.

Tôi nghiêng người, ngả vào lòng chị Sáu.

- Hén Sáu?

Chị Sáu xô tôi ra liếc xéo tôi một cái, miệng múm mím cười.

Thấy ngồi chơi khá lâu, tôi xin phép về bên nhà Dì để lo công chuyện nhà, chị Sáu hỏi:

- Cưng dìa bằng gì?

- Em đi xích lô.

- Vậy để anh Sáu chở cưng về bển.

Chị quay sang đập vào tay ông Long, lúc ấy vẫn đang chăm chú theo dõi tờ báo, bị bất ngờ, ông giật mình ngơ ngác hỏi:

- Cái gì vậy?

- Anh chở giùm con nhỏ này về bên...

Chị quay sang hỏi tôi:

- Về đâu cưng?

- Dạ về đường Đông Du, gần Nhà Hát Thành Phố.

Ông Long đứng dậy, ra ngoài dắt chiếc xe, quay đầu, nổ máy ngồi đợi. Tôi từ giã chị Sáu và má Duyên rồi đi ra leo lên xe ngồi đằng sau ông Long. Ông thả tôi ngay cửa nhà, tôi cảm ơn và ông quay đầu xe dọt đi.

Từ đấy thỉnh thoảng rảnh buổi trưa, tôi lại ghé quán cà phê má Duyên chơi, và cố ý chờ chị Sáu tới, tôi vẫn hy vọng chị Sáu sẽ trả lại số tiền chị mượn tôi trước nhưng chị làm thinh hoài. Rồi một bữa má Duyên thì thầm vào tai tôi bảo:

- Sáu Lem bỏ đi rồi con.

- Bà đi đâu vậy má?

- Ai biết, nghe nó nói đi mần ăn xa, ở đây không khá được. Cha Long ngày nào cũng ghé, ngồi ủ rũ ở góc kia kìa, trông thấy tội.

Tôi nhìn theo hướng má Duyên chỉ, thấy ông Long đang ngồi trong góc, tựa hẳn người vào chiếc ghế mây đặt sát tường, miệng rít thuốc liên tục, bên cạnh là ly cà phê đã tan hết đá, nước tràn cả ra bàn mà hình như ông không thèm ngó tới. Tôi cũng chẳng biết nói gì để nâng đỡ tinh thần ông, vì tôi mới chỉ gặp ông có một lần.

***

Ở Sài Gòn, tôi không có nhiều bạn, ngoài má Duyên, tôi chỉ có nhỏ Ly, chị Bé, chị Liên Già, anh Tý là người quen. Tất cả những người này cùng sống chung trong một gia đình ở kế bên chùa Ấn Độ, nhìn xéo sang bên cửa nhà Dì tôi một chút. Buổi tối rảnh, tôi hay mò sang bên đó tán chuyện, nhỏ Ly và chị Bé đều là bà con được đưa từ Huế vô lo chuyện nhà cửa, Ly kiêm nhiệm vụ chăm sóc thằng bé Duy con chị Liên vợ anh Cường. Trong nhà có hai người tên Liên, một người tụi tôi gọi Liên Già, chị này người Huế, người nhỏ nhắn và có gương mặt phúc hậu, chị ngoài bốn mươi nhưng vẫn sống độc thân, hút thuốc như đàn ông, chị buôn bán đồ cổ ngay đường Đồng Khởi (Tự Do). Chị Liên vợ anh Cường cao ráo, trắng trẻo đẹp gái hơn nhiều, chị làm nhân viên tiếp tân ở khách sạn Bông Sen, tụi tôi gọi chị là Liên Cao, chị cũng chính là con gái của ông nghệ sĩ cải lương Thành Được. Anh Cường thì tôi chưa thấy mặt bao giờ vì anh vẫn đang còn ở tù, Ly bỏ nhỏ tôi nghe rằng anh Cường bị bắt với tội danh "phản quốc", chống lại chế độ xã hội chủ nghĩa, không biết đến bao giờ mới được tha về.

Căn nhà nhỏ có cái sân thượng nhìn ra sau chùa. Chùa Ấn Độ này lúc nào cũng sạch sẽ, tôi cứ tưởng tượng như có thể soi được cả gương mặt mình xuống nền gạch bóng láng đó. Chùa thường ngày đóng cửa im ỉm, mấy ông thầy chùa mặc toàn đồ trắng, đầu cũng đội khăn trắng y như mấy ông Ấn Độ mà tôi được xem trong phim ảnh. Thỉnh thoảng, cổng chùa mở toang cả ngày, người người kéo tới tấp nập, đến giờ đọc kinh, họ tập trung cả lên điện thờ, cúi rạp người, chổng mông lên trời. Đứng bên sân thượng nhà nhỏ Ly, tôi bật cười nghĩ thầm trong bụng, đạo gì kỳ cục, bàn thờ cái gì không thờ, thờ mỗi cái đầu bò mà sao thấy ai cũng quỳ mọp, chổng mông lên mà lậy. Nhưng tôi thích mấy ngày lễ này, vì tụi tôi sẽ được vào trong ăn cà ri miễn phí, vả lại tôi thích món bánh rán (nan) ngon thiệt là ngon.

Trong nhà nhỏ Ly chứa đầy những món đồ cổ có giá trị, ngay cả tấm phản

tôi hay nằm nghỉ lưng cũng là giường của Vua ngủ ngày xưa, nó được làm bằng một loại gỗ quý, lên nước, láng bóng, và được trạm chổ thành hình con rồng rất cầu kỳ,nhưng với tôi nó là vô nghĩa vì tôi có biết gì về giá trị của những món đồ này đâu, với lại nằm trên đó đau lưng thấy mồ. Nhà cái Ly bán bún bò Huế buổi sáng, buổi chiều đóng cửa nghỉ. Thời còn mê phim chưởng, tối nào anh Tý cũng mò sang nhà Dì tôi coi ké, anh là dân "gay" nên coi tụi tôi như người cùng giới, nói chuyện tỉnh queo. Nhìn hình ảnh mấy người mặc đồ cổ trang trong phim anh cứ xuýt xoa khen đẹp, và ước gì thời trang này quay trở lại anh sẽ sắm vài bộ đi nghễu nghện ngoài đường chơi. Tôi còn nhớ rõ một lần trời đổ cơn mưa lớn, nhưng anh có việc phải đi gấp, anh mặc cái áo mưa cánh rơi xoè hai tay múa một vòng, miệng ẻo lả nói: "Nhã Phương, xin cống hiến quý vị bài hát "Mùa xuân trên những giếng dầu", rồi cất giọng rè rè: "Mùa xuân đến từ những giếng dầu, mùa xuân đến từ những nụ hoa thắm mầu... " làm tụi tôi bò lăn ra cười vì thời điểm đó ca sĩ Nhã Phương hay mặc áo cánh rơi lên sân khấu hát bản nhạc đó.

Tôi đang phụ việc cho Dì ngon lành chừng được hơn hai tháng thì một hôm bà gọi lại, đưa cho tôi 80,000 đồng và bảo:

- Đây là hai tháng tiền lương của mày, mày thu xếp về Bến Tre đi, Dì không mướn mày nữa đâu.

Tôi chưng hửng, nhưng cũng không cần hỏi lý do, lên lầu xếp hành trang cho vào một cái túi sách gọn nhẹ, từ giã Dì và các em ra về. Bị đuổi như vậy không lẽ năn nỉ xin ở lại. Tôi kêu xích lô chở tôi đi nhưng không phải ra bến xe miền Tây mà lại thẳng qua quán cà phê của má Duyên. Tôi muốn báo tin cho má biết trước khi tôi về dưới quê nhà.

Nghe tôi kể lại, má ngồi suy nghĩ rất lâu rồi bảo:

- Con về dưới Bến Tre làm gì, thôi ở lại đây phụ má, có cơm ăn cơm, có cháo ăn cháo, tối mày ngủ chung với má.

Tôi mừng như bắt được vàng, mắt sáng lên hỏi dồn dập

- Thiệt há má, má cho con ngụ lại đây há má?

- Ừa, ở đây phụ bưng cà phê với má, rồi từ từ má kiếm việc cho làm.

Tôi nhanh nhẹn bắt tay vào công việc, lau chùi bàn pha chế cho sạch sẽ, rửa đống ly tách còn để ngoài thau, dọn dẹp bàn ghế, và bắc nồi nấu cơm chiều. Tối đấy, tôi ngủ lại quán cà phê của má, ba người nằm trên chiếc giường chật hẹp và nóng như cái lò than. Thế nhưng nụ cười trên môi của tôi vừa hé nở đã bị tắt ngúm với lời nói lạnh lùng của ông chủ nhà sống trên lầu rằng không cho phép tôi được ngủ lại đây, trong hợp đồng chỉ có hai người duy nhất. Má con tôi nhìn nhau câm lặng, ông ta đi rồi, má Duyên rít lên: "Đồ thằng cha mắc dịch!" rồi quay sang nói với tôi:

- Phải chi Sáu Lem còn đây, má gởi nhờ con qua đó tạm vài bữa, rồi mình tính sau.

Má thở dài nghe não ruột, hỏi tôi:

- Con không còn ai quen nữa hay sao?

Lúc này tôi mới sự nhớ ra còn một bà cô quen ở tuốt trên đường Tô Hiến Thành quận mười. Cô này là đồng hương, người quen của anh họ tôi mà lúc xưa tôi vẫn thường lên thăm hỏi. Nhà cô ở trong một con hẻm dài hun hút, có năm đứa con, ba trai, hai gái. Tôi quyết định lên trên đó xin ở đậu ít ngày. Tôi đến vào lúc cô đang ở nhà, hỏi thăm cô một hồi tôi mới ngập ngừng đề cập đến chuyện xin ở đậu. Thật may mắn, cô đồng ý liền, và thu xếp cho tôi ở trong căn phòng cùng với hai đứa con gái nhỏ. Sáng ra tôi qua quán má Duyên phụ việc, tối đến lại trở về ngủ trong căn phòng cùng với hai đứa em nhỏ, con cô.

Ông Long ngày nào cũng ra ngồi một góc uống cà phê dần dần trở thành quen thuộc, ông hay bắt chuyện với tôi. Má Duyên than vãn với ông:

- Tội nghiệp con nhỏ, ngày nào cũng đi xa múc chỉ mới tới được đây. Cha

chủ nhà độc ác không chịu cho nó ngủ lại mới tức chớ.
Ông Long trầm ngâm suy nghĩ thật lâu, dường như ông đang tìm cách nào đó để giúp tôi. Mới chỉ ít ngày, trông ông Long già xọm, cặp mắt thâm quầng, gương mặt mệt mỏi, ông đang bị thất tình, tôi lầm rầm chửi thầm chị Sáu: "Bà này không biết nghĩ sao mà lại bỏ ông ta ra đi, nhìn ông có vẻ tử tế ". Ông Long cất giọng ôn tồn.
- Tôi có cách này giúp cho cô mà không biết cô có chịu không?
Tôi và má Duyên ngước mắt lên nhìn, chờ đợi ông nói tiếp. Ông rút điếu thuốc ba số năm, châm lửa, rít một hơi dài và thổi cho khói tuôn ra, nói:
- Sáng tôi sẽ ghé qua nơi cô ngụ, chở cô ra đây, xong tối tôi sẽ đưa cô về tận nơi tận chốn.
Nói câu đó xong, ông bặm môi, hơi dướng mắt lên nhìn, nghiêng đầu lắng nghe ý kiến của tôi. Tôi nhìn ông chằm chằm rồi quay sang má Duyên, cầu cứu. Má Duyên gật gật cái đầu, ra điều nghĩ ngợi rồi thay tôi trả lời:
- Vậy cũng tốt, anh giúp chở nó mỗi ngày giùm tôi, thiệt sự cảm ơn anh lắm.
Bắt đầu từ sáng hôm sau, ông Long làm nhiệm vụ đưa đón tôi mỗi ngày.
***
Quán cà phê của má Duyên nằm giữa khúc đường Đề Thám đoạn ngã tư Bùi Viện và Phạm Ngũ Lão, sau này trở thành khu phố của Tây Ba Lô. Ngày ấy, dọc hai con đường này nhiều quán cà phê mọc lên san sát, khách hàng chủ yếu là sinh viên bên ký túc xá Trần Hưng Đạo ra uống. Sinh viên nghèo không có tiền thường ký sổ, đợi viện binh từ gia đình gửi lên tiếp tế. Cà phê má pha chế cũng khác hẳn cách thức của tôi, vì nếu cứ pha chế theo công thức như tôi thì lỗ sạt nghiệp, cà phê má chỉ bỏ một tí xíu, nước chanh, nước cam cũng vậy, chủ yếu bỏ đá cho thật nhiều.
Bé Hà lúc này đang là sinh viên đại học "mở" (hệ B) không phải là hệ chính thức, cặp kè với thằng con trai đầu ông chủ nhà, ngoài những giờ đi học, hai

đứa lúc nào cũng dính sát bên nhau như đôi sam, Bé Hà cao nhỏng, ốm nhom, đen thui như bồ hóng, lỗ mũi xẹp lép hai cái cánh hỉnh lên trông thật tức cười, nhan sắc dưới trung bình nhưng má Duyên lúc nào cũng tự hào là con bé Hà xinh đẹp. Những lúc buổi trưa vắng khách, má thường ngồi tâm sự với tôi ca con bé Hà hết lời, "Mai mốt nó học ra trường má sẽ mua cho nó chiếc xe honda xịn, con bé Hà học giỏi lắm, bữa nó mặc bộ áo dài...thôi là ai cũng khen cái tướng nó đẹp y như hoa hậu Lý Thu Thảo". Tôi xoay qua nhìn má, ánh mắt bà sáng long lanh, gương mặt rạng rỡ, tôi đành im lặng, không dám nói với má rằng: " Con bé Hà của má thật ra tướng lòng khòng, cổ ngắn, vai rụt, mông thì xẹp lép, đẹp cái nỗi gì mà dám so sánh với hoa hậu Lý Thu Thảo " Nhưng tôi không nỡ, không muốn làm má buồn lòng.

Tôi qua phụ với má Duyên tính ra cũng được hơn ba tháng, má nuôi cơm, thỉnh thoảng cho vài đồng ăn sáng, không trả lương, má hứa sẽ cố gắng tìm việc cho tôi. Một bữa má giới thiệu tôi với chị Hằng, là khách uống quen thuộc của má. Chị Hằng nhìn tôi từ đầu tới chân rồi cất tiếng hỏi:

- Cưng nay bao nhiêu tuổi?
- Dạ em 20.
- Cưng muốn kiếm việc làm hả?
- Dạ.
- Thôi được, chiều mai 2 giờ đợi chị ở đây, chị đưa đi xin việc làm.
- Em có phải mang theo giấy tờ gì không thưa chị?
- Không, chỉ đi xin thôi mà, khi nào người ta nhận thì làm giấy tờ sau.

Và rồi chị lên xe phóng đi mất. Chị đi rồi tôi mừng hết biết, lòng dạ nôn nao chỉ mong đến chiều mai để xem mình có xin được việc không. Tối đấy trên đường về lại nhà ở Tô Hiến Thành, tôi đem chuyện đi xin việc ra khoe với ông Long. Ông mỉn cười bắt tay và chúc mừng tôi gặp nhiều may mắn. Tối về tôi cứ trằn trọc khó ngủ, tôi bắt đầu duyệt lại xem ngày mai mình sẽ mặc

bộ đồ gì, nói năng ra sao khi được phỏng vấn.
Chiều hôm sau như đúng hẹn, chị Hằng lại quán má Duyên đón tôi, theo sau chị còn có hai cô gái nữa cũng trạc tuổi như tôi. Chị lại nhìn tôi từ đầu đến chân nở một nụ cười thân thiện và ra lệnh
- Thôi mình đi.
Tôi leo lên ngồi sau chị Hằng, chị trở tôi ra ngoài phía đường Trần Hưng Đạo, và cứ con đường đó chạy thẳng, chạy một khúc thật xa, chị quẹo vào một con đường khác rồi lại tiếp tục sang một con đường khác, hai cô bé kia vẫn bám sát phía sau. Chị dừng xe lại trước nhà hàng Tân Mai ở quận 5. Thú thực tôi không rành đường xá ở Sài Gòn cho lắm, nếu bây giờ thả tôi ở đây tôi không biết đường về nhà. Tôi đứng một nép bên chờ chị Hằng đi gửi xe, xong chị quay lại dẫn tụi tôi vào thẳng trong nhà hàng, xin được gặp chủ. Chủ nhà hàng là một chị phụ nữ khá sang trọng, chị mặc cái áo dài Thượng Hải bằng gấm mầu đỏ rực rỡ, tươi cười tiếp đón tụi tôi. Chị Hằng trình bầy lý do xin việc, giới thiệu tên, tuổi từng đứa. Chủ nhà hàng nhìn tụi tôi một lượt, gật đầu kêu bảo vệ đưa lên trên lầu. Tại đây tụi tôi được hướng dẫn cách thức làm việc, giờ giấc, và phải tiếp khách như thế nào. Ngay lúc 4 giờ chiều hôm đó, nhà hàng có một cuộc họp nhân viên cũ, vì chúng tôi là người mới nên chỉ ngồi bên ngoài chầu rìa, không cần phải tham gia. Tôi ngồi trong góc, lấm lét nhìn mấy chị mặt mày phấn son loè loẹt, ăn mặc hở hang, ngồi tô hô chả cần giữ ý giữ tứ, và cãi nhau um củ tỏi. Người quản lý đang cố giữ trật tự, anh la hét bắt mọi người phải im lặng, anh đang nói về một người khách phàn nàn tư cách phục vụ của các cô. Cô gái mặc áo đầm mầu hồng lên tiếng phản đối kịch liệt:
- Ông đó nói vậy là em không đồng ý, ông ngồi cứ bóp vú em hoài mà không chịu cho tiền bo thì em phải đòi chứ.
Những cô gái khác cũng nhao nhao lên phản đối, biến cuộc họp y như cái

chợ cá. Tôi giật mình thảng thốt: "Ôi mẹ ơi đây là cái quán bia ôm trá hình." Tôi quay sang thì thầm với chị Hằng: "Chị ơi, đây là quán bia ôm, em không làm đâu, xin chị cho em về." Chị Hằng nắm tay tôi nói khẽ: " Bình tĩnh, em cứ ở lại đây có chị mà lo gì. Làm thử hôm nay thôi, nếu không thích thì mai em đừng tới. Em đòi về ngay bây giờ họ đuổi hết bọn chị."

Tối hôm đấy nhà hàng vắng khách, chỉ lèo tèo mấy bàn, hơn 9 giờ, tụi tôi được quyền ra về. Chị Hằng chở tôi về lại quán của má Duyên.

Tôi buồn bã nói với má Duyên về chuyện việc làm, má an ủi tôi để từ từ kiếm việc khác, má không biết gì chuyện chị Hằng đưa tôi đi xin việc ở quán bia ôm, má bảo ngày mai sẽ nói chuyện lại với chị Hằng.

Sáng hôm sau tôi nghỉ làm một bữa, ở nhà phụ cô Hảo dọn dẹp nhà cửa và làm đám giỗ mẹ cô. Cô Hảo khoảng hơn năm chục tuổi, có gương mặt xinh xắn nhưng trông khắc khổ. Cô mới nghỉ hưu được chừng hơn năm nay, ở nhà buôn bán lặt vặt kiếm thêm tiền nuôi lũ con. Tuy cô nghèo khó nhưng sống rất tình cảm, cô xem tôi như con cái trong nhà, bất cứ lúc nào tôi gặp khó khăn cô cũng đều sẵn sàng giúp đỡ. Biết hôm nay nhà có đám giỗ, chiều ông Long ghé lại xách theo một bịch trái cây thật to, mặc dù tôi không mời vì không phải đám giỗ nhà tôi. Thấy ông Long đến, cô Hảo đưa mắt nhìn tôi và đon đả đứng dậy mời ông vào nhà dùng bữa. Nhưng ông Long chỉ ghé lại đưa ít trái cây cúng bà rồi phóng xe đi mất, không chịu bước vô nhà. Cô hỏi tôi về ông Long, tôi nhìn cô bật cười, trả lời:

- Cháu cũng chẳng biết gì về ông đâu.

- Ơ cái con này hay nhỉ? Mày không biết gì về ông ấy mà sao ông đưa đón mỗi ngày.

- Thì cháu chỉ biết ông là chồng chị bạn, ông xung phong đưa đón cháu giùm mà.

- À ra vậy, cô tưởng ông đang mê cháu.

- Không có đâu, ông coi cháu như em út thôi mà.

***

Sáng hôm sau, ông Long lại đến nhà cô Hảo đón tôi ra quán má Duyên. Lần này ông không chở tôi thẳng ra quán như mọi bữa mà ghé lại ăn bún thịt nướng. Ông Long khoe với tôi vừa trúng mánh, nên bao tôi ăn sáng. Tính tiền xong xuôi, ông móc bóp đưa tôi 30 ngàn đồng bảo cho tôi xài riêng. Tôi từ chối thẳng và nói với ông ấy rằng, anh đưa đón tôi mỗi ngày như thế này tôi cám ơn lắm rồi, tôi chưa có gì để trả ơn anh, sao lại cho tôi tiền như vậy, tôi không dám nhận. Thấy tôi từ chối quyết liệt, ông chưng hửng cất tiền vào lại trong bóp, chắc ông nghĩ tôi bị khùng, tiền mà chê.

Chở tôi lại quán má Duyên, ông thả tôi ở đó rồi chạy thẳng. Má Duyên tôi đang nói chuyện với chi Hằng, thấy tôi ngoắc lại. Chị Hằng tay kẹp điều thuốc lá khói bay nghi ngút, chỉ ghế kêu tôi ngồi kế bên, rồi giải thích:

- Chị nói cưng nghe, trên đời này không có việc gì xấu, chỉ có con người xấu thôi, việc gì cũng là việc, mình cũng phải bỏ mồ hôi công sức mới kiếm ra tiền, phải hôn?

Chị lại tiếp tục quay sang nói với má:

- Nhỏ này tại nó chê không chịu làm chứ em thấy nó ăn đứt mấy con nhỏ ở trỏng. Hôm qua bà chủ hỏi thăm nó quá trời.

Tôi ngồi im lặng, làm gì thì làm, bán bia ôm dứt khoát tôi không chịu. Má Duyên hỏi tôi.

- Sao hôm nay ông Long không ghé lại uống cà phê vậy?

- Ông mới uống đằng kia rồi, hôm nay ổng bao con ăn sáng.

Rồi tôi quay sang thì thầm với má.

- Ông cho con tiền mà con không lấy.

Má Duyên dãy nảy lên.

- Sao không lấy?

- Ngại thấy mồ luôn.
- Ngại gì mà ngại, mày không lấy nó cho con khác cũng vậy à.
Má nhíu mày nhìn tôi rồi lại nói:
- Má thấy chả hình như đang để ý con rồi đó nghen.
Tôi cười cười.
- Má đừng nói bậy, tội người ta, làm gì có.
- Dám chứ sao không, con gái đẹp hơ hớ thế này. Cẩn thận nghen! Không chừng cha chở mày đi, cha hãm thấy bà đó con.
Tôi la lên.
- Má này chỉ được cái nói nhảm không à.
Tôi đứng lên bỏ vào trong. Mấy ngày sau đó, ông Long chiều đến ghé má Duyên sớm hơn mọi khi, mặt mày tươi tỉnh chứ không còn ủ rũ như hồi trước nữa. Một buổi chiều, ông khoe với tôi vừa vô mánh mấy cây vàng, ông móc trong túi ra cả xâu vàng đưa cho tôi xem, những cái nhẫn vàng choé, loé ngợp mắt tôi. Tôi nâng nó trên tay, nặng trĩu. Ông Long cười nói với tôi năm cây vàng 9 tuổi 8. Tôi thòm thèm nhìn xâu vàng, rồi trả lại cho ông Long một cách tiếc rẻ. Tôi ước gì tôi cũng có được số vàng này, tôi sẽ mở một quán cà phê thật đẹp, thật sang, và dĩ nhiên phải hơn cả quán của má Duyên. Nhưng đó chỉ là ước mơ thôi, tôi đào đâu ra số vàng nhiều như vậy.
Tối đó ông Long chở tôi về nhà cô Hảo, thay vì ông thả tôi xuống trước cửa nhà và chạy đi như mọi bữa, lần này ông dừng xe, chống ngang rồi bước vào trong nhà. Cô Hảo cũng có một cái quán nhậu nho nhỏ ngay phần sau cửa hậu của căn nhà. Ông Long kêu cô cho ông một chai bia ướp lạnh, tôi ngạc nhiên vì thái độ của ông hôm nay, đây là lần đầu tiên ông bước vào căn nhà này. Ông ngồi uống hết chai bia, hút thuốc liên tục. Đã quá 10 giờ tối mà ông vẫn còn ngồi lỳ, thấy lạ, tôi ra kéo ghế ngồi đối diện ông rồi hỏi:
- Hôm nay anh có chuyện gì thế? Vô mánh phải vui chớ sao lại ngồi trầm

ngâm như thế này.

Ông ngước cặp mắt lờ đờ nhìn tôi, rồi nói nho nhỏ:

- Hân, anh có chuyện này muốn bàn với em.

Tôi ngó ông lăm lăm chờ ông nói tiếp. Ông có vẻ ngập ngừng...

- Anh tính sang một cái sạp cho em bán mỹ phẩm ở chợ Phạm Văn Hai, em... có chịu không?

Mắt tôi sáng lên rực rỡ, hỏi dồn dập.

- Thật hả?

Ông Long móc xâu vàng hồi chiều đưa ra dứ dứ, rồi lại đút vào trong túi quần, chậm rãi nói.

- Nhiêu đây đủ rồi, chỉ sợ... em có chịu hay không thôi?

Nghe ông nói vậy, mặt tôi biến sắc, nhìn thẳng vào ông thăm dò, mất cả phút, tôi hỏi thẳng.

- Anh có điều kiện gì không?

Ông Long chụp lấy bàn tay tôi và nhìn tôi với một ánh mắt dại hẳn đi, miệng lắp bắp...

- Nếu em chịu làm vợ anh.

Tôi rụt vội bàn tay lại, nhìn ông ngạc nhiên. Tôi không hiểu tại sao ông lại nói với tôi bằng những lời như vậy? Ông là chồng của chị Sáu cơ mà. Nhớ lại những gì má Duyên nói với tôi, tôi giật mình ái ngại. Thì ra ông có ý theo đuổi tôi chứ không phải vì lòng tốt. Tôi cúi mặt xuống chưa biết trả lời sao thì ông Long lên tiếng.

- Em hãy suy nghĩ cho kỹ rồi trả lời anh sau. Em nên nhớ cuộc đời em không có nhiều cơ hội đâu.

Nói rồi ông đứng lên, móc 10 ngàn để lên bàn trả tiền chai bia, và bước ra ngoài rồ máy xe dọt mất. Tôi vẫn ngồi im một chỗ thật lâu, tôi choáng váng vì lời đề nghị trắng trợn vừa rồi.

Tối hôm ấy tôi lại không ngủ được, suy nghĩ miên man về ông Long. Xâu khoẻn vàng năm cây sáng choé còn như đang nặng trĩu trên tay mình, năm cây vàng lúc ấy trị giá 25 triệu đồng, tôi làm công mấy đời chưa đủ. Thật lòng mà nói tôi chỉ muốn thò tay giựt ngay cái xâu vàng ấy đút vào trong túi giấu thật kỹ. Nhưng bảo làm vợ ông Long thì...tôi chẳng muốn chút nào, thứ nhất tôi không có tình cảm gì với ông ta, thứ hai ông quá già, thứ ba ông lại là chồng của chị Sáu Lem. Đời nào tôi lại đi giành giật với chị. Nhưng năm cây vàng thì tôi mê quá, nhắm mắt lại những khoẻn vàng hiện lên trước mắt. Vàng thì muốn lấy mà ông Long thì tôi không.

Mới hơn tuần trước, ông lấy tuổi của tôi để chấm tử vi, ông bảo biết chút ít về khoa tử vi lý số. Ba ngày sau ông đưa cho tôi xem một tờ giấy ghi chằng chịt những chữ nhỏ li ti, xanh, đỏ, kẻ chéo qua nhau, tôi cầm lên nhưng mù tịt chẳng hiểu tí gì.

Ông Long trầm ngâm bên li cà phê đá, nhìn tôi với ánh mắt thương hại, và chậm rãi giải thích tận tường: "Anh nghiên cứu rất kỹ lá số của em, càng giải nó ra, càng thấy tội nghiệp. Nếu đúng ngày tháng và giờ sanh thì mạng em có sao đào hoa và hồng loan chiếu rọi. Người phụ nữ nào có hai sao này đi kèm thì tình duyên trắc trở, lận đận lao đao, riêng em, anh có thể nói chắc một câu, số em chỉ làm bé...đừng mong có ngày bước lên "xe bông" như người ta, và không cẩn thận phải qua ba lần đò.Tuy nhiên số em luôn luôn có quới nhơn phù trợ". Nói đến đó, ông ngưng lại, rút điếu thuốc ra châm lửa rít vài hơi, để mặc tôi ngóng cổ nghe tiếp lời bàn, rồi mới tiếp tục: "Vào năm 36 tuổi, em sẽ mắc một căn bệnh trầm kha, nói đúng hơn là em sẽ bị ung thư ngực..." Ông ngước mắt lên nhìn tôi để dò xem phản ứng, và hỏi thẳng tôi: "Em đã từng đi bơm ngực, có đúng không nào?" Lúc đầu, tôi còn hơi tò mò lo ngại, nhưng nghe tới câu sau thì tôi nắm chắc là ông xạo vì tôi chưa hề bơm ngực bao giờ. Cái tin tôi bơm ngực chắc ông nghe lại từ chị Sáu bởi đã

có lần tôi phét lác với chị rằng tôi đi bơm ngực ở Sài Gòn, tôi cười thầm trong bụng "tiền không đủ ăn lấy gì đi sửa sắc đẹp". Giờ này nằm suy nghĩ lại tôi càng thấy ông xạo, chắc ông muốn đánh tâm lý tôi, để tôi tin vào những gì ông nói và chịu làm "bé" cho ông.

Năm cây vàng hấp dẫn tôi lắm chứ, nhưng dù sao tôi vẫn còn tí chút danh dự, lý trí không cho phép tôi làm như vậy, tôi vẫn còn ngoan ngoãn nhớ lời mẹ dặn "Nghèo cho sạch, rách cho thơm", đến giờ phút này tôi chưa hề xin xỏ hay nhận đồng tiền bố thí của bất cứ ai bao giờ, mặc dù, tôi thiếu gì cơ hội. Vào cuối năm 86 đầu năm 87, trước khi theo bố về quê ăn Tết, tôi được một vị khách uống cà phê quen thuộc người Miên rủ đi chụp hình ngoài bùng binh Nguyễn Huệ, dĩ nhiên một mình thì tôi không chịu nên rủ theo một chị trong quán cùng đi. Sau khi chụp vài tấm hình loại lấy liền làm kỷ niệm, ông hỏi tôi có muốn mua gì làm quà cho gia đình thì nói để ông mua tặng. Tôi ngần ngừ mãi rồi dẫn ông theo dọc đường Lê Lợi, chỉ vào một cuốn lịch Xuân có in hình mấy nữ tài tử điện ảnh nổi tiếng thời bấy giờ, và bảo với ông tôi chỉ cần cái này thôi. Ông nhìn tôi ngạc nhiên nhưng vẫn mua tặng tôi cuốn lịch đó. Sau khi về nhà, chị bạn la làng lên rằng: "Trên đời này hổng có đứa nào ngu như mày, phải tao là tao dắt thằng Miên đó vô tiệm vàng rồi. Ai đời chỉ mua có cuốn lịch. Thiệt tình!". Những lần sau anh chàng Miên đó có dịp qua Sài Gòn đều ra quán cà phê của bà Dì tìm tôi. Còn tôi thì trốn biệt tăm sau khi bị mấy đứa em bà con hù: "Thằng đó nó bỏ ngải Miên bà mê nó bà theo nó về Miên chết đấy." làm tôi sợ dúm cả người.

Kể ra đến nay, với lứa tuổi 20 này mà bảo rằng tôi chưa có ai để yêu thì quả là vô lý, không thể tin được. Những ngày còn ở dưới Bến Tre tôi đã có một mối tình khá thơ mộng, tuy thật ngắn ngủi nhưng cũng vừa đủ để tội muôn đời. Tôi chẳng biết duyên cớ nào đã am thầm đưa anh đến với tôi và rồi ra lại đi một cách lặng lẽ. Chỉ biết rằng thỉnh thoảng tôi vẫn nhớ đến anh... nhớ

đến nụ cười rạng rỡ và cái giọng nói miền Nam ngọt ngào đầy quyến rũ của anh, người đàn ông có thời gây náo loạn Sài Gòn bằng một cuộc lừa đảo đầy ngoạn mục. Anh là nguyên nhân chính gây ra bao nỗi oan thương cho nhiều gia đình khi họ tin tưởng gởi hết tiền bạc tiết kiệm cho cơ sở của anh. Nguyễn Văn Mười Hai chủ hãng dầu thơm Thanh Hương còn có tên gọi là Cường, đã bị toà kết án chung thân khổ sai vào cuối thập niên 80.

Tôi quen anh trước vụ xì căng đan này xảy ra khoảng hai năm. Một buổi sáng, chú Tám gần nhà đi ngang qua rỉ tai tôi bảo chút nữa chú sẽ dẫn một đoàn khách "xịn" đến cho tôi, và dặn nhớ làm cà phê cho thiệt ngon để khỏi uổng công chú quảng cáo. Khoảng nửa tiếng sau, chú dẫn đến thật, một đoàn khách gần chục người ăn mặc lịch sự, có vẻ là dân thành phố. Sau khi bưng cà phê ra cho đoàn khách, tôi lui vào trong bếp, đứng cạnh chân cầu thang và len lén nhìn ra, bắt gặp ánh mắt của anh, người đàn ông trẻ nhất trong đoàn, và cũng là người đẹp trai nhất, đang liếc nhìn tôi, tôi ngượng ngùng quay đi chỗ khác. Thế rồi ngay lúc ấy, khách khứa kéo đến khá đông nên tôi không có thời giờ để ý đến anh nữa. Tôi cứ thoăn thoát ra vào mang nước cho mọi người mà không biết rằng anh vẫn len lén nhìn tôi. Chỉ sau khi anh đến bên cạnh hỏi thăm, tôi mới giật mình ngước nhìn anh e thẹn. Anh hỏi han tôi về chuyện buôn bán, tự giới thiệu về mình, và còn đưa tặng cho tôi một lô hàng mẫu dầu thơm mang tên Thanh Hương. Anh mặc áo thung trắng, sọc ngang mầu đen và có bâu cổ, gương mặt dễ nhìn với mái tóc cắt ngắn, đeo cặp kính trắng, trông anh giống hệt trí thức Việt kiều ở nước ngoài về. Trong lúc thanh toán tiền để rời quán, anh bỏ nhỏ với tôi rằng anh sẽ quay lại mời tôi đi ăn cơm chiều, tôi nhìn anh nở một nụ cười thân thiện không trả lời. Anh đi xa rồi mà tôi vẫn cứ đứng nhìn theo mãi, trong lòng dâng lên một cảm xúc kỳ lạ, hình như tôi đã bắt đầu cảm mến anh.

Chiều hôm ấy giữ đúng lời hứa anh quay lại nhà mời tôi đi ăn tối, anh đã

kiên nhẫn ngồi cả tiếng đồng hồ chờ tôi trang điểm, và luôn miệng thúc dục tôi lẹ lên kẻo mọi người chờ lâu. Tối hôm ấy tôi lựa bộ đồ vía nhất mang ra mặc, cùng sánh vai anh đi bộ ra ngoài đầu đường nơi chiếc xe hơi láng cóng đang chờ chúng tôi. Bước vào trong quán ăn tôi giật mình thấy bố tôi ngồi lù lù ở đó từ trước cùng chú Tám đang bàn luận, phản ứng đầu tiên là tôi chỉ muốn lủi về ngay nhưng đã quá muộn, bố tôi nhìn thấy đưa tay ngoắc tôi vào. Bữa ăn lạt lẽo chẳng có gì hứng thú khi mà có ông bố canh me ngồi bên cạnh. Thú thực, tôi chỉ mong cho nó kết thúc sớm để tôi về nhà, trong lòng lo sợ tí nữa ông sẽ dậy cho tôi một bài học vì cái tội dám qua mặt ông đi ăn cơm với người lạ. Tôi ngồi đó, băn khoăn không hiểu anh quen như thế nào với bố tôi mà lại mời ông đi ăn cơm chung. Nếu biết trước đời nào tôi chịu đi với anh lên đây. Thật may mắn thay, bố tôi không về chung với tôi mà đi thẳng xuống luôn nhà má nhỏ, tôi thoát nạn. Sau khi đưa bố tôi về nhà, anh quay trở lại rủ tôi đi uống nước ở quán Cây Dừa, một quán cà phê nổi tiếng khá thơ mộng.

Tôi và anh chọn chỗ ngồi cạnh gốc cây dừa nhìn ra bờ sông Hàm Luông, đêm hôm ấy trăng sáng vằng vặc, ánh trăng dịu dàng như đồng loã với bàn tay anh đang mơn trớn vuốt nhẹ trên làn tóc mây buông xoã bờ vai của tôi. Dựa hẳn người vào anh, tôi nhìn ra bờ sông, bóng hàng dừa nước đen thẫm, những tàu lá đung đưa trong gió, xào xạc như hoà nhạc cho những tiếng thì thầm của anh bên tôi. Tôi im lặng lắng nghe như nuốt từng lời anh kể chuyện tâm tình. Anh bảo rằng sáng nay khi nhìn thấy tôi, anh giật mình không ngờ nơi đây lại có một cô bé dễ thương đến như vậy. Anh nói với tôi mai mốt sẽ đặt tên tôi cho một loại dầu thơm của hãng anh sắp ra. Bóp nhẹ bàn tay tôi, anh nhìn tôi đắm đuối, bất ngờ đặt lên môi tôi một nụ hôn ngọt ngào dài bất tận, làm tôi ngây ngất, đê mê... Bên anh, tôi quên mất cả thời gian cũng không màng gì đến từng đàn muỗi đang bu chung quanh nhằm

riêng tôi mà chích, đến lúc ngứa quá không chịu nổi, tôi ngúc ngắc hai bàn chân. Thấy vậy anh hỏi nho nhỏ" em sao vậy?" Tôi thú thật với anh rằng muỗi chích tôi ngứa quá, làm cả hai cùng bật cười to, cười như những kẻ điên trong khu vườn dừa yên tĩnh. Anh đứng dậy kéo tôi ra về vừa đi vừa nói: "Sao em không cho anh hay, để muỗi chích, tội nghiệp chưa!".
Lúc chia tay anh để bước vào nhà, anh nắm tay tôi nói khẽ: "Lần này, anh phải đi công tác sáu tỉnh miền Tây, anh muốn có em bên cạnh, em có đồng ý đi với anh không?". Tôi ngần ngừ chưa biết trả lời sao, đi với anh dĩ nhiên là tôi muốn lắm, nhưng tôi lại sợ bố đánh đòn. Thấy tôi ngập ngừng, anh tiếp lời: "Em suy nghĩ cho kỹ đêm nay đi, sáng mai trả lời anh cũng được."
Sáng hôm sau, đoàn của anh lại kéo đến quán tôi uống cà phê, chú Tám ghé tai tôi nói nhỏ: "Anh Cường khen cháu quá trời, không chịu đi đâu hết chỉ đòi đến đây uống cà phê cho bằng được", tôi mỉn cười sung sướng. Lúc đứng trong bếp pha cà phê, anh đến bên cạnh hỏi khẽ "Sao em, có đi với anh được không cưng?". Tôi ngước nhìn anh, buồn rầu trả lời: "Em không đi được, em còn mắc bán hàng." Tôi không dám nói sợ bị bố đánh. Anh đứng nhìn tôi một hồi với vẻ mặt buồn hiu, nắm tay tôi, thì thầm: "Anh rất tiếc không có thời gian ở đây lâu hơn, anh phải đi rồi. Anh sẽ gặp em sau."
Anh đi rồi, tôi thấy lòng mình trống vắng, nao nao một nỗi nhớ khôn nguôi. Ngày tháng chậm chạp qua đi, tôi cảm tưởng sao như nó dài cả hàng thế kỷ. Thỉnh thoảng chú Tám đi ngang lại ghé tai tôi thì thầm: "Cường hỏi thăm cháu luôn đấy." Làm tôi càng mong ngóng ngày anh trở lại. Rồi cũng một ngày, chính chú Tám đến báo cho tôi biết "Cường nó có vợ con rồi, thôi quên nó đi cháu ạ". Nghe tin này, tôi choáng váng, cả bầu trời như sụp đổ dưới chân mình, tôi khuỵu xuống, hai hàng nước mắt tuôn ra, chảy dài xuống, mặn chát bờ môi. Tôi mang tất cả những tấm hình và toàn bộ số dầu thơm anh tặng tôi bữa trước vào thùng rác vứt bỏ. Tôi sẽ quên anh.

Thời gian thấm thoát trôi đi, một hôm tôi đọc báo biết tin anh bị bắt giữ, tôi cảm thấy buồn nhưng âu đó cũng là điều may mắn. Vì nếu hồi đấy, tôi theo anh đi khắp sáu tỉnh miền Tây thì không biết sẽ có chuyện gì sau đó xảy ra cho tôi.

Cách đây vài tháng, vô tình tôi đọc bài phỏng vấn anh trên trang báo điện tử VNexpress, anh đang bị nhốt tại trại Z.30A, mái đầu bạc trắng, gương mặt già nua, chẳng còn một chút xíu gì bóng dáng của Cường năm xưa nữa. Nếu gặp anh ngoài đời, chắc tôi phải gọi anh bằng bố. Bất giác kỷ niệm khi xưa bỗng ào tới, tôi ngồi dựa hẳn vào ghế bành, lắng nghe tim mình thổn thức...

"Em đã sống những đêm trời có ánh trăng chiếu vàng.
Em đã sống những đêm ngoài kia biển ru bờ cát.
Ước gì anh ở đây giờ này,
Ước gì em cùng anh chuyện trò.
Cùng nhau nghe sóng xô ghành đá ngàn câu hát yên bình.".

Cái đêm ấy, cái đêm chúng tôi ngồi bên nhau nghe tiếng lá dừa nước xào xạc nay đã qua lâu quá rồi... anh đã phải trả giá đắt...Nhưng nếu như một ngày nào đó, anh được nhà nước khoan hồng, được trở về với cuộc sống thường ngày, không biết rồi anh có được sống yên bình với phần đời còn lại hay chăng? Khi mà anh đã gây cho bao nhiêu gia đình đau khổ, bao oán hận chất chồng...

***

Sáng hôm sau, ông Long vẫn đến đón tôi như thường lệ, có điều từ lúc ông nói thẳng với tôi tối hôm qua, nên gặp ông tôi cảm thấy ngượng ngùng vô cùng. Ngồi sau xe ông ra quán cà phê má Duyên, tôi im lặng không nói một lời, chẳng giống mấy bữa trước cái miệng lúc nào cũng tía lia.

Nguyên buổi sáng hôm đó, lòng dạ tôi bồn chồn, nửa muốn tâm sự với má

Duyên, nửa không. Nhưng đến trưa, không chịu nổi, tôi mang ra hỏi má. Má Duyên nghe tôi nói, vỗ đùi cái đét la lên:

- Má biết ngay mà, má nói con không chịu tin. Nhìn cặp mắt thằng chả má biết liền.

Rồi má hạ giọng nói nho nhỏ:

- Chịu đại đi con, mày lấy 5 cây vàng cho tao, mày dọt về Bến Tre coi thằng chả có dám theo đòi không? Xí..."bắc thang lên hỏi ông trời, tiền đem cho gái có đòi được hôn". Chả thấy mía ngọt, muốn wánh cả cụm hả?

Lấy vàng của ông Long rồi trốn đi như lời má Duyên xúi, tôi không thể làm, mà buông xuôi thì tiếc thật. Cả ngày hôm đó tôi cứ đứng ngồi không yên, bồn chồn, hồi hộp, suy tính điên cái đầu.

Buổi tối về nhà, tôi lại mang ra hỏi cô Hảo. Cô suy nghĩ thật lâu rồi từ tốn trả lời: "Chuyện cả đời, cháu nên suy nghĩ cho kỹ. Thật sự cô không dám có ý kiến, mai mốt bố cháu lên, cô sẽ không biết ăn nói làm sao."

Tối đến tôi lại trằn trọc vì 5 cây vàng. Tôi tưởng tượng nếu tôi gật đầu đồng ý, ông Long sẽ lao vào ôm chặt tôi trong vòng tay ông, mơn man trên thân thể tôi bằng cặp môi dầy cộp, thâm xì, tái nhợt như dái thằng đánh dậm, tôi rùng mình sợ hãi. Thực ra, ông Long không xấu trai, nhưng tôi chẳng có chút tình cảm nào với ông. Quá mệt mỏi, tôi thiếp đi lúc nào không biết, tôi thấy bàn tay mình đeo đầy vàng, cả mười ngón, vàng choé, những khoẻn vàng nặng trịch...và tôi lại thấy cả chị Sáu Lem, chị nhìn tôi mỉm cười rồi bất ngờ xỉa ngón tay vào mặt tôi thét lớn: "Đồ cái thứ chết bầm, sao mày dám giựt chồng tao?". Tôi hoảng hốt quay đầu bỏ chạy, chạy mãi, chạy mãi...và tôi rơi xuống một cái hố không đáy, hụt hẫng, giật mình tỉnh dậy, tôi mới biết là mình vừa nằm mơ.Tôi thức luôn cho đến sáng không tài nào ngủ lại được, và đã có một quyết định cuối cùng.

***

Giống như thường lệ, sáng ra, ông Long lại nhà cô Hảo đón tôi, tôi đang ngồi chờ ông ở cái bàn ngay cửa. Thấy ông đến, tôi đứng dậy, chào vợ chồng cô Hảo và đi ra ngoài, leo lên ngồi sau xe ông Long. Chiếc xe từ từ vọt đi, đến khúc quẹo ra đường chính, tôi bảo với ông Long kiếm quán cà phê nào đó ghé lại nói chuyện. Tôi muốn cho ông biết quyết định của tôi ngay ngày hôm nay.

Trong quán cà phê nằm ngay trên con đường Lý Thái Tổ đoạn gần góc Nguyễn Tri Phương. Tôi bần thần ngồi nhìn dòng người đang hối hả qua lại, phân vân chưa biết nên mở lời với ông như thế nào. Ông Long lặng lẽ ngồi hút thuốc, ly cà phê sữa nóng đã uống cạn, và qua thêm cả tuần trà mà tôi vẫn im re. Dường như không còn chịu đựng nổi, ông cất tiếng hỏi:

- Em có chuyện gì muốn nói, em đã quyết định sao rồi?

Tôi quay lại nhìn ông, và vào đề thẳng:

- Mai em về Bến Tre, anh không cần đến nhà cô Hảo đón em nữa.

- Sao lại bỏ về? Em không đồng ý thì thôi, đâu cần phải làm vậy.

- Cám ơn sự giúp đỡ của anh trong thời gian qua, nhưng thật sự em không thể. Anh là chồng của chị Sáu...

- Nhưng Sáu... cô ấy tự động bỏ đi kia mà.

- Dù sao thì chị Sáu cũng là chị của em, mà chuyện chị Sáu không quan trọng mấy, có điều em muốn anh biết em không yêu anh, và không thể có chuyện đổi chác ở đây.

Ông Long nhíu mày, nhìn xoáy vào mặt tôi trong giây lát, nhếch mép cười nửa miệng, chắc ông nghĩ tôi ngu, nghèo kiết xác còn bày đặt sĩ diện hão. Với số vàng này ông bung ra thì thiếu gì con đẹp như tiên bu tới... Ông đứng dậy móc bóp lấy tiền quẳng xuống bàn, và bỏ ra ngoài rồ máy phóng đi.

Tôi vẫn còn ngồi nguyên chỗ cũ, chờ ông Long đi khuất một lúc mới đứng dậy, băng qua đường, đi bộ đến quán cà phê của chị Ánh gần đó. Chị Ánh

cũng là dân Bến Tre lên đây làm ăn, chị mới ghé thăm má Duyên cách đây vài bữa và có đưa tôi địa chỉ bảo khi nào rảnh thì đến chơi.
Quán cà phê của chị nằm trên đường 3-2, gần hồ Kỳ Hoà. Lúc tôi đến, quán đang đông khách, thấy tôi, chị cười xởi lở:
- Đi đâu mà sáng tới sớm vậy người đẹp?
- Tới ăn mày chị nè.
- Nói chi quá vậy cưng.
Sau một hồi tâm sự, chị bảo tôi ở lại đây phụ chị, chị sẽ trả lương, nhưng phải xuống nói chuyện với má Duyên trước không thôi lại mích lòng chị em. Tôi phụ bán với chị được vài tháng thì hết hợp đồng, chủ nhà không cho mướn nữa. Chị em tôi chuyển sang mở quán lẩu dê ở đường Huỳnh Mẫn Đạt, nhưng cũng chẳng được bao lâu vì tiền thuê nhà quá cao, không có lời. Chị chuyển về Phú Lâm bán lẩu dê tiếp. Vì Phú Lâm quá xa, tôi nghỉ không ra phụ chị được, quay về lại quán Má Duyên. Một thời gian sau, tôi được chị Vân bạn má Duyên nhờ người quen xin giùm một chân trong nhà hàng Phương Hồng trên đường Trần Hưng Đạo, chủ nhân của nhà hàng này là cô ca sĩ Phương Hồng Quế xinh đẹp có cái miệng hơi meo méo. Tôi làm chưa được bao lâu thì cô đi xuất ngoại. Và tôi cũng theo bạn bè đi tìm việc làm khác.
Tôi thẳng thắn từ chối ông Long và năm cây vàng, nhưng số phận lại xô đẩy tôi rơi vào vòng tay một người đàn ông khác, lớn tuổi hơn tôi rất nhiều. Từ khi gặp ông cuộc đời tôi thê thảm, tang thương. Thú thật ông chẳng cho tôi được thứ gì ngoài việc ký gửi tôi nuôi giùm thằng con nay đã tròn 14 tuổi. Ngày tháng trôi qua, lặng lẽ nuôi con một mình, tôi chưa hề mở lời than trách ông, có chăng là tự trách mình vì không vượt qua nổi sự cám dỗ của đồng tiền.
Tháng 3 năm 1992 tôi vượt cạn một mình tại nhà bảo sanh Đông Hà bên

hông chợ Tân Định, thằng bé sanh thiếu tháng nặng 2,6 kg, da vàng khè, mặt dăn dúm y như khỉ con. Dì tôi lên thăm la làng rằng tôi có bầu không chịu cử đồ nóng làm da thằng bé mốc thếch. Mấy đứa em con Dì thì xì xầm chê ỏng eo: "Con chị Hân sao mà xấu thấy ghê, giống hệt ông Bảy". Tôi nằm yên trên giường chẳng còn lấy một chút sức lực.

Ngày tháng qua đi con tôi lớn như thổi, mới đầy tháng đã nặng được hơn 4 kg. Mỗi tháng bố nó gửi lên 300.000 đồng cung cấp tiền sữa, đến tháng thứ ba thì ông cắt ngang, quất ngựa truy phong. Tôi bắt đầu lo sợ không biết làm gì để kiếm tiền nuôi con, cũng may trước đó tôi dành dụm chơi được một phần hụi do Dì tôi làm chủ, tôi xuống năn nỉ bà cho hốt trước để lấy vốn làm ăn. Tôi sang lại một sạp bán quần áo trên lầu một Thương Xá Tax, thời bấy giờ gọi là Cửa Hàng Bách Hoá Tổng Hợp Thiếu Nhi với giá 8 chỉ vàng. Chị Lan đã nghỉ việc ngoài Bắc, vào đây với tôi từ hơn một năm qua, đang chăm sóc thằng nhỏ cho tôi. Mỹ Hạnh cũng từ Bến Tre lên phụ giúp việc buôn bán. Lúc đầu, công việc còn gặp nhiều thuận lợi, về sau, nhất là từ khi Cộng Sản ở Đông Âu sụp đổ, việc buôn bán ế ẩm dần, người Nga không còn qua đây đặt hàng nữa, tụi tôi cứ ăn lạm dần vào vốn. Mỹ Hạnh bỏ ra xin làm chân thợ phụ ở một tiệm uốn tóc ngay trong khuôn viên Chợ Cũ, ngày cũng kiếm được dăm bẩy ngàn phụ thêm. Chị Mỹ Lan coi sóc việc buôn bán, còn tôi thì có nhiệm vụ đi lấy thêm hàng về bán. Buổi sáng thức dậy, lo làm việc nhà, vừa nấu cơm, vừa giặt đồ, vừa trông chừng em bé. Buổi trưa, mẹ con tôi ăn no xong là tôi ẵm con, mang theo phần cơm đi bộ ra Thương Xá Tax trông chừng hàng cho chị Lan nghỉ ăn cơm. Vì không có phương tiện riêng, tôi canh đúng giờ, giao em bé cho chị Lan giữ, hối hả xuống đường Lê Lợi đón xe bus đi tuyến chợ An Đông để lấy hàng. Xe bus không đến trực tiếp chợ An Đông nên tôi xuống xe tại điểm dừng ngay khách sạn Đồng Khánh, từ đó đi bộ qua nhà thương An Bình, vòng ra chợ An Đông. Sau khi lấy đầy

đủ hàng, tôi kêu xích lô chở ra ngay đầu đường Trần Hưng Đạo đón chuyến xe bus trở về lại Thương Xá Tax. Có tuần tôi đi liên tục, nhưng có tuần chỉ đi một lần. Tiền vốn càng ngày càng cạn dần mà đến hụi kỳ thì chưa có tiền để nộp. Còn hai kỳ chót tôi cứ phải khất Dì hoài. Mỗi lần xuống đường hay ra chợ thấy bóng bà Dì là trốn chui trốn nhủi, vì cứ gặp mặt đâu bà lại nheo nhéo: "Mày có tiền đóng hụi cho Dì chưa con?".

Tiền nhà, tiền điện, tiền chợ, tiền nước rồi cả tiền thuế, quay tôi như chong chóng, đồ đạc gì có giá trị trong nhà đều đội nón ra đi, kể cả cái ti vi 14 inh nội địa made in Nhật tôi mua hết 3 chỉ vàng của thằng em làm thuỷ thủ tàu viễn dương, cũng phải bán lại cho cô hàng xóm, may mắn cô thương tình trả đúng 3 chỉ vàng chứ không hề ép để mua lại giá rẻ. Chỉ vài tháng sau cái ti vi đó cháy bóng đèn, cô cũng khỏi coi được luôn. Nhiều khi con bị bệnh mà trong túi chẳng có lấy một đồng teng nào mua thuốc cho nó. Tội nghiệp thằng bé chỉ được ăn bột quậy với nước bỏ chút xíu muối, vậy mà cái miệng cứ tem tép đến tận muổng cuối cùng. Mẹ và các dì lập đi lập lại điệp khúc nước tương, rau muống luộc làm tới tới. Tôi gầy giơ xương, xác xơ như con khô cá lẹp chỉ còn lại đúng 38 kg. Những lúc lâm vào vào cảnh túng thiếu cùng quẫn, tôi lại tiếc rẻ năm cây vàng của ông Long, biết vậy hồi đó chịu quách ổng cho rồi.

Hạnh làm ở tiệm uốn tóc có mối gội đầu quen là chủ một nhà hàng khá lớn ở Quận I, nó năn nỉ cô xin cho tôi một chân chạy bàn, cô đồng ý và hẹn tôi đến phỏng vấn.

Trước khi đi phỏng vấn, tôi lục tìm lại mấy bộ đồ cũ, chọn mãi mới được một bộ đồ coi còn tươm tất, vì từ khi mang bầu đến nay tôi chưa sắm thêm được bộ đồ nào. Sau khi trang điểm và chải lại mái tóc gọn gàng, tôi vào phòng tắm thay bộ đồ hồi nãy chọn. Nhưng hỡi ơi! Cái quần rộng rinh chỉ trực tụt xuống đất, chẳng biết làm sao, tôi phải mặc thêm một cái quần ở bên

trong. Đứng ngắm mình trong gương từ cái bàn phấn duy nhất còn giữ lại được, tôi thấy mình tàn tạ, xác xơ, mông lép xẹp, hai cái cẳng chân y như hai cây tăm tre, bây giờ có xin đi bán bia ôm cũng chẳng ma nào thèm nhận. Tôi đần mặt nhìn vào hai bàn tay mình, mấy đường gân xanh nổi lên cả cục, nhăn nheo trông như một bà già đau khổ.

***

Tôi đến nhà hàng vào lúc 4 giờ chiều, được anh bồi dẫn vào phòng làm việc của cô chủ. Cô đang cắm cúi ghi chép gì trên sổ sách, ngước lên nhìn tôi từ đầu tới chân rồi chỉ ghế mời tôi ngồi, và tiếp tục công việc của mình. Tôi ngồi im lặng đưa mắt nhìn quanh, căn phòng khá rộng, được trang trí khá trang nhã. Cô chủ trạc tuổi năm mươi, trông dáng vẻ sang trọng và có gương mặt phúc hậu. Xong công việc, cô bỏ viết xuống ngắm nhìn tôi, cất tiếng hỏi:

- Cháu tuổi gì?

- Dạ thưa cô cháu tuổi Mùi.

Cô lắc đầu, chép miệng:

- Sao mà cháu ốm quá.

Tôi dấu ngay hai bàn tay mình ra sau, sợ cô nhìn thấy, và bụng thầm nghĩ, hỏng rồi, chắc cô không nhận.

- Không biết cô nhận cháu làm việc gì đây? Thôi để cô xếp cháu rửa chén và phụ việc vặt trong bếp trước, sau này rồi tính.

Mắt tôi sáng ngời, chỉ muốn nhẩy cẫng la lên thật lớn. Thế nhưng tôi vẫn ngồi yên, miệng lí nhí cảm ơn cô.

- Nhà hàng chia làm hai ca, 10 giờ sáng và 5 giờ chiều, thôi cháu có con nhỏ

Một người - Một đời

Chương 5

Nhà hàng chia làm hai ca, 10 giờ sáng và 5 giờ chiều, thôi cháu có con nhỏ cô ưu tiên cho làm ca chiều, không phải đổi. Tuổi Mùi hả, tuổi Mùi thì phải ngày mốt, đúng 5 giờ chiều ngày mốt cháu đến làm nhé. Giờ thì cháu về được rồi.

Tôi đứng dậy xin phép cô ra về, lòng mừng như mở cờ trong bụng. Tôi đi thẳng một mạch ra sạp hàng của mình ngoài Thương Xá Tax, nhào đến ôm lấy chị Lan, ôm luôn cả thằng nhóc, nhảy câng cẫng la lên: "Em xin được việc rồi! Ngày mốt đi làm". Chị Lan cũng mừng không kém. Thằng nhỏ bị ôm chặt, khóc thét lên.

Ngày đầu tiên đi làm, tôi bị sai như chong chóng, mệt đứ đừ.

Tôi đi làm chưa được bao lâu thì ông chủ nhà lên báo không cho thuê nữa, cho thời hạn ba tháng tìm nhà khác. Ngày nào tôi cũng mua báo đọc tìm chỗ mướn nhà, nhưng giá cả mắc quá không đủ tiền trả. Chị Lan xúi sang đại sạp quần áo cho người khác rồi thu dọn đưa thằng nhỏ về Bến Tre, vì đã có người dạm hỏi mấy bữa rồi, để mình tôi ở trên đây đi làm, gửi tiền về nuôi thằng bé. Tính đi tính lại cũng chỉ còn cách đó, tôi đành chấp nhận, tôi sang lại sạp hàng được năm chỉ vàng, mang ngay tiền xuống đóng cho dì tôi hai kỳ hụi chót. Còn bao nhiêu tôi đưa hết cho chị Lan, gói ghém đồ đạc, nệm,

tủ, chở ra bến xe An Đông mua vé về quê. Lúc ấy thằng bé đúng chín tháng tuổi. Chiếc xe lăn bánh rời khỏi bến mà tôi vẫn cứ đứng nhìn theo mãi không muốn rời.

Về đến nhà, căn phòng trống vắng, lạnh lẽo, chẳng thấy con đâu, lúc này tôi mới bật khóc nức nở. Con ơi! Mẹ có can đảm sống và làm mọi chuyện là vì con cả, con có biết không? Ngày hôm sau, thu dọn nốt mấy thứ còn lại, khoá cửa phòng, gửi chìa khoá lại cho người hàng xóm bên cạnh, tôi qua tị nạn bên nhà chị bạn ở đường Hàm Nghi.

Nhà chị Ngân cũng nghèo lại đông anh em, mỗi người chia nhau một túm ngăn phòng để ở. Tôi được xếp ở chung phòng với chị Nguyệt, chị của chị Ngân, có hai đứa con nhưng đã ly dị chồng, căn phòng chỉ có 4 m vuông, nhỏ xíu, chật chội nên tối tôi mò ra nằm ngủ ngay lối ra vào. Không vướng bận con bên cạnh, sáng sáng tôi đi bộ ra gần chợ Bến Thành học thêm Anh Ngữ tại trường Đồng Khởi, nằm trên đường Lê Thánh Tôn. Tôi vẫn luôn ấp ủ hy vọng kiếm được một công việc ngon lành hơn. Một tháng tôi thu xếp về quê thăm con một đôi ngày.

Thỉnh thoảng rảnh rỗi tôi vẫn ghé quán cà phê thăm má Duyên. Thời gian này chú Tư đã đi định cư bên Mỹ cùng gia đình, và má Duyên thì chuyển quán ra ngã tư đầu đường góc Trần Hưng Đạo, lấy cái tên nghe ngồ ngộ "Cà Phê Kim Đảo". Quán của má lúc nào cũng đông khách, nay đã mướn thêm ba, bốn người làm, bé Hà học ra trường, đang thực tập bên công ty Du Lịch. Từ ngày ăn nên làm ra má Duyên đổi tánh lúc nào cũng khinh khỉnh, la hét người giúp việc làm tôi thấy nhột nhạt, mặc dù tôi chưa bao giờ nhờ vả má điều gì. Ngồi nói chuyện với tôi má khoe tá lả nào là mới sang được căn hộ bên kia đường, nào là vừa mua cái cà rá hột xoàn hơn ca ra, trong khi tôi nghèo mạt rệp, nghèo không ngóc đầu lên được, tôi cảm thấy tủi phận mình. Ở nhà chị Ngân được vài tháng, tôi kiếm được bạn hùn mướn chung căn hộ

trên tuốt lầu 7 chung cư Nguyễn Thái Bình (tên cũ là Nguyễn Sâm), cái chung cư này vừa bẩn, vừa hôi mà leo lầu muốn sạc cẳng, có bữa cúp điện, tối đen như mực, tôi phải bò lên từng bậc cầu thang, có lần leo tuốt lên lầu 9 rồi phải đáo trở xuống.

Vào giữa năm 1994, tôi mướn riêng được căn phòng của cô bạn thân bà Dì tôi ở đường Nguyễn Huệ, tôi về quê đón thằng nhóc và chị Lan lên sống chung. Cũng năm đấy tôi hốt hụi của bà Dì mua được chiếc xe Honda Cup đời 89 đã cũ để lấy chân chạy. Tết năm đó, chị Lan đưa thằng nhỏ về ngoài Bắc chơi vài tháng mới trở vô.

*

Một ngày sau khi từ ngoài Bắc trở về nhà, thằng nhỏ cất tiếng hỏi: "Mẹ ơi, bố con đâu? " Tôi sững sờ nhìn con, ứa nước mắt. Ừ, cũng đến ngày nó phải hỏi bố nó là ai, vậy mà tôi vẫn chưa chuẩn bị được câu trả lời. Chị Lan ngồi bên cạnh an ủi: "Nó về Bắc thấy các chị đều có bố, có mẹ, nên bây giờ nó hỏi đấy mà." Tôi chỉ biết ôm con vào lòng, vuốt nhẹ lên mái tóc mềm như tơ trên đầu nó, thì thầm: "Bố con đi công tác xa lắm, con ngoan thì mai mốt bố sẽ về mua nhiều quà cho con hén", thằng nhỏ gật đầu ngoan ngoãn. Một bữa tôi bắt gặp nó đang chổng mông lên lậy ông Địa, nó vái ông Địa mang hãy bố trở về sớm cho nó. Tôi lén quay đi lau nước mắt. Tôi phải nghĩ đến chuyện kiếm cho nó một người cha...

Tôi lại dọn nhà qua khu chung cư Nguyễn Du mướn một nơi rộng rãi hơn. Lúc này tôi đã đổi nghề, nhờ có tí vốn liếng tiếng Anh nên chuyển sang làm hướng dẫn viên du lịch, đời tôi lên hương từ đấy. Thương Xá Tax, Inter Shop, chợ Bến Thành, chợ An Đông v.v...đâu đâu cũng nhẵn mặt tôi, chỉ cần đưa khách ra mua hàng của họ là lại có tiền huê hồng, có nơi cho 10 % cũng có nơi cho 20%. Gặp ông khách xộp nào mua chừng 1000$ là tôi sẽ được hưởng 200$ ngọt sớt. Thiệt là đời đẹp như mơ.

Nhưng đi làm hướng dẫn du lịch thì phải đi nhiều nơi, nào là sông Mê Kông, nào là địa đạo Củ Chi, rồi Đà Lạt, Nha Trang, Vũng Tàu...hơn nữa khách đã khôn ra, họ chỉ thích đến đó ngắm chứ không mua nhiều như hồi trước, dần dần tôi chán nản, xin qua làm khách sạn. Điều khó khăn nhất là vấn đề hộ khẩu, mọi khách sạn, hay công ty nhà nước đều yêu cầu phải có hộ khẩu thành phố, mà tôi thì hộ khẩu tuốt dưới quê. Thế rồi có đứa rỉ tai tôi bảo: "Khó gì, bỏ tiền ra mua một bộ hồ sơ giả, đầy đủ hết, cỡ nào cũng có". Tôi cũng làm một bộ hồ sơ giả đi phỏng vấn xin việc làm. Số tôi đúng là có quới nhân phù trợ, xin chỗ nào cũng được chấp nhận. Làm khách sạn lương bổng không cao nhưng công việc ổn định và đỡ phải vất vả đi xa. Dành dụm được một số tiền tôi đưa chị Lan ra ngoài chợ cho vay góp. Vào năm cuối 1996, chị em tôi sang được một căn nhà nho nhỏ để ở khỏi tốn tiền thuê.

Đầu năm 1997, tức là 5 năm sau bố thằng nhỏ quay về tìm kiếm. Tôi nhìn ông thờ ơ giống như người xa lạ, không giận cũng chẳng hờn, tôi đã trở nên chai lì và chẳng còn chút gì cảm xúc. Tôi đã đồng ý cho phép ông lại thăm con mặc dù trước kia ông đã nói thẳng vào mặt tôi rằng thằng bé chưa chắc đã phải là con của ông. Lúc đó tôi cũng cầu mong là như vậy để tôi đỡ tủi phận mình. Năm năm qua tôi không hề quen với ai mặc dù xung quanh tôi đầy dãy các chàng trai theo đuổi. Từ ngày tôi bị cú sốc đó trái tim tôi đã trở nên lạnh lùng và chẳng còn tin tưởng bất cứ người đàn ông nào khác.

Một lần ông bảo với tôi rằng ông sắp đi xuất ngoại, trước khi đi ông sẽ để lại 10 cây vàng cho thằng nhóc, tôi gật đầu, điều đó cũng là dĩ nhiên thôi vì nó là con ông. Thế nhưng ông lặng lẽ ra đi lúc nào tôi không hề hay biết. Ông đã trốn đi chỉ vì lời hứa 10 cây vàng, không kịp giã từ con... Khi ông đi rồi, anh tài xế mới lên báo cho tôi hay. Tôi im lặng chẳng nói gì, anh ta về rồi tôi mới ngửa mặt lên trần nhà cười sằng sặc: "Mẹ kiếp! Già đầu rồi mà vẫn còn bị nó lừa lần thứ hai, đàn ông gì đâu mà tồi bại. Tôi thèm mở miệng xin lão

hồi nào, tự lão hứa đó chớ." Vài tháng sau tôi nhận được một lá thư ông gửi về từ Canada, với một tấm hình chụp ông đứng lẻ loi giữa một vùng phủ đầy tuyết trắng xoá, kèm theo một mảnh giấy đề vài hàng chữ:: "Anh xin lỗi ra đi gấp quá không kịp báo tin cho em và con. Thôi để Tết về anh đền..." Thằng con ngồi bên cạnh la lên: "Mẹ sướng hén, Tết về bố đền". Tôi quay sang vật con xuống giường chọc lét nó: "Đền cái thằng cha mày nè..." Con tôi còn nhỏ dại quá, ngây thơ quá, nó không hiểu gì về con người thật của bố nó đâu.

Chủ Nhật rảnh tôi vẫn chở con sang thăm má Duyên. Con bé Hà đã có cha ruột về tìm kiếm, và đang cặp bồ với một ông Mỹ nào đó, nghe má Duyên khoe:

- Thằng chồng sắp cưới của nó giàu lắm, đang làm giấy tờ cho nó đi Mỹ. Má lại vừa mua được căn nhà bên đường Phạm Ngũ Lão, mai mốt má qua đó mở khách sạn cho Tây Ba Lô mướn, ngon lắm con ơi.

- Má làm vậy được đó, Tây Ba Lô qua đây quá trời, nhất má rồi, những người giựt hụi ra đi, có ai thành đạt như má đâu.

Bẵng đi một thời gian tôi không ghé thăm má, má đã sang lại quán cà phê và về nhà mở khách sạn riêng, ở khúc nào thì tôi không biết.

Cuối năm 1997 tôi chuyển sang làm việc cho công ty ngoại quốc chuyên về dầu nhớt của Đức, văn phòng đặt tại đường Nguyễn Đình Chiểu Quận I gần ngã tư Đinh Tiên Hoàng.

Vài năm sau, tôi gặp một thương gia người Nhật, chúng tôi kết bạn với nhau được hơn năm thì quyết định chuyện hôn nhân. Vài tháng sau anh bảo lãnh và đưa tôi qua định cư tại Tokyo cho đến giờ. Từ đó tôi không còn gặp lại má Duyên, và sẽ mãi mãi chẳng còn má trên đời. Thôi thì cầu nguyện cho má được an giác ngàn thu.

Trời đã sáng rõ hẳn, xe hàng chạy rầm rầm ngoài đường nghe như rung chuyển cả căn nhà. Tôi mò dậy xuống bếp đi vệ sinh, vừa mở cửa ló mặt vào bếp đã nghe tiếng con nhòng kêu inh ỏi: "Hạnh ơi, Hạnh ơi ", tôi đẩy chiếc lồng quay vòng vòng quát lên: "Hạnh Hạnh cái mả cha mày, mới sáng banh mắt ra đã Hạnh với hẹo " Con chim xù lông, rụt cổ lăm le tính mổ tôi. Mặc cho nó kêu chí choé, tôi mở cửa bước ra ngoài sân, một làn gió nhẹ thổi lùa đến mang hơi sương lạnh làm tôi nổi gai ốc. Tôi đứng giữa sân vặn vẹo thân mình, trước mặt lùm dây mơ tam thể mọc xum xê xanh tốt bên hàng rào ngay cạnh phòng tắm, những đốt mơ mập ú ù, lá nửa xanh nửa tím. Tôi bước lại gần đưa tay hái một mớ lá để mang về Sài Gòn làm món rau mơ chưng trứng gà, tự nhiên nhìn thấy lá mơ tôi lại thèm món này kinh khủng, tôi bật cười vì sự thèm sảng của mình, cao lương mỹ vị gì không thèm lại đi thèm món "lá thúi địt". Ngày trước mỗi lần làm món này, mở nồi cơm ra, một mùi thum thủm bốc lên sặc xụa làm thằng con tôi la rầm trời: "Mẹ ăn cái chi mà thúi quá!".

Rửa mặt đánh răng xong, tôi bước vào trong bếp bắc ấm nấu nước xôi để tí nữa bố con tôi nhẩm trà. Trong lúc đợi nước xôi, tôi đứng cạnh cửa bếp nhìn con nhòng đang nhẩy cà tưng nghiêng đầu nhòm ngó, tôi liên tưởng đến mình, đến căn nhà với bốn bức tường mà tôi tự giam mình khi sống bên Nhật, thì cũng giống như nó thôi, sống trong lồng son gác tía, được nuôi dưỡng đầy đủ nhưng khi xểnh tay ra là nó bay mất, bay đi tìm tự do. Còn tôi, tôi cũng muốn được tự do bay cao, bay xa, nhưng...lại chẳng biết bay đi đâu, và không đành lòng nên dù cho được thả khỏi căn nhà có bốn bức tường ấy...thì...thì tôi cũng lại quay trở về nơi cũ.

Tôi khép hờ đôi mắt, bỗng nhiên hình ảnh ông Long hiện lên, tôi băn khoăn không biết giờ này ông ra sao? Ở đâu? làm gì? Còn sống hay đã mất? Kể ra, lá số tử vi ông chấm cho tôi khá đúng, đúng ở chỗ ông bảo tình duyên của

tôi hay trắc trở và suốt đời lận đận, nhưng cái nhận định như đinh đóng cột rằng tôi đừng mong có ngày bước lên "xe bông" thì trật lất hoàn toàn. Tôi không những ngão nghệ bước lên xe bông vào quá tuổi "băm" mà hôn lễ còn được tổ chức khá long trọng ở một khách sạn nguy nga cổ kính bậc nhất Sài Gòn, khách sạn Công Ty Đăng Tan (Continental Hotell).

Chuyện đám cưới cũng làm tôi nhớ mãi, vừa mệt, vừa buồn cười mà lại vừa cảm thấy hạnh phúc...Mọi công việc một mình tôi đảm trách, từ việc đặt tiệc cưới ở đâu cho đến việc chọn thiệp cưới mầu gì. Tôi được Hạnh, em gái mình chỉ đến đặt thiệp từ người quen nó ở khu Thị Nghè, vì không có mẫu, chỉ nghe diễn tả nên tôi không thể hình dung tấm thiệp nó ra sao, đặt đại, đến khi cầm xấp thiệp trên tay, tôi thất vọng não nề, trông nó y hệt như mấy cái thực đơn trong nhà hàng ăn uống. Tôi đành huỷ hết, lên đường Lý Thái Tổ tự mình vẽ kiểu, chọn mầu đặt lại thiệp gấp rút cho kịp ngày kết hôn. Vì chuyện này, chị Vân Giang gọi tôi khuyên nhẹ: "Này em ơi, thiệp cưới sao lại làm hai lần, như vậy là người ta kiêng đấy!" Tôi nhoẻn cười: "Kiêng với cử cái gì, xấu quá thì bỏ." Rồi cũng trong ngày cưới, khi thấy tôi không chịu chụp hình lẻ, chính chị Vân Giang ghé tai nói nhỏ: "Ngộ héng, thiệp thì in hai lần không sợ mà chụp hình lại cử lẻ, thế là làm sao?" Tôi lại cười típ cả mắt: "Chồng có bỏ, ta lấy thêm chồng khác, nhưng ta lại không muốn chết vì chụp hình ba, chị ơi".

Ngày cưới, tôi giao phó mình cho con bạn mới học nghề trang điểm, nó trang điểm cho cô dâu và cho luôn cả dòng họ bên đằng gái. Chẳng biết vì yếu tay nghề hay vì cách học trang điểm ở Việt nam còn nhiều hạn chế, nó chê mắt tôi bị sụp, phải dán mí cho to ra, cho rõ, rồi thì nó cắt cắt dán dán không phải chỉ một miếng mà tới hai ba miếng chồng lên nhau, làm mí mắt tôi nặng trịch. Mặc dù không buồn ngủ nhưng lúc nào cũng phải nhướng lên. Mắt của tôi thuộc diện mắt mí lót, hơi giống mấy cô gái Nhật Bổn, đẹp lung

linh huyền ảo...thế mà nó biến mắt tôi thành "Bồ câu ngủ" để bây giờ thỉnh thoảng xem lại cuốn video "Ngày trọng đại" tôi thấy không những riêng tôi mà cả dòng họ bên nhà tôi ai cũng có cặp mắt "bồ câu ngủ" giống hệt tôi.
Ông Long nói đúng một điểm nữa là số tôi luôn có quới nhân phù trợ, dù trong hoàn cảnh nào, khó khăn đến tưởng chừng không chịu đựng nổi, tôi lại có người đưa tay ra nâng đỡ, bất kể là đàn ông hay đàn bà, già hay trẻ.
Quả thực cũng có lúc tôi nghĩ đến cái chết, chết quách cho rồi sống làm chi, chật đất. Nhất là cái hôm tôi bị bố thằng nhỏ tạt vào mặt một câu: "Thằng nhỏ chắc gì đã là con của tôi." Chán nản, tôi ẵm con đi ra cầu Bình Lợi, tính ôm con nhảy xuống đó cho xong một kiếp người, nhưng khi thấy dòng nước đen ngòm hôi thúi, tôi lại ôm con trở về. "Ngu sao chết, ta phải sống, phải vươn lên để cho nó thấy rằng không có nó ta cũng vẫn sống đàng hoàng, sống sung sướng hơn cả cái thời có nó ".
Cũng vì cái lá số tử vi ông chấm mà có lần tôi hú hồn hú vía, vào những năm cuối thập niên 90, tôi bị nổi mụn nhọt nhỏ bên ngực trái, mụn nhọt này gây đau nhức, tôi đưa tay nặn nhẹ, phọt hẳn ra một cục bắn vào cái kiếng trước mặt cả cùi lẫn máu. Trong khi đó, buổi chiều trên tivi đài số 7 có chiếu loạt phim tình cảm Đài Loan nói về số phận một cô gái bị ung thư ngực, bộ phim này tôi hoang mang. Nếu theo đúng những gì ông Long giải lá số tử vi thì tôi sẽ chết vì bệng ung thư ngực, tôi chết rồi không biết con tôi sẽ ra sao? May thay khi nặn ra được cùi, ngày hôm sau vết thương lành miệng, nó chỉ là cái nhọt bình thường.
Sau khi dứt khoát nói thẳng quyết định của mình với ông Long, tôi không còn gặp lại ông nữa, cho dù tôi sống ngay tại Sài Gòn.
***
Vầng dương đã hé rạng, ánh nắng yếu ớt của buổi ban mai chiếu xiên qua cây ổi bên hiên nhà. Lấp ló sau tàn lá xanh hai trái ổi to bằng nắm tay đã

chín vàng ruộm. Tôi vội vã tuột dép, nắm cành ổi chìa ra gần giữa thân đu lên, thoăn thoắt như một con khỉ, tôi đã với cành ổi xuống gần trước mặt, mùi ổi chín thơm phức xộc vào mũi, ổi trái mùa. Má nhỏ tôi bảo đây là cây ổi xá lị, quả hơi nhỏ như ngọt và thơm. Thỉnh thoảng có dịp lên Sài Gòn, lần nào bà cũng trẩy vài quả chín mang lên làm quà cho tụi tôi.

Hái xong, tôi tụt xuống mang vào bếp rửa và kiếm con dao nhỏ xẻ ra ăn. Lúc này bố tôi đã thức dậy, đang ngồi rít thuốc lào ở bộ ghế ngay phòng ăn. Bên cạnh ấm trà bốc hương thơm nghi ngút. Tôi mang cả dao cả ổi lên ngồi đối diện ộng. Bố tôi ở trần chỉ mặc mỗi cái quần tây, người đen nhẻm trông tối cả một góc phòng. Nhìn tôi, rồi nhìn trái ổi, ông cất tiếng:

- Mới sáng ra đã ăn ổi rồi sao con, đau bụng đấy.

- Đau ở đâu mà đau, bố thì cứ lo vớ vẩn.

Ông chế thêm nước vào tách trà rồi đẩy về phía tôi, chép miệng:

- Trà này uống ngon thật. Chị Vân mày mới gửi vào cho bố.

Tôi nâng tách trà nhấm nháp, hương thơm thoang thoảng, và có vị ngọt nơi cổ họng khi uống xong tách trà, tôi hít hà:

- Đúng là trà móc câu bố nhỉ? Con nhớ hồi mẹ còn làm trong xưởng chè Tô Múa, thỉnh thoảng mẹ lại mang một mớ đót trà tươi về nhà ủ rồi xấy, con vò đen xì cả bàn tay. Nhưng trà mẹ mình làm uống ngon lắm, móc câu chính hạng, mà phải là trà lấy từ Tô Múa chứ trà dưới Nông Trường thì lại không được ngọt hậu.

Bố tôi gật gù:

- Ừ, mẹ mày khéo tay, bà làm ký trà nào cũng đáng đồng tiền bát gạo.

Bất giác, bố tôi thở dài rồi im lặng, tôi cũng im lặng nhìn ông. Ông gầy gò khẳng khiu, da mặt đen sạm, lông mày lông mi lợt nhợt chỉ nổi bật lên hai cánh mũi to như hai nắm tay, lùi xùi đầy mụn trứng cá và cái miệng mỏng lét, mỏ nhọn hoắt. Tự nhiên tôi bật cười khanh khách:

- Trông xấu giai thế này mà lại lắm bà theo thế!

Bố tôi cũng phì cười:

- Tổ cha mày, chỉ được cái lẻo mép.

Rồi ông lại dịu giọng:

- Mới đây mà đã mười chín năm, nhanh quá.

Đôi mắt già nua nhìn về hướng xa xăm, cái tách trà vẫn cầm nơi tay, chưa uống. Giọng đều đều:

- Bữa hôm về bốc mộ cho mẹ bay, đào mãi, đào mãi mà chẳng thấy xương cốt đâu cả, bố cứ tưởng là tan thành đất hết rồi, nhưng nới rộng ra một tí thì lại bắt được môt mẩu xương, rồi thì coi như lấy được hết.

Bố tôi xoay lại nhìn thẳng vào mặt tôi, nói:

- Bà linh lắm nhá. Cái thằng Thành, thằng chó chết, nó hứa sẽ đem cốt thím nó xuống Hà Nội, thế mà giờ chót nó đổi ý không chịu cho lên xe. Chị Vân bay lồng lộn lên chửi rủa um xùm. Bố bảo bình tĩnh, ra đón xe ngoài, mà phải giấu kỹ chứ họ biết họ không cho đi. Vậy mà đi đến nơi về đến chốn, tuy nhiên dọc đường xe cứ chết máy liên tục. Bố lên tầu hoả, về Thanh Hoá cho bà ghé thăm quê hương một lần chót, rồi mang bà vào thẳng đây luôn, để bà ở chùa tụng kinh mấy ngày trời mới đem chôn. Còn cái thằng Thành, từ bữa đó, xe hư liên tục, phải gọi điện vào đây nhờ bố xin thím tha tội.

- Chuyện này con nghe chị Lan nói rồi, đáng kiếp, ai bảo cà chớn.

Rồi tôi xuống giọng nói nho nhỏ:

- Bố này, bố nghĩ sao mà bố lại mang mẹ con vào ở cái chốn khỉ ho đó, vừa xa xôi, vừa lầy lội, mỗi lần về thăm cực gần chết. Quan trọng nữa là đất của người ta, của bên vợ nhỏ, rồi không biết người ta có để cho mẹ được mồ yên mả đẹp hay không? Con nghe bảo chôn cái kiểu này lộc của nhà mình bên người ta hưởng hết. Đấy từ cái hôm mang mẹ về đây, nhà mình lộn xộn, chẳng đâu vào đâu cả.

Bố tôi bối rối trong giây lát rồi lại từ tốn trả lời:

- Khu đất đó bố và má đã mua lại rồi, với lại mai mốt bố chết cũng về nằm đó.

Tôi định nói thêm nhưng lại thôi, đằng nào thì mẹ cũng đã nằm ở đó rồi. Tôi lái sang chuyển khác:

- Bố có định ra thăm con gái cưng của bố không đấy?

- Có chứ, để ra Tết đã.

- Bà đổi trại rồi, viết liên tục ra mấy bức thư, con đọc sôi hết cả máu. Tôi rít lên trong kẽ răng: Con mà ra được ngoài đấy thì con bóp cổ cho chết queo cái thứ ngu ấy đi, sao lại có người ngu thế, điên thật! Tình nguyện xung phong đi trại khác, nghe đâu tuốt trên Cẩm Thuỷ, vùng rừng núi hiểm trở lắm. Lại còn viết thư về cằn nhằn nào là một sự sai lầm nghiêm trọng, nào là hối hận vô cùng, nhắn hết người này đến người khác, đòi mang tiền ra ngoài đó gấp để chạy cho trở về trại cũ. Đấy! Con gái bố đấy, ông đi ra mà lo. Thật tình, điên không thể chịu nổi.

Bố tôi la lên hoảng hốt:

- Cái gì? Nó xin lên Cẩm Thuỷ hả? Chết rồi, cái vùng ấy là vùng khí hậu khắc nghiệt, trời ơi, con với cái sao mà nó ngu thế!

Cả nhà đã thức dậy, Hạnh đang gỡ mùng, xếp lại cho gọn. Tôi vội nói với nó:

- Sửa soạn lẹ lên rồi ra Chợ Giữa ăn hủ tiếu, xong mình còn phải lên chợ mua thịt bò và mấy thứ nữa chứ.

- Chờ anh Hùng xuống rồi mình đi luôn.

- Chờ ông đến bao giờ? Mình ra chợ sớm lựa đồ cho tươi.

- Vậy cũng được.

Chỉ một lát sau mọi việc xong xuôi, tụi tôi chuẩn bị lên đường, tìm mãi chẳng có cái nón nào, tôi để đầu trần như vậy leo lên xe nổ máy chạy vọt ra

hướng chợ giữa, Hạnh chở con nó chạy trước, tôi và chị Vân Giang tò tò đi sau, Dì tôi thì được bà chị dâu chở ra sau. Tụi tôi tấp vào tiệm hủ tiếu, gọi mấy tô trước. Những tô hủ tiếu đầy tú hụ bốc hơi thơm lừng, tôi xin thêm miếng giá chụm, bỏ vào đảo đều lên và hì hục húp, nhưng chỉ vài miếng là tôi bỏ đũa, hủ tiếu dở quá nuốt không trôi. Tôi nhớ năm ngoái hủ tiếu ở đây ngon thật ngon, mình tôi quất hai tô mà vẫn còn thòm thèm. Tôi quay sang cái Hạnh càu nhàu:

- Sao hôm nay hủ tiếu dở thế, bộ đổi chủ rồi à?

- Đâu có, chỗ này khác, chỗ năm ngoái bà dẹp rồi.

- Hèn chi.

Ngồi chờ cho mọi người ăn xong, tôi mới hối tính tiền lẹ để còn đi lên chợ thị xã mua đồ. Đang định móc bóp lấy tiền ra trả thì bà chị dâu dành trả trước, và rồi cả đám lục tục đứng lên kéo nhau ra ngoài. Tôi chở chị Vân Giang chạy thẳng lên hướng trung tâm thị xã. Gần đến cầu Gò Đàng tôi giảm tốc độ cho xe chạy chậm lại, nhìn sang bên đường. Cái quán dưới chân cầu Gò Đàng của bác tôi nay đã bị dẹp, thay vào đó là là một ngôi nhà nhỏ, lợp bằng lá dừa, trông nghèo nàn. Bác tôi đã mất cách đây vài năm, mất vì bệnh sơ gan cổ chướng. Lúc bác còn sống, lần nào về quê tôi cũng xà lại quán thăm bác.

Bác Hà là chị họ mấy đời của mẹ tôi, tình cờ chị em lại gặp nhau ở cái tỉnh Bến Tre đồng khổ này, mừng mừng, tủi tủi. Tuy chị em xa họ nhưng mẹ tôi lại giống bác rất nhiều, nhất là giọng nói, đôi khi nghe bác hỏi chuyện mà tôi cứ ngỡ mẹ tôi hiện hồn về. Bác Hà lấy chồng là dân Bến Tre tập kết. Nghe mẹ tôi kể, ngày xưa ở quê bác có tên là Ỏn hay Ẻn gì đó, nhưng sau khi bác được tuyển vào đoàn văn công của tỉnh Thanh Hoá, bác đổi tên Thanh Hà. Bác tôi có giọng hát khá hay, và múa rất dẻo. Tôi nhớ mãi ngày đầu bố tôi đưa xuống nhà gặp bác, lúc đó bác còn đang sống trong khu tập thể nhà máy

dừa ngay đối diện bên kia đường. Bác hơi thấp người và để mái tóc che hẳn một bên mắt, nhìn tức con mắt, mãi sau tôi mới biết bác muốn giấu vết chàm ở ngay bên thái dương. Bác chặt dừa cho tôi uống, còn tôi thì tíu tít kể đủ thứ chuyện. Bất ngờ bác hỏi tôi:

- Cháu có biết "dũ" không?

Tôi nhíu mày nhìn bác, rồi hỏi lại:

- Dũ là gì hả bác?

- Là múa, vũ đó.

- Ý trời! Múa thì bác bảo múa tự nhiên bác hỏi cháu "dũ" làm sao cháu biết "dũ" là gì.

Bác cười nhe hàm răng trắng bóc, đều như hạt bắp. Tôi thầm nghĩ chắc ngày còn trẻ Bác tôi cũng đẹp gái lắm đây. Bác yêu đời luôn miệng ca hát, tuy già nhưng bác hát vẫn hay, giọng hát vẫn còn trẻ và khoẻ. Bác kể cho tôi nghe rằng bác có người em con ông chú ruột trước đây là ca sĩ nổi tiếng ở Sài Gòn, ca sĩ Thanh Thuý. Nếu theo gia phả tôi phải gọi bà bằng bác, nhưng cả đời tôi chưa nhìn thấy mặt bà bao giờ, chỉ được nghe giọng hát qua băng cassete, cái giọng nhừa nhựa giống như người say rượu qua bản nhạc Kiếp Cầm Ca, thú thật tôi chả thích tí nào, nghe bác Hà tôi hát còn hay hơn. Hồi tôi mở quán cà phê, thỉnh thoảng bác lại ghé chơi, khi thì mang cho tôi vài quả ổi, khi thì mấy trái dừa. Mỗi lần bác xuất hiện là mỗi lần tôi giật mình tưởng mẹ. Có lần khi tụi tôi đang bàn luận về chuyện lấy chồng, bác ngồi bên ngoài ké vô: "Úi trời ham gì lấy chồng mấy đứa ơi, tối hắn về hắn mò cả đêm không ngủ được" làm tụi tôi khoái chí cười gần chết.

Bác tôi sinh được bốn người con ba trai một gái và đặt tên con tuần tự: Lai, Lịch, Sử, Dụng. Anh Lai con trai đầu lấy vợ làm ngoài rạp hát, có căn nhà ở đường Lãnh Binh Thăng mà hồi xưa bố con tôi ở đậu. Anh chính là người dạy cho tôi chạy xe honda lần đầu tiên, anh chỉ cho tôi cách xử dụng, vào số,

đạp thắng, tăng ga...và anh ngồi đằng sau để tôi chở đi thực tập. Lúc đầu, tôi chạy từ từ vào hướng ngã năm, sau thấy vắng người tôi tăng ga chạy lẹ, loạng quạng tránh cái ổ gà, tôi đâm sầm vào một chiếc xe đạp ngược chiều, làm chiếc xe đó cong vành số tám, anh Lai phải móc tiền ra đền cho người bị nạn, còn tôi mặt xanh như tầu lá.

Người con thứ hai của bác là chị Lịch, cao hơn tôi gần cái đầu, gương mặt chị y như lưỡi cầy, đầy tàn nhang, xấu ỉn. Có thời chị rủ tôi qua Miên bán cà phê, chị bảo tôi mà qua đó sẽ hốt bạc. Nghe nói hốt bạc tôi mê tít nhưng bị bố cấm không cho đi. Bố tôi bảo chị Lịch là con "bán trời không văn tự " qua đó chị bán mày vào cái "động thổ" thì sao. Chị Lịch cứ đi vài tháng lại trở về tay đeo đầy khoẻn vàng, chị nói bên Miên làm ăn dễ lắm, dụ tôi theo mãi, xúi tôi trốn bố mà đi, nhưng tôi vẫn không dám.

Anh kế tiếp là tên Sử và thằng út tên Dụng, vì nhỏ hơn tôi mấy tuổi nên Dụng gọi tôi bằng chị. Dụng là thằng đẹp trai nhất nhà, có việc làm ổn định. Sau khi tốt nghiệp cấp ba, Dụng thi vào trường Mỹ Thuật điêu khắc và nặn tượng khá đẹp. Tôi nhớ một lần nhân dịp về quê nghỉ hè, Dụng nặn một bức tượng bán thân hoa hậu Lý Thu Thảo mang làm quà cho Mỹ Hạnh. Tôi đứng kế bên trề môi xì...một tiếng thật dài nói giọng mỉa mai.

- Cái thằng thật rõ dở hơi, chị mày xinh đẹp thế này mà mày không nặn, mày nặn con Lý Thu Thảo làm gì?

Dụng sượng trân mặt, cười giả lả.

- Để lần sau em nặn tượng chị.

- Nói giỡn vậy thôi, mày đừng có nặn thật, nặn tượng tao để mang chưng trong toilet à.

Cả nhà được mình nó nên người, nhưng có tài thì lại có tật. Dụng bị cà lâm nặng còn hơn cả cậu Sáu anh má nhỏ tôi. Vài năm trước Dụng cưới vợ nhà ở quận Bình Thạnh, một hôm bất ngờ tôi nhận được điện thoại của nó xin

phép đưa vợ lên trình diện.

Vợ Dụng khá xinh gái, cả hai cùng làm chung một công ty. Ngồi hỏi chuyện qua lại một hồi, Dụng bất ngờ quay sang nói với vợ:

- Em...có thấy chi... chi... chị Hân đẹp không?

Tôi khoái chí cười típ cả mắt.

- Lắp woài vậy mày? Có vợ rồi cũng còn nói lắp nữa hả?

Chị Lan ngồi kế bên huých vào sườn tôi, la nhẹ.

- Con này vô duyên!

- Ôi em út cả ấy mà.

- Em gì, nó vai anh mày đấy.

- Ừ thì anh, anh Dụng nhể.

***

Một lần về Bến Tre Bố tôi chở lên thăm Bác. Lúc này anh Lai đã ly dị vợ về sống với Bác trong căn nhà nhỏ dưới chân cầu Gò Đàng. Bác tôi bị bệnh, nằm ở phòng trong. Bố tôi ngồi ở phòng ngoài nói chuyện với anh Lai, còn tôi lần vào tận giường Bác. Cái giường được giăng mùng kín mít, Bác tôi nằm bên trong, ở trần, bụng đã chướng lên như đàn bà có bầu. Bác nắm lấy tay tôi, giọng nghẹn ngào:

- Bác cứ mong mày về mãi cháu ạ.

Sống mũi tôi cay xè, mắt rớm lệ. Bác tôi nằm đấy da vàng trạch, môi khô, phồng rộp từng lớp, trông thật thương tâm. Bác đã bị bệnh viện trả về, chỉ nằm chờ chết.

- Cháu về bác mừng lắm, biết có còn lần sau không hả con? Bác sắp đi gặp mẹ mày rồi.

Giọng nói yếu ớt, nước mắt giàn rụa. Tôi chỉ biết nắm chặt lấy tay Bác. Bác tôi đã chịu quá nhiều khổ cực rồi, sao tới giờ này trời vẫn còn đày đoạ thân bác, bắt Bác phải chịu đau đớn bệnh hoạn như thế này. Một đời nghèo khổ

Bác tận tuỵ lo cho chồng con, dành dụm mãi mới mua được căn nhà nhỏ thì bị cô con dâu dụ dỗ cho đứng tên, và rồi chiếm đoạt. Vậy mà Bác chẳng nói một lời, lúc nào cũng âm thầm chịu đựng. Tôi cất tiếng hỏi nho nhỏ:

- Bác có ăn uống gì được không?

- Bác ăn được, chỉ không ngủ được cháu ạ, cái gì bác cũng thèm hết. Chắc ăn để trối chết.

Tôi mở bóp, lấy một sấp tiền nhét dưới gối nằm, dặn:

- Cháu để tiền ở đây, khi nào thèm ăn gì bác lấy ra nhờ mấy đứa nhỏ mua giùm cho mà ăn Bác nhé. Chiều nay cháu phải đi rồi. Mai mốt về làm giấy tờ cháu sẽ ghé thăm Bác nữa.

- Chừng nào tổ chức đám cưới vậy cháu?

- Dạ khoảng tháng sáu.

- Bác mừng hạnh phúc cháu.

- Cháu còn về nữa mà.

Tôi đưa tay quệt hàng nước mắt. Tôi không ngờ đây là lần cuối cùng tôi gặp Bác tôi, ngay tháng sau, Bố báo tin Bác đã qua đời. Tôi nghe tim mình đau nhói, vậy là bác tôi ra đi, chị em đã đoàn tụ với nhau nơi chín suối.

***

Ngay buổi chiều cái hôm tôi từ giã Bác Hà để trở lên Sài Gòn đó, hình ảnh Bác nằm trên giường bệnh, nước da vàng vọt, bụng chướng to đã ám ảnh tôi nhiều ngày. Tôi nghe đồn mật gấu có thể cứu được người bị bệnh xơ gan và trị luôn được cả ung thư. Thời điểm ấy Sài Gòn rộ lên phong trào mua bán mật gấu nước, họ bán theo cc, 1 cc khoảng 140.000 đồng. Tôi đem chuyện này ra bàn với thằng Út, tính mua mật gấu về cho Bác Hà uống may ra cứu được mạng sống bác mình. Thế nhưng câu trả lời của thằng Út như gáo nước lạnh xối vào mặt: "Vô ích, bệnh của bác phải uống một ngày vài cc, tiền núi, chị có đủ tiền mua cho bà uống không?" Tôi xụ mặt xuống, ừ, nó nói cũng

phải, lương tôi một tháng được 150 đô la, khoảng gần 2 triệu bạc, chỉ đủ mua mật gấu cho bác uống trong vài ngày, giống như muối bỏ biển. Lực bất tòng tâm, đành phải chấp nhận nhìn cái chết từ từ đến với Bác mà không làm gì được. Thế nhưng tôi cũng nhờ nó mua 5 cc, đựng trong chai mầu đen, nghe người ta bảo, mật gấu phải ngâm với rượu trong chai mầu tối và phải uống vào buổi chiều mới có tác dụng tốt, nếu uống vào ban ngày thì người uống sẽ có máu nóng y như gấu. Chẳng biết có đúng vậy hay không nhưng tôi vẫn theo lời hướng dẫn đó mà làm. Chưa kịp gửi về cho Bác, một hôm thằng nhỏ cháu bị kẹt tay vào cánh cửa nhà, khi rút được ra thì ngón tay tím bầm, bẹp dúm, tôi nhanh trí lấy chai mật gấu ra xoa bóp cho nó. Nếu mật gấu thật thì ngón tay sẽ không hề hấn gì ngoại trừ bị dập xương phải mang đi bệnh viện bó bột. Nhưng xoa bóp mấy lần mà ngón tay càng ngày càng đen ngòm trông kiếp sợ, tôi la lên: Mua phải mật gấu dỏm rồi. Kể thì cũng đúng thôi chứ mật gấu thật ở đâu ra mà ngày nào cũng đem con gấu ra chọc để lấy mật, với lại Việt Nam chuyện lừa đảo rất tinh vi, họ cho người mua mật ngồi đó xem họ biểu diễn việc lấy mật, nhưng tráo đồ dỏm lúc nào người mua chẳng bao giờ biết được. Cũng may chưa gửi về cho Bác, để lỡ uống vào dám Bác tôi còn "đi" lẹ hơn.

Giờ này đi ngang nhà Bác, tôi tưởng như Bác đang đứng bên đường nhìn theo xe tôi với ý trách móc, sao không dừng lại ghé thăm Bác. Tôi cũng muốn dừng lại, vào thắp cho Bác nén nhang nhưng tôi lại ghét không muốn nhìn thấy ai trong nhà đó, nhất là khi tôi được biết thằng Dụng đã coi thường bác, nó mang cô bạn gái về thăm nhà nhưng cấm mẹ gặp vì sợ cô bạn gái chê mẹ nó nghèo nàn lam lũ lại bệnh hoạn nằm liệt giường.

*

Tôi cho xe chạy thẳng con đường quốc lộ, vượt cầu Cá Lóc, chạy ngang ngã tư Quốc Tế, rẽ vào Bửu Ký theo bóng Hạnh vẫn thấp thoáng phía đằng xa.

Tôi dừng xe ngay trước cửa căn nhà cũ, vẫn ngồi trên yên xe và chống một chân xuống đất, dướng mắt ngó vô trong nhà. Căn nhà này Bố tôi đã bán cho người khác cách đây hai năm. Chủ mới dùng nó để mở tiệm tạp hoá. Tường nhà đã được sơn lại thành màu xanh lơ, hàng chữ bay bướm "Café Hân" ngày xưa nay đã bị xoá bỏ. Bà Bẩy "mô đen" không biết giờ phiêu bạt nơi nào. Cô Mỹ bán đường đậu nghe nói đã dọn về bên vườn mở lò làm bánh tráng sữa. Dì Ba bán cháo gà đã dọn qua bên chợ mới nhưng rồi ế quá cũng nghỉ luôn, tôi thèm tô cháo gà và dĩa gỏi do chính tay dì làm, tôi ăn hoài không biết ngán. Chỉ còn lại thím Sáu bán kẹo dừa trên đầu ngã tư, nhưng mấy thứ này tôi không mua vì nhà tôi chẳng ai thèm tới nó. Cũng con đường này có Dì Bảy bán bì heo, bà người Chà có cặp mắt đen huyền và hàng mi cong vút, lần nào tôi về thăm con, bà cũng ngọt ngào hỏi thăm: "Sáu Lem dạo này sao rồi con? Con có gặp nó hôn? Chèng ơi...! Thằng nhỏ nhà bay coi thương hết sức!" Nay cái sạp đó cũng bỏ trống không thấy dì ngồi.

- Chị ơi, có tôm bạc đất còn sống, dãy đành đạch này, mua hén?

Tiếng Hạnh hỏi làm tôi giật mình quay lại:

- Có, mua chớ.

- Mua mấy ký?

- 2 ký được rồi.

Hạnh ngồi xuống bên cạnh mặc cả giá và đưa tay lựa những con tôm to nhất. Dì tôi lui cui chọn mấy con khô cá sặc và cả bịch tôm khô. Tôi gọi giật dì lại, nó nho nhỏ:

- Dì mua cá sặc thì được, đừng có mua tôm khô ở đây, họ toàn phun nước vào cho nặng ký đấy, mai mốt về lại mốc xì không ăn được đâu.

Nhà tôi ngày xưa cho mấy bà buôn bán tôm cá dưới Ba Tri lên ngủ trọ, tôm cá học chất đầy cả nhà bốc mùi hôi rình. Sau khi ngồi bán hàng dưới cái nắng gay gắt, tôm cá bị khô hao, tối về, họ phun nước ào ào cho nặng thêm.

Bởi vậy tôm của họ mới đầu nhìn ngon mắt nhưng khi mua về một thời gian thì bị đổi mầu, có khi giữ gìn không cẩn thận tôm mốc xanh lè, chỉ có nước vứt bỏ.

Hạnh lựa được mớ tôm rồi móc tiền ra trả. Tôi đẩy xe lại gần tiệm uốn tóc chị Tám, định ghé vào thăm, nhưng dường như chị Tám không có nhà. nhìn vào trong chỉ thấy mấy đứa học trò của chị ngồi lổn nhổn phía trước. Tôi leo lên xe rồ máy tính vọt đi thì chị Sang bước ra, chị Sang làm cán bộ trên phường, nay nghe đâu đang ứng cử chức Chủ Tịch phường. Thấy tôi chị cười thân mật:

- Mới về hén cưng.

- Dạ, chị khoẻ?

- Ừa, chị vẫn khoẻ.

Chị Sang nay đã gần năm chục, nhưng lại chẳng chịu lấy chồng, chắc chị bận rộn lo cho dân cho nước nên noi theo gương "Bác Hồ vĩ đại" hy sinh hạnh phúc riêng tư. Chị Sang dễ thương, hiền hậu và cởi mở chứ không giống mấy người cán bộ khác hay phách lối. Tôi thích tánh điềm đạm của chị, với người khác không biết sao, nhưng riêng với gia đình tôi chị lúc nào cũng tử tế. Một lần công an ngoại vụ gởi giấy mời tôi ra Sở điều tra về vụ kết hôn với người ngoại quốc. Mặc dù giấy tờ nộp cho Sở Tư Pháp đầy đủ kể cả Giấy Chứng Nhận Độc Thân, nhưng họ vẫn xét tới hỏi lui, rắc rối nhất là việc tôi đã có một đứa con, họ hỏi về người cha của nó và đòi phải có giấy xác nhận của ông ta đồng ý cho tôi đi lấy chồng, thời gian đã qua lâu, tôi không biết ông sống chết ra sao, giờ công an đòi phải có chữ ký của ông, tôi đào đâu ra mà có được. Tôi biết, họ muốn làm khó dễ để bắt tôi phải xì tiền hối lộ. Ngay hôm đó họ đòi tôi phải nộp thêm tờ giấy khai sinh của thằng nhỏ, lập tức tôi quay trở lại phường xin chứng nhận tờ giấy khai sinh. Vừa đến trước cửa phường, chị Sang đã vẫy tôi vào trong, dẫn tôi đi qua dãy

hành lang, vào một phòng nhỏ, chị đóng cửa nói khẽ với tôi: "Em thay lại áo đi, cái áo mặc ngược rồi kìa." Tôi hốt hoảng nhìn xuống, mặt đỏ rầng, má ơi tôi mặc áo trái! Sáng nay xớn xa xớn xác... vậy mà không hiểu sao lúc tôi đi ra, cả nhà chẳng ai nhìn thấy, má nhỏ tôi đi cùng cũng không nhận ra. Để tôi mặc áo trái mà đi lên tuốt Sở Ngoại Vụ, rồi đi khắp cùng thị xã. Thiệt là xấu mặt dễ sợ.

Cũng vì tờ giấy chứng nhận độc thân, tôi đã phải đi lên đi xuống mấy lần. Ở phường chịu xác nhận tôi chưa kết hôn lần nào, nhưng thời gian tôi sống trên Sài Gòn họ không biết nên ghi hàng chữ bên dưới (yêu cầu công an khu vực trên phường tôi tạm trú xác nhận). Tôi lại phải đáo trở lên Sài Gòn tìm ông công an khu vực xin xác nhận, Thật bất ngờ, người công an khu vực ở phường tôi lại chính là anh chàng người tình của chị Sáu Lem thủa trước. Nhắc lại chuyện cũ, ông ta trách chị Sáu tôi "Ngu". Ông tỏ vẻ nghiêm trọng: "Vụ này căng lắm à nha." và trắng trợn đề nghị lo tiền. Khi tôi gạt đầu, ngay sáng hôm sau ông cầm lại tận nhà tôi mấy tờ giấy tôi cần con dấu đỏ chót đóng ở dưới. Ông này ăn hối lộ một cây có tiếng ở phường nên già rồi mà chỉ dừng ở chức "công an khu vực". Mấy năm về trước, tôi vô tình đọc tin trên báo điện tử "vnexpress" rằng cả phường công an Bến Thành đang bị điều tra về hành vi làm tiền doanh nghiệp, bảo kê, ăn hối lộ. Tôi chắc mẩm thế nào "anh Sáu Lem" cũng bị ở tù. Nhưng hắn giỏi thật đã biết tin và lánh nạn sang phường khác từ trước.

- Tám đi đâu rồi chị?

- Chị cũng không biết nữa.

- Vậy xíu Tám về chị cho em gởi lời hỏi thăm Tám nghen. Bây giờ em qua chợ mua mấy thứ và trở lên Sài gòn liền.

Chào chị tôi lại phóng xe qua bên chợ mới, nằm ở gần cầu Cá Cối. Gửi xe ngay đầu chợ cả nhóm đi vào bên trong. Chúng tôi ghé lại hàng thịt bò

trước, dặn chị Mười cắt cho 5 ký lô miếng thịt mềm. Tụi tôi lướt qua hàng thịt heo, mua tim, cật, dồi trường, thịt chân giò, xườn non đủ thứ, rồi mới đáo qua hàng rau quả, tôi mua thêm ngọn rau lang, đọt bí, rau đắng...thứ gì trông ngon mắt là mua. Chợ dưới quê buổi sáng trông tươi roi rói... tôi chỉ muốn bưng hết về nhà, mua ở đây không sợ thịt bị làm hàng bằng cách ướp phân đạm, phân urê cho tươi đỏ đẹp như chợ trên Sài Gòn. Nhất là thịt bò, lúc nào cũng mềm rụi, không phải là thứ thịt trâu ăn dai nhách. Chị Mười quen biết từ lâu không bao giờ nói láo để bán được hàng, tụi tôi luôn tin tưởng ở chị. Thấy khá nặng, tụi tôi kéo nhau đi về.

Chương 6

Về tới nhà, bỏ tất cả thịt vào trong tủ đá ướp lạnh trước vì đoạn đường về Sài Gòn khá xa, sợ bị ôi. Tụi tôi bắt đầu sửa soạn để chờ anh Hùng xuống là đi. Trên đường về sẽ ghé lại nhà bà con bên chồng của Hạnh ăn đám vu quy con gái út của dì Bảy nó. Tuy tôi không quen biết gì nhưng vẫn thích nhập bọn đi cho vui. Lần nào về Việt Nam cũng than ngắn thở dài chả ai chịu mời mình đi đám cưới, đám tiệc, quần áo toàn đồ đẹp mà lại chẳng biết diện khoe với ai. Ở bên Nhật, hầu như không có đám tiệc nào, hoạ hoằn lắm tôi mới được theo chồng đi tiếp khách, còn không thì cứ ru rú ở nhà, buồn như đưa đám. Mấy đứa bạn tôi bảo: "Có cái thiệp mời đám cưới, sợ y như giấy báo nợ. Mày lại cứ mong người khác mời".

Hơn 11 giờ trưa anh Hùng mới xuống tới. Chưa kịp nghỉ ngơi gì là tụi tôi bắt đi liền cho kịp đám tiệc. Xe chạy về hướng cầu bắc, qua ngã ba, xe quẹo vào một con đường nhỏ do Hạnh chỉ đường. Chạy theo sau là thằng Đấu chở bé Trân đi bằng xe honda. Hồi sáng Đấu gọi điện thoại đòi xuống đón bạn gái, tôi đã cản vì đường xá xa xôi, để con bé ngồi xe hơi cho khoẻ, nhưng Đấu cứ năn nỉ xin được xuống chơi và tiện đón bạn gái. Chị Vân Giang thì gạt đi nói với tôi: "Kệ thây chúng nó, tuổi trẻ mà. Tụi nó thích vậy đấy! mai mốt cưới về rồi biết tay nhau liền." Đấu quen với đứa cháu gái tôi từ ngày còn học cùng lớp ở trường phổ thông trung học, có tên đầy "ấn tượng" Lê Đình Chiến Đấu. Cháu tôi kể chuyện hồi Đấu mới nhập trường, giáo viên chủ nhiệm đọc tên nhưng nó lại ngồi im không lên tiếng dạ, làm mấy đứa bạn xôn xao la làng: "Chiến Đấu đã hy sinh anh dũng rồi cô ơi" làm cả lớp được một trận cười vỡ bụng. Đấu khá đẹp trai và ngoan ngoãn, lễ phép, đang học đại học kinh tế năm cuối. Chẳng biết chuyện tình của tụi nó đi đến đâu nhưng tôi cũng thấy yên tâm phần nào vì gia đình Đấu cũng tử tế. Tôi không muốn bất cứ người nào trong gia đình lại dẫm vào vết chân cũ của tôi.

Xe đã vào đến cổng, anh Hùng dừng lại để tụi tôi xuống và anh tìm chỗ có bóng mát để đậu xe. Trước cổng đã chăng đèn kết hoa xung quanh bảng hiệu viết chữ VU QUY, từ cổng vô nhà khá xa, phải mất gần trăm thước, trước sân nhà đã được dựng rạp, khách khứa cũng đông đang ngồi nhậu nhẹt. Chủ nhà dẫn tụi tôi vào một cái bàn trống phía bên trong, Hạnh giới thiệu tụi tôi với Dì Bảy nó.

Tôi nhìn xung quanh, căn nhà khá rộng, khách vẫn lục tục kéo tới. Hôm nay là ngày Vu Quy, chỉ có khách bên nhà gái đến dự tiệc. Ngày mai mới đưa dâu về bên đằng trai. Đám cưới ở nhà quê, bắt đầu từ 11 giờ trưa tiếp khách lai rai cho tới chiều, ai rảnh giờ nào thì đến ăn, đủ bàn thì mời vô nhập tiệc. Món ăn được làm sẵn để ở phía bên trong, có đủ các món như súp, thịt

nguội, xôi gấc, bò la-gu ăn với bánh mì...và có cả món lẩu hải sản. Tụi tôi đang ăn nửa chừng thì cô dâu ra chào bàn, cô dâu trang điểm, bới tóc và đeo đầy đồ nữ trang bằng vàng 24k, sáng rực một góc nhà nhưng lại mặc bộ đồ bộ, trông chẳng tương xứng chút nào. Tôi đã chuẩn bị bao thơ từ trước, Hạnh thay mặt cho cả bàn trao tặng cho cô dâu, nói mấy câu chúc mừng, chụp vài bô hình làm kỷ niệm, cô dâu xin phép lui ra sau nhà. Tụi tôi lại tiếp tục đánh chén. Khi dì Bẩy kêu mấy người phục vụ mang nồi lẩu ra, tôi gạt lại vì quá no rồi ăn không nổi. Ngoài sân rạp, mấy ông nhậu xỉn gây lộn um xùm còn đòi xông vào đánh nhau. Anh bà con bên chồng Hạnh từ Sài Gòn về xỉn, té lên té xuống, chị vợ đỡ chồng dậy, bắt uống nước chanh cho dã rượu nhưng anh ta lết vô trong nhà nằm vật ra giường y như một con bò mộng. Tôi ăn đã no bụng đứng dậy băng ngang qua bếp ra phía sau nhà, ở đấy cũng có một khoảng sân khá rộng và thêm một căn nhà khác dùng để làm thạch dừa, xịch ra một tí nữa là con mương nhỏ. Cô dâu đang ngồi rửa chén, thấy tôi ra ngước lên cười, đưa tay chỉ tôi nhà vệ sinh bên cạnh, cánh tay trắng ngần đeo một lúc hai, ba bộ vòng xi men phải mấy chục chiếc kêu xểnh xoảng. Tôi đi ngang gian nhà dùng làm thạch dừa, mùi chua nồng bốc lên làm tôi lợm giọng, một đàn ruồi thấy động bay vụt lên. Khiếp! Trông mất vệ sinh thế này chắc tôi sẽ không bao giờ dám ăn thạch dừa nữa. Thạch dừa có vị chua chua, ngọt ngọt là món khoái khẩu của tôi, có khi tôi ăn cả ký.

Quay trở lại bàn ngồi uống nước một lúc nữa, cả đoàn chào dì Bảy và gia đình đi về. Tiễn chúng tôi ra tận ngoài cổng, dì Bẩy cứ hết lời cảm ơn, tôi nghĩ thầm trong bụng dân nhà quê hiếu khách thật, khách không mời tự nhiên kéo cả lũ cả bầy tới ăn lại còn được cảm ơn rối rít.

Chiếc xe quay đầu từ từ tiến ra ngoài lộ, lúc này tôi mới chợt nhớ ra, lên tiếng hỏi anh Hùng:

- Ủa cái xe này có phải là xe cũ ngày xưa anh hay chở ông Don không anh? Nhìn quen quen.

- Ừa đúng rồi đó Hân.

- Anh mua lại hả?

- Ừ, mua xe cũ chứ lấy tiền đâu mua xe mới.

- Họ tính anh giá bao nhiêu?

- 18 ngàn đô đó.

Tôi nhăn mặt la lên:

- Khiếp, xe cũ mà mắc thế, xe này phải chạy cả chục năm rồi còn gì.

- Cũng phải cỡ đó.

- Ở bên Nhật với 18 ngàn, anh mua được một chiếc xe mới coóng.

- Đâu so sánh với Nhật được, mình Việt Nam mà.

Lúc này tôi sực nhớ tới ông Don, liền hỏi anh Hùng:

- Ông Don dạo này sao rồi anh?

- Ông về nước rồi Hân, sắp qua lại.

Tôi bật cười khanh khách một mình khi nhắc đến ông Don. Ông Don là người Úc qua đây làm nghề xây dựng, mấy toà nhà cao ốc đều do công ty của ông thiết kế thi công. Anh Hùng làm tài xế cho ông ta gần cả chục năm. Ngày trước lúc tôi chưa lấy chồng, anh Hùng đòi làm mai ông Don cho tôi, hy vọng tôi lấy chồng Tây để được đổi đời. Một ngày đẹp trời anh hẹn tôi cho ông Don gặp mặt tại nhà hàng Pháp trên đường Lê Thánh Tôn. Trong khung cảnh thơ mộng và sang trọng của nhà hàng được trang trí theo kiểu Pháp, tôi thấy mình lạc lõng, những món ăn của ông Don kêu ra, tôi không nuốt nổi, vì quá ngán mà lại nhạt nhẽo vô cùng. Ông Don nói chuyện với tôi bằng thứ tiếng Anh giọng mũi hơi khó nghe, nhưng tôi vẫn hiểu. Ông trắng trẻo, đẹp trai, cao ráo, và để hàm râu một cách cầu kỳ. Tuy người ông xức đầy dầu thơm nhưng tôi vẫn hửi thấy thoang thoảng mùi hôi lông của người

da trắng, cái mùi tôi đại kỵ. Chẳng biết anh Hùng ca thế nào mà ông Don sau lần gặp đó đã mê tôi như điếu đổ, gọi điện liên tục tấn công. Cuối tuần, ông sai anh Hùng mua một bó hoa hồng lên tặng cho tôi, luôn xin cái hẹn mời tôi đi ăn cơm. Với ông Don tôi hầu như không có một chút xíu thiện cảm, nên thường hay kiếm cớ từ chối. Anh Hùng cứ đốc vô rằng thì ông giầu lắm, em chịu ổng sau này sung sướng tấm thân mà thằng con em cũng được nhờ nữa. Nể lời anh Hùng tôi có hẹn ông đi ăn mấy lần, lần cuối cùng tôi đề nghị đi quán Việt Nam, anh Hùng lại đón tôi chở ra quán gần Sở thú. Bữa đó tôi kêu hơi nhiều đồ ăn nên dư nguyên cái lẩu, vì tiếc của tôi nói anh bồi bỏ hộp mang về nhà. Sau khi thanh toán tiền, ông Don hỏi thẳng tôi không do dự rằng có phải vì không thích ông ta nên tôi cố ý kêu nhiều đồ ăn để mang về nhà. Tôi sượng trân cả mặt bỏ đứng dậy không nói tiếng nào. Qua anh Hùng tôi nhắn lại rằng đừng bao giờ mời tôi đi đâu nữa. Dường như biết lỗi, ông lại sai anh Hùng mua hoa lên tặng tôi, hầu như ngày nào cũng đem tặng. Bực mình tôi bảo với anh Hùng khỏi cần đem hoa lên, khi nào chả sai anh mua hoa thì anh cứ việc phone cho em rồi lấy tiền đó đi uống cà phê, mua làm gì cho uổng tiền. Ông gọi điện thoại cho tôi liên tục, có khi nửa đêm cũng gọi, đi uống rượu xỉn ở đâu cũng gọi, phiền tôi hết sức. Tôi phải năn nỉ anh Hùng bảo ông ấy làm ơn buông tha cho tôi, phải mất vài tháng ông mới hết làm phiền tôi nữa. Vợ anh Hùng cứ gặp tôi đâu là chọc đó: "Mày bỏ bùa gì mà cha Don si tình mày quá trời vậy Hân? Tối ngày ông bắt anh Hùng chở đi kiếm mày hoài" Tôi cười nhăn mặt: "Chị đừng nhắc tới tên cha đó làm em sợ... người gì đâu kẹo thấy bà luôn. Hoa tai không tặng cứ nhè tặng hoa hồng, ai mà thèm ". Sau này nghe tin tôi kết hôn, ông cũng nằng nặc đòi anh Hùng cho ông đến dự tiệc cưới. Anh Hùng cản lại vì sợ ông xỉn rồi quậy um xùm. Anh Hùng ghé tai tôi nói nhỏ: "Ông Don gửi lời chúc mừng em, mai có gì em gọi điện thoại cám ơn ông giùm anh cái nghen, nhớ nghen kẻo ông

bảo anh không chuyển lời cho em."

Sáng hôm sau 11 giờ trưa, vợ chồng tôi ra sân bay Tân Sơn Nhất đi Bangkok hưởng tuần trăng mật. Trên đường ra phi trường tôi gọi điện thoại cám ơn ông Don, ông chúc mừng tôi rối rít, ông bảo tôi xứng đáng để được hưởng hạnh phúc như vậy. Với những ngày bận rộn lo toan cho ngày cưới, tôi mệt đứ đừ, qua tới Bangkok tôi nằm lì trong khách sạn ngủ li bì, chồng tôi rủ đi đâu cũng lắc đầu từ chối, lại còn cằn nhằn nếu biết Bangkok như thế này ở lại Sài Gòn cho khoẻ, trăng mật với chả là trăng gió...

- Hồi đó mà Hân chịu ông Don thì giờ này Hân cũng sướng vậy.

- Xời ơi...sướng cái gì không biết, có một bữa ăn thôi mà ông còn dám nói thẳng bộ không thích ông ta nên em cố ý kêu nhiều đồ ăn để đem về nhà, nhục gần chết luôn, lỡ làm vợ hắn dám lại bị cái kiểu "đếm từng củ dưa hành" thì có mà chết tía tui, anh ơi.

- Ừa, mà công nhận cha kẹo thiệt.

- Em hơi khó tánh nhưng chọn chồng thì phải cho ra chồng, mấy cái thứ "mắm vố" đó thì thà ở giá cho "phẻ".

Vừa nói tôi vừa cười kể cho anh Hùng và mọi người nghe rằng ngày xưa lúc tôi còn làm hướng dẫn du lịch, thiếu ối người theo đuổi. Chuyện vui nhất là có một anh chàng cũng người Úc tên Steve làm việc tại khách sạn có sao ở Adelaide, sau hơn năm thư từ qua lại, anh ta gửi lời cầu hôn và tháng 9 năm 1996 anh nghỉ làm mười ngày bay qua Sài Gòn thăm tôi nhân tiện làm thủ tục bảo lãnh cho tôi đi du lịch Úc, để tôi xem đời sống bên Úc ra sao, nếu chấp nhận chúng tôi sẽ làm giấy kết hôn và tôi ở lại Úc luôn. Nhưng vì thủ tục bảo lãnh đi Úc du lịch lúc ấy quá khó, tôi lại không chịu làm hôn lễ trước, vì tôi chỉ sợ lấy phải người chồng sống ở vùng nhà quê, có nguyên nông trang rộng lớn và mỗi sáng thức dậy phải đi vào trại gà nhặt hàng rổ trứng đẻ rớt trong chuồng, sợ cái cảnh một thân một mình giữa vùng đồng

không mông quạnh heo hút mà tôi coi ở mấy bộ phim của ngoại quốc, sợ phải luồn dưới háng mấy con bò mà vắt sữa...sợ tùm lum nên ra điều kiện ngặt nghèo làm anh chàng nản chí. Cuối cùng chúng tôi chia tay nhau một cách lặng lẽ. Tôi nhớ anh mãi bởi anh làm tôi gặp phải một trường hợp thật khó xử khi có lần tôi dẫn anh đi ăn cơm tối tại nhà hàng hải sản Ngọc Sương, tụi tôi kêu món gỏi cá Ngọc Sương, một món cá sống cuốn rau thơm và bánh tráng chấm nước sốt làm bằng đậu phộng, nhưng tôi lại hảo món mắm nên nêu yêu cầu được đổi mắm nêm. Anh thấy tôi ăn mắm nêm cũng bắt chước dùng thử, bỗng anh la làng bằng tiếng Việt rằng nước chấm có mùi xxx, tôi vội đưa tay lên miệng suỵt kêu anh đừng nói lớn, mấy người phục vụ đứng bên cạnh đã nghe cả, họ quay mặt ra chỗ khác tủm tỉm cười, còn tôi thì mặt đỏ tía tai, giải thích cho anh hiểu từ đó là tục tĩu, không nên nói ngoài chỗ công cộng. Chẳng biết đứa bạn Việt Nam chết tiệt nào dạy anh nói bậy.

***

Xe qua cầu bắc được một khúc, tôi bỗng nghe điện thoại réo um xùm, nhìn số lạ hoắc, tôi đưa máy lên cho cái Hạnh vì nghĩ là bạn của nó, thế nhưng khi nó bật nút nghe thì nó lại chuyển xuống cho tôi bảo: "Của chị, Trâm đấy.". Tôi cầm máy đưa lên gần tai, hỏi nhỏ:

- Trâm hả? Có chuyện gì không?

- Bà đang ở đâu Vậy? Bà lên Sài Gòn chưa?

- Đang trên đường lên, chắc chiều cỡ bốn năm giờ mới tới.

- Vậy chiều tui mang tiền lên cho bà nghen. Trời, tui rút sớm mất mười mấy ngày, ngân hàng tính lãi xuất theo không kỳ hạn, tiền lời không có được bao nhiêu.

- Sao rút sớm chi vậy?

- Thì rút sớm đặng mang tiền sang cho bà xài.

- Ai kêu mi mang sang liền đâu à, từ từ cũng được.
- Thì ai mà biết được, tưởng bà cần gấp. Thôi lỡ rồi, mai rảnh tui mang qua bà nghen, để ở nhà mất công hồi hộp thêm.
- Ừ, sáng mai lúc nào rảnh thì mang qua.

Trâm cúp điện thoại, tôi cũng bấm nút tắt bỏ vào lại giỏ xách, trong bụng nghĩ thầm, nhỏ này công nhận nó sốt sắng giống tánh tôi, thiếu nợ ai cũng bồn chồn lo lắng, có tiền mang đi trả liền chứ không giống mấy người mượn thì dễ mà trả thì khó. Bảo Trâm nợ tôi thì cũng không đúng mấy vì Trâm nhờ tôi mua giùm vé máy bay cho hai mẹ con nó và tôi nói về Việt Nam lấy tiền cũng được. Lần trước Trâm có ôm tiền về đầu tư mua nhà ở Sài Gòn, nhưng vì không rành thủ tục nên mua phải nhà chỉ có giấy tay, lo sợ mất tiền không ăn không ngủ được. May mắn sang nhượng lại cho người khác và có lời được chút đỉnh, lần này Trâm dự tính mang tiền trở lại Nhật, nhưng mang về thì dễ, mang đi thì khó vì Việt Nam chỉ cho một người mang ra khỏi nước có 3000 đô la một lần. Tôi đồng ý với Trâm về Việt Nam nếu thiếu tiền sẽ sang nó lấy đỡ xài và trả lại cho Trâm khi qua Nhật.

Trên xe, mọi người đều liu riu buồn ngủ. Thằng cu Tin gục hẳn vào tôi ngáy o o khiến tôi bật cười. Máy điều hoà làm không khí lạnh cóng, tôi với tay đẩy nắp phà hơi lạnh lên trên đầu, không muốn nó chĩa vào mặt gây cảm giác khó chịu, rồi tôi cũng ngả người ra thành ghế, nhắm mắt cố ngủ một giấc.

Chỉ đến khi nghe tiếng ọ oẹ khó chịu của thằng cu Minh bên trên tôi mới giật mình tỉnh giấc. Cái Hạnh quờ quạng tìm bịch ni lông để cho thằng Minh ói, thằng nhỏ say xe ói ra mật xanh mật vàng, làm mẹ nó cũng ói theo, bao nhiêu thức ăn nuốt vào trong bữa tiệc đám cưới buổi trưa nay ào ra hết, mang theo một mùi nồng chua. Chỗ tôi ngồi ở đuôi xe bị bít bùng không có cửa sổ nên hưởng trọn cái mùi gớm ghiếc đấy. Tôi gọi với lên bảo Hạnh mở

cửa sổ ra cho thoáng.

***

Xe đã đến địa phận huyện Bình Chánh, anh Hùng rẽ vào con đường mới mở Bắc Bình Chánh-Nam Sài Gòn, chạy thẳng lên hướng khu chế xuất Tân Thuận, ra Quận I cho tiện, bởi nếu theo lộ trình cũ thì giờ này là giờ đông xe, có khi phải mất vài tiếng mới về đến nhà. Đường mới khá rộng ít xe nên chạy nhanh, Dì tôi nói với anh Hùng rẽ vào con đường qua cầu Kênh Tẻ cho Dì xuống đó, vì nhà Dì tôi mới xây nằm trong con lộ dưới chân cầu Kênh Tẻ này. Xe qua cầu, anh Hùng chạy từ từ và tấp lại bên đường để Dì tôi xuống, thấy quá nhiều đồ chị Vân Giang giúp Dì tôi mang vô tận nhà, tụi tôi ngồi ngoài xe đợi cũng mất khoảng mười phút mới thấy chị Vân Giang trở ra, tôi hỏi chị:

- Bộ nhà Dì em xa lắm hả chị?

- Ờ, cũng tương đối vào sâu.

- Nhà có đẹp không?

- Bên ngoài nom khá đẹp nhưng hơi hẹp.

Chị Vân Giang chui vào xe, anh Hùng lại tiếp tục chạy thẳng, đến gần mé sông trên đường Hàm Tử, anh quẹo tay mặt, vượt cầu Calmette để qua bên Quận I. Con đường khu nhà tôi sống đã hiện ra trước mặt, một bên mặt tiền kế căn nhà đã bị đập nát, để lại một khối xà bần và những bức tường nham nhở, làm chỗ cho dân bụi đời và mấy người buôn bán vỉa hè chung quanh tạt vào đó tè bậy, trời nắng nóng hầm hập, gió thổi nhẹ thoang thoảng mùi ô uế bay ra khai nồng. Anh Hùng tấp xe sát vào lề đường, nhẩy xuống mở cửa đuôi xe chuyển đồ ra cho tụi tôi chất bên cạnh một đống thù lù. Tôi bước lại gần bà già Tàu bán nước sâm mua một ly nốc cạn, thằng cu Tin đứng bên cạnh níu tay tôi:

- Bác ơi cho Tin uống với.

Tôi quay sang bà già kêu thêm ly nữa cho cu Tin và nói với mọi người, ai thích uống thì kêu. Cu Tin uống xong ly nước, tôi vỗ vào mông nó bảo lên nhà kêu các chị xuống bưng đồ phụ cho bác, thằng bé đủng đỉnh, chậm chạm leo từng bước lên cầu thang trông như ông già bị cà xụi, tôi quát to:

- Tin, lẹ lên con.

Út Lượm nhà dưới chân cầu thang mở cửa bước ra, nhìn thấy tôi toét miệng cười:

- Chị mới lên hả?

- Ờ, mày xách giùm mấy thứ này lên nhà cho chị với.

Nó nhìn đống đồ chất bên cạnh chân tụi tôi vừa cười vừa nói:

- Bộ chị tính khuân cả Bến Tre lên đây hay sao?

Lượm cúi xuống xách bao tải rứa đựng dừa xiêm nặng trịch, kéo lết lên cầu thang. Hai đứa cháu gái tôi cũng ào xuống cùng chị Vân Giang phụ giúp mang đồ lên trên nhà, tôi đứng dưới trông nom và thanh toán tiền xe cho anh Hùng chở Hạnh và con nó về nhà chồng bên Quận III. Xe anh Hùng đã chạy, tôi xách nốt bịch thịt bò và ít rau đắng còn xót lại bên cạnh đi lên cầu thang, cầu thang dơ bẩn khiếp, những vệt nước đái đã khô đóng quyện trên nền nhà, giấy tờ, bịch ni lon cũ bay tá lả, mấy ống kim chích cũ vứt bừa bãi dưới chân cầu thang còn hằn lên cả vết máu khô đã có mầu đen xịt. Khu chung cư này nằm vào diện "giải toả" để mở rộng đại lộ Đông Tây. Toàn bộ chung cư chỉ có vài chục nhà, tôi nghe mấy người già kể lại rằng toàn bộ khu phố này là nhà của Chú Hoả, một người Tàu làm nghề buôn bán ve chai phất lên trở thành triệu phú, và là chủ nhân của nhiều dãy phố quanh đây, nhưng sau tháng 4 năm 1975 thì bị nhà nước tịch thu sạch, và hiện giờ đa phần đều do nhà nước "quản lý". Toàn bộ những nhà sống trong chung cư này đều đồng ý với chính sách giải toả của nhà nước, ký tên lấy tiền và dọn đi gần hết, chỉ còn lại hai nhà là nhà tôi và nhà ông hàng xóm bên cạnh vẫn ở lì chưa chịu

dọn đi, tôi không muốn bị đẩy qua tuốt Bình Trưng Đông, Bình Trưng Tây Quận II (tức khu Thủ Thiêm cũ). Tụi tôi đòi phải bồi thường một căn hộ ngay tại Quận I, đơn từ vẫn còn nằm trên Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố, chưa xét duyệt tới. Từ ngày dân cư dọn đi gần hết, chân cầu thang làm "điểm đáp" cho bọn xì ke ma tuý vào chích choác, có bữa, bọn ghiền say thuốc nằm vật vã bên dưới cầu thang trông gớm ghiếc. Tôi vẫn dặn mấy đứa trong nhà đi đứng phải cẩn thận vì sợ đạp phải ống chích vứt bừa bãi quanh đây. Tụi này lười biếng chẳng chịu quét dọn nên cầu thang trông như một bãi rác dơ bẩn. Lượm đụng tôi ngay đầu cầu thang, lại cười toe toét hở ra nguyên hàm lợi đỏ hỏn, nói với tôi:

- Nhà chị chắc sắp được "duyệt" rồi đó.

- Ừa, kệ thây nó, khi nào cấp thì đi nơi khác. Nhà cưng sao rồi? Chừng nào dọn đi?

- Em cũng không biết nữa, Chừng nào nhà chị dọn đi thì chắc em cũng phải đi.

- Thế đã tính dọn đi đâu chưa?

Lượm lắc đầu buồn bã:

- Thì em sẽ mướn phòng để ở, nghĩ tủi thân ghê, cô em bà biểu đi kiếm nhà đi, bà sắp trả nhà cho phường rồi. Em cũng chưa biết tính làm sao.

Tôi né sang để Lượm bước xuống cầu thang, nhưng tôi vội quay lại gọi Lượm:

- Lượm ơi, chút tối cưng quét cho chị giùm cái cầu thang này với nghen, dơ quá!

- Ủa, tưởng chị sắp dọn đi rồi nên để vậy chớ.

- Chừng nào dọn đi thì hẵng hay, còn bây giờ thì phải quét cho sạch sẽ chứ. Tối hẵng quét hén, bây giờ bụi lắm.

Lượm dạ một tiếng rồi đi xuống dưới nhà. Tôi nhìn theo bóng của nó không

khỏi thương cảm. Lượm là con út của ông Tư dưới chân cầu thang, nay cũng đã khoảng ba chục tuổi, không được xinh gái cho lắm và còn hơi bị tưng tửng đứt giây, thân hình nhỏ dẹp, cao lỏng khỏng, tay chân thô kịch. Con nhà nghèo không được đi học chữ nên giờ này chẳng có nghề ngỗng gì. Hồi tôi mới dọn về đây sống, tôi hay thấy Lượm ngồi ngay góc cầu thang lầm bẩm đọc sách, tôi lại tưởng nó đang theo học ở một trường nào đó, hoá ra là Lượm tập đánh vần. Ông bố thì suốt ngày say xỉn, có được tí tiền là gầy sòng nhậu, nhậu tới quắc cần câu. Mấy lần tôi về thăm nhà thấy ông càng ngày càng bệnh hoạn, da vàng bủng beo, bụng chương lên như cái trống, nhưng miệng lúc nào cũng la hét chửi bới om xòm. Tôi chẳng biết ông chửi ai vì không thấy người nào lên tiếng. Vào cuối năm 2003 lúc tôi chuẩn bị trở về Nhật, ông bệnh liệt giường và mất cùng thời kỳ ấy. Mới bữa nào còn thấy ông bắc ghế ngồi ngay cửa vậy mà buổi chiều có việc xuống đường tôi đã nghe tin ông chết, trong nhà ồn ào tiếng khóc, làm tôi đi ngang cũng thấy nhót hết cả tim. Buổi tối, thằng Út kể, hồi sáng nay xuống lấy xe thấy ông nằm mệt mỏi, cái chân xưng vù, nó hỏi ông sao không đi bệnh viện, ông thoi thóp tiền đâu mà đi. Tội nghiệp Út móc cho ông mấy chục ngàn đồng và còn cho thêm vỉ thuốc trụ sinh bảo ông uống để chống nhiễm trùng, vì cái chân ông bị xe đụng mấy hôm trước cứ chẩy máu mãi không ngừng. Vậy mà buổi chiều ông đã khuất. Ông Tư mất tôi không dám xuống nhìn mặt vì tôi sợ ông về bóp cổ trả thù tôi, mỗi lần có việc phải đi ngang đám ma, tôi lại rợn hết cả tóc gáy. Mấy ngày hôm ấy trời đổ mưa tầm tã, nước từ bên ngoài tạt vào làm ứ đầy trước cửa nhà tôi và chảy rỉ xuống cầu thang. Tôi phải sắn quần lấy chổi quét nước cho chảy xuống dưới, và kêu cái Lượm phụ giúp tống nước ra ngoài sân sợ nó chảy vào trong nhà ông. Ngày tang lễ cuối cùng, tôi xin đứa cháu gái cái bao thơ, bỏ mấy trăm ngàn vào đó, thay bộ đồ tươm tất đi xuống dưới cúng ông. Tôi xé bao nhang lấy ba cây đốt cho cháy đỏ, rồi chắp

tay khấn nguyện nho nhỏ: " Ông Tư sống khôn chết thiêng về phù hộ độ trì cho tụi con ăn nên làm ra. Chuyện hồi xưa, xin ông rộng lòng tha thứ đừng thù con nghen ông." Khấn xong, tôi để cái bao thơ lên bàn thờ ông và tính lui bước. Lượm mời tôi ra bàn ngồi nhưng tôi bảo nó thôi được rồi, để tiếp khách khác, xuống cúng ông cho chọn tình hàng xóm, tôi bóp mạnh vai nó an ủi rồi đi lên trên nhà. Tối hôm ấy chị Lan kể cho tôi nghe là thằng anh hai của Lượm cứ thắc mắc cái chị gì sống trên lầu I khấn ông già kỳ cục, làm tôi không nín được cười. Chẳng gì hồi mới về tôi gây lộn với ông một trận tanh bành khói lửa. Ông chỉ tay vào mặt tôi bảo: "ê cái đồ Bắc Kỳ mày vô đây mày chiếm nước tao, mày xéo về ngoài Bắc nhà mày đi". Tôi cũng không vừa la lớn, "ông á, ông mới xéo về cái nước Tàu của ông đi, già mà vô duyên." Ông xộc ngay vào trong nhà vác ra một cái khung hình bên trong để tờ giấy xác nhận gì đó, và giơ lên dí vào mặt tôi:" Tao người Việt mà, mày ngó cho kỹ đi, tao đâu phải người Tàu.". Thấy ông già khùng quá, tôi bỏ lên trên nhà và chẳng bao giờ thèm nói chuyện với ông. Còn Lượm tôi coi như em út, đối xử bình thường và bày vẽ cung cấp vốn cho nó bán nghêu, sò, hột vịt lộn trước cửa, chiều nào mẹ con tôi cũng xuống ủng hộ, tối nào nó bán ế là hô hào cả nhà xuống "giải quyết thu dọn chiến trường" giùm cho nó. Ông Tư chết, căn nhà thuộc chủ quyền của cô Năm Lượm, Cô nó lấy tiền và chẳng cho nó một xu teng nào. Bây giờ con bé thành vô gia cư không biết phải nương tựa vào đâu.

Vào tới nhà, tôi ngồi bóc giấy báo gói thịt các loại ra và rửa cho sạch sẽ, lôi mấy hộp to chất thịt vào, đậy nắp rồi đẩy vào trong tủ lạnh làm đông đá để dành ăn dần. Chị Vân Giang vẫn ngồi ở ghế ngay trong bếp, tôi ngước lên hỏi chị:

- Khi nào chị về?

- Ở đây chơi, 9 giờ tối về cũng được.

- Vậy em bỏ thịt của chị vào tủ đá luôn, lúc nào về thì lấy, nhớ nhắc nghen, quên là tui ăn luôn đấy.
- Làm gì có chuyện quên nhỉ.
- Bây giờ cũng trễ rồi, mình xuống dưới kiếm cái gì ăn hén, nấu nướng chi cho mệt.
- Khỏi đi đâu hết, chị ăn bánh mì bì thôi, em ăn không?
- Ờ, cũng được.
Chị Vân Giang cất tiếng gọi:
- Bé Anh ơi, bé Anh.
Bé Anh ló mặt ra khỏi phòng mợ Út, hỏi:
- Gì vậy bác?
- Mày chạy sang bên đường mua cho bác hai ổ bánh mì bì đi, giờ này còn không?
- Chắc còn đấy, để cháu xuống xem thử.
Xong công việc, tôi đứng dậy, ra bồn nước rửa tay, rửa xà bông năm lần bẩy lượt nhưng vẫn có mùi tanh lòm, nên bước lại tủ lạnh, mở tìm trái chanh tươi xát vào cho khử mùi hôi. Một lát sau, con bé Anh mang lên hai ổ bánh mì thơm phức, nóng hổi, chị em tôi chia nhau ăn một cách ngon lành. Cu Tin đang được mẹ đút cơm, lâu ngày ở dưới ông Nội, hôm nay được gặp lại mẹ cu cậu có vẻ mừng lắm tíu tít nói đủ thứ, đôi khi tôi chẳng hiểu nó nói gì. Mẹ nó trông y như cái bị thịt ngồi một đống, mặt lúc nào cũng chằm dằm, giống như ai đang ăn hết của nhà nó. Đàn bà con gái mà chẳng bao giờ thấy nở một nụ cười trên môi, cái thứ đàn bà "ăn không nên nóc, nói không nên lời" như vầy thì chẳng bao giờ ngóc đầu dậy được. Nhìn đứa em dâu tôi lại ngao ngán thay cho thằng Út.
- Cu Tin còn đi học không Út?
- Còn chị ơi.

- Nó học lớp mấy rồi.

- Chồi.

Tôi quay qua chị vân Giang:

- Nhanh chị hén, mới hôm nào mình về ăn đám thôi nôi nó dưới Mỏ Cày mà nay đã học lớp Chồi rồi.

Tôi lại liếc sang bên cu Tin đang ăn cơm, mủm mỉm cười, nhớ cái bữa thôi nôi.

Hôm đó, theo truyền thống, một mâm đồ được dọn lên để trước mặt thằng bé, nào là gương, lược, tập, viết, dao, kéo và thêm vài thứ nữa... đặc biệt có cả nắm xôi đậu xanh để cho thằng bé chọn lựa bốc, nếu nó bốc nhằm thứ nào thì tương lai nó sẽ theo nghề đó. Mọi người xúm quanh Cu tin cổ võ, mắt nó dáo dác nhìn mâm đồ rồi đưa tay chộp vội nắm xôi đưa ngay lên miệng ăn, mọi người đứng vây quanh nó cười rầm lên làm thằng nhỏ ngơ ngác nhìn. Rồi thì bắt đầu rì rầm bàn tán, người thì bảo chắc sau này nó làm nghề đầu bếp, đứa thì đoán nó học nghề nông. Tôi cười thầm trong bụng thằng nhỏ đói quá nhìn thấy nắm xôi không chộp sao được, chỉ tin vớ vẩn. Hồi con tôi đầy năm cũng vậy, cả mâm đồ nó chọn cây lược đưa lên chải đầu mặc dù cái đầu trọc lóc không có lấy một cọng tóc. Những lần về thăm con, tôi vẫn đưa tay lên xoa đầu nó rồi nói: "Đầu chải dầu gì mà không mọc tóc.", mọi người cũng đoán nó sau này làm nghề cắt tóc. Tại không có nắm xôi chứ nếu có dám thằng nhỏ cũng bốc.

Chị Vân Giang ngồi chơi thêm một lúc nữa rồi đứng lên xin phép về nhà, tôi đưa chị xuống tận dưới chân cầu thang. Lúc này cầu thang đã sạch bóng, chắc Lượm quét dọn hồi nãy. Chị Vân Giang đi rồi, tôi trở lên nhà lấy đồ đi tắm, và rồi chẳng cần chờ thằng con đi học về, tôi leo lên giường ngủ một giấc ngon lành. Đôi khi tôi mơ mơ màng nghe tiếng ồn ào bên ngoài, có cả giọng thằng nhỏ vọng lại, nhưng mắt vẫn cứ nhắm nghiền, và rồi lại rơi vào

giấc ngủ sâu cho đến tận sáng.

***

Tôi tỉnh dậy khá trễ, con tôi đã đi học từ lâu, căn nhà vắng lặng. Hầu như buổi sáng nhà chẳng có ai. Tôi nghe thoang thoáng tiếng trẻ con khóc thút thít, vội bật dậy chạy xuống dưới phòng thằng cu Tin đang ngủ. Cu Tin mắt ngấn lệ, miệng méo xẹo, ngồi trên đống nước đái nhèm nhẹp. Tôi lắc đầu:

- Trời ơi, lớn tướng rồi mà còn đái dầm kìa. Đứng lên bác dắt đi tắm.

Tôi cúi xuống nắm tay Tin kéo nó đứng dậy, lôi vào phòng tắm, xối nước lên người một lượt rồi xát xà bông lên khắp mình thằng nhỏ, tôi kỳ cọ kỹ phần mông và háng nó cho sạch mùi khai ám vào, thằng nhỏ nhột cười khúc khích, và nhắm tịt mắt lại, lấy tay vuốt vuốt trên mặt nó khi tôi xối nước lên gội đầu. Tắm xong, tôi lấy khăn lông lau khô thằng nhỏ, dẫn nó bước ra ngoài, nhưng khi đi ngang qua bồn rửa mặt, Tin dừng lại nhấc cái ghế nhỏ và đứng lên trên, lấy tay với lọ thuốc đánh răng. Cánh tay ngắn quá không lấy được, cu cậu nhón hết cả thân mình cố với. Thấy nguy hiểm quá, tôi chạy lại gần quát:

- Con đứng như vậy có ngày té chết! Bàn chải nào là của con chỉ bác lấy cho.

- Đỏ á.

Tôi rút cái bàn chải nhỏ xíu mầu đỏ đưa lên hỏi nó:

- Phải cái này không?

- Ừ.

- Sao lại "ừ", phải "dạ" chớ. Đến lớp cô giáo dậy con làm sao? Phải biết lễ phép đúng không nào?

- Dạ.

Tôi gật đầu, phết kem vào bàn chải tính đưa cho nó. Bỗng nó la lên:

- Không phải, cái đó cay lắm.

Tôi dừng lại, ngó thẳng vào mặt nó nghiêm nghị:
- Con phải thưa hỏi đàng hoàng chớ. Sao cứ nói trống không vậy?
- Trống không hồi nào?
- Đó, con nói như vậy là trống không đó, hiểu chưa?
- Hiểu.
Tôi chỉ muốn đưa tay, vả vào miệng nó mấy cái, nhưng lại thôi. Chắc ở nhà bố mẹ không chịu dạy cho con ăn nói lễ phép, chính bản thân mẹ nó cũng vậy, nói chuyện với chồng cũng cứ trống không, thành ra thằng nhỏ bắt chước. Có lần bố nó nằm coi ti vi trên nhà và ngủ quên đi, mẹ nó đi ngang đá vào mông bố nó cái bộp: "Vô trong ngủ!", nó cũng nhại theo và đưa chân đá bố nó một cái: "Vô trong ngủ!". Con nít lứa tuổi này ưa bắt chước, không dạy dỗ con đàng hoàng mai mốt ngồi mà khóc vì con.
Có tiếng lạch cạch ở phía bên ngoài, tôi ngó ra phía cửa chính, cửa mở tung, ùa theo vào là tiếng ồn ào xe cộ chạy ngoài đường phố. Nhà tôi ở mặt tiền nên mỗi lần mở cửa đều nghe rõ tiếng xe ầm ầm chạy ngang. Cu Tin đáng đứng dưới vội chạy lạch bạch lên trên miệng la to mừng rỡ:
- Mẹ, mẹ chợ về mẹ...
Mẹ thằng Tin đi chợ về tới, mồ hôi nhễ nhại, tay xách túi đồ tính bước thẳng vào trong bếp. Tôi ngạc nhiên nhìn nó hỏi:
- Thức ăn hôm qua chị mua dưới Bến Tre lên quá trời, chưa ăn tới mà mày đi chợ chi vậy?
Út ớ mặt ra rồi nói yếu xìu:
- Em quên.
Tôi lắc đầu ngó theo bóng nó đi xuống bếp. Tần ngần nhìn căn nhà một lượt, tôi đứng dựa hẳn mình vào cầu thang, đưa tay rờ lên thành gỗ, mịn màng, láng bóng nước sơn PU mầu vàng óng. Hồi mới dọn về, căn nhà dơ bẩn khiếp, bọ chét nhẩy tứ tung, mỗi lần mưa, nước dội vào mái tôn ngay phòng

bếp phát ra một âm thanh kinh dị. Cũng biết là căn nhà này nằm trong chính sách "giải toả", nhưng chưa biết đến bao giờ, không sửa lại làm sao ở nổi. Tôi quyết định kêu người tới sửa liền, bụng nghĩ thầm nếu có "giải toả" cũng phải mất nhiều năm, với lại nghe nói lấy vô có 6 m để mở đường, cắt đi rồi căn nhà vẫn còn 19 mét bề dài, rộng chán.

Sau hơn một tháng sửa chửa, căn nhà hoàn tất, đẹp mỹ mãn. Đứng từ bên ngoài nhìn vào, tôi mê nhất cái cầu thang bằng gỗ hình xoáy chôn ốc dẫn lên gác lửng. Cái cầu thang này tôi đã phải mất cả tuần lễ đi khắp các tiệm đồ gỗ tại Sài Gòn tìm kiếm, và đã chọn được mẫu mã vừa ý mình. Phía sau cầu thang là phòng ngủ của tôi, khá rộng, tường bao xung quanh bằng kiếng hoa văn mờ của Nhật. Căn phòng này được trang trí khá bắt mắt với chiếc giường gỗ kiểu cổ điển, một cái tủ đựng quần áo và bàn học của thằng nhỏ bằng gỗ cùng loại, thêm vào một bộ máy điện toán. Cũng căn phòng này, hồi lúc đang sửa chữa, Thiện bạn thằng Út được tôi nhờ lên trông nom vẫn cứ một, hai nhắc: "Cái phòng karaoke của bà Hân...cái phòng karaoke của bà Hân..." làm tôi buồn cười chỉnh lại: "Phòng ngủ của tao chớ phòng karaoke hồi nào mày?".

Bây giờ có tin chính thức, "giải toả" trắng, nghĩa là căn nhà này sẽ bị đập bỏ, làm lòng dạ tôi nôn nao giống như sắp mất đi một vật gì. Mọi thứ ở đây đều quen thuộc với tôi, đều do một tay tôi chọn lựa, từ màu sơn tường cho đến gạch lót nền, và cả cái phòng tắm tôi đã cho xây dựng theo kiểu mẫu nhà tôi ở bên Nhật. Hơn nữa, đây là khu trung tâm thành phố, không sợ thiếu điện, thiếu nước, và đi đâu cũng dễ dàng, con cháu học hành thuận tiện. Nhưng có lẽ tôi tiếc nhất cái cầu thang, đẹp như vầy mà phải phá bỏ đi, lòng tôi đau như có muối sát. Đang bần thần tiếc rẻ thì điện thoại trong phòng réo ầm ĩ. Tôi nhanh chân bước vào nhấc lên nghe:

- A lô.

- Tui đây. Bây giờ bà có đi đâu không?

- Trâm hả? Không, chị chưa tính đi đâu hết.

- Vậy ở đó đừng đi đâu nghen, tui lên bà liền đó.

- Ừ, lên đi.

Trâm cúp máy.

Chương 7

Tôi bước ra phòng khách ngồi xuống bộ ghế xa lông, gác chân lên bàn, chờ Trâm đến. Lúc này tôi mới lôi cái điện thoại hiệu Siemen mà tôi mua trong đợt Mỹ du hồi tháng 10 năm ngoái ra mò các chức năng của nó, lâu quá không xử dụng điện thoại di động, tôi quên sạch chả còn nhớ cách dò tìm tên người quen trong phone book, hay cách gài số điện thoại vào trong máy, và nhất là cuộc gọi nhỡ (misscall) để xác định xem cuộc gọi ấy vào lúc mấy giờ. Tôi chẳng bao giờ xem sách hướng dẫn. Có lần tôi bấm phải phần khoá máy, thế là điện thoại tịt luôn, không gọi mà cũng chẳng nghe được, phải mang lên trung tâm hãng cho người ta dò tìm lại giùm. Bởi vậy, chồng tôi rất sợ tôi đụng vào đồ vật dụng của anh, vì gặp gì tôi cũng bấm, bấm tá lả mặc dù tiếng Nhật tôi đọc chẳng hiểu gì. Từ ngày qua Nhật, tôi xơi tái của anh mất 4 cái máy điện toán, toàn thứ mắc tiền, chủ yếu là bị virus lọt vào, tôi không hiểu gì cứ ấn bừa bãi. Lần này anh ta ghét mua chương trình chống virus về gài, tôi chẳng mần ăn gì được.

Nghe tiếng chuông reo, tôi nói vọng ra:
- Cửa không khoá. Mời vô.
Trâm đẩy cửa bước vào, tay dắt theo thằng con nhỏ, đội cái nón to vành che hết cả khuôn mặt nhỏ xíu, lưng vẫn đeo cai ba lô có hình con tàu Shinkanshen mà thằng nhỏ lúc nào cũng giữ khư khư như giữ mả tổ, chẳng cho ai đụng đến bao giờ. Tôi để cái điện thoại xuống bàn, đưa tay vẫy nó lại:
- Ko chan, lại đây. Về Việt Nam vui không con?
Thằng nhỏ vẫn đứng im, nép mặt vào bên hông mẹ nó. Trâm lên tiếng:
- Đợt này nó cứ bám lấy tui không chịu rời nửa bước, bực mình dễ sợ.
- Tại nó lớn rồi, đâu còn baby như trước nữa để mày thả nó cho ai đó mà đi chơi.
- Ừa, mà không chịu nói tiếng Việt, xổ tiếng Nhựt không à.
- Vài bữa nó quen chứ có sao đâu. Mày đừng nói tiếng Nhật với nó xem, chẳng lại líu lô như con vẹt.
Tôi lại đưa tay vẫy thằng nhỏ:
- Ko chan, oide (lại đây)
Thằng nhỏ nhìn tôi toét miệng cười, dường như mắc cỡ, cu cậu lại dúi mặt vào người mẹ. Trâm dắt nó ngồi xuống ghế đối diện tôi, nói:
- Đó bà thấy chưa, nói tiếng Nhật là ảnh khoái lắm. Không chịu ăn gì hết, từ bữa hôm về tới giờ ăn mì gói không à. Rầu ghê!
- Cứ để cho đói meo ruột thì cái gì mà không ăn.
Tôi nhìn thằng nhỏ, nhìn Trâm, so sánh, đúng là một trời một vực, mẹ thì to đùng, con lại ốm quắt queo. Thằng nhỏ giống Trâm như đúc, chỉ có cái trán sói và hai lỗ tai vểnh ra là giống bố, còn đâu giống hệt mẹ.
Trâm hôm nay diện áo thung mầu xanh đọt chuối ôm sát thân người, chơi cái quần mầu cam loại lửng trên bắp vế. Trâm không có cặp mông tròn vành vạnh như trăng rằm, nó có hình bẹp lép y như ti vi mặt phẳng, nổi bật nhất là

bộ ngực to như hai quả "dưa hấu". Đối với Trâm, phải dùng từ "dưa hấu" chứ hai quả "bưởi da xanh" không nhằm nhò gì với nó. Hồi tụi tôi mới qua Nhật, ti vi chiếu chương trình dự thi "ai là người vú bự", tôi nói ngay với chồng mình rằng nên đề cử Trâm đi thi, bảo đảm đoạt giải. Thế nhưng khi cuộc thi chấm dứt, tôi đành phải ngậm ngùi chấp nhậnTrâm chưa là gì so với mấy bà này. Chẳng biết dưới cặp mắt chồng nó, ông nhìn ra sao, chắc bị hai quả dưa hấu hớp hồn. Chứ riêng tôi, tôi thấy Trâm không có gì đẹp, cũng chẳng có nét gì quyến rũ...đáng yêu. Với tôi, nó chỉ đạt điểm trung bình yếu. Nước da đen thui, mũi tẹt, răng hô, trán dồ, miệng thì cheng chéc, và mái tóc lúc nào cũng bết lại giống như mấy đời chưa gội. Chẳng phải điêu ngoa, chỉ cần tôi và nó cộng thêm một con vịt bên cạnh kêu quác quác thì người ta tưởng lầm đó là một cái chợ. Trâm có tính bảo thủ nặng, tuy không hiểu biết nhiều nhưng động một chút Trâm gân cổ lên cãi sống, cãi chết, cãi cho bằng được thì thôi, nhiều lúc nói chuyện với nó tức hơn bò đá. Trâm không biết cách ăn mặc và cũng chẳng sửa soạn tự làm đẹp mình. Tôi nhớ có thời nó mặc quần jean, thắt sợi giây nịt dài lòng thòng, hình như mua ở chợ sao về để nguyên như vậy mà không biết cách cắt ngắn bớt đi cho gọn.

- Bà dự tính chừng nào về lại Nhựt? Có thay đổi gì thì nhớ cho tui biết nghen. Tui đi một mình tui ngán lắm.

- Ờ, có gì tao thông báo trước cho mà biết.

Vừa nói Trâm vừa móc trong túi quần ra sấp tiền đưa cho tôi:

- Bà đếm lại đi, hai ngàn đó.

Tôi cầm lấy, đếm đủ hai chục tờ giấy loại 100 đô la, rồi bỏ xuống bàn, chặn cái điện thoại lên cho khỏi bay tung toé khi cái quạt thổi đến. Nói với nó:

- Uống gì không? Cà phê hay nước ngọt?

- Thôi, tui lên đưa tiền cho bà rồi về liền, kẻo cha xe ôm đang chờ dưới.

- Kệ thằng chả, ở đây chơi đã.

- Nắng nôi, tội người ta bà.
- Ừ, vậy cũng được. Bữa nào tao ghé nhà mày ăn bún mắm.
- Vậy tui về nghen.
Trâm đứng dậy, kéo tay thằng nhỏ nói:
- Chào Hân đi con, chào Hân rồi về.
Thằng nhỏ nói lí nhí, đưa tay lên ra dấu chào tạm biệt. Tôi tiễn mẹ con nó ra tận ngoài cửa, nhìn từ trên hành lang xuống mãi cho đến khi người lái xe ôm chở mẹ con Trâm đi khuất.
Trâm nhỏ hơn tôi tám tuổi, nhà ở Quận III, cách chỗ tôi chừng 15 phút đi bằng xe honda. Chúng tôi không thân thiết với nhau lắm mãi cho đến khi qua Nhật. Ở Nhật, tôi chỉ có nó là đứa bạn Việt Nam duy nhất cùng chia ngọt xẻ bùi.
Tôi qua trước nó ba tháng, thỉnh thoảng gọi điện thoại về kể đời sống bên Nhật cho nó hay. Trước khi đi, tôi có dắt nó lên tiệm quen để giới thiệu nó may ít bộ đồ mang sang Nhật mặc. Chồng tôi mang cuốn thời trang mới về, chỉ cho tôi những mẫu áo đẹp và kêu may lấy chục bộ mang sang bên ấy. Vậy mà khi sang đến nơi, hơn chục bộ đồ tôi may chẳng bao giờ tôi xỏ tới, nhìn trông nó cứ kỳ kỳ quê mùa. Tôi bỏ hết và xắm lại toàn đồ mới, tôi cằn nhằn với chồng: "Biết vậy mà còn xúi tôi may đồ bên Viêt Nam làm gì cho tốn tiền và mất công xách qua đây cho thêm nặng". Tôi thông báo cho Trâm bỏ lại bớt quần áo bên Việt Nam, và than thở "thèm rau muống quá!"
Cuối tháng mười hai, vợ chồng tôi ra phi trường Haneda đón Trâm từ Việt Nam qua. Máy bay hạ cánh lúc 9 giờ sáng, tụi tôi đứng ở đó chờ đến hơn 10 giờ cũng chẳng thấy bóng dáng vợ chồng nó đâu cả, đành phải quay về nhà mình. Vừa bước vào cửa đã nghe điện thoại réo ầm ĩ, Trâm bảo tìm mãi không thấy vợ chồng tôi đứng ở đâu nên tụi nó về nhà luôn, đồ chị Lan nhờ Trâm xách tay mang qua, chồng nó đã gửi bằng bưu điện từ sân bay về cho

tôi rồi, chắc chiều nhận được. Tôi cảm ơn vợ chồng Trâm và hẹn tuần sau qua thăm nó.

Đúng hẹn, thứ bẩy tuần sau chồng tôi đưa tôi qua Kawasaki thăm nó. Mấy tháng trời cứ ngồi ru rú trong nhà một mình, lần này sang gặp Trâm tôi mừng còn hơn bắt được vàng. Qua mấy lần đổi tàu, cuối cùng chúng tôi cũng đến được nơi Trâm sống. Ra khỏi tầu, đi xuống hai lần cầu thang mới đụng cổng soát vé. Từ bên trong, tôi nhìn thấy vợ chồng Trâm đứng góc ngoài, đang nhướng mắt nhìn vào bên trong tìm kiếm tụi tôi. Trâm cắt mái tóc ngang vai, mặc áo bành tô bằng vải jean xanh bạc, đứng co ro bên cạnh chồng. Trâm không nhận ra tôi mãi cho đến khi tôi xuất hiện trước mặt nó. "Trời! Bà thay đổi quá, tui nhìn không ra. Bà giống mấy cô gái Nhựt ở đây rồi đó!". Đôi bên giới thiệu qua lại, Trâm dẫn vợ chồng tôi đi băng qua mấy con phố về nhà.

Toà nhà "Manso" nơi nó sống thật đẹp và tân tiến, nếu không phải là người trong toà nhà này hoặc người thân, bạn bè... thì không ai có thể xâm nhập vào được, vì tấm cửa kiếng dầy cộp lúc nào cũng im ỉm đóng chặt. Tiền bảo vệ cho căn nhà khá cao, mỗi tháng phải trả hết 20.000 yên Nhật (gần 200 đô la Mỹ).Căn nhà chồng nó mới mua nên mọi thứ cái gì cũng sáng loáng, tôi nhìn không chớp mắt. Từ dạo đó tôi qua nhà nó chơi nhiều hơn. Cứ mỗi đợt chồng tôi đi công tác ngoại quốc, là y rằng tôi lại xách đồ sang nhà nó ở mấy ngày. Đây là một điều khiến chồng tôi khó chịu bởi người Nhật không có thói quen đến nhà người khác ở như vậy, anh ngại chồng của Trâm. Khi tôi nói vấn đề này ra với Trâm, nó gạt đi vì nó buồn muốn tôi sang chơi với nó thường xuyên hơn. Mùa đông, tiết trời khô hanh, lạnh lẽo, da của Trâm bắt đầu sần lên mốc meo, tôi chỉ nó mua lotion về sức. Tôi mua giùm cho Trâm đồ mỹ phẩm cao cấp, dạy cho nó biết cách trang điểm, tỉa lại cặp chân mày. Và đưa Trâm đi mua sắm quần áo. Chồng tôi bảo, em cứ bày vẽ cho Trâm

như vậy, chồng cô ấy sẽ khó chịu và ghét em đấy. Tôi chẳng quan tâm lắm việc chồng nó có ghét tôi hay không. Tôi chỉ muốn Trâm thay đổi để nhìn đừng quá quê mùa. Chỉ một thời gian sau, Trâm khác hẳn, lột xác trở thành một cô gái xinh đẹp bội phần. Nhưng chưa được bao lâu thì Trâm có bầu, bụng lớn dần lên, mặt to ra sần sùi đầy những mụn trứng cá. Chồng tôi lắc đầu nói rằng với anh, Trâm đạt điểm ze dô, làm hai đứa tụi tôi ôm bụng cười rũ rượi. Sanh con ra, Trâm xồ ra trông thấy, cao chỉ 1,53 m mà nặng tới 60 ký lô, trông y như một cái nấm di động. Thằng nhỏ được cả năm mà bụng Trâm vẫn to chằng dằng, nhìn chán không thể tả. Tôi khuyến khích Trâm tập thể dục, ăn kiêng để giảm ký lô, Trâm gạt đi, bảo: "Chồng con rồi đẹp với ai nữa? Mà ông Kẹo ổng đâu cần tui đẹp." Tôi nhỏ nhẹ: "Làm gì thì cũng đừng bê bối quá, thằng chồng nào không muốn vợ đẹp, vợ sang, mấy cha nói vậy chỉ là an ủi mày thôi, coi chừng ông chán ông bỏ theo con khác bây giờ. Với lại khi nói chuyện với ông đừng có chỉ trỏ ngón tay vào thẳng mặt ông như vậy, ông quê đấy." Trâm coi thường những lời tôi khuyên bảo, nó tự ý muốn làm gì thì làm, tôi chán mặc kệ chẳng muốn góp ý.

Thế rồi một lần từ Việt Nam qua, Trâm gọi điện thoại cho tôi hỏi xin toa thuốc giảm cân, nó vừa cười vừa nói: "Tui phải giảm cân bà à, nhìn tui bây giờ ghê quá. Bữa hôm ra chợ Bến Thành mua tôm khô, tui trả giá vì tôm hơi mắc, không biết nhìn tui làm sao mà con mẹ bán hàng biểu: Thấy cô bầu bì, tui bán cho mau mắn. Còn nữa, mụ chủ nhà chỗ tụi thằng Kobarashi mướn gặp tui cười la lên: A! Em bé Liên Xô. Quê dễ sợ luôn!" Tôi cười rũ rượi bảo với nó: "Nếu tao không biết mày thì tao cũng nghĩ mày đang có bầu bảy tháng." Vậy là Trâm bắt đầu ăn kiêng, trước tiên là chỉ ăn táo và uống nước, sau hai ngày, nó sụt được hơn hai ký lô. Chồng nó cũng khuyến khích vợ bằng cách tặng thưởng, nếu giảm xuống còn 54 ký sẽ lãnh 500 đô la, xuống còn 50 ký được 1000 đô la. Trâm cười tít mắt. Phải công nhận nó nhịn ăn

giỏi, chỉ trong hai tháng nó ốm thấy rõ, trông sáng sủa hẳn lên, nõn nà theo kiểu: "Gái một con trông mòn con mắt." Vì nuôi con vất vả, nó xin chồng được mang con về Việt Nam ở vài tháng. Có lần chị Lan tôi bảo: "Trâm bây giờ đẹp ghê, thấy khác hoàn toàn." Vậy mà cứ từ Việt Nam trở về Nhật, nó lại mập ú ù, nó bảo: "Về Việt Nam đồ ăn ngon quá, lúc nào cũng đưa tới tận miệng, nhịn sao nổi bà. Qua đây ăn kiêng lại mấy hồi." Rồi bài thuốc ăn táo không còn hiệu nghiệm nữa, với lại ăn nhiều quá đâm ngán, nhìn thấy táo là dội. Trâm ăn theo phương pháp khác, phương pháp này coi bộ xuống nhiều hơn, sau một đợt hai ngày xuống được ba lý lô, thấy ham Trâm cứ làm liên tiếp, đến một bữa, đói quá, nó xỉu. Chồng Trâm không cho ăn kiêng nữa. Dạo sau, tôi ít qua nhà nó hơn vì đã quen đời sống bên Nhật, chỉ thỉnh thoảng chồng tôi đi công tác ngoại quốc, tôi mới qua chơi một ngày rồi về lại nhà mình. Thằng nhóc con đã biết đi, biết nói, và líu lô tối ngày. Chồng của Trâm keo kiệt bủn xỉn, tuy khá giả nhưng ông không dám ăn xài, chỉ bo bo cất tiền trong nhà băng. Trâm thường than vãn với tôi cuộc sống của vợ chồng nó quá nghẹt thở, đôi khi muốn bỏ quách ông về Việt Nam cho rồi, nhưng lại thương con. Tôi an ủi nó: "Thì ông kẹo, mai mốt tiền bạc để dành cho mẹ con mày chứ cho ai? Chết có mang theo được đâu nào." Trâm bảo: " Bực mình lắm. Bà không phải là người trong cuộc, bà không hiểu đâu." Rồi thì bao nhiêu nỗi ấm ức bực dọc Trâm tuôn ra bằng sạch. Có lần nó gọi điện thoại cho tôi cả hai tiếng đồng hồ chỉ tâm sự mỗi chuyện chồng con. Tôi gọi chồng tôi bằng tên "Lùn sàn", còn Trâm gọi chồng nó bằng danh từ "ông Kẹo". Hai đứa tôi nói chuyện với nhau thật là vui, cứ ông Kẹo nhà tui, cha Lùn nhà bà riết quen miệng. Lúc vui vẻ chồng tôi cũng tự xưng mình là Lùn san, nhưng khi bực bội anh phản đối quyết liệt, tôi ậm ừ cho qua chuyện, nhưng quen miệng vài ngày sau đâu vào đấy: "Lùn sàn, Lùn san". Một lần tôi sang nhà Trâm chơi ngủ lại đó, mùa đông, tiết trời lạnh buốt, tôi thức

giấc đã lâu nhưng còn cố nằm nướng trong phòng chiếu. Bên ngoài, thằng bé lẽo đẽo chạy bám theo cha miệng líu lô: "Papa chẹo ơi, Papa chẹo ơi" (papa kẹo ơi), làm tôi bật cười khúc khích. Trâm bảo với tôi ông nghe từ đó ổng ghét lắm, ông hỏi tui từ đối nghĩa của kẹo là gì, tui trả lời "xộp", ông dạy cho thằng nhỏ gọi ổng là Papa xộp ơi, nhưng thằng nhỏ không chịu gọi.

Càng ngày Trâm càng than thở hơn về chồng nó. Tôi chưa hẳn tin vì tôi vẫn thấy ông kẹo đối xử với vợ chu đáo, và đối với tôi rất lịch sự. Nói ra điều này với Trâm, nó dãy nảy la lên lại "Ông đóng kịch đó. Tụi tôi từ trước tới nay toàn đóng kịch trước mặt mọi người không à. Có bà tui mới tâm sự, chớ người khác còn khuya." Bẵng đi một thời gian khá lâu vợ chồng tôi qua nhà nó chơi, ở lại ăn cơm chiều rồi mới về. Hôm ấy ông Kẹo đối xử với Trâm khác hẳn, khó chịu ra mặt, cáu bẳn và có vẻ không vui. Từ đó tôi chấm dứt không sang nhà Trâm nữa, khi nào thấy buồn Trâm mang con qua nhà tôi ở cả tuần lễ. Vậy mà chẳng bao giờ thấy ông Kẹo gọi điện thoại qua hỏi thăm. Vợ chồng nó đã đến giai đoạn căng nhưng sợi dây đàn.

Một thời gian sau tôi phát hiện Trâm có bạn trai, lúc đầu tôi phản đối quyết liệt, nhưng rồi lại đồng tình vì thấy tội nghiệp. Chồng đã đối xử không ra gì, mà gia đình bên Việt Nam thì toàn thứ cô hồn các đãng, chỉ trực bám vào vòi vĩnh tiền bạc từ Trâm.

Lần đầu tiên gặp bạn trai của Trâm, tôi giật mình không ngờ bởi cái tướng tá bề ngoài dễ thu hút phái đẹp. Anh không có nét lấc xấc của chồng tôi và cũng chẳng có cái vẻ uỷ mị "gà mái" như chồng nó. Trâm quen với anh từ lâu, nhưng vì anh đã có gia đình nên chia tay nhau để Trâm an phận đi lấy chồng. Thế rồi có lẽ là duyên phận hai người chưa dứt, tình cờ Trâm gặp lại anh, họ lao vào nhau như những con thiêu thân không sợ chết, chuyện tình của nó giống như tiểu thuyết. Tôi thường nhắc nhở nó: "Mày suy nghĩ cho kỹ đi, chờ đến lúc chàng nghỉ hưu, 60 tuổi rồi đó nha, lum khụm rồi nha, còn

yêu nổi không?" Mặt Trâm tối sầm, tối như cái tương lai mù mịt của nó... Có lần Trâm dắt con lên thăm anh tuốt ở mạn Bắc Nhật Bản, nó gọi điện thoại cho tôi nhờ tôi canh me ông Kẹo giùm nó: "Bà nhớ nghen, nếu ổng có gọi hỏi tui thì trước 9 giờ tối bà biểu tôi dắt con đi chơi, hay đi tắm, còn sau 9 giờ bà cứ bảo tui đi ngủ rồi hén. Tui chỉ phòng vậy thôi chứ ông không có gọi đâu, có gọi thì ông gọi vào đi động. Tui biết tánh ổng mà." Nó đi một ngày nào, tôi lo ngày nấy, buổi tối bắt đầu từ lúc chồng tôi đi làm về, tôi ngồi lỳ trước bàn máy điện toán vờ đọc báo bởi cái điện thoại để ngay bên cạnh. Tôi không dám đi đâu vì ông Kẹo gọi lại, chồng tôi bắt máy, bể mánh chết. Có lần, tôi đang gọt trái cây, điện thoại réo, tôi bỏ dở trái cây đang cắt chạy xộc lại, thế nhưng cứ a lô mãi mà không ai lên tiếng, vừa cúp máy xuống để tiếp tục công việc thì điện thoại lại reo, tôi quay ngược trở lại. Chồng tôi ngồi ở ghế coi ti vi, nheo mắt, nghi ngờ: "Em đang chờ điện thoại của ai hả?". Bụng bảo dạ tôi than trời: " Đúng là cái đồ ngu, chuyện của người ta mà cứ nhặng xị cả lên, coi chừng anh chàng tưởng mình đang chờ điện thoại của thằng nào thì chết mẹ."

***

Ông xe ôm chở mẹ con Trâm đi khá lâu, tôi mới quay vào nhà bếp, ngồi phụ lặt rau với cô em dâu út.

- Chị Trâm về rồi hả chị?

- Ừ.

- Sao lên gì có tí xíu vậy?

- Nó lên đưa tiền đó mà.

- Dạo này thấy chị đẹp ra hén?

Tôi không trả lời mà nheo mắt nhìn nó từ đầu tới chân, nói:

- Còn mày nữa đó, ăn mặc như con bỏ làng, phải biết tự chăm chút cho nhan sắc mình chớ. Mai mốt thằng chồng mày có bồ, ở đó mà khóc.

Mặc tôi nói gì thì nói, đứa em dâu vẫn cứ tiếp tục công việc của mình, không thèm trả lời trả vốn. Tánh nó vẫn vậy, ai nói gì thì nói, nó cứ làm lơ như không nghe thấy gì, giống như kiểu vừa câm vừa điếc, đôi lúc làm tôi tức muốn điên lên. Thằng cu Tin nghe tôi mắng mẹ nó thì đưa mắt liếc xéo tôi một cái, miệng thì lầm bầm như thể đang chửi lại, nhưng tôi không nghe được nó nói cái gì, bèn hỏi nó:

- Tin, lùng bùng cái gì trong miệng đấy? Mắng bác hả?

Thằng bé gườm mắt nhìn tôi quát lên:

- Không được nói xấu mẹ!

- A! Cái thằng này to gan hén, bố mày bác còn lôi ra wính đòn đấy nghe chưa! Coi chừng đó.

Tôi đưa ngón tay dí dí vào trán nó. Tôi vẫn nghe mấy đứa ở nhà kể chuyện nó bênh mẹ nhưng chưa bao giờ được chứng kiến, hôm nay được nghe tận tai nên khoái chí cười ha hả. Bỗng nghe tiếng chuông cửa réo om xòm, thằng cu Tin đứng bật dậy, nhanh như cắt, chạy bịch bịch lên nhà mở cửa. Tôi nghiêng người dòm lên trên phòng khách xem ai vừa tới, ánh sáng phản chiếu làm tôi chói mắt không nhận ra người nào, từ đằng xa, thấy bóng một người đàn bà đang xoa đầu cu Tin hỏi:

- Bác Hân có nhà không con?

- Có.

Nghe giọng nói, tôi đoán là chị Nguyệt nên cất tiếng gọi lớn:

- Em đây, xuống dưới này, chị ơi.

Chị Nguyệt dắt cu Tin đi về phía tôi, chị cởi áo khoác ngoài, gỡ cái nón trên đầu xuống than vãn:

- Nắng nôi quá! Em về đám giỗ mẹ rồi phải không?

- Dạ, mới lên tối hôm qua.

Tôi quay sang nhắc cu Tin:

- Tin, hồi nãy bác dạy con làm sao, không được nói trống không mà. Ai hỏi thì phải thưa dạ nghe chưa?
- Dạ.
- Ừ, như vậy mới ngoan.
- Sao bác lại "ừ", phải "dạ" chứ.
Tôi cười xoa đầu nó, bảo:
- Bác là người lớn, bác "ừ" được, còn con là con nít thì phải "dạ", hiểu không?
- Dạ hiểu.
- Tốt. Đi chỗ khác chơi để bác nói chuyện.
Chị Nguyệt mỉm cười, ngồi xuống cái ghế đặt ngay gần cửa bếp, nhìn tôi:
- Chị có nghe chị Lan nói em đã về, dặn chị phải ra em sớm (cười hì hì...) ra sớm mới còn quà không thôi sợ hết phần.
Tôi cũng cười tít mắt:
- Sao "gành" dữ!
Tôi nhìn chị một lúc rồi, không đợi chị hỏi, nói luôn:
- Chỉ có quà của em thôi còn quà của người nhà chị thì...không có.
Tôi thấy chị có vẻ buồn nhưng lại mỉm cười ngay tức khắc, nói với tôi:
- Kệ, không có thì thôi chứ biết làm sao. Mình đâu có thể đòi hỏi người ta ho quà mình mãi được
- Trước khi em về, em có gửi email cho ổng hai lần, nhắc khéo, nhưng em không nhận được thư trả lời nên im luôn. Thật tình em cũng ngại.
Tôi đưa tay bóp mạnh vai chị như muốn an ủi. Những lần trước về thăm nhà, lần nào tôi cũng mang cho chị cái bao thơ trong chứa khi thì 1000, khi thì 500 đô la do người nhà chị gửi cứu trợ, còn lần này về tay không, nhìn chị thất vọng tôi cũng buồn theo. Tôi thì có cái tật lanh chanh ưa đi "ăn mày" cho người khác, tôi hiểu hoàn cảnh của bạn bè mình bên Việt Nam, bởi vậy

giúp họ được gì tôi đều sẵn lòng cả.

- Thôi quên chuyện đó đi em, nhắc tới mất vui. Kỳ này em ở chơi khi nào mới đi?

- Em ở đúng một tháng, ra Tết, khoảng ngày 15 là em đi rồi.

- Vậy còn lâu hén?

- Dạ.

Tôi đứng dậy kéo chị Nguyệt vô phòng mình, không quên dặn đứa em dâu:

- Lát nữa luộc cái chân giò heo chấm mắm ăn cơm trưa, nước luộc thì bỏ nắm rau bí vào làm canh nghen Linh, đừng có cho nhiều bột ngọt quá ăn ớn lắm, tụi bay ưa cho bột ngọt nhiều quá.

- Dạ.

Vào trong phòng, tôi mở từ lấy cho chị Nguyệt hũ kem dưỡng da buổi tối, một túp kem trị nám mặt, nói:

- Cái này em, mua cho chị, chị xài thử đi xem có bớt nám không hén. Em xài thì thấy tốt lắm. Còn cái này chồng em tặng chị, ổng vẫn nhớ lần trước chị dặn mua loại này.

Tôi đưa chị túp kem trị ngứa và mấy thứ kia cho chị. Chị đón nhận với nụ cười rạng rỡ:

- Trời ơi, sao em mua cho chị nhiều vậy, mấy thứ này bộn tiền à nghen. Hàng của Nhựt tốt ghê lắm. Cám ơn Lùn san giùm chị hén, chồng em tử tế quá. Nhớ giữ gìn cẩn thận đừng làm mất ổng nghe cưng.

Tôi cười nheo mắt với chị, hỏi cắc cớ:

- Giữ gìn cẩn thận là làm sao? Chuyện tới đâu thì tới chứ biết cách gì để mà giữ gìn.

Chị Nguyệt không nói gì, kê hai cái gối cho cao và nằm ngửa ra, tôi ngồi xuống giường, tựa lưng vào bờ tường đối diện chị, hỏi:

- Nghe nói chị mua xe hơi cho thằng Tú rồi hả? Xe đẹp không chị?

- Ờ, Anh Hai chị bán được miếng đất dưới quê, chia tiền cho nó đâu được một tỷ đồng, mua cái xe hơi hết 25000 đô la, còn lại, nó mua được miếng miếng đất xây nhà dưới Gò Vấp, nợ như chúa chổm em ơi. Chị rầu ghê.
- Thôi, vậy là được rồi, nợ thì nó đi làm kiếm tiền trả, chỉ sợ nó ăn chơi hết mới lo chứ chị.
- Bữa nào, chị chở em xuống dưới cho biết nhà, nhà Tú xây cũng đẹp lắm.
- Hiện giờ ai ở dưới đó với nó vậy?
- Bà ngoại, nó kêu chị về hoài mà thôi, ở đây một mình cho khoẻ. Chị đang dự tính mở phòng mát xa nữ tại nhà, chừng nào lấy được cái bằng của Hội Phụ Nữ cấp, chị sẽ mở.
- Mát xa giống như hồi năm ngoái chị dẫn em đi đó hả?
- Ừa, em nằm xuống để chị mát xa thử cho em coi tay nghề.

Tôi nằm xuống thả lỏng cơ thể cho chị dễ nắn bóp. Chị ấn những ngón tay vào mấy huyệt trên sống lưng làm tôi có cảm giác dễ chịu. Nhớ lại đợt trước về thăm nhà, thấy tôi than đau nhức mình mẩy, chị xuống chở tôi đi "mát xa mát gần" trên một cơ sở tư nhân nằm trong hẻm đường Cách Mạng Tháng Tám (tức đường Lê Văn Duyệt cũ) khúc trên chợ Hoà Hưng. Đây là một căn nhà ba tầng lầu trông khá khang trang, không đề bảng hiệu. Tụi tôi được hướng dẫn đi thẳng vào bên trong, và bỏ giầy dép lại bên ngoài. Tôi cúi xuống cởi đôi giầy, ngần ngừ cầm trên tay chưa biết nên đặt ở đâu, nửa muốn mang theo, nửa thấy kỳ kỳ nên hỏi nhỏ chị Nguyệt: "Giầy dép để đây có sao không chị?" " Chắc không sao đâu, ai mà thèm lấy dép của em." Tôi thì nghĩ khác, dép của tôi mới mua hơn 200 đô la, lỡ để ở đây đứa nào thấy đẹp chôm đi mất thì biết bắt đền ai? Khách khứa ra vào tấp nập, ai ở không mà trông dép cho mình. Thấy tôi ngần ngại, chị chủ nhà nói khéo: "Em để đôi dép của em vào gần trong quầy này chị ngó giùm cho, bảo đảm không mất đâu, mất chị đền. " Tôi an tâm xách đôi dép mình đến bỏ ngay trong góc

gần chỗ chị đang đứng, và theo chị Nguyệt leo lên cầu thang nhỏ trên tuốt lầu hai, bước vô một cái phòng tối mờ, mát lạnh, thoang thoáng mùi dầu long não. Trong phòng kê đến gần chục cái giường nhỏ dùng để mát xa, được phủ ra trắng muốt, ba, bốn người đàn bà đang nằm dài trên đó cho các cô nhân viên xoa bóp, có một điều cả mấy bà này ai cũng trần như nhộng, nằm tô hô chẳng có lấy một cái gì che đậy. Chị Nguyệt kéo tôi vào phía góc trong cùng, đặt giỏ xách lên cái giường còn trống, dục tôi cởi bỏ hết quần áo ra, máng lên móc treo trên tường để leo lên giường nằm cho mấy cô đến mát xa. Tôi hỏi nhỏ: "Cái gì? Cởi hết đồ ra hả? Kỳ thấy mồ." "Kỳ cái gì, người nào cũng giống nhau, ai dòm em đâu mà sợ". Vừa nói, chị Nguyệt vừa cởi bỏ quần áo và leo lên chiếc giường trống nằm úp xuống. Tôi cười khúc khích, đưa mắt nhìn tứ phía, các bà nằm đấy, chẳng ai ngó ngàng gì đến nhau, hình như họ đã quen rồi. Tôi cũng bắt đầu cởi bỏ quần áo của mình treo lên máng, để cái giỏ xách trên đầu giường, tôi bắt chước chị Nguyệt leo lên nằm, miệng vẫn còn cười khúc khích. Một cô gái còn khá trẻ đến bên giường tôi hỏi: "Chị làm mấy xuất?" Ở bên kia, chị Nguyệt vọng sang: "Làm cho chị ấy hai xuất em ơi." Cô gái nọ dạ lên một tiếng và bắt đầu bôi lên cơ thể tôi một chất kem nhớt nhợt, thoa đều và xoa bóp, cô xoa bóp tùm lum từ chân cho tới đầu, nằm xấp rồi nằm ngửa, cô bóp mạnh hai cánh tay khiến tôi đau nhói, đến phần bụng thì tôi ngăn lại nói không cần phải xoa bóp phần này vì tôi không có nây bụng. Hồi trước tôi cũng đã thử mát xa bụng một lần, cái Hạnh em tôi bắt tôi nằm xuống cho nó thực hành, không biết nó đánh tan mỡ bụng làm sao mà ngày hôm sau tôi đau gần chết, đi không nổi cả tuần lễ. Ở Nhật, tôi cũng thường đi châm cứu mát xa, cả Thái Lan tôi đã từng thử qua rồi, chưa thấy mát xa ở đâu mà bắt cởi hết quần áo như ở Việt nam này cả. Tại Thái Lan, họ cho mình mặc một bộ đồ bằng lụa mỏng, chẳng hề xức loại kem gì lên người mình. Còn ở Nhật ngoài bộ đồ họ đưa

cho mình thay vô, họ còn phủ lên người mình một tấm khăn lông cứ như sợ chạm phải thân thể mình là có tội. Nhưng đó mới thực sự là mát xa, bấm huyệt.

Qua đúng 90 phút, cô gái lấy khăn lau kem dính trên người tôi và nói: "Xong rồi đó chị. Chị có muốn xông hơi thì xuống lầu I ". Cô gái đưa cho tôi một cái khăn lông khá lớn để tôi quấn quanh thân thể mình, tôi ôm hết cả đồ và giỏ xách theo cô gái xuống dưới, cô gái chỉ đây là phòng tắm, còn đây là phòng xông hơi, chị chờ một chút cho đủ độ nóng thì hẵng vô, canh 10 phút thôi chị hén. Nói rồi cô ta bỏ đi, tôi máng quần áo và giấu cái giỏ xách vào phía bên trong, dội nước, xát xà bông kỳ cọ cho hết kem nhờn nhờn hồi nẫy cô gái thoa lên người tôi, xong, tôi mở cửa bước vào trong phòng xông hơi, ngồi lên ghế. Mùi dầu long não thơm thơm, cùng hơi nóng phà vào mặt, một lúc mồ hôi trên người, trên mặt, trên đầu tôi tứa ra đầm đìa, ngó đồng hồ đã được hơn 10 phút, tôi mở cửa bước ra vào phòng tắm lấy nước lạnh xối lên người. Cô gái hồi nãy đi ngang qua nhìn thấy vội la lên: "Chị ơi, vừa mới xông hơi nóng chị đừng có tắm nước lạnh, bệnh chết đó ". Tôi ngạc nhiên khi nghe cô gái giải thích như vậy vì mỗi khi tôi tắm sauna, nóng quá là tôi lại ra ngoài dội nước lạnh rồi vào ngồi tắm tiếp, nghe nói làm như vậy mới tốt cho cơ thể mình, sao cô này là nhân viên mat xa lại chẳng hiểu cái gì cả. Tôi lau người mặc lại quần áo xong thì chị Nguyệt cũng vừa xuống tới. Cả hai chị em tôi cùng nhau xuống cầu thang, ra phòng khách tính tiền. Chị chủ nhà tươi cười chỉ vào đôi dép của tôi: "Vẫn còn nguyên xi đó nghen em, không có mất cái hạt xoàn nào đâu.". Tôi mỉm cười, mở giỏ xách lấy tiền thanh toán cho chị, cô gái ngồi ở bộ ghế xa lông ngay phòng khách lên tiếng: "Chị ơi, cái giỏ xách của chị dễ thương quá! Chị mua ở đâu vậy?" Giọng con gái Hà Nội nghe ngọt dịu khiến tôi ngẩng mặt lên nhìn xung quanh ngơ ngác: "Em hỏi chị à? " Cô gái người Bắc xinh xắn nở một nụ cười gật đầu,

"Chị mua ở Tokyo." " À vậy hả, chứ ở đây em đâu thấy bán. Dễ thương quá chị nhỉ." "Em muốn mua thì lại khách sạn New Words, hình như ở đó có bán đấy." "Xin lỗi chị cho em hỏi thêm, giá bao nhiêu vậy hả chị? " "Hồi đấy chị mua 150.000 yên Nhật khoảng 21 triệu đồng" "Ôi giời ôi, sao mắc thế! Chắc em chẳng dám mua đâu. Đẹp thì đẹp thật nhưng mà mắc quá." Cái gái đứng lên bước lại gần tôi ngắm nghía cái giỏ, thốt: "Ô...! Channel, em nghe cái hiệu này mắc tiền lắm.".

Chị Nguyệt cúi lom khom tìm đôi dép trong góc nhà, nhưng mà mãi chẳng thấy đâu cả. Chị thỏ thẻ hỏi chủ nhà: "Em ơi, có đứa nào lấy lộn dép của chị đi không vậy? Hồi nãy chị nhớ để đây mà.". Chị chủ nhà hỏi vọng vào bên trong: "Có đứa nào lấy dép của khách đi không vậy? " Chị quay qua tươi cười nói với chị Nguyệt: "Chị chờ em một chút xíu nghen." Chị đi vào trong nhà quát tháo ầm ĩ, một lúc sau chị mang ra đôi dép mầu tím ra giơ lên hỏi: "Phải đôi dép này của chị không?" Chị Nguyệt gật đầu. "Thằng nhóc con em nó mang đấy chị ạ, nó thấy mầu tím lạ mắt nên nó xỏ vô." Chị Nguyệt nhận lại đôi dép từ tay chị chủ nhà, bỏ xuống dưới đất, xỏ chân vô. Tôi đeo cái giỏ vô vai và mặc áo khoác ra bên ngoài, chào chị chủ nhà và cô gái hồi nãy ra về. Tôi chở chị Nguyệt thẳng đường Lê Văn Duyệt, ra Sài Gòn hướng về nhà tôi. Chị Nguyệt thả tôi trước cửa và về nhà chị luôn. Sáng hôm sau ngủ dậy, tôi thấy cánh tay trái mình đau nhức, nhìn ra thấy hằn dấu tay của cô gái mát xa ngày hôm qua đã chuyển sang mầu tím bầm. Từ đấy tôi không dám đi mát xa mát gần nữa. Có lần tôi đọc báo thấy tin tức nói rằng một ông khách cảm thấy trong người mệt mỏi, bèn kêu người xát xa dạo về đám bóp, chẳng biết đấm bóp cái kiểu gì mà ông khách đi chụp hình thấy gẫy cả xương sườn. Cũng may là tôi mới chỉ bị để dấu lại mấy đầu ngón tay.

- Em thấy chị làm có khá không? Mở tiệm được chưa?

- Đỡ hơn con nhỏ hồi năm ngoái.

Tôi cất tiếng cười khanh khách, chị nguyệt cũng cười theo:
- Ừ, mấy đứa đó làm dở thấy mồ. Vậy mà sao đông khách ghê, bả mua thêm cái nhà bên cạnh nữa đó.
Tôi ngồi hẳn dậy, khuyến khích chị:
- Thì chị ráng đi, mai mốt mở tiệm, phấn đấu mua thêm mấy cái nhà nữa.
- Chị chỉ cầu đủ ăn thôi, ở đó mà ham làm giầu.
Sau khi tôi trở lại Nhật được vài tháng, tôi nhận email chị viết báo tin đã mở tiệm, khách khứa lai rai, làm tôi mừng thầm. Thế nhưng mới hơn một tháng, chị đã nản muốn đóng cửa cho thuê nhà để về Gò Vấp sống với con, chị bảo lúc đầu mở ra có được mãy chục khách, làm lai rai kiếm tiền chợ, nhưng được một tháng thì khách biến mất chỉ còn duy nhất có một người, đó là Thương bạn thân của tôi. Đọc thư chị viết tôi cũng rầu hết sức. Người nhà của chị bên này thì vẫn biệt tăm.
Có tiếng lách cách mở cửa, rồi một bóng người đi vào nhà. Tôi nghểnh cổ nhìn ra xem là ai, đó là con bé cháu đi học về. Cởi nón, cởi áo khoác ngoài, cởi khẩu trang bịt mặt, nó mới cất tiếng chào:
- Chào Dì, chào cô Nguyệt đến chơi.
- Bé Trâm hôm nay đi học về sớm vậy.
- 11 giờ rưỡi rồi mà cô.
- Lẹ quá hén, mới đó mà đã trưa rồi.
Con bé lúi húi cất tập vào trong học tủ, nó xục xạo một hồi rồi lôi ra một lá thư đưa cho tôi nói:
- Dì có thư này.
Tôi cầm lấy đưa lên coi, nét chữ quen thuộc, bay bướm lả lướt. Nhìn dòng chữ ghi địa chỉ nhà Dì tôi bên Đông Du, tôi biết là của ai.
Tần ngần nhìn bức thư một lát, định bụng mở ra đọc thì cu Tin chạy lên kêu:
- Bác, mẹ kêu xuống ăn cơm.

Tôi gật đầu với thằng nhỏ và quay sang mời chị Nguyệt:

- Xuống ăn cơm luôn chị ơi.

- Em ăn đi, chị mới ăn sáng rồi.

- Ăn một chút cũng được, trưa trật rồi còn gì.

Tôi nhét lá thư vào dưới gối nằm, nắm tay chị Nguyệt kéo xuống bếp. Thức ăn đã được dọn ra, một dĩa thịt chân giò heo luộc bốc mùi thơm phức, thêm dĩa rau đắng cũng luộc và tô canh đọt bí xanh rờn. Bé Trân đang lúi cúi rót mắm từ trong chai ra cái chén nhỏ, tôi chẳng biết gọi là mắm gì, chỉ thấy có mầu đỏ au và nhìn thật hấp dẫn. Tôi đưa đũa gắp một miếng thịt chấm vào chén mắm ăn thử, gật đầu khen rối rít:

- Mắm ngon thật. Mắm này mua ở đâu vậy Trân?

- Cháu không biết, dì Hạnh cho đấy. Nghe dì bảo mua đâu ngoài Nha Trang thì phải.

Tôi không hỏi thêm, dục mọi người:

- Thôi mời cả nhà ăn cơm.

Sáng tới giờ chưa có gì lót bụng, tôi đói meo cả ruột, ăn món nào cũng thấy ngon như cao lương mỹ vị, phần có đông người vui vẻ, tôi quất một lúc hết hai chén luôn. Chị Nguyệt tuy miệng bảo rằng chị không đói nhưng tôi thấy chị ăn cũng "bạo" lắm.

- Ăn chực sao thấy ngon ghê vậy đó. Bữa nào chị xuống Gò Vấp, chị sẽ mua cho em rau lang và đọt bí hén, ở gần nhà chị là chợ đầu mối, rau ngon lắm.

- Dạ, khi nào gặp chị nhớ mua giùm, mà mua nhiều nhiều nghen, nhà em ăn rau dữ lắm.

- Vài bữa nữa chị về quê viếng mộ ba chị, gần Tết rồi.

- Chị có về nhớ hú em với, em cũng muốn đi chơi một chuyến.

- Ừa, trước khi đi chị sẽ gọi điện thoại báo cho em chuẩn bị hén.

- Dạ.

Cả nhà đang ăn cơm thì nghe tiếng chuông gọi cửa vang lên. Cu Tin nhấp nhổm định chạy nhưng lại liếc mắt nhìn tôi, tôi khẽ gật đầu thế là cu cậu vọt liền. Cửa mở, mang theo tiếng ồn từ bên ngoài lùa vào cho đến khi cánh cửa khép lại như cũ. Thằng cu Minh lon ton chạy vào trước, kế đến là cu Tin, và cuối cùng là Hạnh đủng đỉnh vào sau chót. Hạnh đứng ngay cửa bếp, cởi áo khoác ngoài vứt lên ghế. Tôi nhìn nó hỏi:

- Mẹ con mày ăn cơm chưa?

Hạnh lắc đầu.

- Thế thì lấy chén đũa ra mà ăn luôn đi.

Hạnh bước xuống phía hành lang giếng trời, nơi đặt cái tủ kiếng nhôm dùng để đựng chén dĩa, mở ra lấy hai cái chén và đôi đũa cùng muỗng, cầm trên tay đi lại phía bếp nơi tụi tôi đang ngồi ăn cơm, xà xuống kêu bé Trân bới cho một chén đầy, Hạnh gắp thịt, xé nhỏ, chan thêm canh vào chén cơm rồi kêu cu Minh lại ăn. Tôi nhìn hai mẹ con nó mỉm cười:

- Mẹ con mày canh đúng giờ thế!

Hạnh nhìn tôi toe toét cười.

Tôi đã no bụng, đứng dậy, mở tủ lạnh rót ly nước mang lại ghế ngồi uống, bật cười nhớ lại chuyện cũ. Hồi đấy cái Hạnh vừa có bầu thằng cu Minh, lần nào về thăm nhà đều than mệt và "Em chẳng ăn được gì cả", thế nhưng chỉ một lúc sau lại hỏi: "Nhà còn cơm nguội không chị?" rồi tự động vô bếp lục tìm đồ ăn. Có bữa chẳng còn gì cả, nó lảng vảng một lúc rồi biến mất, tôi mò xuống dưới Chín Đen, thấy nó và chị Chín đang ăn hủ tiếu gõ, ăn một lúc hai tô còn kêu thêm xí quách. Tôi đứng chống nạnh một bên hất hàm nhìn nó bảo: "Em chẳng ăn được cái gì mà xuống đây quất một lúc hai tô thế này hả?..." Nó cười chống chế: "Cái tô nhỏ xíu này, quơ một đũa là hết mẹ nó rồi, ăn nhằm gì." Chị Chín thì bảo: "Mày nói quá, em bé ăn chớ nó ăn hồi nào?"

- Chị chưa đi đâu à?

- Chưa, vừa mới ngủ dậy thì chị Nguyệt tới chơi. Bây giờ nắng quá làm biếng đi ra ngoài. Với lại mệt thấy bà, nghỉ ngơi vài bữa đã.

- Hôm qua em cũng ngủ một giấc đã thật, trưa trật mới tỉnh dậy, cho thằng Minh nghỉ học luôn.

- Mua đồ gửi cho bà Phương chưa?

Hạnh quay sang bé Trân hỏi:

- Mày mua chưa Trân?

- Dạ chưa, để chiều nay cháu mua.

Tôi nói tiếp:

- Mua sớm mà gửi sớm đi, gần tết rồi, chẳng biết có kịp nhận trước tết nữa không đây? À nhớ đừng gửi một lượt mấy thứ dì mang về nhé, từ từ mỗi lần một ít thôi không vào trong đó bọn cán bộ nó xin hết đấy.

- Dạ.

Quay đi quẩn lại, thời gian qua nhanh như thoi đưa, mới đó mà chị Mỹ Phương ở tù sắp được tròn sáu năm. Tôi nhớ rõ như in ngày chị bị bắt trùng với ngày chị Mỹ Lan sinh thằng cu Dừa tại bệnh viện Từ Dũ. Tin chị bị bắt không làm tôi ngỡ ngàng, vì tôi đoán sẽ có ngày này từ trước, thế nhưng định mệnh đã an bài cho số phận chị tôi mặc dù tôi cố gắng ngăn cản nhưng vô vọng, chị tôi cứng đầu cứng cổ không chịu nghe lời tôi, và phải trả giá đắt bằng bản án 20 năm khổ sai. Bắt đầu từ năm nay chị được xếp vào loại giảm án, tù nhân phải ở hết 1/3 án mới bắt đầu được xét giảm từng năm vào mỗi kỳ lễ lớn như tết Nguyên Đán, lễ Độc Lập 2-9, kỷ niệm "giải phóng miền Nam 30-4 "... chủ tịch nước ban lệnh đặc xá, ai hên thì được về (mà phải nói đúng là ai hối lộ nhiều và biết điều thì được tha về sớm)...lúc này tù nhân có cơ hội được giảm án đang mong ngong người nhà lo chạy chọt để hưởng khoan hồng. Càng nghĩ đến chị tôi càng não hết cả ruột gan, nửa thì muốn ra

ngoài đó coi tình hình ra sao, nửa lại làm biếng đi vì đường xá xa xôi hẻo lánh, và lại nghe nói chị mới chuyển trại ra miền rừng núi Cẩm Thuỷ, đường đi cheo leo nguy hiểm làm tôi thấy ớn lạnh.

Một người - Một đời

Chương 8

Tôi ngồi im lặng, trầm ngâm nhìn vào bức tường trống bên kia giếng trời. Ánh nắng rọi xuống bức tường loang lổ đầy vệt mốc đen xì, tạo thành những hình thù ngồ nghĩnh, có khi tôi nhìn ra là bóng một cô gái tóc dài buông xoã, có lúc lại là một cái cây to cổ thụ toả bóng xuống bên đường, bữa thì nhìn thành đàn gà vây quanh mẹ tìm mồi. Tất cả chỉ là do mình tưởng tượng … đang mải mê ngắm nhìn vệt nắng nhẩy múa trên bức tường, bỗng giật nẩy mình khi nghe tiếng nhạc phát ra từ cái máy CD player của ông già Tàu bán đồ sắt vụn phế liệu bên dưới. Tôi buộc miệng la lên:

- Đấy, đấy, đến giờ của ổng rồi đấy.

Cả nhà cười rầm, ai cũng quen với âm thanh này, chỉ mình tôi thấy khó chịu. Tiếng ồn ào của thứ nhạc Tàu nhão nhẹt, ư ử...rên xiết xuốt cả buổi trưa làm tôi choáng váng không chịu nổi. Sống chung với gia đình nhà ông này, chắc có ngày điên. Buổi sáng đã bị tra tấn bởi mùi cà phê thơm ngát, khói nhang bay lên ngập ngụa cả nhà, mới banh mắt ra mà nước mắt dàn dụa, rồi trưa và buổi tối thì mở nhạc Tầu rền rĩ với công xuất hết cỡ. Nếu ở nước ngoài ông già này sẽ bị tôi kiện về tội ồn ào gây phiền phức cho người khác, nhưng ở

Việt Nam đi kiện chỉ có ma mới giải quyết giùm cho tôi, chán nản, tôi cầm ly nước đi vào phòng mình đóng cửa lại. Một lúc sau chị Nguyệt, Hạnh và con nó cơm nước xong cũng mò vào tán chuyện với tôi:

- Chị ơi, chị Nhung ở xóm em mời chị bữa nào đi ăn cơm đấy.

- Ừ.

- Bữa nào được?

- Khi bà rảnh thì đi, mình có thời gian mà.

- Vậy lúc nào đi em gọi điện thoại báo chị trước nhé. Bà ấy bảo cũng muốn gặp chị để xem mặt mũi ra làm sao, bà ấy hỏi nhỏ em chị mày có xinh không, chị nghe thằng bồ cái Thu gọi điện thoại về kể: "Mẹ ơi, cô Hân xinh lắm nhưng mà...nhìn mặt chồng cô thấy khó đăm đăm, chắc cũng khổ, không sung sướng gì đâu“

Tôi nghe Hạnh nói phì cả cười, chồng tôi có gương mặt khó chịu thật, ai mới đầu nhìn thấy cũng ngại tiếp xúc, nhưng thực ra chồng tôi không đến nỗi khắt khe lắm, nhất là đối với vợ, anh lúc nào cũng nhã nhặn, lịch sự giống y như Tây, khác hẳn những người đàn ông Nhật khác, chẳng biết ga lăng cho phụ nữ tí tẹo nào. Tuy nhiên tôi rất lấy làm khó chịu khi anh hướng dẫn tôi cách sống theo kiểu người quý tộc, từ cách cầm đũa ăn cơm đến tư thế ngồi phải ra sao, không được chống tay lên bàn, không được thò tay bốc v.v... không được nhai nhồm nhoàm, làm đôi lúc tôi bực bội gắt um xùm: "Đây là nhà mình chứ có phải nhà hàng đâu, để cho tôi thoải mái một chút được không?“. Ở nhà hay ra đường, tôi đều phải ăn mặc gọn gàng lịch sự dưới cặp mắt của anh, nếu không vừa ý là anh bắt tôi thay bộ khác, thời trang đối với anh rất quan trọng vì đó là nghề nghiệp chính của anh.

Chồng tôi sau khi tốt nghiệp Đại Học Kinh Tế ở một trường hạng xoàng thuộc tỉnh Hiroshima, anh lên Tokyo theo học tiếp hai năm trường kỹ thuật về may mặc, chuyên ngành thiết kế thời trang. Sau khi lấy bằng cấp, anh xin

vào làm việc ở công ty Durban thuộc Renown Group, một công ty thời trang dành cho nam giới của Nhật Bản. Trong năm năm làm việc tại đây, anh đã có nhiều kinh nghiệm hiểu biết về các hãng thời trang nổi tiếng trên thế giới như Gianni Versace, Luois Vuitton, Coco Chanel, Hermes v.v... anh cho biết hiệu nào chuyên về quần áo, hiệu nào chuyên về túi xách, về mỹ phẩm, đồng hồ…. Anh giảng giải cho tôi hiểu về những bộ quần áo do hãng Versace sản xuất, từ chất liệu vải, đến đường kim mũi chỉ, có bộ đồ giá đến cả 4 đến 5 ngàn đô la. Tôi lè lưỡi, lắc đầu, trợn mặt

- Khiếp sao mà đắt thế, vậy có bao nhiêu người dám bỏ tiền ra mua?

- Số người mua đồ hiệu không nhiều, họ là ai? Là những nhân viên cao cấp trong chính phủ, giới diễn viên điện ảnh, ca sĩ và đặc biệt là thành phần lãnh đạo maphia, họ có thể mua một lúc 10 bộ đồ vest giá mấy ngàn đô la một bộ mà không tiếc tiền, với họ tiền không quan trọng, họ chỉ mua cái hiệu sản xuất tại Ý, tại Pháp. Và những hãng thời trang nổi tiếng đó, họ sản xuất hàng xa xỉ để bán cho giới giầu có lắm tiền nhiều bạc, họ không nhắm vào giới thường dân, khách hàng của họ ít như vậy cũng đủ rồi, vì lợi nhuận quá cao. Tôi hỏi thêm anh về vấn đề nhãn mác và nơi sản xuất của những hãng thời trang nổi tiếng được bán tại Nhật Bản, họ có thể ”treo đầu dê bán thịt chó không?” Chẳng hạn như sản xuất tại Trung Quốc nhưng lại ghi là sản xuất tại Ý. Anh trả lời rằng theo luật pháp Nhật, chuyện này hoàn toàn không được phép, nhưng cũng không thể kiểm soát hết được 100%, theo anh các hãng nổi tiếng không dại gì làm bậy ở đất nước này, nhất là vấn đề luật pháp bắt buộc phải ghi rõ nơi xuất xứ, và uy tín của nhãn hiệu, trong các công ty đó thiếu gì gián điệp ẩn náu, chỉ cần họ có một thông tin nào đó sơ hở bị tung ra, hãng mất uy tín thì doanh số thương mại sẽ bị ảnh hưởng. Đối với các nhãn hiệu khác anh không nói đến, riêng về Versace bảo đảm uy tín, sản xuất ở đâu, ghi nhãn ở đấy, phần lớn quần áo xa xỉ đều được may tại Ý,

không phải may thật nhiều kiểu "đại trà" trong nhà máy, mà họ có từng tổ hợp riêng lẻ được hãng đặt may, "em nên nhớ chất liệu vải rất đặc biệt, không phải ai cũng có thể may được đâu, rất khó, đòi hỏi trình độ kỹ thuật cao và kinh nghiệm dày dặn cùng những bí kíp gia truyền, em cứ thử nghĩ đi nếu là em, em có chịu bỏ tiền ra mua một bộ đồ trị giá mấy ngàn đô la mà lại ghi nhãn "made in China" không? Đó là tâm lý của mỗi người, các hãng thời trang chẳng ai dại gì làm mất uy tín của họ, phải không nào?" Tôi nghĩ thì cũng đúng, nếu là tôi, bất cứ cái gì mà sản xuất tại Trung Quốc tôi đều muốn né. Cách đây không lâu, hãng Nike của chồng tôi có một lô hàng quần lót thể thao cho nam giới lên đến 5000 cái, trị giá mỗi cái 2300 yên Nhật (20 đô la mỹ), vậy mà khi đưa vào phòng thí nghiệm kiểm tra, tìm thấy có một loại hoá chất còn trên vải, loại hoá chất này không tốt cho sức khoẻ người tiêu dùng, mặc dù chỉ cần giặt bằng nước qua một lần thì chất đó sẽ biến mất. Nhưng Nike họp đi họp lại nhiều lần và cuối cùng chồng tôi quyết định huỷ bỏ lô hàng đó, trong khi nhiều người khác đề nghị mang giặt qua rồi mang gắn nhãn lại là được. Chồng tôi bảo đây là vấn đề uy tín của công ty, nếu tin này bị xì ra, các hãng khác sẽ nhẩy vào dập cho Nike tan nát, ảnh hưởng tới doanh thương, anh không dại để mai mốt bị lôi đầu ra làm bia đỡ đạn, toàn bộ lô hàng 5000 cái bị huỷ, tôi tiếc đứt ruột gan. Chồng tôi có hai tủ đồ treo đầy những bộ vest hàng hiệu giá trị, anh bảo những thứ hàng mắc tiền này mặc cả đời không bị xưa, trừ khi nó tự huỷ. Những bộ đồ trị giá hàng ngàn trở lên có độ bền rất lâu, còn thứ rẻ tiền thì chỉ mặc vài lần là vải sẽ bị mềm ra, và chất lượng vải cũng không tốt. Tôi xem kỹ lại những bộ đồ hàng hiệu quả thấy đúng như vậy, mặt vải và kỹ thuật may khác hẳn hoàn toàn, nhìn mấy bộ đồ đó tôi cứ xít xoa tiếc rẻ... chọc ghẹo anh rằng: "Mấy thứ này anh mặc uổng cả đi" Anh cười hỏi tôi: "Thế em nghĩ anh mặc cái gì thì đẹp?" Tôi bảo: "Anh khỏi mặc gì hết " rồi cười ha ha..., tôi chọc thêm "Em thấy

anh nên đổi nghề đi, xin làm quảng cáo cho hãng quần xì líp HOME, chỉ có vậy là đẹp nhất". Nhìn hai tủ đồ của anh là tôi ngao ngán, bây giờ anh làm việc cho hãng thể thao, không cần đến đồ vest nữa, nhiều lúc tôi chỉ muốn mang đi vứt bỏ nhưng lại tiếc rẻ vì bộ nào cũng giá trị bạc ngàn, mà để thì không có chỗ treo đồ.

Cách đây vài bữa tôi xem một chương trình trên ti vi NHK của Nhật chiếu về qui trình may gia công hàng cho Nhật bản tại Việt Nam, nhà máy Bình Minh nằm ở ngoại ô Saigon chuyên may gia công cho công ty Tomiya Apparel, do một người Nhật già cai quản, ông Mitohashi, có đến vài trăm công nhân lành nghề may. Nhà máy này trước đây chỉ may hàng loại rẻ tiền cung cấp cho các siêu thị hạng thường ở Nhật, nhưng nay nhà máy được giao trách nhiệm thử nghiệm loại hàng cao cấp. Cả nhà máy lựa chọn mãi mới được khoảng 90 người xuất sắc nhất, mang vào thử nghiệm, nhưng luyện tập hơn tháng mà chỉ có mình cô Lê Thị Nga, một tổ trưởng có nhiều kinh nghiệm và từng qua Nhật luyện tay nghề 3 năm, mới may được một cái áo mẫu, bản thân cô này đã bị ông người Nhật bắt tháo đi sửa lại bao nhiêu lần, phải canh từng mi li để các sọc vải không bị xéo, chất liệu vải rất khó may đòi hỏi người công nhân phải có kinh nghiệm. Không đơn giản như là chúng ta nghĩ. Chính ông người Nhật cũng phải thổ lộ rằng viêc huấn luyện kỹ nghệ may cho các công nhân không phải dễ. Phim được quay vào thang 5 -2005, hôm nay, tháng 10-2005, ông già này đã xin nghỉ việc và trở về Nhật. Chồng tôi bảo rằng nghề may bên Nhật không còn thịnh hành, các công nhân tay nghề cao nay đã già nua hết, lớp trẻ thì không hứng thú học ngành này, họ có nhiều lưa chọn cho công việc, làm công nhân cho những nhà máy công nghệ cao, nhàn tản hơn và lương bổng khá hơn. Tuy phần lớn công việc được chuyển ra ngoại quốc nhưng những việc quan trọng họ đều giữ lại trong nước đâu dại gì mang hết ra ngoại quốc để bị ăn cắp nghề. Những lớp

công nhân may nay đã già cả, không còn khả năng nhanh nhẹn như lớp trẻ, vì vậy phần lớn hàng hoá cao cấp của Nhật đều được gia công tại Trung Quốc, Thái Lan, Việt Nam … Đó là một sự thật không thay đổi được, dù vậy tôi vẫn thích mua hàng được sản xuất tại Nhật hơn.

Chồng tôi là việc cho Durban5 năm, nhưng vì không có tài làm thiết kế thời trang, anh xin nghỉ và. chuyển qua làm việc cho Daie, một đại công ty hàng đầu của Nhật Bản, có mấy ngàn siêu thị lớn bé trên toàn cõi nước Nhật, từ buôn bán lẻ, đến xây dựng, khách sạn...và có cả một đội bóng chầy riêng. Daie càng ngày càng lún sâu vào nợ nần, chính phủ Nhật phải nhẩy vào can thiệp sợ Daie phá sản, lắm người thất nghiệp. Hơn tháng trước, ông chủ tập đoàn Daie ra đi trong lặng lẽ, chỉ có gia đình đưa tiễn, không bạn bè nào được biết tin, cho đến cả tháng sau ti vi mới loan báo. Ông chủ Daie còn là hiệu trưởng một trường đại học tại thành phố Osaka, ông chỉ vừa mới về hưu được ít ngày thì mất. Tôi thiết tưởng, nếu ông không ôm đồm quá nhiều việc, không mở rộng Daie ra quá lớn như bây giờ, chỉ chú tâm vào việc buôn bán ở siêu thị thì giờ đây chưa chắc ông đã chết.

Sau tám năm làm việc tại Daie, tháng nào cũng công tác ngoại quốc hai tuần lễ, còn lại thì lang thang hết nhà máy này, cơ sở nọ, ít khi nào có mặt ở nhà, với lại tình hình Daie không mấy sáng sủa. Anh đã nộp đơn xin vào ba công ty khác như Nike, Kanebo, Kao, qua ba lần phỏng vấn, cả ba nơi đều đậu, anh đắn đó suy nghĩ và quyết định vào làm việc cho Nike. Thời gian tôi qua định cư tại Nhật, cũng là ngày anh chuẩn bị gia nhập Nike Japan, anh muốn dành nhiều thời gian bên vợ, không muốn xách cặp lang thang bên xứ người. Hiện giờ anh đang theo học lớp quản trị kinh doanh MBA của trường đại học xứ Wales (University Of Wales), để lấy được bằng cấp của trường này chẳng phải đơn giản, vừa tốn rất nhiều tiền, vừa phải miệt mài học bài và mất thời gian tìm kiếm tài liệu khác. Sách vở, tài liệu được gửi tới tấp đến

nhà, tôi trả tiền mệt xỉu. Vậy mà anh còn đòi lấy xong MBA sẽ học tiếp lấy bằng PhD (tiến sĩ), anh bảo phải quyết tâm kiếm thu nhập cỡ hai trăm hoặc ba trăm ngàn đô la một năm mới chịu. Tôi phục cái trí lớn của anh nhưng tôi lại sợ anh học nhiều quá chưa thành tài đã lăn cù queo ra bệnh tâm thần thì ai sẽ lo lắng cho tôi làm anh cười khằng khặc. Chồng tôi là một kho sách vĩ đại, hỏi gì anh cũng có thể trả lời vanh vách, quả anh là một con người đáng nể phục.

Tôi vẫn còn đờ đẫn vì mệt mỏi, mặc ai muốn nói gì thì nói tôi lăn ra ngủ đến tận chiều, trong lúc còn mơ màng, tôi nghe tiếng thằng cu Minh chạy rầm rầm đùa giỡn vòng quanh mọi người cùng với thằng cu Tin, Minh là con trai nhưng lại thích chơi trò bán hàng của con gái, nó nghêu ngao: " Nấu một nồi xôi, chia ra năm phần, phần mẹ, phần cha, phần ông, phần bà, phần cho cô Hà, phần cho bác Hân, phần để chị Trân...phần..." Chị Nguyệt ngắt lời nó: " Ủa, nồi xôi chia ra có năm phần mà Minh cho nhiều người quá vậy? " Thằng bé cười khúc khích. Tôi mắc cười muốn quát lên một tiếng bắt nó im nhưng lại không mở mắt, mở miệng nổi, cứ chìm dần vào trong giấc ngủ mê mệt.

***

Tôi tỉnh dậy vào khoảng 3 giờ chiều, tụi nhỏ và Hạnh đang nằm lăn ra nệm ngủ, chị Nguyệt nằm kế bên tôi, nhìn tôi lom lom, máy lạnh vẫn phà hơi xuống mát rượi. Ngoài kia, tiếng nhạc Tầu rền rĩ cũng chấm dứt, tôi mỉm cười hỏi chị Nguyệt:

- Chị không ngủ hả

- Chị ngủ được một lát rồi, thấy em ngủ ngon quá chị không nỡ đánh thức tính đi về nhà.

- Ở đây chơi, về nhà làm gì sớm.

- Về lo hứng nước em ơi, không thôi tối khỏi tắm.

- Sao kỳ vậy?

- Nước dạo này yếu lắm, chiều nào chị cũng phải lo hứng nước hết trơn.
Tôi uể oải ngồi dậy, bước né mấy đứa đang nằm bên dưới, mở cửa ra bên ngoài, cái nóng xộc vào mặt một mùi chua len loét như cứt mèo, tôi hít hít vài hơi rồi lẩm bẩm, nhà mình có mùi gì thật khó chịu. Út Linh đã tỉnh giấc lúc nào đang ngồi trên ghế ngay bếp, nhìn tôi nhoẻn miệng cười.
- Sao lại ngồi đây hứng cái nóng từ máy lạnh toả ra? Dốt thế!
Tôi bước thẳng xuống W.C, nhưng chợt nhớ ra, quay đầu lại hỏi nó:
- Mày có hửi thấy mùi chua chua như cứt mèo trên nhà mình không vậy Út?
Chị thấy cái mùi khó chịu quá, tìm nguyên nhân xem sao.
- Dạ
Chị em tôi lục tung mọi xó nhà mà vẫn không tìm đâu ra nguyên nhân mùi hôi thúi này, càng trưa nắng gắt, càng bốc mùi bạo, nhất là khu vực gần bàn thờ mẹ tôi. Mãi cho đến chiều tối bưng bình bông huệ ra thay nước, tôi mới phát hiện ra mùi nước trong bình thúi um
Khoảng 8 giờ tối, anh Đại, ông hàng xóm của Hạnh gọi điện thoại đòi ghé nhà thăm tụi tôi. Dứt điện thoại, Hạnh bật cười kể chuyện oong hàng xóm tên lão Đại, anh làm việc tại đài truyền hình Sài Gòn.
- Lão Đại đang mết bà Lan nhà mình lắm,rủ em lên trên đó uống cà phê hoài, lão ngồi ngắm chị mình đắm đuối.
- Thế à? lão coi được không? Vợ con gì chưa?
- Có vợ rồi, chỉ khoái ngắm nghía vậy thôi chứ có dám làm đếch gì đâu mà sợ.
Tôi tiu nghỉu:
- Xời ơi...tưởng sao, cvợ con nhèo nhẹo rồi thì nói làm gì. Kiếm ông nào coi được được gả quách bà cho rồi, để bà không chồng, khó tánh quá chịu không nổi...
- Lão mát dây lắm, em chọc hoài, chịu làm anh rể tôi đi, tôi gả liền, lão cười

típ hết cả mắt, nói: "Chị em trông hết xẩy, mặt đẹp như đức mẹ nhưng mà cười lên nom khốn nạn lắm em ạ“

Tôi nghe vậy ôm bụng cười nắc nẻ, cười đau quặn cả ruột gan, Hạnh lại tiếp:

- Lão này…

Chưa kịp nói hết câu thì nghe tiếng réo um xùm gọi tên nó bên dưới. Hạnh mở cửa chạy ra ngoài, khoảng một lát, nó mở cửa đi vào, theo sau là một người đàn ông trung niên cao lớn, đeo cái giỏ xách khá nặng trên vai, anh có gương mặt đỏ au và cặp mắt ti hí. Hạnh giới thiệu với tôi:

- Đây là lão Đại, anh rể tương lai của mình.

- Con đây là chị Hân em, ở Nhật mới về.

Lão gật đầu chào tôi, đưa tay ra bắt. Lão ngồi xuống cái ghế còn trống và đặt giỏ xách ngay bên cạnh, lão Đại liếc nhìn căn nhà một lượt, miệng xít xoa:

- Nhà đẹp quá, rộng rãi quá...thế này mà bị đập đi uổng nhề?

- Đang nẫu hết cả ruột gan đây mà ông còn bơm thêm vô cho tôi tiếc.

- Không, anh nói thật đấy chứ, uổng quá!

- Có uổng thì cũng phải chịu, không đi, họ cho xe đến ủi bố nó cả nhà mình. Này, đừng giỡn mặt với Cộng Sản!

Lão Đại luôn chép chép miệng tỏ vẻ tiếc rẻ căn nhà, lão không già lắm nhưng lại cứ thích xưng mình là lão Đại, lấy tên theo tập truyện "Làng Vũ Đại Ngày Ấy”, một tác phẩm nổi tiếng với nhân vật "Chí Phèo" của nhà văn Nam Cao. Thằng Út vừa tắm xong, vuốt mái tóc còn ướt nhẹp cũng lên nhà ngồi góp chuyện, miệng dẻo như kẹo:

- Anh Đại năm nay ăn tết có to không?

- Bình thường thôi em. Sao, buôn bán khá không mày?

- Lai rai anh ạ, gần tết rồi hơi chậm.

- Bữa nào mày lên coi giùm anh cái máy lạnh, vệ sinh cho nó một cái sạch sẽ để còn ăn Tết.

- Dạ, lúc nào anh cần cứ hú, em lên liền.

Lão Đại và tụi tôi ngồi nói chuyện phiếm đã gần gần 10 giờ tối, thằng nhóc đi học thêm vừa về, xà ngay đến ôm mẹ kêu đói nhặng xị. Tôi định đứng dậy vào phòng lấy tiền đưa cho con xuống dưới đường mua đồ ăn, nhưng lão Đại cản lại, rủ cả nhà đi ăn tối. Tôi đưa mắt sang nhìn cái Hạnh, thấy mặt nó tươi roi rói đồng ý liền, tôi thì không mặn mà lắm vì tôi không có thói quen ăn khuya, nhưng thấy mọi người đều đứng lên cả, tôi cũng đứng lên theo, mở cửa ra phố. Bước xuống mấy bậc thang tôi mới xực nhớ ra là mình không mang theo tiền, liền vòng trở lại, Hạnh nắm áo tôi hỏi:

- Chị đi đâu đấy?

Tôi nói nhỏ vào tai nó:

- Quay vào lấy tiền, đâu có mang theo xu teng nào.

- Khỏi, em có đây rồi.

Nghe nó nói vậy, tôi lại quay xuống. Đèn ngoài đường phố vẫn sáng, ánh lên một màu vàng dịu, xe cộ thưa dần không còn đông đúc và ồn ào như ban ngày. Tụi tôi theo chân lão Đại đi bộ băng ngang qua ngã tư Nguyễn Công Trứ, thẳng lên tuốt đường Nguyễn Thái Bình (Nguyễn Sâm cũ), đoạn này, quán ăn mọc lên như nấm, quẹo phải chỉ một khúc mà nhân viên từ các nhà hàng túa ra chèo kéo làm tôi cảm thấy ái ngại, lão Đại dẫn cả đám tấp vào quán ăn ngay gần đó. Tụi tôi chọn ngồi bên ngoài hè phố cho thoáng mát. Hai cái bàn bằng nhôm trắng được kê sát lại nhau, xung quanh xếp đầy ghế mủ mầu đỏ sậm. Lão Đại đọc thực đơn rồi quẳng nó sang cho tôi nói:

- Ăn gì kêu đi em.

Tôi nhìn danh mục thức ăn ghi đầy ở trong đó, lật qua lật lại mà chưa biết kêu món gì. Tôi quay sang hỏi thằng nhóc:

- Ăn gì con? Con thích món gì?

- Cho con dĩa nui xào thịt bò được rồi.

Tôi thấy cuốn thực đơn lên bàn, nhìn mọi người, nói:

- Ai ăn gì thì tự kêu đi, tui không biết đi chợ.

Cái Hạnh chộp lấy, kéo lại gần mình dán mắt vào đọc, nó xướng lên từng món và đưa mắt hỏi lão Đại:

- Món này được không anh?

- Ôi giời, cứ kêu đại đi, món nào ăn chả được. Cả nhà cứ thoải mái nhá, anh bao, hôm nay có "mầu" rồi, đừng lo.

Hạnh quay sang ghé sát tai tôi thì thầm:

- Chị có muốn ăn gì thì kêu đi, lâu lâu mới được lão bao, lão này keo lắm!

Tôi nhìn lão tủm tỉm cười, tôi nghe Hạnh nhắc mãi về lão nhưng hôm nay mới được gặp mặt. lão không đẹp trai nhưng được cái cao ráo, sáng sủa và có thân hình rắn chắc, nổi bật nhất là cái mũi sư tử, đỏ hỏn, to như hai nắm tay luôn phập phồng. Tôi nghĩ thầm, lão tốt tướng thật, với cái lỗ mũi này chắc chắn dư ăn dư mặc. Cái ý nghĩ ấy vừa thoáng lên trong tôi thì Hạnh lại thì thầm:

- Coi lão vậy thôi chứ mà giầu nứt đố đổ vách đấy chị ạ, có mấy cái biệt thự cho mướn. Chỉ mỗi tội kẹo thôi.

Tôi bật cười, hỏi lại:

- Lão có mấy đứa con?

- Một đứa, đang du học bên Đức

- Tụi bay nói xấu gì anh đấy?

Bất thình lình lão Đại hỏi, làm tụi tôi phá lên cười:

- Ai nói xấu gì anh đâu, đang khen anh đấy chứ, chị Hân bảo trông anh tốt tướng, giầu sang phú quý.

Lão Đại sung sướng nhe răng ra cười típ cả mắt, cặp mắt vốn đã nhỏ xíu bây giờ trông chỉ như một đường chỉ mỏng manh

Thức ăn lần lượt được mang lên, nui xào thịt bò lúc lắc, hủ tiếu xào hải sản,

dồi trường hấp gừng chấm mắm tôm, cả thêm một dĩa đậu hũ chiên giòn, món nào trông cũng hấp dẫn. Lão Đại động đũa trước, miệng dẻo quẹo:
- Mời cả nhà.
Tất cả nhập cuộc, tôi nhấm nháp món đậu hũ chiên giòn chấm mắm tôm, lâu lắm mới được ăn món quê nhà, đạm bạc vậy mà sao nó ngon như cao lương mỹ vị. Thằng Út tay gắp bỏ vào dĩa cho tôi miếng thịt bò lúc lắc, miệng thì tía lia:
- Chị ăn thịt bò vào cho bổ máu, chị ốm quá, sao lại cứ ăn đậu hũ thế? Bên Nhật không có đâu hũ à? Để mai tôi bảo con Linh mua cho chị cả ký, ăn chết bỏ.
Hạnh thì chêm vào:
- Đậu hũ ở nhà tao ăn mỗi ngày rồi, ngán lắm, tao chỉ thích cái món này thôi - nó đưa tay chỉ vào dĩa dồi trường hấp gừng - Út, mày chẳng ga lăng cho chị mày gì cả, để tao gắp hoài anh Đại anh lại bảo tao tham ăn.
Nói xong nó đưa mắt nhìn lão Đai cười toe toét. Thằng Tài con tôi không nói tiếng nào, cứ lẳng lặng đánh chén tì tì. Ăn no bụng, cu cậu đứng dậy lịch sư xin phép mọi người về nhà trước, cái thằng có tánh kỳ cục, hễ no là đi về nhà, chẳng nói năng lôi thôi. Lần nào dẫn nó đi sắm đồ cũng vậy, mua được món gì là y rằng đòi về nằng nặc, khóc lóc rầm trời, nhiều khi tôi chỉ muốn đập cho một trận ngay giữa chợ.
Tôi ăn vài miếng đậu hũ và hết phần thịt bò thằng Út gắp bỏ dĩa hồi nãy thì gác đũa, nhìn ngó tứ phía. Sài Gòn chẳng thay đổi gì mấy, chỉ khác là quán ăn mọc lên thật nhiều, chỗ nào cũng có quán nhậu, dân tình than nghèo khổ nhưng mấy nhà hàng thì luôn đày ắp khách đến nhậu, nhất là mấy "Làng Nướng" "Phố Ăn". Xe gắn máy thì chạy đầy đường, mùi hôi xăng dầu, bụi khói bốc lên khét nghẹt. Thằng Út cũng không ăn nhiều vì mới vừa dùng cơm chiều xong, ra đây cho có lệ. Hôm nay nó đi làm về hơi trễ. Hạnh và

Minh coi chừng cũng đã no, chỉ còn lại mình lão Đại vẫn khí thế gắp. Tôi ngồi nhìn lão Đại ăn, bất giác quay đi chỗ khác. Thú thật trông cái kiểu cách ăn uống của lão tôi chẳng có cảm tình tí nào, mồm nhai nhồm nhoàm, tạp lấy tạp để cứ như cả đời chưa được ai dậy cho một bài học về cách ăn uống. Tuy tôi không phải là tầng lớp trí thức, cầm cái bằng tốt nghiệp cấp ba chỉ được coi là xoá nạn mù chữ mà thôi, nhưng với chồng, con, gia đình, bạn bè và luôn ngoài xã hội tôi luôn cư xử đúng mức, tế nhị, không làm mất lòng ai và cũng chẳng để ai mắc cỡ vì mình. Hồi năm ngoái, tôi bảo lãnh con qua Nhật nghỉ hè một tháng để cho cháu quen dần với đời sống ở ngoại quốc, chồng tôi thấy con ăn cơm cứ chúi mặt vào chén, anh không vui tí nào, anh bảo phải chú ý dậy dỗ con từ bé, nếu cứ để như thế này ra đường mắc cỡ với người, anh còn hỏi tôi một câu khiến tôi đỏ mặt mắc cỡ: “Ở bên Việt Nam không ai dậy con biết cách ăn cơm hả?" Quả thật từ xưa đến nay có ai chú ý gì đến việc ăn uống của thằng nhỏ đâu, tới bữa, bới cho một tô, gắp thức ăn rồi thả vào đó một cái muỗng cho nó tự xúc ăn lấy. Giờ nghe anh hỏi, tôi mới giật mình như vừa tỉnh giấc, phải dạy con cách ăn uống cho tử tế. Thoạt đầu, cu cậu khó chịu lắm, nhưng sau thì quen dần và nay đã thay đổi hẳn, nhiều khi nó còn dạy ngược lại cả mình.

Mọi người đã no nê, lão Đại kêu tính tiền, lão móc trong túi ra một cọc loại giấy 50 ngàn đồng polyme mới coóng. Hạnh nhắc khéo:

- Anh phải đếm cho kỹ đấy nhé, tiền này hay dính lắm, coi chừng lộn.

- Ừ, anh biết rồi.

- Năm nay bên công ty của anh được thưởng nhiều không?

- Cũng kha khá, đủ tiền bao tụi bay.

- Bên công ty chồng em, năm nay thưởng ít lắm. Tổ mẹ cái thằng cha “chọ chẹ” mới chuyển về làm tổng giám đốc, cha tính thưởng cho công nhân viên theo tiêu chuẩn giống như xứ sở " Chó ăn đá, gà ăn sỏi" nhà cha. Đời sống ở

Sài Gòn mà cha đem so sánh với Nghệ An, công nhân viên năm nay khóc ra tiếng mán cả lũ.

- Mán với miếc gì nữa, thôi đi về, trễ rồi, mai anh còn đi làm.

Tất cả chúng tôi đều đứng dậy, Hạnh và cu Minh quá giang xe của lão Đại về nhà bên chồng. Tụi tôi lần theo con đường cũ, đi bộ trở về nhà mình. Các quán ăn hai bên đường vẫn tấp nập khách khứa ghé lại.

Tôi mở cửa bước vào, tiếng nhạc êm dịu từ trong phòng mình phát ra, tò mò tôi ghé mắt vào khi đi ngang qua đấy. Thằng bé chưa ngủ, đang ngồi trên ghế lim dim cặp mắt, lẩm nhẩm hát theo điệu nhạc, tôi đứng im lặng nhìn con, mới hôm nào đó còn đỏ hon hỏn mà nay đã ra dáng thanh niên, tay chân dài loằng ngoằng, chỉ mỗi tội đang còn nhõng nhẽo khiếp, lúc nào cũng bám lấy mẹ vòi vĩnh đủ thứ. Dường như có một linh tính gì đó, thằng bé bỗng quay đầu nhìn lại:

- Trời, mẹ làm con hết hồn. Mẹ về hồi nào vậy? Ăn gì mà lâu dữ.

- Mẹ vừa về tới, vừa ăn vừa nói chuyện mà con.

Thằng bé đứng dậy, vươn vai, nó đứng cao hơn cả tôi, dẹp cái ghế vào sát chân bàn điện toán, nói:

- Đi ngủ thôi mẹ ơi, trễ rồi, mai con còn đi học.

- Chừng nào nghỉ tết con?

- Con chưa biết chính xác, hình như ngày 26 gì đó.

- Ừ, thôi đi ngủ sớm, mai còn đi học.

Tôi mở tủ lấy bộ đồ mặc ở nhà mang vào phòng tắm thay. Thằng nhóc hạ tấm nệm dựng sau chân giường xuống, mặc dù lớn tướng nhưng vẫn cứ thích ngủ chung phòng với mẹ, đuổi ra phòng khác nhất định không chịu, cằn nhằn cằn nhằn: "Cả năm con mới được gần bên mẹ, sao cứ đuổi con đi." Tôi trở lại phòng thì nó đã nằm im trên nệm, kéo mền đắp ngang cổ. Tôi nép mình lách qua cái bàn điện toán, leo lên trên giường xắp xếp lại mấy cái gối

mà hồi nãy thằng cu Tin lên phá. Bất chợt, lá thư lúc trưa bé Trân đưa cho tôi chưa kịp đọc, tôi nhét dưới gối nằm, bây giờ lòi ra, tôi cầm lên đưa tay xé phong bì, lôi ra đọc: "Hân xa và nhớ...!" hàng chữ này khiến tôi hồi tưởng đến anh, anh đã viết cho tôi cả trăm bức thư như một, câu đầu tiên bất di bất dịch không bao giờ thay đổi "Hân xa và nhớ!", bức thư không dài, chỉ là một tờ giấy nhỏ, chữ viết li ti. Đọc hết thư, tôi nằm vật ra giường, gác tay lên trán, một cảm giác buồn nản từ đâu ập xuống, thư anh đề ngày 24 tháng 6 năm 2004, nhưng đi lòng vòng mãi cho đến tận bây giờ mới tới tay tôi. Thời gian trước, tôi vẫn nhận thư anh đều đặn mặc dù chẳng hồi âm bao giờ. Thời gian qua đi đã lâu, cuộc tình của của hai đứa đã nhạt dần theo mưa nắng, vậy mà trong lòng tôi vẫn có một cái cảm giác gì đó hờn giận, ấm ức mỗi lần nghĩ đến anh. Khoảng sáu năm trở lại đây, tôi không còn nhận được thư của anh nữa, thì ra anh đang ở tù, cũng lại ma tuý thuốc phiện...sao đồng tiền dễ cám dỗ người ta đến như vậy, họ cứ lao vào nó như con thiêu thân, dù có mang cả tánh mạng mình ra đánh đổi. Gia đình tôi có hai gương tày đình đang còn trong vòng lao lý, bạn bè cùng lớp, hàng xóm láng giếng thủa xưa nhan nhản trong tù, và rồi hôm nay lại thêm cái tin này nữa.

- Mẹ ngủ chưa? Con tắt đèn nghen?

- Ừ, tắt đi con.

Thằng bé nhổm dậy, với tay tắt đèn, căn phòng bỗng tối sụp xuống. Tôi nằm im không nhúc nhích, đầu óc lâng lâng như đang trôi tuột về dĩ vãng thủa xa xưa.

Một người - Một đời

Chương 9

Lâu lắm rồi, từ cái thủa tôi còn là một thiếu nữ, khờ dại, tâm hồn trong trắng thơ ngây. Tôi tình cờ quen anh khi đến thăm nhà một người bạn, người bạn này lại là em ruột của anh. Tôi và Hải (em trai anh) chơi chung với một nhóm bạn. Nhà tôi ở dưới huyện lỵ còn nhà Hải ở ngay thị xã, cách nhau hơn trăm cây số đường bộ nên thỉnh thoảng tụi tôi mới có dịp gặp nhau. Vào một ngày chủ nhật, chẳng có việc gì làm, Hải rủ tôi đi coi phim, bữa đó rạp chiếu bộ phim "Chị Sứ", tụi tôi đến coi xuất 1 giờ chiều. Bộ phim dựa theo tiểu thuyết "Hòn Đất" của nhà văn Anh Đức nói về một cô gái du kích Việt Cộng tên Sứ. Cô là cán bộ nằm vùng ở xứ Hòn Đất. Vì đã coi lâu quá rồi tôi không còn nhớ rõ từng chi tiết, chỉ nhớ rằng chị Sứ khi mò xuống suối lấy nước, chị bị lính Việt Nam Cộng Hoà bắt được và lãnh án tử hình bằng hình thức chặt đầu. Rạp hát khá rộng, tối thui, chỉ thấy lố nhố toàn đầu người đen xì ngóc cổ lên theo dõi trên màn ảnh lớn. Nhân vật chị Sứ, một cô gái khá trẻ có mái tóc dài bóng mượt bị trói quặt cánh tay lại phía sau, quỳ gối. Tên đao phủ lính "Nguỵ ác ôn", phậm mạnh nhát đầu tiên vào cổ chị, nhưng không hề gì vì nhờ mái tóc dày. Lần thứ hai tên đao phủ đó túm mái tóc chị lên và chém ngọt một phát, bay luôn cái đầu, máu xịt ra thành vòi trông kinh khiếp. Xung quanh tôi rú lên những tiếng thét khiếp sợ, tiếng xụt xịt, có cả tiếng khóc rống hu hu… và tiếng chửi thề đồ quân "Mỹ Nguỵ ác độc". Mắt tôi

cũng ướt nhèm tội nghiệp cho thân phận chị Sứ. Trong bóng tối, Hải nắm tay tôi bóp nhẹ, hỏi:

- Hân Khóc hả?

Tôi không trả lời, chỉ xụt xịt nấc lên từng tiếng. Hải cười khì khì bảo tôi:

- Người gì đâu mà mau nước mắt, chỉ là phim thôi mà, sao lại khóc, đúng là con gái!

Bộ phim kết thúc, đèn bật sáng, tôi nhìn thấy mắt ai cũng đỏ hoe, chỉ trừ mỗi mình Hải. Theo những gì tôi học về tác phẩm này thì đây là một câu chuyện có thật, được dựng thành phim, chẳng biết có đúng vậy không, hay chỉ là một thứ tuyên truyền tố cáo tội ác Mỹ Nguỵ của Cộng sản, giống kiểu bó đuốc sống lê Văn Tám, và chị Võ Thị Sáu.

Tan phim, mới chỉ gần 3 giờ chiều, Hải đề nghị tôi viếng thăm nhà nó, ngần ngừ mãi tôi đồng ý. Hải và tôi đạp xe song song nhau hướng về ngã ba Quyết Thắng. Nhà Hải ở lưng chừng một quả đồi nhìn xuống chân đường quốc lộ số 6 uốn vòng quanh. Từ mặt lộ lên tới nhà khoảng chừng 30 thước theo con đường mòn nhỏ dải đầy đá răm. Căn nhà ngói ba gian xinh xắn nằm toạ lạc trên một vùng đất khá rộng. Vì hôm ấy là Chủ Nhật, gia đình Hải có mặt đầy đủ ở nhà, trừ một cậu em trai đang làm anh "bộ đội cụ Hồ". Nhà chỉ có duy nhất một cô con gái, nhỏ hơn tôi vài tuổi đang là diễn viên múa cho đoàn văn công của tỉnh Sơn La. Bố mẹ Hải rất hiếu khách, giữ rịt tôi lại ăn cơm chiều. Biết tôi ở xa, hai bác mời mọc ngụ lại chơi vài bữa. Mọi người trong gia đình ai cũng tỏ ra thân thiện, chỉ trừ Sơn, anh trai của Hải thì lúc nào cũng tỏ vẻ khinh khỉnh, chẳng thèm ngó ngàng gì đến ai. Tôi ngồi ở bàn khách, đưa mắt nhìn xung quanh, căn nhà được dựng lên theo cùng một khuôn mẫu giống hệt như những ngôi nhà thông thường của người miền Bắc, nhà đươc chia làm ba gian, gian chính giữa bao giờ cũng dùng làm phòng tiếp khách và đặt bàn thờ tổ quốc có treo ảnh Cụ Hồ, hai gian kế

bên dùng làm phòng ngủ cho mọi người trong gia đình.

Chiều hôm ấy, tôi vào bếp phụ bác gái nấu cơm, Hải chẻ củi sau nhà, còn Hường gánh nước tưới rau ngoài vườn. Chỉ có anh Sơn rảnh rỗi nhất ôm đàn ghi ta ngồi hát nghêu ngao ở bậc cửa, tiếng đàn bập bùng vang lên làm tôi đang lặt rau ngoài chạn nước tò mò ngó sang, chạm ánh mắt anh tôi ngượng ngùng quay đi dấu vẻ bối rối. Anh ta đẹp trai thật! Tôi có thể quả quyết rằng trong đời tôi chưa từng gặp một người đàn ông nào có gương mặt khôi ngô tuấn tú như anh, mái tóc bồng bềnh, cặp mắt nâu sáng ngời với hàng lông mi cong vút. Tôi nghe lòng mình xôn xao. Sau này khi hai đứa yêu nhau,tôi vẫn thường mơ ước sẽ sinh cho anh một đứa con gái giống hệt bố, con gái tôi nhất định là một cô gái xinh đẹp tuyệt vời.

Anh lim dim cặp mắt, thả hồn theo điệu nhạc, ngón tay vẫn lả lướt trên phím đàn. Tôi ngồi lặt rau, lẩm nhẩm hát theo:

“ Một ngõ vắng xôn xao.

Nằm trong lòng phố lớn,

Một tiếng nói yêu thương,

Cho lòng thêm tơ vương.

Một đám lá me bay,

Vấn vương đầy ngõ vắng,

Một chùm hoa trưa nắng,

Xôn xao cả chiều nay….”

- Em cũng biết bài này à?

Tôi giật mình khi bị bắt quả tang, ngượng ngùng trả lới lý nhí:

- Dạ, em mới học được từ anh Long, cùng chung đoàn với em Hường đấy.

- Em cũng quen cả Hường nhà anh à?

- Vâng, quen cũng khá lâu rồi, nhưng em đâu biết anh là anh của Hường, hồi nãy nhìn thấy nó, em giật cả mình.

- Em có hay lên đây chơi không?
- Thỉnh thoảng thôi, có khi cả năm mới lên một lần.
- Em có người thân ở đây à?
- Dạ chị em làm việc dưới Bố Ẩn.
- Em lên đây bao lâu rồi?.
- Mới vài bữa thôi.
- Khi nào em về lại nhà?.
- Ngày mai em lên Thuận Châu thăm bà cô vài ngày, chắc phải tuần sau em mới về nhà được.
- Ồ, thế hả. Ngày mai anh cũng có việc đi Thuận Châu, vậy thì mai anh em mình đi chung nhé.

Tôi mỉm cười gật đầu, một quãng đường xa xôi vậy mà có người quen đi cùng thì thật vui. Sau bữa cơm chiều, tôi ngồi chơi thêm một lúc rồi xin phép về lại dưới khu tập thể nơi chị Lan đang sống. Anh Sơn nói với tôi sáng hôm sau nhớ ghé vào đây, anh sẽ chờ. Hải đòi đưa tôi về tận nhà nhưng tôi từ chối không chịu, Hải đành dắt xe đạp của tôi xuống đường để tự mình tôi đi.

Màn đêm đã buông xuống từ lâu,con đường chỉ thấy lờ mờ từ ánh đèn xe đạp hắt xuống, rừng núi tối thùi, tiếng côn trùng kêu rả rích nghe rợn cả người. Đường về Bố Ẩn toàn lên dốc, tôi cong người cố hết sức đạp cho thật nhanh để quên đi nỗi sợ đang đuổi theo đằng sau lưng. Thỉnh thoảng ánh đèn pha xe chở hàng chạy qua làm mắt tôi chói nhoà, và con đường bụi bay mù mịt. Tôi cố rượt theo mấy người đi phía trước cho đỡ sợ, bụng thì lầm thầm, ngu quá! biết vậy hồi nãy cứ để cho Hải đưa mình về tới nhà, bày đặt làm eo làm sách. Tôi về đến phòng Chị Lan trước 9 giờ tối, thấy tôi về, chị Lan mừng rối rít, chị lo không biết tôi đi đâu và có về trước giờ đóng cổng không.

Sáng hôm sau, tôi đi nhờ xe người quen chị Lan ra thị xã, gần đến ngã ba Quyết Thắng, tôi xin phép xuống đi bộ để ghé qua nhà anh. Anh đang ngồi trước cửa ngõ chờ tôi. Thấy tôi, anh mỉm cười thân thiện.

- Anh chờ em nãy giờ, chừng mười lăm phút nữa mà em không đến chắc là anh đi một mình.

Anh đưa giỏ hành lý cho tôi cầm, quay trở lên nhà, vác cái xe đạp cuộc xuống dưới đường đặt ngay trước mặt. Tôi nhìn anh rồi nhìn chiếc xe đạp, trố mắt ngạc nhiên, không biết tôi sẽ ngồi ở chỗ nào vì xe không có phọc ba ga ở đằng sau. Anh leo lên yên xe ngồi, chống một chân dưới đất, vẫy tôi lại, chỉ vào sườn xe đạp bảo:

- Em đưa hành lý đây, em ngồi ở chỗ này này, nhanh lên kẻo trễ rồi. Anh sẽ chở em đi.

Không còn cách nào khác, tôi đành leo lên ngồi gọn trong lòng anh, anh lấy đà cho xe lao xuống dốc. Đầu tôi cao nhòng che khuất cả tầm mắt, bị anh gạt né qua một bên. Đường quốc lộ lồi lõm ổ gà, mỗi lần bị dằn, tôi đau điếng, cái khung xe nhỏ xíu, tôi ngồi tê dại hết cả mông. Cuối cùng, tụi tôi cũng đến được một ngã ba có con đường dẫn đến huyện Thuận Châu. Đường rẽ lên Thuận Châu phải vượt qua nhiều núi đồi, ngay tại ngã ba này là chân một quả núi mà trên đỉnh là nơi đặt đài khí tượng thuỷ văn của tỉnh. Tôi nhẩy xuống đi bộ, anh đẩy xe lên dốc, tụi tôi tấp vào khu tập thể bà chị họ làm việc trên đài khí tượng này gửi nhờ xe. Xong xuôi cả hai đứa lội ngược trở ra quốc lộ đón xe khách lên huyện Thuận Châu.

Một chiếc xe bus dừng lại trước mặt, trên xe hành khách đã chật như nêm, tụi tôi len lỏi lên phía cửa trước, không còn chỗ, tôi đành ngồi tạm lên đầu thùng đựng máy, kế bên bác tài, hơi nóng từ bên trong bốc ra khiến chân tôi bỏng rát. Từ từ, hành khách xuống bớt, tôi và anh mới có ghế để ngồi, quá mệt mỏi, tôi gục vào vai anh ngủ gật, ngủ say sưa không biết gì cho mãi đến

khi xe vào bến trả khách mới giật mình tỉnh giấc.

Từ bến xe, tụi tôi đi bộ một quãng đường khá xa hướng về trường Cao Đẳng Sư Phạm Tây Bắc, nhà cô Năm ở đầu cổng của ngôi trường này. Tụi tôi đến nơi căn còn nhà đóng cửa im ỉm, cô Năm đi làm chưa về, chỉ có con mực nhẩy xổ ra sủa inh ỏi. Tôi phân vân không biết phải làm sao, nhoẻn miệng cười nói với anh:

- Anh có bận gì thì đi lo công việc của mình đi, để em ở đây chờ cô em về cũng được.

- Không, anh phải chờ giao em cho cô đã rồi mới tính sau.

Tôi treo hành lý lên hàng rào đầu cổng, kê dép ngồi đại xuống mặt cỏ ven đường. Trời đã vào đông, gió mùa đông bắc tràn về lạnh cóng, bầu trời xám xịt, tôi co ro ngồi nép vào sau lưng anh, chẩu môi thổi hơi ra thành những làn khói mỏng. Tụi tôi ngồi đó cả gần tiếng đồng hồ, cô Năm mới xuất hiện. Tôi nhìn thấy bóng cô đạp xe từ xa, phất phới chiếc khăn len quàng cổ màu đỏ rực. Cô thắng kít xe trước cổng, ngạc nhiên cất giọng ồm ồm:

- Hân lên hồi nào vậy cháu? Chờ cô có lâu không?

- Cháu tới đây cũng cả tiếng rồi, định leo rào vào trong nhà ngồi chờ mà con mực nó sủa quá.

Tôi quay qua giới thiệu anh với cô

- Anh Sơn, bạn cháu nhà dưới thị xã Sơn La.

Cô Năm gật đầu chào anh, dựng xe mở cổng, con mực từ trong nhà lao ra quẫy đuôi rối rít, cố mắng yêu nó:

- Đi ra nào con, để mẹ vào nhà chứ.

Con Mực vẫn luẩn quẩn quấn chân cô.

- Hân vào nhà đi hai cháu.

Căn nhà này tôi đã từng lên đây thăm cô vài lần, căn nhà nghèo nàn mái tranh, vách phên chẳng có thứ gì giá trị. Tôi và cô vào bếp lo chuẩn bị bữa

cơm chiều. Chẳng bao lâu bữa ăn đạm bạc được don lên bàn, canh trái xu nấu xuông, thịt heo kho mặn chát và thêm dĩa dưa cải muối chua, ba cô cháu tôi xì xụp ngồi ăn vui vẻ.

Tối hôm ấy, tôi xin phép cô cùng anh vào trường thăm bạn học cũ, tôi có vài đứa đang theo học ở ở đây. Khu trường này khá rộng lần mò mãi tụi tôi mới tìm đến được khoa Văn, Hà bạn tôi học ở khoa này. Hà cùng tuổi với tôi, hai đứa thân thiết từ nhỏ. Gặp nhau, tôi nhào ra ôm lấy bạn, cười khúc khích " cô giáo tương lai của tôi có khoẻ không nào?".

Căn phòng tập thể nơi Hà trú ngụ rộng rãi,chứa được cả vài chục cô. Lúc tôi đến thăm, mọi người đi chơi gần hết, chỉ còn lại vài cô ở phòng. Chẳng quen chẳng biết gì nhưng thấy có khách đến chơi mấy nàng đều xúm vào tán chuyện. Hồi còn đi học, lớp tôi có hơn năm chục học sinh, nhưng chỉ có năm đứa là thân nhau nhất, Hà, Hiền, Hồng, Mai và tôi. Hồng đi học trung cấp kế toán dưới tỉnh Vĩnh Phú, Mai làm công nhân trong xí nghiệp bánh kẹo gần nhà, Hà đang học sư phạm ở đây, chỉ tôi và Hiền còn lang thang làm "nhà báo ".

Sau khi rớt đại học, mẹ tôi cũng vác đơn chạy khắp nơi xin việc cho tôi nhưng chưa có chỗ nào nhận. Tôi thì dửng dưng chẳng quan tâm vì tôi có ý định sang năm tiếp tục thi vào đại học, đó là niềm mơ ước duy nhất của tôi. Thế nhưng cánh cửa trường đại học luôn đóng chặt chẳng hé mở chào đón tôi bao giờ, bởi cùng năm đấy, mẹ tôi bị tai nạn qua đời, đành xếp ước mơ cháy bỏng qua một bên để lao mình vào đời kiếm sống.

Thấy cũng khá trễ, tôi và anh từ giã Hà ra về. Tiễn tôi ra khỏi cửa, cô nàng thì thầm bên tai: "Mày cua được anh chàng này ở đâu mà đẹp trai vậy?"Tôi dãy nảy lên " Anh thằng bạn dưới thị xã, không phải của tao đâu, đừng nghĩ vớ vẩn." Hà nheo mắt cười, tôi mặc kệ nó vì thật sự trong bụng cũng... khoái thấy mồ.

***

Cô Năm vẫn còn thức ngồi chờ hai đứa tôi ở dưới bếp, lửa cháy bập bùng làm gương mặt cô đỏ hồng. Cô Năm nay nhỏ hơn mẹ tôi vài tuổi nhưng không có chồng, tướng cô cao lớn như đàn ông, môi thâm xì, rít thuốc lá liên tục. Lúc đó cô là bác sĩ thú y làm ở phòng y tế của huyện. Thực ra cô chẳng có dòng họ gì với nhà tôi, chỉ là đồng hương Thanh Hoá. Cô Nhận chị Vân tôi làm cháu nuôi trong thời gian chị học sư phạm ở trường này. Cô Năm tính ngay thẳng, dễ dãi, và có lòng nhân hậu. Cô săn đón rất nhiều những nữ sinh trong trường ra bảo trợ ăn học, nhưng đặc biệt phải là xinh đẹp thì cô mới đón về, cô bảo cô yêu thương tất cả những người đẹp. Cô Năm biệt tài coi bói, cô đã từng đoán về cuộc đời cho vợ chồng chị Phương của tôi, cô tính toán ngày tháng năm sinh rồi đưa ra một câu chắc nịch "chúng mày không hạp tuổi, mạng con Giáp Thìn sẽ nuốt mất thằng Nhâm Dần, hai đứa mày muốn sống yên ổn thì đừng làm đám cưới, cứ sống vậy đi, nếu đám cưới thằng Nhâm Dần sẽ chết." Anh rể tôi nghe chị Phương kể, không tin, lầm bầm trong miệng: "Chết cái con C. tao đây này." Quả đúng vậy, chỉ sau đám cưới có vài tháng, anh rể lăn ra chết bất đắc kỳ tử, bỏ lại chị tôi với cái bụng bầu lùm xùm và một cuộc đời khổ cực gian lao.

Ba cô cháu ngồi quây quần bên bếp lửa hồng, cô Năm mang tài nghệ ra thử, cô xem bói cho tôi và anh Sơn. Cô nắm mãi bàn tay tôi lật đi lật lại, xem kỹ từng chỉ tay, cô nhíu mày khó chịu về cái nốt ruồi nằm ngay trên đường tâm đạo cộng thêm hai nốt ruồi ở khúc cổ tay tạo thành một hình tam giác cân, cô bảo đấy là điềm không tốt. Cô cho biết số tôi cực khổ, nhưng về già an nhàn. Cô xem cho anh Sơn, khen anh giỏi, có tài buôn bán, cuộc đời của anh cũng lắm gian truân và cần thận trọng vì anh có số ở tù. Cô kéo tôi vào lòng, vuốt mái tóc tôi, âu yếm bảo: "Hai cháu sau này nếu nên duyên vợ chồng, tiền để đâu cho hết." Tôi mỉm cười đưa mắt nhìn sang anh, cặp mắt sáng

ngời làm hồn tôi chết lịm.
Tối hôm đấy, cô Năm xếp anh ngủ bên ngoài phòng khách, còn tôi thì ngủ trong phòng cùng với cô, trời mùa đông giá lạnh, dưới tấm chăn bông dầy ấm áp, cô Năm ôm chặt lấy tôi đưa tay mò tứ tung làm tôi nhột đẩy cô ra. Sau này vào Nam rồi tôi mới biết cô Năm là dân đồng tình luyến ái, hèn gì cô cứ thích đón những cô gái trẻ đẹp ra nhà nuôi ăn học.
Sáng hôm sau cô bắt buộc anh Sơn đưa tôi ra bến xe trở về nhà gấp, mặc dù tôi muốn được ở lại chơi thêm vài ngày. Chiều đó trở lại thị xã, tôi không về khu tập thể của chị Lan mà ở lại nhà anh. Mến anh, tôi cứ quấn quýt ở bên anh không muốn rời. Ngay buổi tối hôm đó anh dẫn tôi đi uống cà phê, thú thật cả đời tôi chưa bao giờ được uống cà phê, chả biết mùi vị nó ra sao, nhưng lại tỏ vẻ ta đây sành điệu cái gì cũng biết, anh hỏi gì tôi cũng gật đầu. Hai tách cà phê được mang ra, nóng hổi, hương thơm toả ngát, tôi bắt chước anh đưa tách cà phê lên miệng nhấp một ngụm rõ to. Mẹ ơi, đắng gì mà đắng khiếp, đắng đến nỗi mắt trợn ngược cả lên, nhổ ra thì mắc cỡ, nuốt vào thì đắng như quả bồ hòn. Thế mà cũng rủ người ta đi uống cà phê. Sau này khi trở thành thân thiết, anh vẫn mang chuyện uống cà phê của tôi ra chọc ghẹo Ngày hôm sau nữa bất thình lình Hải trở về, anh chàng thấy tôi vẫn còn ở lại mắt sáng lên mừng rỡ, ngay sau đấy Hải rủ tối đi coi phim, tôi ngây thơ, vô tình xổ toẹt ra: "Hân có hẹn với anh Sơn rồi, chút nữa anh Sơn đưa Hân xuống chỗ chị Lan, sáng mai Hân phải về nhà, thôi để lần khác nhé. " Hải sầm nét mặt, không nói gì hầm hầm bước vào nhà, tôi nhìn theo ngạc nhiên thầm nghĩ, ô hay, thằng này hôm nay sao lạ vậy nhỉ. Tôi không để ý lắm, đi bộ xuống chợ mua ít thức ăn do bác gái nhờ. Lúc quay trở về, Hải nắm tay tôi kéo ra phía vườn sau nhà, hằn học hỏi: "Anh Sơn đã nói gì với Hân?" Tôi bực bội gắt lên: "Hải buông tôi ra, làm cái gì đấy, anh Sơn có nói gì đâu." Anh chàng bặm môi cầm cái đèn pin trên tay ném mạnh vào tảng đá gần đấy

vỡ choang làm tôi xanh lè cả mặt. Bấy giờ tôi mới hiểu, anh chàng cũng mê tôi. Hải hằn học không nói thêm gì lao vào nhà dắt xe xuống đường vù đi mất. Tôi đứng chết trân một chỗ nhìn theo bóng nó khuất dần sau bụi tre đầu đường.

Tôi lững thững đi vào trong nhà, anh Sơn đang nằm dài trên giường, rít thuốc lá liên tục, thấy tôi bước vào anh ngồi dậy mỉm cười nhìn tôi hỏi:

- Em và Hải là bạn như thế nào?

- Chỉ là bạn thôi, tụi em chơi chung một nhóm với nhau.

- Nó đã tỏ tình với em lần nào chưa?

Tôi lắc đầu

- Được rồi, không sao đâu, để anh lo. Em chuẩn bị đi anh sẽ đưa em xuống chỗ chị Lan.

Tôi gật đầu bước vào trong phòng ngủ của Hường thu dọn hành lý. Anh Sơn dắt xe đạp xuống đường, tôi chào hai bác và xoa đầu thằng bé út, lúc này mới có 8 tuổi, xin phép đi về. Bác trai tiễn tôi xuống tận cổng, miệng còn nhắc nhở: "Đi đường cẩn thận nghen cháu."

Tôi và anh sánh bước bên nhau, đoạn đường về khu tập thể chị Lan ở toàn lên dốc nên hai đứa tôi cùng đẩy xe đi bộ. Đến ngã ba, lối rẽ vào cổng của công ty tôi gặp một cô người quen cùng làm việc với chị Lan, nhìn thấy tôi cố hốt hoảng kêu lên: "Hân, cháu đi đâu mấy bữa nay, chị mày tìm loạn cả lên. Về ngay nhà đi, mẹ cháu mất rồi đấy. Chị mày với anh Thành đánh xe về trước rồi." Tôi nghe cô nói đầu óc quay cuồng như muốn té xỉu, bám vào thành cổng, cái giỏ xách cầm trên tay rớt xuống đất lúc nào không hay. Anh Sơn dựng xe lắc mạnh vai tôi:

- Em bình tĩnh lại đi, từ từ nào, chắc gì đã phải.

Tôi vẫn đứng lặng im, nước mắt trào ra. Tôi muốn gào thét lên,nhưng cổ họng tắc nghẹn, tin mẹ qua đời quá đột ngột làm tôi thất thần. Phải mất một

hồi lâu tôi mới tỉnh lại, ôm chặt lấy anh khóc nức nở.

Anh nhỏ nhẹ vỗ về an ủi tôi:

- Bình tĩnh lại em, chưa có tin gì chính xác mà, bình tĩnh đã.

Tôi không nói được gì, chỉ nấc lên từng chặp, anh lấy khăn lau nước mắt cho tôi, đề nghị.

- Để anh chở em về nhà trước đã rồi mình tính sau.

Tôi líu ríu theo anh như người mộng du, để mặc anh mang mình lao nhanh xuống dốc, đầu óc tôi như mụ đi, bên tai tiếng gió ù ù. Tôi thất thểu theo anh vào nhà với gương mặt tái xám và cặp mắt ngấn lệ. Bác trai nhìn thấy giật mình hoảng hốt hỏi dồn:

- Có chuyện gì vậy cháu? Làm sao thế? Cháu ốm à?

Anh Sơn thay tôi trả lời làm bác sững sờ, thông cảm với nỗi đau của tôi bác vỗ về an ủi, bác để hai đứa tôi ngồi trên nhà và đi xuống bếp. Bác gái đang chuẩn bị bữa cơm cúng ông Táo về trời, hôm ấy ngày 23 tháng Chạp năm 1985.

Tôi vẫn ngồi im lặng bên bàn khách, nhìn vào khoảng không bằng cặp mắt vô hồn. Tôi không thể lường trước được rằng một ngày nào đó Mẹ sẽ bỏ chị em tụi tôi ra đi mãi mãi, lòng tôi nôn nao như có lửa đốt, chỉ muốn lao ngay về nhà nhưng chẳng biết phải làm sao. Tôi ước gì mình có cái mũ thần của cô công chúa Rút-mi-la trong bộ phim thần thoại mà tôi vẫn thường coi thủa nhỏ, đội cái mũ ấy lên đầu, chỉ trong chớp mắt tôi sẽ đến được bất cứ nơi đâu tôi móng muốn. Nhắm mắt cố xua đuổi hình ảnh chết chóc đang tràn ngập trong đầu mình, tôi nhóm lên một chút hy vọng, biết đâu chỉ là tin đồn, biết đâu Mẹ tôi chỉ bị thương và đang được cấp cứu trong một bệnh viện nào đó.

Mẹ tôi vào Nam thăm bố đã khá lâu, trước khi đi Mẹ còn mang thằng Út xuống dưới Nông Trường Sao Đỏ gởi chị Vân lo cho em học hành, chị Vân

đang là giáo viên dạy học ở đó. Đáng lý lần này Mẹ đòi mang tôi theo, nhưng rồi mẹ lại đổi ý bảo tôi ở nhà trông nom đàn lợn cho mẹ, tôi thất vọng nhưng cũng chẳng dám phản đối gì. Mẹ đi rồi tôi thay mẹ lo toan mọi công việc trong nhà, từ gánh nước tưới rau đến lấy củi, nấu cơm,và chăm sóc cho đàn lợn...Chị Phương giận chồng bỏ về nhà, tôi mới có dịp nhờ chị trông nom giúp mấy ngày để lấy cớ đi chơi. Tôi hứa với chị chỉ đi một tuần lễ vì còn phải về đón Mẹ, tụi tôi nhớ mẹ và vẫn mong mẹ từng ngày từng giờ.
Mỗi lần Mẹ đi miền Nam về cả nhà nhộn nhịp tưng bừng còn hơn đón "Việt Kiều yêu nước", Mẹ tôi mang về đủ thứ đủ loại, từ xà bông giặt đồ, bột ngọt, thức ăn khô đến vải vóc...và còn có cả va li to đùng quần áo cũ, thứ đồ thải của mấy đứa em con bà Dì trong Sài Gòn, Mẹ tôi gôm về hết, "cũ người mới ta", chị em tôi dành nhau đánh nhau chí choé. Hồi trước có gì đẹp là mấy chị lớn lấy sạch, chỉ để lại cho tôi thứ cũ xì xấu xí. Thời bao cấp hên lắm cả năm mới được Mẹ may cho một bộ đồ mới, tuy nhiên tụi tôi vẫn thích đồ của miền Nam, vừa đẹp và mô đen hơn nhiều. Giờ nghe tin Mẹ mất, không biết là thực hư như thế nào, trong tôi cuống cuồng cả lên.
Mâm đồ cúng được dọn lên bàn thờ ông Táo khá thịnh soạn, có cả con cá chép đỏ chiên vàng rụm, mấy cây nhang khói toả bay nghi ngút, tôi mường tưởng ra cái bàn thờ có hình của Mẹ ở trên, nước mắt lại trào ra đầm đìa, tôi cắn chặt bờ môi cố ghìm lại để mình đừng bật khóc. Anh Sơn vẫn ngồi bên cạnh và nắm chặt bàn tay tôi. Anh dỗ dành tôi ráng ăn miếng cơm, nhưng tôi không nuốt nổi. Cả nhà ai cũng an ủi cố giúp tôi lên tinh thần.
Tối hôm ấy tôi trằn trọc khó ngủ, Hường đi diễn xa không về nhà nên tôi ngủ một mình, trong căn phòng tối đen như mực, bên ngoài tiếng côn trùng kêu rả rích, và tiếng chó sủa vọng lại từ xa xa. Tôi nhớ mẹ quá, hình ảnh của Mẹ từ từ quay về như một thước phim chiếu chậm. Mẹ, người thiếu phụ lam lũ tối đến vẫn thắp đèn dầu tù mù ngồi may đồ cho khách. Mẹ trong bộ quần

áo công nhân, đầu quấn khăn che kín đang cố sức mình đẩy cái cái cối xay bột để chuẩn bị làm bánh cho ngày hôm sau, Mẹ phải đổi công việc liên tục, lúc chăn nuôi, lúc làm bánh, lúc nấu phở, bất kể công việc dù khó nhọc như thế nào Mẹ cũng chẳng kêu ca. Nhà đông con, mấy chị em tụi tôi xúm vào mỗi người một tay đỡ đần cho Mẹ. Tôi và chị Phương thường phải lên rừng lấy lá chuối về bán kiếm tiền thêm, có lần chị em tôi phải leo qua mấy quả đồi mới chặt được một bao lá chuối, bán được vài đồng, tiền đó đều đưa cho Mẹ giữ.

Dạo sau này, Mẹ tôi còn có thêm nghề nấu rượu lậu, tôi là người phụ Mẹ mỗi ngày, rượu gạo, rượu ngô (bắp), rượu sắn (củ mì) gì gì Mẹ đều nấu cả. Mấy thứ đó được nấu chín và cho men vào ủ mấy ngày, khi thành cơm rượu, có vị ngọt ngọt thơm cay thì đổ vào nồi nấu. Dụng cụ làm rượu Mẹ tôi tự chế rất đơn giản, một cái nồi quân dụng thật to, Mẹ ra lò rèn nhờ thợ đúc cho một cái nắp vung vừa với nó và trên đầu có một lỗ hở, để đút một cái ống nhỏ, dài thông ra ngoài, ống nhỏ đó được đặt chạy qua một thùng nước lạnh. Khi nấu cơm rượu, hơi nóng sẽ theo đường ống chạy ra ngoài, gặp thùng nước lạnh, hơi nóng ngưng tụ thành rượu chảy qua vòi, và Mẹ tôi hứng nó bằng những chai thuỷ tinh đã rửa sạch sẽ từ trước. Thông thường một nồi rượu Mẹ nấu được vài lít. Chai rượu đầu tiên là chai rượu ngon nhất, Mẹ nếm rượu, pha chế chúng với nhau cho cùng nồng độ rồi mới mang đi bán. Ngày nào Mẹ nếm thử rượu cũng say bí tỉ, mặt đỏ như mặt trời. Tôi có nhiệm vụ canh thay nước lạnh liên tục giúp Mẹ, và lén lút mang những chai rượu ấy đi tiêu thụ ở những nơi mối quen.

Nghĩ đến Mẹ, nước mắt tôi chảy ướt đẫm cả gối nằm. Anh Sơn hình như cũng không ngủ được, tôi nghe tiếng anh trở mình phía ngoài phòng. Trời đã về khuya, khuya lắm, tiếng gió rít ở bên ngoài từng cơn nghe rùng rợn, chăn bông tôi đắp hai cái mà sao vẫn cảm thấy lạnh thấu xương, tôi chỉ mong trời

mau sáng...

Tôi vẫn nằm đấy, hai mắt thao láo nhìn vào bóng đêm. Rồi tôi nghe có tiếng kẹt cửa, tiếng bước chân rón rén đi lại gần mình, một bàn tay ấm áp nhẹ nhàng đặt lên má tôi, tiếng thì thầm nho nhỏ: "Hân ơi, dậy đi em." Tôi ngồi bật dậy, hỏi lớn:

- Mấy giờ rồi hả anh?

Anh đưa tay bịt miệng tôi lại, nói khẽ:

- Em nói nhỏ thôi, để cho bố mẹ ngủ, em ra đây với anh.

Anh nắm tay tôi, mò mẫm dẫn tôi ra phía cửa. Trời vẫn còn tối mờ không thấy mặt người, ra đến phòng khách, anh bật diêm quẹt châm lửa lên cây đèn dầu, ánh sáng từ ngọn ngọn đèn toả ra một mầu vàng dịu. Hai cái giường trống vắng, hình như Hải không về. Cầm cây đèn dầu trên tay, anh dắt tôi đi xuống bếp. Lửa đã tắt ngúm từ lâu, chỉ còn hơi ấm từ tro than tối qua xót lại, tôi gạt lớp tro bên trên, lộ ra vài cục than còn cháy đỏ, cho thêm củi vào, phồng má cố thổi để lửa bùng lên. Anh Sơn bắc ấm nước lên bếp, tụi tôi ngồi chờ cho nước sôi để pha trà. Trong bếp, chỉ có hai đứa, anh đưa tay choàng lên vai tôi, kéo tôi nép vào mình anh, tôi nghe rõ từng nhịp tim anh đập mạnh, anh thì thầm hỏi:

- Em có ngủ được tí nào không?

Tôi ngọ ngậy lắc đầu.

- Trông em xanh xao quá! À, em có đói không? Để anh rang cơm cho em ăn nhé, từ chiều hôm qua tới giờ em chưa ăn miếng gì.

Tôi lắc đầu từ chối, tôi không đói và tôi cũng chẳng muốn ăn gì. Lửa cháy bập bùng, ấm nước sôi réo xùng xục, anh rót nước pha trà, đẩy lại phía tôi, hai tách sóng sánh nước trà vàng óng, toả mùi hương thơm dịu. Uống xong tách trà, tôi mang ấm nước nóng ra bên ngoài pha nước rửa mặt, trời vẫn tối mù, gió thổi thốc vào mặt vào lạnh thấu xương. Rửa mặt xong, tôi thấy mình

tỉnh táo ra nhiều, trở lại trong bếp, tụi tôi ngồi sát bên nhau, cả hai đều im lặng. Anh vẫn nắm chặt tay tôi, nhìn thẳng nhìn vào ngọn lửa cháy bập bùng trong bếp. Bất thình lình, anh xoay người tôi lại, nhìn thẳng vào mắt tôi:
- Hân, dù gặp bất cứ tình huống nào, em cũng phải thật bình tĩnh, Nhớ chưa?
Tôi im lặng.
- Lẽ ra anh phải đưa em về nhưng anh còn một số công việc phải giả quyết, 27 tết anh sẽ ghé xuống thăm em. Nói cho anh biết làm sao có thể tìm được em.
Tôi chỉ cho anh cặn kẽ đường tìm vào nhà tôi. Đã gần 4 giờ sáng, tôi sửa soạn hành lý ra bến xe vì từ đây về nhà tôi chỉ có một chuyến duy nhất vào lúc 5 giờ. Tụi tôi ra đến nơi thì xe gần chạy, hành khách khá đông, tôi phải ngồi tuốt phía đằng sau. Xe rời bến, tôi gục xuống khóc nức nở.
Xe về bến cũng đã hơn 2 giờ chiều, mặc dù quãng đường chỉ 126 km. Xuống xe tôi chạy một mạch về nhà, đến đầu cổng tôi thấy lác đác từng nhóm người từ bên trong đi ra, lòng tôi quặn đau. Đúng là Mẹ mất thật rồi vì tôi thấy mắt ai cũng đỏ hoe, và nhìn tôi một cách thương cảm. Chân tôi như muốn khuỵu hẳn xuống, chỉ một khúc đường ngắn mà sao như dài vô cùng. Em Hạnh nhìn thấy tôi đầu tiên, nhào ra ôm chị khóc nức nở " chị ơi, mẹ chết rồi, mẹ chết thật rồi chị ơi..."
Gia đình tôi tề tựu về đầy đủ, hai Dì từ Đà Nẵng và Sài Gòn bay ra, Bác cả lên cùng bố tôi một lượt, mầu tang tóc bao phủ lên cả căn nhà trong không khí buồn thảm. Trên bàn thờ hương khói bay nghi ngút. Hình Mẹ tôi trang trọng đặt dưới hình ông Hồ một chút. Tôi được Dì trao cho chiếc khăn tang bằng vải xô trắng buộc ngang đầu. Cả nhà vang lên tiếng xụt xịt, tiếng nấc nghẹn và lâu lâu lại oà lên nức nở như một bản nhạc buồn thê thảm.
Ơi! Tôi mất Mẹ thật rồi!
Đầu óc tôi như mụ đi, chỉ còn là một ký ức mơ hồ...hình như cái nỗi đau quá

lớn, cái mất mát quá đầy, trong tôi không còn chỗ chứa cho những gì khác nữa.

***

Ba ngày sau, buổi chiều 27 tết, anh Sơn ghé vào nhà thăm tôi đúng như đã hẹn trước. Anh đến chia buồn và an ủi Bố tôi. Chúng tôi ngồi bên hiên nhà nói chuyện khá lâu, trước khi chia tay ra phòng trọ, anh nói nhỏ vào tai tôi, anh sẽ chờ tôi ở ngoài quán nước bà Tẻo vào lúc 7 giờ.

Mùa đông mới 5 giờ chiều trời đã tối sập, gần đến giờ hẹn, tôi không biết phải làm cách nào để xin phép ra ngoài. Bố tôi khó tính, cứ đúng 6 giờ chiều là con cái không đứa nào được ra khỏi cửa, xi nê cũng bị ông cấm tiệt, chỉ khi nào ông cho phép mới được đi ra ngoài. Tôi phải năn nỉ ông anh họ gẫy lưỡi ông mới đồng ý, xin Bố tôi cho hai anh em đi công việc. Tụi tôi ra đến quán nước bà Tẻo đã thấy anh Sơn ngồi đó từ khi nào. Giao tôi cho anh Sơn, anh họ tôi dặn:

- Tau đi xem phim, đúng 9 giờ tau trở lại đây đón, bay mà không ra tau về trước đừng có trách tau.

Tôi đẩy anh ra

- Thôi anh đi đi, nhớ 9 giờ lại đây đón em.

Anh họ tôi hứ lên một tiếng:

- Có trăng quên đèn, tau về mách bố mi cho ông đánh quắn đít bây giờ.

Vừa nói anh vừa đi về rạp chiếu bóng, cách đây không xa mấy. Anh Sơn trả tiền nước, nắm tay tôi kéo đi. Chúng tôi cứ đi bên nhau như thế mà cũng chẳng biết đi đâu, thẳng con đường trước mặt tiến đều bước, đi được một quãng khá xa, tôi nắm tay anh kéo dừng lại hỏi:

- Mình đi đâu vậy anh?

- Anh cũng không biết nữa, anh chỉ muốn đi bên em vậy thôi.

Lúc này đã đến chân dốc 75, tụi tôi rẽ vào hướng trường học. Các lớp học đã

khoá cửa chặt, tụi tôi kê dép ngồi ngay bên hiên nhà, anh choàng qua vai tôi, thì thầm:

- Em đừng buồn nhiều nữa, đằng nào thì Mẹ cũng mất rồi...đời người ai cũng phải chết em ạ, có đau buồn nhiều rồi cũng phải chịu thôi.

Nghe anh nhắc đến Mẹ, tôi mủi lòng, nước mắt dàn dụa, dụi vào người anh, Hồi ấy tôi chưa biết trang điểm, phải thời bây giờ chắc áo của anh đã dính đầy mầu son đỏ chót hay đen thùi vì mát ca ra tèm lem theo nước mắt tôi chảy ra. Trời tối như đêm ba mươi không nhìn rõ mặt người, tôi run rẩy trong vòng tay của anh với những nụ hôn ngọt ngào dài vô tận, ngây ngất, đê mê đến lịm cả hồn. Bên anh tôi dường như quên tất cả, quên mình vừa mất mẹ, quên lời hẹn đúng 9 giờ với anh họ và quên luôn cả ông bố có gương mặt hắc ám cùng với những trận đòn khiếp vía kinh hồn...

Nói đúng ra anh không phải là mối tình đầu của tôi, trước anh cũng đã có vài chàng tò tè đến đến tán tỉnh, cũng có vài lần hò hẹn nhưng tôi chưa thực sự nhận lời với ai. Tôi yêu anh, một tình yêu trong sáng, thánh thiện, tôi yêu anh với một tình cảm chân thành, mãnh liệt rung động từ tận đáy tim mình.

- Anh yêu em, anh mong sẽ có em trong vòng tay, anh muốn thay em gánh chịu hết những đau thương, những mất mát mà em vừa gặp phải.

Tôi im lặng, ngước nhìn để chờ đón nhận những nụ hôn dài cháy bỏng, đầy yêu thương. Tôi vòng tay qua cổ anh níu sát vào mình, như cảm nhận được hơi ấm từ cơ thể anh truyền sang giữa đêm đông giá lạnh, Xung quanh chỉ là bóng đêm tối đen mờ mịt hoà theo tiếng nhạc côn trùng kêu rả rích . Tôi không biết thời gian qua đi bao lâu khi xực nhớ đến lời hẹn với ông anh họ.

- Chết! Mấy giờ rồi anh?

Anh bật đèn pin soi vào cái đồng hồ 4 đinh (loại của Liên Xô chế tạo) đang là "mốt" của thanh niên miền Bắc, trả lời:

- Kém 15 phút nữa là 10 giờ.

- Chết! Mình phải về thôi, chẳng biết anh em có còn chờ ở quán bà Tẻo.
- Không sao đâu, anh đưa em về tận nhà.
Tôi tái mặt lo sợ. Anh đưa tôi về, Bố bắt gặp, chắc tôi chết nhừ đòn. Để ra khỏi nhà, tôi đã phải đi cùng ông anh họ. Bố khó tính và luôn dạy dỗ con cái theo kiểu cổ hủ ngày xưa, chị Vân tôi lớn tướng có chồng rồi mà vẫn bị ông lôi ra đánh đòn khi chị làm điều gì ông không vừa ý. Tụi tôi sợ Bố còn hơn sợ cọp, lúc nào cũng nem nép chả dám lại gần. Chỉ mới hôm qua thôi, tôi vô ý làm ông nổi giận, que củi đang cháy đỏ trong bếp, mà ông rút ra lao thẳng vào tôi, may phước tôi né kịp, không thôi dám bể đầu. Dì tôi chứng kiến cảnh đó, hét lên: "Anh tính giết nó đấy à? Chị tôi mới chết, anh chưa vừa lòng sao?" Bố tôi xìu xuống, không nói gì, bỏ lên nhà trên. Với Bố, tôi không những sợ mà còn có phần ghét ông nữa. Lần nào ông về thăm nhà tụi tôi cũng chỉ mong cho chóng hết phép để ông đi thật nhanh. Có lần ông đã xuống đến Hà Nội, nhưng chị Lan thấy ông quên giấy tờ trong tủ la hoảng lên với mẹ tôi: "Mẹ ơi, con thấy giấy tờ của Bố còn ở đây này." Mẹ tôi mặt xám ngoét: "Chết rồi, ông lại đáo lên cho mà coi!" Chiều hôm sau, ông lò dò lên thật, mẹ tôi than trời. Ông ở thêm vài tuần nữa mới chịu xuôi Nam. Ông đi rồi, cả nhà thở phào nhẹ nhõm. Sau này, ông tính gả tôi cho một anh kỹ sư làm cùng sở, tôi phản đối đến cùng, không chịu. Ông la tôi: "Thằng đó là kỹ sư, mi còn chê gì nữa?" "Kỹ sư hay bác sĩ gì cũng kệ người ta, con không yêu, sao bắt con phải lấy. Bố thích thì bố lấy ông kỹ sư đó đi." Bố tôi đập bàn quát nạt: "Tổ cha mày, lo chồng con cho mày mà mày lại bảo bố lấy đi. Để tao chống mắt lên xem cuộc đời của mày ra sao. Đồ thứ con cái mất dậy." Tôi bị ông từ mặt, chỉ khi tôi sanh được một thằng nhỏ kháu khỉnh, ông mê cháu trai nên mới chấp nhận cho tôi được về thăm nhà.
Tôi và anh quay ngược lại hướng cũ, qua khu Lâm Sản, qua Cửa Hàng Ăn và đến quán nước bà Tẻo, chẳng thấy bóng dáng anh họ tôi đâu. Hồi nãy có

tí tình yêu vào thì quên sạch mọi thứ, bây giờ trở lại hiện tại tôi sợ run mình, may là trời tối quá anh không nhìn thấy. Anh nắm tay tôi đòi đưa về nhà, đến gần Ủy Ban Thị Trấn, tôi dừng lại chia tay, tôi muốn tự mình về nhà, để lỡ có bị đòn thì anh cũng không biết, khỏi mắc cỡ. Chúng tôi chia tay nhau trong nụ hôn vội vàng, vụng trộm, anh bảo qua Tết anh sẽ trở lại tìm tôi. Tôi đợi anh đi một lúc thật lâu, ánh đèn pin lập loè mãi phía xa cho đến khi khuất hẳn, tôi mới quay trở về. Tới ngõ, con chó Mao đánh hơi thấy chủ chạy xộc xuống quẫy đuôi mừng rên ư ử, tôi ôm chặt lấy nó vuốt ve ra hiệu bắt nó im lặng, hiểu ý tôi, con Mao đứng im, dúi cái mũi ướt nhẹp vào tay tôi tỏ vẻ đồng tình. Trong nhà, mọi người vẫn đang còn thức, cửa chính mở toang, lố nhố vài cái đầu ở trong đó. Tôi nép mình vào bên hiên nhà bếp, đằng sau mấy phuy chứa nước, nghe ngóng tình hình. Rồi tôi nghe tiếng chị Lan gọi: "Hân ơi, Hân." Tôi vẫn im lặng. "Cái con này nó đi đâu mà nẫy giờ không thấy mặt nó nhỉ?" Anh họ tôi còn ngồi dưới bếp bênh vực: "Tau vừa thấy nó đây mà, chắc nó đi ngủ rồi." Tôi thở phào nhẹ nhõm, len lén chui vào bếp. Anh nhìn thấy tôi, dứ dứ ngón tay vào mặt, nói nho nhỏ:

- Mi đó nghe, tau bảo mi đúng 9 giờ mà tau chờ mãi không thấy.

Tôi đưa ngón tay lên miệng

- Suỵt suỵt...đừng la lớn, Bố em có biết không?

Anh tôi lắc đầu, thế là tôi thoát nạn.

Tối hôm đấy, tôi ngủ trong phòng của mẹ, ngủ một mình đúng trên cái giường mà Mẹ vẫn ngủ trước khi đi vào Nam. Cả nhà không ai dám nằm, ai cũng bảo giường ấy có ma. Tôi không tin lắm nên từ hôm mẹ mất tôi vẫn một mình nằm ngủ mà không hề sợ, chẳng thấy Mẹ về đuổi hồi nào. Tối đó, giấc ngủ đến với tôi khá nhẹ nhàng, êm dịu, tôi nhắm mắt nhưng vẫn cảm như nụ hôn của anh còn phảng phất ở bờ môi

... Mấy cây đào nhà tôi tới mùa quả chín ửng đỏ, tôi leo tuốt lên trên, vắt vẻo

ngồi gọt ăn. Từ trên cao tôi thấy mẹ tận đầu ngõ, Mẹ mặc áo len mầu xám, xách cái làn đi chợ giống như mọi ngày. Tôi hét lớn và tụt ngay xuống đất:

- A..! Mẹ. Mẹ về rồi.

Tôi nhào vào ôm lấy Mẹ, nhấc bổng lên, hỏi:

- Mẹ ơi, sao con nghe bố bảo mẹ bị tai nạn chết rồi mà?

- Chết cái gì? Mẹ vẫn còn đây, Mẹ chết để cho bố mày ba bẩy hăm mốt ngày đi lấy vợ lẽ hả.

Mẹ đẩy tôi ra và bỏ đi về hướng cây đa gần bờ suối, tôi chạy theo cố níu lại nhưng mẹ tôi vẫn lướt đi như bay, từ từ biến mất trong làn khói mờ ảo. Tôi đứng ngay cạnh bờ suối gào thét lên: Mẹ...Mẹ ơi...

Một bàn tay ai lay nhẹ vai và gọi: "Hân, dậy, dậy", tôi choàng mở mắt, ngồi bật dậy, ngơ ngác, bên ngọn đèn dầu tù mù,Bố ngồi cạnh đặt tay lên vai tôi.

- Con mớ hả? Con hét kêu mẹ um xùm.

- Con thấy mẹ về, Mẹ bảo Mẹ không chết, Mẹ bảo nếu Mẹ chết thì ba bẩy hăm mốt ngày Bố sẽ lấy vợ lẽ - Tôi níu chặt tay Bố, thút thít khóc - Bố đừng lấy dì ghẻ Bố nhé, Bố ở vậy nuôi chúng con bố nhé.

Bố kéo tôi vào lòng mình, vỗ nhẹ đằng sau lưng tôi.

- Ừ, Bố sẽ ở vậy nuôi các con. Nằm xuống ngủ đi con

Tôi lại nằm xuống kéo chăn bông trùm kín đầu, có lẽ vì vẫn còn dở giấc nên giấc ngủ đến với tôi nhanh hơn, chỉ một tí là tôi lại thiếp đi, và Mẹ tôi lại về nữa. Lần này nghe tiếng lục đục ngoài phòng khách, tôi lần ra cửa ghé mắt nhìn ra, Mẹ tôi đang dọn dẹp bàn thờ, bưng cái tấm hình của chính bà xuống ngắm nghía. Tôi gọi giật giọng: "Mẹ", Mẹ tôi quay lại, tấm hình rớt xuống vỡ choang, mặt Mẹ đầy máu với cái đầu bể hở toác một đường dài. Tôi hét lên và bật mình ngồi dậy. Căn phòng tối mù, chỉ có mình tôi. Lúc này tôi đã bắt đầu hơi sợ, có phải Mẹ tôi linh thiêng đã trở về. Tôi định bỏ qua phòng khác, nhưng ngần ngừ rồi lại nằm xuống ngủ, bụng nghĩ thầm, Mẹ mình chứ

mẹ ai.
Lần thứ ba trong cùng một đêm Mẹ tôi lại hiện về, lần này bà vào thẳng trong buồng, lục lạo gì đó trong cái tủ đựng quần áo mà mẹ tôi mướn thợ đóng bằng gỗ lát quý, Mẹ bước lại gần tôi, đứng ở đầu giường, bà chỉ thẳng tay vào mặt tôi và đuổi tôi đi: "Con đi ra chỗ khác ngủ đi, đây là giường của Mẹ và thằng Út." Tôi sợ quá ngồi bật dậy, ôm luôn cả chăn, gối ra phòng ngoài nằm ké giường chị Lan. Thấy động, chị Lan giật mình hỏi vu vơ: "Mày làm gì mà ôm mền ôm gối ra đây nửa đêm nửa hôm thế này?" Tôi vẫn còn sợ hãi, thì thầm: "Mẹ về, Mẹ đuổi em." Chị Lan nằm xịch vào cho tôi ké một bên, nói "Ai cũng bị rồi, đâu phải mình mày. Thôi, ngủ đi."
Tôi nằm đó nhưng không ngủ lại được, tôi vẫn cảm thấy như Mẹ ở đâu đây. Tôi hé mắt lên bàn thờ, hình Mẹ tôi vẫn còn ở trên đấy. Người ta bảo rằng khi chết, linh hồn chưa được siêu thoát, vẫn luẩn quẩn ở quanh nhà. Tôi tin là Mẹ tôi cũng đã tìm đường về với các con dù nơi mẹ gặp tai nạn cách đây cả vài trăm cây số. Tôi cũng tin là Mẹ tôi đã báo mộng cho tôi biết về Bố tôi, vì chỉ hai năm sau ông mang "xe bông" đi rước một người đàn bà xa lạ về làm má tụi tôi. Sau này, trong hồ sơ tai nạn của công an giao thông mà Bố tôi được xem, có viết Mẹ bị bể đầu, bị sặc bùn không cứu cấp kịp.
Ba năm sau khi lấy cốt của Mẹ, chị Phương tôi bảo nhìn thấy xương sọ nứt một đường khá rộng. Mẹ tôi chết trong đau đớn, Mẹ tôi chết khi chưa kịp về gặp các con.
***
Nỗi đau mất Mẹ chưa nguôi ngoai thì đúng ngày mồng một Tết năm đó, anh rể, chồng chị của Phương lại bất ngờ ra đi trong một vụ án trớ trêu, chỉ vì anh bênh vực cho người ta mà anh đã hứng trọn quả lựu đạn, chết tức tưởi trong tiếng gào thét não lòng của vợ.
Tôi nghe rõ tiếng lựu đạn nổ, tôi lao nhanh theo sau chị Phương. Anh rể đã

được mấy người hàng xóm khiêng ra ngoài ngõ, bất tỉnh không nói được lời nào, máu từ trên đầu, trên mình tuôn ra như suối. Chị Phương lạc giọng kêu gào cứu chồng mình, tôi đứng đó cuống cuồng chẳng biết làm gì, gỡ cái tang mẹ trên đầu xuống để băng vết thương cho anh mà lọng cọng mãi không gỡ được.

Người ta đưa anh rể tôi xuống bệnh viện Nông Trường bằng chiếc xe vận tải, nhưng vô ích, không cứu được mạng của anh. Tôi nghe chị Phương kể, từ lúc đưa anh xuống bệnh viện đến lúc tắt thở anh không tỉnh lại và không trăn trối được điều gì. Khi tụi tôi xuống đến bệnh viện nông trường thì anh đã được đưa xuống nhà xác. Chị Phương gào thét lăn lộn bên xác chồng, tôi ngồi bệt xuống thềm nhà lẳng lặng nhìn vào đó, chẳng còn một giọt nước mắt, chẳng có thêm một tiếng nấc nghẹn ngào. Nỗi đau mất Mẹ, nỗi buồn mất người thân trong gia đình là anh rể khiến tôi trở nên vô hồn... Bầu trời hôm đó xám xịt, mưa xối xả giữa ngày đông giá lạnh, hình như trời cũng biết nhỏ nước mắt tiễn người đi xa. Ngay buổi chiều hôm ấy, người ta đưa anh đi an táng một cách vội vã, tôi cũng thất thểu theo sau đám tang, cũng vứt một nắm đất tiễn đưa anh vào lòng đất mẹ.

Còn có nỗi đau đớn nào hơn khi một lúc mà phải mất tới hai người thương yêu nhất, mẹ và chồng, chị Phương tôi như điên loạn, tụi tôi phải giữ chị cả ngày lẫn đêm, xểnh ra một cái là chị lại chạy đi tự tử. Có đêm tôi tỉnh giấc, mò không thấy chị đâu, tôi hét toáng lên, cả nhà tôi lại nháo nhào đi tìm kiếm, nửa đêm đạp xe lên tận bãi tha ma cách nhà mình đến 4 cây số, thấy chị nằm phục bên mộ chồng, nhìn cảnh tượng ấy sao mà thê thảm. Phải mất vài năm trời chị tôi mới lấy lại được niềm tin để mà sống nuôi con. Chị tôi, một đời cực khổ!

Sau tết, Bố tôi cho họp đại gia đình bàn tính chuyện tương lai. Bố tôi lâu nay vẫn sống như người độc thân, chuyện gia đình con cái chỉ mình mẹ tôi đảm

nhiệm, từ cái ăn, cái mặc, đến chuyện sách vở học hành, từ ốm đau bệnh tật đến những việc to tát như cưới hỏi, dựng nhà một mình mẹ tôi lo tất. Bố tôi chẳng tham gia và cũng chẳng có ý kiến gì, thậm chí đám cưới của hai chị tôi ông cũng không thèm về dự. Giờ đây, Mẹ đột ngột ra đi, khiến ông chới với, không biết phải giải quyết ra sao. Nhà còn lại ba đứa nhỏ nhất là tôi, em Hạnh và thằng Út. Út lúc đó mới chỉ 12 tuổi, Hạnh 15 còn tôi 18. Qua một hồi bàn tính, Bố tôi quyết định để thằng Út học tiếp dưới chị Vân, Hạnh ở lại nhà, có anh Bắc lo lắng, và thêm nhiệm vụ chăm sóc chị Phương đang mang bầu. Còn tôi, Bố tôi sẽ mang tôi đi miền Nam và gửi tôi lại phụ bán cà phê cho bà dì ngay tại Sài Gòn. Tôi không phản đối, chỉ chết lặng trong lòng, trốn ra sau hè ngồi khóc một mình. Thôi, thế là hết, tôi đã mất người mẹ thân yêu, vài ngày nữa là tôi lại phải xa gia đình, xa anh chị em, xa bạn bè, xa nơi chôn nhau cắt rốn, và nhất là xa luôn cả anh Sơn...mối tình đầu đời tôi vừa ấp ủ, mộng mơ.

Những ngày đó, tôi sống trong phập phồng, lo lắng, hồi hộp, tôi mong ngóng anh sớm về gặp tôi. Thật sự tôi sợ Bố mang tôi đi mà chưa kịp chia tay anh, tôi sẽ buồn chết mất. Chiều nào tôi cũng kiếm cớ lảng vảng ngoài bến xe, hy vọng sẽ gặp được anh trong một chuyến xe nào đó. Tôi thất vọng khi sắp đến ngày đi rồi mà chẳng thấy bóng dáng anh đâu, tôi mong anh từng giờ, đợi anh từng phút, may mắn thay anh đã kịp đến gặp tôi chỉ trước chuyến đi có đúng 2 ngày. Bên anh tôi chỉ biết khóc, những giọt nước mắt thắm ướt bờ vai anh. Người ta bảo "yêu là chết ở trong lòng một ít", tôi tan nát cả cõi lòng khi phải xa anh. Hôn tôi trong nước mắt, anh bảo rằng "Em phải can đảm lên, phải vượt qua mọi khó khăn gian khổ, anh vẫn yêu em và luôn nhớ đến em. Viết thư cho anh khi vào tới nơi em nhé."

***

Tôi đến Sài Gòn vào một buổi chiều đầu tháng ba năm 1986, trời vẫn còn

nắng như thiêu như đốt, ngỡ ngàng nhìn phố phường lộng lẫy nguy nga, đường phố rộng rãi, sạch đẹp, khác hẳn Hà Nội, tôi trầm trồ nhìn Nhà Hát Thành Phố, nhìn khách sạn Caraven. Người Sài Gòn cũng khác hẳn người ngoài Bắc, họ lịch sự, nhã nhặn chứ không có cái kiểu nhìn sấc sược như dân ngoài kia, họ gọi tôi bằng "cưng" ngọt sớt và luôn miệng cảm ơn khi mình làm giúp người ta một điều gì đấy, chẳng giống dân chỗ tôi cứ giương cặp mắt lên như chưa hề biết cảm ơn bao giờ.

Tôi sống ở nhà dì gần cả năm, công việc của tôi là đập đá, rửa ly, pha chế cà phê, nấu cơm, giặt đồ, và làm thêm những việc lặt vặt khác. Phụ trong quán có còn thêm một cô gái trẻ nhỏ hơn tôi nhà ở Biên Hoà, Tuyết lúc nào cũng nhí nhảnh, dễ thương, Tuyết có nước da đen giòn, có cặp môi trề quyễn rũ. Một tháng Tuyết lại xin về thăm nhà một lần, trong cái quần jean may bằng vải nhung mầu huyết dụ, cái áo thung cá sấu mầu hường, Tuyết thật dễ thương, khác hẳn hằng ngày chỉ độc cái quần sọc và áo thung ba lỗ, trông nó lam lũ như kẻ quê mùa. Tôi còn nhớ mãi nó vẫn rờ tay trên cái quần sa teng tôi hay mặc, chọc ghẹo: "Trời ơi sa teng...giờ này mà bà còn bận quần sa teng, xưa thấy mồ bà ơi."

Mỗi lần Tuyết về thăm nhà, trước khi ra khỏi cửa, nó phải chìa giỏ ra cho mấy đứa em con dì tôi xét xem có ăn cắp thứ gì dấu trong đó không. Tôi ngồi lặng yên nhìn cái cảnh ấy, liên tưởng đến ngày mình về quê chắc cũng phải chìa giỏ xách ra cho chúng nó thăm dò.

Cả ngày làm việc bận rộn, tối đến có khi phải thức trông hàng tới 1 hoặc 2 giờ sáng mới được đi ngủ, nằm trên nền gạch bông mát lạnh, tôi trằn trọc, khao khát nhớ mong, tôi ước gì mình được ở gần anh, để được cùng anh chia xẻ những đắng cay, nhọc nhằn trong cuộc sống. Sài Gòn quá xa xăm chúng tôi chỉ đến được với nhau bằng những cánh thư chất chứa cả một trời thương nhớ. Ngày tháng chậm chạp qua đi tôi dấu nỗi buồn theo những dòng nước

mắt, hằng đêm tôi nhớ mẹ, nhớ anh, nhớ gia đình, nhớ bạn bè nhớ quê nhà quay quắt...

Gần một năm phụ bán cà phê cho dì tôi bị nước đá ăn làm hư hết cả mười đầu móng tay, những cái móng xù xì do nấm gây đau nhức và thậm chí còn làm độc. Thấy vậy, Bố tôi quyết định xin phép dì đưa tôi về Bến Tre. Hôm chia tay, dì tôi cho 1 ngàn đồng tiền lộ phí, 1 ngàn đồng thời năm 86 chưa được một nửa phân vàng tôi vẫn còn nhớ một chỉ vàng được bán ra với giá 25 ngàn đồng. Trước khi ra khỏi cửa, tôi cũng phải chìa cái giỏ xách tay ra cho mấy đứa em xem xét, một nỗi hờn tủi cứ trực trào ra, nếu Mẹ tôi không mất, chắc chắn tôi sẽ không bị rơi vào hoàn cảnh như thế này. Ra khỏi nhà, tôi kêu xích lô chở ra bến xe miền Tây với tiền công 120 đồng, về đến Bến Tre tôi chỉ còn lại vài trăm đồng trong túi. Tôi sống tạm ở nhà anh chị họ, và cuối năm đó Bố tôi xin cho một chân bán than củi ở bến đò. Đầu năm 1987, tôi được Bố xin phép cho nghỉ để theo ông về quê ăn Tết.

***

Chiếc xe bus dừng lại trả khách ngay bến xe thị trấn, tôi khoác hành lý của mình chạy như bay về nhà mà chẳng cần đợi Bố tôi, đến đầu cổng tôi hét toáng lên:

- Hạnh ơi, Thuỳ ơi, chị Phương ơi...có ai ở nhà không?

Thuỳ đang tưới rau ngoài vườn đằng trước cửa, em Hạnh, thằng Út đều lao ra ôm chầm lấy tôi:

- A... chị Hân về, chị Hân về rồi!

Út ngơ ngác hỏi:

- Bố đâu rồi chị, Bố có về không?

- Bố đang còn đi sau, chạy ra đó mà đón.

Thằng Út với em Hạnh chạy vụt đi, tôi với Thuỳ khênh giỏ hành lý đi vào nhà. Chị Phương ẵm đứa con gái nhỏ đứng trước thềm trông ngóng, con bé

ốm quặt quẹo cái đầu to hơn cả thân người. Nhìn thấy tôi, chị tươi cười:
- Trông em thay đổi nhiều quá, lớn hẳn ra.
Tôi không trả lời đưa tay bồng con bé nựng:
- Ui da...cháu gái của dì sao mà nhẹ tưng thế này, chị không cho nó ăn hả?
Bố tôi và mấy đứa nhỏ cũng đã về đến nhà, chúng nó thi nhau mở hành lý tìm quà. Tôi đứng giữa sân nhìn xung quanh, chẳng có gì thay đổi, một nỗi vui mừng tràn ngập trong tôi, tôi đang ở nhà mình.
Ra Tết, lấy cớ lên thăm chị Lan, tôi ghé vào nhà anh Sơn không báo trước, tôi muốn tạo cho anh một sự bất ngờ. Đón tôi trong vòng tay rắn chắc, và nụ hôn dài chất ngất, anh thủ thỉ bên tai tôi: "Sao em không viết thư hay gửi điện tín báo tin cho anh trước, em có biết là anh nhớ em lắm không? " Tôi sướng rơn, tôi chỉ muốn nhẩy cà tưng hét toáng lên "Tôi là người hạnh phúc nhất", thế nhưng tôi lại đứng im, nhoẻ miệng cười. Một tuần lễ qua nhanh như chớp mắt, tôi lại phải ngậm ngùi chia tay anh về nhà dưới thị trấn Một Châu, Bố tôi đang chờ đưa tôi trở vào Nam.
...Một năm nữa lại qua đi dài như hàng thế kỷ, tôi mong ngóng, tôi đợi chờ, tôi khao khát được gặp lại anh. Hằng đêm tôi vẫn nằm trăn trở, phải tìm cách gì đó để hai đứa được gần nhau. Đầu năm sau vào dịp Tết 1988, tôi được Bố cho phép về thăm nhà một mình mà không có bố đi kèm. Ăn tết xong là tôi vọt ngay lên thị xã tìm anh. Lúc này bố mẹ anh đã mở quán phở ngay chợ ngã ba Quyết Thắng, còn anh thì đã xắm được chiếc Honda 67 chạy lấy le với đời, chúng tôi vi vu khắp thị xã với một niềm hạnh phúc tràn ngập. Tôi đã có một quyết định táo bạo, tôi dấu anh lên đoàn văn công tỉnh, nhờ anh Long người cùng huyện đang chơi nhạc ở đó, xin giùm cho tôi vào làm ca sĩ ở trong đoàn. Anh Long nhận lời, thu xếp cho tôi được gặp trưởng đoàn cùng một người vài người bên Sở Văn Hoá, họ bắt tôi phải hát ba bản nhạc để thử giọng, bắt tôi phải gõ nhịp vào bàn theo đúng nhịp mà họ đã gõ mẫu

cho tôi nghe. Cuối cùng họ đã đồng ý, yêu cầu tôi về nhà chờ giấy gọi nhận việc gửi theo địa chỉ tôi ghi trên hồ sơ. Lúc đấy, tôi vui mừng không sao tả xiết, định bụng tối nay về tôi sẽ khoe với anh, tôi mỉm cười với cái viễn ảnh chúng tôi sẽ được ở mãi bên nhau.

Niềm vui vừa được e ấp thì tôi đã gặp phải hoàn cảnh nửa khóc nửa cười. Sau khi rời trụ sở chính của đoàn văn công tỉnh, tôi rẽ vào nhà ông anh họ, tính chào anh chị và các cháu để mai về dưới nhà. Anh chị tôi giữ lại ăn cơm chiều, mãi cho đến chập choạng tối, tôi từ giã anh chị ra về. Tôi đạp xe như bay trên đường mới mở rộng thênh thang, tâm hồn vui phơi phới...và rồi tôi thấy thấp thoáng ai như bóng anh, tôi đạp xe chậm lại, ngó sang bên đường, đúng là anh rồi, anh đang đứng dựa người vào chiếc xe honda, cười ngả ngớn với một cô gái khác. Tôi chết sững, loạng quạng tí nữa đổ cả xe, mắt như mờ đi, tai nghe lùng bùng như tiếng sét nổ. Hình như anh cũng nhìn thấy tôi, tắt hẳn nụ cười, cúi mặt xuống. Tôi không nói được lời nào, lẳng lặng đạp xe bỏ đi, tôi cố đạp thật nhanh và tắp ngay vào trong nhà của đứa bạn đứng thở hổn hển, tôi biết thể nào anh cũng sẽ đuổi theo tôi. Chỉ ít phút sau, tôi thấy xe anh vọt qua, tôi nghe lòng mình như tan nát. Vài bữa trước, chị Lan có nói với tôi rằng chị nghe người ta bảo anh đang ve vãn con nhỏ em chị Huê bạn cùng lớp với chị Mỹ Vân. Tôi không tin và cũng không muốn tin, nhưng hôm nay tôi đã bắt gặp tại trận, anh đã phản bội tôi thật rồi. Đợi anh đi được một lúc, tôi mới dắt xe trở ra đạp về nhà. Anh đón tôi ngay cổng, dằng co dắt chiếc xe đạp lên trên nhà, tôi đi theo như một kẻ mất hồn, anh không phân trần và tôi cũng chẳng thèm hỏi, còn gì để mà hỏi nữa, tôi lặng im như một người câm, thẫn thờ ngồi bên bếp lửa nhìn những cục than hồng nổ lép bép. Buổi tối hôm ấy, tôi lại không ngủ được, trằn trọc băn khoăn..và rồi đã có một quyết định, tôi không đả động gì với anh về chuyện xin việc làm. Cái quyết định này đã làm thay đổi cả cuộc đời tôi.

Sáng hôm sau anh đưa tôi lên bến xe bus, anh thì thầm hẹn sẽ xuống thăm tôi trước khi tôi vào Nam. Tôi muốn nói với anh thật nhiều, nhưng cổ họng nhẹn cứng, anh đâu biết rằng lần chia tay này là lần cuối cùng, anh sẽ chẳng bao giờ còn gặp lại tôi nữa.

***

Buổi sáng đầu xuân trên thị trấn miền núi bé nhỏ, tôi thất thần ngồi chống cằm bên thềm nhà nhìn ngó mông lung, hoa đào đã bắt đầu rụng rơi lả tả đầy ngõ, mấy con chim chích choè hót líu lo trên cành. Mặt trời đã lên cao, những tia nắng của buổi sớm mai chưa xua tan nổi màn sương mờ mờ ảo ảo. Tôi biết rằng mình sắp sửa đi xa, sắp sửa giã từ quê nhà, bỏ lại sau lưng những kỷ niệm vui buồn của thời thơ ấu, bỏ lại cả nỗi oán hận, đau thương của mối tình đầu cay đắng. Lần này đi biết đến bao giờ mới quay về, Lần này đi là đi biền biệt. Gần hai mươi năm qua rồi tôi chưa hề gặp lại anh. Hai mươi năm, một quãng thời gian dài dằng dặc, hai mươi năm đã có biết bao vật đổi sao dời. Hai mươi năm, những cánh thơ yêu thương vẫn tới tấp gửi đến tôi, những cánh thơ chất đầy cả một trời thương nhớ...Vậy mà lòng mình vẫn lạnh tanh.

Tôi tự hỏi mình rằng nếu ngày xưa tôi không bỏ ra đi. Nếu ngày xưa chúng tôi nên duyên chồng vợ, kết quả có đổi thay được gì chăng? Tôi sẽ hạnh phúc? anh sẽ không bị ngồi tù? Hay là tôi lại phải cặm cụi góp nhặt từng đồng xu từng cắc bạc để hàng tháng đi thăm nuôi chồng trong kiếp tù đầy, gian khổ, trong mòn mỏi đợi chờ... Tất cả đã đổi thay, tôi và anh mỗi người có một con đường khác biệt, số phận đã đẩy đưa chúng tôi quá xa nhau. Đời tôi đã trải qua nhiều sóng gió, nhưng nay đã an phận, tôi hạnh phúc trong vòng tay của chồng mình. Còn anh...nghĩ đến anh, tôi thấy bờ môi mình đăng đắng

"Hân ơi, chúng mình không duyên phận nên không được ở bên nhau. Cho dù

có thế nào anh cũng cầu mong em được hạnh phúc. Anh biết, anh vẫn tự nói với lòng mình anh có lỗi nhiều với em, anh không cầu xin em tha thứ, chỉ mong em hiểu rằng em là người con gái có ấn tượng đẹp nhất trong đời anh... Anh xin em dành chút thời gian viết thư an ủi bố mẹ giùm anh với, hai cụ đã già rồi mà anh thì còn kẹt ở nơi đây, không biết ngày nào mới được về..."

Tôi biết mình có tính cố chấp, nhưng tôi không thể nào tha thứ được kẻ đã phản bội mình. Quyết định bỏ ra đi tôi đã phải chịu nhiều đau đớn, nhiều dặn vặt, xót xa. Sau này tôi còn có thêm vài mối tình nữa, nhưng cũng chỉ như gió thoảng qua, ngay cả với cuộc tình với bố thằng nhỏ. Tôi chia tay ông cũng chẳng hề nuối tiếc bởi vì tôi chẳng còn được nếm được hương vị tình yêu...

Tình yêu là cái chi chi mà trên đời chưa ai có thể định nghĩa được nó. Với tôi tình yêu chỉ như một chiếc bóng chập chờn, mờ ảo, có những lúc mình tưởng chừng như đã nắm bắt được nó trong tay, nhưng tất cả chỉ là hư không. Tình yêu không mầu, không sắc, không hương, không vị, người ta không ngửi và cũng chẳng sờ được nó để xem hình dạng ra sao. Chỉ khi yêu nhau người ta mới cảm nhận được sự gần gũi, thân thương. Tình yêu như thật như mơ, khi được yêu người ta cảm thấy vui hơn, nhìn đâu cũng thấy một mầu hồng dìu dịu. Còn khi bị phản bội, bị từ chối họ thấy như sụp đổ cả bầu trời, thậm chí có người còn tìm đến cái chết chỉ vì không được yêu.

Đêm đã về khuya, mọi thứ đều tĩnh lặng. Tôi vẫn nằm im mắt thao láo nhìn lên trần nhà. Bao nhiêu kỷ niệm về quãng đời tuổi trẻ, về mối tình đầu êm dịu.

Một người - Một đời

Chương 1O

Đêm đã về khuya, mọi thứ đều tĩnh lặng. Tôi vẫn nằm im mắt thao láo nhìn lên trần nhà. Bao nhiêu kỷ niệm về quãng đời tuổi trẻ, về mối tình đầu êm dịu và pha thêm chút đắng cay làm tôi cảm thấy buồn, một nỗi buồn khó diễn tả bằng lời. Phần cô Năm, tôi còn được gặp cô thêm một lần nữa sau ngày mẹ mất, lúc đó cô mới bảo rằng cô đoán trước được gia đình tôi sẽ gặp đại tang, cô muốn tôi về nhà liền mà không giải thích sợ làm tôi hoang mang. Từ đó về sau, tôi không còn gặp lại cô một lần nào nữa. Cách đây cả chục năm, cô ghé lại Mộc Châu thăm chị Mỹ Vân, có gửi lại nhà chị tôi một cái rương, và bảo rằng sẽ quay lại lấy trong vài ngày nữa. Chị Vân tôi đút cái rương đó dưới gầm giường, chờ hoài mà cô Năm thì biệt tích. Có lần chị lên tận trên Thuận Châu tìm cô nhưng cô đã dọn nhà đi đâu. Chờ mãi không thấy cô quay về nhận lại cái rương cũ, sau gần mười năm, chị Vân lôi cái rương ra cậy khoá, mở tung, trong đó chỉ có vài quyển vở cũ và một ít quần áo, cộng thêm một cái sổ tiết kiệm còn khoảng ít tiền, không đáng kể. Chẳng biết bây giờ cô phiêu bạt nơi nào, còn sống hay đã mất?

Tiếng ho khúng khắng của thằng con đã đưa tôi về thế giới hiện tại, tôi lọ mọ trong bóng đêm tìm cái điều khiển tự động từ xa (remote control) để giảm bớt độ lạnh của máy điều hoà, tôi kéo mền đắp lên cho con, thằng nhỏ

vẫn ngủ mê mệt, hơi thở đều đều và thỉnh thoảng cất tiếng ngáy khò khò. Tôi lại nghĩ đến con, thằng bé đang độ tuổi chập chững vào đời, tâm, sinh lý thay đổi một cách đột ngột, lì lợm, khó bảo, không giống như thời còn trẻ thơ, hơi một tí là lý sự cả với mẹ. Hồi còn bé nhỏ, nói không nghe là tôi quật cho quắn đít, khóc la làng. Nay đã khác, tôi biết mình không còn dạy con theo cái kiểu bực lên là đánh đòn được nữa, phải nhẹ nhàng khuyên bảo cho con nghe. Tôi lấy chồng, ra nước ngoài sinh sống cũng là một sự hy sinh để mai này con tôi có tương lai, chẳng biết nó hiểu cho tôi không, hay lại nghĩ mẹ bỏ con lại để đi đi tìm hạnh phúc riêng... Những năm tháng sống xa con lòng tôi đau quặn, có người mẹ nào lại muốn phải xa con, hằng đêm, tôi vẫn khóc, những giọt nước mắt thấm đẫm cả gối nằm. Thỉnh thoảng trong những giấc ngủ chập chờn, tôi mơ gặp bố nó, và không biết vì lý do nào đó khiến tôi giật mình tỉnh giấc, ngơ ngác trong đêm, ngó xung quanh chỉ là một mầu tối đen như mực, đêm yên tĩnh đến lặng người, tôi thao thức cho đến sáng suy nghĩ miên man, chẳng biết có một lúc nào đấy, bố nó có còn nhớ đến nó, nhớ đến giọt máu của ông rơi rớt lại bên Việt Nam, và rồi nỗi tủi hờn cứ tuôn chào nơi khoé mắt.

Tôi cố quên đi tất cả, cố nhắm mắt để ru giấc ngủ, tôi bắt đầu đếm từ 1 đến 100, 200, 1000, 2000...10.0000, 20.000...và rồi tôi thiếp đi lúc nào không biết nữa.

Đêm đã về khuya, mọi thứ đều tĩnh lặng. Tôi vẫn nằm im mắt thao láo nhìn lên trần nhà. Bao nhiêu kỷ niệm về quãng đời tuổi trẻ, về mối tình đầu êm dịu và pha thêm chút đắng cay làm tôi cảm thấy buồn, một nỗi buồn khó diễn tả bằng lời. Phần cô Năm, tôi còn được gặp cô thêm một lần nữa sau ngày mẹ mất, lúc đó cô mới bảo rằng cô đoán trước được gia đình tôi sẽ gặp đại tang, cô muốn tôi về nhà liền mà không giải thích sợ làm tôi hoang mang. Từ đó về sau, tôi không còn gặp lại cô một lần nào nữa. Cách đây cả

chục năm, cô ghé lại Mộc Châu thăm chị Mỹ Vân, có gửi lại nhà chị tôi một cái rương, và bảo rằng sẽ quay lại lấy trong vài ngày nữa. Chị Vân tôi đút cái rương đó dưới gầm giường, chờ hoài mà cô Năm thì biệt tích. Có lần chị lên tận trên Thuận Châu tìm cô nhưng cô đã dọn nhà đi đâu. Chờ mãi không thấy cô quay về nhận lại cái rương cũ, sau gần mười năm, chị Vân lôi cái rương ra cậy khoá, mở tung, trong đó chỉ có vài quyển vở cũ và một ít quần áo, cộng thêm một cái sổ tiết kiệm còn khoảng ít tiền, không đáng kể. Chẳng biết bây giờ cô phiêu bạt nơi nào, còn sống hay đã mất?

***

Tiếng ho khúng khắng của thằng con đã đưa tôi về thế giới hiện tại, tôi lọ mọ trong bóng đêm tìm cái điều khiển tự động từ xa (remote control) để giảm bớt độ lạnh của máy điều hoà, tôi kéo mền đắp lên cho con, thằng nhỏ vẫn ngủ mê mệt, hơi thở đều đều và thỉnh thoảng cất tiếng ngáy khò khò. Tôi lại nghĩ đến con, thằng bé đang độ tuổi chập chững vào đời, tâm, sinh lý thay đổi một cách đột ngột, lì lợm, khó bảo, không giống như thời còn trẻ thơ, hơi một tí là lý sự cả với mẹ. Hồi còn bé nhỏ, nói không nghe là tôi quật cho quắn đít, khóc la làng. Nay đã khác, tôi biết mình không còn dạy con theo cái kiểu bực lên là đánh đòn được nữa, phải nhẹ nhàng khuyên bảo cho con nghe. Tôi lấy chồng, ra nước ngoài sinh sống cũng là một sự hy sinh để mai này con tôi có tương lai, chẳng biết nó hiểu cho tôi không, hay lại nghĩ mẹ bỏ con lại để đi đi tìm hạnh phúc riêng... Những năm tháng sống xa con lòng tôi đau quặn, có người mẹ nào lại muốn phải xa con, hằng đêm, tôi vẫn khóc, những giọt nước mắt thấm đẫm cả gối nằm. Thỉnh thoảng trong những giấc ngủ chập chờn, tôi mơ gặp bố nó, và không biết vì lý do nào đó khiến tôi giật mình tỉnh giấc, ngơ ngác trong đêm, ngó xung quanh chỉ là một mầu tối đen như mực, đêm yên tĩnh đến lặng người, tôi thao thức cho đến sáng suy nghĩ miên man, chẳng biết có một lúc nào đấy, bố nó có còn nhớ đến nó,

nhớ đến giọt máu của ông rơi rớt lại bên Việt Nam, và rồi nỗi tủi hờn cứ tuôn chào nơi khoé mắt.

Tôi cố quên đi tất cả, cố nhắm mắt để ru giấc ngủ, tôi bắt đầu đếm từ 1 đến 100, 200, 1000, 2000...10.0000, 20.000...và rồi tôi thiếp đi lúc nào không biết nữa.

***

Tiếng lục đục trong phòng làm tôi giật mình tỉnh giấc, hé mắt nhìn lên, Thằng bé đã thức dậy từ lúc nào, quần áo chỉnh tề trong bộ đồng phục học sinh, trông nó lụng thụng như một ông già. Trước đây tôi quen với hình ảnh con mặc áo trắng và quần ngắn, nay nó măc quần dài trông mới buồn cười làm sao. Thằng bé đang ngó nghiêng khắp mọi nơi tìm cái khăn quàng đỏ, cúi mặt xuống gầm bàn, gầm giường ngó nghiêng, tìm không thấy cu cậu bắt đầu nổi quạu, dậm chân dậm tay cáu bẳn, la hét mấy thằng em lôi khăn quàng đỏ của anh đi đâu mất tiêu.

Con tôi đang là đội viên Đội Thiếu Niên Tiền Phong HCM, đi học phải đeo khăn quàng đỏ, bữa nào mà quên sẽ bị khiển trách, bị đội trật tự của trường ghi tên vào sổ đen, lớp sẽ bị mất điểm thi đua, và phải làm bản kiểm điểm, khi họp lớp bị mang ra phê bình, khiển trách...Chị Trân cũng cuống lên đi tìm cho em. Tôi còn đang lờ đờ mãi mới mở miệng cất lên tiếng nói:

- Ra bên ngoài phòng khách, chỗ bộ ghế xa-lông, hôm qua mẹ thấy thằng Dừa nó mang ra chơi ở đó, xem còn rớt lại đâu đấy.

- Dạ, để cháu ra xem thử.

- Thằng Dừa, nó chuyên môn lấy khăn quàng đỏ của con ra quậy đó mẹ, bực mình ghê. Có ngày con phải wánh một trận cho nó chừa.

Tôi nhỏ nhẹ với con:

- Đi học về, con nhớ cởi khăn bỏ trong cặp sách, ai biểu con cứ vứt tùm lum làm chi cho mấy em lấy quậy. Con hư thân mất nết mà con còn đòi wánh ai.

Bên ngoài kia, tiếng con bé Trân la to, cái họng ong ỏng làm như hai mẹ con tôi bị điếc đặc:

- Đây rồi nè, thằng kia, nhanh lên trễ giờ rồi, chị xuống lấy xe trước há.

Nhà tôi, ai cũng có cái họng ăn to nói lớn, giọng nói lúc nào cũng oang oang như sắp cháy nhà. Tôi nhớ một lần, nó đang làm luận án cho bài thi hết năm, nó viết trong máy điện toán và copy ra dĩa để dành mang nộp, hôm đó, thằng em cũng có giờ điện toán ở trường, thầy bắt mang dĩa riêng vào để thực tập, nhưng khi về nhà cu cậu quên bẵng, mãi đến sáng đi học mới nhớ ra, sớm quá không ai bán hàng nên con bé cho thằng em mượn tạm cái dĩa của chị và dặn dò kỹ lưỡng: "Nhớ đứng xoá bài chị viết, nhớ mang dĩa về cho chị, đừng quên nghen." Thế nhưng thằng em nghễng ngác, vô tích sự, bỏ quên cái dĩa ở trường. Tối đó về, con chị nhẩy đong đỏng lên la lối y như nhà sắp sập. Chị Vân Giang phải buộc miệng kêu lên *"Trời đất ơi, con nhỏ này, mày la chi mà la lớn vậy cháu."* Quay sang tôi, chị cười: "Đấy Hân nhá, Em đừng có lo nhà em không có người nối dõi, con bé Trân này cái họng nó còn to hơn cả em, khiếp thật đấy!" Tôi lắc đầu: *"Gớm! Giống cái gì không giống, giống cái to họng thì mai mốt về chồng nó vính cho mềm mình chứ được gì đâu."*

Thằng bé lấy khăn quàng đỏ vào, nhờ tôi thắt hộ, tôi gấp cái khăn vào làm thành nếp, dựng đứng cổ áo sơ mi của con lên choàng qua sau và thắt lại ngay trước ngực thành hai đường chéo ngay ngắn, sau đó, bẻ gập cổ áo lại, vỗ vào mông con đẩy ra ngoài:

- Thôi đi học đi con kẻo trễ. Nhớ dặn chi Trân mua cho mẹ cái thẻ internet để mẹ xài nghen con.

Thằng bé đi rồi, tôi tắt máy lạnh, leo lên giường ngủ tiếp, nằm mãi cũng không sao ngủ được, hình ảnh chiếc khăn quàng đỏ cứ chập chờn trước mắt khiến tôi lại nhớ đến thời xa xưa, cái thời mà tôi cũng đã từng hãnh diện đeo

khăn quàng đỏ thắm, với cái huy hiệu măng non, cầm còi thổi toe toe cho các đội viên nhịp bước chân. Không gì hồi đó tôi cũng đã từng có chân trong ban chấp hành Liên Đội Thiếu Niên Tiền Phong Hồ Chí Minh của trường, từng thay mặt cả ngàn đội viên đọc diễn văn báo cáo tình hình Liên Đội trong năm qua và đề ra phương án cho năm nay trong mỗi kỳ Đại Hội...mặc dù những bài diễn văn ấy không phải tôi viết mà do giáo viên phụ trách đội của trường viết giùm, tôi chỉ có nhiệm vụ đọc lại. Ngày ấy những đứa trẻ như chúng tôi đều phải đeo khăn quàng đỏ, đều phải học thuộc Năm Điều Bác Hồ Dạy, đều phải học thuộc lòng các bài hát ca ngợi Đảng, ca ngợi lãnh tụ là ông Hồ Chí Minh, tôi vẫn còn nhớ như in mỗi lần bắt nhịp cho toàn trường hát bản:

"Bác còn sống mãi với non sông đất nước, Bác còn sống sống mãi với đàn cháu yêu thương. Bác Hồ ơi, bóng Bác in trên Ba Đình rực rỡ, bóng Bác in trong trái *tim* nhi đồng. Mầu khăn quàng cháu đeo đỏ thắm, hình huy hiệu Bác trên ngực cháu, Bác kính yêu ơi quê nhà ta Bác sống đời đời..."

Với những đứa trẻ như chúng tôi, bác Hồ luôn là một vị lãnh tụ vô vàn yêu kính, là một ông tiên dịu hiền che chở cho đàn cháu thơ dại. Bác đã theo chúng tôi vào cả trong giấc ngủ. Làm gì, chúng tôi cũng đều noi theo gương Bác kính yêu. Những bài hát về Bác chúng tôi đều học thuộc. Phải nói rằng, Việt Nam là đất nước đạt kỷ lục về số lượng bài hát ca ngợi ông Hồ nhiều nhất thế giới, tôi đếm đâu cũng được cả trăm bài: Việt Nam Đẹp Nhất Tên người, Từ Làng Sen, Vào Lăng Viếng Bác, Giữa Mạc Tư Khoa Nghe Câu Hò Nghệ Tĩnh, Đêm Qua Em Mơ Gặp Bác Hồ, Ai Yêu Nhi Đồng Bằng Bác Hồ Chí Minh, Như Có Bác Trong Ngày Vui Đại Thắng, Lời Người Trước Lúc Ra Đi, Bác Còn Sống Mãi …hầu như bài hát nào cũng có dính môt tí Bác, Đảng ở đằng sau, yêu nước là yêu Đảng, yêu Bác. Họ đã tô son trát phấn cho Bác nhiều quá, để đến bây giờ, cái mặt nạ đó rớt xuống, Bác cũng

chỉ là một con người bình thường và có thêm phần xảo trá gian manh, Bác đã đem cái chủ nghĩa quái gở về tôn thờ làm cho dân chúng điêu linh. Thật đau xót cho lịch sử Việt Nam vì đã có một con người như ông lãnh đạo để đưa cả dân tộc vào biển hận thù, chết chóc, tang thương. Ông đã trực tiếp đưa đất nước hết từ sai lầm này đến sai lầm khác, vụ cải cách ruộng đất có biết bao nhiêu mạng người đã trở thành những bóng ma oan hồn, trong số đó có cả ông bác họ của mẹ tôi. Ông đã "dẫn dắt" rồi dìm cả dân tộc vào trong biển máu, Hàng triệu triệu thanh niên nghe theo lời kêu gọi của ông lên đường chống Mỹ cứu nước để rồi chở thành những chiến sĩ sinh Bắc tử Nam...Hơn thế nữa ông đang tâm để cho đàn em giết chết cả người cùng chăn gối, và hèn hạ không dám nhận con.

Tiếng chuông điện thoại đổ dồn làm tôi giật mình cắt đứt dòng suy tưởng, nhỏm dậy, với ống nghe:

- A lô.

- Chị hả, dậy chưa?

- Dậy từ nãy rồi.

- Chị qua bên chị Lan uống cà phê, có anh Đại nữa đấy, em cũng lên liền bây giờ.

- Ừ, tí nữa qua.

Tôi bật dậy ra phòng vệ sinh rửa mặt, sửa soạn thay đồ, đeo cái ba lô nhỏ vào sau lưng, tôi đội nón, mang mắt kiếng và đi xuống lầu. Mặt trời đã lên cao, ánh nắng chói chang hắt xuống đường phố. Quán cơm tấm ngay chân cầu thang nhà tôi khách khứa đã ngồi chật kín hai bên hè, chị chủ quán nhìn tôi cười đon đả hỏi:

- Ăn sáng không Hân?

- Bữa khác đi, hôm nay em chưa đói.

Tôi băng qua tiệm sắt vụn của ông già Tầu, qua thêm hàng bột chiên ngồi

ngay trước cửa, rồi mới vào bên trong trọn một cái khẩu trang, mới sáng sớm mà hàng bà Tàu khá đông khách, tôi phải đứng chờ một lúc mới trả được tiền và đi ra ngoài. Tôi men theo con đường lên đến ngã tư Nguyễn Công Trứ, dáo dác tìm kiếm một chiếc xe honda ôm, nhưng chẳng còn một cái nào đậu ở đó, tôi lại quay ngược về đứng ngay cửa nhà mình. Lượm bán trà đá tại đó toét miệng ra cười hỏi:

- Chị tính qua bên chị Lan hả?

- Ừ, mà chẳng thấy cái xe ôm nào.

- Sao chị không kêu taxi?

- Thôi, từ đây qua đó có môt chút xíu, kêu taxi lại mấy thằng tài xế nó chửi vào mặt phải quê không.

- Vậy chị đi bộ qua bển đi, có một quãng ngắn xí à.

Tôi cũng định đi bộ thì anh Hiếu trờ xe tới, thế là tôi leo lên sau xe kêu anh chở đi liền. Qua tới nơi, tôi nghe tiếng cười rồ ở phía bên trong. Trả tiền cho anh Hiếu, tôi đi vào, lão Đại nhìn tôi cười tít mắt:

- Chậc chậc...sao xinh thế nhỉ, chị em đứa nào cũng xinh.

Tôi nghe lão khen, bật cười, kéo ghế ra ngồi đối diện hỏi:

- Mấy người nói lén gì tôi đấy?

- Ai nói lén gì chị đâu, đang kể chuyện bà Nhung. À cái bà "địt mẹ" ấy, bà hẹn với chị bữa nào rảnh thì đi ăn cơm đó chị nhớ không?

Tôi gật đầu và hỏi ngược lại:

- Sao lại kêu chị ta bằng tên "địt mẹ" nghe ghê thế.

- Thì bà cứ mở miệng ra là "địt mẹ" riết rồi chết tên, đi đâu họ cũng gọi bà như thế.

Lão Đại ngồi dựa vào cái ghế mủ, cười miệng ngoác đến mang tai, tham gia:

- Chán lắm, đàn bà con gái gì mà cứ hễ mở miệng là "địt mẹ", có bữa anh đi ăn phở ở một quán gần nhà, vì chị em quen biết cả nên chị chủ quán đon đả

mời anh lại ngồi chung bàn với bà, "*Chị Nhung ơi, có anh bạn hàng xóm cũng tới ăn này.*" Bà không thèm nhìn lên, vẫn cúi đầu xuống tô phở, "Địt mẹ biết rồi" làm anh quê dễ sợ.

Tôi khoái trí cười ngoác cả miệng, thực ra tôi nghe nói về chị nhiều chứ được gặp mặt bao giờ. Tôi bảo với Hạnh rủ chị lên đây chơi cho vui, nhưng khi Hạnh gọi điện thoại thì chị ta lại bận đi công chuyện tuốt trên Củ Chi.

- Uống gì không em?

Lão Đại hỏi tôi rồi quay mặt vào hướng trong nhà gọi:

- Lan ơi..., làm gì cho Hân uống đi em.

Giọng lão ngọt như mía đường, tôi tủm tỉm cười mãi, Hạnh nhìn tôi gật đầu, đá lông nheo ra hiệu theo dõi lão Đại đang liếc nhìn chị Lan tôi bằng cặp mắt đắm đuối. Tình già cũng có cái thú vị đáo để, tôi cứ tưởng rằng chỉ có lớp trẻ mới biết yêu, nghe mấy người già yêu nhau, tôi lại thấy ngồ ngộ. Có một lần tán dóc với chị bạn trên mạng Yahoo Messenger, chị vô tình gửi cho tôi một file mà chị chát với một người bạn trai khác, hai người này vào lứa tuổi U60 (trên 50 và dưới 60 tuổi) Thế nhưng viết cho nhau mùi mẫn y như tuổi mới lớn, cũng anh anh, em em, cũng nhớ nhung yêu thương, cũng chìa má cho anh hun một cái, tôi vô tình đọc được, tối ngủ nghĩ đến cứ cười khanh khách một mình, làm chồng tôi bảo tôi bị khùng.

- Hân, em uống gì để chị làm?

- Chị pha cho em ly nước cam, không đường không đá. À, Giờ này còn bún bò Huế không chị?

- Giờ này hết rồi, hay em ăn phở đi, quán phở bên kia mới ra, ngon lắm.

- Ừ, thế cũng được, chị kêu cho em luôn đi.

Chị Lan hối hả đi băng qua đường, nhìn theo dáng người thon thả của chị, tôi không khỏi bùi ngùi trách thầm ông trời bất công với chị tôi. Chị Lan vốn xinh đẹp nhất nhà, trong số năm chị em gái tôi là người í ẹ nhất. Chị có

gương mặt sáng như trăng rằm với sống mũi cao và cái miệng bé nhỏ xinh xinh, trước đây đã có biết bao anh chàng tò tè hẹn hò với chị, nhưng rốt cuộc chị lại lấy phải anh chồng chẳng ra gì, chỉ được hai năm đã ly dị và nuôi con một mình. Tôi cũng đã nhiều lần tìm kiếm mai mối cho chị một người chồng, dù có phải tốn tiền đi chăng nữa tôi cũng sẵn lòng, chỉ cần mang chị tôi ra khỏi Việt Nam. Chị Lan có tài nấu ăn chồng tôi suốt ngày mang chị ra phân bì với tôi, anh bảo rằng "Lan giống như một người đầu bếp thực thụ, sao em không học chị ấy để nấu cho thật ngon." Tôi quạu lên: "Học làm gì cho cực, biết nhiều thì cực, nhiều chứ được cái gì nào? Anh muốn ăn ngon cứ việc ra nhà hàng, nấu món nào cũng bầy đặt chê, có ngày tôi cho nhịn đói" chồng tôi cười ha ha quay sang nịnh vợ.

Chị Lan mang ra cho tôi ly cam màu vàng rực, nhưng khi nhấp môi tôi nhăn mặt vì nó chua lè, Tôi đứng lên tự làm thêm cho mình ly trà đá, tôi rót trà từ cái bình đặt ngay trên quầy hàng, định chế thêm nước lạnh đựng trong chai nước suối bên kệ cửa sổ, Hạnh nhìn thấy vội la lên:

- Ê...chai đó chứa nước xúc rửa của bà Lan đấy, chị đừng uống vào.

- Trời, vậy sao không đổ đi mà để ở đây, nhém tí nữa là tao uống rồi.

Chị Lan mở tủ lạnh lấy chai nước suối trong đó đưa sang cho tôi, cầm ly trà đá trở về ngồi vào bàn của mình. Tô phở đã được mang qua, toả hương thơm ngào ngạt, nước miếng trong miệng tuôn ra ào ào, tôi ngước lên hỏi mọi người:

- Có ai ăn phở không thì kêu luôn?

Mọi người đều lắc đầu vì ai cũng đã ăn sáng. Tôi không khách sáo, kéo xịch ghế vào sát mé bàn, lặt rau thơm trộn vào tô phở, tôi gạt tương đỏ, tương đen ra cái dĩa giá sống vì không thích thứ này, tô phở nước trong veo, lềnh bềnh những miếng thịt bò tái cùng mùi thơm hành ngò làm tôi bụng tôi sôi ùng ục. Thực sự thì tôi không thích ăn phở mấy, bún bò Huế thú vị hơn nhiều.

Lúc trước tôi đã từng mở tiệm bán bún bò Huế ở đường Thi Sách, đến lúc khách khứa kéo tới khá đông thì bà chủ nhà kiếm chuyện không cho mướn nữa, đành phải dẹp tiệm.

Tôi ngồi ăn phở nhưng vẫn chăm chú theo dõi câu chuyện của mấy người chung bàn. Chị Mai, cũng là hàng xóm của Hạnh. Năm nay chị vào khoảng 50 tuổi nhưng trông còn khá trẻ, duyên dáng và có gương mặt dễ nhìn. Theo lời Hạnh kể chị là giảng viên của một trường đại học nào đó, nhưng bây giờ ở nhà, không đi làm. Chồng chị là giám đốc một bệnh viện lớn tại Đà Nẵng, có một thằng con trai nghiện ma tuý. Hạnh còn tiết lộ với tôi rằng, thằng này nó ngọt như mía lùi, cái giống ghiền xì ke, tụi nó dẻo mỏ ghê nơi, nó tỉ tê thế nào mà con bé kia, xinh lắm mê nó như điếu đổ, rồi thì dính bầu với nó. Chuyện vỡ lở, gia đình bên nhà gái đòi cưới, chị Mai phản đối kịch liệt, nhất định không chịu chỉ vì mỗi lý do không muốn làm bà nội ở lứa tuổi 50 này. Tôi liếc nhìn chị, cười tủm tỉm, chị trẻ thật và có cặp mắt quyến rũ mê hồn. Con tôi năm nay 14 tuổi, vài năm nữa thôi cũng cặp kè bồ bịch, lỡ mà có con ngoài ý muốn thì tôi sẽ trở thành bà nội bất đắc dĩ ở cái lứa tuổi hơn 40, eo ơi, chỉ tưởng tượng thôi là tôi thấy kinh khiếp. Chị Mai ngồi chơi một lúc rồi phải đi có công chuyện. Lão Đại cũng nối tiếp chị Mai đến sở làm, chỉ còn lại tôi với Hạnh ngồi thụt vào bên trong bàn chuyện nhà cửa. Chị Lan mở tủ đưa cho tôi bản kê khai chi tiết giá tiền bồi thường cho căn nhà của mình, tôi ngồi đọc chăm chú từng mục nhỏ, xem bảng tổng kết giá tiền mình nhận được toàn bộ là bao nhiêu cộng thêm chi phí vận chuyển, tiền bồi thường đồng hồ điện, đồng hồ nước, và cả điện thoại...nếu điện thoại mình xử dụng lại số cũ thì được chi 500 ngàn phí chuyển vùng, đồng hồ điện chỉ được bồi thường đúng bằng giá lắp đặt của công ty Điện Nam (500 ngàn đồng), tính ra thì bị lỗ vì tiền đóng cho công ty điện lực chỉ ngần ấy nhưng tiền "bồi dưỡng" cho mấy anh thợ điện phải gấp đôi, không bồi dưỡng cho

mấy ảnh thì cứ việc ngồi ngóc mỏ lên chờ, thời buổi "kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa" có khác, cái gì cũng phải lót tay, cái gì cũng phải hối lộ, không xì tiền ra thì còn khuya! Nhẩm tính trong đầu, tôi nói với Hạnh:

- Sao mà đền bù mình ít vậy, so với giá thị trường mình thiệt nhiều hơn. Liệu cầm ngần này tiền, có mua được một căn ngon lành như nhà mình không?

- Tính ra thì không đến nỗi, nếu chị chịu mua chung cư, nhiều căn khá lắm, giá tương đối, chỉ cần bỏ thêm ít tiền vào sửa chữa là có nhà đẹp ngay.

Tôi ngồi trầm ngâm suy nghĩ, tính toán, đắn đo. Mua chung cư cũng được, cần gì phải nhà riêng, mình có ở đâu, chủ yếu cho em út ở vì thằng con mai mốt cũng mang đi rồi. Tôi liếc nhìn sang Hạnh.

- Mua chung cư ở đâu thì ngon lành?

- Thiếu gì, chỗ nào chẳng có.

- Giá cả mắc không?

- Tuỳ căn, tuỳ quận, tuỳ vào diện tích nữa.

Tôi lại thở ra, cuốn tròn tờ giấy, gõ gõ xuống bàn theo nhịp bài hát của Trịnh Công Sơn, giọng hát bà Khánh Ly, khào khào, đùng đục:

"Ru mãi ngàn năm, từng ngón *tay* hồng, bàn tay em năm ngón anh ru ngàn năm..."

Lâu lắm tôi mới được nghe bản này, kể cũng lạ vì Sài Gòn nay toàn chơi nhạc trẻ, nhạc thị trường, đi đâu cũng nghe Mỹ Tâm, Đàm Vĩnh Hưng, Ưng Hoàng Phúc, Quang Dũng, Lâm Chí Khanh...và ngay tại nhà tôi, thằng nhóc cũng đang mê dĩa nhạc trẻ chọn lọc, cũng lẩm nhẩm gào lên *"Ở bên người ấy em sẽ không buồn đâu, ở bên cạnh tôi xin đừng làm khổ tôi...chính em phải chọn đi...ơ...ớ.."*

Khách đã vãn, chị Lan kéo ghế ngồi kế bên tôi, nói:

- Bà Khánh Ly hát vẫn còn hay nhỉ. Bà này kiêu lắm, bà bảo là Việt Nam có trả bà cả triệu đô bà cũng không thèm về hát.
- Xạo, ai bảo với chị?
- Báo ở đây đăng chứ đâu.
- Ôi giời, viết láo viết toét, làm gì có chuyện ấy.
- Thì từ đó đến giờ, bà đã về Việt Nam đâu.
- Sao không, bà về rồi.
- Về hồi nào? Chỉ được cái nói bậy.
- Trời ơi... bà về Việt Nam từ nằm rồi, không biết thì dựa cột mà nghe, "thằng chết mà cứ đòi cãi thằng khiêng", tui đây coi cả một chương trình nói về cuộc đời và sự nghiệp của bà do đài NHK Nhật quay nữa cà, cha Lùn mượn ở thư viện về, tui ngồi coi từ đầu đến cuối, hãnh diện có bà ca sĩ Việt Nam nổi tiếng trên xứ sở hoa anh đào, tui quay sang hỏi chả: "Sao anh, cô ca sĩ này hát hay không anh?" cha kên kên cái mặt trả lời, thấy ghét: "Thì cũng giống mấy bà Obasan (mấy bà xồn xồn) ca sĩ Nhật thôi" làm tui quê xệ, chỉ muốn tống vào họng chả một quả đấm cho bõ ghét, người gì đâu mà ai cũng chê bai.

Tôi đưa lại tờ giấy đã cuộn tròn cho chị Lan cất vào tủ, ngả người ra ghế, ngúc ngắc cái đầu, nói với Hạnh:

- Để suy nghĩ kỹ lại đã, ra Tết rồi tính, giờ này ai cũng bận rộn hết rồi.
- Tuỳ chị, mua lấy căn nào rẻ rẻ thôi chị ạ. Em phải đi về đây, còn khối việc ở nhà.

Hạnh đứng dậy, mặc áo, đội nón, đeo găng tay và mang khẩu trang che kín cả mặt, chỉ chứa mỗi hai con mắt, trông cứ y như dân Ả Rập, ở Sài Gòn, ra đường phố, cô nào cũng như cô nấy, chẳng nhìn thấy mặt mũi ai, xấu cũng như đẹp. Hạnh dắt chiếc Supper Deam quay ra hướng cổng, leo lên ngồi, rồ máy vọt đi. Tôi cũng đứng dậy giúp chị Lan thu dọn ly tách bẩn, mang vào

trong nhà rửa. Chị Lan vẫn bận rộn pha chế nước uống để mang qua bên kia đường cho khách, khách của chị có khá nhiều, họ là những công nhân viên chức của vài công ty đối diện quán. Điện thoại nhà chị réo liên tục gọi kêu mang nước, mang thuốc lá sang phục vụ tận nơi. Tôi buộc miệng thốt lên:

- Khách của chị sang hén, toàn "oder" bằng điện thoại không à.

- Chẳng biết công ty chúng nó làm ăn cái gì? Ngày nào chúng nó cũng gây sòng đánh bài ở bên ấy.

- Việt Nam là thế đấy, không đánh bài thì rủ nhau ra ngồi quán cà phê cho hết giờ thôi, hồi xưa, tụi em còn tận dụng cả giờ nghỉ trưa, chui vào trong toilet đánh bài kiếm tiền chợ, tụi em gọi đó là nghề tay ngang. Dân Việt Nam mình hầu như ai cũng mê cờ bạc, nó ngấm vào trong máu di truyền từ đời này qua đời kia rồi.

Huýt hiu...huýt hiu...âm thanh giống như người huýt gió vang lên dồn dập. Chị Lan nheo mắt, nghiêng đầu lắng nghe, hỏi:

- Tiếng gì vậy ta?

Tôi nghiêng người, với tay vào phía trong nhà lấy cái ba lô nhỏ, miệng trả lời:

- Tiếng nhạc điện thoại của em đấy.

- Tiếng gì ngộ há?

- Để cho khác với người, để cho dễ nhận diện.

Tôi mò bên trong lôi điện thoại ra, bấm nút nghe:

- A l...ú...!

- Tui đây.

- Trâm hả? Có chuyện gì không?

- Bà đang ở đâu vậy?

- Đang ở nhà chị Lan.

- Đi chơi không?

- Đi đâu? Nắng nôi như vầy mà đi đâu?

- Đi kiếm chỗ nào ăn trưa, có cả anh Thụy ở đây nè.

- Thụy nào?

- Trời ơi, anh Thụy bữa mình gặp bên sân bay Narita đó, nhớ chưa?

- À...nhớ rồi, mi đang ở đâu đấy?

- Tụi tui đang hát karaoke trên đường Cao Thắng.

- Cái gì, mới sáng sớm đã hát karaoke rồi, vô chai nào chưa hả?

- Không biết đi đâu cả, mấy đứa bạn tụi rủ vô đây hát cho đỡ buồn. Bà lên không?

Tôi ậm ừ, nửa muốn đi nửa không. Trâm chuyển máy điện thoại sang cho anh Thụy.

- Cô Hân về Bến Tre có vui không?

- Dạ, vui anh.

- Trưa đi ăn cơm chung hén, có cô Trâm và mấy người bạn của cô đây nè.

- Ăn ở đâu anh?

- Tui cũng chưa biết nữa, tụi tôi bàn tính rồi sẽ gọi lại cho cô sau.

- Dạ.

Tôi gập điện thoại đút vào ba lô, chị Lan nhấc nó lên ngắm nghía.

- Cái ba lô này cũng đẹp há.

Tôi cười cười:

- Chiến lợi phẩm đấy.

- Mua bao nhiêu vậy?

- Đâu có tốn tiền, của bà già chồng cho, bà mua về thấy trẻ quá bà gởi lên cho em.

- Mắc không?

- Hiệu này không mắc mấy, hình như khoảng 400 đô la thì phải.

Chị Lan trợn ngược cặp mắt, nhấn mạnh:

- 400 đô mà không mắc.

Chị cầm xoay xoay cái ba lô:

- Khiếp, trông vầy mà hơn 6 triệu bạc. Hiệu này đọc là gì?

- Prada, hiệu này của Ý, tương đối rẻ tiền, so với cái giỏ Chanel cũ em cho chị nó rẻ gấp năm lần đấy.

- Thế à?

- Chồng em còn đòi mua tặng em cái giỏ hiệu HERRMES giá tới cả 10 ngàn đô la mà em không chịu, mình đâu có phải là dân giầu có, phải là ca sĩ, diễn viên điện ảnh điện iếc gì đâu mà xe xua với người ta, 10 ngàn đô la làm được ối việc, giúp được ối người.

- Mười ngàn đô la, bằng nửa giá trị căn nhà của tao rồi.

- Bởi vậy. Mấy thứ đồ xa xỉ này, toàn của mẹ chồng mua cho không hà, chứ bảo em bỏ tiền ra thì còn khuya mới sắm. Bà cho mà không lấy là bà giận. Ừ, ngu sao không lấy hén - Tôi hứng chí đọc lên một câu vè - Ra đi mẹ có dặn rằng, đồ cho thì lấy, đồ mua thì đừng.

Và rồi nhắm tịt mắt cười khanh khách. Tiếng huýt gió trong ba lô lại vang lên, chị Lan đưa nó qua cho tôi, tôi móc điện thoại ra, ấn nút nghe, lên tiếng:

- A lô.

- Tôi đây cô Hân.

- Chào anh.

- Vậy là mình đi ăn bên quận Bình Thạnh nghen.

- Trời, sao xa dữ vậy?

- Ờ, hơi xa nhưng là quán của ông bạn quen.

- Vậy cả nhóm chạy ngang đây ghé đón tôi luôn đi.

- Cô có thể chạy thẳng ra quán được không?

- Tôi không biết rành về quận Bình Thạnh cho lắm, mất công lạc lối - tôi ngần ngừ giây lát, nói với anh Thụy - Hay là anh với Trâm đi ăn đi, bữa khác

mình gặp nhau cũng được, anh còn ở đây lâu mà, phải không?
Tôi nghe thấy tiếng anh Thụy bàn bạc gì đó với Trâm, rồi anh nói tôi:
- Vậy thì tụi này chạy ngang đó đón cô luôn nghen. Cô nói cho tôi biết địa chỉ ở đâu?
- Dạ, tôi đứng ngay cửa Bắc chợ Bến Thành chờ anh hén, nói địa chỉ sợ tụi anh đi kiếm tùm lum không ra.
- Oke, khoảng chừng 15 phút nữa tụi tôi có mặt.
Chị Lan xổ bung mái tóc nhuộm nâu vàng được uốn theo lọn rất cầu kỳ, chị dùng tay vuốt cho gọn gàng rồi kẹp lại và đội cái nón kết lên trên đầu,vì chị phải bưng nước thường xuyên sang bên đường cho khách nên cái nón lưỡi trai hình như cứ dính chặt trên đầu chị, không rời. Chồng tôi bảo, đấy là cái nét đặc biệt của dân Việt Nam, gái cũng như trai, ra đường thấy ai cũng đội nón kết. Mỗi lần anh lấy nón Nike mẫu về nhà cho tôi, để dành khi nào về Việt Nam mang làm quà cho mấy đứa nhỏ, tôi thường đội thử lên đầu là anh lại lại chế nhạo: "Em đội nón này, em trở thành người Việt Nam rồi " " Ô hay. Thế tôi không phải là người Việt Nam sao?"
- Đi bây giờ hả?
- Dạ, tí xíu nữa ra đó cũng được. Chị cho em mượn cái áo khoác đi.
Chị đứng dậy vào trong nhà, mở tủ, chọn cho tôi một cái áo sơ mi dài tay, mang ra thẩy cho tôi, đưa luôn cả chiếc chìa khoá xe honda, nói:
- Giữ xe cẩn thận nghe mày, mất lại phải bồi thường, trâu què đền trâu lành thì bỏ mẹ.
Tôi cầm lấy mọi thứ, thả cái ba lô xuống ghế, mặc áo sơ mi che nắng trước, khoác ba lô lên sau, đội nón, đeo mắt kiếng, mang khẩu trang, trông chẳng khác nào Ninja, ngó kỹ lại, còn thiếu đôi găng tay, định bụng tí nữa chạy xe dọc đường, tấp vào mua. Xong xuôi, tôi dắt chiếc xe honda, tra chìa khoá vào ổ, nổ máy vọt đi. Tôi cho xe chạy ra hướng chợ Bến Thành vì có hẹn ở

cửa phía Bắc.@

Còn sớm, tôi vòng một đường quanh Nguyễn Huệ, ra bùng binh ngay đối diện khách sạn Rex, theo đường Lê Lợi chạy thẳng lên chợ Bến Thành. Sài gòn đã vào những ngày cuối năm, không khí Tết tràn ngập trên đường phố. Hai bên hông chợ Bến Thành, buổi tối đã thành phố ăn, còn ban ngày chưng đầy hàng hoá, khách đi chợ tấp nập như ngày hội được mùa. Tối tắp xe vào gần lối bậc thềm ngay cửa Bắc chợ Bến Thành, vẫn ngồi trên yên xe, chân chống xuống đất, mắt dáo dác tìm kiếm Trâm, anh Thụy thì tôi không nhớ rõ mặt lắm vì mới gặp có một lần, chỉ mường tưởng ra rằng người đàn ông tầm trung bình có hàm râu hơi giống tướng Nguyễn Cao Kỳ. Tôi đợi không lâu, chỉ tầm hai phút là Trâm và cả nhóm chạy tới, tôi nhập bọn, theo đoàn chạy thẳng xuống đường Lê Lợi, quẹo Pasteur, ra tuốt ngã tư Phú Nhuận, ngược về Phan Đăng Lưu và rẽ vào đường Nguyễn Đậu một khúc xa thật xa mới tới quán nhậu của bạn anh Thụy.

Quán trông có vẻ tầm thường, không mấy gì sang trọng. Bạn anh Thụy khá lớn tuổi, đầu bạc phơ, xưng với tụi tôi bằng anh. Ông bảo với tụi tôi rằng, quán chỉ bán từ 11 giờ trưa, đến tầm 2 giờ thì đóng cửa nghỉ, chiều 5 giờ mở cửa bán tiếp đến tối, ông này có tật nói nhiều và ưa khoe khoang, tôi ngồi im lắng nghe, nhưng ngứa mồm lâu lâu cũng độp lại một cái cho bõ tức.

Cái bàn hình chữ nhật, trên mặt được lắp miếng mica mầu nâu nhạt, ghế mủ cũng mầu trắng nhưng đã ngả sang mầu cháo lòng xếp xung quanh. Ông chủ quán ngồi đầu bàn, đối diện với Trâm và thằng bé con, hai đứa bạn của Trâm ngồi đối mặt tôi và anh Thụy. Trong lúc chờ đợi thức ăn được mang lên, ông chủ huyên thuyên đủ thứ chuyện, ông bảo cũng đã từng đi du lịch Mỹ, nhưng không thích cuộc sống ở bên đấy, buồn tẻ, chả có gì thú vị. Những gì ông nói thì cũng đúng, tôi có thiếu gì bạn mới qua Mỹ cũng than khóc rầm trời, một hai đòi về Việt Nam. Chỉ mới năm ngoái thôi, chị bạn tôi lấy chồng

Mỹ, mang theo thằng con 11 tuổi đến định cư tại thành phố Anbani,tiểu bang New York...viết thư cho tôi, khóc lóc um xùm, muốn được trở về Việt Nam. Đặc biệt thằng con nắm áo mẹ nhèo nhẹo bắt đền: "*Không biết đâu, má đưa con qua đây được thì má phải đưa con về Việt Nam, con không chịu ở đây đâu, không thôi con tự tử chết."* Nghe chị kể chuyện, tôi bật cười an ủi "*Chị ơi, chịu khó buồn một thời gian đầu thôi, sau thì đâu cũng vào đấy, sợ cho về Việt Nam lại không chịu về nữa đó. Hồi trước lúc em mới qua Nhật cũng y chang như chị, khóc hoài vì nhớ nhà nhớ con, sau thì quen dần và bây giờ về chơi thì được chớ về luôn thì còn khuya. Thằng nhóc kệ nó, con nít mà, dễ quen với môi trường mới, có bạn có bè rồi là hết khóc thôi."* gần đây, khi gọi điện thoại cho chị hỏi thăm, chị cười khì khì, bảo: "*Thằng nhóc hết đòi về rồi, bây giờ còn sợ về Việt Nam nữa, nó bảo: "Sao Việt Nam mình cứ thấy nghèo nghèo làm sao ấy má hén"* Tôi cười khoái chí: *"Thấy chưa, lời em nói có đúng không*.". Một người khác nữa là đàn ông, cậu này chỉ nhỏ hơn tôi vài tuổi, được bố lãnh qua Mỹ vài năm trước. Lúc đầu, cậu ta gọi điện thoại về cho mẹ ở Sài Gòn, khóc nức nở còn hơn mít ướt cầu xin cứu vớt cho trở về Việt Nam, ở đây buồn không chịu nổi. Nhưng bây giờ thì tuyệt nhiên nín khe, không còn nhắc đến chuyện trở về Việt Nam nữa. Tôi tin ông chủ quán nếu có thời gian ở lại lâu cũng sẽ vậy thôi, không muốn trở lại cố quốc.

Ông kể tiếp, gia đình tui Việt Kiều thiếu gì, anh em, bà con dòng họ sống đầy ở nước ngoài, mà tui cũng đâu thèm nhờ vả tụi nó. Tụi nó về hoài chớ gì, về tui cho ra khách sạn ở chứ nhứt định không cho ở nhà mình, mệt lắm, phục vụ mệt lắm. Dứt chuyện gia đình, ông xay qua chuyện thời sự nóng hổi vừa thổi vừa ăn, đó chuyện mạt tướng Nguyễn Cao kỳ, và sư (cọ) Thích Nhất Hạnh vừa mới trở về Việt Nam thăm lại quê hương. Thấy ông nói hùng hồn quá, tôi ngứa miệng xía vào:

- Ông Nguyễn Cao Kỳ bị dân hải ngoại bài dữ lắm, họ mạt sát ổng thấy mà ớn luôn. Cả ông Thiền Sư Nhất Hạnh nữa, ông bỏ làm sư cọ rồi, chuyển sang làm thiền sư.

Tôi quay qua anh Thụy, tìm sự đồng tình, vì dù sao anh Thụy cũng là người bên Mỹ về:

- Há anh Thụy hén?

Anh Thụy gật đầu cười. Ông chủ quán lại vung tay lên:

- Thế thì cô không biết rồi, đạo Phật người ta có nhiều trường phái tu lắm, có sư thầy tu vẫn được quyền lấy vợ sanh con.

- Ủa vậy hả, tôi không nghe có chuyện này, đi tu lên tới chức Sư Thầy mà có quyền lấy vợ thì chắc là tu theo trường phái "sư quốc doanh" rồi anh ơi.

- Thì ông Thích Nhất Hạnh đang thuyết giảng ngay bên kia chứ đâu.

Ông chủ quán đưa tay chỉ sang bên kia đường, tôi cũng dõi mắt nhìn theo, nhưng chẳng thấy gì ngoài con đường giữa trưa nắng vắng teo, rồi ông lại cất tiếng:

- Ông giảng đạo ở trỏng nhưng mà dân thường có được vô đâu, công an chìm, công an nổi đứng đầy ở ngoải.

- Nghe nói lần này ông mang theo bầu đoàn thê tử tới 300 mạng, và có cả bà vợ Cao Ngọc Phượng kè kè tháp tùng, tuy nhiên ông đâu dám công khai nhận bà này là vợ và thêm hai đứa con nữa, ông nên đổi tên thành Thích Nhất Vợ thì đúng hơn.

Tôi chưa biết mặt mũi ông Thích Nhất Hạnh này ra sao, chỉ đọc được những bài viết tố cáo ông trên mạng của người Việt hải ngoại, nhìn tấm hình ông có gương mặt xương xương, nhỏ thó trông gian xảo, không có cái nhìn phúc hậu của bậc sư thầy. Ừ thì chuyện sư thầy bỏ đạo trở về đời thường lấy vợ sanh con thì cũng chẳng có gì phải ầm ĩ, nhưng cứ dấu dấu, diếm diếm, hành vi lén lút, mờ ám, thì cũng chẳng có gì hay ho, càng làm cho người khác

nghi ngờ. Tôi không quan tâm đến ông, đến chuyện chính trị, chính em, nhưng lại có cái tật khoái nhiều chuyện, thích đọc để biết về người này, nhân vật kia. Cái quan tâm của tôi nhiều nhất về ông là bài thuyết pháp mà ông mở đầu bằng đoạn thơ được tạm dịch như sau:

"Tôi bụm mặt trong hai bàn tay.
Không, tôi không khóc.
Tôi bụm mặt trong hai bàn tay.
Để sưởi ấm nỗi cô đơn.
Trong bàn tay bảo vệ.
Trong bàn tay nuôi nấng.
Trong bàn tay ngăn cản.
Hồn tôi đừng bỏ tôi một mình trong cơn giận dữ.

Sau bài thơ, Thiền Sư Thích Nhất Hạnh đã nói với cử toạ Mỹ rằng bài thơ đã được làm trong cuộc chiến tranh Việt Nam, khi Thiền Sư nghe tin thị xã Bến Tre với 300,000 ngàn dân đã bị máy bay Mỹ bỏ bom phá huỷ, chỉ vì có bảy quân du kích đã bắn vài loạt đạn súng phòng không lên trời rồi bỏ chạy. Vụ phá huỷ thị xã Bến Tre ấy đã làm Thiền Sư đau đớn vô cùng.

Tôi chú ý đến ông vì ông nói đến thị xã Bến Tre, nơi tôi đã từng sống, từng có nhiều kỷ niệm. Sau khi đọc bài báo, lần về Bến Tre thăm Bố, tôi có hỏi thăm mấy người lớn tuổi, nhân chứng sống tại Bến Tre thời ấy nhưng đều được trả lời họ không biết gì về vụ máy bay Mỹ oanh tạc huỷ diệt thị xã với 300 ngàn dân nói trên, họ bảo rằng, thời chiến tranh, wánh nhau ì xèo nhưng làm gì có vụ huỷ diệt lớn như vậy. Thế mới biết ông Thích Nhất Vợ này chỉ tổ khoái nói xạo, bốc phét để mị dân.

Có một điều, lâu quá rồi ổng không về Bến Tre và chẳng biết ông có nghe chuyện này không? Chuyện kể về bà Nguyễn Thị Định (nữ tướng quần đen

của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam Việt Nam) dân gốc Bến Tre, sinh trưởng ở xã Lương Hoà, nơi này tôi cũng đã có lần thăm viếng khi về dự đám cưới của một người quen mà gia đình này khá thân thiết với bà. Lương Hoà là một xã miệt vườn xung quanh bao bọc toàn là nước, muốn về đó thì phải đi đò. Sau này nữ tướng xin được tiền tài trợ của Đảng, mở một con đường nhựa khá lớn vào thẳng trong xã nhà, đây có lẽ là chiến công rực rỡ nhất mà bà tướng dành cho đồng bào hàng xóm láng giềng. Nay bà đã ra người thiên cổ, cỏ phủ xanh mộ phần, theo báo Đảng, bà chết vì bị bệnh nhồi máu cơ tim, nhưng theo tiết lộ của người quen thân với bà thì bà chết vì tức khí, chết uất nghẹn vì thằng em kết nghĩa nằm chung hầm hố thời chống Mỹ xâm lược làm chuyện bậy bạ khiến bà thất vọng nên quy tiên sớm hơn. Trước khi chết, bà xin Đảng, xin Nhà Nước vì bà, vì thằng em đã có công lớn trong cong cuộc "Giải phóng miền Nam", đưa đến sự "Thống nhất đất nước" mà nương tay tha thứ cho hắn. Thằng em kết nghĩa của bà ở đây tên Ba Đào, chả biết hồi còn là bộ đội hắn ta giữ chức vụ gì nhưng sau ngày miền Nam lọt vào tay Cộng Sản, hắn leo lên chức quyền chủ tịch tỉnh hay quyền bí thư đảng bộ Tỉnh Bến Tre gì đó, tôi không rõ lắm. Nhưng tôi có nghe vụ án anh em nhà hắn gây nên, em hắn, Năm Phú làm giám đốc sở công an tỉnh Bến Tre. Anh em hắn bè với nhau cho đàn em lấy cắp toàn bộ số chiến lợi phẩm gồm vàng bạc, kim cương mà Đảng ăn cướp được trong chiến dịch đánh tư sản, tráo vào đó toàn đồ dỏm. Vụ này bị phát giác, giám đốc sở Thương Binh Xã Hội làm đơn tố cáo, thế là anh em hắn cho người diệt khẩu, tới nhà thủ tiêu ông Giám Đốc Tài. Ác một cái, chúng không giết ông chết liền mà chỉ cắt cổ cho ông Tài ngắc ngoải rồi chở ông đi nhà thương cấp cứu, Chính tên Năm Phú, ra lệnh cho bác sĩ trong bệnh viện không được quyền cấp cứu ông Tài, để ông đau đớn ngắc ngoải đến tận ngày hôm sau mới chết. Sau đó chúng lần lượt thủ tiêu những người cùng hội

cùng thuyền bằng những trận dàn đụng xe...Một trung uý công an tay sai đã thoát màn đụng xe trong gac tấc, tháo chạy trối chết, và rút cục gã thành công trong việc tố cáo anh em tên tội nhân Ba Đào. Việc vỡ lở, Ba Đào mất chức, cảnh cáo cho về vườn (theo lời van xin của tướng Ba Định) còn tên em thì treo cổ tự vận gánh tội giùm anh (trong hai người thì một người phải chết) Nhưng theo những gì người ta tiết lộ thì Năm Phú không phải tự tử mà bị chích thuốc độc chết trên bệnh viện Thống Nhất ở quận Tân Bình. Câu chuyện này dân Bến tre ai mà chẳng biết, vì đã được viết thành kịch bản đưa lên sân khấu cải lương hát diễn om xòm ngày này qua tháng nọ, có điều đã được thay tên đổi họ cho khác đi. Năm Phú đã chết, Ba Đào cũng ngủm cù đeo, mà trước khi chết còn bị mù cả mắt. Đời có vay có trả, ác giả thì ác báo, hai anh em đã đền tội.

Hết chuyện ông (nội) Nhất Hạnh, ông quay qua kể về việc xin Visa vào Mỹ của bạn ông, nghe ông nói thì bạn ông đâu đang hành nghề nhà báo, viết báo cho đảng cho nhà nước Việt Nam. Vừa nói, vừa cười, ông oang oang cái miệng: "Chả đi xin Visa năm lần bẩy lượt mà cứ bị từ chối hoài, lần cuối chả tức quá chửi thề luôn với cha người Mỹ phỏng vấn: "Đù má, ông có cấp visa cho tôi không thì bảo, nếu không cấp, ông ghi cho tôi một vài chữ vô đây, tui sẽ đăng báo liền, tui là phóng viên nhà báo, vậy là lần ấy Mỹ cấp cho chả visa!". Nghe ông kể chuyện, tôi bật cười, đốp chát lại:

- Thôi anh ơi, nghe ông bạn anh là biết cha phét lác rồi, nói xin lỗi anh nghen, vô trong Đại Sứ Quán, hay Lãnh Sự Quán của Mỹ, anh mà la lối hơi lớn tiếng một tí là bảo vệ túm cổ anh tống anh ra ngoài ngay chứ ở đó mà còn chửi thề này nọ. Nhà báo Cộng sản là cái quái gì với họ, anh không thấy mấy ông lớn trong chính phủ Bắc Bộ qua công cán nước ngoài toàn phải đi vô cửa hậu đó sao. Dân Việt Nam "phản động" bên ngoại quốc nhiều lắm, đi cửa chính họ dàn hàng phản đối, biểu tình dầm trời. Không tin anh hỏi anh

Thụy đi.
Ông nhìn tôi cười cười, lắp bắp cái miệng: - Cô này qua nước ngoài sống là phải rồi, cô phản động quá.
- Tôi có làm gì đâu mà phản động, tôi ghét mấy người phét lác, có sao thì nói vậy đi. Dân Việt sao ưa "nổ" quá!
Việc tranh cãi chấm dứt khi điện thoại của tôi réo vang, tôi phải đứng dậy vô chỗ khuất nói chuyện với chồng tôi vì ở ngoài ồn ào nghe không rõ. Khi quay trở lại, thức ăn đã được mang lên, món ốc len xào nước dừa trông thật hấp dẫn, còn một số món khác nữa nhưng mà tôi không ăn được nhiều, tôi vẫn còn ngang bụng vì tô phở hồi sáng.
Mặt trời đã ngả dần về hướng Tây, nhưng vẫn còn hắt những tia nắng chói chang trên đường phố. Bữa tiệc đã tàn, trên bàn chỉ còn lổn nhổn dĩa chén vừa ăn xong chưa kịp dọn. Tôi muốn về lắm rồi nhưng chưa biết phải mở lời làm sao khi mọi người vẫn còn ồn ào tán chuyện. Chẳng biết làm gì, tôi quay sang chọc ghẹo thằng Ko chan, thằng bé mắt lờ đờ trông như buồn ngủ, tôi nói với Trâm:
- Trâm, thằng nhỏ hình như nó buồn ngủ rồi kìa, coi chừng nó té đấy.
Trâm cúi xuống ẵm con lên đặt vào lòng mình, nói:
- Thôi, mình đi về đi, về cho thằng nhóc ngủ.
Tôi cũng lên tiếng phù hoạ cùng Trâm, mời ông chủ quán cùng anh Thụy khi nào rảnh đi ăn cơm chung. Cả nhóm đứng dậy, ra ngoài cổng lấy xe honda, chúng tôi chia tay nhau mạnh ai nấy về vì không chung lối, chỉ có ông chủ quán chở anh Thụy vẫn chạy bám theo xe tôi, chạy ngang hàng với tôi, anh Thụy hỏi:
- Cô có bận chuyện gì không?
- Không, tôi cũng chẳng có công chuyện gì cả.
- Vậy tôi mời cô đi uống cà phê được không?

- Cũng được, nhưng ở đâu?

- Tuỳ cô.

- Vậy chạy ra ngoài quận I hén, ra đó cho tiện.

Ông chủ quán xen vào:

- Vậy thì cô chở bạn tôi luôn đi, vì bây giờ tôi hơi bận, cô có ngại gì không?

- Ngại gì chứ? Chỉ sợ bạn anh ngán tay lái của tôi thôi.

Nói vậy chứ tôi cũng ngừng xe để anh Thụy chuyển sang xe tôi ngồi. Ông chủ quán quay xe chạy thẳng.

- Anh ngồi thả lỏng mình đừng có phỗng như đá làm tôi khó lái xe hén.

- Yên tâm đi, tôi cũng là dân Việt Nam mà. Cô chạy xe có run không?

- Lâu ngày không rớ đến xe thì lúc đầu cũng hơi nhát, sau thì thấy bình thường thôi, có điều Sài Gòn bây giờ xe cộ nhiều quá, tôi ngán chạy xe ra đường lắm anh à.

- Ờ, mà tôi cũng ngán thiệt.

- Giờ tôi chở anh lên quán cà phê của chị tôi, quán ở ngay quận nhất, nhưng chỉ là cà phê bình dân thôi nghen.

- Tuỳ cô, cô đưa tôi đi đâu, tôi theo đó.

Tôi theo con đường cũ, quẹo trái, quẹo phải, quẹo tùm lum mất hơn nửa tiếng mới về đến quán cà phê chị Lan. Cất xe vào chỗ cũ, tôi ngồi nói chuyện với anh Thụy, hỏi anh về cuộc sống bên Mỹ, và hỏi về vấn đề đi lao động bên Mỹ, mà có một người bạn của Hạnh hứa sẽ bảo lãnh cho chị tôi qua đó để đi làm. Anh Thụy trả lời rất rành mạch là Mỹ chưa có chính sách mướn lao động từ Việt Nam, coi chừng bị lừa đảo. Tôi chỉ nghe Hạnh nói vậy chứ chưa gặp mặt chị ta bao giờ. Ngồi được một lát, anh Thụy xin phép ra nhà sách Nguyễn Huệ, kiếm mấy cuốn hay hay để mua, anh định đi bộ ra đó rồi sẽ đón taxi về nhà luôn, tôi tình nguyện chở giùm anh ra nhà sách, thả anh ở trước cửa tôi có hẹn bữa nào đó sẽ đãi anh ăn cơm, Nhưng từ đó về

sau, tôi không gặp lại anh nữa.

Tôi quay trở về quán chị Lan trả xe thì thấy bé Trân ngồi ở đó, con bé vừa đi học về, tôi rủ:

- Lên nhà dì Hạnh đi, dì muốn gội đầu và làm móng luôn.

Trân gật đầu đồng ý, chúng tôi cùng lên đường. Lúc này trời không còn nắng gắt nữa, đường Pastuer rợp bóng cây xanh, bên lề đường bầy bán đầy trái cây ngoài Bắc, Đà Lạt và cả trái cây ngoại nhập, tôi kêu Trân ghé xe vào mua một ít trái dâu tươi, những trái dâu đỏ thắm trông thật bắt mắt nhưng nếm thử thì có vị chua lè, tôi chỉ mua một ký để chấm muối ăn. Đến đầu hẻm nhà Hạnh, tôi kêu Trân dừng lại ghé vào quán bánh đúc của chị bạn quen. Sau khi cởi nón, tháo khẩu trang, chị Trúc la lên:

- Trời! Hân hả, cứ tưởng là ai, về hồi nào vậy?

- Em mới về tới vài bữa trước, hôm nay đến nếm thử món bánh đúc nóng hổi của chị xem mùi vị ra sao.

- Ngồi xuống đi, chờ chị một lát.

Chị Trúc tay thoăn thoắt múc bánh đúc vào trong chén nhỏ, rắc hành chiên lên trên rồi mới đổ nước mắm vào, chị bưng lên bàn cho tôi hối:

- Ăn đi cho nóng em ạ, bánh đúc phải ăn nóng mới ngon.

Tôi kéo chén bánh đúc về phía mình, múc một muổng đưa lên miệng ăn thử, bánh đúc chị nấu khá ngon và nhất là nước mắm thật tuyệt vời. Ăn hết một chén, tôi vẫn còn thòm thèm kêu thêm chén nữa. Trân tủm tỉm cười nói với tôi:

- Khiếp, bánh đúc ngán thấy mồ mà dì ăn được hai chén.

- Cái chén bé tí thế này thì tao nuốt một lúc cả chục chén chứ ăn nhằm gì.

To họng vậy thôi chứ qua chén thứ hai là tôi đã ngắc ngư rồi. Đang ăn, Hạnh đi đầu về ngang, chị Trúc nhìn thấy ngoắc lia lịa:

- Hạnh ơi, Hạnh ơi, chị và cháu mày ở đây này, đúc đi..đúc đi.

Hạnh băng qua đường tiến về phía chúng tôi ngồi, vai khoác cái giỏ xách, tay cầm bó hoa hồng được bọc rất cầu kỳ. Hạnh kéo ghế ngồi xuống, giơ cái bó hoa lên xoay xoay, nói:

- Em vừa đi sinh nhật đứa bạn, thấy nhiều hoa đẹp quá xin nó một bó đem về chưng. Chị xuống lâu chưa?

- Vừa xuống đến, ăn hết hai chén bánh đúc là mi về ngang.

Một người đàn bà to béo phốp pháp xà tới, vỗ lên vai cái Hạnh thật mạnh, nói giọng oang oang:

- Địt mẹ, hoa ở đâu ra mà đẹp thế em.

Chẳng cần cái Hạnh giới thiệu, chỉ nghe câu "địt mẹ" là tôi đoán ngay chị Nhung mà Hạnh và lão Đại vừa nhắc về chị hồi sáng. Hạnh vòng tay qua ôm ngang eo chị, nhìn tôi, giớ thiệu.

- Đây là chị Nhung, mẹ con bé Thu đang du học bên Nhật - Rồi nó chỉ vào tôi - Còn đây là chị Hân em.

Chị Nhung nhìn soi mói vào tôi, đưa tay ra bắt:

- Chào em, nghe nói mãi hôm nay mới được gặp mặt, trông thế này hèn gì thằng Nhật nó không rinh đi sớm.

Được khen, tôi khoái chí toét miệng ra cười. Chị Nhung ngắm tôi một lượt, nhìn từ đàu đến chân rồi quay sang chị Trúc, nói:

- Nó có nét giống cái Hạnh, nhưng trẻ và xinh hơn nhiều, da trắng cứ như bông bưởi ý nhỉ.

Nghe chị khen da tôi trắng như bông bưởi, bất giác tôi đưa bàn tay mình lên ngắm:

- Ý trời, da em thế này mà chị bảo trắng như bông bưởi hả? Chồng em mà nghe thấy chắc ổng chết giấc liền. Ông vẫn gọi em là "bồ hóng" đấy chị à.

- Trắng thế chứ còn muốn gì nữa? Chị nghe thằng bạn cái Thu gọi điện thoại về bảo, chồng em trông khó chịu lắm. Thế nó để em về một mình mà không

ghen à?
- Ghen gì mà ghen, ổng biết thừa tánh nết em rồi, cho em đi chơi thoải mái, ông bảo em chỉ mê tiền thôi, em mà có theo ai thì người đó phải cỡ triệu phú, triệu phú thì đâu thèm em - tôi cười hắc hắc.
Chị Nhung đưa tay nâng cằm Hạnh lên, nheo mắt:
- Chị nói thật nhá, con chị mày có cái tướng sang trọng quá, nó qua Nhật sống là phải, mày thì suốt đời ở lại Việt Nam làm cu li đi em.
Hạnh bĩu môi, liếc chị Nhung, trả lời:
- Tôi làm cu li, vậy chứ bà làm cái giống gì?
- Tao làm nhà báo.
Chị Nhung cười khanh khách. Chị Nhung quê Hải Phòng có gương mặt khá xinh xắn, nước da trắng hồng, và thân hình tròn trịa, chả có miếng eo nào, người thuôn đuột như cái thùng phi lăn. Tôi không biết nhiều về chị, chính Hạnh nhờ tôi giúp đỡ giùm con gái chị đang du học bên thành phố Osaka Nhật Bản, đây là lần đầu tôi gặp mặt. Chị Nhung tính tình cởi mở, thân thiện, chỉ mỗi một tội nóng tánh như Trương Phi và ưa chửi thề, hình như đó là bản tính của mấy cô gái Bắc mà tôi từng gặp, dù ở đâu, bất cứ lúc nào cứ mở miệng là gắn ngay câu "địt mẹ" ngay cửa miệng. Chẳng biết mọi người khác nghĩ sao, bản thân tôi thấy chói tai, khó chịu vô cùng. Theo lời chị kể, chị này khoái đánh lộn, ai mà lộn xộn là chị nhẩy vào "bụp" (wánh) tại chỗ, bất kể là đàn ông hay đàn bà chị đều không ngán.
Chiếc xe honda thắng kịt ngay trước mặt làm tôi giật mình nhìn lên, thì ra anh Đại, anh tan sở về ngang thấy tụi tôi ngồi tụm đông nên tạt vào đây. Anh dựng xe, khoá cổ, rồi kéo ghế ngồi cạnh chị Nhung, Tôi gật đầu chào anh, hỏi:
- Bánh đúc không?.
Anh nhìn tôi rồi quay sang nhìn chị Trúc, gật gật cái đầu:

- Cho một chén thôi, còn để bụng chút về ăn cơm với "gấu mẹ "

Hạnh khều tôi, đưa tay chỉ ra hướng xa xa, nói:

- Ông Hiệp kìa chị.

Tôi nghểnh đầu, nhướng mắt ngó về hướng trong hẻm. Từ đằng xa, anh Hiệp mặc áo thung kẻ sọc và cái quần ngắn lửng ngay đầu gối. Anh Hiệp ngày xưa là hàng xóm của tôi, sau khi làm ăn thất bại, anh phải bán căn nhà để trả nợ, còn dư chút đỉnh anh sang lại căn phòng trên lầu 3 chung cư của hẻm này. Tôi quay qua hỏi Hạnh:

- Tụi thằng Bờm chắc bây giờ lớn dữ rồi hén?

- U... Thằng Bờm đẹp trai lắm, cao hơn 1m8, trông cứ như tài tử đóng phim. Mẹ nó vẫn chở hai thằng con đi học, Bờm ngồi cao hơn mẹ hẳn cái đầu chả khác gì cảnh chuột tha mèo, nhìn tức cười lắm.

- Lớn thế sao không tự đi xe mà cứ bắt mẹ chở vậy?

- Dám cho đi một mình, để tụi nó dụ dỗ cho hút ma tuý hả?

- Ghê thế à?

- Sự thật nó là vậy, thằng con bà đấy, cứ phải canh me đưa đón tối ngày, xểnh ra là chết.

- Thằng Bờm hồi xưa, nó èo ẹo như bê đê.

- Không, bây giờ thành thanh niên rồi.

- Chị Dung thì sao?

- Thấy cũng vậy, em ít gặp chị ấy lắm.

Cái Hạnh đưa tay vẫy anh Hiệp rối rít. Trong lúc anh ta thả bộ từ từ đi lên, Hạnh kể chuyện anh Hiệp chửi chế độ, nó còn giả giọng và bắt chước điệu bộ của anh: "*Cái câu Nguỵ quân Nguỵ quyền là... là nặng lắm, phải gọi là Việt Nam Cộng Hoà, dù sao người ta cũng là một nước, có Tổng Thống, có quân đội riêng, có lá cờ riêng, thế mà cứ gọi người ta là Nguỵ này Nguỵ nọ...như thế là không được"*. Giọng điệu của anh Hiệp tôi đã quen thuộc từ

lâu, từ cái ngày tôi còn là hàng xóm của anh vào năm 1997. Một lần, tôi đang cãi nhau với một tên chào hàng mà trong nước gọi là "tiếp thị", đang ngồi xem ti vi, một gã thanh niên trẻ mò vào tậ nhà gạ gẫm bán sản phẩm. Tôi xua tay đuổi hắn ta ra ngoài và nói "không mua gì hết", nhưng hắn đứng kèo nèo bảo rằng không bán gì đâu, công ty em muốn tặng khách hàng bằng cách bốc thăm trúng thưởng, không ép ai mua cả chị ạ. Nghe bốc thăm trúng thưởng, nổi lòng tham lam, thế là tôi cầm một chai dầu gội đầu bóc vỏ ngoài ra xem, một tờ giấy gấp làm nhiều nếp rớt ra, tôi mở ra đọc, tờ giấy đó có ghi hàng chữ:

"Chúc mừng quý khách trúng thưởng 1 chai dầu thơm hiệu...".

Tên chào hàng tươi cười nói với tôi:

"*Chúc mừng chị, chị phải trả tiền cho chai dầu gội đầu này với giá là 46.000 đồng*".

Tôi trợn mắt, hỏi lại:

"*Sao lại phải trả? Hồi nẫy bảo là bốc thăm trúng thưởng mà?"* Tên bán hàng ra sức giải thích:

" *Đúng vậy, nhưng theo quy định của công ty, khi chị trúng một trong số giải thưởng trên, thì chị phải trả tiền cho sản phẩm chính, công ty chỉ tặng chị vật trúng giải thôi*".

Hắn chỉ vào chai dầu thơm bé tí hiệu lạ hoắc lạ hơ chưa thấy bao giờ. Bực mình vì biết bị lừa đảo, tôi quát lên:

"Vớ vẩn, mày tính lừa tao à? Chai dầu gội đầu này thị trường bán giá bao nhiêu? Cao lắm thì 10.000 đồng bạc, cộng thêm chai dầu thơm 5000 đồng, tổng cộng hết chừng 15.000 là cùng. Vậy mà mày bắt tao mua 46.000 đồng, ê...ê tao đâu có ngu dữ vậy mày." .

Tên chào hàng lải nhải:

"*Chị làm thế thì chết em rồi, chị đã bóc ra thì chị phải mua không thôi công*

ty bắt em bù số đó. Dầu thơm này mà chị tính có 5000 đồng, làm gì có giá đấy?" .

Tôi bực bội la lên "*5000 đồng là tính giá cao đấy, thứ này biếu không tao còn đánh cho bỏ bố lên, ở đó mà đòi bán."* .

Tuy vậy, để khỏi rắc rối nghe lời lải nhải của nó, tôi đồng ý mua lại chai dầu gội đầu với giá 18 000 đồng, nhưng hắn vẫn không chịu, vẫn cứ mè nheo kèo qua bớt lại. Bỗng có tiến tiếng quát to:

"*Địt mẹ cái thằng lừa đảo này, mày có cầm tiền biến ngay đi không hay là để bố mày kêu công an tóm cổ vô bót bây giờ. Xéo!*".

Tôi giật mình ngước lên, thì ra thấy anh Hiệp đứng ngay cửa, một tay chống nạnh, một tay chỉ thẳng vào mặt tên bán hàng. Tên này thấy có đàn ông xuất hiện, len lét gôm mấy thứ hàng bỏ trong giỏ xách, cầm tiền tôi để trên bàn rồi đi nhanh ra phía cửa. Tôi gọi với theo:

"*Lấy theo cái chai dầu thơm của mày đi, ai xài cái đồ quỷ này*." Hắn quay lại với chai dầu thơm rồi đi mất dạng. Anh Hiệp nhìn tôi phì cười nói:.

"Bọn lừa đảo bây giờ chúng nó cù nhầy lắm, thằng bé bán thuốc là đầu cổng, hôm qua cũng bị chúng nó lừa mất mấy chục ngàn đấy, y chang trường hợp này. Bọn bố láo bố lếu.".

Tôi nhìn theo hướng tay anh chỉ ra phía cổng, thằng nhóc bán tủ thuốc là đầu đường đang nói chuyện với ai cười toét miệng, tôi bật cười thầm nghĩ thì ra thiên hạ cũng lắm người có lòng tham giống mình. Nhưng nghĩ cũng tội nghiệp thằng nhỏ, bán thuốc là lẻ một ngày kiếm được mấy đồng lời đâu mà cũng bị lừa.

Anh Hiệp đã lên đến nơi, kéo ghế ngồi xuống, nhìn sang phía tôi, chợt như nhận ra người quen, anh ơ lên ngỡ ngàng:

- Hân hả? lâu lắm mới gặp lại em, dạo này em ở đâu?

- Em mua nhà trên quận I.

- Nghe bảo em qua nước ngoài định cư rồi mà?

- Dạ phải, em qua Tokyo mấy năm rồi.

- Thế là nhất em chứ sống làm chó gì với bọn Cộng sản này, tức anh ách.

Tôi cười hỉ hả, chị Nhung thêm vào:

- Mày chọt trúng vào nỗi đau của nó đi, nó xổ chính trị cho mà nghe em ạ, bọn chị ở đây nghe nó giảng giải mãi rồi.

Anh Hiệp mặt bắt đầu đỏ dần lên:

- Mấy bà chẳng biết tí gì về chính trị chính em, về tình hình kinh tế xã hội, mấy bà bị báo chí trong nước ru ngủ thì biết cái đếch gì. Mà mấy bà có phải công nhận những gì tôi nói là đúng không?

Tôi không biết những lần trước anh Hiệp đã nói gì với mấy chị, còn bây giờ, chỉ thấy mặt anh đỏ tía lên, cổ gân lên cố sức bảo vệ những ý kiến mình đưa ra. Tôi ngồi im lắng nghe, lâu lâu làm thầy dùi cho anh hăng tiết vịt. Hết chuyện chính trị, chị Nhung đổi qua nói chuyện tình yêu, về lứa đôi hạnh phúc, chị bảo:

- Nghe chính trị mãi chán rồi, mình đổi qua chuyện khác.

Anh Hiệp dường như chán ngán, đứng dậy chào tụi tôi xin phép ra về, lão Đại gọi chị Trúc tính tiền, rồi cũng đứng dậy chào mọi người bảo phải về phục vụ "gấu mẹ". Chị Nhung cũng về lo cơm nước cho chồng. Tụi tôi còn lại, rút lên nhà cái Hạnh.

Một người - Một đời

Chương 11

Hai ngày sau nhằm ngày 20 tháng Chạp, buổi trưa, mẹ con bà cháu chị Vân Giang kéo xuống nhà tôi chơi, chị Vân Giang hôm nay sởn cái đầu ngắn tủn, tóc lỉa chỉa trông y như trái chôm chôm. Tôi đứng trố mắt nhìn chị, hỏi:
- Trời! Sao chị không cạo trọc luôn đi cho đẹp mà cắt cái đầu gì kỳ vậy?
Theo phản ứng tự nhiên, chị Vân Giang đưa tay lên vuốt cho tóc nằm xuống, nhưng nó vẫn cứ chỉa tùm lum. Nhỏ "Gấu", con gái cưng của chị hình như từ khi sanh con xong đâm ra phát tướng mập thấy rõ. Thằng nhóc con cũng có cái đầu giống hệt bà ngoại, những sợi tóc tơ vàng óng cũng lỉa chỉa tứ tung, thằng nhóc lúc này độ bẩy hay tám tháng tuổi, mọc được mấy cái răng cửa, lúc nào cũng toét miệng ra cười trông thật dễ thương.
Cu cậu chưa biết đi, chỉ biết bò, bò nhanh thoăn thắt cứ y như anh du kích, thả xuống nền gạch bông là nó nhổm đít bò vô phòng ngủ của tôi quậy tùm lum. Tụi tôi ngồi nói chuyện dưới bếp, thỉnh thoảng chị Vân Giang lại phải chạy lên bắt cu cậu trở về, Nhưng cứ xểnh mắt ra là anh "du kích" bò mất.
Tôi đang lặt rau thơm, tước vỏ mấy trái chuối chát, ngâm nó trong thau nước muối cho ra hết mủ đen. Nhỏ "Gấu" phụ xắt thịt bò để chuẩn bị cho bữa trưa cả nhà xơi món "bò nhúng dấm". Chị Vân Giang ngồi ngay trên ghế tán chuyện, chúng tôi đang bàn về tin tức thời sự nóng hổi ở phòng Nghị Luận

Chính Trị tại trang nhà Thư Viện Việt Nam, về những bài tranh luận của các hội viên với bà Bút Vàng, Bút Sắt...Nhắc đến bà Bút Vàng, cả tôi và chị vân Giang cùng bật cười.

- Sợ thật, mấy ông đó lôi từng chữ, từng câu ra phân tích rạch ròi, viết rất hay, rất lô-gich, không thể phản hồi được.

- Mắc cười nhất là đọc bài "Hai Bà Tưng", đọc xong em cứ ngồi cười ngất, cười hoài...

- Đã vậy còn giới thiệu tiếng hát của Bút Vàng nữa mới sợ chứ. Em đã vô đó nghe bà hát chưa?

- Rồi. Tôi chưa vô nghe mới là chuyện lạ!

Và lúc này tôi cất tiếng cười ha hả, cười một cách sảng khoái.

- Em thấy bà hát có hay không?

- Chẳng biết nữa, nhưng mà khi nghe bà cất giọng oanh vàng, thú thật, em lạnh hết cả sống lưng, gai ốc nổi lên tùm lum. Nhưng có thể có người khác khen bà hát hay không chừng vì em nghe bà Thái Thanh hát em cũng có cái cảm giác như vậy, sờ sợ...thế mà lại có rất nhiều người khen bà Thái Thanh hát hay, một giọng ca để đời cho nước Việt. Hay là tai em lòi không biết thưởng thức âm nhạc chăng?

- Công nhận bà đó gan cóc tía thật! Giọng hát như vậy mà dám đưa lên "nét" cho toàn thế giới nghe, đáng nể thiệt chớ.

- Bà coi chừng đó, mai mốt tui học được cách bỏ nhạc, tui sẽ đăng tiếng hát của bà lên Thư Viện cho toàn thể mọi người thưởng thức đó nghen.

- Thôi đi "bà cố" mày tính bôi bác chị đấy hả? Mang lên cho đó cho thiên hạ mổ xẻ chị ra thành trăm mảnh thì có nước chị mày biến luôn khỏi Thư Viện nghe em. À, em đã nghe Coco mình hát chưa? Nghe mấy người qua lại khen giọng hát của Coco lắm, bên này không nghe được, thật bực mình.

- Nghe rồi.

- Sao?
- Đại khái ăn đứt bà Bút Vàng nhà mình.
Tôi bật cười ha hả, chị vân Giang cũng cười theo, mấy đứa ngồi chung quanh chả hiểu gì cũng hùa theo cười rôm rả.
- Coco mình có giọng hát khá trong, hơi giống ca sĩ Ngọc Lan, nhưng em mới nghe được có một hai lần thì cô đã dấu mất tiêu rồi, chị làm sao nghe được.
- Bởi vậy. Coco gọi điện bảo chị em mình bữa nào đi thâu lấy một cái CD gởi sang cho Coco làm kỷ niệm.
- Thôi em chả dám, gửi cho Coco thế nào cô cũng bỏ lên trang nhà, thiếu gì người vô nghe, cái vụ đó chết à. Viết truyện, bốc phét lên cho vui, chứ hát thì lỡ độc giả nghe được giọng oanh vàng, phán cho một câu: "Được lắm, cũng ngang ngửa với chị Bút Vàng" thì quê chết chết mẹ.
Nghe tôi đang bàn chuyên về ca hát, bé Trân xen vào:
- Dì ơi, bữa nào mình đi hát Karaoke đi, lâu quá rồi, tụi cháu không được đi hát.
- Thôi, chán rồi, hát với hò gì nữa. Lần trước chúng mày chẳng chê ỏng chê eo dì bây giờ già rồi, xuống giọng hát không còn hơi hám, không còn hay như trước. Đi đến đó nghe tụi bay "hiếp dâm" ân nhạc còn mệt thêm, hát thì đã dở, ong ỏng, nhao nhẹt lại còn gào toáng lên, đinh tai nhức óc như thế thì bố dì mày cũng chịu không nổi.
Con bé bị chê mặt xị xuống, tôi kêu nó mở tủ lấy máy xay thịt đa năng rửa sạch trước để tôi chuẩn bị làm mắm nêm, cầm nửa trái thơm lên, ngó nghiêng đắn đo rồi nói với con mập (em dâu út):
- Mập, mày mua gì được có nửa trái thơm thế này, ai ăn ai nhịn?
Với giọng nhừa nhựa, con mập trả lời tôi:
- Vậy hả chị, em tưởng nửa trái là nhiều rồi.

- Trân, đi xuống dưới đường coi bà Tàu có bán thơm không mua thêm một trái, nếu không có thì xách xe chạy ra chợ cũ mua ngay đi, đói vàng mắt rồi đấy.

Bé Trận "dạ" khá to và đứng dậy đi liền. Tôi lột vỏ tỏi, cắt trái ớt, xắt nửa trái thơm ra từng khúc nhỏ rồi bỏ tất cả vào trong máy xay đa năng và cắm điện cho máy chạy, cái ổ cắm lỏng lét, chả ăn điện làm tôi bực mình gắt lên:

- Thằng Út này đúng là cái đồ vô tích sự, mang tiếng thợ điện lạnh, có mấy cái ổ điện lo cũng không xong. Tụi bay sống không có ý thức thế này thì chết, cái gì cũng ỷ vào chị.

Tôi quay qua chị Vân Giang xả nỗi bực tức:

- Chị xem đấy, mấy đứa nhà này cứ ỷ vào em không à, tất cả những vật dụng trong nhà em đều tha bên Nhật về hết, chúng nó xài không biết giữ gìn, cứ cắm điện tùm lum, cháy hư, mang đi sửa, em về lại mang hoá đơn tiền ra cho em trả. Chị coi sướng không? Lỡ mà em chết đi, không biết chúng sẽ dựa vào ai đây?

- Thì tại em lo lắng cho tụi nó quá đâm ra tụi nó ỷ vào thôi.

Mập nghe tôi la quá bèn xông vào dành cắm điện. Cái máy đa năng chạy xè xè, nhẹ hều làm tôi chán nản thở than. Máy này tôi mua về để chị Lan xay thịt làm chả lụa, nhưng cắm lộn điện 220 Von làm cháy mất mô tơ bên trong, phải mang ra thợ quấn lại nhưng máy lchạy chậm rì và không còn mạnh như trước. Đổ thứ nước hỗn hợp gồm tỏi, thơm, ớt ra một cái thố to, thêm đường, dấm và cả mắm nêm đã được lọc bỏ xương trước vào chung với nhau, trộn đều lên rồi nêm nếm cho vừa miệng. Bỗng tôi nghe một tiếng "Bộp", rồi tiếng thét đứt hơi của trẻ nhỏ trong phòng vọng ra. Chị Vân Giang đứng phắt dậy lao ngay lên trên nhà, tôi cũng buông thố mắm nêm chạy theo sau, thằng nhỏ bị té đập đầu xuống nền nhà khóc thét

- Bà lo trông cháu đi, ham nhiều chuyện quá để thằng nhỏ té hoài.

- Không sao, không sao, có mụ bà đỡ con hén.

Chị Vân Giang ấp thằng nhỏ trong lòng, tay xoa xoa chỗ bị đau đã nổi lên một cục u nhỏ, tôi gọi với "con mập" mang chai mật gấu lên thoa vết thương cho em, thằng bé ngước nhìn nước mắt vẫn lưng tròng trông thật tội nghiệp.

Gần 12 giờ trưa, cả nhà tựu về đông đủ. Chị Lan đóng cửa quán sớm, mang thằng cu Dừa qua ăn cơm trưa, Hạnh cũng lóp tóp mò xuống, vừa ló mặt vào, tôi la lên:

- Trời! Con nhỏ này đánh hơi tài thiệt.

Hạnh toét miệng chào chị Vân Giang, ngó xuống mâm thức ăn đã dược dọn sẵn xuống nền nhà bếp, cất tiếng:

- Bò nhúng dấm hả? A! Đã quá! Đúng là có lộc ăn.

- Thôi, mời cả nhà ngồi xuống đi, từ sáng tới giờ chưa ăn gì đói bụng quá.

Cu Dừa cứ sán vào đòi ngồi cạnh tôi, tôi đẩy nó qua bên chị Lan

- Con qua ngồi với mẹ con đi, mẹ Hân lo ăn, không rảnh để lo cho con đâu.

- Mẹ Hân tham ăn quá! - Thằng cu Dừa phụng phịu, lại càng bám sát vào tôi.

- Kệ cho nó ngồi với, nó có ăn đâu mà mi sợ làm phiền, tí nữa bới cho nó một tô bún, chan nước tương là xong thôi mà.

Tôi không nói gì, xích lại một tí để cu Dừa có đủ chỗ ngồi, tôi kéo thố mắm nêm, múc đều ra các chén nhỏ cho mọi người. Nước dấm trong nồi đã xôi sùng sục, bốc mùi chua lét, tôi gắp thịt bò sống được trộn chung với trứng gà và tiêu, bỏ trong nồi nước dấm đang xôi, ngúng ngoắng mấy cái cho thịt tái đi rồi vớt ra, rải đều vào tấm bánh tráng đã có sẵn rau thơm, bún, khế chua, chuối chát, cuốn tròn lại, chấm mắm nêm cho vào miệng nhai rau ráu. Ôi! Bò nhúng dấm ngon tuyệt vời, đây là món khoái khẩu nhất của tôi, ăn hoài chưa bao giờ biết ngán, ăn đến chừng nào no bụng thì thôi.

Bữa ăn kết thúc, tôi sai bé Trân lên nhà trên mở bung các cửa ra để cho mùi dấm đun sôi quyện với mùi hôi của mắm nêm thoát ra ngoài. Bò nhúng dấm

lúc ăn thì ngon miệng thật, nhưng sau đó cái mùi của nó phảng phất quanh ta đến tận cả ngày hôm sau, lúc nào tôi cũng như ngửi thấy mùi này trên quần áo, đầu óc, da thịt của mình. Hồi mới qua Nhật, để nhớ hương vị đồng quê, tôi đèo bồng thêm bao nhiêu là mắm, mắm nêm, nước mắm, mắm cá lóc, mắm cá sặc, cá mặm...tùm lum. Chồng tôi không xơi được mấy món này, anh chê có mùi thúi, chịu không nổi, anh đại kỵ cả dấm, tất cả những món ăn liên quan đến dấm, anh đều gạt ra ngoài. Tôi thèm hương vị đặc sản quê hương, mỗi lần muốn ăn, phải chờ anh đi làm rồi mới tự mình nấu ăn lấy, ăn xong, phải thu dọn chiến trường ngay lập tức, cửa nẻo đều được mở bung ra cho không khí trong lành tràn vào, mặc dù đang vào giữa mùa đông giá lạnh, quạt hút khói được ấn nút hết công xuất, vậy mà cái mùi chết tiệt này vẫn cứ "vương vấn" không chịu bay đi giùm. Tối chồng tôi đi làm về, vừa mở cửa bước vào nhà đã hít hít đánh hơi, rồi nhăn mặt nhăn mày, ngại quá, riết tôi bỏ luôn cả món ăn đậm mùi quê hương, chỉ khi có dịp về thăm nhà mới được thả cửa wánh chén xả láng, không bị ai kềm kẹp nhăn nhó. Vậy mà khi no nê, cái mùi quê hương này vẫn làm tôi khó chịu.

Thằng nhóc cháu ngoại chị Vân Giang nằm ngủ ngon lành, chỗ bị đau chỉ còn lại một vệt hơi đo đỏ, cu cậu nằm ngửa, dạng chân, dạng tay, trông thật thảnh thơi. Hy vọng mầm non của tổ quốc sẽ không gặp phải một tương lai đen tối, mù mịt như bà ngoại của nó. Mẹ nhóc tì sau khi ăn xong, nhờ bà ngoại giữ giùm cháu để tạt qua bên nhà đứa bạn chơi. Thằng bé thức dậy đã lâu, thèm sữa mẹ khóc dấm dứt mà mẹ thì mải chơi chưa chịu về. Tôi xúi chị cho nó uống sữa tươi, nhưng hình như cu cậu đánh hơi được, cứ lè ra không chịu uống.

Hôm nay là ngày 20 tháng Chạp, mọi nơi, mọi chỗ đã tưng bừng mở chợ hoa. Tôi rủ chị Vân Giang ở lại chơi tối đi chợ hoa luôn, chợ hoa nay được rời về công viên 2/9 (ga xe lửa cũ gần ngay chợ Bến Thành). Chị Vân Giang

không chịu, lấy cớ có thằng nhỏ ẵm đi mệt. Hạnh chạy về nhà lo đón con cho kịp giờ và hứa sẽ quay trở lại đây vào buổi tối để nhập đoàn đi chợ hoa. Thằng cu Dừa nghe nói tối đi chợ hoa liền bám riết lấy tôi năn nỉ:

- Mẹ cho con đi chợ hoa với, mẹ hén.

Tôi dí ngón tay vào trán nó hăm doạ:

- Đi không được đòi ẵm, nặng gần bằng mẹ rồi ai ẵm con cho nổi.

Thằng bé gật đầu cười nheo mắt với tôi, cặp mắt to tròn ngơ ngác như mắt nai, ấy vậy mà lúc cười lên trông "đĩ" khiếp. Thằng này lớn lên chắc cũng khổ vì tình. Con nít tí tuổi bây giờ ghê gớm thật, ai đời mới học mẫu giáo mà đã để ý thích bạn gái cùng lớp rồi, mới hôm qua đi học về, nó xà vào lòng tôi tỉ tê: "Mẹ, hôm nay bạn Mỹ Uyên cười với con đấy". Nó bảo rằng trong lớp, chỉ yêu mình Mỹ Uyên thôi. Nghe con nít nói tôi bật cười, hèn gì học sinh cấp hai nay yêu đương nhăng nhít loạn xị cả lên, còn truyền tay nhau cả những dĩa phim sex. Mấy cô bé vắt mũi chưa sạch, trong cặp sách luôn chứa thêm một bộ đồ đi chơi, đến trường thì phải mặc đồng phục, tan trường, chui vào W.C, thay bộ đồ khác, vi vu khắp nẻo đường, đứa nào không có xe thì leo lên taxi, chúng "điếm đàng" như vậy, bố mẹ nào kiểm soát cho nổi.

Một người - Một đời

Chương 12

Du Xuân Sài Gòn

Chưa hết năm cũ nhưng Sài Gòn đang rộn ràng đón năm mới. Đường phố trang hoàng lộng lẫy hơn, khắp các mọi nẻo đường, chỗ nào cũng đổ ra bán đầy hàng Tết, bánh chưng, gạo nếp, đậu xanh, lá dong, lạt giang, dưa hành, củ kiệu, bánh mứt kẹo, dưa hấu, hộp xanh, hộp đỏ đủ thứ đủ loại, tha hồ mua. Tôi nhìn mọi thứ hờ hững, hình như với lứa tuổi của tôi, cái Tết chẳng còn quan trọng, chẳng còn háo hức như thời trẻ thơ.

Gần đến ngày Tết, bọn trẻ con chúng tôi chạy nhốn nháo hết cả xóm, khoe có cái áo mới, nhà tao năm nay gói được bao nhiêu cái bánh chưng, có chung cái đùi lợn nào không, giết thịt mấy con gà. Với chúng tôi, Tết là những ngày sung sướng nhất, được mặc quần áo mới, được ăn đầy đủ các món ăn khoái khẩu mà không bị dòm chừng "canh me", ăn thả cửa, thịt mỡ, dưa hành, bánh chưng, gà nấu đông, canh măng, miến gà...những món ăn mà cả năm trời thèm nhỏ dãi, thỉnh thoảng mới được nếm một chút.

Thời bao cấp thịt cá đều được bán theo tiêu chuẩn tem phiếu, hên mua được thịt, còn không có thịt họ bán đậu phụ (đậu hũ) bù mang về kho với muối, người lớn mỗi tháng được 1,5 ký lô còn con nít thì chỉ được 5 lạng (500 gram). Bởi vậy, Tết đứa nào mà không háo hức, vừa được ăn ngon, vừa được mặc đẹp, vừa được nghỉ học lại còn được thêm bao lì xì mừng tuổi. Cái thú nhất của tôi là được thức khuya ngồi nấu bánh chưng, nhà nào không nấu bánh chưng, coi như không có tết. Thường lệ, bánh chưng được bắc lên bếp vào tối ngày 29 Tết, nấu cả đêm cho đến sáng bảnh mắt mới tắt lửa, vớt bánh ra, rửa lại bằng nước lạnh và đưa bánh lên bàn ép cho thật chặt. Tôi hậu đậu không biết gói bánh chưng, gói cái nào cũng đều bị anh Bắc tôi chê ong eo, bắt đứng lên làm việc khác. Mẹ tôi cũng không khéo tay, bà đùm bánh cứ như đùm mắm tôm, chỉ anh Bắc, chị Lan có tài gói bánh khéo léo. Tôi lúc nào cũng nhèo nhẹo bên chị Lan, năn nỉ chị gói cho tôi một cái bánh

nhỏ xíu không bỏ nhân đậu, vì tôi ghét ăn nhân, ăn bánh chưng tôi chỉ thích ăn vỏ ngoài, cái mầu xanh xanh của bánh chưng thật là hấp dẫn. Tết quê nghèo, bánh chưng gói cho thật nhiều để ra tết tha hồ ăn, thậm chí đến gần hết tháng Giêng, bánh vẫn còn treo tòng teng trong phòng ngủ của mẹ, bánh đã lại gạo, cứng ngắc, mốc meo bốc mùi chua lòm, thế nhưng tụi tôi vẫn bóc ra, cắt thành từng miếng cho vào chảo mỡ chiên giòn, ăn vẫn thơm ngon như ai và chẳng bao giờ bị đau bụng giống như những gì người lớn cảnh cáo.
Thời nay thì khác, mọi thứ đã có sẵn ngoài chợ, thích gì cứ ra chợ mua, bánh chưng bán quanh năm suốt tháng ở mấy cửa hàng thực phẩm Hà Nội, bánh mứt thì ngay chợ Bến Thành, đầy rẫy, chỉ sợ không có tiền mà mua, dưa hấu cũng có tứ mùa. Cái hương vị Tết chắc chỉ còn thấy phảng phất ở mấy cành hoa Đào, hoa Mai bắt đầu chớm nụ vào những ngày giáp Tết.
Tối đến, mấy chị em bác cháu chúng tôi sửa soạn kéo nhau đi chợ hoa. Tôi trang điểm kỹ càng, thay bộ đầm vía nhất, định bụng chụp vài tấm hình thật đẹp làm kỷ niệm. Thằng Dừa, Tin, Minh tíu ta tít cười nói không ngừng, ồn ào cả một góc nhà, con bé Anh, bé Trân diện bộ đồ mới cóng đứng chờ sẵn. Tôi thong thả xách đôi giầy cao gót, ngồi xuống bộ ghế xa lông, xỏ vào chân. Cái Hạnh đứng sớ rớ gần đó góp ý:
- Chị, đi chợ hoa mà chị chơi đôi giầy cao gót đó, đau chân chết.
- Đi một chút rồi về, nhằm nhò gì. Bên Nhật chị mày còn dạo phố cả mấy tiếng đồng hồ, phẻ re.
- Ừ, cãi đi, tí nữa đừng than đau chân nhá.
- Chuyện nhỏ, muốn đẹp thì phải chịu thôi, chứ không lẽ đi đôi dép lẹp xẹp, giống ai?
Cả đám xuống đường, men theo dọc hè phố đi thẳng ra hướng chợ Bến Thành, đến đường Trần Hưng Đạo, một dòng xe cộ hỗn loạn chạy vô tội vạ. Tụi tôi lớ rớ đứng bên này hè phố chờ cho vãn xe để qua đường, nhưng

dường như dòng xe cộ không hề dừng lại. Lúc trước, đoạn đường này còn có đèn xanh đèn đỏ, nay đã gỡ bỏ nên xe cộ chạy miết không biết dừng. Tụi tôi bám theo mấy người khách bộ hành cũng đi chợ hoa, dắt díu mấy thằng nhỏ, len lỏi theo dòng xe cộ, cuối cùng cũng sang được đến nơi an toàn. Tụi tôi vòng về hướng đầu cổng, đối diện với bùng binh chợ Bến Thành. Lúc này đầu cổng được trang trí đặt hai con rồng do các bàn tay khéo léo của nghệ nhân kết lại từ những chùm quả và những cành lá trông khá cầu kỳ, bắt mắt. Tôi giơ máy ảnh lên chụp lia lịa, tụi tôi bám theo nhau vào bên trong khu chợ hoa, người đi ngắm hoa đông đúc như trảy hội, tụi tôi dạo từ đầu chợ đến cuối chợ, chỉ thấy người là người. Hoa lèo tèo, đa phần là hoa Lan, đủ các thứ Lan treo đầy mọi chỗ, ghi giá tiền trên trời dưới đất. Cũng có thêm vài loại hoa khác, trông tầm thường chẳng có gì đẹp để ngắm xem. Những gian hàng bán hoa Mai, hoa Đào, bầy xung quanh, nhưng không thấy hoa đâu, chỉ thấy toàn cành lá trơ mình trong bóng đèn mờ tối.

Thỉnh thoảng, tụi tôi cũng tắp vào mấy gian hàng hoa Lan để chụp ké một vài tấm hình. Tôi xí xọn đứng nép vào giàn hoa làm dáng cho bé Trân chụp vài tấm, hình chụp cả nhà, chụp riêng lẻ từng đứa, chớp nhá liên hồi. Chợ hoa không có gì là rộng lớn, đi một vòng quanh chợ, thấm mệt, cả đám rủ nhau đi về. Mấy đứa nhỏ than mỏi chân quá, bước không nổi, tôi kêu xích lô đậu ngay bên lề chợ, tống khứ tụi nhỏ với bé Trân về trước, còn lại tụi tôi túc tắc đi bộ về sau.

Tới nhà, tôi mang camera, bỏ hình trực tiếp vào máy điện toán, phóng lớn mấy tấm hình ra cho cả nhà cùng xem. Hình thằng cu Tin cười nhăn tít hết cả mắt, thằng Dừa, thằng Minh, và mấy người khác trông tấm nào cũng dễ thương, chỉ có tôi là xấu đau đớn. Đã già, đã xấu mà tấm nào tấm nấy mặt mày cứ xưng xỉa lên, thật rõ chán, bực mình tôi xoá sạch, không để lại dấu vết. Con bé Trân đứng bên cạnh bị mắng lây:

- Mày chẳng biết chụp hình, dì mày đẹp ngời ngời thế này mà chụp thấy ghê.
- Đâu phải tại cháu, tại máy đấy.
Thằng Tài xen vào:
- Già, xấu thì chấp nhận đi, mẹ còn hay đổ thừa.
- Ừa, tui già tui xấu vậy đó, mai mốt tui chỉ yêu cầu anh lấy được cô vợ bằng tui thôi.
- Chắc chắn phải hơn mẹ rồi.
- Xí... Bố anh coi bói cho anh rồi, bố bảo mai mốt vợ anh đẹp tựa mợ Út.
- Trời... mẹ này, vừa phải thôi nghen.
- Vừa phải gì, Bố coi bói cho anh mà, không tin bữa nào hỏi bố xem có đúng không.
- Bố nói hay mẹ nói đó?
- Ừa, anh biểu tui già, tui xấu, vậy chớ bữa nào bà bác sĩ hỏi anh bộ tui là chị của anh đó, anh nhớ chưa?
- Ôi, bà bác sĩ đó mắt lé xẹ mẹ ơi.
- Xí...! Tui là tui yêu chồng, thương con, chứ cỡ tui ra đường hả, quơ tay trái được một anh, quơ tay phải cũng được một em, ở đó mà bày đặt chê bai này nọ.
- Nhà nước cấm đốt pháo từ lâu rồi mẹ ơi. Mẹ nổ vừa vừa thôi kẻo văng miểng tùm lum bây giờ
- Thôi em đi về đây, sáng mai còn cho thằng Minh đi học, ở đây nghe hai mẹ con bà cãi nhau như chó với mèo phát chán. Minh chào bác, chào các anh chị đi rồi về con.
Hạnh đứng lên với lấy giỏ xách, mặc áo khoác ngoài và đi ra cửa, thằng Minh líu ríu chào mọi người rồi chạy lon ton theo mẹ. Tôi vào internet đọc báo nhưng hầu như các báo hải ngoại đều bị chặn, tôi không biết cách vượt tường lửa, tôi tắt máy đi ngủ

***

Sáng hôm sau thức dậy, tôi mò xuống đường ăn bún riêu, khi xuống đến nơi thì nồi bún riêu cũng vừa được bán hết, tôi đổi qua ăn cơm tấm, đứng lớ rớ trước tủ đồ ăn mãi mà chưa biết chọn món gì, cuối cùng tôi gọi đại dĩa cơm tấm bì với sườn heo nướng. Ngồi xuống bàn chờ chị bán hàng bới cho dĩa cơm, tôi với tờ báo tuổi trẻ để ngay trên bàn ngó vào tỉ giá tiền Yên, tiền yên nay hơi tăng một chút so với vài ngày trước. Lượm đến bên cạnh đưa cho tôi mấy cái bao thơ, tôi mở ra đọc, thì ra là mấy tờ thư quảng cáo du lịch xuyên Việt, tôi nhíu mày hỏi:

- Sao công ty du lịch này biết được tên và địa chỉ của chị mà gửi đến tận đây mời chào hén?

- Chị chỉ cần về tới sân bay là họ có tên chị rồi, họ gởi tới dù chị có đi hay không đi với hãng của họ.

- À ra vậy, hèn gì lần nào về đây cũng nhận được thư quảng cáo thế này.

- Chị uống gì không?

- Ờ, cho chị ly trà đá.

Lượm không bán gì ngoài trà đá, nó cho mấy chị người Tàu mướn trước cửa chân cầu thang làm chỗ bán cơm, còn Lượm chỉ bán trà đá, tôi không biết mỗi ngày nó kiếm được bao nhiêu tiền lời. Lượm ngồi xuống đối diện với tôi, mang chuyện nhà cửa giải toả ra kể, nó bảo rằng chú hai, người hàng xóm duy nhất kế bên nhà tôi bảo nó đi đánh giùm mấy cái chìa khoá để tối đến khoá cổng lại, đừng cho bụi đời lên trên xả bậy tùm lum, bọn xì ke ma tuý lấy chân cầu thang này làm điểm chích choác, mấy bố nhậu tạt vào "tưới cây". Tôi gật đồng ý với ông hàng xóm, chập tối khoá cổng lại cho chắc ăn, bữa qua ông cũng đã bàn chuyện này với tôi. Ăn cơm xong, tôi trả tiền và rút thêm một tờ nữa đưa cho Lượm, nhờ nó mua giùm cho một ổ khoá và đánh thêm cho vài cái chìa.

Tôi đứng dậy lên nhà, quẩn quanh một lúc, tôi quyết định ra ngoài chị Chín uống cà phê. Thấy tôi thay đồ, thằng cu Tin biết tôi sắp ra ngoài cứ xán lại xin đi theo, đang chải lại mái tóc, tôi giơ cái lược phết vào đít nó bắt chạy xuống dưới phòng bảo mẹ thay cho bộ đồ khác, một lúc sau, Tin đi ra với bộ đồ mới, rộng thùng thình còn cái nón đội lên đầu thì quá nhỏ. Tôi dắt tay Tin đi xuống đường, đón xe ôm ra ngoài quán cà phê của chị Chín đen.
Chị Chín đang lúi cúi pha cà phê cho khách, tôi dắt cu Tin đến gần hét vào tai chị "công an", chị giật bắn mình hốt hoảng ngước lên, nhìn ra phía trước, không thấy động tĩnh gì, chị mới quay lại phía tôi:
- Đồ quỷ sứ, làm tao hết hồn.
- Khoẻ không chị?
- Cũng vậy.
Tôi kéo ghế ngồi xuống và níu cu Tin ngồi xuống bên cạnh, bảo chị pha ly cà phê sữa đá cho Tin uống. Chị Chín trông có vẻ mập hơn kỳ trước, da vẫn cứ đen nhẻm như hồi nào. Tôi không biết chính xác chị bao nhiêu tuổi, hỏi thì bữa nay nói tuổi này, mai lại bảo tuổi khác, không thể tin được. Chị Chín có tật ưa nói nhiều, nhưng mà nói trước lại quên sau, cũng một câu chuyện ấy nhưng được chị kể làm nhiều lần và mỗi lần nội dung lại khác đi, tôi thường hay bảo chị "Bà nhảm nhí quá, nói trước quên sau" chị Chín cười rồi lảng qua chuyện khác.
- Ông Hùng bỏ nuôi tôm luôn rồi hả chị?
- Ừa, tính ra nuôi tôm lỗ vốn, tán gia bại sản cũng vì con tôm mày ơi.
- Vậy mà lúc đầu nghe ham lắm.
- Ai mà biết trước, tưởng ngon ăn. Nuôi tôm cực thấy mồ, phải canh nước nè, mua thức ăn cho tôm nè, còn phải mướn người giữ đìa với mình. Vậy mà khi tôm lớn một chút nó lén mình câu tôm mang đi bán, cực trăm đường chớ sung sướng gì đâu.

- Để ông chạy xe còn ngon hơn hén?
- Ừa, coi vậy mà ổng có duyên với nghề tài xế. Anh chị liều mình mượn tiền ngân hàng mua xe trả góp, trả cũng gần hết rồi đó Hân.
- Vậy cũng mừng cho chị.
- Bữa nào gôm tiền mớ tiền, chị trả cho em hén.
- Khi nào chị trả cũng được, em không có hối, có thì chị đưa cho cái Hạnh, còn đang kẹt thì cứ để đấy, ai đòi đâu mà chị lo.
- Nói vậy chứ thiếu nợ lâu, chị cũng ngại thấy mồ.
- Dạo này buôn bán khá không?
- Kiếm vài đồng tiền chợ, công an bắt hoài khá gì nổi mày ơi.
Tôi ngồi dựa vào bức tường, ngó nhìn ra phía đối diện, lắc lư cái đầu, rồi buộc miệng hỏi chị Chín:
- Ủa, tiệm hớt tóc nay dẹp rồi hén chị?
- Ừa, dẹp mấy tháng rồi, vợ chồng thằng Quang dọn về ở, hình như không cho ai mướn nữa - Chị hạ giọng nói nhỏ với tôi - Vợ chồng nó giầu lắm, nói chuyện từ "ngàn cây" trở lên không à.
- Con vợ nó nói chuyện nổ thấy bà luôn, chị có nhìn thấy "ngàn cây" của nó không? Bất động sản bây giờ "đóng băng", tụi nó buôn bán nhà toàn mượn vốn ngân hàng, chết vì tiền lãi chứ ở đó mà "nổ". Giầu có người ta giấu thấy mồ, ai mà đi kể oang oang cho thiên hạ nghe. Sao chị ưa tin người ta quá.
- Ôi thì nó nói sao nghe vậy, ai mà biết nó "nổ" hay không.
Tôi thở dài thườn thượt, dù nó có "nổ" hay không "nổ" thì căn nhà của chúng tôi bán cho vợ chồng nó cũng lỗ mất vài trăm cây vàng theo giá thị trường hiện nay. Căn nhà được sơn lại một mầu vàng đậm xịt cho nó khác người, trổ mái hiên trước làm lan can, và một hôm cái lan can đó chẳng ai động tới bỗng đổ xụp xuống dưới hè đường, may mắn không có người nào bỏ mạng. Thằng Tin uống xong ly cà phê bắt đầu ngồi uốn éo vặn vẹo trên

ghế, hỏi:

- Bác Hân ơi, chừng nào qua nhà bác Lan.

Tôi nhìn nó cười, chỉ cho chị Chín:

- Chị coi nó này, mới sáng ra đã cà ẹo cà ẹo, đúng là thứ lười thối thây, mẹ nó đút cơm cho ăn mà nó nằm dưới đất cứ như không có xương. Cưng con kiểu này mai mốt ngồi đó mà khóc vì con.

- Con nít bây giờ vậy đó, đẻ có một hai đứa thành ra ai cũng chiều con.

- Lười học lắm chị, nghe nói đến đi học là khóc, nước mắt chảy đầm đìa, đi học mẫu giáo chỉ đến lớp chơi, ăn ngủ rồi về chứ đã phải học chữ đâu mà sao nó sợ dữ vậy.

- Trời, thằng con chị cũng vậy, cứ phải mướn đi học không à.

- Nói nó không đi học lớn lên làm sao kiếm tiền, nó biểu mai mốt làm làm thợ sửa điện lạnh giống ba nó, nghe có sướng không?

- Nó nói vậy thiệt hả?

Tôi hất đầu sang phía cu Tin, bảo chị Chín hỏi nó xem có đúng không.

- Thằng Dừa cũng vậy, cứ xin mẹ cho con nghỉ học, mẹ nó quát, không đi học mai mốt lớn lên làm gì nuôi mẹ, nó bảo mai mốt con bán cà phê giống mẹ.

Tôi và chị Chín cùng phá lên cười, hết nói nổi mấy thằng nhỏ, trông chờ gì ở mấy "mầm non" của đất nước như cái lũ này. Thấy con mắt cu Tin lờ đờ, sợ nó ngồi ngủ gục, tôi trả tiền cho chị Chín và đưa Tin qua bên quán chị Lan.

***

Tôi dắt Tin đi bộ theo vỉa hè trước mặt, quẹo tay trái độ một khúc ngắn là tới quán cà phê của chị Lan. Quán hôm nay khá đông, khách ngồi tràn hết ra cả hai bên hè của chung cư, chị Lan thấy tôi và cu Tin đi vào cất tiếng hỏi:

- Hai bác cháu mày đi đâu về mà đi bộ vậy?

- Bên Chín Đen. Dừa đâu rồi?

- Đi học.
- Chưa nghỉ Tết hả?
- Chưa, vài bữa nữa.
Tin tụt dép, bước vô trong nhà, nằm dài xuống nền gạch bông. Tôi cũng theo vô, ném cái gối cho Tin kê đầu, với tay bật quạt gió cho thằng nhỏ ngủ. Tôi trở ra ngoài phụ chị Lan pha cà phê để chị bưng đi, đứng lớ rớ quanh đó để xem khách có kêu thêm bình trà hoặc mang vài điếu thuốc lá. Bà Ba vẫn ngồi bán trước cửa, đứng dậy đến bên cạnh tôi thủ thỉ:
- Cháu nói cô Lan nếu không xài tới điện thoại thì cho cô xin lại, cô sẽ trả tiền theo hợp đồng ký trước. Cô muốn cho khách xử dụng điện thoại công cộng, không có tôi sắp chết đói đến nơi rồi cháu ơi. Thuốc lá hồi xưa cô Lan còn cho tôi bán, bây giờ cô dành mối luôn.
Tôi nhìn bà ta lom lom, rồi cất tiếng:
- Cô có hộ khẩu thành phố, cô muốn mắc điện thoại mới thì cứ việc lên số 2 Hùng Vương xin, sao phải lấy lại số này làm gì cho rắc rối.
- Trời ơi, cháu không hiểu, tên cô chỉ được đứng một cái thôi.
- Vậy hả? Sao cô không nói thẳng với chị Lan cháu.
- Được thì cô đâu có nhờ cháu làm gì, cháu cũng biết cô Lan khó tính lắm.
- Để cháu nói với chị cháu sau, còn bây giờ... (tôi cười nịnh) rảnh cô xem cho cháu một quẻ đi.
- Bữa khác cháu ạ, hôm nay cô không có hứng.
Thấy chị Lan dọn mấy ly cà phê bên kia đường đang băng qua, bà Ba đứng dậy lảng đi chỗ khác. Tôi ngồi xuống cái ghế trống đặt trước cửa nhà, ngó vô trong, thằng cu Tin ngủ ngon lành xùi cả bọt mép, tôi với tấm khăn lông đắp lên ngực cho cháu. Chị Lan ngó vô hỏi:
- Ngủ rồi hả?
- Ừa, ngủ rồi, hồi nãy ngồi bên bà Chín mà cứ vặn vẹo uốn éo hỏi em chừng

nào qua nhà bác Lan.

Tôi kéo ghế ngồi sát bên chị Lan hỏi nho nhỏ:

- Bà Ba xin lại cái điện thoại, sao chị không trả bà cho rồi, hồi ấy mình mua hết 2 triệu rưỡi, tính ra bây giờ lắp cái mới chỉ hết 500 ngàn, dại gì mà không nhận.

- Tại vì con mẹ đó thấy ghét, đồ cái thứ ăn không nói có, cả xóm ai bà cũng kiếm chuyện.

- Mặc kệ bà, mình đừng dây dưa gì với bà là được. Bà bảo chị dành luôn cả mối thuốc lá của bà nữa. Thôi hàng xóm với nhau, kẻ kiếm cơm, người kiếm cháo, nhịn nhau mà sống.

- Ai thèm dành, hồi trước cho bà bán để bà kiếm tiền chợ, nhưng cứ bỏ đi hoài, nhiều lúc bà bán thuốc mà không dặn chị, chị có biết gì đâu nên không tính tiền, về bà nhẩy đỏng lên bắt đền chị, đã vậy còn tính tiền lời nữa chứ. Ghét quá tao bán luôn cho chết.

Tôi ngồi bật cười, cái tật của bà Ba thì xóm này ai mà không biết, từ trên xuống dưới, bà cãi lộn sạch sành sanh, không chừa một ai, đã vậy lại chửi điêu ngoa, mấy lần tôi ngồi chứng kiến bà chửi lộn, tôi còn phải bịt lỗ tai lại.

- Ai tới đây bà cũng mượn tiền, em ngồi tí xíu nữa đi, thể nào bà cũng gạ mượn tiền cho mà coi. Đến cả con bé Trân bà cũng đòi mượn tiền nó nữa. Riết khách khứa nhìn thấy bà là họ tránh mặt.

Tôi ngó chị Lan nhăn răng ra cười, cười thôi chứ chẳng biết làm gì nữa. Lúc này đã là buổi trưa, trời nắng gay gắt, hắt ánh nắng chói chang trên đường phố. Xóm bên này nhốn nháo nhộn nhịp khách ghé vào ăn cơm trưa, quán cơm phần của anh vợ chồng anh Tiệp bắt đầu dọn ra bán vào lúc 11 giờ trưa. Chị Lan rủ tôi ăn cơm, tôi từ chối định để dành bụng chút xíu nữa về nhà, tôi thích ăn bữa cơm gia đình có nhiều rau luộc, mọi người quấn quít bên mâm cơm mới vui. Cu Tin vẫn ngủ ngon lành, tôi không nỡ đánh thức nó dậy, chờ

khi nó tỉnh giấc sẽ đưa cu cậu về nhà luôn. Tôi vẫn ngồi ở ngay thềm cửa, dõi mắt nhìn chị Lan ăn cơm, dĩa cơm mắm trưng có vài lát dưa leo, cà chua xắt mỏng thêm ít cọng rau đắng, cùng một chén nước mắm nổi lềnh bềnh tỏi và ớt bằm, bên cạnh có một chén canh chua lõng bõng toàn nước. Chị Lan đưa muổng cơm đút vào miệng ăn ngon lành, tôi quay đi chỗ khác.

Bà Ba vẫn ngồi ở đầu cổng, đằng sau cái tủ thuốc lá, có treo tòng teng nhiều loại tạp phẩm khác như dầu gội đầu lẻ từng bịch nhỏ xíu, mì gói các loại, từ phở ăn liền, mì ăn liền đến hủ tiếu, miến, bún bò... đủ loại, thứ gì cũng ăn liền, ngoài ra bà còn bán cả đường, bột ngọt, kem đánh răng, xà bông đến bánh kẹo. Giữa buổi trưa nắng gắt, bà ngồi treo mỏ nheo mắt nhìn ra ngoài đường. Tôi để ý từ nãy đến giờ, chẳng có người khách nào ghé lại hàng của bà hỏi mua, thấy tội nghiệp, tôi gọi với từ bên trong, kêu bà bán cho tôi mấy ký đường trắng, kêu thêm phở gói ăn liền và mì gói các loại. Tuy rằng những thứ này tôi có thể mua ngay gần nhà, tại tiệm của bà Tàu, nhưng mua đâu thì cũng vậy mua giùm cho bà Ba để bà mừng. Bà Ba tíu tít soạn ngay những thứ tôi mua vào cái bịch mủ mầu vàng chanh, xách vào để ngay trước mặt cho tôi, bà lôi trong đó ra mấy bịch đường trắng tinh nói:

- Đường hôm nay lên giá lắm rồi cháu ạ, cô chỉ lấy theo giá cũ, không ăn lời cháu.

- Cô cứ tính như bán cho người ta, không cần phải bớt đâu. Cô lấy cho cháu phở bò, đừng lấy phở gà, mấy đứa nhỏ không thích ăn phở gà.

- Ừ cô lấy đủ hết rồi đấy, tổng cộng hết 93 ngàn đồng, thôi bớt cho cháu 3 ngàn còn lại 9 chục đồng chẵn nhé.

Tôi móc bóp đưa bà tờ 100.000 đồng, nói:

- Cô khỏi phải thối, tặng cô luôn.

Bà ba nheo mắt nhìn tờ tiền tôi mới đưa một cách chăm chú.

- Tiền thật đấy, không phải giả đâu, cháu vừa đổi trong ngân hàng ra

mà...Mà mắt bà kèm nhèm như thế làm sao phân biệt giả hay thật.

- Gớm, cô lại chê mắt tôi, cô cứ thử đưa một đống tiền ra đây xem tôi có nhận diện được không nào?

Tôi nhe răng ra cười, bà Ba vén vạt áo đút tờ tiền vào túi quần được mổ ngay lai trước bụng, gài kim tây cho chắc cú rồi bà lại quay ra ngồi lên chiếc ghế đằng sau tủ thuốc của bà. Lần trước về thăm nhà bà Ba có nhã ý tặng tôi một thùng phở bò ăn liền, tôi trả tiền nhất định không lấy, tôi phải gửi lại chị Lan để chị lựa dịp trả cho bà, vì tôi ngại cái miệng của bà, vui thì không sao mà hễ buồn lại đem ra kể lể, tôi không thích.

Cơn buồn ngủ bắt đầu kéo ập tới, tôi ngồi đó mà mắt lim dim. Thằng cu Tin đã thức dậy kêu đói bụng, chị Lan qua bên quán cơm mua cho nó một dĩa.

Tôi leo lên gác chập chờn ngủ được một lát thì cái điện thoại lại réo um xùm làm giật mình ngồi bật dậy, cất tiếng lè nhè:

- A lô.

- Chị hả, chiều nay đi ăn hén, chị Nhung mới gọi cho em.

- Ừ, mấy giờ?

- Khoảng 5 hay 6 giờ gì đó. Mà chị tính đi ăn gì?

- Ăn gì cũng được, tới cái chỗ nào rẻ một chút, người ta mời mình mà.

- Hay đi ăn lẩu dê, gần nhà mình hén.

- Ừ, vậy cũng được.

- Chiều em với chị Nhung lên.

Tôi gập máy lại, vươn vai, lọ mọ bò ra cầu thang, bám lấy thành từ từ tụt xuống nhà. Chị Lan nhìn thấy, hỏi:

- Không ngủ nữa hả?

- Ngủ có được đâu, mệt thêm.

Vừa lúc đấy, con bé Trân đi học về tấp vào đây. Tôi ngó sang bên cạnh, cu Tin đã ăn xong dĩa cơm. Tôi vội nói với Trân:

- Mày chở dì về bên nhà đi, về nghỉ ngơi cho khoẻ. Tin có về với bác luôn không?

- Có.

Tôi lấy áo khoác, đeo ba lô, đội nón, thằng cu Tin đã nhanh nhẹn leo lên đằng trước xe của chị Trân, ngồi lọt vào lòng chị. Tôi quát lên:

- Nón của con đâu?

Chị Lan cầm cái nón đưa sang cho tôi đội lên đầu nó, thằng bé né đi chỗ khác, miệng lùng bùng:

- Hư đầu của con.

Cả đám cười rộ, cu Tin cắt đầu đinh, xịt keo cho tóc đứng xững, nếu đội nón tóc sẽ bị hư nên không chịu đội cái nón vào đầu nó. Tôi leo lên phía sau lưng Trân, nó rồ ga cho xe vọt đi.

***

Chiều gần quãng 6 giờ, Hạnh và chị Nhung chở thằng Minh chạy xe xuống nhà tôi. Cả nhà kéo nhau đi bộ ra quán lẩu dê nằm trên đường Nguyễn Công Trứ, ngay góc ngã tư Phó Đức Chính. Trời đã bắt đầu chập nhoạng tối, dân nhậu kéo đến ùn ùn, ở đây lúc trước chỉ có hai quán kế bên nhau, thấy làm ăn khấm khá, một quán khác cũng mọc lên đối diện bên kia đường để cạnh tranh, lúc đầu quán văng teo, nhưng nay khách khứa cũng dập dìu, náo nhiệt. Tụi tôi chọn quán ăn quen thuộc nằm bên góc ngã tư đường hướng về chợ Bến Thành. Khách đã ngồi tràn cả ra hai bên hè phố, mùi thịt nướng, mùi lẩu dê bốc thơm ngào ngạt, tiếng cười nói ồn ào, tiếng cụng ly chan chát, cái âm thanh quen thuộc vang dội khiến tôi mỉm cười. Mấy người chạy bàn xúm đến thật lẹ, kẻ kéo bàn, người nhấc ghế mời gọi nhiệt tình. Tụi tôi chọn cái bàn còn trống ngay trước cửa quán, phía gần lề đường, bên trong đang có ba ông khách ngồi nhậu, mặt mày đỏ ké, nồi lẩu dê xôi sùng sục. Hạnh, thằng Minh, chị Nhung ngồi một bên, bé Trân, thằng Tài con tôi ngồi một bên, còn

tôi thì ngồi chính giữa, quay lưng lại với bàn của ba ông nhậu kế bên. Bỗng tôi giật mình nghe tiếng la mừng rỡ của một người đàn ông vang lên sau lưng mình:

- Chị Nhung. Phải chị Nhung không?

Tôi quay đầu nhìn lại, người đàn ông còn khá trẻ, mặc áo thung quần sọc, mặt đỏ tía tai, nhìn chị Nhung cười hớn hở cứ như trẻ con mừng mẹ đi chợ về. Chị Nhung đờ đẫn gương mặt trong giây lát, rồi như sực tỉnh ra, chị chỉ thẳng ngón tay vào mặt anh chàng đó, thốt lên bằng cái giọng bất ngờ:

- Thắng, đúng là em rồi, "địt mẹ" thằng em mười năm không gặp.

Chị nhào ngay ra phía đầu bàn, tôi kéo ghế né gần qua chỗ con tôi, nhường cho chị ngồi nói chuyện với người quen, miệng chị liến thoắng:

- Địt mẹ thằng em, mười năm rồi nhỉ, mày đi đâu mà mất biệt, cho chị ôm một cái xem nào.

Chị giơ tay ra, ôm chầm lấy thằng em mười năm vừa gặp lại, vỗ vỗ vào lưng như nựng con, hỏi:

- Dạo này làm ăn sao rồi, có khấm khá không em?

- Bết lắm chị ạ. Chẳng làm ăn được gì.

Lúc này, như sực nhớ ra còn có tụi tôi bên cạnh, chị quay qua giới thiệu:

- Đây là cậu Thắng, đàn em của chị ngoài Hải Phòng lúc trước, thân lắm, như chị em trong nhà - chị chỉ vào tôi nói - Còn đây là con em gái chị bên Nhật mới về, cô này - chỉ vào Hạnh - em gái nó - Mấy đứa thông cảm nhá chị ưa nói bậy, quen cái miệng rồi, bỏ không được.

Tôi gật đầu chào anh ta, mặc cho hai người nói chuyện, tôi cầm cuốn thực đơn lên đọc, chọn món. Thật ra, tôi chỉ cầm cuốn thực đơn lên đọc cho lấy lệ, vì thức ăn trong quán này chỉ có vài món đã quen thuộc đối với tụi tôi, tôi kêu món vú dê nướng ra trước, vú dê được xắt thành từng miếng, tẩm gia vị và bỏ lên lò than đỏ rực nướng cho chín, ăn chung với rau thơm, hành tây

ngâm dấm, cà chua cắt mỏng, rau xà lách cuộn và chấm vào chén chao pha sẵn có trộn cả ớt sa tế, đỏ lòm. Đây là món đặc sản của quán, ngon tuyệt vời. Con tôi kêu món óc heo có thêm cái hột gà chưng thuốc Bắc, đó là món khoái khẩu của nó, tôi không dám đụng đến, từ ngày chứng kiến vụ tai nạn xe cộ trên đường quốc lộ số 1 tại Mỹ Tho, cứ nhìn thấy óc heo là tôi phát chết khiếp.

Món vú dê nướng được dọn ra trước, lò lửa than cháy đỏ rực, gặp mỡ từ miếng thịt rớt xuống, bùng sáng lên, khói bay khét lẹt. Tôi phải nghiêng người né làn khói bị gió thổi tạt vào mặt mình. Chị Nhung vẫn tiếp tục hàn huyên với ông em vừa gặp lại, câu chuyện càng lúc càng bốc đồng, chị kể chuyện những ngày anh chị xa Hải Phòng vào Sài Gòn lập nghiệp, những bước thăng trầm trong cuộc đời phiêu dạt nơi quê người...và những gì anh chị đạt được ngày hôm nay. Chị bắt sang chuyện hai đứa con gái, đôi mắt chị long lanh, tự hào, với nét mặt vui phơi phới.

- Hai đứa con gái chị xinh lắm, học giỏi lắm, cả hai đứa đều đi du học ngoại quốc, con lớn xinh hơn con út, được học bổng đi Pháp du học, con này rành mấy ngoại ngữ, tiếng Anh này, tiếng Pháp này, tiếng Tàu này, tiếng Trung Quốc... nó nói như gió.

Tôi phì cười nghĩ thầm trong bụng, tiếng Tàu với tiếng Trung Quốc không biết nó khác nhau ở chỗ nào.

- Con út học giỏi hơn, lấy được học bổng bên Nhật, đang học ở một trường đại học danh tiếng bên thành phố Osaka. Con tao nó học giỏi như "Rô bốt"

Tôi đang ăn, nghe chị ví con mình học giỏi như rô bốt làm tôi bật cười, thức ăn văng tùm lum, tí sặc. Thằng con nhẩy lên, lấy khăn lau lấy lau để, la trời:

- Mẹ dơ quá mẹ ơi, văng tùm lum à.

Tôi che miệng cười khúc khích, khiếp thật, ví con mình học giỏi như rô bốt. Quả thực là dân Việt Nam mình sao mà khoái "nổ" ghê. Trường đại học

danh tiếng mà cô con gái học giỏi như rô bốt của chị đang học, chỉ là một trường dạy tiếng Nhật cho học sinh ngoại quốc đến học. Con chị được cấp học bổng do chính phủ Nhật tài trợ một năm, nếu học xuất sắc, thi đậu được vào một trong các trường đại học tại Nhật thì sẽ được tiếp tục ở lại học, còn thi rớt, xách va li về nước. Không hiểu mà cứ khoe mẽ, người ta biết người ta cười cho thối mũi.

Món dê nướng vừa được chúng tôi xơi láng thì cái lẩu lớn được bê ra, kèm theo một lô xích xông nào rau cải bẹ xanh, rau tần ô, măng tươi luộc, đậu hũ non, tàu hũ ki, khoai môn chiên, mì, hủ tiếu các loại, trông thật hấp dẫn. Tụi tôi ngồi chờ cho nồi lẩu xôi sùng sục, thả các loại rau vào, nhúng cho tái và vớt ra ăn, nồi lẩu dê nước ngọt lịm, chắc đầu bếp phải bỏ vào trong nồi nước lèo cả ký bột ngọt không chừng. Chị Nhung vừa ăn, vừa nói chuyện với người quen, tôi vẫn giữ im lặng, chỉ thỉnh thoảng khúc khích cười khi bắt gặp một câu nói khôi hài phát ra từ miệng chị.

Thành phố đã lên đèn, tôi ngồi ăn mà mồ hôi mẹ đổ mồ hôi con, hơi nóng vẩn toả ra từ nồi lẩu, cái nóng hừng hực đến nghẹt thở. Chị Nhung gọi điện thoại cho chồng, rủ anh ra đây nhậu và nhân tiện gặp lại thằng đàn em cũ hồi còn ở Hải Phòng. Tôi đã no bụng, ngồi nhìn lơ đãng ra bên ngoài đường phố, cứ mỗi khi thấy ai đó chạy ngang là y rằng mấy cô nhân viên nhào ra chèo kéo mời vô quán ăn lẩu dê. Xe kẹo kéo đầu đường mở nhạc lớn hết công xuất, tụi nó làm như hành khách ngồi ăn bên này bị lòi tai, đám thanh niên bên kia lâu lâu lại gào lên "Dzô", tiếng cụng ly chan chát, tiếng cười hả hê, tất cả quyện vơi nhau thành môt âm thanh hỗn độn, đến khó chịu. Con tôi ăn đã no bụng, ghé tai tôi nói nhỏ: "Mẹ ơi, con về trước nghen". Tôi gật đầu, biết cái tật của nó, về cho chóng để còn chơi game. Hình như ai cũng no bụng, nồi lẩu vẫn được châm nước lèo đầy, sôi sùng sục, thấy vậy tôi tắt lửa cho bớt nóng. Khách kéo đến khá đông, nhưng các bàn đã chật cứng, tụi tôi

kêu tính tiền đi về, nhường chỗ cho khách mới đến. Chị Nhung chia tay tụi tôi ở đây, cùng người đàn em mười năm gặp lại về nhà của chị. Tụi tôi lại đi bộ, men theo hè phố về nhà mình.

Buổi tối hôm ấy, mẹ con cái Hạnh ngủ lại nhà tôi, chị em thức nói chuyện đến tận khuya, thỉnh thoảng nhắc lại câu "con tao học giỏi như rô bốt" lại oà lên cười vui vẻ.

Một người - Một đời

Chương 13

23 tháng Chạp, ngày đưa ông Táo về trời, theo tục lệ, tôi dọn dẹp nhà cửa, sửa soạn bàn thờ và dặn cô em dâu đi mua hoa về cúng ông Táo. Theo phong tục miền Bắc, người ta cúng ông Táo vào lúc 6 giờ chiều và luôn luôn phải có con cá chép đỏ để ông Tao cưỡi về chầu Ngọc Hoàng. Người miền Nam thì chỉ cúng bằng kẹo thèo lèo, giấy tiền vàng bạc và cúng vào lúc 12 giờ trưa. Tôi theo phong tục người Nam, bầy kẹo thèo lèo, một loại kẹo được nấu bằng đậu phộng (củ lạc) với đường ra một cái dĩa, bên cạnh bỏ giấy tờ vàng bạc, và một bình bông vạn tho. Dọn sạch sẽ cái kệ cạnh bếp dùng để đựng đồ ăn làm bàn thờ ông Táo. Đúng 12 giờ trưa, tôi bày đồ cúng lên đó, thắp ba que nhang khấn tiễn đưa ông Tao về trời bẩm xin Ngọc Hoàng Thượng Đế phù hộ cho gia đình tôi gặp nhiều may mắn, tôi không quên thắp nhang lên bàn thờ ông Thần Tài Thổ Địa, lên cả bà thờ tổ tiên của

giòng họ nhà mình.

Sau bữa cơm buổi trưa, Hạnh gọi điện thoại rủ tối nay đi ăn tiệc do hãng của Hạnh tổ chức, lẽ ra chỉ có hai vợ chồng được mời nhưng chồng nó đi công tác không có nhà nên tôi theo ké phần đó. Hãng bảo hiểm Prudential tối nay tổ chức tất niên tại khách sạn Saigon Star, đối diện với công viên Tao Đàn. Chiều đến, sau khi tắm gội sạch sẽ, tôi ngồi vô bàn trang điểm bắt đầu xí xọn, lần này đi đám tiệc nên tôi sửa soạn kỹ hơn, tỉ mỉ kẻ cặp chân mày sao cho thật khéo, tô đôi mắt bằng nhũ mầu sáng lấp lánh và chọn màu son thật tự nhiên để đừng có giống như đi hát cải lương. Tôi dành chọn cho việc trang điểm và chải tóc hết gần hai tiếng đồng hồ, ngó lại gương mặt mình trong kiếng một lần nữa, gật đầu hài lòng với chính mình. Tôi đứng dậy, mở tủ đứng ngắm tới ngắm lui không biết nên chọn bộ nào cho hợp với buổi dạ tiệc. Đang còn phân vân thì Hạnh lên tới, cô nàng "chơi" cái đầm dạ hội dài đến tận gót chân, mà phần thân trên may theo kiểu yếm đào ngày xưa, cột giây ở đằng sau ót, trông nó cao hẳn lên, duyên dáng ra phết! Thấy tôi còn trong bộ đồ mặc nhà, nó hối thúc lẹ lên kẻo trễ, đồng hồ đã chỉ hơn 7 giờ tối, quả thực tôi cũng hơi đói bụng. Tôi vẫn còn đứng tần ngần trước hai cánh cửa tủ đã được mở toang, cuối cùng chọn lấy cái áo màu đen, tôi mua vào đầu mùa hè vừa qua tại Tokyo, cái áo được may bằng vải voan mỏng, đằng trước xếp làm ba tầng rủ xuống trông thật quyễn rũ, vai trần và được nối với nhau bằng hai chuỗi giây kết kim cương giả sáng lấp lánh, chọn thêm cái váy ngắn ngang đùi màu trắng ngà được may bằng loại vải đặc biệt, bóng mượt nhưng dầy và có chất thung co dãn. Diện bộ này xong, tôi đứng ngắm mình trong gương, quay qua hỏi Hạnh:

- Thấy được không?

- Đẹp rồi, lẹ lên đi chị.

Tôi xỏ giầy, xách theo cái bóp nhỏ đựng máy chụp hình bên trong, đi xuống

dưới nhà, hai chị em tôi đón taxi lên khách sạn. Buổi tối trời vẫn nóng hầm hập như cái lò lửa. Khách sạn Saigon Star trông đẹp rực rỡ với những ánh đèn màu chớp nháy. Xe taxi dừng lại tận cửa khách sạn, mở cửa, chị em tôi bước ra đi thẳng vào trong tiền sảnh, nhìn dáo dác xem nhà hàng nằn ở góc nào. Bữa tiệc được tổ chức ngay trong khuôn viên khách sạn, phía bên tay phải, người nhân viên đưa tay mở cửa cho tụi tôi, bên trong ánh đèn toả ra một mầu vàng dịu. Khách đến dự tiệc khá đông, chắc cũng phải vài trăm người. Tụi tôi đến hơi trễ, ánh mắt mọi người đổ dồn vào hai chị em làm tôi lóng ngóng, xung quanh, đàn ông bận đồ vest khá lịch sự, phụ nữ người bận đồ vét người bận đầm dạ hội, thướt tha, hình như chỉ có mình tôi chơi cái đầm ngắn tủn và cái áo để hẳn bờ vai trần, tự nhiên tôi thấy mình ngượng ngịu, biết vậy chọn bộ đồ khác cho rồi. Hạnh dáo dác tìm bàn quen. Vừa lúc đấy, một cô gái nhỏ nhắn mặc cái đầm ôm sát người, dài lưng lửng đầu gối, đi đôi giầy boot, chạy về phía tụi tôi, dang tay ôm chặt lấy tôi:

- Chị mới về hả? Trời ơi, cứ trẻ mãi thế này, tụi em ghen chết.

Cô gái quay sang Hạnh hỏi:

- Sao đi trễ vậy bà, lên đây, lên đây, bàn của tụi mình ở đây nè.

Cô kéo tay tôi đi về phía trước, bên tay trái, ấn tôi ngồi xuống một cái ghế còn trống, xung quanh đó đã có rất đông người ngồi. Cô gái này tên Như ngọc, là trưởng nhóm của Hạnh, tôi đã gặp Như Ngọc vài lần trong dịp sinh nhật cu Minh tại nhà Hạnh năm trước và có một lần cô mời tôi đi ăn cơm trưa tại nhà hàng Nam Hàn trên lầu 4 siêu thị Diamon plaza, siêu thị này nằm trên đường Lê Duẩn (ngày xưa có tên Thống Nhất). Hôm ấy Như Ngọc mời tôi ăn cơm là muốn bàn với tôi về việc giúp cho Hạnh lên chức nhóm trưởng, ngoài cô còn có Tâm, chị Hằng, chị Lý và một cô gái làm thư ký cho Như Ngọc tôi không nhớ tên nhưng nhớ mặt vì cô gái này có cái môi dị tật bị sứt, nghe Hạnh bảo chồng của Như Ngọc cũng làm trong công ty này.

Bữa ăn đó tôi kêu một tô cơm đặc sản của sứ củ sâm, trộn tùm lum mấy loại rau, không có thịt nhưng rất ngon và đậm đà hương vị, thỉnh thoảng tôi vẫn kêu món cơm này khi sống bên Nhật, nhất là những lúc lười nấu cơm.
Tụi tôi vừa ăn cơm vừa bàn công chuyện, Ngọc và mấy người trong nhóm muốn tôi bỏ ra một số tiền giúp cho Hạnh choàng hợp đồng để đủ tiêu chuẩn lên chức trưởng nhóm. Tôi không biết chính xác hãng bảo hiểm Prudential tuyển nhân viên ra sao, nhưng theo tôi nghĩ, người đi bán bảo hiểm chỉ cần có tí kiến thức, ngọt miệng dễ dụ người khác thì đều có thể trở thành "đại lý" bán bảo hiểm cho họ. Đại lý không được trả lương, chỉ được hưởng huê hồng trên số hợp đồng và cũng không cần phải làm việc toàn thời gian, tuỳ từng hợp đồng khách mua ít hay nhiều mà người đại lý bán bảo hiểm được hưởng, thời kỳ đầu, đại lý được ăn 30% huê hồng cho năm đầu tiên, 5% cho năm kế tiếp...còn những năm sau thì tôi không rõ. Theo thông tin vỉa hè, dân Việt Nam manh mung quá, tìm đủ mọi kẽ hở của hãng mà lách léo kiếm tiền, họ cứ làm bộ mua hợp đồng thật nhiều, sau khi người đại lý lấy được tiền huê hồng từ hãng, người đứng tên mua bảo hiểm liền huỷ hợp đồng với hãng, làm hãng này bị thiệt thòi khá lớn, sau này bể mánh, chẳng còn ai làm cái trò quỷ này được nữa.
Hãng bảo hiểm Prudential có chế độ khen thưởng khá hấp dẫn, ai bán được nhiều hợp đồng sẽ được thưởng một chuyến đi nghỉ mát ở ngoại quốc, tuỳ từng đợt, có khi đi Anh, có khi đi Ý, có khi đi Mỹ, có lúc lại qua Thai Lan. Được du lịch ngoại quốc miễn phí, các anh chị "đại lý" sướng rơn, thi đua nhau bã bọt mép đi bán bảo biểm, kiếm sao cho đủ hợp đồng để được xuất ngoại lấy le với đời, không đủ hợp đồng thì bắt đầu vẽ ra chuyện mánh mung, tự bỏ tiền ra mua cho mình hoặc cho người nhà mình, miễn sao đủ tiêu chuẩn, có người không đủ tiền thì đi mượn tùm lum...sau này gây ra những món nợ khủng khiếp, cười ra nước mắt. Tôi vẫn ngồi im lặng nghe

Ngọc và mấy người trong nhóm vẽ vời đủ kiểu về tương lai của cái Hạnh, không ý kiến gì, chỉ nói rằng để về suy nghĩ lại đã. Thật sự, tôi không muốn Hạnh nhà tôi làm chuyện gian dối, nghề bán bảo hiểm này nó bạc bẽo vô chừng, có bán thì bán cho người nhà hay người quen thân chứ người lạ ai đời bỏ tiền ra mua giúp cho mình. Lúc em gái tôi nộp đơn xin vào hãng bán bảo hiểm, tôi không cản, còn khuyến khích nó bằng cách mua ủng hộ mấy cái hợp đồng, mỗi lần tới kỳ nộp tiền cứ trợn ngược cả mắt vì số tiền quá lớn. Ban đầu nó chỉ bán cho người nhà, sau đến bạn bè, mắc bệnh nghề nghiệp cô nàng đi đâu, gặp ai cũng lôi chuyện bảo hiểm ra bàn, miệng ngọt sớt. Bạn bè tôi, người quen của tôi đến nhà, nó cũng đều dụ mua bảo hiểm cả. Tôi tự bảo mình thôi thì kệ nó, có cao lắm chừng một năm hết người quen rồi thì bán cho ma. Ấy vậy mà con nhỏ này giỏi thật, 5 năm rồi nó vẫn cứ bán đều đều, không hiểu nó kiếm khách ở đâu ra?.

Sau bữa cơm ra về, tôi có nói với Hạnh, bỏ ra chừng 10 ngàn đô la cho nó thì cũng được nhưng không đáng, lên chức trưởng nhóm trách nhiệm cao, phải tuyển chọn đại lý cho mình, gặp đứa nào tốt thì không sao, gặp phải mấy đứa cà chớn, nó thâu tiền bảo hiểm rồi bỏ chốn mình lãnh đủ. Hạnh cũng đồng ý với tôi sẽ không làm trò quỷ đó. Đến giờ này, nó vẫn chỉ là đại lý đi bán bảo hiểm bình thường, vậy lại khoẻ re, không cần phải suy nghĩ mệt óc để đối phó với công việc, bán được hợp đồng nào thì hưởng huê hồng, không bán được thì treo mõm. Còn Như Ngọc, nghe nói khá vất vả, vì cứ vẽ rồng vẽ mây cho người khác nên cho họ mượn tiền mà họ cứ chây lỳ không chịu trả.

Tôi ngồi xuống ghế, gật đầu chào mọi người, cũng chỉ là mấy người quen cũ, chị Lý đi chung với chồng, anh chồng mập mạp có cái đầu hói nhẵn thín, trông ra giáng cán bộ cao cấp. Chị Hằng bận bộ đầm đen khá diêm dúa, vẽ mặt trông y như sắp lên hát cải lương, cô thư ký sứt môi trong bộ đồ vest

khá lịch sự, cô có dáng người cao ráo thon thả, ấy vậy mà không chịu giải phẫu thẩm mỹ cái môi sứt lại cho đẹp thêm, phẫu thuật thẩm mỹ hiện nay thừa sức làm được việc này, tự nhiên tôi cứ thấy tiếc cho cô ta. Như Ngọc chỉ ngồi một chút rồi lại tất bật đứng lên lo việc khác, trong bàn còn vài người đàn ông lạ mà tôi chưa gặp mặt bao giờ. Tôi ngồi im lặng nhìn lên sân khấu, nơi cô gái trẻ mặc bộ áo dài truyền thống, có mái tóc dài bóng mượt như mấy cô quảng cáo dầu gôi đầu trên ti vi, đang cầm microphone nói líu lô như chim hót, cô xướng tên từng người, ở nhóm mấy, đạt thành tích bao nhiêu và được vinh danh toàn thể công ty, theo lời cô năm nay mấy người này sẽ được một xuất du lịch sứ chuột túi (Australia), trong số ấy có cả Tâm, bạn Hạnh mà tôi đã gặp trong bữa cơm trưa hôm nào. Tâm hôm nay mặc bộ đồ vest mầu đen, thắt cà vạt, dáng người nhỏ thó, đứng lọt thỏm sau mấy bà mập như cái lu, những cái camera giơ lên chụp ảnh liên hồi, trên sân khấu ai cũng cười toét miệng. Tiếp theo sau là màn các "xếp" lên nói chuyện, một anh chàng khá trẻ, cao, đô con trong bộ đồ vest mầu xám, bước lên sân khấu, tiếng vỗ tay bên dưới ào ào. Hạnh giật áo tôi nói nhỏ:

- Chồng Như Ngọc đấy.

Tôi gật đầu ra hiệu hiểu rồi, có anh chồng đẹp trai như thế này, hèn gì cô nàng lúc nào cũng ghen lồng ghen lộn. Tôi lắng nghe xem anh chàng này nói chuyện ra sao, anh ta hùng hồn giơ tay múa chân, nói tràng giang đại hải, luôn miệng hỏi, các anh chị có muốn kiếm được nhiều tiền không, hỏi liên tục, nhưng bù trớt, câu trả lời chẳng có cái gì đáng thuyết phục, tiền thì ai mà không muốn kiếm được nhiều. Nhìn anh chàng, tôi lại nhớ đến buổi đi nghe ông chuyên gia Nhật Bản đại diện cho hãng điện tử JVC thuyết trình, ông nói bằng tiếng Anh, chúng tôi nghe lõm bõm câu được câu không, có khi còn ngồi ngủ gật. Đến một lúc, ông dừng lại, hỏi mọi người: "Ở đây còn gia đình anh chị nào chưa có tivi?" ông hỏi đi hỏi lại mấy lần, một cánh tay

giơ lên...vài cánh tay giơ lên, tôi cũng giơ tay mặc dù nhà tôi cũng có một cái, lòng tham vô đáy, biết đâu chừng công ty ông ta tài trợ cho không vài cái, hên mình được một cái thì sao (?) Nhưng khi thấy nhiều cánh tay giơ lên như vậy, ông già hét thật lớn: "Vậy, chúng ta, mỗi người hãy mua một cái máy tivi JVC, JVC number one!" làm cả đám tụi tôi ồ lên cười muốn vỡ bụng.

Tiếp theo là tiết mục trò chơi, chỉ là những trò chơi đơn giản, bất ngờ làm mọi người lúng túng, chẳng hạn như người hướng dẫn chương trình yêu cầu số người tham gia mang lên ba cọng tóc bạc của đàn ông, thế là mọi người xúm vào bới đầu mấy ông ra tìm tóc bạc để nhổ.

Lúc này đã hơn 8 giờ tối, tôi đói muốn bạc cả mặt, đã vậy, máy lạnh mở hết công xuất, tôi không mang vớ cũng không mặc áo khoác ngoài, ngồi trong góc bàn lạnh run như cầy sấy, rủa thầm trong bụng, tiệc tùng cái quái gì mà nói dai nói dài, người ta đói gần chết. Biết thế này khỏi đi cho rồi. Hết màn trò chơi, lại quay qua thi về luật bảo hiểm. Tôi lơ đãng nhìn ra mấy cái bàn trong góc phía bên đối diện, mờ mờ, ảo ảo nhưng tôi đoán đó là bàn đựng thức ăn tự chọn, tôi lại liếc lên sân khấu, nơi Hạnh bị tóm lên trả bài, câu đầu cô nàng trả lời khá suông xẻ, câu thứ hai đơn giản thì lại nói sai bét, họ tên của xếp mình mà không biết đầy đủ, vậymà cũng đòi lên chức nhóm trưởng. Đợt thi cử chấm dứt, tôi tưởng sẽ đến tiết mục tiệc tùng, ai dè vẫn còn thêm màn diễn kịch đưa ông Táo về chầu Ngọc Hoàng. Chị Lý vào vai Ngọc Hoàng trong bộ đồ màu vàng và cái vương miện lấp lánh kim tuyến. Tôi nổi hứng cầm máy ảnh lên gần sân khấu chụp lia lịa.

Cuối cùng rồi cũng đến bữa tiệc, thiếu 15 phút nữa là đúng 9 giờ. Lúc này cơn đói đã qua, tôi không còn cảm thấy cồn cào ruột gan như hồi nãy nữa, tôi theo mọi người ra bàn chọn thức ăn, gắp mỗi món một ít bỏ trong dĩa mang về bàn nhấm nháp. Thức ăn dở ẹc, tôi khua mấy đũa rồi bỏ. Xung

quanh, mọi người ăn khí thế, ồn ào như tằm ăn dỗi. Tôi chỉ uống nước ngọt, tánh tôi vẫn vậy, khảnh ăn, không ngon thì chẳng bao giờ động đũa. Tôi cố chờ cho cái Hạnh ăn xong rồi rủ nó đi về trước, thú thật lúc này tôi lạnh chịu hết nổi.
Ra ngoài cửa khách sạn, tôi bảo Hạnh đón taxi về thẳng nhà nó, còn tôi đón chiếc khác về một mình.

Một người - Một đời

Chương 14

Trưa hôm sau, chị Vân Giang lại đưa anh "du kích" cháu ngoại xuống dưới nhà tôi chơi. Tôi ẵm nó trên tay, bàn tay nhỏ xíu, trắng nõn nà của nó lạ lẫm rờ lên mặt tôi, tôi còn hửi được hơi thở thơm tho mùi sữa mẹ của thằng bé, tôi dúi đầu vào ngực nó, bé nhột, cười khanh khách, nhe hàm lợi đỏ hồng vừa mới nhú lên hai cái răng cửa. Tóc thằng nhỏ lỉa chỉa tứ tung, tôi quay qua chị vân Giang dụ dỗ:
- Em hớt tóc cho nó hén, cắt cái đầu đẹp để còn ăn Tết chứ.
- Ừ, cắt đi, tóc nó dài quá rồi, chị cũng định đưa nó ra tiệm hớt đấy.
Tôi chuyển bé cho chị Vân Giang, đi vào phòng mở ngăn kéo tủ lấy tông đơ mà Hạnh mang lên để ở đây vài hôm trước. Tôi đã hớt cho thằng cu Tin cái đầu...trọc lóc, đang hớt nữa chừng cu cậu kêu ngứa um xùm, xoay ngược, xoay xuôi làm tôi lọng cọng đưa máy lẹm vào một góc, thế là phải cạo trọc

luôn. Tắm cho Tin xong, nó ra ngồi trước cái gương treo ngay cạnh bếp, đưa tay rờ đầu trọc lóc của mình, tủm tỉm cười hoài. Tối đó đi làm về, bố nó nhìn thấy ngạc nhiên hỏi: "Ai hớt tóc Tin mà kỳ vậy?" "Bác Hân hớt tóc Tin đó, đẹp ba há?".

Tôi lấy cái áo đi mưa màu vàng của Tin, khoác lên mình anh "du kích" nhỏ, chị Vân Giang giữ thân nó, tôi cầm tông đơ kêu rè rè, đưa chầm chậm từ đằng sau ót thằng nhỏ lên trên đỉnh, rồi quay trở lại hàng kế tiếp. Thằng bé ngồi không yên cứ ngúc ngắc tỏ vẻ khó chịu. Tôi giữ thế đưa máy lướt nhẹ, tóc bị cắt chảy ra hai bên mép tuông xuống áo đi mưa, rơi luôn cả vào cổ thằng nhỏ. Bị ngứa, nó càng lắc mạnh, dẫy dụa, gặp đúng lúc tôi cố lượn trên đỉnh đầu thế là phạm vào một góc, lại phải cắt trọc. Sau này, tôi còn cắt thêm cho hai thằng nữa, thằng cu Dừa và đứa con nhỏ của Hương bạn tôi. Cả bốn thằng nhóc dưới bàn tay khoé léo của tôi đều trở thành tiểu sư cọ, bốn cái đầu trọc lóc nhìn thật buồn cười.

Thằng bé sau bữa ăn no nê, lăn ra ngủ ngon lành, nằm dạng chân dạng tay trong tư thế thoải mái. Tôi và chị Vân Giang ngồi gần đấy thủ thỉ tâm sự.

- Thằng Tường nhà chị từ ngày cưới vợ hết quậy rồi phải không?

- Ờ, vợ con rồi thì phải tu tỉnh lại mà làm ăn chớ.

- Bên nhà vợ nó khá không chị?

- Cũng tạm em. Ông bà sui cho vợ chồng nó cái gác ở phía sau nhà, tiền mừng đám cưới nó lấy sửa lại cũng hết mấy chục triệu. Vậy là ổn rồi, có nhà cửa đàng hoàng khỏi lo thuê mướn.

- Từ hôm đó tới nay còn cá độ nữa hết? Có chắc không đó bà?

- Ai mà biết được, nó có sống chung với mình đâu mà bảo theo dõi, hỏi thì nó nói bỏ rồi. Hy vọng là như vậy đi.

Tôi thở dài ngao ngán, chị Vân Giang khổ vì con, nhưng may là chỉ có một đứa, còn tôi thì hằm bà lằng, cái gì cũng đến tay mình, tưởng rằng lấy chồng

ra ngoại quốc sống cho yên phận nhưng tính qua tính lại còn khổ hơn cả hồi ở quê nhà. Nay phải lo cho người này mai đến người nọ, chẳng phút nào được yên thân. Người làm tôi khổ tâm nhất là thằng Út, thằng này với con chị Vân Giang giống hệt nhau, mê cờ bạc, đá gà, cá độ đá banh, gì gỉ gì gi cái gì mấy ổng cũng có mặt. Nay đã tu tỉnh làm ăn nhưng không biết được mấy hồi, thú cờ bạc lặm vào trong máu, có đánh chết cũng không bỏ tật, nghèo khổ hết tiền thì làm bộ nịnh nọt chẳng ai bằng. Tôi đã từng thề bỏ cho nó chết đói, vậy mà khi nó viết thư sang năn nỉ ỉ ôi: "Chị ơi, em túng quá" tôi lại không đành lòng. Bố tôi trách tôi hoài vì cái tội làm hư nó. Ừ, mà đúng là tôi làm hư nó thật, bao nhiêu lần giơ tay cứu vớt nó là bấy nhiêu lần dung túng cho nó ném vào mấy độ đá banh. Vừa mới đây nghe tin nó cờ bạc thua cháy túi, cầm xe cầm cộ, tôi bên này cứ nhẩy cà tưng, bực tức trong lòng mà không làm gì được. Mấy thằng "đầu bò" cỡ này không biết cuộc đời của chúng nó sẽ ra sao?

- Tụi này có nước mang chúng nó ra đảo hoang bỏ ở ngoài đó thì may ra mới hết cờ bạc.

- Thời đại điện tử, tụi nó có điện thoại di động, chúng nó cũng cá độ được chị ơi.

- Hôm nọ thằng Út nhà em còn xin chị số điện thoại của thằng Tường nhà chị nữa mới sợ chứ. Chị chối bai bải - thôi ông, ông tha cho tôi một cái, hai ông mà xáp lại với nhau chắc tôi với chị Hân nhà ông chết đứng, chết ngồi. Tôi bật cười thành tiếng, anh "du kích" đang ngủ ngon lành giật mình choàng tỉnh dậy. Chị Vân Giang vỗ nhẹ vào lưng cu cậu, tôi ngồi nín khe không nói thêm tiếng nào.

Khoảng 7 giờ tối, cô con gái chị chạy xe lại đón, mẹ con bà cháu dắt díu nhau về. Căn nhà tôi dạo này tấp nập, mấy đứa trẻ con giỡn như giặc. Thằng cu Dừa từ hôm tôi về đến nay cứ bám lấy đòi ngủ với tôi. Tan học, chị Trân

hoặc tôi thay nhau đi đón. Có lần tụi tôi lo ngồi tán dóc, cô giáo phải đưa lên trả tận nhà.

Thằng Dừa bước vào nhà là tụt ngay quần dài, vắt lên trên thành ghế, chỉ mặc độc cái quần sịp chạy nhông nhông. Tôi túm tay nó kéo lại, hỏi:

- Ủa, sao con cứ về đến nhà là chỉ bận có cái quần sịp không vậy, sexy quá!

- Nực lắm, chịu không nổi.

- Đưa cái mông đây, mẹ cắn một cái coi, chèng ơi cái mông này cắn đã lắm nè.

Tôi cúi xuống làm bộ định cắn vào mông thằng nhỏ, nhưng nó cười khanh khách dẫy dụa tính vọt chạy đi, tôi giữ chặt nó lại, vỗ bốp bốp vào mông nó:

- Con mẹ đẹp trai quá, cặp giò thẳng tưng thế này, mai mốt theo anh Tú làm ca sĩ nghen, hay làm người mẫu thời trang kiếm nhiều tiền nuôi mẹ hén.

- Dạ.

Tôi buông nó ra, đẩy đứng lên, ra lệnh:

- Đâu con đọc thơ cho mẹ nghe đi, bài thơ gì hén...bài thơ gì mà có mèo anh mèo em đó...

Dừa đứng bật dậy lên, miệng chúm chím cười vừa đọc thơ, vừa múa diễn tả cho tôi xem, y như nó đang biểu diễn trên sân khấu

Mèo đi câu cá.

Anh em mèo trắng.

Khoác giỏ đi câu.

Em ngồi bờ ao.

Anh ra sông cái.

Hiu hiu gió thổi.

Buồn ngủ quá chừng.

Mèo anh ngả lưng.

Ngủ luôn một giấc.

Lòng anh thầm chắc.
Đã có em rồi.
Mèo em đang ngồi.
Thấy bầy thỏ bạn.
Cùng chơi múa lượn.
Vui quá là vui.
Bèn nghĩ ồ thôi.
Anh câu cũng đủ.
Nghĩ rồi hớn hở.
Nhập bọn vui chơi.
Lúc ông mặt trời.
Xuống núi đi ngủ.
Đôi mèo hối hả.
Quay về lều tranh.
Giỏ em giỏ anh.
Không con cá nhỏ.
Cả hai nhắn nhó.
Cùng khóc meo meo.
Tôi vỗ tay bộp bộp, hay quá, con mẹ đọc thơ hay quá, giỏi quá ta ơi. Tôi ôm nó vào lòng hôn lấy hôn để lên cặp má bầu bĩnh của nó.
**
Sau bữa cơm tối, chị em tôi ngồi quây quần uống trà tán dóc, chị Lan, nhỏ Hạnh cũng đưa con tập chung về đông đủ. Cả nhà ngồi trên phòng khách, đứa thì ngồi trên ghế, đứa thì ngồi dưới đất, tán đủ thứ chuyện trên đời, từ thời sự quốc tế đến chuyện cúm gà, từ kinh tế đến chính trị và ngay cả chuyện cờ bạc cũng không từ. Về điểm này, cậu Út rành nhất, nghề của cậu mà, đánh bài ở đâu, chỗ nào cậu đều biết, nhân vật nào đánh bài khét tiếng,

sòng nào có bảo kê mạnh, Út rành sáu câu, Út kể có thằng nào đó đi đá gà mang theo cả súng, chủ bãi là một tay đại tá quân đội về hưu, mạnh lắm, công an chả thằng nào dám dớ lão này. Thằng kia cho đệ tử mang gà đi trước, nó lái xe xuống sau, bị đàn em lão chận lại không cho vào sòng, hắn rút súng ra doạ nạt um xùm. Út còn mạnh dạn kể:" Dân Việt Nam máu cờ bạc lắm mà nhà nước mình ngu bỏ mẹ lên. Không cho đánh bạc ở đây thì chúng nó đi qua Miên, đâu có xa xôi gì, ngay cây số 11 thôi, tụi nó mang hàng va li tiền đi đánh, toàn tiền đô la, sát phạt kinh lắm. Mẹ bố chúng nó tiền ở đâu ra mà nhiều thế, trong khi mình kiếm từng đồng từng cắc cũng khó khăn". Út dừng lại chậc lưỡi..."đi đánh bạc toàn bị thua, tiếc thật. Thì cứ cho xây cái sòng bạc ngay tại Sài Gòn này, thằng nào thích đánh thì cho nó đánh, để chúng nó ôm tiền qua nước khác, có dẹp được chó đâu mà đòi dẹp."

- Mày có thấy cả vali tiền đô không?

- Bà muốn xem bữa nào tôi dẫn bà đi.

- Vậy là cái tật mày đâu có bỏ, phải không?

Út biết bị hớ ngồi im re. Tôi tiếp tục.

- Mày với thằng Tường sao mà giống nhau dữ!

Nghe nhắc đến Tường, Út ngồi bật dậy kể cho tôi nghe.

- Em mới đến nhà nó cách đây vài tuần, cái khu đấy ghê lắm, toàn dân trộm cắp, đĩ điếm, xì ke ma tuý...thằng Tường ở đó không ổn rồi.

Tôi nhìn Út không chớp mắt.

- Đã tìm đến nơi rồi, nó ở khu nào vậy?

- Khu đó chị không biết đâu.

- Con vợ nó trông khá không?

- Bé bằng cái kẹo ấy mà, lùn được một mẩu.

- Vậy hả, thấy hình coi cũng được, nhưng bà mẹ vợ nhìn mặt giống mụ tú bà quá. Nghe chị Vân Giang bảo, con nhỏ đó bán đồ góp trong xóm.

Thằng Út nhà tôi trề môi, cặp môi thâm xì trông như hai miếng thịt trâu nhìn gớm chết. Nó đưa điếu thuốc vào miệng rít một hơi, từ từ nhả khói rồi nói tiếp

- Góp mẹ gì, bán hàng trắng thì có, bà Vân Giang mai mốt lại khổ vì con.

Tôi trợn mắt, chồm lên hỏi tới tấp.

- Sao mày biết nó bán hàng trắng? Mày thấy nó bán hồi nào?

- Thì đoán thôi, dân ở đó dễ gì.

- Ôi..xì, chỉ được cái đoán mò, làm tao hết hồn. Mày thấy ở cái Sài Gòn này có xóm nào, phố nào là an toàn nữa? ngay dưới chân cầu thang nhà mày đó thôi, tụi nghiện sắp hàng cả lũ ở dưới.

Út không cãi lại, dúi điếu thuốc vào cái gạt tàn, thằng cu Tin nằm bên cạnh bố giơ chân đá vào bánh xe đạp dựng kế bên. Tôi nhìn nó, nhìn thằng Út, nhìn cu Dừa rồi nhìn cả thằng con tôi, cầu trời đừng cho tụi này sa vào con đường nghiện hút.

Một người - Một đời

Chương 15

Ngày 27 Tết, tôi sai bé Trân đi chợ mua đồ trái cây về chưng bàn thờ tổ tiên. Con bé cầm tiền, hỏi lại:

- Mua trái cây nào hả dì?

- Mua thứ nào cũng được nhưng phải có đủ ngũ quả (cầu-dừa-đủ-xài) có

thêm mấy trái sung nữa thì tốt.

Tôi ké theo xe honda của nó qua nhà chị Lan, sáng chẳng có việc gì làm, tôi qua đó uống cà phê tán dóc. Hôm nay tôi muốn dặn chị Lan mua ít đồ ăn tết cho cả hai nhà. Bánh chưng chị họ tôi từ Hà Nội gửi vào cả chục cái, giò lụa, giò thủ đã có người khác mang biếu, thịt bò Hạnh gửi mua trên Củ Chi cả chục ký rồi, thịt gà, vịt thì miễn vì đang có dịch cúm, chỉ dặn chị mua đồ dưa muối, rau củ và vài thứ lặt vặt khác.

Tôi đang ngồi vắt chân chữ ngũ, lắc lắc cái đầu thì bà Ba đi chợ về, bà nhẩy xuống khỏi chiếc xích lô chở đầy hàng hoá, tay cầm mấy cành hoa mai đầy nụ có lác đác vài bông đã nở mầu vàng.

- Bà mua bông mai ở đâu mà đẹp vậy?

- Ngoài chợ bông ở đằng kia, cô ra đó mà mua, nhiều lắm.

- Cảm ơn bà, cháu phải ngày 30 Tết mới mua, mua hôm nay ngày mai hoa lẫn nụ gì rụng hết.

Một bà gánh trái cây đi vào, những trái quýt đỏ rực trông thật hấp dẫn, cuống lá còn tươi xanh, tôi trả giá và mua luôn vài ký lô để dành ăn trong mấy ngày tết. Ở Sài Gòn, cứ tết đến là giá cả hàng hoá tăng lên gấp bộn và giữ giá này cho đến tận năm sau, không giảm xuống. Xưa kia, tết nhất, chợ búa, cửa hàng này nọ đều đồng loạt đóng cửa nghỉ. Dạo này, chợ búa hàng quán vẫn khai trương cả ngày mồng một, chẳng thiếu thứ gì, đâu có sợ chết đói, chỉ ngại không có tiền mà mua.

Khoảng 11 giờ sáng, tôi đi xe ôm về lại nhà mình dùng bữa cơm trưa. Hạnh gọi điện thoại xuống nhắn con bé Trân ghé ngang nhà nó lấy đồ về ăn tết, Hạnh khoe chồng mới đi công tác về mua được vài ký thịt nai và thịt heo rừng, chia cho chị phân nửa. Tôi đang băn khoăn không biết thịt rừng nấu món gì cho ngon, sực nhớ ra chị Lan, ừ để bà lo việc này, nhà tôi chỉ có mình bà nấu ăn ngon nhất, không thua kém gì các đầu bếp trứ danh mà tôi

đã từng được nếm qua. Tôi gọi điện thoại sang cho chị Lan dặn chiều nhớ qua làm các món ăn thịt rừng.

Trời nóng nực, tôi chui vô phòng bật máy lạnh nằm nghỉ trưa, đang chập chờn dở giấc bỗng giật bắn mình vì tiếng chuông điện thoại đổ dồn. Tôi uể oải đứng dậy, chạy lại nhấc ống nghe, tiếng chị Nguyệt đầu giây bên kia.

- Hân hả, em có rảnh không? Về quê thăm mộ ba chị không? Có cả chú Tư, chú Sáu cùng đi nữa. Nếu em đi thì sửa soạn lẹ, chị và thằng Tú sẽ ghé xuống nhà đón em liền.

Đang ngủ dở giấc thì bị kéo đầu dậy, cơn làm biếng nổi lên, tôi định chối từ nhưng nhớ lại lời hứa hôm trước, đành lên tiếng:

- Để em sửa soạn, chừng nào chị lên đón em?

- Ừa, chừng nửa tiếng nữa hén.

Phải mất hơn 15 phút tôi mới hoàn toàn tỉnh giấc, vội vàng chạy ra phòng tắm rửa mặt, lôi hộp mỹ phẩm ra trang điểm sơ sài, đi về quê thăm mộ chứ có phải đi dạ hội đâu mà cần phải sửa soạn cho kỹ lưỡng. Tôi thoa một lớp phấn nhẹ, vẽ lại cặp chân mày và tô mầu son phớt hồng lên đôi môi vốn có mầu tái nhợt. Sau đó chọn bộ quần áo trang nhã bận vô, túm mái tóc và kẹp về phía đằng sau cho gọn gàng. Tôi chuẩn bị ba lô, mắt kiếng để trên nóc tivi sẵn, chỉ chờ mẹ con chị Nguyệt tới là sẵn sàng cho cuộc hành trình.

Đúng nửa tiếng đồng hồ, xe hơi của mẹ con chị Nguyệt ghé lại nhà đón. Chị Nguyệt mở cửa xe cho tôi bước lên, một làn hơi mát từ bên trong phà ra giữa cái nắng oi bức của Sài Gòn vào những ngày giáp Tết, tôi chui tọt vào bên trong, cái xe mới toanh toát lên một vẻ sang trọng. Tú con chị Nguyệt ngồi sau tay lái, quay lại, nhoẻn miệng cười.

- Chào cô, cô mới về khoẻ cô?

- Cảm ơn con, cô khoẻ.

Chị Nguyệt ngồi xịch lại một chút để tôi bỏ cái ba lô xuống bên cạnh. Tú

cho xe vọt đi, tôi ném gói quà lên ghế trên, ngay gần cạnh Tú, nói:
- Cái này cho con, chút nữa thử xem có vừa không hén.
- A, lại có quà nữa rồi, cám ơn cô.
Xe bon bon trên đường, tôi ngả người ra ghế, nhắm hờ đôi mắt. Quê của chị Nguyệt ở tận miệt Đức Hoà, Đức Huệ thuộc tỉnh Long An, từ Sài Gòn xuống tới đó cũng mất cả tiếng đồng hồ nếu không bị kẹt đường. Xe đã vượt qua biết bao nhiêu ngã tư đèn xanh đèn đỏ, tôi cũng chẳng để ý xem nó chạy theo hướng nào. Chị Nguyệt vẫn đội cái nón kết màu trắng trên đầu, mang mắt kiếng đen thùi, trông y như thầy bói. Chị mặc cái áo sơ mi kẻ sọc màu xanh trên nền trắng, cái áo đã cũ mèm, chị nhìn áo mình nói với tôi
- Hồi trưa chú Tư gọi điện thoại cho chị kêu đi gấp quá, chị lại đang ở nhà thằng Tú, không có đồ, vớ đại cái áo này mặc. Em nhìn coi có kỳ không?
- Được rồi.
Tôi nghe chị nói đến chú Tư, chú Sáu nào đó mà tôi thì không biết hai người này, ngoài chị và thằng Tú, tôi chỉ biết thêm có mỗi mình bà ngoại, mẹ của chị. Thỉnh thoảng đến nhà thăm chị, tôi vẫn lì xì bà tiền ăn trầu nên trong số bạn bè của chị, bà ngoại cưng tôi nhất, lúc nào cũng nhắc tên cô Hân. Chị Nguyệt ngồi cạnh tôi mắt theo dõi lên đằng trước, luôn miệng nhắc con lái xe cẩn thận...
- Kìa kìa, có cái xe "hông đa" đằng trước kìa, coi chừng đụng người ta. Mày bị thâu bằng lái rồi đó nghen con, ngó cho kỹ đi, thấy công an thì mình quẹo đường khác.
Chị quay sang phía tôi đưa ra tờ giấy.
- Em mắt sáng, đọc giùm chị coi họ viết cái gì trong này, mắt chị bây giờ mờ lắm, không có kiếng coi như đui.
Tôi mở banh tờ giấy ra, ngó vào hàng chữ nhỏ li ti, đọc, thì ra đây là tờ giấy hướng dẫn cách xử dụng thuốc uống, tôi đọc cho chị nghe rõ từng mục, rồi

gập lại đưa trả chị. Chị Nguyệt chỉ hơn tôi vài tuổi, vậy mà bây giờ mắt đã mờ, tai đã nghễnh ngãng, đôi khi tôi gọi điện thoại nói chuyện với chị mà chị cứ ờ ờ hình như chị không nghe rõ lời tôi. Mới năm ngoái, vào dịp Seagame 22 tổ chức tại Việt Nam, nhà hàng karaoke của tụi tôi ế như chùa Bà Đanh, một bữa tôi rủ chị tới hát. Chị mượn điện thoại của tôi gọi cho anh bạn đến chung vui, vì mắt kém chị nhờ tôi bấm số, tôi nghe rõ ràng tiếng người đầu giây bên kia mới chuyển máy sang cho chị. Chị nói chuyện khá lâu, rồi đưa trả lại máy cho tôi, nói, ông tắt máy mất tiêu rồi, ông nói gì chị không nghe rõ. Tụi tôi kéo nhau lên phòng Karraoke, vào ngồi chưa nóng chỗ, điện thoại của chị lại réo vang, chị chạy ra ngoài trả lời máy rõ lớn: "Em đang ở Phan Đình Phùng số... anh lên liền nghen, lên hát karaoke cho vui, có mấy đứa bạn nữa..." Tiếng nhạc nổi lên, tôi không còn nghe cuộc đối thoại của chị. Một lúc sau trở vào, chị cười toét, nói tôi nghe: "Trời ơi, điện thoại của thằng Tú vậy mà cứ tưởng của ổng, ra sức anh… anh, em… em, thiệt là chán ghê!" Chị ngồi xuống, tiếp tục: "Thằng Tú kêu chị về sớm, đừng ham vui quá tối nay người ta đi cổ động, đường phố đông lắm coi chừng mẹ về không được. Chị mới nhiêu đây tuổi mà mắt thì mờ, tai điếc". Tôi nghe chị nói ôm bụng cười nghiêng ngả, chắc hồi nãy dưới nhà hai ông bà đều điếc lòi tĩ nên mạnh ai nói người đó nghe.

Xe đã ra khỏi địa phận Sài Gòn, con đường quốc lộ thoáng đãng hơn, thằng Tú cho xe vọt lẹ. Chị Nguyệt ngồi bên dưới luôn miệng nhắc nhở:

- Chạy từ từ con, đây là vùng nhà quê, họ không có biết luật đâu, coi chừng đụng người ta chết đó con.

Tú cho xe chạy chậm lại, con đường vẫn loang loáng ánh nắng. Tôi cảm thấy khó chịu, đầu nhức bong bong. Tôi quê mùa thiệt, cứ leo lên xe hơi một hồi là nôn nao trong người, trực ói. Tôi mở ba lô lấy bịch thuốc ra uống. Chị Nguyệt nhìn thấy hỏi:

- Em uống thuốc gì vậy?
- Thuốc bổ, uống cho nó khoẻ.
- Ồ, vậy cho chị uống với.
Tôi đưa cho chị hai viên, đưa luôn chai nước suối để chị uống.
- Thuốc này được bào chế từ tỏi, uống hay lắm đó, chị mệt mỏi trong người chị uống hai viên là khoẻ lại liền.
- Đồ của Nhật cái gì cũng tốt em hén, mấy hũ kem em mua cho chị tốt ghê, chị xức mới có mấy ngày mà da đã mịn rồi nè.
Chị chìa má ra cho tôi coi, tôi nhìn cũng chẳng thấy gì thay đổi, chị ta cứ làm như thuốc tiên, sức vô là đẹp được liền, đúng là chỉ được cái ảo tưởng. Nhưng tôi không nói gì, quay ra ngoài mỉm cười. Lúc này xe đã đến vùng quê chị, chị ngồi chồm hẳn lên, chỉ đạo cho cho thằng con lái.
- Đang còn sớm, mình qua nhà anh Hai chị trước đã, chờ khi nào chú Sáu gọi thì mình ra thăm mộ ba chị hén. Nhà anh Hai chị gần đây nè.
Chị đưa tay chỉ về hướng trước mặt.
- Hôm nay em sẽ được gặp tỉ phú "chân đất". Ông mới bán đất được 6 tỉ đồng, chia cho thằng Tú 1 tỉ, còn bao nhiêu ông hưởng hết.
Chị im lặng mỉm cười rồi lại lẩm bẩm một mình
- Có còn hơn không, ổng giữ hết mình cũng phải chịu, may ổng còn nghĩ tình cậu cháu.
Tôi làm thinh, không góp ý lời nào, chuyện của gia đình chị tôi không thích xía vào. Xe đã đậu trong sân nhà anh Hai chị Nguyệt, đợi cho chiếc xe dừng hẳn lại, tôi mới mở cửa đi xuống. Anh Hai ra tận ngoài đón tụi tôi với nụ cười rạng rỡ. Chị Nguyệt huých cùi chỏ tôi "Đó tỉ phú đó!". Tôi nhìn anh Hai mặc áo sơ mi trắng đã ngả sang màu cháo lòng, quần tây, bỏ áo lùng thùng bên ngoài. Trời vẫn còn nắng gắt, tôi đứng lui vào hiên nhà tránh cái nắng đang muốn đốt cháy thịt da. Căn nhà mới xây, nền gạch bông sáng

láng, nhà xây theo kiểu cổ điển, giữa nhà đặt một cái bàn uống nước hình chữ nhật, hai bên xếp vài cái ghế dựa, xịch vào phía trong tường là cái tủ thờ, bên tay trái đặt bộ sập bằng gỗ lên nước bóng loáng, bên tay trái mắc cái võng dù, một cô gái đang nằm ru con ngủ, tiếng hát thánh thót vang lên sao mà nghe đậm đà tình non nước.

Tôi bước vào nhà, gật đầu chào chị Hai, đặt cái ba lô nhỏ lên bộ sập rồi ngồi xuống bên cạnh. Chị Hai bưng lên thùng trà đá, để giữa bàn, bên cạnh là cái rổ có mấy cái ly thuỷ tinh nhỏ, loang lổ vết cáu bẩn của trà chưa rửa sạch. Chị Hai bận quần đen, áo bà đen có điểm bông to mầu đỏ rực, chân đi đôi dép lưới, loại dép lưới của Thái Lan mà cách đây hai chục năm đã từng là niềm mơ ước của tôi. Chị Hai da trắng như bông buởi, kể cũng lạ, chị cứ dãi nắng dầm mưa như vậy mà sao nước da vẫn cứ trắng nõn nà. Anh Hai vẫn còn đứng bên ngoài, cạnh chiếc xe hơi, đưa tay rờ lên nước sơn xe đen bóng. Thằng Tú đứng cạnh nói chuyện gì đó về xe cộ với anh Hai.

Chị Nguyệt ra sau nhà rửa tay chân, tôi cũng theo ra sau nhà. Môt cô gái khác đang ngồi rửa rau ngay bên vòi nước, gật đầu chào tôi. Chị Nguyệt giới thiệu:

- Cô Hân nè, cô Hân mà bà nội bây nhắc tối ngày nè - quay lại phía tôi, chị nói - Con nhỏ này là con dâu thứ.

Tôi cũng mỉm cười với cô bé, còn trẻ quá mà đã có chồng có con. Tôi ngước nhìn ra phía sau, bắt gặp cây chùm ruột ngay bên hông nhà quả chìa ra từng chùm từng chùm, thấy nó tôi đã ứa nước miếng. Chị Nguyệt nhìn theo ánh mắt tôi, dường như hiểu ý, chị la lên:

- Chùm ruột ngon quá, để kêu đứa nào leo lên hái cho mình mang về ăn.

Tôi nhìn chị Nguyệt, nhìn sang cây chùm ruột, săm săm bước lại gần.

- Cần gì ai, để đấy em. Chị lấy cho em cái rổ đựng đi.

Tôi cúi xuống tụt đôi giày ra, nắm lấy cái trạc cây, đu một phát leo tuốt lên

trên thân giữa. Cây này còn nhỏ, cành chỉ bằng cổ tay, tôi chọn thế đứng, cúi xuống đón lấy cái rổ chị Nguyệt đưa lên, một tay cầm rổ, một tay bứt từng chùm trái bỏ vào đó, kiến đen bu đầy, chạy thành từng đàn trên thân cây, làm tôi cứ phải né. Chị Nguyệt bước vội vào nhà lấy máy chụp hình mang ra chụp lia lịa, chị bảo mấy khi mới nhìn thấy cảnh tôi leo cây. Chị luôn miệng nhắc tôi cẩn thận, cây loại này dòn dễ gẫy coi chừng té. Khi hái được một mớ, tôi chuyển xuống cho chị, còn mình tụt xuống từ từ. Chị Nguyệt bưng rổ chùm ruột ra thau nước để gần đó cho kiến đen chạy bớt đi, chị em tôi bước vô nhà.

Anh Hai và Tú đã mang xe ra tập chạy, chị nói nhỏ vào tai tôi: "Ổng khoái xe lắm, mang đi khoe hàng xóm láng giềng thì có, chứ tập tành nỗi gì, dân nhà quê vậy đó em." Tôi nhe răng ra cười, cần gì nhà quê, ở ngay tại thành phố, nhà nào có xe hơi cũng vênh váo khoe khoang vậy. Vợ chồng tôi không mua xe hơi, đi đâu cũng lội bộ, lội riết muốn rạc cả cẳng. Sống giữa thành phố Tokyo, xắm xe hơi làm chi cho đóng tiền gởi tháng thấy mồ. Muốn đi đâu đã có xe điện ngầm, tiện lợi lại không sợ bị kẹt xe. Việc mua xe ở Nhật dễ ợt, chỉ cần ra cửa hàng tậu về một cái trong vòng mười phút là có liền, chẳng có gì khó khăn.

Khoảng 3 giờ chiều, chị Hai lụi cụi bê mâm cơm lên, tô canh chua bốc mùi thơm ngào ngạt, dĩa thịt heo kho mặn, một rổ rau sống cải non nớt, rau thơm, dưa leo, bông súng, có cả thố cá bống trứng kho tộ và dĩa dưa cải chua. Dở bữa, tôi không đói mấy, nhưng nhìn mấy món ăn đạm bạc đó tự nhiên lại mắc thèm. Chị Nguyệt tính gọi điện thoại gọi anh Hai và thằng Tú về ăn cơm, mới vừa nhấc máy thì xe đã về đến cổng, chị lại bỏ máy điện thoại xuống.

Anh Hai và Tú bước vào nhà, chị Hai hối mọi người ngồi vào bàn ăn cơm cho nóng. Tôi cũng dành một chỗ, gắp rau sống cuốn với dưa cải chua chấm

nước thịt kho, có vậy thôi mà tôi ăn hết hai chén cơm một cách ngon lành. Tôi thèm những bữa cơm như thế này, những món ăn đạm bạc, giản dị nhưng đầy ắp tình người. Về Việt Nam lúc nào tôi ăn cũng thấy ngon miệng, dù chỉ ăn toàn rau, nhất là mắm kho, tôi có thể ăn cả tuần không ngán.
Thằng con trai anh Hai ở trần, cổ đeo sợi giây chuyền bằng vàng 24k to tổ chảng, nói giọng đặc sệt nhà quê, cái gì cũng "bà cố", nhỏ đẹp bà cố luôn, trái dưa to bà cố luôn, làm tôi cười tí sặc. Chẳng đứa nào có nghề ngỗng gì, cứ lang thang quanh quẩn xó nhà, để ba mẹ nuôi, mà anh nào cũng đèo bồng thêm vợ con, may mắn giá đất lên cao ngất trời, anh Hai mới bán được mấy tỉ bạc, không thôi nghèo kiết xác.
Rổ trái trầm ruột đã được cô con dâu rửa sạch, mang lên để ngay bên bộ sập. Chị Nguyệt chạy te te vô trong nhà tìm bịch ni lông, chị chia làm hai phần cho tôi phân nửa. Cùng lúc đấy điện thoại của chị réo vang, chú Sáu gọi lại nhắn đợi tụi tôi gần quán ăn Tân Mai. Cả nhà vội vã leo lên chiếc xe, vợ chồng anh Hai, ẵm con bé cháu nội, chị Nguyệt, tôi và Tú, tất cả ngồi sát lại nhau, hơi chật một chút nhưng ở đây chẳng sợ công an thổi.
Chiếc xe từ từ leo ra ngoài lộ, chị Nguyệt luôn miệng nhắc thằng con chạy chậm để ngó xem ông Tư và ông Sáu đậu xe chỗ nào. Tôi ngồi im lặng, kệ, ai đưa đi đâu thì mình đi đấy. Xe đã ra đến đường nhựa, chạy thêm một quãng khá xa, đến ngã tư, Tú lái xe quẹo xuống con đường mòn nhỏ bên hướng tay trái, từ từ tiến vào bên trong nhưng chẳng thấy chiếc xe nào. Chị Nguyệt phải lấy điện thoại gọi vào máy cho chú Sáu. Thì ra xa mấy chú vẫn còn ở phía bên ngoài, đang chờ tụi tôi. Tú cho xe de lại, lựa chỗ rộng quay đầu chạy trở ra, đi ngược một quãng ngắn, rẽ tay phải xuống con đường đất đỏ dẫn vào một bãi trống đã được đổ bằng phẳng, hai chiếc xe hơi đang đậu trong đó, giữa trời nắng chang chang.
Xe dừng, tất cả mọi người đều nhẩy xuống, tôi là người ra sau cùng, theo cả

nhóm bước lại gần mấy người đàn ông đứng lớ rớ gần đó, ai cũng cất tiếng chào chú Tư, chú Sáu, tôi cũng cất tiếng chào. Chú Tư, mặc áo sơ mi trắng bỏ trong quần tây, trông khá sang trọng nhưng lại mang đôi dép da lẹp xẹp mà không phải mang giầy. Ông này có gương mặt quen quen, tôi ngờ đã gặp mặt ở đâu mà nghĩ mãi cũng không ra. Ông nheo mắt nhìn tôi, quay qua hỏi chị Nguyệt:

- Nhỏ nào đây?

- Dạ nhỏ em con.

- Em nào mà sao tao không biết cà?

- Dạ em bà con, chú Tư không biết nó đâu.

Chú Tư không thèm để ý đến tôi, quay sang thằng Tú, vỗ lên vai nó, thân mật.

- Lớn dữ rồi hén, nghe nói mày đi làm ca sĩ, hát hò làm sao, bữa nào mày lên nhà hát cho ông nghe có được không con?

- Dạ, con hát bậy bạ thôi mà ông Tư.

Trời đã ngả về chiều, nhưng ánh nắng vẫn còn chói chang trên bãi đất trống. Ngoài chú Tư, chú Sáu còn có thêm một người đàn ông da đen thủi đen thùi, mặc áo sơ mi trắng, bỏ thùng, chân đi giầy tây mầu nâu vàng bóng láng, dáng ông ốm gầy, lỏng khỏng, sao tôi nhìn thấy giống hệt Bố tôi. Thêm vài người đàn ông khác, một ông tóc đã ngả mầu muối tiêu, râu ria lồm xồm, mặc cái áo cộc tay có in những hình loằn ngoằn màu xanh đã cũ, ông mập lùn, máng trên cổ cái máy chụp hình rõ to. Tú rỉ tai tôi nói hình như ông này là phóng viên của tờ báo Công An Thành Phố, nghe vậy tôi đoán chú Tư chắc là một nhân vật cao cấp trong chính quyền Cộng Sản. Bởi tháp tùng ông có nhiều người đi kèm mà lại có cả phóng viên nhà báo. Tôi quay qua hỏi nhỏ chị Nguyệt:

- Chú Tư này là ai vậy chị?

- Ông Tư Sang, Trương Tấn Sang đó, em không biết sao?
- Ồ...hèn gì em thấy quen quen, ông hay xuất hiện trên ti vi.
Tôi thắc mắc trong đầu không biết chị Nguyệt và chú Tư này có quan hệ gì bà con gì, sao ngó có vẻ thân thiện. Chú Tư vỗ vai chị Nguyệt hỏi han đủ điều, chuyện gia đình, chuyện cuộc sống của chị. Tôi đứng kế bên im lặng liếc nhìn ông kỹ hơn, chú có thân hình cao lớn, giọng nói miền Nam truyền cảm dễ thu hút lòng người. Ông có vẻ hoà đồng không kiểu cách ra điều ta đây là nhân vật cao cấp, mái tóc đen tuyền được cắt gọn ngàng (chẳng biết ổng có nhuộm hay không), nước da trắng hồng trên gương mặt hơi bèn bẹt và lỗ mũi lân to bè, tiêu biểu cho người dân xứ nóng. (Tôi nghe chồng tôi nói rằng theo nghiên cứu của các nhà khoa học Nhật, người dân sống ở những vùng khí hậu lạnh giá thường phải hít thở không khí khó khăn hơn nên lỗ mũi cấu tạo nhỏ, thon, gọn và cao ráo hơn những người sống tại miền nắng ấm lỗ mũi bao giờ cũng to bè và có khi xẹp lép. Chồng tôi thường chê bai cái lỗ mũi của tôi là to quá cỡ, lúc đầu tôi còn gân cổ lên cãi, mũi người ta đẹp ngời ngời thế này mà cứ chê, nhưng rồi cũng phải công nhận một điều, hai cái cánh mũi của mình to thật, so với lỗ mũi người Nhật thì còn phải chạy dài dài.) Cặp mắt của chú Tư nhỏ, đã vậy đứng trực diện dưới ánh nắng mặt trời, cứ phải nheo lại nên ngó giống như một đường chỉ mỏng manh.
Cả nhà đứng xúm lại một chỗ chụp hình, tôi cũng mở ba lô, lấy máy ảnh của mình ra chụp, chị Nguyệt thì thầm "Nhớ chụp cho chị nhiều vào, hồi đó đến giờ chị chưa có tấm nào chụp chung với chú Tư". Tôi giơ máy nháy liên tục, khi thì cả nhà, khi thì chú Tư và thằng Tú. Ông phóng viên bảo tôi đứng vào chung nhóm ông sẽ chụp giúp cho. Mỗi lần chụp xong một tấm hình nào đấy, chú Tư đòi mở lại coi, gật gù cái đầu: "Ờ, coi cũng được". Tôi nhìn ông, nghĩ thầm trong bụng, tôi đọc đâu đó trên "nét" có bài viết về ông, nghe

bảo báo Tuổi Trẻ đợt nào đó bầu ông là "Men of the year" (Người đàn ông của năm). Tôi phì cười tự hỏi, chẳng biết ông có gì để đạt tiêu chuẩn "The men of year " chỉ được cái nịnh bợ cán bộ lãnh đạo là giỏi. Tuy nhiên sau này rửa hình ra tôi thấy ông ở ngoài coi bộ bảnh hơn trong hình. Cũng trên "nét" có người thì tố cáo rằng ông hiện là một trong những người giầu nhất miền Nam, có cả tỉ đô la gửi ngân hàng Thụy Sĩ. Chuyện này chẳng biết thật hư nhưng theo tôi thì cũng dám lắm vì lúc xưa ông đã từng làm đến chức bí thư Đảng uỷ hay chủ tịch thành Hồ gì đó, quyền cao chức trọng, tha hồ ăn hối lộ, để cấp một giấy phép đầu tư nước ngoài, hay mở một nhà máy, có ai mà không phải đút tiền đâu.

Tất cả chúng tôi lại leo lên xe, đi ra thăm mộ ba chị Nguyệt. Xe tụi tôi dẫn đầu, trở ra con đường rải nhựa, chạy ngược chiều thêm một khúc mới quẹo xuống con đường đất đỏ phía bên kia, xe chạy miết, chạy miết trên con đường mòn gập ghềnh đầy ổ gà lồi lõm, xe nghiêng bên này, ngả bên kia làm tôi hú hồn mấy lần tưởng đổ nhào. Thằng Tú cầm tay lái, nó cũng chỉ mới biết lái xe vài tháng nay, con đường lại khó chạy, tôi chỉ sợ nó gây tai nạn. Con đường cứ hun hút trước mặt lúc quẹo trái lúc quẹo phải, hai bên là cánh đồng rộng mênh mông, lúa và hoa mầu đã được thu hoạch, chỉ còn trơ gốc dạ khô queo, vài con trâu thong dong gặm cỏ. Chị Nguyệt lâu lâu quay đầu lại ngó xem xe của chú Tư có bám đuôi không. Lúc này tôi mới hỏi:

- Chú Tư là gì của chị?

- Ổng là học trò của ba chị. Hai gia đình thân thiết lắm, chú Tư coi chị như con.

- Vậy là không có bà con chi hết, chỉ là tình làng xóm láng giềng thôi phải không?

- Ờ đúng rồi, Nhưng ông cũng có tình nghĩa lắm, năm nào Tết cũng ghé nhà thắp nhang cho ba chị, nói chuyện với ba chị y như lúc ông đang còn sống

vậy đó em.
- Sao chị với anh Hai không nhờ cậy ổng xin cho công việc nào đó ngon lành trong chính quyền, đỡ phải cực thân. Nhất là mấy thằng nhỏ đó, lêu lổng như vậy rồi sao nên người.
- Thôi..thôi...chị ngại lắm, chị sợ vợ chú Tư nữa, bà đâu có ưa gì tụi chị. Mình tới nhà thăm chú mà bà liếc mình bằng nửa con mắt, bà làm như mình đi xin xỏ gì không bằng. Với lại mấy việc lặt vặt này, ổng đâu thèm để ý tới.
Tôi trầm ngâm không nói gì thêm, chị Nguyệt có tính cách hơi giống tôi, tôi chẳng thèm nhờ vả ai, tự thân lập thân, cho nhiều hơn là nhận. Với tôi, những người có quyền cao chức trọng, những người nổi tiếng...hay bất cứ ai tôi đều không màng tới, không quan trọng. Tôi chẳng thuộc dạng người "thấy sang bắt quàng làm họ", đối với tôi họ cũng chỉ là con người. Mặc dầu tôi quen thân với nhiều người tai to mặt lớn.
Anh Hai ngồi bên trên quay xuống góp chuyện với tụi tôi.
- Ông Tư này ông kẹo bà cố luôn, thỉnh thoảng anh có dịp lên thành phố, ghé thăm ổng, lâu ngày chú cháu gặp nhau anh mời ông đi ăn phở sáng rồi uống cà phê mà ổng không chịu đi, ông kéo anh xuống bếp, nói: "Để tao chiên cơm cho mà ăn, cơm nguội có sẵn, trứng có sẵn, đi ăn phở làm gì cho tốn tiền". Ăn cơm chiên xong, ông mở tủ lấy hộp sữa, pha hai ly cho hai chú cháu, đưa thêm cho anh một trái chuối nữa. Ông biểu: "Vầy có phải sướng không, ra ngoài chi cho tốn kém". Riết rồi anh không dám mời ông đi đâu.
- Thì ra chú Tư cũng có cuộc sống bình dân quá hén?
- Ừa, ông giản dị lắm, ở nhà ổng cũng vậy. Chị nhớ hồi chú Tư còn làm giám đốc nông trường Lê Minh Xuân, đi đâu ổng cũng lạch cạch đạp xe đạp. Có lần ổng đạp xe chở chị từ nông trường xuống tận chợ lớn học may. Nhà chị thời đó nghèo lắm, chị đã từng đi ở đợ cho người ta.
- Em nghe người ta đồn, ông Tư bây giờ giàu nhất Sài Gòn, có cả tỉ đô la gửi

ngân hàng Thụy sĩ nữa đó, sao chị không kêu chú Tư chị giúp, chỉ cần ông cho một chút xíu bằng móng tay ông thôi đời chị cũng lên hương rồi.
Chị Nguyệt cười, anh Hai cùng cả nhà cười rộ.
- Ông không ăn hối lộ, có thể là như vậy vì thực tế ông đâu có cầm tiền của ai - Tôi hạ giọng nói nhỏ - Nhưng mà vợ ổng cầm, ông không lấy nhưng vợ con ông nhận cửa sau ai mà biết.
- Thực ra chị nhờ chú Sáu nhiều hơn, chú Sáu là bà con của chị, lúc nào túng bấn quá, chị lại gọi điện xin tiền ổng, mà ông đâu bao giờ có tiền ngay, phải đợi về ăn cắp của vợ đã, khi nào có ông gọi điện nhắn chị liền: "Bay lên đi, tao có tiền rồi!" chị biết ổng ăn cắp được của vợ rồi đấy.
Chị Nguyệt cười, tôi cũng khoái chí cười theo nhắm tịt cả mắt, quên luôn quãng đường gập ghềnh mà xe cứ chao đảo. Thỉnh thoảng, tôi đảo mắt về phía sau coi xe của chú Tư còn bám theo mình không, lúc tôi thấy mui xe, lúc thì mất hút.
- Chú sáu chị giản dị lắm, cứ cái xe honda Future, đội "nón bảo hiểm", ngày nào ông cũng dạo khắp Sài Gòn. Ừ, Thương bạn em cũng biết chú Sáu chị đấy, nhỏ khôn ghê, xuống nịnh vợ ổng làm sao mà hiện nay hộ khẩu của nó được nhập vô chung trong nhà bả.
Tôi nhìn ra đằng trước, cằn nhằn:
- Sao mộ ba chị chôn gì xa ngoài mặt lộ quá vậy, nếu mùa mưa, đi vô đây cực chết.
- Ờ, lội sình không hà, cực lắm, nhưng đây là khu đất của giòng họ, ông bà tổ tiên gì cũng chôn cất ở đây.
Xe dừng lại ở một thửa ruộng trống, trơ ra những gốc rạ trên mặt đất khô cằn. Trời đã dịu ánh nắng, tôi nhẩy khỏi xe đứng ngắm xung quanh, đồng ruộng rộng mênh mông bát ngát, thỉnh thoảng mới thấy một căn nhà nhỏ thấp thoáng sau vườn cây, vài con trâu đang thong thả gặm cỏ, gió thổi hiu

hiu thoang thoảng hương thơm của đất. Tôi chạnh lòng nhớ quê mình.
Xe của chú Tư đã tới, đậu gần sau xe của tụi tôi, chú Tư, chú Sáu và mấy người cùng săm săm bước lại. Từ đây vào khu mộ phần còn một khúc khá xa, phải lội bộ, cả đoàn người chúng tôi xắp hàng từng người một dẫm trên con đường mòn đắp bên bờ ruộng gồ ghề. Mấy đứa con nít trong xóm chạy xô ra, chỉ chỏ:
- Anh Tú...Hàn Thái Tú kìa...anh Tú ơi.
Tôi và chị Nguyệt quay lại đưa tay vẫy chào tụi nhóc, mấy đứa trẻ nhà quê mê tít anh ca sĩ trẻ đẹp trai Hàn Thái Tú, đi đâu cũng thấy nhắc Hàn Thái Tú. Chị Nguyệt bảo rằng thằng Tú nó nổi tiếng ở dưới quê, ở Sài Gòn ít người biết nó. Tôi chỉ cười, nổi tiếng ở đâu cũng được, dưới Bến Tre quê tôi, thằng Tú cũng nổi như cồn. Mỗi lần đến nhà chị chơi, tôi thấy thư khán giả hâm mộ cả chồng, xếp đầy trong tủ kiếng, tôi tự hỏi không biết Tú nó có thơi gian để viết thư trả lời nữa hay không?
Con đường mòn gập ghềnh thật khó đi, tôi lại mang đôi giày cao cả tấc, cứ nhấp nhổm trực té nhào. Bực mình tôi cúi xuống, mở giầy xách trên tay, đi chân không cho khoẻ, nhưng vừa mới bước được vài bước đã phải đứng khựng lại vì đau, những viên đất sỏi dưới sức đè của bàn chân, thốn lên đến tận óc, làm tôi không chịu nổi. Cũng đôi bàn chân này, lúc còn nhỏ, tôi đã từng nhẩy nhót trên đường, đi gánh nước, đi lấy củi, vào rừng bẻ măng với đôi chân trần thoăn thoắt, gai góc, đá tai mèo cũng chẳng thể nào cứa được bàn chân tôi. Vào mùa mưa, tôi hay theo anh Bắc đi bẻ măng. Anh Bắc tôi cầm chiếc xà beng nhỏ đi trước, gặp hộc măng nào là phập xuống đào lên để đó cho tôi theo sau bóc vỏ, bỏ vào bao khệ nệ vác theo. Gặp lúc trời mưa ướt như chuột lột, cứ vậy cho đến lúc quần áo khô rang. Cực khổ mới lấy được những hộc măng đó về, nhưng ra đến đường lộ, mắt còn phải dáo dác canh chừng kiểm lâm không thôi sẽ bị tịch thu tuốt. Về tới nhà, đổ măng ra rửa

sạch, cắt khúc cho vào luộc chín, vớt ra phơi nắng cho thật khô rồi mới bán được cho con buôn mang về xuôi tiêu thụ. Trời mưa nắng thất thường vậy mà chẳng bị bệnh bao giờ, đôi khi tôi mong cho bị cảm sốt để được nghỉ học ở nhà một buổi, được uống thuốc ăn cháo thịt mà sao cứ trơ trơ. Nay chỉ vài viên đất nhỏ nhoi cũng làm tôi đau nhói. Đúng là nhiễm theo cái "thói tư sản" mất rồi.

Cuối cùng cũng đến được khu mộ phần. Ngôi mộ của ba chị Nguyệt được xây tử tế, có cẩn gạch men, có hình ảnh ba chị và ngày tháng năm mất, còn những ngôi mô kia chỉ xây sơ xài bên ngoài rồi quét vôi trắng xung quanh. Tôi theo mọi người đốt nhang thắp lên từng ngôi mộ và cúi đầu đứng lặng. Chú Tư lẩm bẩm đôi điều với người đã khuất, ông phóng viên chụp hình lia lịa. Tôi lẩm bẩm, chụp cho lắm vào, mai mốt ra Tết thể nào cũng đăng báo đồng chí Trương Tấn Sang đi thăm mộ đồng đội...dám lại có cả mặt tôi ló vô trong đó không chừng. Chị Nguyệt nhờ tôi chụp nhiều hình có mộ phần của ba chị, tôi chụp cho chị, cho cả nhà đứng trước mộ phần, chụp riêng từng người một, chụp tùm lum, hết kiểu này đến kiểu nọ, chụp cả hình thằng Tú với mấy đứa nhỏ trong xóm. Lúc này con nít ở đâu phao tin kéo nhau đứng cả bầy, chỉ chỏ, gọi tên anh Tú, đứa nào cũng cười tít mắt khi được chụp hình chung với anh ca sĩ đẹp trai, lại là dân xứ mình. Mấy thằng nhóc sán đến nắm tay, rờ áo, tụi nhóc mê anh Hàn Thái Tú, chắc tụi nó cũng chẳng biết ông Tư Sang là ai, tụi nhóc luôn miệng: "Anh Tú nhớ gửi hình về cho tụi em nghen, nhớ có chữ kỹ nữa héng". Tôi xoa đầu từng đứa hứa sẽ gởi hình về tận nơi.

Góc bên kia, chú Tư đang ôm vai bà cụ già có mái tóc bạc phơ, nói giọng thật lớn: "Bà nghen, bà dấu VC ở đâu, mau khai ra, tụi tui biết hết rồi, bà không khai ra tui bắt nhốt vô bót." Bà già miệng nhai trầu bỏm bẻm: "Mồ tổ bây, VC ở đâu ra mà VC hoài". Tôi nghe nói dân ở đây ngày xưa theo VC

nhiều lắm. Chị Nguyệt thì thầm bên tôi:
- Em chụp cho cô Hai chị tấm hình với chú Tư đi.
Tôi lại đưa máy nháy lia lịa. Hoàng hôn đã buông xuống, mặt trời chỉ còn là cái mâm đỏ ối cuối chân mây, mấy ngôi mộ khói nhang bay nghi ngút, mọi người vẫn đứng quanh đó nói chuyện râm ran. Chị Nguyệt bước lại gần khều tôi.
- Em để ý coi thằng cha đen thui đi theo chú Tư từ nãy giờ nhìn em lom lom kìa. Cha đó cũng mới bán đất được mấy tỉ đó, xum xoe với chú Tư hoài. Mê gái lắm, nhất là thấy gái thành phố, nhìn không chớp mắt.
Tôi nghe chị nói vậy bật cười ngó sang hướng ông ta, bắt gặp ánh mắt của tôi, ông ta quay đi chỗ khác. Chị Nguyệt lại nói nho nhỏ:
- Thấy chưa, chị nói có sai đâu, chị mà còn trẻ, ngữ này chị cho chết hết.
Tú chạy lại hỏi mẹ:
- Mẹ có tờ 50.000 đồng đó không, con cho bà Hai ăn trầu.
- Mẹ không có mang theo tiền.
- Cô có đây nè, để cô đưa cho.
Tôi móc bóp lấy tờ 50.000 đồng đưa cho Tú, thằng bé cầm tiền dúi vào túi áo bà Hai, chú Tư đứng bên cạnh bà nãy giờ nhìn thấy vội thò tay vào túi quần sau, vừa móc tiền vừa nói:
- Tui cũng có tiền chớ bộ, để tui biếu bà ăn trầu. Bộ nó tưởng chỉ có mình nó có hay sao.
Chú đưa tay thọc sâu vào túi quần móc … móc mãi mới lôi ra được một tờ giấy 100.000 đã cũ xì, cầm tờ tiền ấn vào tay bà già. Tôi lại lẩm bẩm, may mà móc còn có tiền, gặp móc ra toàn giấy không biết ông phải làm sao, tỉ phú đô la gì mà kỳ quá.
Thấy cũng đã trễ, chú Tư hối mọi người quay về, đám trẻ xếp rống rắn đi theo sau tụi tôi. Chú Tư vừa đi vừa nói chuyện với chị Nguyệt, chú giơ bàn

tay trắng bóc, móng tay đã được cắt gọn ra khoe:
- Mày coi bàn tay chú nè, tụi nó lôi ra cắt giũa, chú khỏi làm gì hết.
Chú Tư vượt lên đi trước, chị Nguyệt thủ thỉ bên tai tôi:
- Hồi xưa ổng đi chăn trâu, tay chân ổng sình đen thùi à. Ổng với chú Sáu ưa bẻ mía, bẻ thơm về cho chị ăn lắm.
Tôi bật cười khúc khích:
- Bà sao ưa nói xấu cán bộ, đến tai ông rồi có chuyện.
- Chị nói thiệt mà, thì hồi đó có sao nói vậy.
Ra tới chỗ đậu xe, chú Tư chia tay mọi người ở đây, hẹn chị Nguyệt, anh Hai và mọi người Tết lên nhà chú. Chú lên xe đi về trước, xe tụi tôi tiếp theo sau. Ra đến đường lộ chính, Tú lái xe hướng về nhà anh Hai, rẽ xuống con đường qua một ngôi chợ nho nhỏ, anh Hai mở cửa sổ xe vẫy chào mọi người. Chị Nguyệt lại thì thầm bên tai tôi: "Khoe đấy, khoe có xe hơi đới mới đấy, em thấy chưa, dân nhà quê họ vậy đó, khoái khoe lắm ". Hai chị em tôi khúc khích cười. Xe về tới tận cổng, thả mọi người xuống, Tú quành xe quay về Sài Gòn ngay cho kịp giờ đi hát. Trở lại ngôi chợ hồi nãy, thanh niên trai làng bấy giờ đứng đầy cả đường, dù xe có bấm còi toe toe mà tụi nó làm như điếc không nghe thấy. Chị Nguyệt lắc đầu:
- Dân ở đây vậy đó em, hễ mà đụng vào nó là nó ăn vạ chết.
Anh Hai chạy xe honda đuổi theo sau, anh mang cuốn sổ nhỏ ghi chép thời khoá biểu của Tú bỏ quên trên bàn hồi chiều, nhờ có anh Hai, xe tụi tôi vượt qua ngôi chợ một cách dễ dàng. Về tới Sài Gòn, trời đã tối mịt, cất xe vào trong nhà, chưa kịp nghỉ mệt là Thằng Tú xách xe "A còng" (@) chạy mất dép, nó phải đi vội không sợ trễ giờ hát.
Bà ngoại tươi cười đón tụi tôi ngay cửa, căn nhà này Tú mới xây xong được vài tháng, đẹp, thoáng và rộng rãi, xây cao tới ba tầng lầu, tôi đi từ dưới lên trên, phòng nào cũng ngó vào, khen ngợi rối rít. Chị Nguyệt bảo rằng đang

còn thiếu tiền cậu Hai nó quá trời, ông giữ giấy tờ nhà của chị sợ thằng Tú không trả. Tôi an ủi chị:
- Thì nó đi hát có tiền trả sau, nó thiếu nợ xây nhà chớ có phải ăn chơi đàng điếm gì đâu mà chị sợ.
Tôi nói chuyện một lát với bà ngoại, uống với bà một chai coca rồi ngồi xuống bậc thềm, cạnh chân cầu thang dẫn lên lầu, chống cằm đưa mắt ngó nhìn hai con chó nhỏ của thằng Tú, hai con chó bé tí xíu mắt tròn như hai cục bi ve, lỗ tai vểnh ngược, cứ ghếch mõm canh chừng tôi, hễ tôi nhúc nhích là chúng sủa inh ỏi, cả hai con đều chồm lên bám chân vào song cũi. Hai con chó này mới được nuôi hơn năm về trước, sau khi con Spacy chết vì tai nạn. Spacy là tên con chó thuộc giống Trung Quốc có bộ lông xù trắng và đen, con Spacy thật duyên dáng dễ thương, có hai cái răng nanh chìa ra trông thấy ghét. Lần nào tôi đến thăm chị Nguyệt, con Spacy cũng nhào ra sủa inh ỏi, con chó khôn phải biết, tôi mang đồ gì vào nhà cũng được, nhưng hễ lấy bất cứ thứ gì từ nhà nó đi ra thì nó nhẩy chồm lên gầm gừ. Spasy cũng bị dân săn chó bắt mấy bận, chị Nguyệt phải đem tiền chuộc về. Một lần tôi về ghé thăm chị, tôi thấy ngoài con Spacy có cả một đàn chó nhỏ lít nhít chạy theo sau, chị Nguyệt nói rằng đó là con của Spacy. Sau khi trở về Nhật, tôi hẹn gặp người nhà của chị để chuyển quà, tôi báo tin cho ông biết con Spacy cưng của ông đã đẻ được một lũ nhóc, dễ thương vô cùng. Ông ngạc nhiên vì cái tin đó, ông bảo với tôi con spacy là "boy" (đực) chứ đâu phải "girl" (cái), làm sao nó có thể sanh con. Tôi gân cổ cãi sống cãi chết với ông ta rằng tôi thấy rõ ràng con của Spacy có cả lũ. Ông nhíu mày không chịu bảo ông nuôi con Spacy bao nhiêu năm chẳng lẽ ông nhớ lầm. Tôi đem thắc mắc này về hỏi chị Nguyệt, chị cười trả lời con Spacy là đực thật, chị cho giống người ta nên họ tặng lại mình lũ con. Rồi một lần chị viết thư cho tôi báo tin con Spacy bị xe cán chết, tôi buồn khôn tả, tôi nhớ mãi hình ảnh

gương mặt xinh xắn của nó, thế là từ nay không còn được nghe tiếng nó sủa mỗi khi đến chơi. Con Spacy chết, chị Nguyệt bệnh mất vài tháng. Thằng Tú cũng buồn rầu vì nó cưng con Spacy nhất nhà, hàng tối, Tú vẫn dắt con Spacy đi vệ sinh. Chị Nguyệt kể rằng hồi thằng Tú đóng bộ phim "Trái Đắng", nó đóng cặp với cô diễn viên xinh đẹp Ngọc Thuý, trong thời gian đóng phim, hai đứa có tình ý với nhau, Tú suốt ngày khen ngợi: "Mẹ ơi, T nó đẹp như tiên " Một lần tôi đến thăm chị, gặp đúng lúc ti vi chiếu chương trình biểu diễn thời trang có sự tham gia của cô nàng, chị Nguyệt chỉ tôi xem, tôi dán mắt vào màn hình nhỏ, cố nhìn cho thật kỹ, cô bé xinh thật, từ gương mặt cho đến vóc dáng, nhưng có cái miệng "cá ngão" xấu thấy mồ, bảo cô bé đẹp như tiên thì tôi thấy chưa xứng, thua mấy người mẫu của Nhật Bản nhiều, tôi chỉ nói người mẫu thôi, không so sánh với hoa hậu Nhật..vì thực sự hoa hậu Nhật trông chẳng giống ai.

Chị Nguyệt vừa xem ti vi vừa kể tôi nghe chuyện thằng Tú cua con nhỏ, anh phét lác với cô bé rằng má anh mới bán đất mấy tỉ đồng, cô bé tưởng thật bám xà nẹo theo, xuốt ngày tới nhà kiếm anh Tú. Thế rồi kẹt tiền bạc gì đó xin anh một triệu đồng, anh chàng chỉ còn có chín trăm ngàn, phải xuống xin mẹ thêm một trăm ngàn bù vô cho đủ một triệu tặng người đẹp. Biết thân phận mình, anh chàng trốn biệt, dặn mẹ T nó có gọi điện thoại tới mẹ nói con không có nhà. Chắc có lẽ cô nàng thấy anh đẹp trai nên tới kiếm hoài nhưng Tú chạy mất dép. Mấy người hàng xóm mách nước, cô muốn kiếm thằng Tú thì nửa đêm lại đây, tối nào giờ đó Tú cũng dẫn chó đi vệ sinh. Cô nàng canh me đến đúng giờ và đã gặp được chàng. Kể đến đó chị dừng lại cười hực hực, tôi hỏi dồn dập:

- Rồi sao nữa chị, thằng Tú nó nói làm sao?

Chị vừa cười vừa tiếp tục:

- Ai mà biết chúng nó nói chuyện gì với nhau, một hôm thằng Tú về nhà với

con mắt tím bầm.
- Ủa sao vậy?
- Thì bị thằng bồ con T wính chớ sao nữa, nó ghen nó tìm tới wính cho một trận, bắt phải chấm dứt mối quan hệ. Thằng Tú cũng đâu có vừa, kéo mấy thằng bạn tới hỏi tội thằng kia nhém tí nữa gây ra chuyện lớn. Thằng Tú cũng biết thân biết phận vậy, đâu dám trèo cao, tại con nhỏ này kiếm nó hoài, thằng nhỏ chốn gần chết.
Chị Nguyệt cười, tôi cũng cười theo.
- Đúng rồi đó chị, quen mấy con nhỏ này phải là dân giầu sang, tụi nó làm tiền dữ lắm. Hồi đó em có biết ông khách uống cà phê mối của Dì em mê cô hoa hậu áo dài, cặp với cô này được vài tháng, thỉnh thoảng em thấy cô tới quán kiếm anh chàng, cô đẹp thiệt đó, đến bây giờ em vẫn thấy đẹp. Bẵng đi một thời gian không thấy cô tới kiếm, hỏi thì anh chàng đáp, thôi, sợ mấy người đẹp lắm rồi, yêu tụi nó thì phải có tiền núi mới chịu nổi, nay sinh nhật nó, mai sinh nhật em nó, mốt sinh nhật má nó rồi ngày kia đám giỗ ông cố ngoại, cố nội nhà nó, mấy bữa tiệc đó mình trả tiền muốn hụt hơi, quen nó một năm chắc mạt kiếp.
- Ừa, bởi vậy Tú nó mới trốn, nghèo mà bầy đặt, nó xin có 1 triệu đồng còn không đủ lấy gì bao nó. Mà không biết nó mê thằng Tú thiệt hay tưởng má ảnh mới bán đất có mấy tỉ đồng không biết?
Sau ngày con Spacy chết, một thời gian sau Tú mang con chó nhỏ về nuôi, cưng nó lắm, tối cho ngủ chung trên giường. Sợ bị bắt hay bị xe chẹt, Tú mua hẳn một cái cũi rất đẹp, làm nhà nhốt nó ở trong đó. Chẳng hiểu sao bây giờ lại có hai con giống hệt nhau. Tôi ngồi lầm bẩm một mình, "xinh như mộng thế này mà xổng ra ngoài đường là tụi bắt chó sẽ chộp mất". Ở Sài Gòn có hẳn một đội quân chuyên đi săn chó trộm, tụi này nhanh như sóc, chỉ cần chúng lướt qua là con chó lọt vào tay chúng một cách dễ dàng, dù mình

có nhìn thấy cũng không tài nào theo kịp chúng. Gặp được chó kiểng, mắc tiền, chúng sẽ cho cò mồi liên lạc báo tin để chủ lên chuộc lại, còn không chúng bán cho tụi buôn chó ngoài chợ. Chó thường thì tống vào lò thui bán quán nhậu thịt cầy bảy món. Tôi nhớ ông chủ nhà tôi khi xưa nuôi một con chó Bull, thân cao to nhưng mặt ngắn cũn, đuôi thì từ nhỏ đã bị chặt cụt. Giống chó này hôi như cú nhưng được cái thông minh nhanh nhẹn, nghe nói một con giá trên dưới cả ngàn đô la. Một hôm ông dậy sớm đưa chó đi vệ sinh, cũng bị tụi săn chó chộp mất, lạ một điều con chó to như vậy, khôn lanh như vậy mà chúng chộp đi cái một chẳng kêu lên được tiếng nào. Ông cuống cuồng chạy đủ tiền chuộc chó, khi mang con Bull về, nó rẽ vào phòng tôi nhẩy cẫng lên mừng rỡ thè cái lưới đỏ hỏn đầy nhớt tính liếm vào mặt tôi nhưng tôi cố đẩy ra, đá nhẹ vào mông nó, quát: "Biến mày! đồ khôn nhà dại chợ". Có lần ông chủ bị nhập viện, con Bull không ăn cũng không ngủ suốt cả tuần, nằm bệt ứa nước mắt, nửa đêm nó cất tiếng hú nghe rợn cả người. Tôi nghe đồn giống chó này trung thành với chủ, nếu chủ chết nó cũng chết theo.

Chị Nguyệt sắp mâm cơm mời tôi ra ăn, tôi từ chối khéo, rủ chị qua nhà tôi ăn tối vì hôm nay món có thịt rừng.

Chị Nguyệt dắt chiếc xe honda ra ngoài cùng tôi về nhà, lúc này chị vẫn còn ở một mình trong căn nhà cũ tại quận Ba, tôi cầm tay lái, kêu chị Nguyệt chỉ đường để tôi chở chị đi. Khu Gò Vấp này tôi không rành cho lắm. Thành phố đã lên đèn, những ánh đèn vàng vọt chiếu rọi xuống đường xá, xe cộ đông như nêm, tôi nhìn thấy dưới ánh đèn đường bụi bay mù mịt. Tôi cho xe chạy từ từ nép vào bên lề, phần vì sợ đông người, phần vì quá nhiều những con bọ nhỏ xíu cứ chực bay vào trong mắt, tôi hạ cặp mắt kiếng mát nãy giờ vẫn gài trên đầu xuống đeo, nhưng chỉ một chút lại phải nhấc lên vì tối hùi không nhìn rõ đường xá, tôi tự nhủ, mai mốt phải sắm cặp mắt kiếng trắng

để chạy xe vào buổi tối. Tôi cho chạy xe theo hướng dẫn của chị Nguyệt, thực sự chẳng biết đường nào ra đường nào, thành phố bây giờ mở đường chằng chịt, dọc ngang, xe cộ thì tấp nập, lại vào buổi tối chập chờn, tôi cứ như lạc vào trận đồ bát quái, đi miết mà không thấy về nhà mình. Phải đến lúc xe chạy đến ngã tư Phú Nhuận, tôi mới không cần đến sự chỉ dẫn của chị Nguyệt. Tuy sống tại Sài Gòn mười mấy năm nhưng cứ quanh quẩn khu trung tâm quận một giỏi lắm thì xuống tới khu Chợ Lớn, hoặc quận Tân Bình chứ Gò Vấp thì chưa bao giờ bén mảng ra đây.

Về đến nhà, con trai tôi ra mở cửa, nó đã được nghỉ Tết từ hôm qua, cười toét chào mẹ chào cô Nguyệt, cu cậu cằn nhằn:

- Mẹ đi đâu mà con gọi cho mẹ không được, cả nhà chờ cơm mẹ mãi không thấy về nên ăn trước rồi. Mẹ ăn cơm chưa?

- Chưa, còn để dành đồ ăn cho mẹ không?

- Còn, Chin (tên gọi nhà của chị Lan, do nó đặt hồi nhỏ) phần mẹ Nai bóp thấu ngon lắm, con ăn đã thì thôi.

Tôi hôn nhẹ lên mái tóc con rồi khoác vai nó đi vào nhà. Bé Trân lui cui dọn dẹp bếp núc, từ ngày tôi về, con bé siêng năng hẳn ra, chắc là để lấy công với dì vì tôi vẫn thường nghe than phiền con bé lười thối xác, chỉ được cái khôn lỏi, so với con bé Anh con chị Phương, Trân lanh hơn nhiều. Vừa nhìn thấy tôi về, nó vồ vập:

- Dì ăn cơm chưa? Cháu dọn cơm dì ăn hén? A, chào cô Nguyệt.

- Ừ, dọn đi, dọn cho cô Nguyệt ăn chung với.

- Dạ, hôm nay thức ăn ngon lắm.

Con bé trải chiếc chiếu ra giữa nền gạch bông, bày ra một dĩa bún tươi, một dĩa rau sống các loại gồm cả khế chua chuối chát, một dĩa khác đựng thịt rừng đã được trộn sẵn và lưng tô mắm nêm thơm lừng. Tôi đứng rửa tay ngay bên cạnh liếc nhìn nuốt nước bọt, lau khô bàn tay mình, tôi ngồi xuống,

mời mọc chị Nguyệt:

- Ngồi xuống đây chị, ăn thử món này xem tay nghề bà Lan.

Chị Nguyệt ngồi xuống cạnh tôi, với tay lấy một tấm lá bánh tráng, gắp rau thơm, chuối chát, khế chua, thịt rừng và bún bỏ vào trong đó cuốn tròn lại, chấm mắm nêm ăn ngon lành. Tôi và chị đang ăn thì thằng Út đến ngồi bên cạnh, Út cũng đưa tay gắp đồ ăn vào phần của mình. Tôi nhìn Út ngạc nhiên hỏi:

- Ủa, nãy giờ chưa ăn hả?

- Em ăn rồi, nhưng mà kém miếng khó chịu.

Nó cười, nhe nguyên hàm răng ám khói thuốc vàng khè, mặt thì quắt lại, đen như cột nhà cháy. Tôi nhìn em thấy xót xa, phải chi hồi đó nó chịu khó học hành, không đam mê cờ bạc thì bây giờ đâu đến nỗi vất vả chạy rông ngoài đường cả ngày như vậy, em tôi là thợ sửa điện lạnh.

- Dạo này còn cá độ đá banh nữa hết Út?- Chị Nguyệt hỏi.

Tôi xía vào:

- Thằng này mà dễ gì không, "còn cái lai quần" nó cũng cá nữa đó chị.

- Hồi nó lên sửa cho chị cái máy lạnh, nó than bảo em nhát, phải chi đưa tiền cho nó làm cá độ đá banh nay chắc giầu to rồi.

- Không biết giầu to hay đi ăn mày cả nút, đồ thứ mê cờ bạc sao em ghét ghê.

Thằng út cười nhăn nhở. Sau bữa ăn, chị Nguyệt ở chơi một chút rồi đi về. Tôi vào phòng nằm coi con chơi game và ngủ thiếp đi lúc nào không biết.

Một người - Một đời

Chương 16

Ngày 28 Tết

Tôi dẫn con đi cắt tóc ngay tiệm quen trên đường Lê Thánh Tôn. Trong lúc chờ đợi thằng bé tới lượt, tôi đi dạo ra ngoài hướng gần chợ Bến Thành mua bông Huệ, dọc đường Lê Thánh Tôn, bà con bày hoa và trái cây chưng tết ra đầy hết vỉa hè, vừa bán vừa chạy công an, ai cũng thấy thấp tha thấp thỏm. Hoa quá chừng là hoa, nhiều nhất là hoa Cúc. Tôi chọn hai chục bông huệ trắng và hỏi giá.

- Bao nhiêu một chục chị?

Người thiếu phụ cầm hai bó hoa lên, nói một tràng:

- 50 ngàn đồng một chục, em lấy hai chục chị bớt cho còn 90 ngàn chẵn.

Tôi ngắm nghía hai bó hoa trề môi kêu mắc, kêu bớt, sau khi cò kè bớt một thêm hai, cuối cùng tôi chấp nhận giá 60 ngàn đồng. Trả tiền hai bó hoa, tôi mua thêm ít trái cây về chưng Tết cho đẹp. Hôm qua sai con bé Trân mua rồi nhưng khi tối về nhìn lên bàn thờ tổ tiên, tôi thất vọng, gọi nó ra mắng cho một trận, dĩa trái cây với một quả dừa, một quả xoài non bé bằng ngón tay cái, héo queo, một trái đu đủ màu vàng trạch nhỏ bằng nắm tay và một trái mãng cầu ta đèo đọt đã chuyển sang mầu đen xì (cầu, vừa, đủ, xài) của nó, thật tình con bé này xứng đáng với cái tên "Con ma nhà họ kẹo".

Quay trở lại tiệm cắt tóc đón con về nhà, tôi mang trái cây ra sắp xếp lại,

cắm bông Huệ vào bình, đổ nước và đặt lên bàn thờ. Công việc còn dang dở thì nhận được điện thoại của thằng Út gọi về hỏi " Chị có cần mua hoa Huệ không?", khi nghe tôi trả lời đã mua hồi nãy rồi thì Út tắt máy. Chiều tối về nhà, biết giá cả hai chục Huệ. Út giật mình la lên "Chị bị chúng nó chém rồi, hồi sáng em hỏi chỉ có 14 ngàn đồng một chục". Tôi lắc đầu rủa thầm: "Tổ mẹ cái bọn ở chợ Bến Thành, bán cái gì cũng mắc, giá cả nói thách cao ngất trời". Đấy là tôi đã kỳ kèo trả giá, vậy mà vẫn bị hố nặng.

Ngày 29 Tết

Tôi dậy sớm hơn thường lệ, ngồi ngay bếp pha trà uống một mình, mùi thơm dịu của trà xanh quyện với mùi khói nhang từ dưới nhà bà Tàu bay lên tạo thành một thứ mùi kỳ dị, khói nhang làm tôi cay xè cả mắt, liền đứng dây xách xô nước ra ngoài hành lang tưới cây. Vừa mới chiều hôm qua thôi, tôi huy động cả nhà làm tổng vệ sinh để đón năm mới, cái sân ngoài hành lang đã được cọ rửa sạch sẽ tinh tươm. Tôi đặt xô nước xuống, múc từng gáo dội vào dưới gốc mấy chậu cây Trúc Nhật kiểng, có bốn chậu tất cả nhưng do không biết chăm sóc, một chậu đã chết queo, ba chậu còn lại xơ xác, cây ốm quặt quẹo. Cây có măng đâm chồi lên rất đẹp, mập ú ù nhưng khi lớn lên một chút thì lại còi cọc, lá đỏ quạch phủ đầy bụi đường. Một chậu dây leo có vẻ tươi tốt, hai chậu trồng cam mà tôi lấy giống dưới Bến Tre lên năm ngoái đã chết khô, nằm trơ trọi kế bên. Thằng Út cấy vào đó mấy cây ớt, hôm qua tôi không biết tưởng cỏ dại đem nhổ bỏ vẫn còn héo nằm chỏng trơ bên trong. Trước đây ông chủ nhà cũ cho tụi tôi mấy chậu cây Nha Đàm, mấy chậu này bị sứt mẻ nên ông "chiếu cố" để lại, chậu nào lành lặn đẹp đẽ, ông lên chuyển từ từ về nhà. Hồi sửa nhà, sáng lên tới thấy đất và cây đổ đầy trước nền gạch, tôi lại trách thầm mấy anh thợ sửa nhà không khéo tay làm bể chậu kiểng của tôi, nhưng Lượm mách tôi rằng ông chủ cũ lên lấy vào sáng sớm, tự nhiên tôi thấy mắc cười, có mấy cây kiểng cũng tham lam, thật

đúng là dân Thanh Hoá quê choa "ăn rau má phá đường tàu". Một thời gian sau mấy chậu cây Nha Đàm bị tụi trộm lên bê mất sạch.
Tôi tưới hết lượt cây, đứng tựa lan can nhìn xuống đường, chắc đây là cơ hội cuối cùng chăng? Vì lần sau trở về thì cái nhà này đã bị đập bỏ. Xe cộ vẫn tấp nập đi lại, dân buôn bán đến sớm mở cửa sắt rít lên nghe rờn rợn cả người. Dưới chân cầu thang, quán cơm tấm nướng thịt bay mùi khét lẹt. Xéo góc ngã tư đối diện bên kia đường là khách sạn Rose (Hoa Hồng) hình như đang đóng cửa để sửa chữa. Xịch lại đằng đó một chút có quán bán bánh cống vào buổi chiều ngon đến mê hồn, thằng con tôi thích lắm, có khi nó ăn liền mấy tháng, đêm nào cũng bánh cống mà không biết ngán. Khu này thường tập trung nhiều người Tàu, các món ăn như hủ tiếu, phở...không hap khẩu vị với tôi nên ít khi nào tôi bén mảng tới. Thằng con tôi còn có một món khoái khẩu nữa là sinh tố sa-pu-chê, tối nào cũng làm một bịch, vừa ăn bánh bao, vừa uống sinh tố vừa coi truyện comic, đi học về, hễ thấy mặt tôi là chỉ vào bụng ý ta đây là đói, há miệng, ngửa cổ, chỉ chỉ ngón tay chỏ vào trong miệng, mắt thì nheo nheo, đầu gật gật chỉ để xin tiền mua sinh tố. Tôi nhìn ứa gan, muốn đá cho nó mấy cái bay ra khỏi cửa. Nhưng tôi biết, bây giờ không đánh nổi nó, mỗi lần giận quá giơ tay lên chưa kịp làm gì là nó túm chặt lấy khiến mình không cựa quậy gì được, chỉ có thiếu nước nó đẩy một cái nằm chỏng queo ra giường nữa là xong, còn khuya mới dậy bảo nó theo kiểu cho roi cho vọt giống ngày xưa.
Đứng ngắm trời, ngắm đất, ngắm mây chán chê, tôi lại mở cửa đi vào nhà, mọi người đã thức dậy. 9 giờ sáng, tôi bắt đầu ngồi vào bàn trang điểm, hôm nay có hẹn với lão Đại đi chụp hình xuân ngoài vườn hoa Nguyễn Huệ. Đường Nguyễn Huệ năm nay trang hoàng lộng lẫy bằng đủ kiểu hoa và những hình tượng lạ mắt, để cho người dân du xuân được chiêm ngưỡng những tác phẩm độc đáo dưới đôi bàn tay nghệ nhân tài hoa của quê nhà.

Mấy bữa vừa qua tôi đi ngang chưa thấy gì, mọi thứ còn giang dở, hình tượng mấy con gà ngay đầu bùng binh Nguyễn Huệ chỉ mới dựng được cái sườn, hôm nay hoàn tất nên lão Đại mới hẹn tụi tôi đi chụp hình Xuân, lão sợ ngày tết đông quá không len nổi. Lão Đại là dân chụp hình chuyên nghiệp lại khoe khoang mới đi du lich ngoại quốc về mua được cái máy xịn nghe đâu tới cả 60 triệu đồng (khoảng 4000$ Mỹ), tôi hy vọng với tay nghề lão luyện và cái máy "đờ luýt" này lão sẽ chụp cho tôi vài tấm kha khá để còn mang về khoe với chồng. Tôi không có duyên chụp hình, chụp tấm nào trông cũng gớm chết.

10 giờ sáng, mẹ con tôi có mặt bên nhà chị Lan, chị đang ngồi trang điểm, tô tô vẽ vẽ cặp chân mày. Hôm nay là 29 Tết, công sở xung quanh đều đóng cửa nghỉ sạch, quán cà phê của chị vắng teo, chỉ bán lai rai cho mấy người trên chung cư. Tôi đứng ngay trước cửa, ngó nghiêng tìm kiếm lão Đại nhưng không thấy đâu, lão chưa đến. Chi Lan nhìn tôi từ đầu tới chân:

- Sao có cái áo mặc hoài vậy? Bộ hết áo rồi hả?

- Đẹp là mặc tới rách thì thôi, hễ giặt khô là lấy mặc. Anh hùng nhất bộ mà!

Tôi cúi xuống nhìn lại mình, áo thung đen cổ trái tim sát vai, ngắn lưng cạp quần, chiếc quần jean xanh mang giây nịt to đùng, đi giày cao gót màu da bò có cẩn hạt xoàn chớp chớp. Mặc vậy cho gọn, tôi không thích áo dài mặc dù tôi mặc áo dài cũng thướt tha đài các như ai, tôi ghét thứ quốc phục bám sát vào thân mình nóng nực gần chết. Ai thích thì cứ việc thích, riêng tôi nhìn thấy áo dài là ghét đắng ghét cay, tôi thương mấy đứa em gái học sinh trung học thướt tha trong bộ áo dài trắng đến trường. Sài Gòn nóng như lò lửa, khí hậu có khi lên đến 39, 40 độ C, lớp học không có máy lạnh, chỉ lèo tèo vài cái quạt máy, năm, sáu chục đứa học sinh chen chúc nhau, càng làm cho không khí trong lớp ngột ngạt, vậy mà các em nữ phải mặc áo dài còn thêm áo lá bên trong nữa, thật đúng là cực hình, không giống ai. Đành rằng áo dài

là quốc phục truyền thống, là nét đẹp duyên dáng của phụ nữ Việt Nam, nhưng cũng phải tuỳ lúc, tuỳ nơi, tuỳ hoàn cảnh. Ở Trung Quốc có sườn xám, Nhật Bản có Kimono, Nam Hàn cũng có một loại váy áo lùng thùng mà tôi không biết gọi tên là gì, nhưng trường học của họ đâu bắt buộc học sinh phải mặc những quốc phục đó đến lớp. Thật là tội cho mấy em nữ sinh Việt Nam.

Tôi ngồi dựa lưng vào tường nhìn ra ngoài đường phố ngắm xe cộ qua lại. Đến hôm nay thì chẳng có báo nào để mà đọc, các tờ báo đã nghỉ xuân. Đường phố vắng tanh, thỉnh thoảng có vài xe chạy vụt qua trước mặt. Tôi ngồi đó khá lâu mà chẳng thấy bóng dáng Lão Đại đâu, nóng ruột, tôi gọi điện thoại cho Hạnh hỏi số của lão Đại. Khi tôi bấm số gọi cho lão, phải mất rất lâu lão mới trả lời điện thoại:

- Anh đang trên đường xuống, chờ một chút.

Một chút của lão cũng mất hơn hai mươi phút, lão Đại tè tè chạy đến, cười híp cả mắt chả thấy tổ quốc đâu. Vừa uống ly trà đá thấm giọng, lão lại lả lơi:

- Hai chị em xinh thế! Mà ngộ nhỉ, sao chị lại xinh hơn em?

- Ông hỏi thật là dấm dớ, chị tôi xinh hơn tôi thì có cái gì lạ đâu mà thắc mắc. Rõ thật là dở hơi!

Lão Đại cười khoái chí, cái chóp mũi đỏ nay lại càng đỏ thêm, lão lôi cái máy chụp hình ra tháo tháo lắp lắp, cái máy khá to, trông đồ sộ. Tôi nóng ruột:

- Đi thôi cha, 11 giờ trưa đến nơi rồi, cha định thui nắng tụi tôi đó hả?

- Đi thì đi, làm gì mà nóng thế, để anh uống nốt ly trà đá đã.

Tôi mặc áo khoác mỏng ra ngoài, tính đeo cái ba lô lên nhưng bé Trân cản lại.

- Dì đừng mang giỏ đi, đông người chúng nó rạch uổng cái giỏ mất.

Nghe nó nói cũng có lý, Sài Gòn móc túi như rươi, trong giỏ chẳng có gì, lỡ tụi khốn nạn rạch cho một đường thì uổng mất 400 đô la của mẹ chồng mua cho, tôi liền lấy cái máy ảnh nhỏ ra, đưa giỏ cho Trân cất vào tủ. Tôi, cùng chị Lan, thằng cu Dừa, lão Đại đi bộ xuôi xuống đường Nguyễn Huệ. Chúng tôi đến nơi vào khoảng 11 giờ trưa, ánh nắng chói chang trên một khúc đường hoa lá nở đẹp rực rỡ. Từng đoàn người đông nghẹt nối đuôi nhau đi ngắm hoa. Chúng tôi bắt đầu đi từ đầu đường ngay đồng hồ Nguyễn Huệ, rẽ về hướng sông Bạch Đằng, những vườn hoa, cây cảnh được sắp đặt khá công phu, đẹp và lạ mắt. Những cái cổng làm bằng đá xếp lại với nhau, trên bãi cát trắng có một cái giếng cạn, tôi nhẩy vào ngồi trong đó, kêu lão Đại chụp cho vài tấm bằng cái máy chụp mình của mình, ánh nắng chói chang khiến tôi cứ phải nheo mắt lại, mặt nhăn nhúm, bực mình, tấm nào chụp cũng phải đeo mắt kiếng đen thùi, trông y như thầy bói mù bên bên lăng Bà Chiểu. Tiếp theo là những bồn hoa rực rỡ, những chiếc xe ngựa chất đầy hoa Hồng đỏ, xung quanh còn được treo lủng lẳng mấy thúng hoa Cúc vàng rực, điểm xung quanh là mấy cây mào gà đỏ chói. Thỉnh thoảng, thấy xuất hiện vài cái võng tre chất đầy hoa nằm bên vệ đường, mấy chòi tranh đơn sơ. Đi đâu tôi cũng thấy một mầu vàng choé của hoa Cúc, màu đỏ lòm của hoa Mào Gà, màu hồng phớt của hoa Lan, lâu lâu mới thấy một vài cây Đào đang hé nụ. Đoạn cuối cùng, các nghệ sĩ quây rào, đắp bờ, trồng cỏ chung quanh làm thành hình ao cá, trong ao có thả mấy bụi sen, cả một cái vó lưới cá khá lớn và một cây cầu tre bắc ngang qua ao, trông thật bắt mắt. Đi đến khúc này, tụi tôi đã chụp được khá nhiều hình, trời nắng quá, chị Lan dắt thằng Dừa bỏ đi về trước, chỉ còn lại tôi và lão Đại vẫn say mê đi hết từ làng trên xuống xóm dưới, bấm máy liên tục. Tụi tôi vòng đi vòng lại, mặc kệ trời nắng, mặc kệ mồ hôi chảy xuống ròng ròng, mặc kệ gương mặt bóng láng dầu nhờn cùng kem phấn chảy tè le, tôi cứ đều chân rảo bước. Hoa lan khá

nhiều, nở rộ, tôi mất nhiều thời gian đứng chờ gió lặng để rình mò chụp cho được một một cành hoa lan.

Lão Đại tuy bận rộn với việc đi săn ảnh, nhưng cũng dành chút thời gian chỉ tôi cách chụp hình, còn đâu tôi cứ bấm bừa phứa. Lúc đứng ôm cây, lúc ngả vào vườn hoa, lúc thì dựa vào cái cổng, lúc đứng sau bánh xe tạo dáng để nhờ lão Đại chụp cho mấy tấm hình. Đầu đường gần bùng binh Nguyễn Huệ, các nghệ sĩ đã cho dựng một đàn gà bằng lá dừa gồm hai con gà trống mái to đùng đầu quay sang hai phía, bên dưới có thêm vài con gà con, sen lẫn những bụi Cúc Vạn Thọ. Xịch vào phía trong một chút, họ đắp hờ một quả đồi trên cắm vài cây thông và ít cây mimosa lác đác nở bông màu vàng nhạt, trông giống như cảnh Đà Lạt. Chẳng còn gì để chụp, tụi tôi dạt qua bên kia bùng binh, ngay trước cửa nhà Quốc Hội, nơi có đặt tượng ông Hồ ôm gọn em thiếu niên nhi đồng trong lòng và một tay vuốt lên mái tóc em, tay kia sờ lên đầu gì nhòn nhọn, nhìn mãi cũng chẳng đoán được là gì, trông thì tựa như hình khẩu súng.

Tôi qua đây chụp mấy tấm hình vì chỉ bên này mới có nhiều hoa Mai vàng. Cũng chỗ này có rất nhiều người đến chụp hình làm kỷ niệm, họ muốn lấy luôn cảnh Nhà Quốc Hội xưa (tức Ủy Ban Nhân Dân Thành phố bây giờ), nhưng nếu muốn vậy thì tấm nào cũng phải dính tượng ông Hồ trong đó, vì tượng ông đặt chình ình ngay trước mặt. Vậy mà báo đài của nhà nước cứ loan tin ầm lên rằng thì là Việt Kiều về nước thích đứng dưới bức tượng "Bác Hồ kính yêu" để chụp hình. Thối không chịu được!

Tôi và lão Đại quanh quẩn nơi vườn hoa mất cả tiếng đồng hồ, lúc này mặt trời đã đứng bóng, tôi thấm mệt, rủ lão Đại cùng đi về. Tôi về đến nhà chị Lan ngồi nghỉ mệt, lão Đại chỉ uống được ly trà đá rồi đứng dậy dắt xe quay về nhà, lão kêu bận. Tôi nói với theo:

- Nhớ rửa hình sớm nghen anh.

Tết nhất đến nơi, ai cũng bận rộn, chỉ mình tôi còn nhởn nhơ chả lo nghĩ điều gì, cứ ngồi nhìn thiên hạ qua lại rồi cười toe toét. Một chiếc xe đạp chở hoa bán dạo từ từ đi ngang, tôi gọi rối rít, ngoắc lia lịa. Anh chàng bán dạo trẻ tuổi trông lam lũ quành xe đi vào dừng trước mặt tôi, tôi chọn mấy cành hoa mai đang hé nụ, định bụng cắm lên bàn thờ cho có không khí Tết. Lúc chuẩn bị trở về nhà, chị Lan đưa tôi một bịch trái cây bảo sắp lên bàn thờ cho đẹp, chị Lan nói rằng tôi kêu ai đi mua trái cây không kêu, lại kêu nhằm con ma nhà họ kẹo, trông dĩa trái cây nó mua về nhìn muốn lộn gan. Về tới nhà, tôi lấy hộp quẹt đốt dưới đít mấy cành Mai rồi cắm vào lọ, nghe người ta bảo làm vậy hoa Mai sẽ tươi lâu hơn, vậy mà sáng hôm sau thức dậy (30 Tết) mấy nụ Mai rụng lả tả dưới nền nhà, chưa kịp nở.

Ngày 30 Tết

Không khí trong nhà thật là náo nhiệt, chị Lan dẫn cu Dừa qua từ sớm để nấu đồ ăn làm lễ rước ông bà về du xuân con Gà (2005), mâm cơm thịnh soạn có đủ thứ, chả giò, thịt nấu đông, bánh chưng, dưa hành, củ kiệu, giò lụa, giò thủ, sắp đầy một mâm, chỉ trừ thịt gà. Tôi trịnh trọng đốt nhang khấn vái, rước ông bà về nhà ăn tết với con cháu vài ngày. Tuần nhang gần tàn, tụi tôi mang giấy tiền vàng bạc ra hoá mã để các cụ có tiền tàu xe.

Sau bữa cơm trưa, chị em dì cháu lôi nhau ra sát phạt, lúc đầu chơi lô tô, chán qua quay sang tiến lên, rồi thì tụi nhóc đề nghị chơi xì dzách vì bài tiến lên chỉ được có bốn người, mấy đứa khác ngồi chầu rìa nên tỏ ra bực bội. Xì dách là môn bài chơi rất dễ, đầu tiên chia bài một lượt, mỗi lượt một cây bài, cái được chia chót, bài chia làm hai lần, sau đó cái cầm phần bài còn lại cho tay em rút, rút chừng nào "đủ tuổi" (16 điểm) thì thôi, hạn chót là năm cây bài, cao nhất là xì bàng (hai con ách), tiếp đến xì dách (một con tây hoặc con 10 và một con ách) rồi đến ngũ linh (năm con cộng được 21 điểm, bài ngũ linh càng nhỏ càng tốt), còn lại từ hai tới ba và bốn con, cao nhất là 21 điểm,

tối đa 16 điểm. Nếu để dưới 16, bài đó sẽ bị đền cả làng, còn trên 21 điểm là "quắc", quá 28 điểm cũng bị đến cả làng, nếu cái cũng "quắc" thì "chạy" (huề) với cái, còn nếu có điểm cứ việc ăn tiền. Bài tính đơn giản: Con ách (xì) tính 10 hoặc 11 nút nhưng khi cây bài có 4 lá thì chỉ tính 1 nút, phải chú ý không sẽ tính lộn, vụ này bị hoài nên tôi có kinh nghiệm, con mười và con tây thì tính chung 10 nút, còn các con khác tính theo số thứ tự từ con hai cho đến con chín. Tôi làm cái, các em, các cháu ngồi chung quanh chìa tiền ra đặt, chúng nó nhao nhao như cái chợ, cháu một tụ, cháu hai tụ, em đặt hai ngàn, cháu đặt một ngàn đấy. Tôi cười cười:

- Cho chúng mày đặt thoải mái tiền bao la, nợ bao vây, đề thì bao lô.

Chia bài đều cho từng đứa, tôi bắt đầu cho tụi nó rút, hồi hộp bắt mạch từng đứa một qua nét mặt, xong, tôi đặt bộ bài xuống dưới, rút một con ra vẫn để úp, lúc này tôi mới cầm hai con bài của mình lên nặn, hé từng tí, từng tí xem đầu nhọn hay vuông, tim cũng đập thình thịch cứ làm y như đang ngồi trong sòng bài lớn, sát phạt nhau một cây vài triệu đồng. Sau khi đếm nút con bài, đủ điểm, tôi lật từng bài kiểm tra, mấy bài từ ba lá trở lên được lật trước, mấy bài hai lá thì để sau. Tụi nhóc nhao nhao hỏi:

- Đủ điểm chưa dì? Đủ điểm chưa?

- Đừng có "no" để nhà nước "no" đủ tuổi "nấy" chồng là dì bay lật hết (tức là 16 nút)

Tôi lật bài con bé Trân đầu tiên, tính điểm, cười khì khì:

- Wắc (quắc) hả con, vậy mà bầy đặt to họng.

Tôi quơ tờ tiền nó đặt bên dưới mấy lá bài về phía mình, gật gù cười sảng khoái, đứa bị thua mặt mày tiu ngỉu, trông thấy mà thương. Đứa khác chưa bị lật đến thì hau háu cặp mắt, đoán già đoán non tôi cầm trên tay những lá gì, bao nhiêu nút. Tôi lại liếc nhìn một lượt, nhìn từng gương mặt chứ không thèm nhìn bài, đến thằng con, tôi dừng lại, ghé sát mặt nó:

- Tài loi? Ba lá hả con?

Tôi lật bài nó ra, chỉ chờ có vậy, thằng bé nhẩy cỡn lên vỗ tay ầm ĩ:

- Mẹ rờ vào đi, phỏng tay chưa? 21 đấy!

Quả là 21 thật, cây 5 rô, 7 chuồn và 9 bích tổng cộng 21, nó ăn tôi. Mấy cây hai lá tôi đều lật lên sạch, nói rõ lớn:

- Ai 19, chạy, ai "quắc" chung tiền đây.

Cả đám lại rộ lên "Bài cái to quá!". Cứ vậy mà tiếp tục, ván này qua ván khác, ngồi mỏi cả lưng, mờ cả mắt mà ăn thì cũng không ăn, thua cũng thì không thua, cứ xìu xìu ển ển, khoảng 4 giờ chiều tôi đứng lên tuyên bố nghỉ, không chơi nữa, mai sẽ tiếp tục. Sòng bài tan. Vợ chồng thằng Út dắt con ra bến xe đi về quê ăn tết với ông bà nội.

Tầm 5 giờ chiều, dì tôi gọi điện sang nhắc nhở cả nhà qua ăn cơm tối mà dì đã có lời mời từ mấy hôm trước. Tôi ngần ngừ nửa muốn đi, nửa không, tôi ngại sang đó đụng mặt đứa em họ, con gái của dì tôi, tôi không ưa con nhỏ này chút nào.

Vợ chồng thằng Út đi rồi, căn nhà yên tĩnh trở lại, con tôi chúi đầu vào máy game, chân mày nhíu lại, hai tay giữ chặt tay cầm, ngón cái nhấp nhấp liên tục, người đung đưa theo hình ảnh trên ti vi, nhìn trông thật mắc cười. Mấy ngày nghỉ tết, cho nó chơi thoải mái, mai mốt đi học trở lại, máy chơi game bị dì khoá cất trong tủ, khỏi được động tới.

Tôi ngồi trên chiếc ghế đặt ngay lối hành lang, đối diện với bếp, lắng nghe tiếng nước chảy tồ tồ đổ vào bồn dự trữ sẵn chờ có đủ nước để vô tắm. Từ ngày hàng xóm quanh đây dọn đi hết, nước bỗng khan hiếm đến khó hiểu, thích thì chảy, không thích thì dừng.

Khoảng 6 giờ tối, dì tôi lại gọi điện thoại hối qua ăn cơm, không từ chối được tôi phải kêu taxi chở qua bên đó. Nhà dì tôi bên Quận Tư, dưới chân cầu Kênh Tẻ, con đường này mới được mở và cả tên cầu cũng lạ lẫm đối với

tôi. Mang tiếng ở Sài Gòn mười mấy năm nhưng khu Quận Tư này ít khi nào tôi bén mảng tới, nghe nói đến quận Tư là sợ, toàn dân giang hồ cờ bạc, cướp giật.

Lâu lắm rồi, từ lúc anh Bắc tôi còn bị nhốt trên trại Chí Hoà, một lần vào thăm nuôi, anh tôi nhờ tôi đến địa chỉ XXX Bến Vân Đồn, Quận Tư gặp người nhà người tù chung phòng với anh, nhắn vào thăm nuôi giùm. Sau khi tan học lớp Anh Ngữ tại trường Rạng Đông nằm ngay trong khuôn viên Nhà Văn Hoá Quận Tư, tôi chạy xe tìm đến hẻm trong địa chỉ anh tôi cho hôm nọ, tôi chạy tới chạy lui kiếm nhà mà tìm mãi không ra, tôi liền dừng xe hỏi thăm một bà già bán tủ thuốc lá. Bà nhìn tôi từ đầu tới chân một cách chăm chú, không trả lời mà hỏi ngược lại tôi: "Cậu này là gì của cô?". Sau khi nghe tôi trả lời, bà buông một câu: "Thôi cô đi về đi cô vô xóm đó coi chừng đi ra người không bây giờ“ làm tôi lạnh xương sống, cám ơn bà và vội vàng quay ngược xe trở ra, không dám nhìn lại. Ngày nay Quận Tư đã thay đổi, đường xá mở rộng, nhà cửa cũng khang trang, nhưng tôi vẫn có cảm giác ớn lạnh khi đi qua khu vực này.

Trả tiền taxi, tụi tôi đi bộ vào trong hẻm, nhà dì tôi cách mặt lộ khá xa, chừng trăm mét. Căn nhà xây ba tầng lầu khá xinh xắn. Tụi tôi mở cổng bước vào, thấy lố nhố trước sân một lũ con nít đang hò hét ầm ĩ. Bé Mỹ Chi mặc bộ đồ mầu nhạt, mồ hôi nhễ nhại đang ngoác miệng ra cười, nước da đen thui, mũi tẹt lét, trán dồ, mặt ngắn cũn lại gẫy khực ở chính giữa, trông xấu đau xấu đớn, càng lớn càng giống bà nội y hệt. Mỗi lần nhìn thấy mặt con bé là tôi lại phì cười. Con gái út dì tôi sinh được hai đứa con, trên bé Chi là thằng Long, sinh cùng tháng với cu Dừa con chị Lan, lỳ lợm và láo không thể tả được, nó chẳng sợ bất cứ ai trong nhà, phải gửi lên trường cho mấy bà Xơ dạy bảo. Đợt tôi về sửa nhà năm 2003, An lúc đó mới sanh bé Chi được chừng hai tháng, một lần lên thăm tôi, hí hửng khoe: “Bà thấy mặt con gái

tôi chưa? Con gái tôi dễ thương lắm...!". Tôi định bụng bữa nào rảnh, lên thăm cháu xem nó dễ thương cỡ nào? An xinh nhất nhà trong số ba chị em gái, nó có gương mặt đẹp như nữ diễn viên điện ảnh Bích Liên hồi thập niên 80, chồng nó cũng đẹp trai, sinh con gái dễ thương thì cũng chẳng có gì lạ, mấy bữa trước tôi hỏi chị Lan, chị cũng nói dễ thương. Nhưng rồi bận rộn công việc, tôi cũng quên bẵng mất chuyện lên thăm đứa con gái dễ thương của Nó. Một lần, vợ chồng thằng Út ghé thăm dì tôi về nói lại: "Ôi …con gái của con An sao mà xấu thế! " Tôi nhíu mày ngạc nhiên: "Lần trước nó bảo con gái nó dễ thương lắm mà?" Thằng Út lại bĩu môi: "Mặt như cái mẹt mà dễ thương cái gì. Bà lên đó mà coi xem tôi nó có đúng không. Thằng đầu coi còn tạm được.” Tôi xoay qua chị Lan: "Sao chị cũng nói con bé dễ thương lắm mà?" Chị Lan chậc lưỡi: "Thì ai mà biết, hồi đi ăn đám đầy tháng, ngó cũng dễ thương!". Tôi đứng đó gãi đầu gãi tai, nghĩ thầm trong bụng, sao kỳ vậy ta, dường như con gì bò lổn ngổn trong bụng, chịu không nổi, tôi liền xách xe chạy một mạch lên thăm An, lúc ấy An đang ở nhờ một phòng trên nhà chị ruột nó. Tôi đến nơi thì An đi vắng, chỉ có dì tôi đang nấu cơm chiều dưới bếp, tôi làm bộ hỏi han dì vài câu rồi leo tuốt lên lầu ba, tìm đến phòng An. Trong phòng, con bé người làm đang ủi đồ em bé, bên cái nôi đung đưa, bé Chi ngủ say mê, tôi bước lại gần ngắm cho thật kỹ, con bé nằm nghiêng, chả nhìn rõ mặt. Tôi đứng đó một hồi, hỏi han bâng quơ vài câu với con bé người làm, bỗng Chi giật mình khóc thét, nhân cơ hội tôi ẵm nó lên vỗ về và có thể nhìn thấy rõ gương mặt, đúng là xấu thật, tôi lẩm bẩm ở trong bụng vậy mà cứ khen "Con gái tôi dễ thương lắm!".

Bước vào trong bếp, cả nhà đã ngồi vào bàn ăn, dì tôi tươi cười sắp chỗ cho mọi người, cái bếp nhỏ xíu, con cháu rõ đông, bên tôi chỉ đi có bốn người, nếu đi hết chắc chả còn chỗ nào mà nhét. Tôi ngồi chung một bàn với cánh đàn ông, đang cụng ly uống rượu côm cốp, biết tôi không biết uống rượu, dì

rót lon xá xị vào ly đá trước mặt tôi, xùi bọt lèo xèo, tôi kỵ nhất cái mùi này, hửi vô cứ tưởng tượng là mùi bọ xít, ly xá xị để trước mặt từ đầu đến cuối bữa mà tôi không dám nhấp môi. Thức ăn khá thịnh soạn, bánh chưng, chả lụa, giò thủ, nem chua, chả giò còn có cả hai dĩa thịt gà luộc vàng ngậy, thức ăn bốc mùi thơm lừng, tôi cũng chẳng cần khách sáo, gắp một miếng thịt gà giơ lên, hỏi:

- Dì kiếm ở đâu ra thịt gà ngon quá vậy? Dì không sợ cúm gà à?

- Gà dì nuôi trên vườn đấy, cúm đâu mà sợ.

- Vườn nào?

- Trên tuốt Long Khánh kìa, có ở gần đây đâu mà hỏi. Mày không sợ tí nữa dì cho mấy chục trứng gà mang về mà ăn.

Khanh ngồi bên cạnh gắp thêm vào chén tôi miếng nem chua.

- Ăn đi chị, chị hảo món này lắm mà.

Tôi quay qua cười với nó. Khanh là con trai thứ hai của bà dì tôi đang còn ở ngoài Bắc, nó đưa vợ con vào Sài Gòn kiếm sống đã gần chục năm nay, vợ làm nghề thợ may, còn chồng hiện đang phụ xế, có một thằng con trai nhỏ hơn con tôi vài tuổi, đang học cấp một. Mấy bữa nay nghỉ Tết, cu cậu được bố chở lên thảy ở nhà tôi cho chơi game với anh Tài, nhưng anh Tài xấu nết, ích kỷ cứ cầm máy một mình làm thằng em chỉ biết ngồi chầu rìa.

Dì tôi lăng xăng tiếp tế thêm mỗi khi dĩa thức ăn nào vơi bớt. Tôi ngồi ăn ở bàn này tránh đụng mặt với vợ chồng đứa con gái thứ hai của dì tôi đang ngồi bên bàn kia, nhìn thấy nó là cục tức nổi lên, nhưng tôi cố ghìm lại.

Bữa ăn gần kết thúc, cặp vợ chồng thằng con trai lớn của dì mới qua tới, vợ chồng nó có sạp quần áo ngay trong Chợ Cũ, dọn hàng xong, giờ này mới rảnh, thường thì ngày 30 tết mới là ngày hốt bạc của tụi nó nên cố bán cho đến tận tối mịt. Tôi vẫn ngồi đó mặc dù đã ăn xong, dĩa dưa hành do dì tôi muối chưa có chua lắm mà đã mềm xèo, giống như bị ủng. Dạo sau này dì

tôi hễ cứ đụng vào món dưa nào là y như bị khú, mẹ tôi cũng vậy, trước khi gặp tai nạn một thời gian cứ muối khạp dưa nào được vài ngày là khú khắm, hình như nó có gien di truyền. Tôi cũng vậy, thỉnh thoảng ra tay muối dưa đều bị khú y chang. Huyền vợ của Khanh lại ngồi bên cạnh tôi thủ thỉ:

- Nhà chị không mua được con gà nào à?

- Không, cúm gà như vậy ai mà dám ra chợ mua, thôi nhịn cho rồi.

- Nếu chị không sợ, em mang lên cho chị một con, gà em nuôi được mấy con, đang còn khoẻ mạnh lắm.

Tôi nhìn nó bật cười:

- Thôi có mấy con để dành đó mà ăn, lại còn bày đặt đòi mang cho nữa.

- Em nói thật mà, để chút nữa về em bảo anh Khanh mang lên cho chị cúng giao thừa.

- Ôi...vẽ chuyện ra làm gì, từ nhà chúng bay lên xa xôi lắm. Nếu mang thì mai hoặc mốt lên mang cũng được, đi đâu mà vội.

Tôi ngồi nói chuyện thêm một lát nữa rồi xin phép dì đi về, ngồi đây mà lòng dạ nhấp nhổm không yên vì căn nhà bỏ trống, sợ lũ xì ke bên dưới cậy khoá vào khoắng hết đồ thì hết ăn Tết. Vợ chồng Khanh cũng theo tôi về luôn, đến trước cửa nhà tôi, nó dừng xe lại thả thằng con cho lên chơi với mấy đứa nhỏ, tôi đẩy luôn cả mấy đứa lên lầu.

Đèn bật sáng, trông căn nhà trông lộng lẫy hẳn lên, bàn thờ trái cây sắp đầy, vàng rực, hoa huệ đã nở trắng thoang thoảng mùi thơm dịu, hoa mai tôi mua hôm trước nay chỉ còn chơ cành, hoa và nụ đã rụng gần hết, hai cặp bánh chưng đặt trên bàn thờ cho đẹp đã bị "bác tý" xơi mất một góc, trông nham nhở như cóc gặm. Tôi ngồi xuống ghế xa lông, gác luôn cả hai chân lên bàn, bật ti vi coi, ti vi đang có chương trình thời sự quốc tế. Hai thằng nhóc rủ nhau vào bắn điện tử trong phòng. Thằng Dừa thơ thẩn chạy ra chạy vô. Tôi đổi tư thế không gác chân lên bàn nữa mà nằm dài trên ghế, mấy đứa cháu

gái đã đi chơi cả, nhà chỉ còn lại có tôi và ba thằng nhóc con đang tập chung bắn súng đùng đùng chéo chéo ở trong phòng. Thằng Dừa và Thế Anh chỉ được ngồi xem ké cho mình anh Tài bắn, thỉnh thoảng, Dừa chạy ra phụng phịu méc:

- Mẹ, mẹ nói anh Tài cho con chơi chút đi mà... ảnh bắn mình không hà... đi mẹ …

Tôi ngồi bên ngoài, mắt đờ đẫn nhưng cũng cố hét to:

- Tài, cho các em chơi với, mày cứ ôm lấy một mình đi nghe con.

- Chờ một chút, chờ một chút, con đang "xe" (tức là lưu vào trong thẻ nhớ)

Chẳng biết nó có cho hai đứa em chơi ké không vì chỉ một lúc sau là tôi ngủ thiếp đi.

Tiếng ồn ào làm tôi giật mình nhỏm dậy, mở mắt ra, thấy Huyền đứng trước mặt, cười toét:

- Em mang gà lên cho chị rồi đấy, em để ở trong tủ lạnh, thấy chị ngủ ngon quá em không đánh thức. Thôi em về đây, anh Khanh đang chờ dưới nhà, sợ tí nữa kẹt xe không về kịp bị xông đất, chúng nó chửi chết.

Thằng Thế Anh lẽo đẽo bám bên mẹ, tôi vẫn còn lơ mơ, nhưng cũng kịp hỏi:

- Hai đưa bay về thịt gà rồi mang lên liền đấy hả? Trời! Sao mà siêng thế!

- Có gì đâu, thịt gà thì chục phút là xong thôi mà.

- Thế Anh không không ngủ lại đây à? Ở lại đây tí xíu nữa bác dẫn đi xem pháo bông, về làm gì rồi sáng mai lại bắt tội bố mày chở lên.

- Sao con? Ngủ lại hay về?

Thằng bé chần chừ một hồi rồi quyết định theo mẹ. Hai cô cháu gái của tôi đi chơi đã về từ lúc nào, đang xì xầm cãi cọ, tụi này cứ như mặt trăng với mặt trời, sáp vào là y như rằng có chuyện cãi cọ. Tôi ể oải đứng dậy, sắp đến giờ giao thừa, phải chuẩn bị đồ cúng đón năm mới, bánh kẹo, dưa hấu, giấy tiền vàng mã, đèn cầy, bánh chưng, hoa… được sắp ra một cái mâm theo

đúng thủ tục truyền thống của quê hương. Tôi mang ra đặt ngay trước cửa nhà, chờ đúng giờ linh là thắp nhang khấn vái. Tôi đi ra, đi vô nôn nóng, tự nhiên giờ này lại có cảm giác y như những ngày còn thơ ấu, mong đến giao thừa, mong được nghe tiếng pháo nổ đì đùng và ngửi cả mùi khét lẹt của thuốc pháo. Trước giao thừa, sẽ có bắn pháo bông ngay Bến Nhà Rồng, không xa đây là mấy. Tôi rủ thằng Tài, Dừa, bé Trân đi bộ ra hướng cầu Khánh Hội xem cho rõ, dặn bé Anh ở nhà nếu dì về không kịp thì đúng 12 giờ khuya mang nhang ra thắp. Tôi dẫn mấy đứa nhỏ đi bộ dọc theo đường Nguyễn Công Trứ, qua mấy ngã tư và quẹo tay mặt ra đường Pastuer ra hướng Ngân Hàng Ngoại Thương. Con đường này bây giờ đã đông nghẹt, toàn xe gắn máy, đủ thứ đủ loại đứng tràn hết cả một khúc đường dài lên tuốt khúc cầu Calmette, tụi tôi phải luồn lách, chen lấn mới chiếm được một chỗ tương đối dễ nhìn, thằng cu Dừa nhanh như sóc, ỷ mình nhỏ cứ lấn tới làm tôi phải quát lên:

- Dừa, từ từ thôi, nắm chặt tay mẹ này, không có chút nữa người ta chen lấn đè mày lòi ruột bây giờ.

Nó quay lại nắm chặt tay tôi cười nhăn nhở, thằng Tài cũng sợ em lạc, ghé tôi nhắc nhở:

- Mẹ coi chừng thằng Dừa đó nghen, thằng này láu cá lắm.

Đông đúc như thế này, quả là đáng sợ, biết vậy ở nhà coi tivi cho rồi. Nhiều người muốn quay trở ra nhưng không được, người và xe đông chặt như nêm, không ai xoay xở được gì. Tụi tôi đứng đó một lúc thì pháo được bắn lên, từng chùm từng chùm một như những ngôi sao nhỏ tung toé trên bầu trời. Mọi người xôn sao, xuýt xoa, trầm trồ: "Ôi, đẹp quá!“, những cái điện thoại di động giơ lên chụp lia lịa. Pháo bắn liên tục, từng trái từng trái một, có trái bắn lên nở ra y như hình cái nấm, có trái giống như cái chổi, toả ra rớt xuống phía dưới và tan biến dần. Có cái như bông hoa nở ra ngay trước mắt làm

mình tưởng tượng chụp được nó, càng về cuối pháo càng được bắn dồn dập, bầu trời sáng rực lên như có cả triệu vì sao đang vỡ vụn ra từng mảnh li ti. Tôi đứng nhìn pháo bông, lòng như vô cảm, có cần phải lãng phí như thế này không? Chỉ 30 phút phù du mà đốt hết cả tỉ bạc, trong khi dân tình nghèo đói xơ xác, vùng Nam Á còn đang gánh chịu thiệt thòi của cơn sóng thần Tsunami, nhiều người lâm vào cảnh màn trời chiếu đất. Thành phố Cần Thơ đã quyết định huỷ bó bắn pháo bông để tiền trợ giúp cho dân nghèo. Vậy mà Sài Gòn vẽ ra đủ kiểu, nào là chợ bông Nguyễn Huệ, nào là rước bánh tét khổng lồ, đòi được ghi tên trong sách ghi-net (Guinness) thế giới nữa, rồi thì bắn pháo bông này nọ. Chỉ được cái khoe mẽ bề ngoài, dân tình đói nhăn răng thì chẳng thấy ai lo. Quận, phường lúc nào cũng kêu gọi xoá đói giảm nghèo, đến từng nhà để vận động xin tiền đóng góp, tiền xoá đói giảm nghèo, tiền ủng hộ đồng bào bị lũ lụt...tiền mua công trái "ích nước hại nhà" …hằm bà lằn cái gì cũng xin, cái gì cũng đòi đóng góp.

Viên pháo cuối cùng đã được bắn lên, tôi chờ mãi để nó ra cái chữ gì, Xuân 2005 chăng? Nhưng rốt cuộc cũng chẳng có gì ngoài cái chùm sao cuối cùng rớt xuống. Tôi nắm tay thằng Dừa kéo vào trong lề đường, Tài và bé Trân cũng nối đuôi theo. Ngoài đường chính, tiếng đề máy xe nghe ồ ồ, tiếng bấm còi inh ỏi, khói xe thi nhau xả ra khét lẹt, hôi rình, tụi tôi đứng chơ vơ bên này đường mà mãi không len chân qua bên kia được, ai cũng muốn dành đi trước, chẳng ai chịu nhường bước ai.

Về đến nhà đã quá 12giờ 20 phút, thế là mình trở thành người xông đất bất đắc dĩ. Khói nhang từ bên ngoài bay ngược trở vào trong nhà cay xe con mắt, tôi cầm cái hộp quẹt ra ngoài hành lang đốt vàng mã, rút nốt mấy cây nhang còn cháy dở cắm vào chậu kiểng bỏ không bên cạnh đó, chắp tay thành khẩn khấn lậy các vị thần thổ địa mang đến những điều phúc cho toàn thể gia đình trong năm mới, tôi vái ba vái và bưng mâm cúng vào trong nhà,

mấy chén rượu đế tôi hắt ra ngoài. Dọn dẹp xong xuôi, bước vào trong phòng, quát lớn:
- Hai thằng này đứng lên đi đánh răng, rửa mặt mũi chân tay rồi đi ngủ. Lẹ lên, trễ rồi. Giờ này con bắn súng đì đùng.
Bị quát, hai anh mặt ỉu xìu, tắt máy đứng dậy đi ra ngoài. Tôi xếp lại gối mền trên giường cho ngay ngắn, kéo thêm tấm nệm trải xuống nền gạch bông cho tụi nó nằm ngủ dưới đó. Đêm Giao Thừa qua đi một cách mong chóng, dịu êm.

Một người - Một đời

Chương 17

Sáng mồng một Tết, tôi thức dậy trễ hơn mọi ngày, nằm nướng trên giường mãi đến 9 giờ sáng mới mò dậy. Cả nhà vẫn còn say giấc nồng, thằng Dừa nằm xoay ngang ra, chân như muốn gác lên cổ anh Tài, miệng ngáy khò khò, còn Tài co nghiêng người ôm chặt chiếc gối, miệng thì há hốc, mỗi người mỗi kiểu ngủ trông thật buồn cười. Tôi nhón chân bước nhẹ ra khỏi phòng, vươn vai làm vài động tác thể dục cho dãn gân cốt rồi vô rửa mặt cho tỉnh táo. Xong trở ra ngoài bếp, bắc ấm nước đun xôi để chờ pha trà uống. Dạo này tôi lại đâm ra ghiền trà, sáng ra mà không được ly trà tráng miệng người cứ nôn nao khó chịu, đầu nhức bong bong, nước xôi, tôi chế ra cái ly cối to để cho nước nguội bớt rồi mới châm vào bình trà, trà của Nhật

sẽ mất hương vị nếu mình châm nước sôi trực tiếp vào nó.
Tôi ngồi trên cái ghế đặt ngay hành lang đi qua khu nấu ăn, cầm ly trà nhấp từng ngụm, thưởng thức cái hương vị thơm dịu của trà xanh Nhật Bản, trong số các loại trà trên thế giới, tôi vẫn thích nhất trà xanh của Nhật, vừa ngọt vừa thơm lại vừa đẹp, mầu nước xanh dờn y như mầu lá mạ non nhìn là thật là hấp dẫn muốn uống liền.
- Mẹ ngồi uống trà sao nhìn giống bà già trầu quá.
Giọng bể tiếng khào khào như vịt đực của thằng con làm tôi giật mình quay sang, nó đứng đó, tóc dựng đứng, mắt đỏ ghèn, mặt vẫn đang còn ngái ngủ.
- Thì bữa nọ con không bảo mẹ là bà già đó sao?.
Nó xà xuống bên cạnh ôm chân tôi.
- Hôm nay là mồng một Tết, sao không thấy mẹ làm "cử chỉ đẹp" gì hết vậy cà?
- Con đi rửa mặt cho tỉnh táo, chút nữa mẹ lì xì mừng tuổi năm mới, gớm, chưa chi đã nhắc khéo.
- Trời ơi! Chờ cả năm mới có ngày này đó mẹ.
Nó đứng dậy, vượt ngang qua mặt tôi, xuống thẳng nhà vệ sinh nằm ngay bên phía tay mặt nơi tôi đang ngồi. Tôi đi vào phòng, mở tủ, lấy ra một xấp bao lì xì màu đỏ có in hình hai đứa bé đầu để chỏm trái đào, tay cầm cái lồng đèn với chữ viết theo dạng thư pháp "Chúc Mừng Năm Mới. Nhà tôi đông con cháu, tính sơ sơ cũng mất vài "vé" tiền lì xì cho tụi nhóc con. Mấy ngày tết tôi chỉ quanh quẩn trong nhà chị em dì cháu rủ nhau ngồi đánh bài, xát phạt nhau cho hết thời gian. Bạn bè thân quen có mấy đứa thì chúng tìm đường ra ngoai quốc định cư cả rồi, vài đứa ở Mỹ, một ở Gia Nã Đại, hai đứa sang Úc, đứa qua Đức, còn đứa lấy chồng định cư tại Đài Loan. Hồi chưa qua Nhật, thỉnh thoảng con bạn bên Đài Loan về thăm nhà, gặp nó tôi hay chọc ghẹo: "Sao mày? Qua đó làm nghề gì? Có phải đi mò ốc không?"

Nó toét miệng ra cười. Tôi nghe có mấy người lấy chồng Đài loan về kể chuyện, tưởng lấy chồng ngoại quốc qua bên đó đổi đời, ai dè đi mò ốc, làm ruộng thấy bà luôn, khác gì xứ mình. Giờ đây mỗi đứa mỗi ngả, bao năm qua rồi, tụi tôi chỉ còn tin tức nhau qua thư từ và điện thoại hỏi thăm.
Sau khi cả nhà thức dậy đầy đủ tôi gọi tất cả lại phân phát mỗi đứa một bao lì xì.
Hồi còn nhỏ, vào ngày mồng một Tết, tụi tôi không bao giờ được bước chân ra khỏi cổng, mẹ tôi cấm tiệt, bà sợ tụi tôi vô ý chạy qua nhà hàng xóm xông đất, lỡ người ta gặp chuyện không may, họ sẽ réo tên nhà mình mà chửi rủa cả năm, đó là một điều đại kỵ. Vào trước Tết, họ đã chọn người hợp tuổi tác với mình, và có lời mời sang xông nhà đầu năm mới. Ai vô phước đến đạp đất mà năm đó gia đình họ gặp xui xẻo, thì họ sẽ nguyền rủa, họ chửi cạnh chửi khoé chửi đổng ngày này qua tháng nọ cho đến hết năm mới thôi. Bởi vậy mẹ tôi dặn đàn con kỹ lưỡng và nhốt chúng tôi trong nhà cả ngày mồng một. Gia đình nào có tang cũng không được đến chúc Tết nhà khác. Hơn nữa, Tết không được chạy sang nhà người ta xin lửa, lửa là đỏ, là biểu hiện cho may mắn, mang cho lửa tức là mang hết may mắn của nhà mình. Ôi thật là lắm chuyện, bày đủ ra mọi thứ để kiêng cử, cấm đoán. Bây giờ hầu như đã bỏ gần hết những phong tục cũ, không ai còn quan trọng tết nhất nữa, đốt pháo thì bị nhà nước cấm, gói bánh chưng, bánh tét...nay ngoài chợ đã bán đầy, bánh mứt kẹo thứ nào cũng bày sẵn, đẹp lộng lẫy trên quầy, đâu phải mất công ngồi nhào nhào nấu nấu cho mệt. Cái tết truyền thống đã mất luôn cả hương vị, không còn cảm giác nôn nao, mong ngóng Tết như thủa xa xưa.
- Dì mình năm nay chơi xộp hén, chị được năm trăm ngàn, Tài được bao nhiêu?
- Em cũng vậy.
- Hãy đợi đấy, tí nữa chơi đánh bài dì mày lấy lại mấy hồi.

- Trời ơi, dì làm như dễ ăn tiền tụi con lắm ấy.

Cửa hé mở, chị Lan ló mặt vào:

- Cả nhà thức hết rồi hả?

- A! Chin, năm mới chúc Chin mạnh khoẻ, ăn nên làm ra, mua may bán đắt….

Cả mấy đứa nhỏ nhao nhao chúc loạn xị nhằm nhận tiền lì xì từ chị Lan, chị qua mang theo một bọc khá nặng lẻng xẻng toàn tiền xu. Chị bước hẳn vào trong nhà, móc trong bịch ra phân phát cho mỗi đứa một cái bao lì xì chứa 20 đồng xu tiền loại 5000 đồng màu vàng xỉn vì để trong lon tiết kiệm lâu ngày, nói:

- Cho tụi bay thoải mái đánh bài.

Chị còn giơ cái bọc tiền xu của mình lên khoe với tụi nhóc:

- Wánh hết bịch này mới thôi. Gầy sòng đi.

- Chưa cơm nước gì đã bài bạc, từ từ đã.

- Ủa, cả nhà chưa ăn gì hả?

- Chưa, đang chờ chị sang.

Một bữa cơm dã chiến được dọn ra mau lẹ, bánh chưng bóc sẵn, dĩa dưa hành muối chua, con gà luộc Huyền mang lên tối qua mang ra chặt và xếp vào dĩa trông thât hấp dẫn. Cả nhà quây quần ngồi ăn, cười nói rôm rả, vui như ngày mùa. Tôi nhăm nhăm lựa miếng bánh chưng nào xanh vỏ mà ít nhân, tôi chỉ thích ăn vỏ ngoài, đên khúc nhân thì vứt bỏ, bị chị Lan mắng cho là phí phạm. Ngay từ nhỏ tôi đã có tật này, hễ năm nào gói bánh, mẹ tôi đều biết ý gói cho vài cái bỏ tí xíu nhân và đánh dấu để riêng cho tôi. Bữa ăn kết thúc là tụi tôi ngồi vào gây sòng, vẫn như ngày hôm qua, lúc đầu chơi lô tô, tôi ngồi lúi cúi đếm hạt me để chuẩn bị kéo trên những tấm giấy lô tô đủ mầu đen, trắng, xanh, đỏ, tím, vàng, cam … ai thích màu nào thì chọn lấy một bộ 2 tấm, đặt ra trước mặt mình, hau háu ngồi nghe Cái chậm rãi thò tay

vào trong bịch đựng lô tô móc ra quân bài và đọc to lên con số. Tôi vẫn ngồi kiên nhẫn kéo hạt me trên hai tấm lô tô, đã phải mấy chục bàn qua đi mà chưa "kinh" được lấy một lần, đống tiền trước mặt càng lúc càng vơi đi trông thấy, lâu lâu tôi lại la lên rằng hôm nay xui quá, đổi tờ khác coi sao, thế nhưng qua đến bàn thứ bốn lăm, tôi vẫn chưa "kinh" được lần nào, mặc dù có lần tôi chờ trước nhất, chờ liên tiếp tới bốn năm hàng, vậy mà vẫn phải nhường cho người khác "kinh". Tức không thể tả nổi. Chuông điện thoại vang lên từng chặp, tôi lấy cớ đó đứng dậy bỏ cuộc không chơi nữa để nghe điện thoại. Từ đầu dây bên kia tôi nghe rõ tiếng chị Hai mình:

- Em à? Năm mới...chúc em sức khoẻ dồi dào, làm ăn phát đạt… "tiền vô như nước sông Đà, tiền ra nhỏ giọt như cà phê phin".

Chị chưa dứt lời tôi đã cười lớn, thật rõ là cô giáo nhà tôi hôm nay lại dở dắm dở thối chúc Tết tôi bằng những lời lẽ như vậy. Tôi có làm ăn gì đâu mà chúc tiền vô như nước sông Đà. Bố tôi cũng vậy, mỗi lần gọi điện thoại về hỏi thăm sức khoẻ của ông là y rằng câu đầu tiên ông hỏi: "Hân đó hả? Dạo này làm ăn ra sao rồi con?“ Ông cứ làm như tôi còn ở Việt Nam đang mở một tiệm nào đó làm ăn, ông quên đi rằng con gái ông bây giờ chỉ còn "làm thinh", làm "nhà báo", làm "Oshin" hầu hạ tên phát xít Nhật này.

- Chị nhận được quà em gửi trước tết chưa?

- Rồi, chị nhận được trước tết mấy bữa nhưng bận quá quên bẵng đi không gọi điện thoại báo cho em biết.

- Thế chị có gặp Thuỳ không? Đưa tiền cho nó chưa?

- Có gặp rồi, bữa hôm nhận được tiền chị ghé nhà cô Mai thì gặp vợ chồng nó cũng ở đó. Nhận được tiền em gửi, nó mừng lắm, gửi lời cảm ơn em.

- Nó khoẻ không chị?

- Khoẻ, nhưng mà nay trông nó già như bà cụ cố ấy. Hôm trước em gặp trông nó còn đỡ, nay nó tàn tạ lắm!

- Tội nghiệp nó quá, chồng nó thì sao?
- Vừa bị đuổi việc rồi, nghiện quá cơ quan đuổi thẳng. Tội nghiệp con Thuỳ, sinh được hai đứa con đẹp như tranh ấy. Số con đấy sao mà khổ.
Tôi đang nói chuyện với chị, anh rể ở đâu, nhào vào giành lấy máy, nói tới tấp:
- Em ơi, anh bị lột lết rồi.
- Lột cái gì? Ai lột anh?
- Thì chị em chứ ai vào đây. Tiền em lì xì cho anh bữa hôm trước Tết, anh chưa xài đồng nào, bà lột sạch rồi còn đâu.
- Ai bảo anh để cho bà lột, mất ráng chịu còn than cái nỗi gì.
Tôi khoái trí cười lên sằng sặc. Và chuyển máy sang cho bé Trân nói chuyện với bố mẹ.
Tôi bước ra ngoài phòng khách, ngồi ngả mình ra ghế xa lông, từ nãy giờ ngồi cặm cụi chơi lô tô, lưng mỏi muốn còng xuống. Nghĩ về Thuỳ tôi nửa vui nửa buồn, vui vì số tiền nhỏ nhoi đã đến được tận tay nó, buồn vì không biết làm cách nào để giúp nó thoát khỏi cuộc sống nghèo khó hiện nay, với thằng chồng nghiện này, làm sao nó khá lên nổi. So với những đứa bạn cùng lứa, Thuỳ là đứa bất hạnh nhất, là đứa tôi thương nhiều nhất, tôi hiểu và thông cảm cho hoàn cảnh của nó, nhưng lại không chấp nhận nổi thằng chồng nghiện của nó. Phải là tôi thì tôi bỏ quách từ kiếp nào rồi, chẳng thà ở giá...Tôi thở dài ngao ngán, âu cũng là duyên phận, mỗi người một số kiếp.
Buổi chiều, tôi chở con và thằng Dừa lên chúc tết nhà bố mẹ chồng cái Hạnh, đường phố vắng tanh, rất ít người qua lại, hình như dân Sài Gòn đi ra ngoại ô chơi gần hết, số đông thì về quê ăn tết với gia đình, thành phố như rộng ra, trầm tĩnh, xe cộ ít hẳn đi. Tôi lên tới nhà cái Hanh tự nhiên nước mắt nước mũi chảy ra ròng ròng, hắt xì liên tục, mặt nóng bừng. Bên phòng khách, bố mẹ chồng Hanh đang ngồi tiếp khách, vài đứa con nít nô đùa

chung với thằng cu Minh. Tôi ngồi bên này đợi cho khách ra về để qua chúc Tết hai bác, nhưng đợi mãi mà mấy vị khách cứ ngồi hoài làm tôi nóng ruột, một tiếng đồng hồ đã qua đi, tôi chịu hết nổi, bình thường, tôi có thể ngồi chơi vài giờ nhưng hôm nay bị cảm, nước mắt giàn giụa, mũi hắt xì liên tục, ngại quá, ngày Tết đến nhà người ta mà gặp trường hợp như thế này thật khó xử. Tôi nói nhỏ với cái Hạnh "Để chị sang chào hai bác với ông cụ rồi đi về, từ nãy đến giờ trong người khó chịu quá. ” Tôi móc giỏ lấy mấy bao lì xì ra tính đưa cho Hạnh, nhờ nó chút nữa đưa giùm cho hai bác, nhưng nó gạt ngang, nói:

- Mừng tuổi ông bà già chị đưa luôn đi, chứ để em đưa kỳ lắm.
- Có khách khứa như vậy đưa ra ngại thấy mồ.
- Ngại gì, đưa đại đi.

Bất đắc dĩ tôi phải đứng lên, đi qua phòng bên nói vài lời chúc mừng năm mới, đưa ra bao lì xì mừng tuổi hai bác. Mấy đứa nhỏ đang chơi gần đó bu lại, trố mắt nhìn tôi, thấy ngại tôi móc bóp chia luôn mỗi đứa một bao đỏ đỏ cho tụi nó mừng, và rẽ qua phòng ông cụ cố phía bên tay phải căn nhà thăm cụ. Cụ cố là ông nội chồng của Hạnh, năm nay đã 99 tuổi, vài năm trở lại đây, ông cụ yếu đi thấy rõ. Hồi Hạnh về làm dâu nhà này vào đầu năm 1999, ông cụ vẫn còn khoẻ mạnh, vẫn còn hăng hái đi họp đảng bộ hưu trí bên phường, bên quận tổ chức. Nghe Hạnh nói, cụ cố tham gia cách mạng từ thời chống Tây, được tặng thưởng nhiều huân chương kháng chiến, mỗi lần đi họp hội nghị gì đó, cụ diện bộ quân phục cũ, huân chương đeo lủng lẳng, trông lẫm liệt oai phong ra phết. Bây giờ, cụ nằm đó, người chỉ còn bộ xương, tay chân run lẩy bẩy, đầu óc mơ hồ, không còn nhận ra tôi là mẹ thằng Tài như mọi lần trước. Tôi đứng đó nhìn cụ, cụ nằm nghiêng co người như con tôm, hơi thở nặng nề, trông như một đứa trẻ. Tôi lặng lẽ nhét cái bao lì xì xuống dưới gối nằm của cụ. Những lần trước về thăm cụ, mỗi lần

nhận tiền từ tay tôi cụ đều nhét xuống dưới gối, miệng lẩm bẩm: "Mẹ thằng Tài sao cho ông nhiều tiền vậy bây?". Hôm nay tôi không còn nghe cụ nói những lời này nữa, cái chết đang đến cận kề đến bên cụ, không biết ngày nào nhưng chắc sẽ chẳng còn bao lâu nữa.

Quay trở ra, tôi chào hai bác và mấy vị khách, bước sang bên phòng cái Hạnh, rủ rỉ vào tai nó nói nhớ cất tiền cho ông cụ. Tôi lại chở hai thằng nhóc về nhà. Trên đường đi, thằng nhỏ lủng bủng:

- Mẹ ơi, sao con thấy gặp ai mẹ cũng xỉa, cũng móc, mà không có ai lì xì cho con vậy.

Tôi im lặng không nói lời nào. Thành phố đã lên đèn, chỉ mới lúc chiều thôi mấy con đường tôi chạy ngang vắng ngoe vắng ngắt, Vậy mà giờ này người ở đâu đổ dồn về tập nập, còi xe bấm toe toe. Chạy đến khúc InterShop, công an chặn xe lại không cho vào đường Lê Lợi, tôi phải vòng lên hướng chợ Bến Thành, đến ngay bùng binh chứng kiến một sự hỗn độn khủng khiếp chưa từng thấy, xe hơi, xe honda, xe đạp, người đi bộ cứ như nêm chặt vào nhau, không ai nhường ai, nhích từng tí, từng tí một. Chẳng hiểu người ở đâu mà lắm thế, chỉ có một khúc đường ngắn ngủi mà ngốn hết của tôi cả nửa tiếng đồng hồ, tha hồ ngửi khói xe khét lẹt. Về đến nhà tôi mới biết, thành phố hôm nay tổ chức rước chiếc bánh tét khổng lồ, dự tính ghi vào sách ghi-nét (guiness) của thế giới.

Ngày mồng hai tết.

Vợ chồng thằng Út dưới quê lò dò lên, để thằng Tin lại với ông bà nội. Hạnh dẫn con xuống, vợ chồng Huyền Khanh cũng đưa con lên chơi, bạn bè tôi kéo đến tấp nập, vui thật là vui. Vợ chồng thằng Út chỉ ở nhà một lúc lại kiếm cớ chở nhau đi chúc tết mất hút. Huyền và Khanh thả thằng Thế Anh lại đây và cũng đi luôn. Tôi đuổi hết mấy đứa nhóc xuống nhà dưới mỗi khi nghe tiếng bấm chuông, tôi ngại bạn bè đến chúc tết nhìn thấy lũ con nít

nhiều quá hồn vía sẽ lên mây trong việc phát tiền lì xì, dám lì xì một lần rồi về bệnh cả tháng thì tội chết. Tôi cấm tiệt, không cho đứa nào bén mảng lên trên, vậy mà anh cu Dừa lâu lâu lại chạy lên phụng phịu càm ràm này nọ. Tôi sợ nhất thằng này, đôi khi nó làm mình quê gần chết, ai cho nó bao lì xì, cu cậu cũng mở liền tại chỗ, lôi đồng tiền ra, thấy ít là làng: "Trời ơi gì có 10.000 đồng, con không thèm lấy đâu." Nó lắc đầu nguầy nguậy, ném cái bao lì xì và đồng tiền lên trước mặt khách, mặt tôi đỏ lừng chuyển dần sang mầu tím ngắt, nháy mắt liên tục đuổi nó xuống mà cu cậu cứ làm lơ, tôi tức điên cả người, không lẽ mới ngày mồng hai Tết, khách khứa đầy nhà mình lại lôi ra quất cho một trận quắn đít. Sao người ta lại nghĩ ra ba cái chuyện lì xì năm mới cho con nít, để người lớn gặp phải những trường hợp khó xử như thế này.

Ngày mồng ba Tết.

Thằng Tài dậy rõ sớm, đi ra đi vô, lòng dạ bồn chồn.

- Tài, con ngóng ai vậy?

- Mẹ quên rồi hả?

- Quên gì?

- Trời...hôm nay là ngày các bạn con lên chơi, mẹ hứa bữa hôm trước Tết, bộ mẹ quên rồi sao.

- Thì từ từ bạn con lên làm gì mà đi ra đi vô hoài vậy?Bạn con lên mấy đứa?

- Vẫn như mọi năm, Đồng, Tiền, Bách với con là bốn đứa.

Con tôi có ba đứa bạn, thân với nhau từ thời còn đi học mẫu giáo. Thằng Bách có nước da bánh mật, mập, lùn lại có nốt ruồi ngay bên mép trông y như mụ dì ghẻ. Bách nhà gần ngay chợ Bến Thành, bố nó làm công nhân trong nhà máy bia Sài Gòn, chắc uống bia nhiều quá nên thằng con lúc nào cũng mập như cái lu. Thằng Đồng thì nhỏ con hơn, cao nhỏng, cu cậu này nhanh nhẹn, lần vợ chồng tôi về dẫn tụi nhóc đi Suối Tiên, Đồng cầm bản đồ

lăng xăng chỉ lối, làm chồng tôi khen thằng nhỏ thông minh rối rít. Thằng cuối cùng là Tiền, trong số bốn đứa thì Tiền là anh trông xấu trai nhất, đen thủi như Miên, mỗi lần mở miệng cười, hở nguyên hàm lợi đỏ lòm trông phát khiếp. Lúc còn học cấp một, nhà Tiền ngay đường Gia Long, bố cu cậu làm nghề kinh doanh địa ốc, chuyên mua bán nhà cửa. Dạo sau này gia đình Tiền chuyển ra Gò Vấp, hơi xa nên tụi nó ít gặp nhau. Tuy xa vậy, nhưng vì là con trai độc nhất nên cu cậu được bố cưng như cục vàng, muốn đi đâu bố cũng chở. Thỉnh thoảng tôi có gặp ông tại nhà, nước da ông cũng đen y hệt thằng Tiền, ăn mặc khá lịch sự và đầu tóc lúc nào cũng bóng lộn. Ông nói với tôi: "Chị biết không? Nhà tui xa dữ lắm, nhưng nghe điện thoại của thằng Tài gọi là bất cứ giá nào tui cũng chở con tui lên ngay." Có lần con bé Trân về nhà kể lại: "Hôm nay cháu gặp bố thằng Tiền ngoài đường, hỏi thăm ông cười vui vẻ lắm, còn chạy xe sát theo cháu hỏi với: " Em ở đâu mà lại biết anh?" "cháu là chị thằng Tài, bạn thằng Tiền nhà chú" mặt ổng tiu nghỉu, hơi quê quê." Tôi cười rúc rích: "Mày cứ che mặt che mũi y như dân Ả Rập như vậy làm sao ông nhận ra, ông lại tưởng em nào trong quán bia ôm ông mới gặp thì bỏ mẹ." Con bé dãy nảy lên: " Trời...! Không dám đâu". Tôi nhìn con bé bỗng phá ra cười, cách đây không lâu lắm, con bé lên trường đón em đi học về, xe hết xăng, ghé vào cây xăng đổ, nghe chị nhân viên gọi nó với thằng em là hai mẹ con. Về nhà, con bé tấm tức khóc mếu máo: "Cháu như thế này mà con mụ đấy bảo thằng Tài là con cháu, mắt bị đui hay sao ấy..." Tôi và thằng Út nhìn nhau cười: "Thì trông mày như con bỏ làng nên bà đó tưởng là mẹ thằng Tài. Ăn nhằm gì, cậu Út mày chở dì với em Tài đi công chuyện mà người ta còn lầm cậu Út chở vợ con đi chơi, có sao đâu. Vậy mà cũng khóc."

Tiếng chuông cửa vang lên, thằng Tài lao vội ra mở cửa, Bách ló mặt vào, hôm nay nó mặc áo sơ mi xanh nhạt, tóc cắt ngắn và thân hình tròn quay,

vẫn mập như thủa nào. Thấy tôi, nó ngoan ngoãn vòng tay chào, chúc tôi những lời đầu năm mới tốt đẹp. Tôi mỉm cười, xoa đầu cảm ơn cu cậu và xoè đưa nó cái bao lì xì đỏ.

- Sao không cao lên được chút nào vậy? Cô thấy con càng ngày càng phát triển bề ngang à nha.

Bách gãi đầu cười khanh khách:

- Dạ con cũng không biết sao nữa.

Đứa kế tiếp là Tiền, Tiền hôm nay khá bảnh, cao hơn tôi gần cái đầu. Trông nó y như một ông già, lụng thụng trong chiếc quần nhung may xếp li, áo sơ mi sọc bỏ thùng, nhìn tối cả góc nhà. Lúc nó vừa đến, tôi phải chớp mắt vài cái xem mình có lộn ai không. Tôi và cái Hạnh chẳng ai bảo ai cùng bật lên cười:

- Trông mày như ông già vậy Tiền, có bồ chưa?

- Dạ chưa cô, con còn nhỏ mà.

Người đến cuối là thằng Đồng, Đồng cũng lớn bạo so với lần trước, cao nhỏng. Cả mấy thằng nhóc được tập chung vào trong phòng của tôi cho chơi game trước. Lần nào cũng vậy, mang tiếng lên nhà bạn Tài chơi điện tử, nhưng hầu như các bạn chỉ được ngồi cạnh ngó Tài bắn thôi, ngoài những thời gian nghỉ để ăn cơm, còn lại thì Tài dành chơi một mình, làm các bạn chán nản. Có lần các bạn giận bỏ về hết, thằng con tôi mới buông tay cầm, chạy ra kêu trời: "Chết rồi, các bạn con về hết rồi, chắc tụi nó giận con rồi, làm sao đây?"

Tụi nhóc chơi trong phòng, tôi đứng ngay ngoài cửa hỏi vọng vào:

- Mấy đứa hôm nay muốn ăn cái gì? Nói để cô nấu.

- Dạ, tụi con ăn gì cũng được.

Tôi quay ra bếp, chị Lan đang lặt rau, bên cạnh là thau nước ngâm cục thịt bò cho tan đá. Thằng Dừa tần mẩn ngồi nghịch cái xe đồ chơi cũ ngay đó.

Chị Lan ngước lên nói với tôi:

- Em cho tụi nhóc bao lì xì đi nghen, năm nay chị không cho đâu, một người đại diện cho được rồi.

- Chị khỏi nhắc, em cho rồi.

Bịch...bịch... bịch, tôi nghe bước chân thằng Dừa chạy rõ nhanh, chưa kịp quát thì đã nghe tiếng nó oang oang trong phòng:

- Các anh ơi, mẹ em biểu không cho các anh lì xì đâu.

Tôi đưa mắt nhìn chị Lan, bật cười. Chị Lan mặt đanh lại:

- Thằng chó đẻ này, chỉ được cái mách lẻo là giỏi. Tao phải đập cho nó một trận mới được.

- Con nít nghe sao nó nói lại, biết gì đâu mà đòi đánh nó. Chị phải giữ mồm giữ miệng, khéo léo dậy bảo nó chớ, hở một tí là đánh con cho nó lờn đòn, mà người lớn nghe được lại mích lòng.

- Điên bỏ mẹ lên, không đánh để nó hư.

- Đánh con mà cứ như đánh kẻ thù. Bà mà ở bên Mỹ, cảnh sát nó còng đầu bà rồi.

- Nhưng đây là Việt Nam.

- Bởi vậy bà đâu có đi Mỹ được.

Thằng Dừa chạy ra, tôi ngoắc nó lại đe nẹt một hồi, cấm không cho nói năng bạy bạ, cấm hớt lẻo. Tôi chỉ vào góc nhà, nơi dựng cây ống nước tròn bằng ngón tay cái dùng để đánh đòn nói hỏi:

- Có thấy cái gì đó không?

- Dạ thấy.

- Sợ không?

- Sợ.

- Sợ thì từ nay không được hớt lẻo nữa nghe chưa?

- Dạ.

Thằng Dừa len lén liếc nhìn mẹ nó, và rồi phóng lên nhà trên, thoát nạn một trận đòn trông thấy.

Sau buổi cơm trưa, mấy đứa nhóc nhao lên rủ chơi đánh bài, tôi bỏ cả giấc ngủ trưa làm cái cho tụi nó đặt bài xì dách, chán cả đám lại đổi đánh bài cào, lô tô...đang ngồi chơi chị Nguyệt tới, ham vui, chị cũng xà xuống làm một chân, mắt chị mờ, nhìn không rõ số lại chậm. Cái cứ vừa đọc vừa dừng lại chờ. Đám con nít coi vậy mà kêu lô tô rành sáu câu vọng cổ, ra con số nào chúng cũng đều xướng lên nhưng câu nghe thật tức cười, chúng mang mấy biển số xe của các tỉnh ra ứng đọc như Bến Te (71) Vũng Tàu (72) con lươn (69) đứt gân (90) Tôn ngộ không (72) con bướm (89)...Tôi không hiểu lâu lâu phải hỏi lại đứt gân là số mấy, cả đám lại cười rộ lên, ra điều chê tôi quê mùa không biết. Ngồi được một chặp, tôi bắt đầu mỏi lưng, vặn vẹo, đổi thế liên tục, lúc xổm dậy, lúc dạng chân ra, lúc nằm bẹp xuống nền nhà, lúc dựa hẳn vào thành giường bên cạnh, tôi phải lót hai cái gối xuống dưới mà sao mông vẫn cứ tê cứng. Chị Lan lâu lâu lại thay tôi làm cái, đám con nít cứ xum xoe chìa tiền đặt bài. Mãi đến 5 giờ chiều sòng bài mới tan, mọi người tản mạn hết. Chị Lan đứng dậy chuẩn bị bữa ăn tối cho cả nhà. Đám con nít được bố, mẹ đến đón từ từ, các cu nhóc thằng nào thằng nấy mặt mày tươi roi rói vì vô mánh, chỉ có tôi và chị Lan là thua cháy túi, bọc tiền xu của chị căng đầy vậy mà hôm nay xẹp lép, đống tiền đồng Việt Nam của tôi cũng vơi dần, tôi và chị Lan cười khúc khích, thôi coi như chia tiền cho các cháu ăn tết.

Tôi nằm dài trên giường bên cạnh chị Nguyệt, người bắt đầu ngầy ngật, khó chịu, lúc đầy tôi nghĩ rằng chắc tại ngồi đánh bài lâu quá nên đuối sức, nhưng sau bữa cơm chiều, cổ họng bắt đầu đau rát, nước mắt sống tự nhiên tuôn trào, đây là dấu hiệu của bệnh cảm cúm. Tôi thầm nghĩ, thôi chết rồi, ngày mai Hương sẽ đưa hai đứa con vào đây chơi mà tôi cúm như vầy thì

chúng sẽ bị lây mất, Hương là bạn học từ thời phổ thông nhà ở Phan Thiết. Lẽ ra đợt này, tôi mang con ra thăm nó như đã hứa từ năm ngoái, nhưng rồi lại khất lần vì làm biếng đi một đoạn đường dài, cuối cùng, Hương lại phải mang con vào thăm tôi, chẳng lẽ gọi điện thoại ra kêu nó đừng vô. Tôi suy nghĩ miên man rồi quyết định mặc kệ, nhắn nó đừng vô sợ nó hiểu lầm mình không muốn gặp nó, rồi lại giận hờn. Bạn bè lâu ngày mới có cơ hội gặp mặt, vả lại Hương đã chuẩn bị từ trước tết cho cuộc viếng thăm Sài Gòn này rồi.

- Trời ơi, sao em hôm nay trông ghê quá, em bịnh hả?

- Em thì lúc nào chẳng vậy, môi thâm xì, mặt tái nhợt, lông mày lông mi không có, nhìn giống y như xác chết trên cao nguyên chớ gì.

- Ờ, nhìn ghê lắm, em ngó kiếng lại coi, đâu có giống như mọi bữa.

Tôi cười gượng gạo:

- Tại lần nào chị nhìn thấy em đều gặp lúc em sửa soạn đi ra ngoài nên nhìn khác đó, thực ra em mà không trang điểm nhìn ghê lắm.

- Chị biết mà, nhưng hôm nay thấy em khác hoàn toàn, da em xanh lét à.

Tôi nhổm dậy với tay lấy cái gương để ngay trên bàn cạnh đầu giường, tôi nhìn kỹ gương mặt mình trong đó, ừ, công nhận ghê thật, tôi không ngờ mình lại xấu xí thế này. Tôi úp vội cái gương lên bàn, quay sang cười với chị Nguyệt.

- Chắc em bệnh thiệt rồi đó, thấy khó chịu trong người quá, với phần không trang điểm thì ai mà không xấu hả chị, đàn bà con gái muốn đẹp thì phải biết tự sửa soạn cho mình, từ đầu tóc, quần áo đến mỹ phẩm. Thật sự mấy cô hoa hậu xí xọn còn gấp tỉ lần mình chị à, tụi nó không trang điểm cũng xấu thấy bà.

- Đúng rồi đó em, đàn bà con gái ví như viên kim cương, không mài giũa thì viên kim cương cũng chỉ như một cục đá vô giá trị, còn đàn bà con gái

không biết trang điểm thì làm sao mà đẹp được.

- Ừa chị há, chồng em đó, mỗi lần em đi với ảnh là ảnh bắt em sửa soạn kỹ lắm, bộ đồ nào không vừa mắt là anh chàng bắt thay đổi liền. Nói gì thì nói, đàn ông làm bộ làm tịch không cần vợ đẹp, vợ sửa soạn, vậy chớ đi cạnh người đẹp cũng khoái thấy mồ.

Cả hai chị em tôi cười khúc khích.

- Tú nó tính mời em bữa nào lên nhà ăn cơm, Chủ Nhật tới nghen, Tú chạy xe ra đón.

- Dạ, bữa nào cũng được, trừ ngày 8 Tết thôi, ngày đó em lên Long Khánh thăm ông anh.

- Ừa, để chị sắp xếp, có cả vợ chồng anh thằng Tú bên Đức về, tiện thể chị mời luôn cho em gặp mặt, xem anh em nó có giống nhau không?

- Anh nào của thằng Tú mà em không biết vậy?

- Anh cùng cha khác mẹ, nó cũng mới về kiếm thằng Tú mà, làm sao em biết được. Trước khi ba nó mất, có dặn nó về kiếm em.

- Vậy là ba nó mất cũng được hai năm rồi hén chị.

Chi Nguyệt không trả lời, nghe nhắc tới chồng, gương mặt chị như tối lại, u ám. Bao năm qua đi chị lúc nào cũng canh cánh mong ngóng tin chồng, vậy mà khi có tin thì ông đã ra người thiên cổ. Tuy giận chồng hết sức nhưng lúc được tin ông mất, chị lật đật vô chùa Xá Lợi làm cúng tế cho ông, tình nghĩa vợ chồng, ngàn năm không nhạt cho dù ông có đối xử tệ bạc với mẹ con chị.

Tôi nằm co ro trên giường, nhà có bao nhiêu tấm mền tôi đều lôi ra đắp hết lên người mà sao vẫn cảm thấy lạnh, lạnh run cầm cập. Con tôi nửa đùa nửa thật chọc ghẹo, mẹ thua bài nhiều quá phát sốt rét lên rồi kìa. Tôi cười ú ớ trong miệng, lúc này nhiệt kế đo được 39 độ C, cổ họng khát khô, miệng đắng nghét. Sau khi uống vài viên thuốc hạ sốt, nửa tiếng đồng hồ sau, nhiệt độ cơ thể từ từ hạ xuống, mồ hôi tuông ra như tắm. Bấy giờ tôi mới thấy lo,

phải chăng mình bị cúm gà? Nếu bị cúm gà thật thì quả là cái miệng hại tấm thân, nghĩ đến điều ấy tôi tê cứng hết cả người, đêm đó tôi còn sốt thêm vài chặp đến tận sáng hôm sau mới dứt hẳn. Người ngầy ngật, đầu nhức bong bong.

Một người - Một đời

Chương 18

Sáng sớm tinh mơ, Hương gọi điện thoại cho tôi báo tin đã vô đến Sài Gòn, nhưng đang ở nhà đứa em chồng bên quận ba, chút nữa sẽ kêu xe chở tới nhà tôi và xin tôi địa chỉ chính xác để khỏi kiếm lộn. Khoảng tầm 10 giờ, Hương dắt con đến, thằng nhóc hồi năm ngoái còn đang ẵm ngửa mà nay đã biết chạy lon ton, tay chân bụ bẫm thật dễ thương. Lần này Hương cho thêm thằng lớn cùng một đứa cháu gái vô chơi, nhưng lúc sáng đến nhà thì không thấy thằng nhỏ đâu cả, thì ra nó được chú chở đi Đầm Sen du xuân.
Hương dắt thằng nhóc thứ hai cùng cô cháu gái tới trước, chẳng mang theo gì cả, hành lý còn để bên quận ba. Thằng nhỏ không được tắm rửa tỏ ra bứt rứt khó chịu, Hương đi ra đi vô lủng bủng trách khéo thằng em chồng. Tôi lôi thằng nhỏ ra tắm đại, cắt tóc trước rồi mới dẫn cu cậu vào xối nước, tắm rửa sạch sẽ, lau mình khô, tôi trồng cái áo rộng thùng thình của anh Tin lên người thằng bé, chiếc áo dài đến tận đầu gối, nhìn thằng bé thật tức cười.
Mãi đến chiều, đứa em chồng mới chở thằng Duy, con trai lớn của Hương và

giỏ hành lý tới.

Thằng Duy lớn hơn con tôi một tuổi nhưng thấp bé ốm ròm. Lần đầu tiên được vô Sài Gòn, cu cậu thích lắm, phân bì đủ thứ, sao ở đây đẹp quá hén má, nhà cửa phố xá gì to quá trời, người đông như kiến cỏ, con chịu nơi đây lắm đó má. Tôi và Hương nằm nói chuyện, thằng nhỏ cũng xán lại gần hóng hớt, lâu lâu lại xen vào hỏi những câu vu vơ, khiến tụi tôi bật cười:

- Má, má với cô Hân cùng tuổi hả? Sao nom má già hơn cổ vậy má?

Hương liếc nhìn tôi cười cười:

- Mẹ cha nó, nó chê tao già kìa mày.

- Thì má con phải vất vả nuôi hai đứa con nên mau già, có sao đâu. Vậy con phải thương má nhiều hơn, phụ giúp má công việc nhà nè, chăm chỉ học hành nè, ngoan ngoãn thì má con trẻ lại liền thôi.

- Cô cũng có con vậy?

- Nhưng cô chỉ có một đứa, má con có tới hai đứa lận.

- Nhà cô đẹp quá, thứ gì nhà cô cũng có, nhà con hổng có gì hết cô ơi.

Nó quay qua giật áo má nó, nói:

- Má, sao má không chịu mua sắm gì giống nhà cô Hân nè má.

- Nhà mình nghèo, tiền đâu mà mua sắm con, nội nuôi hai đứa bay ăn má đã hụt hơi rồi mà con còn ở đó đòi hỏi này nọ.

Nghe thằng nhỏ nói, tôi chạnh lòng nhớ đến thời tôi bằng tuổi nó. Lúc bấy giờ mỗi lần tôi đi học hay đi ra cửa hàng bách hoá mua đồ cho mẹ đều phải đi ngang qua lớp mẫu giáo gần nhà, thỉnh thoảng, các bé học mẫu giáo được ăn liên hoan mỗi khi có các đoàn nào đó về kiểm tra. Tôi đi ngang nhìn các em ăn bánh kẹo mà thèm nhỏ dãi, nhất là quả chà là, thèm lắm nhưng lại không dám xin, chỉ đứng ngoài ngó vào rồi nuốt nước miếng. Có lần một cậu bé làm rơi cục chà là xuống đất, tôi liếc ngang liếc dọc không thấy ai để ý liền lượm mang về rửa sạch và ăn thử, trời ơi cái cục chà là đó sao mà nó

ngon thật là ngon! Lúc đó tôi cứ ước mai này thành người lớn, đi làm có tiền mua về tha hồ mà ăn cho bõ thèm. Vậy mà khi vào Sài Gòn, tôi thấy Chợ Cũ bán đầy quả chà là, chất từng keo từng keo trong sạp, tôi chẳng thèm để ý đến, chà là chỉ có mỗi vị ngọt lịm của đường, mà hồi đó tôi lại thấy nó ngon tuyệt. Tôi nhỏm dậy, chống cằm nhìn thẳng vào thằng bé, mỉm cười:

- Con ráng học cho giỏi, mai mốt lớn lên kiếm nhiều tiền, con muốn thứ gì cũng có.

- Dạ, mai mốt lớn lên nhất định con sẽ học thành bác sĩ để trị bịnh cho má, má con bịnh hoài à.

Duy ngước đôi mắt tinh anh lên nhìn tôi với gương mặt rạng ngời. Tôi mỉm cười xoa đầu thằng bé, thằng này coi vậy mà được, có chí khí, đâu phải như con tôi, hỏi về những dự định trong tương lai là nhùng nhằng không biết, con không biết, dường như nó chỉ biết có mỗi chuyện chơi game, ngoài giờ học bài, rảnh một cái là nhẩy vào bấm game ì xèo, thậm chí đi tắm thì quần áo cũng phải có người soạn sẵn, cơm bưng nước rót, 13 tuổi mà chẳng biết phụ làm bất cứ việc gì. Mỗi lần dậy con, tôi hay lôi chuyện ngày xưa ra phân bì, mẹ bằng tuổi con cực khổ như thế nào, mẹ phải làm những việc gì, ăn uống ra sao thì nó cãi lại: "Thời mẹ khác, thời này khác, sao mẹ cứ so sánh này nọ..." Con nít bây giờ ghê gớm thật, mình nói một nó cãi lại mười, lại còn nói láo một cây, không có tính thành thật. Thời này ai còn tin vào câu: "Đi hỏi già, về nhà hỏi trẻ" chỉ có nước " bán lúa giống" mà ăn.

Lần này Hương trông có vẻ mập mạp, da dẻ đã trở lại hồng hào, không còn xanh mướt như kỳ trước. Tôi vẫn liên lạc với Hương thường xuyên qua tán gẫu trên mạng Yahoo Messenger. Từ ngày cơ quan của nó xài Internet, cô nàng học được cách xử dụng điện toán nên ham lắm, ra vô liên tục. Tôi có lưu vào bộ nhớ của máy địa chỉ Hương, mỗi lần Hương lên mạng online, tôi đều biết. Tôi ở nhà một mình buồn nên tối ngày ngồi trước máy điện toán,

khi thì viết bài, khi thì đọc báo, khi thì đấu láo với bạn bè. Mấy bữa đầu, Hương ra vô liên tục, tôi ngồi bên này cười tủm tỉm một mình, gửi bài hỏi nó:"Mi làm gì mà nhảy ra nhảy vô YM hoài vậy Hương?" Chỉ vài giây sau nhận được câu trả lời: "Đang trong giờ làm việc, tao online, thấy "xếp" vô nên tắt vội, xếp đi thì mở tiếp." Về sau, nó ra vô nhiều quá làm tôi chóng cả mặt, chịu không nổi đành xoá tên nó trong bộ nhớ, lâu lâu mới viết thư hỏi thăm.

***

Buổi sáng ngày hôm sau, tôi và bé Trân lôi cái máy ép hoa quả và năm loại trái cây ra làm thuốc cho thằng con tôi uống, thằng nhỏ ăn không tiêu cứ bị táo bón. Cái máy của Trung Quốc, tôi mua ngoài chợ hết 300.000 đồng (20 USD) cũng có đầy đủ chức năng như một cái máy ép loại của Nhật nhưng trông xấu xí hơn nhiều. Sau khi rửa sạch các loại trái cây, tôi cắt nhỏ từng thứ cho vừa miệng của máy, cắm điện và nhấn nút cho máy hoạt động, máy chạy rít lên nghe muốn rợn gáy, nước và xác rau quả ào ra, bắn tung toé chỉ lấy lại được có phân nửa, còn thì trào hết ra ngoài, tôi bực mình chửi thề, đúng là cái thứ dỏm, làm cái gì cũng dỏm, cũng số tiền này, tôi mua bên Nhật một cái máy ép nhưng chạy rất ngon lành, không có chuyện nước trái cây bắn tung toé như thế này. Phần nước còn lại lợn cợn đầy xác rau quả, tôi lúng túng chưa biết dùng cái gì để lọc lấy bã. Hương ngồi bên cạnh theo dõi công việc tôi làm, vội góp ý:

- Lấy miếng khăn vải xô mà lọc mày ạ.

- Giờ này kiếm khăn đó ở đâu?

- Tao có, để tao lấy cho.

Hương đứng dậy, vào trong phòng lục trong túi hành lý của mình cái khăn của em bé, loại khăn làm bằng vải xô mỏng và mềm. Tôi gọi với vào:

- Lấy khăn mới đó nghen, có không mày?

Không nghe thấy tiếng Hương trả lời, một lúc sau, Hương ẵm con đi ra, đưa cho tôi một cái khăn vải xô, hơi cũ. Tôi ái ngại nhìn, thấy vậy Hương lên tiếng:

- Tìm mãi không thấy cái mới nào cả, lấy tạm cái này đi, sạch mà.

Bất đắc dĩ, tôi cầm lấy đặt vào miệng ly, đổ từ từ nước và xác rau quả trong cái thố của máy ép lên tấm khăn, ép cho nước chảy xuống dưới ly. Sau đó tôi đưa cho thằng nhóc uống. Thằng nhóc cầm ly nước dùng dằng không chịu uống, chê mùi hôi, chê thấy ghê. Tôi bực mình dằng lấy ly nước đổ luôn vào trong bồn rửa chén, giận dỗi bỏ lên trên phòng khách ngồi. Hương cũng ẵm con lên theo, an ủi:

- Ôi! mày giận dỗi con làm cái gì, kệ nó, nó không thích uống đừng có ép.

- Thằng này cứng đầu lắm, nói nó không nghe. Bây giờ ảnh lớn rồi, ra cái điều lý sự lắm.

- Thì bây giờ nó lớn rồi, nó có những suy nghĩ riêng của nó.

- Ừ, mày biết không? Hôm nọ nó còn nói thẳng vào mặt tao: "Mẹ có thương con đâu, mẹ nuôi con ngày nào, mẹ chỉ biết gửi tiền về thôi..."

- Lý sự gớm nhỉ?

Tôi thở dài, thả mình dựa hẳn vào thành ghế, mắt nhìn về một nơi vô định, nói chậm rãi:

- Đấy! Mình đã hy sinh cả cuộc đời cho nó, lo lắng cho nó từng chút một, vậy mà nó có thèm hiểu cho mình đâu. Làm mình tức chết.

- Phải giải thích cho nó biết, bây giờ là tuổi đang lớn mà, tâm sinh lý thay đổi, tụi nhóc hay cọc cằn lắm. Thằng con tao cũng vậy.

Tôi ngồi hẳn dậy, xoay mặt qua Hương:

- Mày tính bữa nào về lại Phan Thiết?

- Tao định chiều qua bên nhà thằng em chồng, chắc tối nay ra bến xe về luôn.

- Sao về sớm vậy? Ở chơi vài bữa đã.
- Về cho sớm cho mấy thằng nhóc nghỉ ngơi, sáng mồng Sáu là nó phải đi học rồi.
Duy đang loanh quanh gần đây, nghe mẹ nói chiều nay phải về tỏ vẻ không vui, cu cậu cằn nhằn:
- Má, sao về chi sớm vậy má, ở chơi vài bữa đã má.
- Mai là tới ngày đi học rồi đó con, nghỉ lâu đâu có được.
Thằng Duy làu bàu:
- Má kỳ quá, đi chơi gì được có một ngày, không đã gì cả. Lần sau má đưa tụi con vô sớm sớm một chút hén má.
Duy xán đến ngồi gần bên tôi, tay chỉ về mấy tấm hình Hàn Thái Tú treo lủng lẳng trên mấy cành nụ tầm xuân, hỏi:
- Cô lấy ở đâu ra nhiều hình anh Tú quá vậy? Cho con một tấm hén.
- Ừa, để cô biểu em Tài lấy cho con một tấm có chữ ký của anh Tú. Con cũng biết Hàn Thái Tú hả?
- Dạ, con thích anh Tú lắm đó.
Thằng Tài nãy giờ thấy tôi giận, cũng mon men lại gần, lên tiếng:
- Mẹ em quen thân với anh Tú lắm đó.
- Thiệt hả cô?
Tôi gật đầu.
- Lần sau con vô đây, cô đưa con lên nhà anh Tú chơi, chụp hình chung cho nó oai hén?
- Thiệt không cô? Cô nhớ hén.
Tôi giơ tay ra móc nghéo với Duy, cu cậu khoái chí cười ngặt nghẽo.
Khoảng 3 giờ chiều, Hương sửa soạn đồ đạc để qua bên quận Ba, tôi ẵm thằng bé, xớ rớ đứng bên cạnh. Mọi việc xong xuôi, tôi trao bé con cho Hương, bẹo má thằng nhỏ, dúi vào tay Hương cái bao lì xì.

- Cầm lấy mua vé xe.
- Thôi, hôm qua mày lì xì cho mấy đứa nhỏ rồi còn gì.
- Đấy là của mấy đứa nhỏ, còn cái này là của mày.
Tôi cười toe toét:
- Đút vào túi đi không có tao lấy lại bây giờ. Nhớ giữ gìn sức khoẻ, cho gửi lời hỏi thăm ông xã.
- Cảm ơn mày, về Phan Thiết, tao sẽ gọi điện thoại báo cho mày biết.
Tôi quay qua xoa đầu thằng Duy, dặn dò:
- Nhớ chăm chỉ học bài nghen con. Qua năm vô đây chơi nữa hén.
- Dạ, qua năm cô có về không?
- Có chớ, năm nào cô không về.
Tôi gọi taxi, đưa mẹ con Hương xuống tận đường, chờ xe chạy khuất mới qua trở lên nhà. Không còn Hương, thằng nhóc con tôi mới thủ thỉ:
- Cái khăn của cô Hương dơ thấy mồ mà mẹ bắt con uống nước đó, con thấy cổ xì mũi cho con rồi lau ngay vô áo, ghê quá mẹ ơi!
Tôi bật cười khi nghe cái lý do thằng nhỏ đưa ra, tôi cũng biết điều đó, nhưng vì nể Hương nên làm đại và mang đổ đi chứ con tôi còn khuya mới chịu uống nước lọc bằng cái khăn cũ. Thằng nhóc có cái tánh ưa sạch sẽ, con tôi hồi còn nhỏ rất dễ thương, ai nhìn thấy cũng muốn nựng nịu, ấy vậy mà hễ người nào có gương mặt xấu xí hoặc nổi nhiều mụn bọc thâm đen là thằng nhỏ né ra liền, ai lỡ hôn nó, nó lấy tay lau ngay chỗ đó và bỏ chạy. Tôi nhớ một lần lúc nó gần ba tuổi, chị Lan đưa nó về Sơn La thăm quê nhà, hàng xóm láng giềng qua chơi nhiều lắm, họ thích nghe giọng Sài Gòn của thằng nhỏ, nghe rồi bàn tán, nhại lại và rú lên cười, cô Tình cưng nó nhất, cứ sấn lại đòi ẵm thằng bé, cu cậu dãy dụa la hét um xùm: "Bác tránh ra đi, bác hôi quá!" May phước cô Tình là người Bắc nghe thằng con nít nói tiếng Nam không hiểu, quay lại hỏi chi Lan: "Nó nói gì vậy?", chị Lan làm bộ giải

thích khác đi để cô khỏi tự ái. Con nít đôi khi làm người lớn mếch lòng. Nay nó lớn nên cách cư xử đã khác, phải như hồi còn bé, nó cứ xổ toẹt ra những lời như hồi nãy thì cả tôi và Hương đều bị quê xệ. Tôi định nói với con vài câu thì cái máy điện thoại réo um xùm, tôi phải bỏ dở bước vào trả lời điện thoại.

- A lô.

- Anh đây, lão Đại đây!

- Trời...mấy ngày tết ông biến đi đâu vậy? Sợ lên đây tụi tôi đòi tiền lì xì à?

- Đâu có, anh mắc trực cơ quan.

- Trực gì mà tới mấy ngày liên tiếp? Anh rửa hình chưa?

- Rồi, anh hỏi xem tụi em có nhà không để anh mang lên.

- Tụi em đang ở nhà, mang lên liền đi hén.

- Ờ, anh lên liền, bên nhà em hay bên nhà Lan?

- Nhà em, chị Lan cũng đang ở đây nè.

Lão Đại cúp điện thoại, tôi lò dò ra ngoài bếp, chị Lan đang lụi hụi chuẩn bị bữa cơm chiều, chị Lan lúc nào cũng tỉ mỉ làm những món ăn rất cầu kỳ, trang trí thật đẹp mắt, không giống như tôi cứ phiên phiến cho xong. Chồng tôi rất quý chị Lan ở điểm này, anh khen chị là người chu đáo, anh bảo rằng cả nhà tôi chỉ có mình chị là nhu mì nhất, giọng nói ngọt ngào thủ thỉ bên tai chứ không giống như tôi với Trâm, đàn bà con gái gì đâu mà mở miệng ra là quang quác, nói chuyện trên điện thoại cứ tưởng tụi tôi đang cãi lộn với nhau, đôi lúc anh còn gọi tôi là phát xít, là Hahamama (mẹ ghẻ...)

Chị Lan đang làm món gỏi ngó sen tôm thịt, món này thằng con tôi rất hảo, lần nào chị Lan cũng dành riêng cho nó một dĩa lớn không bỏ ớt cay xè, còn thằng Dừa, chị luyện cho nó ăn cay ngay từ nhỏ. Mấy ngày Tết, thức ăn thừa mứa, thứ nào cũng ngán, chỉ có món cá kho riềng là đắt hàng, cá Diêu Hồng chị Lan cắt khúc bỏ vào nồi kho chung với riềng cho mềm cả xương, ăn với

cơm thật tuyệt, chị Lan chẳng đi đâu chơi, chỉ quanh quẩn từ nhà qua đây nấu ăn, đánh bài xong tối về nhà ngủ, có bữa đánh bài khuya quá chị ngủ luôn ở đây.

Tôi xà xuống giúp chị lặt rau thơm, bào cà rốt thành những sợi chỉ và ngâm chúng trong nước lạnh. Bên cạnh, nồi cơm đang xôi bốc mùi thơm dịu.

- Lão Đại sắp lên rồi đấy.

- Lão có mang hình lên không?

- Có chứ.

Tiếng ồn ào từ bên ngoài vọng vào, tôi nghiêng người ngó ra cửa chính, lão Đại lù lù tiến vào, tôi đưa tay vẫy, nói vọng ra:

- Tụi em ở dưới này, xuống đây anh Đại ơi.

Lão Đại đi thẳng xuống bếp, mở nón kết đang đội trên đầu ra, ngồi xuống cái ghế ngay đó, mặt lão nhễ nhại mồ hôi, đỏ lựng, cặp mắt ti hí nhấp nháy liên hồi. Lão lôi trong túi ra một bao giấy, đưa cho tôi, tay tôi vẫn đang còn ướt nhẹp, vội vẩy vẩy vài cái, ngó xung quanh chẳng thấy hộp khăn giấy nào cả, tôi chùi tay ngay vào quần cho khô và đón lấy bao giấy từ lão Đại. Con tôi ngồi ngay đó chứng kiến vội la lên:

- Mẹ ở dơ quá, lại bắt chước cô Hương rồi đó, thấy ghê.

- Sao con không lấy khăn cho mẹ lau, còn ở đó mà lải nhải.

- Mẹ có hỏi đâu mà con biết.

- Ôi, chút xíu nữa mẹ tắm thay đồ ngay bây giờ đó mà.

Tôi hí hửng lôi xấp hình từ bên trong ra ngắm nghía, xấp hình chỉ chừng hơn chục tấm màu đỏ quẹt, cả tôi và chị Lan ai nấy mặt mày nhăn nhúm, mắt thì nhắm tịt, trông thật thảm thương. Tôi chuyển nguyên xấp hình sang cho chị Lan, gương mặt chuyển dần sang thất vọng, bất giác tôi đưa tay rờ lên vết nám đen trên má mình, nói với Lão Đại:

- Tưởng cái máy 60 triệu thì chụp hình đẹp thêm một tí, ai dè trông thấy mà

ghê. Coi nè, mặt tôi nám hết trơn rồi nè cha!

Lão Đại nheo mắt nhìn.

- Vẫn còn đẹp gái chán.

- Hôm đi chụp về thì không thấy gì, qua ngày Ba Mươi, mặt bắt đầu đỏ lòm, đến ngày Mồng Một chuyển sang đen xì và các vết nám cũ xuất hiện trở lại. Mèn ơi, tui rầu thúi ruột, ông có biết tôi tốn mất bao nhiêu tiền để điều trị mấy vết nám này không?

- Vài bữa thì nó hết chứ gì.

- Nắng Sài Gòn ghê thật, chỉ có chừng một tiếng đồng hồ không che đậy mà nó nám liền.

- Ăn thua gì, đen cho nó khoẻ em ạ.

- Mà sao máy của anh chụp ra hình màu đỏ thế? Mấy tấm trong máy của em, anh chụp đẹp lắm, màu tự nhiên... Để em mang ra tiệm rửa.

- Tại tiệm rửa hình nó không điều chỉnh màu.

Chị Lan ngồi lật đi lật lại mấy tấm hình, càu nhàu:

- Ông này làm bộ rủ mình đi cho vui, thật ra ông đi săn hình chứ có phải ông chụp cho tụi mình đâu.

Tôi thêm vào:

- Mình chụp hình xấu bỏ mẹ lên, chụp chi nhiều cho uổng phí phim của ổng.

Lão Đại nãy giờ ngồi im không nói gì, chỉ cười hềnh hệch.

- Em nhớ anh chụp nhiều lắm mà, sao chỉ có mấy tấm thế này?

Lão cũng không thèm trả lời, cười típ cả mắt, cặp mắt vốn ti hí, bây giờ lại càng nhỏ hơn.

- Năm mới đã phát tài chưa anh?

- Làm gì đâu mà phát tài, hao tài thì có.

- Anh bận gì không? Ở lại đây ăn cơm với tụi em.

Lão Đại ngần ngừ chưa trả lời, tôi lại nói tiếp:

- Mấy khi mới có dịp, ở lại ăn cơm hén.

Tôi ngước nhìn đồng hồ treo trên tường phía sau chỗ Lão Đại ngồi, mới có 4 giờ chiều, sớm quá, nhưng tụi tôi cũng dọn ra đại. Vào những ngày Tết, việc ăn uống bất thường, đói lúc nào ăn lúc đấy, lâu lâu tôi lại mở tủ lạnh tìm một thứ gì đó cho vào miệng lủm.

Sau bữa ăn, lão Đại ngồi chơi thêm một chút rồi xin phép về. Tối đến chị em tụi tôi lại xúm vào chơi đánh bài tiếp, vừa chơi, vừa coi ti vi. Lúc đầu, cả đám ngồi đặt Lô Tô, sau rã đám dần vì tụi nhỏ nghỉ, ra phố hẹn hò với bạn, còn lại có vài người, tụi tôi chuyển sang chơi Tá Lả. Tá lả là một môn bài bạc thông dụng ở ngoài Bắc dạo sau này, tôi không rành cho lắm, thời tôi còn sống ngoài đó, kiểu chơi bài này chưa có.

- Dì có biết đánh Tá Lả không?

- Quên rồi, đánh như thế nào há?

- Trời! Gặp phải con gà mờ rồi!

- Hồi xưa dì cũng biết chơi sơ sơ, lâu quá quên hết, nhưng không sao, chỉ cho vài đường là xong ngay, học thì làm biếng chớ chơi đánh bài thì lẹ lắm.

Đánh bài Tá Lả có vẻ dễ hơn đánh tiến lên nhưng nếu không tính toán, loạng quạng đền cháy túi. Bài dạng này cũng có bốn tay, xào bài chia làm bốn phần, mỗi phần 9 quân và người chia bài (người đi đầu) chia 10 quân, những quân bài còn lại để úp tại đó. Bài cần phải có "phỏm", tức là có từ ba con trở lên đồng chất đồng màu (giả dụ như cây 3 rô, cây 4 rô, cây 5 rô..) hoặc ba cây 2, ba cây bồi, ba cây 10 chẳng hạn. Sau bốn vòng không có "phỏm" bài bị loại, bài nào đã có "phỏm" được quyền vào vòng trong, số bài cầm trên tay càng nhỏ là người thắng cuộc. Người nào có ba "phỏm" là được Ù, ăn tiền gấp đôi. Người đầu tiên đánh một con bài ra trước, chọn quân bài mà đánh. Người kế tiếp nếu thấy có con để ăn thì kéo vào, đánh xuống một con cho người ngồi bên cạnh, nếu không có con ăn thì được quyền lấy một con

trong xấp bài còn dư hồi nãy, rồi chọn ra một con để đánh xuống. Cứ như vậy cho đến bốn vòng, người nào không có "phỏm" thì úp bài chịu thua, người nào có phỏm thì đếm nút tính điểm, người có số điểm nhỏ nhất là người thắng cuộc, bài tính điểm cũng giống như bài xì dách, từ 1 đến 10, bồi, đầm, già cũng tính mười luôn. Bài này chỉ một người thắng nhất được ăn tiền của cả ba người kia. Chú ý người đầu tiên đánh bài xuống mà người ngồi kế bên ăn liên tiếp ba con, bài Ù, người đi đầu tiên bị đền cho cả làng. Tôi không rành cho lắm bị đền liên tục, chán quá tôi nằm dài ra nền gạch bông, nghỉ chơi. Tưởng là tan sòng, ai dè tụi nó lại gây sòng tiếp tục đánh Tiến Lên, thằng con tôi cũng làm một chân, mặc dù không giỏi cho lắm. Tôi nằm bên cạnh, mắt vẫn theo dõi các trận đánh, thằng con tôi lóng ngóng cầm bộ bài chưa gọn, cứ xoè toé loe gần như lật hẳn ra cho người khác xem, tôi cười khúc khích. Anh này khôn lắm, đánh thắng mặt mày hớn hở, mang tiền đi mua đồ ăn vặt, còn mà bị thua chừng vài bàn là đứng dậy liền nghỉ chơi, cu cậu không có máu cờ bạc, chắc nó giống tôi, thích chơi cho vui chứ không ghiền.

Lúc đầu tôi còn nằm, sau ngồi bật dậy, chỉ thằng con gom bài lại cho gọn.

- Con cứ ngửa bài như thế, chị Anh nhìn thấy hết, sao dốt vậy?

Con bé Anh cười tủm tỉm:

- Dì, sao lại nói xấu cháu.

Được mẹ ngồi bên cạnh mách lỏm, cu cậu về nhất mấy bàn khoái trí cười típ cả mắt. Trong một bàn, khi người bên cạnh đánh xuống đôi bốn, tôi thấy bài của nó có đôi bẩy, một con tám và đôi chín nên tôi xúi con đánh xuống đôi bảy trận lại, thằng nhỏ nhíu mày lủng bủng trong miệng không chịu, tôi lại càng thúc dục:

- Đánh đi con, chận nó lại, con để đôi bẩy làm gì cho lẻ bài, sao dốt thế.

Thằng nhỏ miễn cưỡng đánh xuống, qua được hai người, thằng nhỏ quay lại

quạu tôi:

- Mẹ này, chỉ tầm bậy không à.

Cậu Út ngồi kế bên liếc mắt sang:

- Ngu, nghe lời mẹ mày, phá "hàng" ra đánh phải không?

- Tại mẹ con cứ xúi.

Tôi lật bài nó ra, quả là có hàng thật, ba đôi thông 7, 8, 9, thế mà tôi lại xúi nó đánh đi đôi bẩy, cả đám cười lên rầm rộ, tôi cười to nhất, xoa đầu con, hỏi:

- Sao không nói?

- Thì con không muốn đánh xuống mà mẹ cứ bắt.

- Ai biểu con dấu bài mà chi đôi bẩy, một con tám lại đôi chín mẹ tưởng...

- Hồi nãy chính mẹ biểu con dấu bài bây giờ còn nói gì nữa. Thôi mẹ đi ra chỗ khác đi, để tự con chơi được rồi.

Cả đám lại cười rộ, chị Lan lên tiếng:

- Hai mẹ con nó cãi nhau như chó với mèo.

Tôi cười khúc khích bỏ đi vào trong phòng, không ngồi bên cạnh xúi bậy con nữa. Tôi nằm gác tay lên trán, suy nghĩ miên man. Nhớ tới mấy đứa bạn nối khố thời còn đi học, tôi vội ngồi bật dậy, lục tìm cuốn sổ nhỏ trong đống hành lý và tìm số điện thoại của Hồng, đứa bạn gái thân nhất thủa xa xưa, bên kia đầu dây, tiếng của Hồng vang lên:

- A lô.

- Hồng ơi, tao đây! Hân đây!

- Hân à, mày đang ở đâu đấy?

- Tao đang ở Sài Gòn.

- Khoẻ không?

- Khoẻ, còn mày ra sao? Ăn Tết vui vẻ không? Năm mới chúc mày cùng gia đình sức khoẻ dồi dào, ăn nên làm ra, ước gì được nấy nhé.

- Ừ, cảm ơn, tao cũng chúc mày như vậy đấy. Chừng nào ra đây chơi?
- Chưa biết nữa, nghĩ cái đoạn đường lên Mộc Châu, ngán quá mày ơi.
- Đường xá bây giờ ngon rồi, không giống hồi mày ra năm kia đâu, đi có bốn tiếng đồng hồ là tới nơi.
- Mấy đứa lớp mình sao rồi Hồng? Tụi nó vẫn khoẻ chứ?
- Ờ, tụi nó vẫn vậy, tụi thằng Hưng, thằng Chiến không thấy lên, Vợ chồng Hoài chuyển về Hà Nội rồi, nghe nói làm ăn cũng khá. Thằng Bành vừa mới lên nhà mới nhưng thằng con đầu thì nghiện rồi mày ơi. Chán lắm!
Tôi nghe thấy chữ "nghiện", gai ốc lại nổi lên đầy mình. Tội nghiệp cho Bành, nó cố gắng hết sức để tự cai nghiện, vậy mà giờ này, thằng con trai đầu lại sa vào con đường nghiện ngập, rồi không biết cuộc đời nó sẽ ra sao?
Tôi buồn khôn tả. Giọng của Hồng vẫn cứ đều đều bên tai:
- Hậu cũng xây nhà mới rồi, nói chung, mấy đứa lớp mình đứa nào cũng đủ sống không đến nỗi nghèo túng. Tao vừa vào thăm bố mẹ Hiền, vào an ủi ông bà già thôi chứ biết làm sao. Nghe ông bà nói, Hiền đang đòi lấy chồng kìa.
Tôi giật mình thảng thốt hỏi lại:
- Ý, Hiền nó ra trại rồi hả? Sao sớm thế.
- Đâu có, vẫn ở tù đấy chứ?
- Ở tù sao lại đòi lấy chồng?
- Thì khi nào ra tù cưới, nó quen một thằng cùng trong trại.
Tôi thở phào, cười ra tiếng. Đúng là cái đồ dở hơi. Mới bị nhốt tù có vài năm mà nay đã tưng tửng rồi. Giọng Hồng vẫn đều đều:
- Thằng Chung Chột lấy vợ năm ngoái, vợ nó vừa sinh con trai cách đây ít ngày.
- Nhanh thế, hồi năm ngoái nghe tao có nghe thằng Chiến gọi điện thoại sang báo tin Chung Chột lấy vợ, thế mà...

- Ồ vậy hả? Chiến vẫn liên lạc với mày hả Hân?
- Ừ, thỉnh thoảng nó gọi cho tao, chẳng biết hắn làm ăn ra sao mà khoe khoang lắm, tao để cho hắn nói chuyện khá lâu, kệ, giàu có mà, cho trả tiền thấy bà nó luôn.
Tôi cười khà khà...Hồng cũng cười theo.
- Ờ, thế còn hai thằng kia, Hiển và Đào thì sao rồi?
- Vẫn ế mày ạ, chẳng hiểu sao không có ma nào ngó ngàng gì đến tụi nó. Thôi Hân nhá, vậy đủ rồi, kẻo tốn tiền mày.
- Gớm, chỉ được cái lo "bò trắng răng". Gọi điện thoại ra đấy tốn bao nhiêu đâu mà, hình như có 2000 đồng một phút.
- Vậy hả? Sợ tốn tiền mày.
Tôi và Hồng còn nói chuyện với nhau khá lâu, sau đó tôi nhờ Hồng gửi lời hỏi thăm đến toàn thể các bạn trong lớp, và cúp điện thoại.
... Mới hôm nào đó tôi với Hồng còn nói chuyện vui vẻ, cười đùa thoải mái. Vậy mà chỉ gần một năm sau, cách đây vài tuần, Hạnh báo tin cho tôi hay: "Chị điện thoại về cho chị Hồng ngay đi, chị ấy bị bệnh nặng lắm, sắp chết rồi". Lòng dạ tôi bồn chồn, cả đêm không ngủ được. Ngay sáng hôm sau tôi gọi điện thoại về cho Hồng, vừa nhận ra được giọng nói của tôi, Hồng mừng rỡ:
- Hân! Trời ơi, gặp mày tao mừng quá, tao cứ sợ chết mà không liên lạc với mày được. Tao sắp chết rồi, Hân ơi!
- Làm gì mà cuống lên thế, chỉ được cái nói năng bậy bạ, mày mắc phải chứng bệnh gì Hồng?
- Chẳng biết, bác sĩ tìm không ra bệnh, chỉ biết là thiếu đường trong máu, hai ngày mà không truyền đường vào máu là cơ thể cứ lịm dần đi, hôn mê nói lảm nhảm. Bây giờ, tao chẳng đi đâu xa được, chỉ quanh quẩn trong nhà thôi. Chán lắm Hân ạ.

- Bệnh gì mà kỳ cục vậy? Hồi cuối năm 2003 mình gặp nhau, mày vẫn khoẻ mạnh lắm mà. Sao kỳ vậy?
- Bởi vậy, đâu có biết trước.
- Phát bệnh từ khi nào?
- Vào giữa năm 2004, người cứ lờ đờ, mệt mỏi, mỗi lần ngất xỉu là nói lảm nhảm như người mê sảng, tao cũng đi bệnh viện điều trị, rồi mọi người lại nói mẹ tao về nhập, xúi tao đi cúng bái khắp nơi, thấy bớt được một thời gian tưởng là khỏi, ai ngờ qua năm 2005 bệnh phát lại nặng hơn, về Hà Nội điều trị tại bệnh viện 108.
- Bệnh viện này của quân đội phải không?
- Ừ, hình như thế.
- Các bác sĩ không tìm ra được bệnh hả?
- Không lúc đầu bác sĩ bảo Tuỵ bị nám đen nếu mổ cắt bỏ đi một khúc thì may ra khỏi. Nhưng sau khi mổ bệnh tình trở nên nặng hơn...Chẳng biết có con gì nó ăn hết đường trong máu mình ấy. Hân ạ.
- Để tao hỏi mấy vị bác sĩ bên này coi họ có biết đó là căn bệnh gì, và có cách gì trị được không nhé? Nghỉ ngơi đi, đừng suy nghĩ lung tung. Có tin gì tao sẽ gọi về liền.

Quả thật, tôi cũng chới với không biết bạn tôi bị mắc phải chứng bệnh gì? Tôi lập tức vào phòng y học thuvienvietnam.com hỏi thăm bệnh tình với chú LuanLe, chẳng mấy chốc chú đã có câu trả lời cho tôi, lòng mừng khấp khởi, tôi lại gọi điện thoại về báo tin cho Hồng hỏi thăm nó vài điều. Đồng thời, tôi gọi điện thoại hỏi thăm mấy bác sĩ quen ở Sài Gòn về chứng bệnh này, người thì trả lời trị được, chỉ tốn kém, người thì bảo khó lắm, ra ngoại quốc thì may ra...thôi khuyên bạn có muốn ăn uống bồi bổ gì thì ăn. Các bác sĩ ngoài Bắc đã đầu hàng rồi thì không chắc còn cơ may nào cho bạn tôi nữa. Lòng tôi chùng xuống, mắt nhoè đi, tôi ngồi thẫn thờ như người mất hồn vía,

kỷ niệm thời thơ ấu ngày xưa dường như sống lại trong tôi...
Ngày nào tôi cũng qua rủ Hồng đi học, hai đứa tôi chuyên môn đi học trễ, bị Hiệu Trưởng bêu danh trước cột cờ nhiều lần, nhưng chứng nào vẫn tật nấy. Hồng hơi thấp người lại mập, cô nàng thích lê theo đôi guốc mộc cao cả tấc, gõ cộc cộc xuống mặt đường. Ngày ấy, đường xá xóm tôi chưa có láng xi măng, nên mỗi lần mưa xuống, đất nhão nhẹt, bám chặt vào guốc, dép đôi khi nặng không nhấc dậy nổi. Những lúc như vậy chỉ có nước đi chân trần và xách dép chạy cho lẹ. Hồng học yếu nên thường dựa dẫm vào tôi, mỗi kỳ thi tôi hay cho nó chép bài, có khi còn làm hẳn bài thi rồi đề tên nó nộp cho thầy, quả là gan cóc tía vì chữ nó và chữ tôi khác nhau một trời một vực.
Nhà Hồng nằm ngay ngã ba đường, một đường dẫn vào Ủy Ban Nhân Dân Huyện, một đường rẽ đến khu rừng ma bản Mòn, còn một đường chạy ngang qua uỷ ban thị trấn, kế bên nhà tôi. Đó là một căn nhà gỗ ba gian lợp ngói đỏ, giống hệt theo kiểu dựng nhà người Bắc khi xưa. Tôi thân với Hồng từ nhỏ, ngày nào tôi cũng chạy sang nhà nó vài lần, số thời gian tôi ở nhà nó nhiều hơn là ở nhà mình. Tối tối, tôi vẫn thường học nhóm với nó và thường thì ngủ lại luôn. Tôi vẫn còn nhớ như in cái giường kê gần cửa sổ, mọi người đồn rằng đó là cái giường ma, vì ai ngủ trên đó cũng đều bị bóng đè. Tôi không tin cho lắm và ngủ ở trên đó ba đêm để thử nghiệm, quả thật cả ba đêm tôi đều bị một bóng đen đè đến nghẹt thở và cái giường ấy như bị dựng ngược lên, muốn hất tôi ra khỏi đó. Sau ba đêm kinh hoàng tôi cạch đến già chẳng bao giờ bến mảng đến bên cái giường ma quái ấy nữa. Lạ một điều, khi nằm ngủ trên chiếc giường đối diện thì không có hiện tượng trên.
Mẹ của Hồng là một phụ nữ gầy như que củi, môi thâm xì và có giọng nói khào khào như đàn ông, mọi người xóm tôi vẫn gọi là bà Dần (gọi theo tên chồng), bà bán hàng xén ở ngoài chợ, gia đình khá giả nhất trong xóm. Vì là bạn thân với Hồng, mỗi kỳ nghỉ hè, tôi thường mua hàng chịu của bà để vào

trong các làng bản xa xôi đổi lấy nông sản về bán lại cho con buôn dưới Hà Nội, kiếm thêm tiền phụ với mẹ. Bà lúc nào cũng coi tôi như con cái trong nhà. Cũng như mẹ tôi, bà Dần sinh đươc bảy người con, hai trai, năm gái. Các anh chị lớn của Hồng đều có gia đình riêng và chuyển đi nơi khác lập nghiệp, nhà chỉ còn lại Hồng và cô em gái út, nhưng cô bé này học nội trú dưới nông trường cả tuần mới về một lần. Tối nào tôi với Hồng cũng đợi bố mẹ nó đi ngủ hết để hai đứa xúc trộm lạc (đậu phộng), đậu tương (đậu nành), hột Bí rợ hoặc hột Hướng dương, rang lên, sáng mai mang đi học rí rủm ăn với nhau. Vì sợ gây tiếng động, tụi tôi không dùng đũa mà đảo bằng tay, có bữa đảo trúng phải chảo nóng, bị phỏng cả nửa tháng mới hết. Thời bao cấp, nhà nào cũng thiếu ăn, tới lớp học tụi tôi đói vàng cả mắt, nhất là những tiết học cuối cùng, mùi xào nấu thức ăn từ khu tập thể giáo viên thoang thoảng bay vào mũi càng làm cái đói cồn cào.

Ông Dần, bố của Hồng là một người đàn ông thấp người, da đen sạm và lừ lừ y như một cái tủ lạnh. Ông không làm gì cả, tối ngày quanh quẩn dạo chơi trong xóm, rủ ông này, ông kia đánh tổ tôm, sóc đĩa...thỉnh thoảng ông mới ra chợ phụ dọn hàng với vợ. Mọi việc trong nhà, một tay mẹ Hồng thu vén và quyết định. Mùa Đông, ông hay mặc cái áo bông dầy xụ, đầu đội mũ len màu đen, ngồi ru rú trong góc bếp, tăm lúc nào cũng dính ở bên mép. Có lần tôi với Hồng đùa giỡn, cười to tiếng, liền bị ông mắng át đi: "Con gái con nứa...lúc nào cũng nhe nhe nhởn nhởn, chó chẳng ra chó, khỉ chẳng ra khỉ." Tôi im bặt, lấm lét nhìn ông không dám nói gì, nhưng Hồng thì không vừa, nó đáp lại: "Thế à Bố, vậy mà ai cũng bảo con giống hệt Bố." Bố nó nổi đoá hét lên: "Tao đập chết cha mày bây giờ, con cái mất dậy." Tôi mắc cười quá không nhịn được bèn che miệng quay đi chỗ khác cười, bị ông nhìn thấy, chỉ thẳng tay vào mặt tôi quát: "Cả cái con kia nữa, mày cười cái gì...đồ cái lũ mất dạy, cho chúng mày ăn học phí của giời." Sợ quá, tôi lỉnh mất tiêu, cả

tuần không dám ló mặt qua nhà nó.
Tôi với Hồng lớn dần lên theo thời gian, cứ như hình với bóng không rời nhau nửa bước, tôi thường xuyên ngủ lại nhà nó hoặc nó qua ngủ bên nhà tôi. Sáng đi học chung, chiều cùng nhau đi lấy củi, tối về học nhóm với nhau. Thời gian tôi ở nhà nó nhiều hơn ở nhà mình, nhiều đến nỗi mẹ tôi chửi toáng lên: "Con Hân, mày cuốn gói quần áo sang ngay nhà cái Hồng mà ở, qua đó làm con bà Dần luôn đi. Hai đứa chúng mày lúc nào cũng dính chặt vào nhau như cứt và đít ấy." Tôi nghe mẹ ví vậy thì lè lưỡi: "Khiếp, mẹ nói gì nghe ghê thế. Sao mẹ lại ví con với cái Hồng như cứt và đít". Mẹ tôi xửng cồ quát lên: "Còn không nữa, cứ quấn lấy nhau đi, có ngày tao đập chết". Tôi ở trong tư thế sẵn sàng...chạy, mỗi lần mẹ tôi bực dọc hăm đánh đòn là tôi ù té chạy liền, chạy bán sống bán chết...vù thẳng sang nhà cái Hồng lánh nạn ở bên đó đợi cho mẹ nguôi giận mới lò mò về lại nhà.
Cả lớp tôi tổng cộng có 54 học sinh, chia làm bốn tổ, Hồng và tôi chung một tổ, lúc nào cũng ngồi kè kè bên nhau, nói chuyện như vẹt, ăn quà như mỏ khoét, luôn bị giáo viên chủ nhiệm cảnh cáo bắt viết bản kiểm điểm tối ngày. Trong lớp học, nhóm tôi có năm đứa là thân nhau với nhau, đi đâu cũng kéo cả lũ đi, chốn học thì cả năm cùng chốn luôn, Hồng, Hiền, Hà, Mai và tôi, đứa nào cũng đành hanh đỏ mỏ mà tôi, kẻ to họng nhất, hung hăng nhất, ai cũng hăm đánh chết bỏ mặc dù cái thân thì ốm ròm, chẳng biết đánh nổi ai. Năm đứa nay đã rã đám hết, Mai chết năm 18 tuổi, Hà và Hiền đều ngồi tù, đứa 15 năm, đứa 20 năm, tha hồ gỡ lịch, số phận trôi dạt tôi qua tận Tokyo, xa xôi ngàn dặm, chỉ còn mình Hồng ở lại quê nhà...vậy mà căn bệnh khốn kiếp kia lại sắp sửa kéo bạn tôi về với lòng đất lạnh, nghĩ đến điều đó là tim nhói đau như có ai châm từng mũi kim vào nó. Biết vậy nhưng lại chẳng có cách gì cứu được bạn. Bên tai tôi vẫn văng vẳng tiếng nói của Hồng:
- Hè mày về à, nhớ ra thăm tao một lần Hân nhé...Ừ, thôi tao cố ráng sống

đến hè để gặp lại mày.

Hình như sự chết đã gần kề, bạn tôi vẫn thường rơi vào trạng thái mê sảng, mỗi lúc thiếu đường mà chưa kịp truyền vào máu, Hồng lịm dần đi, đầu óc mơ hồ và ký ức tuổi thơ bỗng lại trở về. Mấy lần gọi điện thoại an ủi bạn, Hồng vẫn luôn nhắc đến những giấc mơ của mình:

- Chẳng hiểu sao dạo này tao cứ mơ thấy hồi chúng mình còn nhỏ thôi Hân ạ, buồn lắm cơ, tao đâu có muốn chết, mày thấy đấy, chưa làm được việc gì cả, con còn quá nhỏ, mình chết rồi, ai sẽ chăm sóc nuôi dậy nó đây? Nếu mà năm nay tao được 50 tuổi thì tao chết cũng yên lòng...đằng này tao còn trẻ quá...

Tôi không dám nhắc nhiều đến căn bệnh của bạn, sợ nó nghĩ quẩn bệnh thêm trầm trọng nên lái qua chuyện khác. Tôi hỏi han bạn bè trong lớp từng đứa một, lúc ấy Hồng cũng như quên đi bệnh tật của mình, trả lời những câu hỏi của tôi thật dí dỏm:

- Tụi thằng Bành mới đến thăm tao cách đây vài hôm, rủ tao đi chơi nhưng chồng tao cản lại, bảo rằng đi đâu lỡ ngất xỉu thì ai mà cõng về được để kịp truyền đường, thôi ở nhà đi. Tụi nó đến đông lắm, cả thằng Đào và thằng Hiển nữa, hai thằng vẫn chưa lấy vợ mày ạ, chúng nó ế thật rồi. Tao có nói với tụi nó rằng có lấy vợ thì nhanh nhanh lên để tao còn dịp uống rượu mừng chứ tình hình này chắc là tao đi sớm rồi đấy.

Tôi băn khoăn:

- Lạ nhỉ, hai thằng trông cũng khôi ngô tuấn tú, không ghiền xì ke, nhà cửa, công việc đàng hoàng, tử tế mà lại không lấy được vợ. Hay là...chúng nó thiếu cái gì...?

- Thằng Hiển vui lắm, nó bảo sao tụi con gái lớp mình không giới thiệu làm mai cho hai đứa nó, cô nào cũng được, xấu, đẹp không thành vấn đề, miễn sao đừng thiếu bộ phận nào là được rồi.

Tôi và Hồng cùng cười rũ rượi trên điện thoại, tôi muốn bạn tôi hãy quên đi căn bệnh gớm giếc kia, để có những giây phút thảnh thơi với phần đời còn lại...mặc dù chẳng biết nó sẽ chấm dứt lúc nào.

***

Tôi nằm co ro trên giường bỗng ngồi bật dậy, với tay mở cửa sổ ló mặt ra gọi thằng Út:

- Út, mai mày dặn thằng Định Đen mua cho chị nửa con chó nhá.

Thằng Út nhăn trán hỏi ngược lại:

- Mới đầu năm mà ăn chó làm gì cho nó xui hả bà?

- Tao ăn hồi nào? Mua đặng mốt mang lên cho ông Bắc, ông thích ăn thịt chó. Nhớ dặn lấy chó tơ, đừng giống lần trước mua ngay phải con chó có "chắt ngoại", dai thấy bà luôn, lấy đầy đủ gia vị và lá mơ nữa đấy nha.

- Dạ, để mai em dặn nó.

Nói xong, tôi đóng cửa lại nằm xuống giường.

Hai ngày kế tiếp, bạn tôi đến kéo đi tùm lum khắp Sài Gòn, mệt đừ cả người.

Chương 19

Chiều ngày tám Tết, bố tôi dắt cu Tin từ Bến Tre ghé nhà tôi để sáng mai mấy bố con cùng lên Long Khánh thăm anh Ba đang được đang được Đảng và Nhà Nước ta nuôi giùm trên trại tù cải tạo. Chỉ mới có một tuần lễ sống

với ông bà nội mà cu Tin đen như Miên, chị Lan tôi vẫn cứ chọc ghẹo gọi nó là thằng Mỏ Cày, thằng Hai Lúa, cu Tin mặt lầm lỳ đưa cặp mắt trắng dã liếc xéo bác nó, miệng lủng bủng nói cái gì nghe không rõ. Tôi ngồi ngay đó đưa chân đá nhẹ vào mông nó quát:

- Nói cái gì đó hả Tin.

- Con có nói gì đâu.

- Vừa mới nghe đó mà đã cãi rồi, lộn xộn, bác khâu cái miệng lại đấy.

Tôi đưa tay làm điệu bộ như thể đang khâu miệng nó thật, thằng nhỏ có vẻ sợ ngồi nín khe. Bố tôi ngồi cười hề hề, nói:

- Chúng mày cứ doạ cháu cho cháu sợ, Tin ngoan lắm Tin nhỉ? Thích ở với ông bà nội lắm.

- Mai, mốt... Tin có về ở với ông bà nội nữa không? - Tôi hỏi nó.

- Dạ có về.

- Ừa, mày gan hén. Ông nội chở mày đi bán đất đêm là chết đó.

Cu Tin nhìn tôi chòng chọc, miệng lẩm nhẩm:

- Ồ ôi... mày kìa...bác gọi Tin bằng mày kìa.

Tôi ký vào đầu nó, nói giọng nhỏ lại:

- Ừa, bác quên, bác xin lỗi Tin.

Rồi tôi quay sang bố, hỏi:

- Bố có nhớ xin giấy thăm nuôi không đấy?

- Có, ghi đầy đủ tên tụi bay rồi, đừng lo.

- Vậy thì được, không thôi lên trên đó tụi công an hay gây khó dễ lắm.

Tôi ngồi lại ngay ngắn, ôm gối, nhìn vào khoảng không trước mặt, lẩm bẩm nói một mình:

- Nhanh thật, mới hôm nào đó mà đã chín năm rồi, lúc ông bị bắt, thằng Tài đang còn chút xíu...

Tôi thở dài, quay lại phía bố tôi ngồi, chỉ tay về mấy thằng nhóc nhỏ đang

đùa giỡn um xùm, nói:

- Lúc đó, mấy thằng này chưa ra đời.

Bố tôi im lặng, lưng khòng xuống, ông chép miệng tính nói gì đó nhưng rồi ông lại giữ im lặng, ánh mắt già nua như chất chứa một nỗi buồn xa xăm... Tôi hiểu nỗi lòng của Bố, cha mẹ nào mà không thương con, ông vẫn thường bảo: "Chúng nó gánh tội cho gia đình mình ". Tôi thì nghĩ khác, gánh cái gì mà gánh, làm việc xấu thì phải chịu tội, đời là vậy, có vay có trả.

Anh Bắc tôi là một đứa con ngổ ngáo ngay từ hồi còn nhỏ, quậy phá hơn giặc cướp. Tôi nhớ những ngày còn đi học phổ thông, Mẹ tôi vẫn thường được gởi giấy mời đến trường giải quyết vụ ông quý tử Lê Hữu Bắc của bà, lần nào bà cũng mếu máo khóc lóc năn nỉ hiệu trưởng để anh Bắc đừng bị đuổi học.

Tuy quậy phá nổi tiếng ở trường nhưng anh học rất thông minh và có nhiều tài vặt, anh viết chữ, vẽ hoa tuyệt đẹp. Lần nào làm báo tường (bích báo), tôi cũng đều nhờ anh viết giùm tựa báo, vẽ trang trí và kết quả cả ba năm lớp tôi đều chiếm giải nhất. Anh Bắc lại có biệt tài bắt cá, anh chỉ cần vác cần câu ra đi là thế nào bữa đó gia đình tôi lại được ăn cơm với cá, hồi nhỏ, thỉnh thoảng tôi cũng theo anh ra suối câu cá, ngồi cả buổi tôi chả câu được con nào, trong khi đó bên cạnh tôi, anh Bắc giựt cần câu liên tục. Sau khi tốt nghiệp cấp Ba, anh xin được một chân vào làm kế toán cho xí nghiệp thương nghiệp tổng hợp huyện, thế nhưng vài năm sau mẹ tôi qua đời thì xí nghiệp ấy cũng giải thể, anh thất nghiệp, nhảy ra làm ăn tư nhân, anh tôi buôn bán đủ thứ, và được lời mách bảo anh đi buôn gỗ Pơ Mu mang sang Trung Quốc bán, tôi nghe bảo thứ gỗ này rất quý chuyên dùng làm báng súng, và chỉ có ở vùng núi quê tôi. Lúc đầu anh ăn nên làm ra, tiền vô như nước, tham lam, anh huy động thêm vốn ngoài, thâu mua thật nhiều và chuyên chở hàng qua biên giới nguyên cả đoàn xe, thế nhưng anh bị tụi Tàu lừa cho một vố, tán

gia bại sản. Tụi Tàu thật thâm hiểm, ban đầu chúng dụ cho người Việt mình mang hàng qua bán, trả tiền rất sòng phẳng, sau vài chuyến, khi con cá đã cắn mồi, tụi nó chơi nước bài làm lơ không thèm thu mua để ép giá, rốt cuộc hàng mang qua rồi không bán rẻ bán tống thì cũng chết, mang về cũng không được. Anh tôi phá sản lại mắc thêm nợ nần, chán đời lao vào con đường nghiện hút, cờ bạc. Cả nhà tôi lao đao vì anh. Sau bao lần cai nghiện, tôi năn nỉ đưa anh và vợ con vào Sài Gòn sống cùng tôi để tránh xa môi trường xấu ở quê nhà, tưởng vô được Sài Gòn, lạ nước lạ cái anh không còn nghĩ đến thuốc phiện. Vậy là tôi lầm, một năm sống tại Sài Gòn, động hút nào anh tôi cũng đều biết đến, rồi trong một lần về thăm quê, trở lại Sài Gòn, anh tôi xách theo vài ký thuốc phiện vừa để dành hút vừa để buôn bán kiếm tiền. Một ngày, anh tôi đi đâu mãi không về, ngay tối hôm đó, quãng 11 giờ đêm, công an ập vào nhà tôi đọc lệnh khám xét, anh tôi đã bị bắt từ chiều, hôm đó, tôi đi công tác không có nhà, chỉ được nghe kể lại. Sau này anh bị kết án 14 năm, và nay đã là năm thứ 10 anh ngồi gỡ lịch, không biết rằng đợt đại xá tới, anh tôi có được về xum họp với gia đình không?

Bố tôi im lặng ngồi rít thuốc liên tục, cánh tay gầy tong teo nổi lên những đường gân chằng chịt, nhìn ông trông thấy tội làm sao.

- Thôi, Bố đi tắm đi cho mát mẻ.

Bố tôi dụi phần điếu thuốc còn lại vào cái gạt tàn cho đừng bốc khói, nhấp một ngụm nước trà và duỗi hẳn bàn chân ra.

- Bố đừng có bảo là tao vừa tắm ở Bến Tre đấy nhá.

Bố tôi nhe răng ra cười hềnh hệch, tôi cũng cười theo. Mấy lần trước, kêu ông đi tắm, ông vẫn thường trả lời như vậy, già rồi đâm lười biếng cả việc tắm rửa vệ sinh.

Hơn bảy giờ tối, thằng Út đi làm về, vừa nghe tiếng bố, cu Tin đứng bật dậy lao chạy ra phía cửa, Út nhìn thấy con, ngồi xuống dang hai tay ra đón vào

lòng, hôn lên cái đầu tóc đã mọc lún phún mà hai tuần trước đây bị bác Hân hớt trọc lóc. Tin miệng líu lô hỏi bố nó đủ thứ chuyện, tôi dõi mắt nhìn theo mỉm cười.

- À chị ơi, thằng Định nhắn không có thịt chó đâu.

- Sao vậy?

- Đầu năm đầu tháng đâu có lò nào giết thịt chó.

Tôi gật gật cái đầu:

- Ờ...hén. Năm mới năm me ăn thịt chó sợ bị xui. Thôi vậy mình mua thứ khác cho ông.

Cũng tối hôm ấy, chị Vân Giang gọi điện thoại xuống hỏi việc đi thăm nuôi anh Bắc, khi chị biết gia đình tôi đi theo khá đông nên chỉ gởi lời chào chứ không đi chung vì còn bận chăm sóc cháu ngoại, mấy lần trước đều có mặt chị đi chung với tôi.

Sáng hôm sau, tôi dậy sớm thường lệ để chuẩn bị mọi thứ chờ anh Hùng chạy xe đến rước. Ngoài những món thức ăn Hạnh mua sẵn từ hôm qua, tôi chạy xuống dưới bà Tàu mua thêm một đống đồ hộp, mì gói, kem đánh răng, bánh kẹo để mang lên thăm nuôi anh. Tuy rằng trên trại tù có bán đầy đủ hết nhưng giá cả mắc hơn so với ở bên ngoài, tiện có xe mình mang theo luôn.

Khoảng 8 giờ sáng, anh Hùng chạy xe lại nhấn còi inh ỏi, cái Hạnh ra lan can ngó xuống đường, quay lại nói chõ vào trong nhà:

- Xe đến rồi, đi thôi.

Cả nhóm lũ lượt kéo nhau xuống đường. Anh Hùng tươi cười mở cửa xe, tôi leo lên trước tiên, ngồi tận dưới hàng ghế cuối, người kế tiếp là chị Út Giang và đứa con gái nhỏ, con bé Cát Tường hôm nay diện cái váy đầm bông xanh lợt, có viền đăng ten diêm dúa, năm nay nó đã lớn phổng phao nên cái áo đầm này vừa vặn, không giống như năm trước còn rộng rinh. Đầu thắt hai bím tóc cột nơ hồng, con bé xinh hẳn ra. Hàng ghế phía trước tôi có ba chỗ

ngồi, bố tôi, con bé Anh và thằng Út, Hạnh ngồi bên trên kế anh tài xế. Sau khi ổn định chỗ ngồi, anh Hùng cho xe từ từ lăn bánh chạy thẳng ra đường Lê Thánh Tôn nối dài, được mang tên ông Nguyễn Hữu Cảnh, người có công sáng lập nên thành phố Sài Gòn này từ hơn 300 năm trước.
Từng đoàn xe nối đuôi nhau chạy ào ào trên xa lộ, xe hơi, xe hàng, xe taxi và cả xe gắn máy cứ lượn lách nhau vượt lên trên, hình như ai cũng cảm thấy kém miếng khó chịu, tôi nhìn ra ngoài chóng cả mặt, nhắc khéo anh Hùng:
- Chạy từ từ thôi anh ạ, mình còn nhiều thời gian mà, không cần gấp gáp đâu.
- Ờ...anh biết rồi.
- Mình chạy lên Long Khánh, tắp vô nhà ông anh họ thăm bà "Ba Tui" trước rồi mới lên trại tù.
- Ờ, mà Long Khánh ở khúc nào Hân?
- Em cũng chẳng nhớ chính xác, không sao, thằng Út nó biết mà.
Tôi không nhớ đã đi thăm nuôi anh tôi bao nhiêu lần trong gần mười năm qua. Lần nào xe chạy ngang qua Long Khánh, tụi tôi cũng đều ghé lại thăm bà "Ba Tui", bà là chị cả của Bố tôi, theo con đi kinh tế mới và lập nghiệp tại Long Khánh gần hai chục năm. Tuy nhiên gia đình tôi chỉ mới liên lạc được chừng vài năm trở lại đây. Lúc trước, tụi tôi vẫn gọi bà bằng cái tên trìu mến O Đào, nhưng vì bà vốn quê mùa, cứ mở miệng ra là xưng: Ba tui, ở chỗ ba tui...cái gì cũng ba tui thành ra được tụi tôi gọi luôn O bằng cái tên "Ba Tui", kể cả bố tôi cũng vậy. Ba Tui có nghĩa là tụi tôi.
Tôi nhớ vào lần cưới vợ cho thằng Út, chị em tôi lũ lượt kéo nhau về Bến Tre dự tiệc, cùng lúc ấy O cũng từ Long Khánh xuống thăm em trai (tức bố tôi). O đã trở thành một bà lão ốm nhom, lưng còng, mắt mờ, tai nghễnh ngãng. Nếu tôi nhớ không lầm lần cuối tôi gặp O cách đây đã hai chục năm.

Đó là lần O lên Mộc Châu thăm bố tôi, O đã bước sang tuổi sáu chục, nhưng vẫn còn mạnh khoẻ, thấy mấy chị tôi cãi nhau ủm tỏi, tị nạnh không chịu đi gánh nước, O bực mình săn quần, quẩy đôi thùng đi lấy nước phăm phăm, vào thời đó tôi còn nhỏ, chừng 11, 12 tuổi. Mỗi lần thấy O thổi cơm, tôi hay quanh quẩn ngay bếp để O sai vặt, lấy cái này, giúp cái nọ. Một lần, O chỉ tôi:

- Con ni, mi lấy cho O cái "phẳn".

Tôi đứng trơ mắt nhìn O, ngạc nhiên, tôi nghĩ cái "phẳn" tức là cái bộ phản mà tối tụi tôi hay ngủ ở trên đó, thắc mắc không biết O bảo lấy cái phản đó để làm gì. Thấy tôi đứng im, O quát lên:

- Tau bảo mi lấy cho tao cái "phẳn", sao mi cứ giương mắt ếch nhìn tau rứa?.

- Cái phản nặng thế, làm sao cháu bê xuống đây cho O được.

O bước lại chỗ chạn bát, lôi ra một cái nắp vung nồi, dí dí vào mặt tôi, nói:

- Cái ni không phải là cái "phẳn" chứ là cái mả cha mi tề?.

Tôi phá lên cười khanh khách, hét lớn:

- Trời ơi, nắp vung nồi mà O gọi là cái Phẳn, cháu lại tưởng là bộ phản ở nhà trên.

Từ đó, bọn nhóc con tụi tôi cứ lôi mấy từ nhà quê của O mang ra chọc ghẹo. Nay O đã bước vào tuổi 80, da dẻ nhăn nheo, gân guốc nổi lên từng vệt từng chùm xanh lè trên hai mu bàn tay gầy guộc, hai bên khoé mắt vết chân chim xếp chồng chéo lên nhau, đôi mắt mờ đục. O đang ngồi trên bộ gõ bỏm bẻm nhai trầu, cái miệng móm xọm bập lên bập xuống trông thật đáng yêu vô cùng. Thấy tụi tôi về đông đủ, O vui hẳn lên, luôn miệng cười nói:

- Con mô là con Hân, lại đây O coi bay lớn răng...chu cha, bay lớn quá rồi.

Tôi cười khanh khách:

- Lớn gì nữa, già rồi O ơi!.

O ôm lấy vai tôi, bàn tay run rẩy vuốt mái tóc tôi, nói nho nhỏ:

- Bưa mô rảnh, bay lên Long Khánh thăm O. Cái thằng nớ - O đưa tay chỉ bố tôi - Hắn có lên thăm O mô, O nhớ hắn, O lại về đây thăm hắn. O còn sống, O về thăm hắn mai kia O chết mần răng mà đi được.
- O tính bữa nào về Long Khánh.
Bố tôi ngồi gần đó cất tiếng thay:
- O đòi lên Sài Gòn thăm bay đấy.
- Vậy thì vài bữa nữa O lên chung với con luôn, tiện đi thăm anh Bắc, con đưa O về.
O tôi gật đầu đồng ý. Tiệc cưới thằng Út tàn, nghỉ ngơi một đêm, sáng hôm sau, chị em tôi lại dắt díu nhau trở về Sài Gòn, mang cả O theo cùng. Lúc đó vào khoảng trung tuần tháng Ba, Sài Gòn nóng như lò lửa, căn phòng tôi tạm trú nhỏ tẹo như cái diêm quẹt, vỏn vẹn chỉ có 24 mét vuông. Căn phòng nằm trên lầu một, đằng trước là phòng của chủ nhà, dưới lầu ông chủ cho mướn bán hàng điện tử, tiếng nhạc đập ình ình từ bảy giờ sáng cho đến tận 8 giờ tối từ tiệm điện tử vọng lên trên nhà, O tôi rên rỉ:
- Nhà bay ở chi mà như cái lò gạnh nung thế này, ồn ào rứa răng O chịu nổi.
Tụi tôi chỉ biết cười khúc khích, lâu lâu lại ghẹo cho O chửi mồ tổ lên cho vui cửa vui nhà. Lúc ấy chưa gắn máy lạnh, trong phòng chỉ có quạt gió, thời tiết nóng nực đến 39 độ C, quạt gió cũng chỉ mang hơi nóng phả vào mặt mình. O tôi mặc áo vải nâu, vấn tóc kiểu đuôi gà, mồm nhai trầu bỏm bẻm, ngồi kể chuyện đời xưa cho tụi tôi nghe. Thỉnh thoảng, O lại cất giọng rên ư ử những điệu dân ca ngoài Bắc, tôi nghe thoang thoáng, câu được câu chăng. O lớn tuổi nên bị lãng tai, tôi có quát lên thật lớn nhưng O cũng chẳng nghe, tụi tôi ỷ y nói lén O nho nhỏ vậy mà O tôi lại nghe hết. Cái Hạnh nhà tôi ghé sát tai O chọc ghẹo:
- O này khôn lắm, cứ giả vờ điếc để thăm dò xem con cháu có nói xấu không chớ gì.

- Mồ tổ bay!.

Chúng tôi lại được trận cười như ong vỡ tổ. Chẳng biết thời con gái, dung nhan O tôi ra sao, nhưng tôi đoán chắc chắn không thể là một cô gái xinh đẹp vì tôi thấy bố tôi giống O như đúc, từ cặp mắt, cái miệng cho đến dáng người lỏng khỏng, cao nghều. Đặc biệt, mũi O tôi không hề có sống chỉ nổi lên hai cánh mũi, trông thật ngộ nghĩnh như bức tranh vẽ dở. Hồi xưa, mấy người bạn chị Lan tôi đồn um lên rằng O tôi không có mũi, mấy anh chị kiếm chuyện rủ chị Lan về nhà để xem mặt O mà chị Lan vô tình không biết. Ở Sài Gòn có hai ngày, O than ồn ào chịu không nổi, O đòi tụi tôi phải đưa về Long Khánh gấp. Chiều lòng O, tôi mướn xe đưa O về nhà và nhân tiện ghé thăm anh Bắc đang bị nhốt trên trại tù Z30A. Ngồi trên xe hơi máy lạnh, O khó chịu bắt buộc phải tắt máy lạnh và mở bung cửa sổ ra cho thoáng. Từ nhà tôi, anh tài xế cho xe chạy theo hướng cầu Bà Triệu, rồi ra đường quốc lộ I, thẳng tiến lên Long Khánh, xe qua địa phận Thủ Đức, Biên Hoà, rồi Hố Nai I, Hố Nai 2...Với tôi, những địa danh này thật xa lạ, cả đời hình như chưa bao giờ đặt chân đến. Gần đến chợ Long Khánh, tôi hỏi O:

- Nhà O ở khu nào? Địa chỉ, số nhà...nói cho anh tài xế biết để đưa O về chứ?.

- Nhà ba tui nằm ở chân dốc Lê Lợi, cây số toả toả (đỏ đỏ).

Tôi nói với lên trên anh tài xế:

- Anh có biết dốc Lê Lợi không?.

- Không, tôi đâu biết nó nằm ở khu nào, nhưng mình vừa đi vừa hỏi vậy.

Hân hỏi xem bà tả khu nhà ra sao chứ.

Tôi quay lại ghé sát tai O nói thật lớn:

- Chỗ khu O ở có cái gì dễ nhận diện không, nói để tài xế biết đường.

Có lẽ vì xe chạy nhanh, gió thổi tạt vào mặt làm tai O tôi ù nên không nghe thấy gì thành thử tôi hỏi mà O cứ hả với hử. Xe chạy gần đến chợ Long

Khánh, biết là đã qua khúc rẽ vào nhà, anh tài xế giảm tốc độ và tấp vào bên lề đường hỏi người dân địa phương dốc Lê Lợi nằm ở đâu. Người đàn ông bán thuốc bên đường trả lời rằng xe tụi tôi đã chạy qua khỏi dốc Lê Lợi. Thế là phải vòng xe ngược trở lại, lần này, xe chạy từ từ, O tôi nhìn qua hai bên đường cố xác định lối rẽ về nhà mình, miệng lẩm bẩm:

- Nhà ba tui ở dốc Lê Lợi, ngay cây số "toả toả", hai bên trồng nhiều cây khoai mì, bên trong nữa là rừng cây Bạch Đàn.

Nghe O nói vậy tôi chỉ biết cười:

- O ơi, cây số nào mà nó không "toả toả", O phải biết đó là cây số thứ bao nhiêu mới được chứ, đến nhà của mình mà không nhớ rõ địa chỉ thì bây giờ làm sao đây?

O tôi cố nhướng mắt nhìn sang bên trái để xác định lối rẽ vào nhà, O đã già, mắt kém lại bị gió thổi vào, nước mắt cứ trào ra, O không nhìn thấy gì cả. Hai bên đường lúc này bạt ngàn những vườn cây củ mì xanh ngắt, xe chạy đến cây số nào cũng dừng lại để O tôi xem xét có đúng là lối rẽ vào nhà mình không. Phải mất gần cả tiếng đồng hồ, tụi tôi mới tìm đúng lối để đưa O về nhà.

*

Lần này, anh Hùng chạy xe qua cầu Văn Thánh mới chứ không chạy ngã cầu Bình Triệu, chiếc xe của anh tuy còn mới, chạy êm ru nhưng lại kín quá mức làm tôi nôn nao hết cả ruột gan và đầu thì nhức bong bong. Phía đằng trước, Hạnh và thằng Út thi nhau gân cổ lên cãi lộn về vụ bảo hiểm nhân thọ:

- Cái hãng Prudential nhà bà chỉ được cái giỏi lừa đảo chứ được mẹ gì.

- Mày nói gì? Ai lừa đảo?

- Prudential chứ ai vào đây. Đi bán bảo hiểm mà không giải thích rõ ràng cho khách hàng, cứ quảng cáo bừa bãi, thao thao bất tuyệt để bán được sản phẩm. Dân Việt Nam thì toàn dân ngu cu đen, hiểu luật lệ cái quái gì đâu,

nhắm mắt ký mua bừa, đến lúc không có tiền đóng, hai tháng là công ty cắt hợp đồng, mất trắng.

- Ai bảo ngu, khi mua phải đọc rõ bản hợp đồng chứ.

- Vì người mua có hiểu đâu, thậm chí có người còn không biết đọc chữ, người đi bán phải giải thích rõ ràng cho người mua hiểu chứ, cái kiểu nói cho có để bán được sản phẩm rồi thì bay chết mặc bay đấy, có phải tội cho người nghèo không. Bà tính đi, thành phần nào mua bảo hiểm nhiều nhất, cũng toàn là mấy người nghèo buôn bán vặt, họ ky cóp đóng ít tiền bảo hiểm họ nghĩ giống như là tiết kiệm, thế nhưng công việc bấp bênh, lúc buôn bán ế ẩm, không có tiền đóng, hãng bảo hiểm cắt hợp đồng, tiền ban đầu đóng vào mất sạch. Họ la lên bảo hiểm lừa đảo, một đồn mười, mười đồn 100...rồi thì bảo hiểm cũng toi thôi.

- Mày nói thế chắc công ty người ta dẹp tiệm sớm.

- Rồi bà xem, bảo hiểm bây giờ ế bỏ mẹ lên. Năm nay bà bán được mấy cái?

Hạnh im lặng, tôi ngồi dưới cười khúc khích, châm thêm dầu vào lửa:

- Ừa, đúng rồi, phải giải thích cho rõ ràng chớ, gặp khách hàng như thằng Út nhà mình thì nó biết chữ đâu mà đọc, cầm tờ báo toàn cầm ngược.

Thằng Út quay xuống chỗ tôi:

- Bà vừa phải thôi!

- Còn không nữa. Đâu mày trả lời xem một tỷ có mấy số không?

Hạnh được bênh, khoái chí cười típ cả mắt. Bố tôi đang ngủ gật cũng bật dậy góp vui:

- Ôi, con hỏi cái thằng Bùi Kiệm này thì nó biết gì, nó chỉ biết đá gà với cá độ đá banh thôi.

Tôi nói với lên trên cho Hạnh nghe:

- Hạnh, mày nhớ con Tú Uyên không?

- Nhớ, con nhỏ mở quán nhậu trên đường Lê Hồng Phong chứ gì.

- Ừ, nó kể hồi trước nó đi ra bưu điện gửi tiền về quê, gửi có 2 triệu đồng mà ghi thành 2 tỷ, con nhỏ nhân viên đọc giấy hỏi lại rằng chị gửi 2 triệu sao lại ghi tới 2 tỷ, tiền ở đâu em bù vào. Nó bảo, quê dễ sợ luôn bà Hân, tui không biết 1 tỷ có mấy số không. Đó cũng tốt nghiệp lớp 12 đấy.

Út bị chọc quê, tức lắm, giờ mới nghĩ ra cách trả thù:

- Bà cũng bị bà Hạnh dụ mua một lúc mấy trăm triệu, còn cười cái quái gì nữa. Mai mốt mất tiền lại khóc ra tiếng Mán bây giờ.

- Ơ, Thằng này. Tao mua bảo hiểm cho con tao mà, tao đâu có gửi tiết kiệm. Lỡ mình có bề gì thì thằng nhóc còn có chút tiền phòng thân.

- Bà thấy đấy, hồi cơn bão số 5, bao nhiêu ngư dân chết đứng chết ngồi vì bọn Bảo Việt không chịu bồi thường cho họ, tàu thuyền phải mượn tiền ngân hàng để mua, nhưng chìm, hư hỏng thì bảo hiểm không đền trong khi tiền ngân hàng vẫn phải mắc nợ, đâu có chạy làng được.

- Bởi vậy...Bọn bảo hiểm Bảo Việt mất dậy lắm. Đọc trên báo tao nghe mấy người chủ tàu không dám về đất liền vì sợ bị ngân hàng xiết nợ, cứ chạy vòng quanh trên biển. Thật là khốn nạn cho dân Việt Nam mình.

- Nhà nước bắt buộc phải mua bảo hiểm đấy, nhất là xe cộ, tàu bè. Mà hình như chị cũng có mua bảo hiểm an sinh cho thằng Tài phải không?

- Ừ.

- Sao chị không rút ra cho rồi.

- Hồi mua bảo hiểm của cái Hạnh cũng tính rút ra nhưng rồi lại thôi, rút ra bị lỗ 20 %. Thôi, còn có vài năm nữa là mãn hạn, với lại có 32 triệu ấy mà, mai mốt lãnh ra chưa đủ tiền mua cho nó một chiếc A còng (@)

Ngưng một chút, tôi lại kể chuyện tiếp:

- Chồng con Trâm, ông Kẹo cũng mua bảo hiểm của bà chị bán, chẳng đọc kỹ hợp đồng, ký bừa, vừa mới đây hãng gọi lại thông báo vì ông đến tuổi (50) ông phải đóng phí gấp đôi, tức mỗi tháng 400 $ thay vì lúc trước mỗi

tháng chỉ 200$. Một là chấp nhận đóng phí gấp đôi, hai là rút hợp đồng, chẳng biết suy nghĩ làm sao ông rút hợp đồng, mất hết 80%, gần đứt 20 ngàn đô, tiếc quá bệnh cả tháng.

Tôi khoái chí cười khanh khách, lẩm bẩm: Kẹo như ông mà mất một lúc gần 20 ngàn không bệnh sao được.

Bỏ qua chuyện bảo hiểm, tụi tôi lại bắt qua đề tài chính trị, kinh tế "thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa" ở trong nước. Anh Hùng cắt ngang lời tôi hỏi:

- Em ở bên đó thường đọc báo gì?

- Nhiều lắm anh, báo nào cũng có, hải ngoại có mà Việt Nam cũng có. Anh vào Saigonbao.com mà tìm, đủ thứ cho anh đọc.

- Máy của anh đâu vô được chỗ đó.

- Vậy là bị tường lửa chặn rồi, cái vụ này thì em không biết gỡ, nghe nói cũng dễ lắm mà em chưa thử. Tụi công an mạng chặn lại vì sợ người dân vô đọc tin tức "phản động" trên Tây Nguyên, dân Thượng đi biểu tình dữ lắm mà báo trong nước có đưa tin đâu.

- Ừa, đúng rồi, có lần anh chở khách ngoại quốc lên Đà Lạt bị phạt đó Hân, tụi ông Don chớ ai, mỗi người bị phạt 200 đô la. Mấy ông chửi quá trời, anh thì không bị phạt, tụi nó cảnh cáo bắt xe quay trở lại Sài Gòn.

- Người ngoại quốc bị cấm không cho lên vùng Tây Nguyên, sợ họ đưa tin ra quốc tế đó mà. Tại anh không theo dõi lệnh cấm.

- Chính quyền đâu có thông báo, đâu có đề bảng cấm, chờ cho mình vô tận trong, công an mới giữ lại mời về đồn giải quyết, nộp phạt.

- Ừ, nếu thông báo trước thì làm sao chúng nó thâu mỗi người 200 đô la tiền "tươi" được chớ.

Tôi nhìn ra bên ngoài, xe đã chạy đến đia phận Hố Nai, con bé Cát Tường bên cạnh tôi không chịu ngồi mà cứ đứng chồm lên phía trước, hai mắt lờ đờ

ngủ gật, sợ nó té, tôi kéo con bé ngồi xuống bắt nằm gối đầu lên đùi mẹ mà ngủ, nhưng nó bật đứng dậy khóc bù lu bù loa, càng quát con bé càng lì mặt ra, chán tôi chẳng thèm động tới nó, một hồi buồn ngủ quá, con bé leo lên nằm gọn trong lòng mẹ.

Xe chạy đến địa phận Long Khánh, anh Hùng giảm tốc độ, hỏi Hạnh:

- Sắp tới nhà bà con em chưa?

- Anh cứ chạy đi, chưa tới đâu, còn lâu.

Xe lại vun vút lao đi, hai bên đường là những rừng cây cao su bạt ngàn, xanh tốt. Tôi ngả mình ra phía sau, nhắm mắt, mơ màng ngủ thiếp đi.

- Anh chạy từ từ thôi nghen, hình như sắp đến rồi đấy.

Tôi mở choàng mắt, nhìn ra bên đường. Mặt trời đã lên cao, ánh nắng chiếu lấp loáng phía trước mặt. Tôi thốt lên:

- Ồ, khu này dân cư bắt đầu tập trung về đây đông đúc rồi đấy, nhà cửa san sát mọc lên hén.

Hạnh đáp lại liền:

- Bởi vậy, có tiền lên đây mua đất để dành, chắc mai mốt hốt bạc.

- Thôi, quên chuyện đất đai đi, đừng có mơ, thị trường địa ốc đang bị đóng băng rồi kìa. Phen này khối thằng tự vẫn.

- Tới rồi anh Hùng, anh quẹo vào đây.

Anh Hùng cho xe rẽ vào con đường đất đỏ, gập ghềnh khó chạy, có lúc xe nghiêng hẳn qua một bên làm tôi hết hồn tưởng đổ. Chạy được một khúc, Hạnh chỉ anh Hùng dừng lại ngay dưới gốc rừng cây Bạch Đàn, nói:

- Để xe đây thôi anh ạ, đoạn đường vào trong xấu lắm, mình đi bộ vào được rồi, khoá cửa xe cẩn thận, nhờ mấy đứa trẻ trong căn nhà kia ngó giùm. Dân ở đây thật thà lắm, không ăn cắp giống chỗ nhà anh đâu mà sợ.

Cả nhóm xuống xe, tôi nhờ anh Hùng mở cửa thùng sau để lấy ít bánh kẹo làm quà cho mấy đứa nhỏ. Chúng tôi lũ lượt kéo nhau đi trên con đường

mòn phía trước mặt. Nhà anh họ tôi nằm lưng chừng một ngọn đồi thấp, trước mặt là con suối cạn, trơ ra những viên đá sỏi. Khi cả nhóm bước đến cổng rào, một đàn chó lao ra sủa inh ỏi. Anh Quynh đang đảo mấy nia hột tiêu phơi ngay sân nhà, nheo mắt ngó nhìn ra phía ngoài, thấy chúng tôi, anh nhe hàm răng cải mả ra cười toe toét:

- Cạo (cậu) với mấy đứa lên thăm thằng nớ trên ấy hả?

Anh bỏ dở công việc mời cả nhóm vào nhà uống nước. Tôi ngó quanh quẩn, căn nhà này hình như mới được quét vôi lại, trông có vẻ mới hơn. Tôi và Hạnh xăm xăm đi thẳng ra phía sau nhà, thông qua cửa bếp, chui vào nhà tắm cũ tính giải quyết "nỗi buồn muôn thủa". Thế nhưng cái nhà tắm cũ này đã trở thành chỗ nuôi gà, cứt gà ỉa be bét ở trong đó, mùi xú uế bốc lên nồng nặc khiến tôi trở lui đứng ra xa. Ngay sát hàng rào là một con đường mòn nhỏ dẫn lên núi, phía bên dưới là nhà hàng xóm nhìn lên, bên tay mặt là chuồng heo, tìm mãi cũng chẳng ra chỗ nào kín đáo cho mình "xả" một cái. Tôi đứng chống nạnh ngay gần bụi chuối, cất tiếng chửi thề:

- Mẹ kiếp, cái thằng cha Quynh này chỉ lo làm giầu, có mỗi cái nhà vệ sinh mà bao nhiêu năm nay không làm được cho tử tế. Ủa... rồi người trong gia đình muốn đi thì đi ở đâu? Chắc lên núi đi bậy à? - Tôi quay sang hỏi Hạnh.

- Thì chắc vậy chứ còn gì nữa, hôm trước còn có cái nhà tắm, bây giờ thì đầy cứt gà. Đúng là dân Bắc Kỳ, sao mà ở bẩn thế!

Tôi đứng lắc đầu.

- Ngộ thật hén, đây chỉ cách Sài Gòn có 100 cây số, sao mà lại lạc hậu thế này!

Tôi đi ngược lại phía mấy cái chuồng heo, mùi hôi nồng nặc xộc vào mũi thật khó chịu, mấy con lợn xề (heo nái) ục ịch, vú dài chạm đất đứng bật dậy, chạy lại trước cửa chuồng kêu ủn ỉn, nghếch cái mõm nhìn lên tôi bằng đôi mắt ươn ướt, chúng nó tưởng tôi ra cho ăn, con nào con nấy phải nặng

hơn một tạ. Hồi lần trước tôi ghé đây, chuồng nào cũng đầy ắp những chú lợn con tí xíu, trắng phau kêu léc éc, hôm nay chuồng trại vắng ngoe, chắc anh chị mới bán heo giống.

Giải quyết xong nỗi buồn, tôi quay trở vào trong bếp, nhìn sang bên góc trái phòng, trên cái ghế bố cũ xì, loang lỗ những vệt ố bẩn, bà Ba Tui nằm co ro như con tôm ở trên đó, đôi mắt mờ đục, môi tái nhợt khô nứt nẻ đang rên hừ hừ. Phía bên kia một chút, chị Út Giang ngồi ngay bàn ăn cơm cũ, con bé Cát Tường đứng bên cạnh dựa hẳn vào người mẹ, còn một cái ghế đẩu khác thì chân như sắp sửa bung ra, xiêu vẹo. Tôi bước lại gần ghế bố, ngồi xổm xuống bên cạnh, nắm lấy tay bà Ba Tui, lay nhẹ:

- O ơi, O còn nhận ra cháu không?

Ngón tay bà khẽ đụng đậy, môi mấp máy, nhưng chỉ phát ra tiếng rên hừ hừ. Chắc bà nhận ra nhưng lại không nói được. Tội O tôi quá! Thân hình bà chỉ còn là da bọc xương, hai hốc mắt sâu hoắm, trông mới thảm thương làm sao. Hồi cuối năm 2003, khi tôi ghé đây thăm, bà tuy đã yếu đi nhiều nhưng vẫn còn tự mình đi lại được, thấy con cháu tới đông, bà cố lết qua ngồi bên cạnh. Thằng Út nhà tôi sán lại gần thò tay bóp "tí già" của bà, miệng la lớn:

- Trời ơi, còn da không à bà.

Bà lại cất tiếng chửi:

- Mồ tổ bây.

Tôi tưởng chừng việc chỉ mới xảy ra ngày hôm qua, giờ quay lại bà đã nằm liệt một chỗ, vấn đề ra đi chỉ còn là thời gian. Bàn tay gầy guộc của bà nằm lọt thỏm trong bàn tay tôi, lạnh ngắt, như không còn sinh khí. Tôi thầm cầu Trời khấn Phật mang bà đi sớm, giải thoát cho bà khỏi nỗi đau trần ai này, sống không đặng mà chết cũng không xuôi. Nhìn bà, tôi ứa nước mắt, sự thương cảm cứ trào dâng nghẹn cứng cổ họng, mặn chát bờ môi. Bất giác, tôi quay lại hỏi trống không:

- Ủa bố đâu rồi? Bố đã xuống thăm bà chưa?

Chị Út Giang vẫn còn ngồi trên ghế, lắc lắc cái đầu. Tôi nghiêng hẳn người ra phía sau nhìn qua cửa chính của căn nhà bếp, Bố tôi đang đứng dưới thềm nhà trên, quay lưng lại phía tôi, một tay chống nạnh, còn tay kia đang hua hua giảng nghĩa một điều gì đó mà tôi không nghe rõ, nhưng đoán được ông nói gì. Tôi lẩm bẩm một mình: "Lại kinh tế...cả đời chả làm được tích sự gì mà đi đâu cũng đòi dạy người khác làm kinh tế, thật là chán ông già ghê!"

Tôi cất tiếng gọi rõ lớn:

- Bố ơi.

Ông giật mình quay lại:

- Cái gì đấy?

Tôi đưa tay vẫy ông lại, ông bỏ anh Quynh đứng đó, bước về căn nhà bếp nơi chúng tôi đang ngồi.

- Bố này thật vô tâm, lên thăm chị bệnh mà từ nãy đến giờ bố cứ đứng ngoài đó thao thao bất tuyệt, kinh tế với chả chiến lược. Thiệt tình...

Bố tôi cười hềnh hệch, chị Giang đứng dậy nhường cái ghế lành lặn duy nhất cho ông, vừa đặt đít xuống ngồi, ông vừa hỏi:

- Bà có ăn uống gì được không?

Chẳng biết có sức mạnh vô hình nào mà bàn tay bà Ba Tui động đậy, tuột khỏi tay tôi, đưa lên chới với, từ hai hốc mắt sâu hoắm ứa ra hai giọt lệ lăn dài trên gò má nhăn nheo. Tôi kêu lên:

- Bố, bà nhận ra bố này, bố lại đây nắm tay bà đi.

Bố tôi bật dậy, rời khỏi ghế bước sát đến gần ghế bố, nắm lấy bàn tay của bà, ân cần hỏi:

- Chị thấy trong người thế nào?

Ông đưa nốt bàn tay kia vuốt mấy cọng tóc bạc trắng loà xoà trên mặt bà, bà Ba Tui vẫn nằm yên, đôi môi mấp máy nhưng chỉ phát ra những tiếng rên hừ

hừ.

- Bà có ăn được chi mô, chỉ uống tí sữa cầm chừng.

Giọng nói của anh Quynh làm tôi giật mình ngước lên, ngồi xổm nãy giờ cũng mỏi chân, tôi bước lại bao tải bắp để trong góc gần đó ngồi lên, hỏi:

- Bà nằm liệt lâu chưa anh?

- Cũng mấy tháng rồi, cực quá, tiểu tiện một chỗ.

- Sao anh không truyền thêm nước biển cho bà lấy sức, cho bà nằm ở cái ghế bố thế này, tội chết...!

Vừa lúc đấy, chị dâu tôi từ trên rẫy về. Bước vào nhà, chị lễ phép chào bố tôi:

- Cậu mới lên chơi.

Nói xong chị ngả nón quạt phành phạch, mồ hôi nhễ nhại, mấy cọng tóc mai ướt nhẹp loà xoà trên gương mặt trắng hồng. Mặc dù chị nay đã ngoài 50 tuổi, đứa con gái lớn đã gả cho người ta và sinh được ba thằng con, chị lại vất vả khuya sớm việc nhà, việc nương rẫy, vậy mà chị vẫn cứ đẹp phơi phới như gái xuân thì. Thật là một điều kỳ lạ.

Anh Quynh tôi trước kia là "bộ đội cụ Hồ", sau khi giải ngũ trở lại quê nhà với đôi bàn tay trắng, nghèo khổ, đói rách, anh tình nguyện đi kinh tế mới và chọn mảnh đất này làm quê hương. Anh kể, lúc anh vào đây, nơi này chỉ là vùng đồi núi hoang dã, không một bóng người. Anh phạt núi làm rẫy, dựng tạm căn chòi, và với đôi bàn tay mình anh đã cải tạo khu đồi núi này thành những nương rẫy trồng đủ các loại, từ cà phê, tiêu hột đến mít, đu đủ, trái thơm, nay đã đơm hoa kết trái. Anh tôi chân chất quê mùa, quần xắn móng lợn, chân cẳng đen thùi, gót chân nứt nẻ.

Tụi tôi theo anh lên nhà trên uống nước, phòng khách trông có vẻ khang trang hơn xưa nhiều, ngoài bộ ghế sa-lông bằng gỗ cẩn xà cừ, có thêm cái tủ ly gắn kính sáng choé, trên đầu tủ đặt cái máy điện thoại, và cái ti vi nhỏ.

Anh Quynh xúc bình trà và pha nước, anh rót trà vào mấy cái tách bằng thuỷ tinh còn hằn những vết ố bẩn chưa rửa sạch. Vừa nói chuyện, anh vừa thò ngón tay út vào ngoáy lỗ mũi, xong quệt ngay ra quần rồi mở nắp hộp bánh mứt, bốc vài cái mời mọc tụi tôi. Tôi nhìn theo lắc đầu:

- Ông này ở bẩn gớm!.

Anh nhe răng ra cười, hàm răng hô vàng khè ám khói thuốc lào làm tôi nhìn phát chết khiếp. Thật chẳng sai chút nào khi dân miền Nam vẫn ám chỉ mấy ông cán bộ Bắc Kỳ hồi mới "giải phóng" vô là dân răng hô mã tấu, nhìn khiếp thật! Trông xấu xấu bẩn bẩn vậy thôi mà anh cũng có tới hai đời vợ, đã vậy chị vợ sau lại xinh đẹp, đảm đang hơn người. So với anh, chị dâu tôi đúng "như bông hoa nhài đem cắm bãi cứt trâu". Phải chị mà lọt vào tay ông đại gia nào đó, mang chị về gột rửa lớp phèn chua trên người, chắc chị dâu tôi chẳng kém gì mấy bà mệnh phụ phu nhân. Thật là uổng phí cả một đời hoa!.

- Năm nay anh vô mánh được bao nhiêu?- tôi cất tiếng hỏi.

- Vô cái chi mà vô.

- Vừa mới tống đàn heo đi mà bảo không vô mánh, khai thật đi mà.

- Được "bi" nhiêu, thời buổi này nuôi heo lỗ, coi như lấy công làm lời. Em tính đi, tiền cám heo, công chăm sóc heo đẻ cực lắm. Giống như gửi tiền tiết kiệm ngân hàng thôi chứ lời chi mô.

- Ừ thì cứ cho là gửi tiết kiệm, nhưng khai ra, bán được bao nhiêu?

Anh vẫn ậm ừ không chịu nói, tôi tấn công tiếp:

- Khai ra cho em út mừng với chứ ai xin ông đồng nào đâu mà sợ tốn hỉ.

Anh lại nhe răng cười.

- Ủa thằng Tý đâu rồi? Chừng nào nó lên lại Sài Gòn.

- Thư thả cho cháu vài bữa, nhà neo người quá, để cháu ở đây thu hoạch tiêu. Tiêu chín rụng đầy vườn rồi.

Tý là con trai thứ của anh chị, đang theo chú Út học nghề điện lạnh, 17 tuổi nhưng bé tẹo, nhỏ hơn cả thằng Tài con tôi. Tý nhanh nhẹn, tháo vát và rất lễ phép, vậy mà tôi nghe thằng Út kể lại, đã có thời cu cậu bỏ nhà đi bụi đời làm anh Quynh cuống quýt đi tìm con cả tháng. Thằng Tý bỏ đi bụi đời chỉ vì sợ phải đi học, nó quỳ xuống lạy bố nó cho phép được nghỉ học, nó bảo có đánh chết cũng không chịu đi học. Anh tôi đành phải đầu hàng con, gửi nó xuống Sài Gòn theo chú Út học nghề điện lạnh. Nhiều lúc nhìn nó, tôi lại mắc phì cười. Thằng Tý làm tôi khó chịu nhất là để mái tóc kiểu "Tabu", tôi không hiểu tại sao người Sài Gòn lại gọi mái tóc đó là Tabu, mái tóc chẻ ngôi giữa, phủ qua tai và cắt ngắn đằng sau ót, trông ngứa mắt không chịu nổi, cho nó tiền đi cắt tóc kiểu khác nhưng chỉ được vài bữa, nó lại chải y như cũ. Nhìn thằng mái tóc thằng Tý, tôi lại nhớ câu chuyện chị Hai kể: Thằng công tử con bà dì từ miền Nam ra. Một hôm đi cắt tóc về, tắm rửa, gội đầu rồi đứng trước gương soi ngắm ngắm vuốt vuốt. Thấy mẹ đứng sau lưng, nó quay lại hỏi: " Mẹ thấy mái tóc con cắt kiểu này đẹp không mẹ?" Mẹ nó đứng nhìn một lúc, chậm rãi nhả từng lời với cái giọng nhà quê "Mẹ chã thấy đẹp, sao mà giống như hai cái mông đít người ta ". Thằng nhóc nghe vậy khóc um xùm cả nhà. Còn tụi tôi nghe kể cười rum trời đất.
Tôi ngó đồng hồ rồi đứng bật dậy:
- Đi thôi cả nhà ơi, trễ rồi.
- Ở đây ăn cơm đã, mấy khi ghé lên, sao vội thế...
- Tụi em lên trên đó ăn cũng được, trễ rồi, mình phải nộp giấy trước để gặp ông đầu giờ chiều, không thôi ông đi lao động là huốc mất một xuất.
Hạnh cũng đứng lên theo, quay sang dặn anh Quynh:
- Anh nhớ bảo thằng Tý bẻ mít với lại thơm cho em nghen, chút nữa trên đường về tụi em ghé lấy.
- Ừ, để anh kêu mấy đứa bẻ cho, mà nhiều hay ít?

- Càng nhiều càng ít.

Tôi xen vào:

- Vài trái thôi anh ạ, để mà bán.

- Gớm bán được bi nhiêu.

Anh chạy vội ra ngoài sân, tụi tôi quành xuống nhà bếp để chào chị dâu và thăm bà Ba tui thêm lần chót. Bà vừa được chị dâu và chị Giang tắm, người run bần bật, kêu được vài câu: "Lạnh quá, lạnh quá!". Tôi bước lại gần nắm lấy tay bà lần cuối, tôi biết có lẽ đây là lần cuối cùng. Buông tay bà, tôi kéo chị dâu ra một góc, thì thầm: "Chị cầm ít tiền này mua sữa cho bà, cố chăm sóc cho bà những ngày chót chị nhé.".

Anh Quynh đón tôi ngay cửa, đưa một bịch hạt tiêu đã được cột túm ở đầu, nói:

- Nhà chẳng có gì, em cầm ít hạt tiêu này qua đó để dành mà ăn. Cho anh gửi lời hỏi thăm ông xã với.

Tôi gạt tay anh:

- Thôi, anh để mà bán, toàn mồ hôi nước mắt không mà cái gì cũng mang cho.

- Bán được bi nhiêu, cây nhà lá vườn mà.

- Em biết rồi, nhưng mà lần trước anh cho đang còn nhiều lắm, ăn có đến cả ba năm nữa chưa hết, lo gì. Cất đi, để mà bán. Khi nào hết khỏi cho em cũng xin. Chút nữa quay về nhớ bẻ mít, đu đủ và thơm là được rồi. Thôi em đi đây, anh chị ở lại mạnh khoẻ.

Tôi vỗ nhẹ lên vai anh và theo đoàn người bước xuống chân đồi...

Một người - Một đời

Chương 20

Anh Hùng đã ra trước từ lúc nào, nổ sẵn máy xe cho hơi lạnh toả ra mát rượi, tôi ngả hẳn người ra ghế, mắt nhắm hờ. Nhớ lại gương mặt buồn so của anh Quynh khi thấy tôi từ chối nhận bịch hột tiêu anh đưa. Không phải là tôi chê bai gì vì lần nào lên anh cũng túm cho một mớ, ăn hoài không hết. Nghĩ tới công sức khó nhọc của anh chị và các cháu đã tốn biết bao nhiêu thời gian mới thu hoạch được một ký hạt tiêu, vậy mà mang đi bán chỉ được có mười mấy ngàn đồng một ký (khoảng 1 đô la Mỹ). Thấy mà xót xa...! Lần trước về thăm nhà, tôi đọc tin trên tờ báo Tuổi Trẻ, bắp cải ở Đà Lạt được mùa bán không ai mua, kêu xe hàng đến cho không người ta chặt mang đi, vậy mà tài xế còn quành trở lại đòi tiền công xăng dầu, y như là chuyện lạ có thật.

Trái vải bán rẻ "bèo" chỉ 1 ngàn đồng một ký (tức 1 đô la mua được 15 ký), thử hỏi người nông dân đến mùa thu hoạch bán ra được bao nhiêu tiền? Đồng tiền kiếm được đã là khó, vậy mà giá cả sinh hoạt đời sống càng ngày càng tăng một cách chóng mặt. Hồi tôi còn ở Việt Nam, cầm 50 ngàn đồng ra chợ mua đủ thức ăn cho cả nhà 7, 8 miệng ăn, nay cũng số tiền ấy, tôi cứ đứng ngơ ngác giữa chợ chả biết mua thứ gì. Bữa nọ chạy xe đi đón con, tấp cây xăng đổ đầy một bình, tôi giật mình khi nhân viên thâu tiền giá gấp đôi

kỳ trước. Trời ơi, tiền lương vẫn giữ y như cũ mà giá cả tăng vùn vụt thế này dân thường kêu trời không thấu...

Chiếc xe vẫn vun vút lao đi, tôi khoanh tay nhìn ra bên đường, im lặng. Con đường này tôi đã đi lại rất nhiều lần trong gần mười năm qua, đi xe hơi cũng có, đi xe honda cũng có mà đi bằng taxi cũng có. Từ chợ Long Khánh lên trại tù Z30A chỉ độ hơn 30 cây số, xe chạy tới ngã ba Ông Đồn quẹo về tay trái, đi thêm chừng 7 cây số nữa là đến nơi. Đây cũng chính là con đường dẫn vào khu du lịch "Chứa Chan Da Lào" nổi tiếng ở khu vực phía Nam. Lần đầu tiên tôi đọc tấm bảng quảng cáo to tổ bố nằm bên vệ đường bật cả cười, tên gì tên kỳ cục Chứa Chan Da Lào có nghĩa là gì mà tôi nghĩ hoài không ra. Tôi chồm người lên phía trước, khều vai bố, hỏi:

- Bố, gần đến nơi rồi đấy, bố đưa giấy tờ đây cho con.

Bố tôi cúi xuống ôm cái cặp lên, mở nắp, rồi đưa ngược tờ giấy thăm nuôi ra phía sau. Tôi đón lấy tờ đơn, mở ra và chăm chú đọc, người đứng đơn là tên má nhỏ cộng thêm một dọc tên những người đi kèm theo trong đó có cả tôi. Đọc xong tờ đơn, tôi thảng thốt kêu trời:

- Chết rồi...! Sao bố lại để bà đứng tên. Mấy thằng gác cổng vin vào chuyện này làm khó dễ.

- Ôi giời, đơn từ có đóng dấu đàng hoàng mà, lo gì con.

- Rồi bố xem con có nói đúng không, mấy chuyện như vầy con gặp như cơm bữa.

Tôi gập tờ đơn xin thăm nuôi nhét nó vào trong giỏ xách, mắt ngó ra bên ngoài nhìn mông lung, Con đường nay đã tráng nhựa chạy êm ru, dân cư hai bên đường dựng nhà thật đông đúc, không còn lèo tèo mấy căn như thời cách đây gần mười năm. Xe vẫn vùn vụt lao đi.

- Anh Hùng chạy từ từ thôi, để em kiếm quán ăn lần trước.

Tôi gọi thật to:

- Út, nhìn phụ với chị coi quán ăn nó nằm khúc nào mày?

Út đang lơ mơ ngủ, choàng bật dậy, ngơ ngác.

- Qua đường rầy xe lửa chưa?

- Hình như chưa thì phải.

Thằng Út tiếp lời:

- Phải qua đường rày xe lửa một khúc mới tới. Bà làm gì mà nôn dữ vậy, đói lắm hả?

Tôi ngó đồng hồ.

- 12 giờ trưa đến nơi rồi, còn không đói nữa. Sáng tới giờ đã nuốt miếng nào vào bụng đâu.

- Ừ hén. Em cũng thấy đói rồi.

Xe chạy thêm một khúc nữa tới đường rày xe lửa, bỏ qua một cái ngã ba chừng vài căn nhà thì tới quán ăn quen thuộc. Anh Hùng cho xe lọt hẳn vào tận trong sân. Tất cả mọi người vội vã nhẩy xuống đi vào quán ăn. Trong quán ăn chỉ lèo tèo vài người khách ngồi rải rác xung quanh. Nhóm tụi tôi chiếm cái bàn lớn nhất, kéo ghế ngồi xuống. Phải đợi gần năm phút sau mới có nhân viên phục vụ ra hỏi. Tôi vẫn chăm chú đọc thực đơn.

- Kêu món gì bây giờ?

- Món gì cũng được, lẹ lên chị, kẻo không kịp giờ đó.

Tôi lại liếc nhìn đồng hồ, 12 giờ 10 phút. Phải ăn cho nhanh để vào trong trại tù nộp đơn kẻo trễ, tôi kêu vội món cá kèo kho tộ, thịt bò xào ớt Đà Lạt, mực hấp gừng và thêm món canh cải bẹ xanh nấu cá thác lác, tôi muốn kêu thêm món chim cút rô ti nhưng lại sợ đầu bếp làm lâu nên bỏ, mấy lần trước tôi đều kêu món này bởi ở đây đầu bếp nấu món chim cút khá ngon. Kêu thức ăn xong, tôi hối cô chạy bàn:

- Nhớ làm lẹ lẹ giùm chị nghen.

- Dạ, có liền.

Chỉ một lát, đồ ăn đã được dọn lên đầy đủ, bốc mùi thơm phức, tôi nuốt nước bọt, xới cơm ra chén, mời mọi người:

- Cả nhà ăn cơm đi, không còn nhiều thời gian đâu.

Chỉ một loáng, hai dĩa cơm to và thức ăn trên bàn đã láng o, tụi tôi mau lẹ thanh toán tiền và vội vã leo lên xe để anh Hùng chở thẳng vào trại tù Z30A nằm gần đấy. Thằng Út lên giọng chỉ huy:

- Anh Hùng cho xe quay ngược trở lại một khúc, chỗ ngã ba hồi nãy mình đi ngang, quẹo vào con đường đó là tới.

Xe dừng lại ngay trước cổng gác, tôi hối mọi người đưa chứng minh nhân dân cho tôi, cầm sấp CMND và tờ đơn trong tay, tôi với Hạnh đi vào trong vọng gác trình giấy. Gã công an trẻ tuổi cầm tờ đơn và sấp giấy CMND lên đọc, bất chợt hỏi:

- Ai là người đứng đơn?

- Là má tôi, nhưng bà bận không đi được.

- Chứng minh nhân dân của bả đâu?

- Xin lỗi, tôi không mang theo.

- Vậy thì mấy người cảm phiền, không thể vô thăm được.

Tôi quay mặt nhìn sang phía bố tôi với vẻ trách móc. Bố tôi sán lại, vuốt nhẹ gã công an:

- Cháu thông cảm, tại chú không biết nên đâu có mang theo.

- Nguyên tắc là nguyên tắc, không thể thông cảm được.

Nói rồi, gã đẩy tờ và sấp chứng minh của mọi người ra gần ngay ô vuông cửa. Hạnh thò tay vào cầm lấy, tôi nháy mắt nó ra hiệu bảo kẹp tiền vào giữa tờ đơn cho êm chuyện. Bố tôi đứng ngay đó năn nỉ ỉ ôi nhưng gã công an vẫn trơ trơ cái mặt, xua tay từ chối. Hạnh kẹp tiền vào chính giữa lá đơn, đẩy vào bên trong rồi nhỏ giọng:

- Em thông cảm, tụi chị cả năm mới đi thăm một lần mà.

- Không được, chị về chứng lại đơn đi.
- Xa xôi quá, tận dưới Bến Tre...lận.
Gã công an nhìn bằng nửa con mắt, liếc ra bên ngoài, rồi nói bằng giọng cà chớn:
- Đi xe hơi đời mới mà, đâu phải lội bộ. Chị cất tiền của chị đi, tôi không lấy đâu.
Nói rồi hắn đẩy tờ tiền ra phía Hạnh. Tôi im lặng hậm hực bỏ ra phía bên ngoài, đứng đó một hồi nổi điên lại văng tùm lum hỏng hết chuyện. Thằng Út ghé tai tôi thì thầm:
- "Đù má" thằng này láo thật, không lấy tiền còn bày đặt nói đểu.
Tôi đang bực mình cũng phì cười:
Anh Hùng đã lùi xe vào phía trong vườn cây của quán cà phê trước cổng, anh đi lại chỗ tôi, hỏi:
- Rắc rối chuyện gì vậy?
- Nó không cho vào.
- Sao không cho vào.
- Vì người đứng đơn không có mặt ở đây.
- Kỳ vậy? Chắc nó đòi ăn tiền chớ gì.
- Cho mà nó không thèm lấy chớ.
Anh Hùng ngó vào bên trong, tôi cũng ngó theo.
- Mỹ Anh là cô nào? Có quan hệ gì với phạm nhân?
- Đây, con nhỏ này. Nó là cháu ruột của phạm nhân
Hạnh chỉ vào cô cháu gái tôi đang đứng lớ rớ ngay đó. Gã công an lúi húi ghi chép cái gì đó trong cuốn sổ, tay ghi, miệng nói:
- Tôi thông cảm giải quyết cho hai người vào thôi, ông cụ và cô bé này.
Những người còn lại xin tránh ra cho người khác lấy chỗ vào nộp đơn.
Hạnh vẫn tiếp tục năn nỉ xin cho mọi người vào hết, nhưng gã công an im

lặng không nói gì. Chờ lâu quá, tôi cảm thấy mệt mỏi nên nói với bố mình:
- Thôi, Bố với bé Anh vào đi, vào nộp giấy cho kịp gặp xuất đầu kẻo trễ. Tụi con đứng chờ ngoài này được rồi. Khỏi năn nỉ xin xỏ gì nữa. Đi thăm tù nhân chớ có phải đi gặp tổng thống đâu. Mệt!
Nói xong, tôi mở giỏ xách tính lấy tiền đưa cho bố mang vào cho anh Bắc, giọng Hạnh vang lên:
- Chị được vào đấy, cậu công an này đang ghi thêm tên chị nè.
Tôi ngạc nhiên nhìn lên, thầm nghĩ: "Cha, tốt bụng đột xuất gớm!" Thôi cũng được, nó cho mình vào là tốt rồi. Bốn tên kia bị tống cổ ra ngoài, chỉ có Bố, bé Anh và tôi được phép đi vào bên trong. Tôi ngao ngán nhìn số quà mang thăm nuôi ông anh chất đống bên cạnh, mèng ơi, có ba người mà phải bê tất chỗ này vô trong chắc...chết. Từ đây vào chỗ thăm nuôi mất hơn cây số lội bộ, trời thì nắng chang chang, con đường dẫn vào trại đá cục lổn nhổn, khó bước vô cùng, cả ba mồ hôi nhễ nhại tuôn ra như suối, lễ mễ vừa bê, vừa vác đồ thăm nuôi đi bộ vào bên trong.
Đến nơi, tôi vô trong nộp giấy, người nhận đơn là một phạm nhân quen mặt, tôi đã gặp nhiều lần trước đây. Thấy tôi, cậu ta cười thật tươi:
- Chị lên thăm anh Bắc hả? Vợ ảnh có lên chung không? Ổng mong quá trời đất!
- Vợ ông tháng sau mới lên, chị đi chung với ông già.
- Ủa, bác cùng lên với chị hả.
- Sao em ở đây lâu quá vậy, liệu năm nay có được về không cưng?
- Không biết nữa chị ơi, mong lắm thay. Chị để đơn ở đây rồi kiếm chỗ nghỉ đi, một rưỡi ảnh mới ra lận.
Tôi dợm chân tính bước đi thì cậu ta gọi giật lại:
- À, có đồ thăm nuôi ảnh, chị gửi đây luôn, chút anh mang vô.
- Ờ... chị biết rồi.

Tôi đi ra khỏi phòng và tiến thẳng tới băng ghế đá đặt dưới mấy gốc cây đại ngoài sân của khu vực thăm nuôi tù nhân gần nơi cổng ra vào. Bố tôi và con bé Anh đang ngồi tại đó. Thấy tôi đến, ông cất tiếng hỏi:

- Xong chưa con?

- Xong hết rồi, chờ một chút nữa là được gặp.

Tôi lôi chai nước suối, mở nắp, ngửa cổ tu ừng ực, làn nước mát lạnh chui tọt vào cổ họng làm tôi cảm thấy dễ chịu hơn. Ngả mình trên ghế đá, tôi đưa mắt nhìn chung quanh, trại tù càng ngày càng khang trang hơn so với lần đầu tôi đến, tất cả đều do công sức của tù nhân. Ánh nắng mặt trời chiếu xuyên qua tán lá, rọi thẳng vào mặt khiến tôi né qua chỗ khác. Lòng tự hỏi rằng còn phải đi thăm ông này bao nhiêu lần nữa đây? Lần nào lên thăm, tôi đều gặp phải sự bực bội ngay đầu cổng, chỉ có tấm giấy thăm nuôi thôi mà tụi công an cứ vẽ chuyện để làm tiền mình, mười lần như một, toàn phải đóng tiền "ngu" cho tụi nó, mất tiền mà ấm ức trong lòng. Có lần, tôi và chị Vân Giang cùng lên thăm anh, thế nhưng giấy tờ trục trặc, chứng minh nhân dân của tôi mới làm lại chưa kịp lấy, tôi không biết nên cầm theo hộ chiếu vì nghĩ rằng trong hộ chiếu có ghi số chứng ninh nhân dân của mình chắc không sao. Vậy mà vừa nhìn thấy tôi giơ hộ chiếu lên, gã công an gạt ra hẳn, không chấp nhận, đòi có giấy phép của Cục...của P 25, 26...gì gì đấy. Chị Vân Giang đứng năn nỉ mãi cũng không xong, làm cách nào tôi cũng không vào được, tôi đành phải ngồi ngoài chờ chị Vân Giang thay mặt tôi đi thăm nuôi anh. Cùng ngồi chờ với tôi là một người đàn ông còn trẻ nhà ở Bà Rịa, anh chở mẹ bằng xe honda lên đây thăm nuôi thằng em trai cũng bị nhốt ở trại này, anh không có giấy chứng minh, đưa bằng lái xe ra mà tụi công an không chịu, đành phải ngồi ngoài vì không có tiền hối lộ, anh có vẻ sốt ruột lâu lâu lại đứng dậy ngóng vào bên trong, anh lắc đầu thở dài: " Má tui già rồi cô, cái chưn bả đau đi lại khó khăn, vậy mà phải xách đồ đi bộ cả cây số

vô trỏng. Tui lo quá không biết má tui có làm sao không." Anh thì ngóng má ra còn tôi thì đợi chị Vân Giang não hết cả ruột gan. Mãi đến tận 3 giờ chiều mới thấy chị lót tót đi bộ ra. Vừa nhìn thấy chị, tôi thốt lên:

- Trời, bà làm cái gì ở trỏng mà lâu dữ vậy, tui ngoài này ngóng bà đói vàng cả mắt.

- Mày làm như chị mày không đói vậy đó, ở trong có gì ăn đâu.

- Sao chị không vô căng tin ăn tạm mì gói.

- Căng tin bán nước không à, làm gì có bán đồ ăn.

Tôi và chị cùng leo lên xe, hối tài xế đi kiếm quán cơm nào ăn lót dạ. Trên đường đi chị kể: "Nghĩ thấy tội nghiệp thằng anh mày, nó ra đứng ngơ ngác chẳng thấy ai quen, chị phải lên tiếng gọi " Bắc ơi chị đây này", Bắc tiến lại chỗ chị hỏi:" Mấy đứa nhà em đâu hết rồi chị?" "Có mỗi cái Hân em mày mà nó bị nhốt ngoài cổng rồi, mấy thằng gác cổng không cho vào vì nó không có chứng minh nhân dân" Thằng anh mày nó kêu trời. Chị cũng đã nói tình hình gia đình em cho Bắc nghe rồi, nói chung Bắc Khoẻ, mọi người yên tâm."

Ngày hôm đấy thật đúng là một ngày xui xẻo, đang chạy bon bon trên đường, cái xe dở chứng tắt máy, đề mãi không nổ, ông tài xế phải đón xe khác cho tụi tôi về Sài Gòn. Ngồi trên chiếc xe chở đồ điện cũ trông bẩn thỉu như xe chở heo, tôi và chị vừa tức vừa buồn cười, cứ y như ra cổng gặp bà bầu.

***

- Ồ...Ai giống như đội quân nhà ta dì ơi kìa?

Tiếng con bé Anh vang lên, làm tôi giật mình ngó theo hướng tay nó chỉ. Tôi nheo mắt lại cố nhìn cho rõ, đội quân càng lúc càng tiến tới gần, thằng Út đi trước, cái Hạnh kế bên, sau cùng là chị Giang và con bé Cát Tường đang lon ton chạy theo mẹ. Tụi nó tiến vào cổng, tôi đưa tay ngoắc lia lịa.

- Ê...Ở đây nè.

Út cười đắc thắng gỡ cái nón kết vứt lên bàn. Tôi cà lâm hỏi:

- Sao...sao...nó cho tụi bây vô vậy?

- Đút tiền thì nó cho vào chứ gì. Hồi nãy nó chê ít đó bà ơi.

- Hèn chi tao cứ thắc mắc mãi, thằng này hôm nay bày đặc chê tiền, mất bao nhiêu?

- 2 tờ, móc thêm 20 ngàn cho con mẹ bán cà phê nữa. Mất đứt hai xị bà ơi.

(1 xị là 100 ngàn, 1 chai là 1 triệu đồng tiền Việt, đây là tiếng lóng của dân cá độ đá banh)

- Cứ "xị "với "chai" đi, có ngày tao vả cho rụng hết răng bây giờ.

Thằng Út lại cười nhe nhởn

Hạnh quay sang Bố tôi, dấm dẳng:

- Tại bố đấy, người ta chịu khó chạy lên phường mình chứng đơn đi… cứ là thích để tên má bây đứng cơ, cái gì cũng má bay...má bay… Tự nhiên phải đóng tiền ngu hết 200 ngàn, để số tiền đó cho ông Bắc ông ăn có phải sướng miệng không. Mấy thằng đó là cái thá gì, nó chỉ là thứ gác cổng. Mắc mớ gì mình phải xì tiền cho nó.

Bố tôi biết lỗi im lặng không nói thêm gì, ông chán cô con gái mồm loa mép dải, đang lên án ông nên xoay lưng lại quay mặt ra hướng khác.

- Thôi, đủ rồi, mày đừng trách Bố nữa.

- Nhưng mà em tức.

- Rút kinh nghiệm lần sau.

Cái Hạnh vẫn còn ấm ức, càm ràm thêm một lúc.

Tiếng chân rầm rầm tiến tới, nghe như vó ngựa phía xa xa. Tôi đứng bật dậy, tất cả mọi người đều đổ xô ra phía trước, ngóng nhìn. Một đoàn tù nhân đã tiến vào cổng khu thăm nuôi, theo sau là tên cán bộ công an dẫn giải. Cả nhà chăm chú nhìn vào đoàn tù, anh Bắc đi gần cuối cùng, mặc bộ đồ tù sọc

xanh đã bạc gần hết cả màu, mái tóc húi cao, đen nhẻm. Nhận ra tụi tôi, anh tách đoàn bước về phía thân nhân, ôm chầm lấy bố tôi, nắm tay thằng Út, vỗ nhẹ lên vai cái Hạnh. Anh ngó nhìn tôi chằm chặm rồi thốt lên:

- Mày làm gì bên đó mà vừa đen, vừa xấu, vừa già thế hả em?

Bị gã tù chê thẳng mặt, tôi chưng hửng giống như vừa bị tạt một gáo nước lạnh, vậy là mấy con mẹ lâu nay ưa khen mình càng ngày càng trẻ ra thực sự chỉ là khen nịnh, khen đểu, mình lại cứ tưởng bở rằng thì là mình vẫn còn trẻ và xinh đẹp như ai. Ông này mà lên tiếng chê thì không thể sai được, bất giác tôi đưa tay lên rờ gương mặt mình, nơi còn vương mấy vết nám đen đậm, kết quả của lần đi chụp hình xuân hôm 29 tết. Cười gượng gạo, nói với anh:

- Già rồi, U 40 rồi chứ ít ỏi gì nữa, tưởng trẻ mãi với thời gian hay sao cha!

- Đứa nào anh thấy cũng già hết, chỉ mỗi anh Bẩy mình là vẫn vậy.

Anh đưa tay qua vỗ nhẹ lên vai bố tôi. Ông già tủm tỉm cười:

- Sắp xuống lỗ rồi, trẻ gì nữa.

- Mình xuống căn tin vừa uống nước vừa nói chuyện đi.

Tôi đưa mắt nhìn sang gã công an quản giáo đang đứng trước thềm nhà, hỏi thêm anh Bắc:

- Liệu có được không?

- Chờ một tí.

Nói rồi anh bỏ mọi người đứng đó, bước đến gần gã quản giáo, thì thầm nói điều gì đấy, tôi thấy gã gật đầu. Anh Bắc quay trở lại chỗ tụi tôi và nói:

- Đi thôi.

Tất cả theo anh Bắc vượt qua cái sân đá răm ở khu thăm nuôi xuống căng tin. Chủ nhân thầu căng tin này cũng là một phạm nhân phạm tội kinh tế, anh ta chắc ngang ngửa tuổi với anh Bắc tôi, có thân hình ục ịch và nước da trắng hồng. Anh Bắc khá chơi thân với anh ta vì mỗi lần tôi lên thăm thường

phải thanh toán tiền hàng mà anh Bắc mua thiếu chịu nơi căng tin này. Căng tin cũng không bán gì nhiều, cà phê, nước ngọt, đồ tạp phẩm phục vụ cho thân nhân lên thăm tù và tiện mua vài thứ cần thiết gửi vào cho người nhà của mình. Căng tin khá rộng rãi, kê gần chục cái bàn thấp lè tè và hàng loạt ghế mủ nhỏ, có thêm một cái ti vi 21 inh treo trên cao, mỗi lần muốn coi tin tức, tôi phải ngửa cổ lên mới nhìn thấy. Căng tin hôm nay không có lấy một mống khách ngoại trừ bàn của tụi tôi, thường thì khi thăm tù, mọi người phải ngồi tập trung trên phòng thăm nuôi, có công an canh gác, chỉ những tội phạm có tiền đút lót cho cán bộ thì mới được tách ra nói chuyện riêng rẽ như thế này. Anh Bắc ngồi gần bố Tôi và thằng Út, tôi và Hạnh ngồi riêng một bàn kêu nước cô ca uống, chị Giang ngồi trơ trọi một mình, mắt lờ đờ như buồn ngủ. Anh Bắc nay đã 44 tuổi nhưng trông còn khá trẻ, thằng Út nhỏ hơn anh 13 tuổi mà coi bộ trông già khằng hơn cả anh. Gần mười năm nếm mùi vị trong tù, cuộc sống kham khổ, vậy mà chẳng hiểu sao anh tôi không già đi chút nào, hèn gì ai lên thăm anh cũng chê ỏng eo: Sao tụi bay già thế! Trong gia đình, tôi là người ghét anh nhiều nhất, bởi vì khi còn nhỏ tôi thường bị anh đánh đòn, thấy tôi xấu xí đen đủi, anh là kẻ đầu têu chọc ghẹo tôi nhiều nhất, nào là con "bò hóng", nào là mày đen như cổ chân ông Phong (ông Phong hàng xóm là dân làm ruộng cổ chân đen thùi) hoặc gọi tôi là cuộn giấy dầu (giấy dầu là một loại giấy tráng lớp hắc ín dùng để lợp nhà thay cho tôn, hay ngói) thấy tôi đứng đâu, ngồi góc nào, anh đều đến gần, đập vai rồi bảo: "Ồ, Hân đấy hả, thế mà tao lại tưởng là cuộn giấy dầu chứ." Trong phim ảnh, những nhân vật nào xấu xí, ác độc đều bị anh gán ghép cho tôi, bảo tôi rằng mày làm vợ thằng Sùng (Trần Sùng) thằng Vệ, thằng Kinh, thằng Dê già trong cùng một bộ phim Vĩ Tuyến Mười Bẩy Ngày Và Đêm hoặc làm vợ thằng lùn "chéc lơ mo" có mộ râu dài bảy mét trong phim Ruttan và Rutmila...Mỗi lần bị gán ghép chọc ghẹo như vậy, tôi đều khóc

hét lên, nằm lăn ra sân rãy đành đạch, vin vào cớ cái họng tôi to, anh kéo tôi dậy đánh cho quắn đít. Có lẽ những trận đòn của tuổi thơ theo tôi lớn dần lên với một nỗi mặc cảm ghét anh như ghét kẻ thù. Vậy mà sau ngày anh bị công an bắt, tôi cuống quýt chạy vạy khắp nơi tìm đủ mọi cách giảm án cho anh. Lúc đấy, tụi tôi còn nghèo như xơ mướp, chỉ kiếm đủ ngày hai bữa cơm, vậy mà chẳng hiểu sao vẫn chạy vạy được tiền chồng đủ theo lời yêu cầu của tụi công an chạy án, đã nghèo lại còn bị lừa gạt, bạn của bố tôi hứa sẽ lo giùm mọi việc khi qua bên toà án, ông cầm của tôi mấy triệu bạc mà đến ngày xử anh tôi ông chả hay biết gì.

Lần gặp mặt đầu tiên ở trại Chí Hoà, tôi hỏi:

- Từ hôm bị bắt đến nay, công an có đánh đập gì anh không?

- Không, chả bị đánh cái nào.

- Tụi nó chưa đánh cái nào đã khai sạch sành sanh rồi tụi nó còn đánh làm quái gì nữa.

- Tụi nó theo dõi mình từ lâu, biết hết mọi thứ không khai sao được.

- Ờ...vừa ngu, vừa nhát vừa hèn mà bày đặc đi buôn hàng quốc cấm, ở nhà thì nói như Thánh như Tướng, đụng công an là mặt mũi xanh lè. Cứ như tôi đây nè, nhát chết nên chuyện phạm pháp không bao giờ tôi đụng tới.

Anh Bắc cúi gằm mặt, không trả lời, dù hối hận thì cũng đã quá muộn màng. Bố tôi hỏi anh đủ thứ chuyện, tụi tôi ngồi lắng nghe và thỉnh thoảng cười khúc khích. Lần nào cũng vậy, anh tỏ ra chán nản, chỉ mong thời gian qua thật mau để được trở về đời sống bình thường.

- Năm nay liệu có được về không anh? - Tôi lên tiếng hỏi.

- Tình hình căng lắm, chưa chắc đã được.

- Nghe vợ anh bảo nếu chạy thì may ra...nhưng mà mắc lắm cả trăm triệu đồng...

- Ở bất quá 2 năm nữa là hết án, một trăm triệu chạy làm gì cho tốn tiền.

Tôi không nói gì thêm nhưng trong bụng cũng thầm nghĩ như vậy, ông về trước hai năm liệu có làm ra số tiền đó không? Hay là chỉ phá của rồi theo bạn bè nghiện hút lại thì khốn nạn thay. Tôi nghe bảo hễ ai đã từng nghiện hút rất dễ bị cám dỗ lại, cái cảm giác thèm thuốc lúc nào cũng lảng vảng trong đầu, phải có ý trí lắm mới dứt bỏ được. Tụi tôi đang nói chuyện xôi nổi bỗng im bặt khi có một gã công an mặc sắc phục bước vào, anh Bắc đứng lên chào cán bộ, dúi vào tay hắn ta gói thuốc lá ba số. Chỉ mới ngồi nói chuyện có một lúc mà ba bốn gã công an bước vào, dù là ai cũng phải dúi tay gói thuốc lá ba số, Hạnh ngồi bên cạnh làu bàu:

- Chị xem đấy, mỗi lần đi thăm tù phải rải tiền từ ngoài vào trong, đủ mọi thứ tiền, lại tốn thời gian nữa chứ. Bảo cho ông một triệu chứ thực ra mình phải tốn gấp ba lần số tiền đó, nào là tiền xe, tiền quá cáp, tiền hối lộ tụi công an, sơ sơ từ nãy tới giờ mất năm trăm ngàn rồi chứ ít à. Công nhân viên chức với đồng lương chết đói, thì tiền ở đâu ra mà đi thăm mỗi tháng.

- Thì bởi vậy. Ông nhốt gần đây lâu lâu còn đi thăm được, như bà Phương tuốt Thanh Hoá, chẳng có ai đi thăm...nghĩ cũng tội.

Tôi ngả người dựa lưng vào bờ tường, thở dài nhìn ra ngoài sân nắng. Đời người lúc lên voi, lúc xuống chó chẳng mấy hồi...Nếu một mai tôi không may vướng vào vòng lao lý, chẳng biết tôi sẽ chịu đựng cuộc sống tù đầy này như thế nào? Tôi nhắm mắt, rùng mình cố xua đuổi cái ý nghĩ không hay ho gì khỏi tâm trí.

- Em chừng nào qua lại bên Nhật?

- Tuần sau em phải đi rồi.

- Ở nhà cố thu xếp ra thăm nuôi con Phương với...tù mồ côi khổ lắm.

- Anh yên tâm, tụi em không ra thăm được nhưng gửi nuôi đầy đủ.

- Vậy thì tốt, tù mồ côi tủi thân lắm.

Chợt nhớ ra một điều thú vị, tôi nói với anh:

- Úi anh Bắc ơi, con gái anh càng lớn càng giống hệt bác Giang nhà mình.
Anh Bắc nhíu mày nhìn tôi ngạc nhiên, rồi anh quay qua chị Giang trẹo miệng ra cười:
- Tưởng giống ai chứ giống bác Giang...nhà này… thì… có nước đem bằm mà nấu cám heo cho rồi.
Cả nhà cười rộ, chị Giang gượng cười:
- Mày, quá đáng!
Thời gian trôi đi thật nhanh, mới đó mà hai xuất thăm nuôi qua cái vèo. Hết giờ, tụi tôi đứng dậy bịn rịn chia tay anh, đưa anh ra tận ngoài cổng, trước lúc anh quay bước vào lại trại, tôi nói với anh:
- Lần sau tôi không đi thăm anh nữa đâu.
Anh quay lại ngạc nhiên hỏi:
- Sao vậy?
- Thì anh phải về nhà đi chứ, ở đây mãi sao?
Không ngờ câu nói này của tôi lại là sự thật, cuối năm anh được đại xá tha về.
Sau khi bóng anh khuất hẳn trên con đường chói chang ánh nắng chiều, mấy bố con tôi quay trở ra cổng chính, lên xe về Sài Gòn. Trên đường đi anh Hùng kể chuyện hồi nãy anh ngồi uống nước ngoài quán, một bà già đi cũng đi thăm nuôi con về, ghé ngang nghỉ mệt. Thấy bà thật là tội, thằng con bị bệnh sida sắp chết, nằm ngoài trạm xá, nhắn bà lên. Tên bác sĩ trưởng trạm xá nói rắng trợn với bà rằng nếu bà muốn đem con về chết ở nhà, bà về phường làm đơn chứng nhận rồi cầm mười triệu đồng lên đây gặp tôi, tôi sẽ giải quyết cho, lão còn nhấn mạnh, nhớ là phải lên gặp tôi. Bà cụ nói rằng: "Tui nghèo, không biết đào ở đâu ra có đủ mười triệu đồng lo đưa xác con về đây. Tui đâu muốn con tui bỏ xác lại nơi này, chú ơi!". Vừa nói bà vừa khóc, nghe thấy tội quá.

Chuyện vòi vĩnh đòi hối lộ của viên chức có tí máu mặt ở chế độ này xảy ra thường ngày, chẳng có gì là lạ lẫm đối với tôi, nhưng kiếm ăn cả trên cái thây người tù sida sắp sửa lìa cõi trần thì quả thật không còn lời gì để nói nữa, tôi chỉ biết buông tiếng tiếng thở dài...ngán ngẩm thay cho sự đời, cho tình người...vì đồng tiền mà biết chất tất tật.

Về đến ngã rẽ vào nhà bà Ba Tui, anh Hùng cho xe dừng sát mé đường. Bố tôi nhảy xuống, đi bộ vào trong, ông dự định ở lại đó thăm bà chị thêm vài ngày và đón xe đò về sau. Tôi vẫn ngồi trên xe nhìn theo bóng ông đi khuất tuốt khu rừng bạch đàn phía xa xa. Bố tôi đi chừng 15 phút anh Quynh xuất hiện, anh chạy xe honda chở bao tải mít đằng sau ra làm quà cho tụi tôi. Thằng Út nhẩy xuống, khệ nệ bê bao mít đẩy vào thùng sau chiếc xe, bắt tay anh Quynh, tụi tôi lại tiếp tục lên đường tiến về Sài Gòn. Tôi thấm mệt, không nói thêm lời nào, nhắm mắt cố ngủ lấy một giấc.

Đoạn đường về tôi có cảm tưởng dường như ngắn hơn lúc đi, chẳng mấy hồi xe đã qua cầu Sài Gòn, tiến vào thành phố. Tôi ngồi chồm dậy, ngó ra hai bên đường, từng đoàn xe nối đuôi nhau nhích từng chút như rùa bò, tôi than thầm trong bụng "Thôi chết rồi! Gặp đúng lúc tan tầm thế này biết đến bao giờ mới bò về nhà được?" Phải hồi nãy anh Hùng cho xe chạy đường mới, chắc đỡ hơn, nhưng vì Hạnh cứ đòi đưa nó về trước nên bây giờ xe lọt vào trận đồ bát quái, đi cũng không được mà quay lại cũng không xong. Nhích mãi, nhích mãi xe mới chạy qua cầu Điện Biên Phủ (chẳng biết khi xưa gọi là cầu gì?), xe chạy được thêm một khúc gần ngã tư Đinh Tiên Hoàng, bỗng thằng Út vỗ tay cái bộp rõ lớn, la lên làm tôi giật cả mình:

- Biết ngay mà, tôi đoán đâu có sai, cái đuôi ra ngay con "89", ra đúng boong cái "bím" già bà ba tui hồi trưa.

Tôi và mọi người cười rồ lên, Út quay xuống nói với tôi:

- Em mà wánh 100 ngàn là hôm nay vô mánh đậm...

- Sao lúc nào mày cũng đề đóm với cá độ thế hả thằng kia! Bởi nhìn mặt mày là thấy chữ cờ bạc nằm chình ình ngay trên trán. Thấy mà ghét!
Thành phố đã lên đèn, những ánh đèn hắt xuống đường một mầu vàng vọt. Cuối cùng thì xe cũng đưa tụi tôi về trước của nhà. Tối hôm ấy, tôi ngủ một giấc thật ngon lành.
***
Sau khi trở về Tokyo chừng hơn một tháng, tôi nhận được mesenger từ bé Trân báo tin bà Ba Tui qua đời, bà trút hơi thở cuối cùng lúc 11 giờ trưa ngày... Tin bà mất không làm tôi ngỡ ngàng nhưng lại buồn khôn tả. Tôi biết rằng bà ra đi là giải thoát được cái nợ trần ai, nhưng từ nay về sau tôi sẽ không bao giờ còn được gặp bà nữa. Tôi bần thần ngồi chết lặng, nước mắt ứa ra mặn chát bờ môi. Hình ảnh của bà nhạt nhoà trước mắt...
Sau khi định thần lại, tôi gọi điện thoại về cho Hạnh, gặp đúng lúc cả nhà đang trên đường lên Long Khánh dự đám táng của bà. Hạnh hỏi tôi:
- Chị cho bà bao nhiêu?
Tôi buồn bã trả lời:
- Lên trên đó coi tình hình ma chay ra làm sao rồi phụ với anh Quynh một mớ, chứ bà chết rồi, bà có xài tiền được nữa đâu mà hỏi cho bà bao nhiêu. Con nhỏ này thiệt tình!
Hai ngày sau, tôi lại gọi điện thoại về cho nó hỏi thăm tình hình, Hạnh nhanh nhẩu đáp:
- Xong hết rồi chị ạ, an táng bà trên đồi sau nhà.
Tôi và Hạnh nói chuyện khá lâu, bất ngờ nó hỏi tôi:
- Chị có tin con người mình có linh hồn không chị?
- Chẳng biết nữa.
Tuy trả lời nó vậy nhưng tôi vẫn còn nghi ngờ, nửa tin, nửa không. Hạnh hạ giọng nói nho nhỏ, nó làm như thể bí mật lắm không muốn cho người khác

cùng nghe, mặc dù tôi đang ở Tokyo còn nó thì tuốt bên Việt Nam.
- Lúc em vào thăm bà, thấy bà vẫn còn há hốc mồm, mắt thì trợn ngược, trông khiếp lắm. Em đưa tay vuốt mắt cho bà nhưng mắt bà vẫn cứ mở trừng trừng. Anh Quynh vuốt trước cả em mà bà cũng không chịu nhắm mắt. Chị biết bà chờ ai không?
- Ai?
-...Bà chờ Bố mình đấy. Lúc bố mình vào, đưa tay vuốt một cái, mắt bà nhắm lại liền, miệng cũng khép lại luôn.
Tôi nghe Hạnh kể dựng cả tóc gáy, vậy mà nó còn khoe với tôi:
- Em lấy tay bà xoa vào cái cằn cổ mình, gởi bà mang bứu cổ xuống tuyền đài giùm.
Tôi la lên:
- Khiếp, mày gan thế, dám đụng vào người chết.
-O mình chứ ai đâu mà sợ, hồi bà Ba má chị Tuyết Vân chết, em cũng gửi được một lần. Nay cái bứu cổ của em bớt nhiều lắm rồi

* * *

Chẳng biết Hạnh nói có đúng không, nhưng trước nay tôi vẫn nghe đồn chữa mẹo bứu cổ bằng cách lấy tay người chết xoa vào cằn cổ mình để nhờ người chết mang căn bệnh này đi giùm. Có người còn chỉ chữa mụn cóc cũng bằng cách giống như vậy hoặc lấy miếng ván hòm chôn người chết cạ vào mấy mụn cóc thì vài bữa mụn cóc cũng sẽ biến mất.

Chương 21

Chiều ngày hôm sau, cả nhà tập trung về đông đủ. Lần nào cũng vậy, mỗi khi tôi trở về thăm gia đình, anh chị em tôi thường quây quần tụ họp đông đủ như vậy. Mấy khi mới có dịp gặp nhau, tụi tôi bày vẽ ra đủ các kiểu món ăn, vừa ăn vừa tán chuyện, đủ các thứ chuyện trên đời đều được lôi ra mổ xẻ y như đài phát thanh quốc tế rồi cười như pháo rang. Hôm nay có thêm một nhân vật mới tham gia, đó là Vũ Linh, em vợ của thằng Út. Vũ Linh năm nay khoảng 20 tuổi, thân hình mập ục ịch với gương mặt ú nu ú nần toàn thịt. Vũ Linh đang học nghề sửa máy điện thoại di động, xin ở trọ tại nhà tôi khoảng 6 tháng trước. Nó vừa trở lên Sài Gòn hồi trưa sau hai tuần về quê ăn tết với gia đình. Mặc dù đã trải qua sáu tháng học nghề nhưng hầu như nó chẳng biết tí gì về máy điện thoại di động, trong vòng sáu tháng đó thằng này đã cầm cố xe honda của mình ba lần để lấy tiền ăn xài. Lần nào má nó, bà sui nhà tôi cũng lọ mọ mang tiền từ quê lên chuộc xe cho nó chạy. Mới trước tết ít ngày, má nó nước mắt ngắn dài than thở với tôi về lũ con của bà. Bà má vợ thằng Út nhà tôi còn khá trẻ, khả ái và có gương mặt hiền từ nhân hậu. Ngay lần đầu gặp bà trong ngày cưới thằng Út, tôi đã giật mình thảng thốt vì trông bà còn trẻ đẹp đài các hơn cả cô em dâu tôi (con gái của bà). Bà sanh cả thảy năm đứa con, hai gái, ba trai nhưng cả lũ chẳng được đứa nào

ra hồn người, học hành chểnh mảng, chỉ lo ăn chơi chác táng rồi về báo cha báo mẹ. Vợ thằng Út là con gái đầu của bà. Thằng em kế nó rượu chè be bét, vừa mới tốt nghiệp cấp ba đã nhèo nhẹo đòi cưới vợ, sinh được hai đứa con thì vợ chồng ly dị, thảy con cho bà nội nuôi, nó cưới tiếp một cô vợ khác, không làm ăn gì tối ngày nhậu, bây giờ cả hai vợ chồng và mấy đứa con sống bám vào bà. Thằng con trai kế nữa cũng lên Sài Gòn học nghề, ra trường quay trở về nhà mang theo một cô gái khá trẻ bên quận tư đòi cưới làm vợ và hiện giờ phụ mẹ buôn bán hàng điện tử ở quê nhà. Còn lại đứa con gái út đang học trung học, và thằng Vũ Linh này. Tôi nhìn chân cẳng thằng Vũ Linh chắc cũng chẳng được tích sự gì ngoài việc bám gấu quần mẹ. Tuổi trẻ bây giờ tụi nó quá lười biếng, chỉ thích ngồi chờ sung rụng, so ra tụi nó có cuộc sống sung sướng hơn thời tụi tôi nhiều, chắc vì vậy mà tụi nhóc không biết quý trọng đồng tiền, bỏ ngoài tai lời khuyên răn của cha mẹ, ăn chơi xả láng, chẳng màng gì tới tương lai.

Mấy bữa nay thời tiết trở nên nóng nực. Thằng Vũ Linh ngồi một góc cách tôi khá xa, tay mân mê chiếc điện thoại di động mới cứng vừa tậu về. Con bé Trân xán lại gần hỏi:

- Mới mua hả Vũ Linh? Đẹp quá héng!

- Ừa.

- Loại này có tải hình về được như cái trước không?

- Được chớ, chứa nhiều hơn nữa đó.

Xực nhớ ra điều gì, Trân quay qua phía tôi, hỏi:

- Vũ Linh có lưu nhiều hình sex lấy trên mạng xuống lắm, dì coi không? Có cả hình con ca sĩ Nguyễn Hồng Nhung nữa đấy.

Tôi dấm dẳng:

- Người thật tao còn không thèm coi chứ ba cái hình cởi truồng đó mà coi làm cái gì cho mệt.

Tuy mồm nói vậy, nhưng tôi vẫn đưa tay với lấy cái máy điện thoại bé Trân chuyền qua, đó là cái thói tò mò nhiều chuyện cố hữu của tôi từ trước đến nay, muốn bỏ cũng không bỏ được. Tôi đưa mắt liếc nhìn tấm hình cô gái trẻ một lượt, không nói năng gì, bấm tiếp để coi thêm những tấm hình khác. Cả thảy có khoảng vài chục tấm, đủ hạng người, trẻ có, già có, xồn xồn có và cả mấy cô đầm tóc vàng hoe. Hình chụp đủ kiểu, có cô e thẹn nửa muốn phô ra, nửa lại dấu đi, có cô chổng ngược mông lên, còn có cô tô hô ra bằng sạch. Có cô xinh đẹp ẻo lả khoe những đường cong tuyệt mỹ của thân thể mình, nhưng cũng có nhiều hình chụp các cô trông gớm chết... chẳng ai giống ai mỗi người mỗi vẻ. Coi hết lượt máy tự động quay ngược trở lại tấm hình đầu tiên. Tấm hình này là của cô ca sĩ Nguyễn Hồng Nhung, vừa nổi đình nổi đám vì vụ xì căng đan phóng hình khoả thân lên mạng cách đây vài tháng. Cô ca sĩ này khá trẻ, tôi không để ý đến và cũng chưa nghe cô ta hát bao giờ, chẳng biết giọng hát của cô ta ra làm sao? Tuy nhiên, trông gương mặt cũng tạm được không đến nỗi xấu tệ. Tôi dừng lại ở tấm hình cô này thật lâu xăm xoi từng chút một đưa ra xa rồi lại nhích vào gần, xoay ngang xoay dọc. Tấm hình chụp cô ở tư thế đứng, hơi cong người, mái tóc dài óng mượt xoả che bớt một phần gương mặt, mắt nhìn xuống bên dưới, trông hơi ngượng nghịu. Tôi trề môi. Mèng ơi! Cái tướng như vầy mà bày đặt chụp hình khoả thân! Người ta bảo rằng "đẹp khoe, xấu che", xấu thì che nó lại, ai đời đứng tồng ngồng cho người ta chụp hình rồi đem phóng lên mạng để thiên hạ ngắm thì thật là tôi không hiểu nổi (?) Chụp hình khoả thân là cả một nghệ thuật, nếu bạn có một thân hình tuyệt mỹ cũng nên chụp vài tấm làm kỷ niệm trong đời, còn như cô ca sĩ này thì tôi xin can, trông tởm quá! Bộ ngực lép xẹp, phô nguyên cả cái "lá đa" ra ngoài, gọi cho lịch sự chứ thật ra nó không giống hình "lá đa" chút nào, với tôi cả tuổi thơ tôi quanh quẩn vui chơi bên cây đa đầu làng, làm sao tôi không biết cái lá đa có hình dạng gì?

Rồi chẳng biết ma xui hay quỷ khiến gì đó mà tôi hét toáng lên:
- Ứ...ừ...con này chim "lá tre" bay ạ, "chim lá tre chồng đe chồng đánh" hèn gì thằng chồng hờ Việt Kiều Ăng Gô La tối ngày nó lôi ra wánh cho bầm mình, nó lại còn phóng hình sex lên mạng nữa chứ.
Mọi người ồ lên cười như muốn sập cả nhà. Chị Lan ngồi bên cạnh phạt một cái thật mạnh vào đùi tôi làm tôi đau đớn xuýt xoa, chị ghé tai tôi cảnh cáo.
- Này! Con mày lớn rồi đấy nhá, cái miệng cứ bô bô ba ba nói bậy nói bạ đi. Đúng là cái thứ mẹ vô duyên mất nết!
Nghe chị Lan nói, tôi giật mình đưa tay lên che miệng, mắt liếc sang bên thằng Tài đang ngồi chơi game.
- Ồ... "Xó ghi, xó ghi" con trai, mẹ...quên.
Thằng nhỏ mặt đỏ tía tai, vứt cái máy game sang bên cạnh bỏ đi ra ngoài, vừa đi vừa lủng bủng:
- Mẹ nói bậy quá nha. Nhà này nè, A Chin, dì Hạnh với mẹ mà sáp vô thì khỏi nói rồi...phải bịt lỗ tai lại.
- Ừa, chỗ này người lớn không à, con đi chỗ khác chơi đi nghen.
Tôi đưa trả lại Vũ Linh cái máy điện thoại, nói:
- Tụi bay công nhận rảnh thiệt, học cái hay không học, chỉ học mấy cái xấu là nhanh. Sưu tầm mấy tấm hình vớ vẩn này làm gì? Đẹp đẽ gì mà ngó? Thích ngó cái "lá tre" của nó hả?
Tự nhiên bị ăn chửi lãng xẹt, Vũ Linh ngượng ngùng lảng đi.
Vậy mà cách đây không lâu trên báo Người Việt online, tôi đọc bài phỏng vấn cô nàng trên mạng, thấy có anh Tony Phan, John Vũ, Keven Nguyễn nào đó ca nàng hết lời: "Hồng Nhung ơi, Hồng Nhung dễ thương quá. Anh mê giọng hát của Hồng Nhung lắm...Làm thế nào để quen được Hồng Nhung..." Tôi bật cười khúc khích... không biết dễ thương ở cái chỗ nào, cái "lá tre" chắc (?)

Điện thoại trong phòng reo vang, tôi uể oải đứng dậy, bước vào phía trong nhấc máy nghe, tiếng chị Nguyệt bên kia đầu dây, hỏi:

- Em không đi đâu chơi hả? Sao suốt ngày ở nhà vậy cưng?

- Em mới đi Long Khánh về hôm qua, đang còn mệt trong người.

- Mai em rảnh không? Tú muốn mời em lên nhà chị ăn cơm.

- Trưa hay chiều chị?

- Bữa trưa hén, em ở nhà chờ, trưa Tú mang xe xuống đón.

- Vậy cũng được.

Từ ngày chị Nguyệt dọn nhà lên Gò vấp sống, tôi ít có dịp ghé thăm chị vì đường xá quá xa xôi, mà Sài Gòn thì nắng nôi, bụi bậm, gặp phải hôm kẹt xe, rong ruổi ngoài trời nắng tới ba tiếng đồng hồ mới đến được nhà chị. Hồi chị còn ngụ tại quận Ba, tôi vẫn thường ghé thăm chị mỗi tuần.

***

Trưa hôm sau nhằm ngày Chủ Nhật, theo lời hẹn, tôi sửa soạn thay đồ trước, ngồi chờ thằng Tú đến đón, lần này tôi rủ thêm con mình cùng đi. Hơn 11 giờ trưa ngóng mãi cũng không thấy bóng dáng Tú đâu cả, thằng Tài đi tới đi lui ra điều sốt ruột, miệng lẩm bẩm:

- Sao lâu quá vậy mẹ, anh Tú làm gì mà lâu vậy?

Sợ con chờ lâu, đói bụng, tôi hối:

- Con có đói thì xuống bếp coi có gì ăn tạm, không thồi hồi nữa la làng lên làm xấu mặt mẹ à nghen.

- Con chưa đói mấy, con chờ được mà.

Mãi tới 11 giờ rưỡi, Tú mới chạy xe lại rước mẹ con tôi. Ngồi trong chiếc xe hơi mát rượi mới cáu cạnh, thằng Tài thủ thỉ: "Mai mốt mẹ mua xe giống xe anh Tú cho con nghen mẹ" Tôi quay qua ký đầu nó nói: "Con muốn có xe đẹp như vầy thì phải chịu khó học, lười biếng như con chỉ có nước đi bán vé số thôi. Ở đó mà đòi xe hơi.". Nghe tôi nói vậy, Tú đang lái xe bật cười.

- Cô chừng nào qua Nhật?
- Tuần sau cô đi rồi.
- Lẹ hén cô. Mới đó mà đã gần cả tháng rồi.
- Ừa, thời gian coi vậy mà qua mau lắm.
- Hôm nay con mời cô lên ăn bữa cơm gia đình, có cả anh con nữa, lát cô xem hai anh em con ai đẹp trai hơn.
- Bữa hôm cô cũng có nghe mẹ nói, anh con mới về kiếm. Chúc mừng con.
Buổi trưa, trời nắng chang chang, đường phố vắng hẳn người qua lại, chiếc xe lao đi vù vù, vậy mà mãi đến hơn một tiếng đồng hồ sau mới về đến nhà chị Nguyệt.
Hôm nay chỉ có mình chị Nguyệt ở nhà, bà ngoại đã về quê từ mấy bữa trước. Tôi bước vào trong nhà, hai con chó nhỏ lại nhe răng sủa ầm ĩ. Chị Nguyệt kéo tôi lên phòng bếp nằm trên lầu hai, sửa soạn dọn bữa ăn. Bỏ mặc thằng Tú đang trả lời điện thoại chỉ đường cho khách đến nhà. Ngoài mẹ con tôi và vợ chồng người anh cùng cha khác mẹ của Tú, còn có ông Hoà, bạn của chồng chị Nguyệt đưa vợ về Sài Gòn khám bệnh, ghé lại đây ăn cơm.
Tụi tôi vừa dọn bàn ăn ra thì khách đã đến đông đủ. Bữa cơm đạm bạc, một dĩa sườn heo nướng nhưng có lẽ vì nướng quá tay nên dĩa sườn heo cháy đen thùi. Một thố cá kèo kho tộ, thịt bò xào thơm, dưa cải muối chua, rau sống và đặc biệt có món canh nấm đắng, lần đầu tiên tôi mới được thử món canh nấm này, đắng khủng khiếp đắng như bồ hòn.
Con trai chị Nguyệt ngoài tài ca hát đóng phim còn là một đầu bếp có hạng, Tú đã từng đoạt giải ba về cuộc thi nấu ăn do đài truyền hình tổ chức. Tôi chưa bao giờ ăn bữa cơm do Tú nấu, ngoại trừ món Ba Khía do chính tay nó trộn mà thỉnh thoảng chị Nguyệt xách lên nhà biếu tụi tôi ăn chơi. Ngày tôi còn sống dưới Bến Tre, ba khía bán đầy chợ, nhưng chưa bao giờ tôi mua vì không biết ăn, có lần nếm thử thấy nó tanh tưởi và thật khó nuốt. Khi chị

Nguyệt mang cho hũ Ba Khía, tôi chẳng mấy mặn mà, nhưng chị Lan thì khen nức nở: "Em ăn thử đi, ngon lắm!". Tôi tò mò cũng nếm thử, quả là ngon thật, vừa chua, vừa ngọt, vừa mặn, vừa cay quyện với mùi mắm quê nhà thành một món ăn tuyệt hảo. Tôi ăn một lúc ba chén cơm với ba khía trộn mà vẫn còn thòm thèm, chỉ mỗi tội vừa ăn vừa khóc, nước mắt chảy dàn dụa, món ba khía thắng Tú trộn cay muốn xé lưỡi tôi ra.

Anh trai của Tú khá trẻ, dáng người dong dỏng cao nhưng không được đẹp trai như Tú, anh này là Việt Kiều định cư tại Đức, về Việt Nam làm ăn cách đây mười mấy năm. Tôi nghe anh ta khoe rằng đã từng mang cả triệu đô về đầu tư nhưng nay thì tay trắng. Ngồi bên cạnh là cô vợ người Hải Phòng có nước da hơi ngăm đen và gương mặt nhang nhác giống chị "địt mẹ" ở xóm cái Hạnh nhà tôi. Chị Nguyệt thì thầm bên tai tôi bảo: "Không biết sao mà vớ ngay phải con vợ Bắc Kỳ, lại là dân Hải Phòng nữa, dân Hải Phòng dữ lắm đó em".

Ngồi đầu bàn là ông Hoà, bạn thân của ba thằng Tú, ông Hoà vào khoảng trên năm chục tuổi, người lùn được một khúc, nước da đỏ au, mịn màng như làn da em bé. Cô vợ trạc tuổi chị Nguyệt, thân hình mảnh mai và trông có vẻ đài các kiêu sa. Chị Nguyệt giới thiệu tôi với vợ chồng ông:

- Con nhỏ này, hàng xóm của anh đó.

Ông nhíu mày nhìn tôi hỏi:

- Cô khúc nào?

- Dạ, nhà em bên phía Calmette.

- À vậy hả? Tui lấy tiền tui dọn đi cả năm rồi cô, tui là người ký giấy đầu tiên.

- Bên khúc đó người ta đập nát rồi.

- Tui lấy tiền bồi thường hai tỉ mấy tui gửi trong ngân hàng, một tháng tiền lời là 18 triệu. Vậy thì ngu gì mình không lấy tiền mà đi cho rồi. Lằng nhằng

với ông nhà nước không được lợi gì hết, thiệt mình.
- Tại anh chị có sẵn nhà cửa rồi nên anh chị không cần nhà tái định cư. Tụi em khác, muốn giải toả thì phải cấp cho mình chỗ ở chớ. Những người có hộ khẩu thành phố đều được cấp hết rồi, chỉ còn mình nhà em họ chưa cấp vì chỉ là tạm trú KT3, bởi vậy tụi em đâu chịu ký.
Ông Hoà vừa ăn vừa nói chuyện vừa cười sang sảng, hai má ông núng nính toàn thịt chảy xuống tận dưới cằm, da đỏ hồng, sợi dây chuyền vàng to bằng ngón tay út của tôi lủng lẳng trước ngực, cổ tay mũm mĩm trắng ngần nổi bật chiếc đồng hồ Rolex bằng vàng 18 ka rát sáng choé làm tôi lé mắt tôi. Ghé sát tai chị Nguyệt thì thầm:" Ông đeo cái đồng hồ đẹp quá ", vừa dứt lời chị Nguyệt đã oang oang:
- Cổ khen cái đồng hồ của anh đẹp kìa, anh Hoà!
Tôi nhìn chị Nguyệt lắc đầu. Bà này thiệt tình biết tánh chị rồi những vẫn cứ bị hố nặng. Tôi nhớ một lần cách đây vài năm, một người bạn mời tôi và chị Nguyệt đi ăn cơm, cho tụi tôi chọn món và địa điểm, chị Nguyệt rủ ra ăn bún ở quán vỉa hè. Trên đường đi tôi bỏ nhỏ tai chị: " Kiếm cái nhà hàng nào cho lịch sự, chị lại rủ ra vỉa hè ngồi, mấy khi mới có người mời mình đi ăn, sao chị dốt thế!" Ngay tức khắc, chị lập lại y chang lời nói của tôi cho anh bạn nghe làm tôi ngượng gần chết.
Nghe chị Nguyệt nói vậy, ông Hoà cởi phăng cái đồng hồ đưa qua cho tôi, cầm chiếc đồng hồ nặng trịch trên tay, tôi xít xoa khen đẹp. Thấy có người biết về giá trị chiếc đồng hồ của mình, ông Hoà cười toét, khoe:
- Tui mua nó ở bên Pháp hồi năm ngoái.
- Anh mua bên Pháp giá bao nhiêu vậy?
- 18 ngàn đô la.
Tôi ngắm nghía nó thêm một lúc rồi đưa trả lại cho ông.
- Mắc quá héng, bên Pháp lại mắc hơn cả bên Nhật.

- Bên Nhật loại này có giá bao nhiêu cô?
- Rolex có nhiều loại, tuỳ mô đen nữa anh ạ. Như đồng hồ của anh thì giá vào khoảng 12 ngàn là cùng, loại có gắn thêm hột xoàn chớp chớp thì mắc hơn. Thứ em đang đeo giá chính thức khoảng 5 ngàn. Nhưng ở Nhật, không ai mua giá chính thức này cả.

Tôi chìa tay giơ cái đồng hồ của mình ra cho ông coi, ông gật đầu khen rẻ.

- Vậy tui méc cho cô cái mánh làm ăn này, mỗi lần cô về cô mua theo vài cái bán kiếm lời. Ngón ăn lắm đó!
- Thôi anh ơi, không quen biết mối lái đem về nó ép giá. Làm ăn với dân Việt Nam em sợ lắm, khi mình chưa mang về thì tụi nó nói nghe ngon lành, mang về rồi nó chê ỏng eo đủ thứ, kiếm chuyện ép giá. Em bị rồi chứ có phải không đâu. Nó không lấy mình phải ôm sô mấy chục ngàn đô, chắc chết.

Chị Nguyệt thêm vào:

- Đúng rồi đó em.

Tôi cười:

- Lúc trước nhỏ Hạnh nhà em kiếm được mối lấy giầy đá banh thể thao, kêu em lúc nào về cầm ít hàng làm mẫu. Em tham lam xách cả chục đôi về, mang ra cửa hàng, tụi nó trả có 150.000 đồng một đôi, trong khi đó giầy Nike bán cả 100 đô la lận. Tụi nó chê bai bải giày này đá sân Việt Nam không được. Tức mình em mang về phân phát cho tụi nhóc con mấy người bạn, mấy cu cậu sướng rơn. Giày Nike có trên toàn thế giới mà tụi bán lại bảo đá trên sân Việt Nam không được.

Chị Nguyệt đòi gỡ cái đồng hồ từ tay tôi ra, ngắm nghía:

- Trông vầy mà sao mắc dữ vậy em?
- Thì hàng hiệu mà chị.
- Nó có chức năng gì hơn mấy hiệu đồng hồ khác không?

- Có chứ chị, nhiều lắm, thứ nhất là cái hiệu Rolex, thứ hai là vì nó bền, chị xài từ đời này qua đời khác, làm của gia bảo, và nó không vô nước được, kể cả xuống biển cũng không sao. Chị nhìn kỹ đồng hồ của anh Hoà đi, nó được chế tạo hoàn toàn bằng vàng 18 K đấy, nhìn lé con mắt chưa? Dân Nhật họ rất chuộng đồng hồ Rolex, hầu như ai cũng có một chiếc.
- Ôi! đeo cái đồng hồ gì mà cả mấy trăm triệu vậy...
- Loại này mỗi lần hư mang đi sửa cũng tốn bộn tiền à nghen, bốn, năm trăm đô à, không có rẻ đâu nghen chị.
Chị Nguyệt suýt xoa la trời...Câu chuyện qua lại tôi được biết ông Hoà có nhà máy sản xuất đồ nhựa xuất khẩu, làm ăn khấm khá, tiền bạc dồi dào, thường xuyên ra ngoại quốc ký hợp đồng. Ông khoe mới mua cho thằng con trai chiếc xe đạp đua giá 30 triệu đồng (2000 đô la mỹ). Ông kể chuyện về con mình rồi cười khà khà:
- Tụi nhóc bây giờ lười biếng quá, không chịu học hành chi cả, ăn bận như con bú dù thiệt rầu hết sức. Cô biết không, lớn bây nhiêu rồi mà ăn cơm không biết dùng đũa, lấy muổng xúc không hà, ăn xong, quẹt quẹt cán muổng để lau miệng. Cô biết tại sao không? hồi còn nhỏ đi học mẫu giáo, mấy cô bảo mẫu dạy nó đó giờ lớn rồi nó cũng làm vậy, wánh hoài mà không sửa chữa.
Ông ngưng lại, đưa ly trà đá lên miệng, uống một hơi, kể tiếp:
- Tui hỏng dám cho đi đâu, sợ mắc cỡ với người ta. Mới cách đây ít ngày, vợ chồng tui đi dự hội nghị các doanh nghiệp ở khách sạn Sheraton Saigon Hotel, nó cũng chui vô xe ngồi, mặc cái quần cụt, đi đôi dép loẹt quẹt, may mà tui thả nó xuống ngay "Bô-Đa", đẩy nó vô uống cà phê ở đó đợi vợ chồng tui, không thôi mắc cỡ chết. Khách sạn người ta sang trọng như vậy mà thằng con mình...thiệt buồn hết sức.
Bữa ăn kết thúc, đã quá hai giờ trưa, để mấy người đàn ông ngồi lại bàn tán

chuyện, tôi theo chị Nguyệt và cô con dâu người Hải Phòng xuống dưới phòng ngủ của chị nghỉ ngơi. Thằng Tài đã chui vào phòng anh Tú đọc ké truyện tranh từ lâu.

Phòng ngủ của chị Nguyệt khá rộng và thoáng, cách bài trí thật trang nhã. Trên giường ngủ trải dzap trắng tinh, cô con gái bé bỏng của cặp vợ chồng A Minh, con trai riêng chồng chị Nguyệt đang nằm ngủ, đứa bé mới được mấy tháng tuổi, đen thủi đen thùi giống hệt mẹ. Tôi ngồi xuống bên mép giường, cô con dâu ngồi trên phía đầu, lưng tựa vào mặt thành giường, chị Nguyệt ngồi dưới chân, đối mặt với tôi. Hơi lạnh từ cái máy điều hoà toả xuống, mát rượi. Chị Nguyệt ngước cặp mắt buồn thăm thẳm, chậm rãi kể chuyện đời mình. Tôi biết chị khá lâu, nhưng chưa bao giờ chị tâm sự về mình cũng như những chi tiết về ông chồng bạc phận của chị. Tôi ngồi im lặng lắng nghe từng câu từng chữ, mắt lơ đãng nhìn tấm hình chụp chân dung của chị treo trên tường, mái tóc dài mượt mà che khuất một phần gương mặt, cả tấm hình đều toát lên cái vẻ đẹp đoan trang dịu hiền của chị. Bất giác, tôi nở một nụ cười, chị Nguyệt hồi trẻ xinh thật, tôi nghe chị khoe lúc trước có ông đạo diễn phim mời chị đóng nhân vật chị Sứ trong bộ phim cùng tên, nhưng chị không nhận. Ngày xưa chị từ chối không theo nghiệp điện ảnh, bây giờ thằng con trai duy nhất lại trả cái nợ đó giùm cho mẹ. Phải chăng đó là cái duyên?

Tôi vẫn lắng nghe chị Nguyệt tâm sự đều đều, chị đang kể về những ngày làm dâu và bà mẹ chồng khắc nghiệt, cùng hai đứa con riêng của chồng hắt hủi chị ra sao. Nghe đến đây tôi bất ngờ xen vào hỏi chị:

- Ủa, vậy là anh thằng Tú biết chị từ hồi nhỏ hả?

- Ừa, hồi thằng Tú còn nhỏ, anh nó ẵm đi chơi hoài chớ gì.

Tôi tràm ngâm, quay sang bên cô gái, hỏi:

- Em quen biết chồng em lâu chưa?

- Dạ cũng mấy năm rồi chị. Số tụi em cũng sui tận mạng luôn, đã chuẩn bị ngày cưới xong xuôi thì ba anh đột ngột chết, đám cưới bị huỷ bỏ. Công việc làm ăn thất bại liên tục. Hồi xưa, chồng em khá lắm đó mang về đây đầu tư cả triệu đô la.

Tôi nở một nụ cười không nói năng thêm điều gì, nhưng trong bụng lại thầm nghĩ, tại sao lúc cầm trong tay cả triệu đô la về Việt Nam đầu tư, anh thằng Tú không chịu tìm kiếm đứa em nghèo khổ tội nghiệp thí cho nó vài đồng ăn học (tôi biết chị Nguyệt và thằng Tú ngày xưa sống rất cơ cực). Bây giờ, khi thằng em đã tự mình tạo lập được cơ nghiệp, có nhà lầu xe hơi, có tiếng tăm trong xã hội thì lại tìm đến nhận em. Nghĩa là sao(?) Tôi mà có thằng anh như vầy, tôi đạp ra khỏi cửa. Dẹp! không có anh em gì ráo trọi! Chị Nguyệt bản tình thật thà, chất phát, chắc không nghĩ như vậy. Còn tôi thì khác, tôi luôn nhìn người đối diện mình bằng đôi mắt thận trọng và suy sét kỹ càng. Tôi sống không lợi dụng ai và cũng chẳng muốn ai lợi dụng mình. Tuy vậy, tôi vẫn dấu những suy nghĩ của mình không nói ra cho chị Nguyệt biết. Cũng có thể cái tánh đa nghi của tôi là sai chăng?

Chị Nguyệt ngưng câu chuyện lại hỏi tôi:

- Em có khát nước không?

Chẳng đợi tôi trả lời, chị bước lại gần cái tủ lạnh nhỏ đặt ngay trong phòng, mở cửa với chai nước suối trong đó, rót vào cái ly đặt ngay trên đầu tủ rồi cầm đến đưa cho tôi. Tôi đón nhận ly nước nhấm một ngụm cho thấm giọng.

- Cô Hân này giỏi tiếng Anh lắm đó, nói cứ như gió.

Tôi ngước mắt lên nhìn chị đá lông nheo liên tục, ra hiệu chị đừng có nói thêm, võ vẽ được vài câu tiếng Anh, giỏi giang gì mà đem khoe. Chị không hiểu ý tôi mà còn xổ thêm một chàng làm tôi sượng ngắt.

- Cô Hân có mấy bằng đại học nữa đó!

Mèng đéc ơi...! Cái bà này thiệt tình, nổ hơn đại bác. Tôi có bao giờ khoe

khoang về đường học vấn của mình với chị đâu. Vả lại đã được bước chân vào trường đại học ngày nào mà đòi có mấy bằng để "nổ ". Đợi cho cô con dâu ngang hông đi vào trong toilet, tôi ghé tai chị thì thầm:
- Em có cái bằng đại học nào đâu mà sao chị đi khoe với nó vậy?
- Ủa chị tưởng em...
- Ủa ủa... cái gì, lần sau đừng có mà nói bừa, lỡ gặp người hiểu biết, họ hỏi em học trường nào, tắc tị, quê chết. Chị biết chưa. Thiệt tình chị đó...
Nói xong, tôi bật cười khúc khích, rồi cười ha hả... tự nhiên bà này phong cho mình có tới mấy bằng đại học (!)
Tôi thả mình nằm thẳng cẳng ra giường, đưa tay vắt lên trán, nghĩ đến ông chủ nhà tôi mướn khi xưa gần xóm chị Vân Giang. Ông này hồi thiếu niên đã chốn nhà theo cách mạng lên "Gờ"rừnghoạt động. Sau năm 1975, đổi đời ông về thành làm việc tại sở thương binh xã hội, học vấn không đến đâu mà nay cũng cầm trong tay hai cái bằng đại học, lại giữ chức giám đốc một trại trung chuyển chuyên giam giữ lũ trẻ vị thanh niên hư đốn, và lũ gái điếm bị bắt quả tang để đưa lên trường "Phục hồi nhân phẩm", một chức vụ dễ ăn hối lộ nhất hiện nay. Chẳng nói gì đâu xa, con mẹ Trương Mỹ Hoa, phó chủ tịch nhà nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, trong một cuộc phỏng vấn nào đó khoe nhặng xị rằng thì mụ ta thông thạo tới bảy ngoại ngữ, lấy thêm được vài cái bằng đại học. Tôi đọc mà thấy tức cười, con mẹ này dóc tổ thật nói không biết ngượng mồm. Mẹ bị ở tù VNCH từ khi còn đi học, Sau khi VNCH thất thủ, mẹ được phong chức tước, công viêc bận rộn bù đầu, thời gian ở đâu mà đi học, lại khoe lấy được mấy bằng đại học, chắc toàn thứ bằng cấp đi mua ngoài chợ đen. Còn nữa, học để thông thạo một ngoại ngữ đã muốn khùng rồi, thông thạo thêm bảy ngoại ngữ nữa, chắc mẹ là thiên tài! Tôi đây có mỗi món tiếng Nhật mà nhá hoài không trôi, nghe tai này nó lọt qua tai kia, lùng bùng nhớ không nổi. Có lẽ tiếng Nhật là một thứ

ngôn ngữ khó nhất thế giới, tiếng Nhật không có những chữ tục tằn, bậy bạ, tiếng Nhật khách sáo đến mức họ chẳng bao giờ có cách nói trực tiếp thẳng thắn với người đối diện. Cũng như tôi coi mấy phim Mỹ, họ đối thoại với nhau rất thẳng thắn, nhưng khi đem dịch qua tiếng Nhật, lời đối thoại đó trở nên nhẹ nhàng hơn. Người Nhật khi nào giận quá mức cũng chỉ quạt lại nhau bằng cái tiếng " ba kà" (có nghĩa là ngu xuẩn, khùng điên, ba trợn). Tôi thiết nghĩ nếu họ đem bài chửi " mất gà" của Việt Nam dịch ra tiếng Nhật thì không biết họ sẽ dịch ra sao cho đúng ý nghĩa? Chẳng biết có phải vậy không hay là chồng tôi sợ chỉ dạy cho tôi mấy từ bậy bạ tục tằn đó rồi tôi sẽ mang nó ra áp dụng, nên anh bảo không có. Ngay cả những cuốn sách viết về kinh tế (dạng Academic book) họ phải để nguyên thuỷ bằng tiếng Anh vì sợ khi dịch sang tiếng Nhật sẽ làm lạc nghĩa, và sinh viên sẽ hiểu sai.
Khi chị Nguyệt đi ra khỏi phòng, cô con dâu ngang hông hỏi tôi nho nhỏ:
- Chị thấy thằng Tú nhà em hát hay không chị?
- Chất giọng khá lắm, chỉ có điều không có được "bài tủ" nào cả.
Cô gái chẳng dấu diếm ý tứ, xổ toẹt:
- Em thấy nó hát dở ẹc, chỉ nổi tiếng được là vì đẹp trai.
Tôi im lặng, mỉm cười, nhớ lại câu mình nói ngày xưa: "Cần gì hát hay, đẹp trai là được nổi tiếng"
Dạo sau này tôi vẫn thường vào trang nhà riêng của Tú đọc tin tức, Tú ra thêm được khá nhiều CD, nào là Hàn Thái Tú in China, nào là Huynh Đệ Tương Tàn nghe nhuốm mùi xã hội đen ra phết, rồi Hàn Thái Tú thành công sau chuyến xuất ngoại sang Úc... có vài tờ báo khen nức nở... tôi cũng tò mò bấm vào bản nhạc đề tên " Nghèo Mà Có Tình" để nghe, nghe đi nghe lại vài lần...tôi buông tiếng thở dài ngao ngán, hát mấy bản nhạc như thế này thì cháu tôi chỉ trở thành ngôi "sao sẹt" là cùng. Bữa nọ tôi mới nói chuyện với chị Nguyệt, tôi có hỏi chừng nào thằng Tú qua Mỹ hát, chị bảo giấy tờ xin

visa trục trặc chưa đi được Tú Mừng quá trời, Thằng Tú không thích ra ngoại quốc hát vì sợ bị ném trứng thối, thằng nhỏ thật thà về khai toẹt chứ mấy ca sĩ khác về đâu dám khoe ra sợ mắc cỡ.

Một người - Một đời

Chương 22

Sáng ngày kế tiếp, tôi kêu xe honda ôm chở qua quán cà phê vỉa hè của chị Chín Đen tán chuyện, từ hôm ra tết đến nay tôi chưa gặp lại chị, nhưng không may tôi ra đến nơi gặp đúng lúc chị Chín mắc công chuyện phải về sớm. Tôi lại phải cuốc bộ băng qua đường hướng về quán chị Lan.

Quán chị Lan hôm nay khá đông khách. Nhân viên công sở đã quay trở lại làm việc sau thời gian nghỉ Tết nên khách khứa có vẻ xôm tụ hơn. Khi tôi bước vào trong nhà, mắt vẫn đang còn bị chói loà vì vừa đi ngoài nắng chưa nhìn được ra ai thì bỗng nghe tiếng chào hỏi vang lên:

- Chị mới qua hả chị?

Tôi cố nheo mắt nhìn cho rõ ai vừa hỏi mình, nhận ra người quen, tôi nở nụ cười:

- Cường hả, khoẻ không? Năm mới phát tài chưa cưng?

- Có làm gì đâu mà đòi phát tài chị. Uống cà phê chứ chị?

Tôi lại nhoẻn cười, Cường là khách hàng quen thuộc của chị Lan, cũng là dân đồng hương Thanh Hoá với gia đình tôi. Cường khá điển trai, ăn mặc

lịch sự nhã nhặn. Mấy lần trước tôi về Việt Nam, khi qua đây thăm chị Lan, tụi tôi hay nhắc đến Thanh Hoá, đến dân quê choa và miệng luôn chê bai cái vùng "Ăn rau má phá đường tàu", bị đụng chạm tự ái, Cường la oai oái phản đối: "Răng mà chị chê dân Thanh Hoá rứa, em cũng là dân Thanh Hoá đây."
Cách đây vài ngày tôi gọi điện thoại về cho Hạnh bằng hệ thống mạng Skype miễn phí. Từ ngày biết được mạng này, tôi và Hạnh thường xuyên trao đổi với nhau về chuyện gia đình, về tình hình học tập của con tôi, chúng tôi nói chuyện trực tiếp với nhau thông qua màn hình video nhỏ, sáng rõ đến nỗi tôi có cảm tưởng như chúng tôi đang ở sát bên nhau, tôi có thể đưa tay ra vuốt tóc con mình được. Qua một hồi nói chuyện, bất chợt Hạnh hỏi tôi:
- À, chị có lên đọc tin tức không?
- Có
- Chị có đọc tin bọn lừa đảo xưng danh làm trong Đài Truyền Hình đi gạt thiên hạ không?
- Có.
- Chị biết ai bị lừa không?
- Ai?
- Cha Cường chứ ai.
Hạnh dừng lại cười sặc sụa trong máy, vừa cười vừa tiếp:
- Buổi sáng bữa hôm ấy trông oách lắm, mặc đồ vét (west) đàng hoàng, tóc xịt keo bóng láng, đi quá sặc sụa mùi dầu thơm. Tụi em hỏi hôm nay đi đâu mà "kẻng" thế, hắn ta ra vẻ quan trọng:" Anh lên đài truyền hình quay phim quảng cáo". Tưởng sao bị nó lừa cho nhém tí nữa mất tiền.
Tôi bên này nghe được khoái trí cười ha hả...Hạnh bên kia cũng lích khích cười mãi:
- Bọn lừa đảo bây giờ tinh vi thật, Việt Nam một trăm kiểu lừa, dám dán bảng HTV lên xe đi lừa mới sợ chứ. Đâu phải nó chỉ lừa mỗi công ty cha

Cường, lúc bị bắt lòi ra nó lừa được tới mười mấy công ty rồi. Cha Cường này tinh ý. Cha kể, may mà vào trong đài truyền hình tụi này lớ ngớ không biết rành đường đi, cha đâm nghi liền gọi điện thoại về cho xếp, ông Hoàn dặn:" Để đấy, tao phải tóm bọn lừa đảo này mới được!". Quay xong tụi nó đòi lấy tiền ngay nhưng cha Cường hẹn sáng mai lên công ty mới đưa. Tụi lừa đảo khôn lắm chị ạ, toàn xin tiền trước thôi, xui gặp ngay phải thằng cha Cường khôn như ma lanh. Sáng hôm sau ba đứa nó lên công ty lấy tiền thật, vừa vào một chút công an Bến Nghé ập vô bắt liền.

Tôi lắc đầu chặc lưỡi, thật đủ các kiểu lừa đảo, rồi tôi lại bật cười khi tưởng tượng ra khuôn mặt của Cường với cái đầu xịt keo bóng lộn, trời Sài Gòn nắng chang chang mà đóng bộ đồ lớn, rồi thì sực nức sực nức mùi dầu thơm, nhịn cười không nổi.

- Con gái cầm đầu mới ghê chứ. Dân Nãu đấy!

***

Tôi vừa ngồi xuống cái ghế đặt ngay trước cửa nhà chị Lan thì điện thoại rung mạnh trong túi quần jean, móc nó ra đưa lên tai nghe, đầu giây là giọng nói nheo nhéo của cô em dâu út:

- Chị ơi, có anh Hải bạn chị tới nhà "kím" nè, chị có về không?

- Đưa máy điện thoại cho anh Hải nghe, để chị nói chuyện với ảnh.

Sau khi gặp được anh Hải, tôi nhắn anh chạy qua bên quán cà phê chị Lan, tôi ngồi chờ. Anh Hải là bạn đồng nghiệp cũ của tôi đã bị thất nghiệp sau khi tôi qua Nhật định cư được một năm. Anh có đứa con gái lớn đi lao động bên Nhật tại thành phố Shizuoka cách thành phố Tokyo khoảng chừng 2 giờ rưỡi đi bằng tàu Shinkansen. Thỉnh thoảng khi tôi về Việt Nam, anh vẫn thường nhờ tôi chuyển ít quà sang cho con bé. Con bé hết thời hạn ở Nhật, quay trở về Việt Nam từ vài tháng trước. Tụi tôi vẫn giữ liên lạc, lần nào về Việt nam anh Hải cũng ghé thăm tôi.

Tôi ngồi chưa nóng chỗ thì anh Hải đã chạy xe tới, từ nhà tôi qua đây chừng 2 phút bằng xe Honda. Tụi tôi ngồi nói chuyện khá lâu, bàn đủ mọi thứ chuyện. Anh có nhắc đến bé Hương con anh đang mơ ước được trở qua Nhật du học. Tôi nhìn anh ái ngại, qua Nhật du học không phải đơn giản, đời sống bên Nhật đắt đỏ, tiền học phí lại cao ngất trời, làm sao anh có khả năng về tài chánh...trong khi anh còn đang thất nghiệp. Tuy nhiên tôi cũng khuyến khích anh rằng nếu Hương qua được Tokyo du học, tôi sẵn sàng dành cho cháu một phòng miễn phí trong nhà tôi, tôi chỉ có khả năng giúp anh được nhiêu đó.

Sau một hồi nói chuyện về nhà cửa, biết ý định tôi muốn mua phòng chung cư tại đây, anh liền mách:

- Em muốn mua nhà chung cư thì thiếu gì, qua bên Phạm Viết Chánh, đầy. Cần thì anh chỉ cho.

- Giá nhà bên đó mắc không anh?

- Tuỳ diện tích mỗi căn, em phải qua đó coi mới được. Hay là bây giờ chạy qua bên coi, gần mà.

Tôi liếc nhìn cái Hạnh, dường như hiểu ý tôi, Hạnh nói:

- Ừ, mình chạy qua đó coi thử, để em chở chị đi.

Thế là cả ba cùng lên đường. Tụi tôi cho xe quẹo về đường Lê Lợi, qua bùng binh Nguyễn Huệ chạy thẳng sang tuốt đường Hai Bà Trưng, rẽ tay mặt xuống Gia Long (bây giờ mang tên Lý Tự Trọng) chạy về Lê Thánh Tôn kéo dài, nay được đặt tên Nguyễn Hữu Cảnh. Chạy một đoạn cách bên hông sở thú một khúc, tụi tôi quẹo sang phía tay trái, một vài toà nhà cao tầng mọc lên san sát hiện ra, đây là chung cư Phạm Viết chánh. Anh Hải chạy trước, dừng lại trước quán nước nhỏ bên đường, tụi tôi cũng tấp vô theo anh Hải vào trong gặp bà chủ quán. Qua vài câu chào hỏi, biết tụi tôi cần mua nhà, bà ta đon đả kêu chờ một chút, Bà bỏ quán cho ông chồng chông nom,

đội nón tất tả đi vào phía bên trong khu chung cư lô D.
Chừng mười phút sau, bà ta quành trở ra cùng một người đàn ông trông khá bặt thiệp áo sọc kẻ ca rô, quần tây đóng thùng nghiêm chỉnh, đầu hói cao, trơ cái trán bóng láng và gương mặt cạo râu sạch sẽ. Thấy tụi tôi, ông cất tiếng hỏi liền:
- Anh chị cần gì?
- Tôi muốn mua một căn nhà trong khu chung cư này? còn căn nào trống không anh?
Ông ta khúm núm, đưa hai tay để lên trước bụng:
- Dạ báo cáo các chị...dạ tình hình hiện giờ còn vài căn người ta nhờ em bán giùm. Thưa, chị cần loại nhà nào?
Tôi bối rối chưa biết trả lời sao thì ông lại tiếp lời:
- Hiện giờ lô D có hai căn, một trên lầu 3 và một trên lầu 12.
Ông giơ tay chỉ về toà nhà ngay bên tay trái chỗ tôi đứng. Tôi hỏi tiếp:
- Mấy căn lô D cửa nằm về hướng nào hả anh?
- Tôi không nhớ chính xác nhưng hình như là hướng chính tây.
- Anh có thể cho tôi xem nhà mẫu được không?
- Được chứ, chị theo tôi.
Tụi tôi quay qua nhờ bà chủ giữ giùm xe, theo chân ông cò mồi đi vào khu lô D nơi ông chú ngụ. Người cò mồi dẫn tụi tôi đi băng qua một bãi trống ngổn ngang những u đất lồi lõm, đến trước cửa toà chung cư khá bề thế cao tới mười mấy tầng lầu. Mặt trời đã đứng bóng, tôi không thể xác định cửa toà nhà nằm về hướng nào. Lọt vào bên trong khu nhà, ông dừng lại trước bàn bảo vệ, kêu tụi tôi mua vé đi thang máy, mỗi vé giá 1000 đồng. Sau khi thang máy dừng lại ngay tầng thứ ba, tụi tôi theo ông quẹo về hướng tay mặt, đi thêm một quãng khá xa nữa mới tới căn nhà được rao bán. Ông cò nhà loay hoay mở khoá cửa, tôi nhìn ngó xung quanh nhận diện, căn này

thuộc căn bìa, xích sang bên kia một chút là cầu thang thoát hiểm. Chung cư rộng lớn này có hai dãy nhà, căn nhà tôi xem nằm bên tay phải tính từ cầu thang máy đi lại, chính giữa là lối đi khá rộng, nhưng tối thùi, thiếu ánh sáng nếu không có đèn điện mở ngoài hành lang suốt ngày. Vừa bước vào cửa, tôi đụng ngay gian bếp và toilet, nằm về bên tay trái, hơi nhỏ. Tiếp tới là phòng khách, cũng nằm dọc bên tay trái, có hai phòng ngủ mở cửa thông ra ngoài hành lang, trông khá lý tưởng. Nhà chưa được sửa chữa lại và bỏ trống khá lâu, bụi bậm đóng dày lên cả khúc. Ở Sài Gòn, việc xây nhà rất ẩu và sơ xài nên thường khi người dân dọn về sống, họ phải sửa chữa sơ qua. Tôi ngắm nghía, săm soi căn nhà một lúc, lên tiếng hỏi:

- Nhà này diện tích bao nhiêu mét vuông hả anh?.

- 70 mét vuông đó cô.

- Sao trông nó nhỏ vậy hén, nhà tôi cũng 70 mét mà nhìn nó rộng hơn.

- 70 mét là tính luôn cả hành lang đó cô.

- Ồ, vậy thì tôi hiểu rồi, hèn gì... Còn căn nào nữa không?.

- Còn một căn trên lầu 12, nhưng nó cũng giống vầy, chỉ khác là nó không thuộc căn bìa thôi. Cô có muốn coi không?.

- Thôi, khỏi anh ạ, giống như thế này thì biết rồi.

- Căn này chủ báo giá 750 triệu đồng, góp trong mười năm. Nếu chị trả tiền trong một lúc thì sang giấy tờ ngay.

- Anh nói sao, tôi không hiểu?.

- Ý tôi nói căn nhà này trả góp trong 10 năm, chủ cũ đã trả được vài năm, nếu chị muốn góp tiếp thì ông sẽ trừ đi số tiền còn lại.

Tôi gật đầu tỏ vẻ hiểu ý. Ông ta lại tiếp lời:

- Ở đây tiền phí đi thang máy mỗi người 20.000 đồng một tháng cho người lớn, trẻ em thì 15.000 đồng, nhỏ quá không tính. Tiền gửi xe một tháng 30.000 đồng cho loai xe thường, xe tay ga thì 50.000. Điện, nước xài bao

nhiêu tính bấy nhiêu.

- Còn căn nào lớn hơn không anh?.

- Còn hai căn nữa bên lô C. Lô này thì chưa hoàn thành. Chắc cũng phải hai tháng nữa, nhưng nếu muốn tôi dẫn chị lên coi nhà mẫu.

- Vậy anh dẫn tụi tôi đi xem, đi luôn một lần cho tiện.

Khu nhà lô C cũng nằm trong khu vực này, cách vài chục thước và xoay ngang so với lô D, tụi tôi phải đi qua một cái sân ngổn ngang gạch đá và đất cát giữa cái nắng chói chang của Sài Gòn. Toà nhà đang còn trong thời gian thi công, mấy công nhân đang hàn cửa sắt, nước đổ tung toé trên nền nhà. Vì thang máy chưa hoạt động, tụi tôi phải leo bộ lên lầu ba, hai chân mỏi nhừ, mồm miệng thi nhau thở. Căn nhà thứ hai này có diện tích rộng hơn căn trước, ba phòng ngủ, một phòng khách cùng bếp và toilet. Cũng giống như lúc nãy, tôi săm soi ngắm kỹ căn nhà, nhận thấy người thiết kế toà nhà này bắt chước kiểu cách xây nhà của Nhật Bản, vừa bước vào cửa thấy ngay nhà vệ sinh bên cạnh, sau mới vào phòng khách và phòng ngủ, nhưng nói chung không bằng một góc nhà bên Nhật, trông nó kỳ dị chẳng thẩm mỹ chút nào. Ông cò mồi báo giá căn này hơn 800 triệu. Nhỏ Hạnh đứng bên cạnh hỏi thêm.

- Giấy tờ nhà như thế nào anh? Chủ đứng tên chính thức hay là dân mua phiếu?

- Thì cũng đi mua phiếu lại không à cô ơi.

- Vậy muốn liên lạc với chủ thì phải làm sao mới gặp đây anh?

- Để tôi liên lạc với họ trước, rồi tôi sẽ báo lại cho cô sau.

Tôi xem lại căn nhà một lượt rồi xin số điện thoại của người đàn ông dẫn mối hẹn liên lạc lại sau. Trước khi chia tay ra về, ông ngọt ngào thỏ thẻ:

- Nếu cô mua nhà nhớ báo cho tôi biết để tôi ăn tiền cò của chủ nhà, cô thì tôi không lấy.

Tôi gật đầu và chào tạm biệt ông ra về. Trên đường ra chỗ lấy xe, Hạnh to nhỏ:

- Em thấy được đấy, căn coi lúc đầu hơi nhỏ, nhưng mà ngon lành hơn căn kia. Chị thấy sao?

- Để xem thêm vài nơi đã.

Trong khi tôi trả tiền nước cho bà chủ quán cà phê, anh Hải và Hạnh đã dắt xe ra ngoài đường lộ nổ máy đứng chờ. Lúc tôi dợm chân bước đi bà chủ quán dặn với theo:

- Cô có mua được nhà nhớ cho tui chút tiền uống cà phê nghen cô.

Tôi quay lại gật đầu cười. Vừa leo lên ngồi sau chiếc xe của Hạnh, điện thoại trong túi quần rung mạnh, tôi móc ra, bật nút nghe, tiếng chị Lan đầu giây bên kia ò è:

- Hân hả, sắp về chưa? Có con bé Sương đang ngồi chờ ở đây nè.

- Sương nào?

- Con nhỏ vợ thằng Toàn thắt cổ chết hồi ấy đấy.

Nhắc đến Toàn, tôi mới ồ lên:

- À nhớ rồi? Con nhỏ kỳ nhờ em dẫn đi phá thai chứ gì?

- Ừ đúng rồi.

- Chị bảo nó ngồi đó chờ, em về liền đấy.

Tôi vỗ nhẹ vào vai Hạnh:

- Đi thôi.

- Vậy chị không về nhà hả?.

- Không, mày chở chị đến quán bà Lan.

- Em thả chị ở đó rồi em về luôn đấy nhé.

- Ừ, chút chị đi xe ôm về cũng được.

Hai chiếc xe rồ ga quẹo ra đường Nguyễn Hữu Cảnh theo lộ trình cũ chạy về hướng quán cà phê chị Lan, lúc đi ngang qua bùng binh Nguyễn Huệ, đoạn

bên hông khách sạn Rex, thấy hai gã thanh niên đang cãi nhau ủm tỏi, Hạnh chạy từ từ rồi thắng xe cái két lại bên góc đường, miệng nói lớn:
- Wánh nhau rồi!.
Tò mò, tôi và anh Hải cũng quay đầu nhìn lại, hai gã đàn ông sấn vào đấm đá nhau túi bụi, y như phim chưởng, tụi tôi đứng cách xa vài chục thước mà vẫn nghe rõ từng tiếng bịch...bịch. Đám người khách qua đường đều dừng hết cả lại, ngó nhìn, bình phẩm. Tôi thúc sau lưng cái Hạnh:
- Thôi, đi đi, xem vậy đủ rồi, đúng là cái đồ nhiều chuyện.
Hạnh cười khúc khích, phóng xe đi. Đến đầu đường Pastuer, anh Hải giơ tay chào tụi tôi để quẹo về nhà nằm ở cuối con đường này, gần khu vực gia đình chồng cái Hạnh sống. Hạnh dừng xe trước tủ thuốc lá của bà Ba, thả tôi xuống đó và dọt lẹ về nhà. Tôi bước vào trong quán, Sương ngồi ngay cái bàn đặt cạnh cửa ra vào mỉm cười khi thấy tôi.
- Dữ hén? Mất biệt mấy năm nay. Chị gửi Mail (thư điện tử) mà không thấy trả lời trả vốn gì hết trơn hết trọi.
- Dạ, em mần ăn ngoài Nha Trang thành ra ít vô đây chị à. Ủa, mà cái địa chỉ email cũ của em, em mở không được.
- Mày có quên password không? Chị mở cũng không được luôn?
- Không, em có biết gì đâu mà mò vô.
Tôi kéo ghế ngồi xuống bên cạnh Sương, ngó lăm lăm vào mặt nó, toét miệng ra cười:
- Nay trông mày có da có thịt da hơn lúc trước rồi đó. Dạo này mần ăn cái gì? Khá không cưng?
- Em có làm gì đâu, ở nhà bồ em nuôi.
- Cha đó coi bộ khéo nuôi hén, trông mày mập mạp hồng hào hẳn ra.
Cả hai đứa tôi đều cười vang giòn giã. Sương vẫn đẹp như thủa nào, có phần mặn mà hơn, chỉ riêng cặp mắt mơ huyền vẫn chất chứa một nỗi buồn sâu

thẳm. Có lẽ vì cặp mắt này mà cuộc đời Sương lắm gian nan, khổ ải. Chuyện của nó, tôi có thể mang ra viết thành tiểu thuyết giống như "Đời Cô Lựu " Tôi biết Sương tính đến nay vừa tròn đúng một chục năm. Mười năm trước cũng vào dịp tết nguyên đán này, tụi tôi tụ tập đánh tiến lên trong nhà người bạn cũ. Sương ngồi ngay sau lưng tôi, ngó bài, lâu lâu lại chỉ trỏ xúi tôi đánh con này, phạng con kia xuống. Lúc đầu, tôi không nói năng gì, chỉ quay lại liếc cái nhìn khó chịu sang cô gái xinh đẹp lạ hoắc đang ngồi sau lưng mình, tôi rất ghét lúc đánh bài mà bị ai đó ngồi sau lưng chỉ trỏ, phân tâm nên đánh dễ bị thua. Đứa nào vô phước ngồi sau lưng đều bị tôi đuổi tuốt luốt,Sương cũng không ngoại lệ, bị quê mặt lỉnh đi cỗ khác chơi. Vài lần, trở thành quen thuộc, Sương cũng ngồi sòng đánh chung với tụi tôi. Một bữa, cô nàng mang sấp hình thôi nôi đứa con gái nhỏ ra khoe với bạn bè, tò mò, tôi cầm lên dở từng tấm ra ngắm nghĩa, thật bất ngờ khi tôi lật tới tấm hình chụp vợ chồng Sương và đứa con gái nhỏ, ngó sững cô nàng miệng lắp bắp:

- Ủa...cha này là chồng mày hả Sương?

- Dạ, chồng em đó.

- Trời...! Tưởng ai, cha Toàn ở xóm cũ chị nè.

- Em biết chị mà tại chị không nhận ra em đó thôi.

- Ồ! Vậy mày là con nhỏ bầu thường ngồi bên cạnh chồng xem người ta đánh bài tiến lên trước cửa nhà chị đó hả?

- Dạ, em chớ ai.

- Mèng ơi... Chị đâu có để ý. À! chồng mày bán cho chị cái tủ đựng ti vi cũ, chị đang xài ở nhà đó. Vợ chồng mày còn ở chỗ cũ không?

- Dạ không chị, em cũng dọn đi rồi, mướn gần trên chợ Thái Bình.

***

Hồi năm 1994, tôi mướn nhà trong khu chung cư Nguyễn Du quận I, kế bên khu đất bỏ trống, nay mở " Phố Ăn" thật lớn ngay góc đường Nguyễn Du-

Công Lý nay mang tên Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Xéo bên kia đường là Toà án thành phố. Sau ngày dọn về sống trong khu đó tôi mới biết nơi đấy là ổ chứa tội phạm xì ke, ma tuý, đĩ điếm và đặc biệt rất nhiều thành phần chốn lệnh truy nã từ ngoài Bắc vô ẩn danh. Và cũng từ đó, ông anh trời đánh của tôi mới quen biết mối lái, quay trở về ngoài Bắc xách vài ký lô thuốc phiện vào bán, nên mới ra cái nông nỗi nhận lãnh mười mấy năm tù đầy như bây giờ. Tôi không biết anh Toàn làm nghề ngỗng gì, nhưng nghèo đến nỗi không có tiền mướn nhà, hai vợ chồng tối đến ngủ trên sân thượng khu chung cư tôi đang cư ngụ, cô vợ mang bụng bầu bự chảng. Hơn một năm sống ở đó, thỉnh thoảng tôi chứng kiến xe công an ập tới, chạy rầm rầm truy bắt tội phạm. Thế nhưng khi công an đi rồi thì đâu lại vào đấy, mọi người coi không có chuyện gì xảy ra. Cùng ở trong chung cư này, có một chị Việt Kiều Úc đang trốn lệnh truy nã sống chui nhủi ở nơi đây. Tôi được người ta kể lại rằng chị này lúc trước giàu có lắm, hai vợ chồng chị mang tiền về đầu tư làm ăn tại Hải Phòng, hình như có cổ phần trong sòng bài ngoài Vịnh Hạ Long. Nhưng rồi anh chồng dở quẻ bồ bịch trai gái, chị nổi cơn tam bành mướn người tạt a xít cô tình nhân của chồng, nhưng mấy thằng lưu manh tạt lộn người khác, chị phải chốn lệnh truy nã tuôn vào Sài Gòn lẩn tránh bấy lâu nay. Bây giờ muốn trở về Úc cũng không được, phải sống nhờ vào tiền trợ cấp của người nhà bên kia gửi về. Anh Bắc tôi đặt tên riêng cho chị là " Con chim quý " nhại bài hát " con chim quý còn ở lầu son". Một bữa nọ, chẳng biết buồn gì mà chị khóc mắt đỏ hoe, anh Bắc bắt gặp liền thắc mắc: "Ô hay, con chim quý ở lầu tư sao hôm nay lại khóc?" làm tôi phải mím miệng để cố đừng bật ra tiếng cười.

Sống ở khu chung cư này tôi có khá nhiều kỷ niệm mà có lẽ chẳng bao giờ quên. Bà chủ nhà của tôi là một phụ nữ mắc bệnh hoang tưởng, hầu như sống trong nhà thương nhiều hơn sống ở nhà. Bà đanh đá chua ngoa, bà chửi

lộn từ đầu trên xuống xóm dưới chả từ ai, kể cả những người có chức vụ trong chính quyền, bà chửi tuốt luốt. Hễ có người doạ nạt thì bà lại đem giấy chứng nhận bệnh điên ra trình, không ai chấp nhất người điên được thể bà càng to họng. Tôi không nghĩ bà bị điên, bà chỉ giả vờ điên để lấy cớ chửi người khác, vì tôi đã từng bị bà lừa gạt. Hồi đó bà có một chiếc bình thuỷ rất đẹp, bà khoe với tôi rằng bạn của bà đi công tác bên Nhật mua về tặng bà. Tôi và bà chị dâu tưởng thật, gạ gẫm bà bán lại cho tụi tôi, nhưng bà nhất định không chịu, bà bảo:" Đồ kỷ niệm của bạn tặng, sao cô bán cho đành". Vậy mà vài ngày sau, bà ghé tai tôi nói nhỏ: " Thấy cháu thích cái bình thuỷ quá, thôi cô đành bán cho cháu đấy, 120 ngàn đồng ". Tôi móc bóp lấy tiền trả ngay cho bà liền và mang cái bình thuỷ xinh đẹp về trưng trong tủ kiếng. Ngồi ngắm chiếc bình thuỷ, chị em tôi cười hả hê vì mua được món đồ ngoại vừa rẻ vừa đẹp của con mụ điên. Niềm vui đến chưa được bao lâu thì một buổi chiều anh Bắc đi siêu thị về thông báo: " Anh thấy ngoài siêu thị bán cái bình thuỷ loại này đầy dẫy, đề bảng giá có 90 ngàn đồng. Chị em chúng này bị con mẹ điên lừa rồi!" Cả nhà tôi được một trận cười vỡ bụng, tưởng khôn lanh như mình mà vẫn thua trí con mẹ điên. Cái bình thuỷ đó hiện nay vẫn đang còn, chị Lan dùng nó để đựng nước sôi pha cà phê nóng cho khách. Cái bình thuỷ bây giờ đã cũ xì, nhũ vàng mạ trên nó loang nham nhở, tuy nhiên nó vẫn giữ nhiệt như ngày nào. Mỗi lần nhìn thấy nó tôi lại tủm tỉm cười nhớ lại con mẹ điên chủ nhà thủa trước.

Tôi chỉ sống trong khu chung cư đó chừng hơn một năm là dọn đi nơi khác, lại bận rộn đi làm tối ngày, bởi vậy tôi ít quan tâm đến mọi người xung quanh, đến khi nhìn thấy tấm hình của chồng nó mới giật mình nhận hàng xóm. Dạo sau đó thỉnh thoảng lắm Sương mới ghé nhà tôi chơi một lần, vì không thân thiện nên tôi cũng chẳng mấy để ý đến. Rồi ngay sau hôm anh Bắc tôi bị công an bắt một ngày, cả nhà đang còn bối rối thì bất ngờ Sương

xuất hiện, đầu tóc rối bù, mặt mày hoảng hốt, xanh mét như tàu lá, báo tin:
- Chị ơi, anh Toàn nhà em chết rồi.
Tôi giật mình hoảng hốt, hỏi dồn dập:
- Sao vậy? Bị tai nạn hả?
Sương khóc nức nở, nghẹn ngào không nói nên lời, nấc lên tùng đợt. Tôi để yên cho nó khóc một lúc, tay bóp nhẹ vào vai nó an ủi:
- Bình tĩnh đã nào. Kể cho chị biết chuyện gì xảy ra đi?
- Anh bị công an quận bắt chiều hôm qua, tối đó ảnh thắt cổ tự giận trong phòng tạm giam, ảnh đi bán ma tuý cho người ta.
Nghe tới đó, chân tay tôi run lẩy bẩy, nghĩ tới có khi nào chồng nó cùng chung một vụ án với anh Bắc nhà tôi không? Sương nước mắt vẫn đầm đìa, nghẹn ngào nói tiếp:
Ảnh giờ vẫn còn nằm trong nhà xác ở bịnh viện Sài Gòn. Em chầu trực từ hồi hôm tới giờ, chờ ba má ảnh ngoài Hải Phòng vô nhận xác. Bây giờ em không biết phải làm sao nữa? Trong túi hổng có một đồng cắc.
Mặc dù tôi cũng đang rầu thúi ruột vì ông anh bị bắt chưa biết nhốt ở đâu, chẳng biết đói no thế nào, có bị công an đánh đập gì không? Nhưng trước hoàn cảnh của Sương, tôi không thể làm ngơ mà không giúp đỡ nó một chút ít. Phải thú thật rằng lúc đó tôi cũng không có nhiều tiền, tích luỹ được vài cây vàng mới đây cho đứa bạn mượn hai cây mua lại chiếc xe Honda mà nó vừa bị cướp cách đấy vài tuần. Tôi chỉ giúp cho Sương một ít tiền dằn túi, và sực nhớ ra nó còn đứa con gái nhỏ, vội hỏi:
- Con gái mày đâu? Ai giữ nó rồi?
- Dạ, em gởi con em về cho má em giữ ngoài quê cách đây mấy tháng lận.
- Vậy thì được, tưởng không ai giữ thì mang lại đây chị trông nom cho mấy ngày.
- Bây giờ em cũng không biết phải làm sao nữa, quýnh quáng từ hôm qua tới

giờ.

- Cứ bình tĩnh đi, đằng nào thì việc cũng xảy ra rồi. Cần phụ gì thì chị sẽ giúp.

Sau đó, tôi lấy xe chở Sương lên nhà xác bệnh viện Sài Gòn, trong đầu vẫn còn nghi ngờ cái chết của chồng nó có liên quan đến vụ án của anh Bắc. Nếu quả thật như vậy thì chính tôi cũng thấy áy náy trong lòng.

Vài ngày sau, báo Công An đưa tin, anh Toàn bị bắt quả tang đang giữ trong người một bịch heroin khoảng 100gr mang đi tiêu thụ. Điều tra ra, anh ta còn là một tội phạm trốn lệnh truy nã ngoài Hải Phòng (không nêu bị truy nã về tội gì). Ngay tối hôm đó, anh ta mất bình tĩnh nên treo cổ tự tử bằng giây giầy. Báo công an chỉ đưa một cái tin nhỏ xíu. Tôi không tin anh Toàn tự tử, người như anh ta không thể nào tự kết liễu đời mình, anh Toàn có gương mặt lì lợm, cánh tay xăm loang lổ và tia mắt nhìn trông rợn cả người. Tôi chưa bao giờ dám nhìn thẳng vào mặt anh ta, tôi sợ ánh mắt ấy, vả lại, khi bị tống vào trong trại giam, mọi thứ đều bị lột sạch, tiền bạc, tư trang, giây giầy, giây nịt phải cởi ra hết để phòng trường hợp phạm nhân tự tử. Có thể anh ta bị giết để bịt đầu mối và nguỵ trang bằng cách treo cổ bằng giây giầy. Từ dạo ấy tôi không còn nghe gì tin tức của Sương cho mãi tới ba năm sau. Một buổi tối Sương lại bất ngờ tìm đến nhà tôi, tôi ngạc nhiên không hiểu sao cô nàng có thể biết được địa chỉ vì tôi đã dọn qua nhà khác một năm sau đấy. Sương trông có vẻ tươi tắn hơn trước nhiều, mái tóc cắt ngắn, gương mặt đầy đặn, hơi có nét tựa như Nam Phương Hoàng Hậu mà tôi đã từng được nhìn trong hình. Sương có chiều cao khá lý tưởng, hơn một mét sáu, dáng người mảnh mai, nhỏ nhắn, chỉ mỗi tội nó mặc quần jean mà mông thì... lép xẹp thấy mà thương! Cô nàng không nhắc gì tới anh chồng bạc phận, thấy vậy tôi cũng không hỏi, sợ khơi dậy nỗi đau của Sương. Qua một hồi nói chuyện, Sương khoe với tôi hiện giờ cô nàng đang làm tiếp viên

trong một nhà hàng karaoke, vừa mới quen được một ông khách người Đức, tặng cho một món tiền khá lớn (1000 đô la Mỹ) và đang làm thủ tục giấy tờ bảo lãnh nó qua Đức du lịch. Tôi nghe cũng mừng cho Sương.

Từ đấy, thỉnh thoảng Sương ghé lại nhà thăm tôi, tiện việc nhờ tôi điện đàm nói chuyện với ông bồ người Đức. Đơn xin visa của nó bị toà lãnh sự Đức gạt bỏ, đóng dấu hàng chữ to đùng trong hộ chiếu mà nó giơ ra khoe với tôi. Tôi vẫn thường giúp nó trong việc liên lạc với ông người Đức bằng tiếng thứ tiếng Anh bập bẹ, lúc đầu thì gọi điện thoại đường dài, sau chuyển sang liên lạc bằng thư (email). Cái vụ viết thư này mới khổ, tôi đã dốt về viết thư tình, nay lại còn phải viết bằng tiếng Anh, nói thì có thể ba xàm ba láp được, viết tầm bậy tầm bạ, ông đọc ổng cười thúi đầu. Thế rồi trong một lần đưa con ra hiệu sách mua truyện, tôi vớ được cuốn "Những Bức Thư Tình Hay Nhất Thế Giới" có cả tiếng Anh lẫn tiếng Việt. Tôi liền mua về và mang nó ra áp dụng, đọc đoạn nào hay hay, tôi bê nguyên xi vào không thiếu một dấu phẩy.

Năm 2000, tôi theo chồng qua định cư bên Nhật. Tôi vẫn tiếp tục giúp Sương bằng cách dịch thư email, nhận được thư của ông ta, tôi dịch ra tiếng Việt rồi gửi theo địa chỉ của Sương, và ngược lại viết thư cho ông bằng tiếng Anh theo những gì Sương ghi sang cho tôi. Cũng vì chuyện này, tôi và chồng mình gây nhau một trận, anh tưởng rằng tôi có tình nhân người Đức. Nhưng sau khi hiểu ra, chính anh lại giúp tôi viết giùm thư mà không cần cuốn "Những Bức Thư Tình Hay Nhất Thế Giới" kia. Đang thư từ như vậy bỗng nhiên bặt tin Sương, phải đến mấy tháng sau tôi mới nhận lại thư của nó, báo tin đang ở bên Macao.

Tháng 5 năm 2001 tôi về Việt Nam thăm con lần đầu tiên, trước đó ít ngày Sương viết thư cho tôi nói rằng đã về Việt Nam và đang mang bầu. Tôi hỏi ý nó ra sao giữ hay bỏ. Cô nàng có vẻ bối rối, trả lời tôi: "Chờ chị về rồi tính". Tôi về Sài Gòn tối hôm trước thì sáng hôm sau Sương có mặt ở nhà tôi, nó

mặc bộ đồ pyrama bằng vải bông rộng thùng thình, nước da xanh nhợt, môi tái mét. Tôi chẳng cần khách sáo, hỏi liền:

- Mấy tháng rồi?

- Em không biết chính xác, nhưng mất kinh hai tháng nay rồi.

- Bây giờ tính làm sao?

- Chị khuyên em nên làm sao?

-

Tôi lắc đầu thở dài chỉ nó ngồi xuống cái ghế sa lông trong phòng khách.

- Lớn đầu rồi bộ còn nhỏ dại nữa đâu mà không suy biết nghĩ. Có chắc là của ông người Đức đó không? Tụi bay lang chạ đủ hạng người. Làm sao biết đích xác con của ổng được?

- Chắc mà chị, khách ở bển đi mang bao cao su không à.

- Vậy sao không chịu uống thuốc ngừa với ông người Đức luôn đi, đã đi bán thân ở xứ người mà không biết giữ gìn gì hết trọi. Lỡ nhiễm sida thì ai nuôi con mày?

Sương im lặng không trả lời, tôi lại hỏi tiếp:

- Đã đọc lá thư cuối chị gửi về chưa? Coi cái mèm ông muốn quất ngựa truy phong rồi đó.

- Em biết. Chả không thích có con, lần trước em cũng đã phải bỏ mất một lần.

- Trời...! Biết vậy sao không giải quyết sớm đi, để cái thai to quá rồi, tội chết! Mà lại còn đau đớn nữa chớ.

Sương ngập ngừng một lúc rồi mới cất lời:

- Em không có tiền. Nên em mới chờ chị về nè.

- Không có tiền thì phải nói, chị không có đây nhưng còn chị Lan, chị Hạnh đó...

- Em ngại...

- Qua bên đó làm ăn ra sao? Ai đưa qua?
- Bà má mì ở nhà hàng cũ đưa đi, bà lo toàn bộ giấy tờ visa, tiền vé máy bay... qua đó làm trả nợ sau. Em không có nhiều khách vì...ngực em nhỏ quá, họ chê. Bà má mì có dắt đi đặt ngực mà bác sĩ bên không chịu làm, họ khám kỹ lắm, nói em bị bịnh gì đó không phải phẫu được.
- Mèng ơi...! Tưởng sao, đi làm gái bên Macao không có tiền bạc gì mà lại còn rinh thêm cái bầu tâm sự về. Rồi bây giờ tính làm sao? Dưỡng hay bỏ?
- Chắc phải bỏ thôi chị à.
- Tuỳ, chị không dám xúi bậy, nhưng hoàn cảnh mày như vậy mà đẻ con thì chỉ tổ làm khổ má mày thôi.
Tôi đứng dậy, bước vào trong phòng mở tủ lấy ít tiền cầm ra đưa cho Sương.
- Sương đi khám thai trước đã, cần gì thì gọi điện thoại cho chị hén.
Tôi để cho nó tự quyết định, không muốn đi theo vì ngại bệnh viện và phần vẫn còn mệt mỏi trong người. Sương đi rồi, tôi lại chui vào phòng ngủ tiếp.
Khoảng 2 giờ chiều, Sương quay lại nhà tôi báo tin:
- Không được chị ơi, bịnh viện nào cũng đòi có người ký đơn bảo lãnh, phải mang theo giấy chứng minh nhân dân nữa.
- Rắc rối vậy hả? Làm sao bây giờ? Sương không có người nhà nào ở đây hả?
- Dạ, có mà em đâu dám nhờ.
Tôi im lặng, chẳng biết phải giải quyết chuyện của nó ra sao. Bảo lãnh cho nó thì tôi không dám, vì lỡ có chuyện gì tôi sẽ gặp rắc rối về pháp luật, có thể không được về Nhật thì chết tôi luôn. Nhưng rồi để muốn thử thêm một lần, tôi lấy xe Honda chở nó lên bệnh viện Từ Dũ, phía bên khám ngoài giờ, không phải là nơi khám bệnh chính thức bên kia đường. Tụi tôi gửi xe, leo lên lầu một, lấy số ngồi chờ. Tới lượt, cô y tá cầm tờ khai đọc lướt qua và trả lời liền:

- Trường hợp của em, sáng mai qua bên kia - cô ta đưa tay chỉ sang bên bệnh viện chính thức và nói tiếp - nhớ kêu người nhà cầm theo chứng minh thư ký giấy bảo lãnh.

Sương lại đưa mắt nhìn tôi, tôi nắm tay nó kéo xuống dưới lầu, vừa đi vừa nói:

- Mình qua bên khu Kế Hoạch Hoá gia đình ở đường Cao Thắng gần đây xem tình hình ra sao.

Sau khi lấy xe, tôi lại chở Sương rẽ tay trái, băng xéo qua đường Nguyễn Thị Minh Khai (chẳng biết ngày xưa gọi là đường gì), chạy thẳng vào đường Cao Thắng qua khách sạn Festival một quãng ngắn là tới. Lọt vô trong khu vực khám bệnh cũng nhận được câu trả lời y chang như cô y tá bên bệnh viện Từ Dũ hồi nãy. Nản quá, hai đứa quay trở về nhà.

Chương 23

Bước vào nhà, gặp chị Nguyệt đang ngồi nói chuyện phiếm với Chị Lan, chị chờ tôi về để nhận quà của người thân mà tôi mang giùm từ bên Nhật. Khi trao tận tay chị bao thơ đựng tiền, tôi kêu chị đếm lại cho đầy đủ kẻo mất lòng sau này, chị Nguyệt mỉm cười nói với tôi:

- Được rồi em, chị cảm ơn em lắm.

Chị Lan quay sang hỏi liền chuyện của Sương:

- Sao rồi? Có chỗ nào nhận không?

Tôi lắc đầu:

- Chỗ nào cũng đòi có người bảo lãnh, mà phải đi trong giờ hành chánh, họ không chịu làm ngoài giờ.

Khi biết tôi có ý định đưa cô gái đi bệnh viện phá thai, chị hốt hoảng la lên:

- Trời ơi, sao em lại súi người ta phá thai, tội chết đó!

Tôi nhìn chị rồi lại nhìn qua bên Sương, phân trần:

- Vậy chị nghĩ bây giờ nó phải làm sao? Nghèo, tiền ăn cơm không có, má ở quê thì già, lại đang nuôi đứa con nhỏ cho nó. Biết là tội thật nhưng nếu sanh con ra mà không có điều kiện nuôi dưỡng nó tử tế thì thà đừng sanh cho rồi.

Chị Nguyệt soay sang hỏi Sương:

- Vậy ba đứa bé đâu?

Tôi trả lời thay cho Sương:

- Tuốt ở bên Đức lận chị ơi, mà chả đánh bài "xù" rồi. Mong đợi gì nữa.

- Ổng là người Việt hay người Tây?

- Tây, mắt xanh, mũi lõ.

- Trời... đẻ con lai Tây đẹp lắm đó, bỏ chi phí vậy em?

Tôi cười, vỗ vai Sương, nói:

- Thôi, để đẻ rồi mang lại chị này nuôi giùm cho, bà ham con lắm.

Chị Nguyệt về rồi, tôi và Sương vẫn còn bàn bạc với nhau đủ thứ về chuyện cái thai. Bỏ hay dưỡng vẫn chưa ngã ngũ ra làm sao, tiền phí bệnh viện tôi có thể giúp được, nhưng đứng ký đơn bảo lãnh... thật sự tôi e ngại quá chừng. Nhờ người khác chắc chắn không có ai muốn đứng ra làm chuyện thất đức này, và phần nữa họ sợ bị xui xẻo "mắc phong lông", nhất là những người buôn bán làm ăn ngoài chợ.

Sương ngồi bệt dưới nền gạch bông, xoãi chân dài ra phía trước, lưng dựa vào cánh cửa tủ, đầu hơi cúi, mắt nhìn xuống hai bàn tay đan vào nhau như

thể đang suy nghĩ gì mông lung lắm. Từ khoảng cách hơi xa, tôi vẫn nhìn rõ hàng lông mi đen dầy, cong vút của Sương, cô nàng có đôi mắt tuyệt đẹp! Chỉ mỗi tội lúc nào toát ra một vẻ đượm buồn. Người ta bảo rằng "hồng nhan bạc phận", quả đúng với trường hợp của Sương. Nhiều lúc tôi phân vân tại sao một cô gái xinh đẹp dịu dàng như Sương lại gặp quá nhiều khổ luỵ, tang thương... Đang ngẩn ngơ suy nghĩ bỗng tôi giật mình khi tiếng của Sương cất lên:

- Chắc em giữ lại cái thai này chị à, em sẽ về Hải Phòng quê chồng sanh con ở ngoải.

Tôi nghe Sương nói ngồi bật dậy ngỡ ngàng nhìn nó lom lom. Mèng ơi...! Ngó cái mặt thì đẹp gái sáng sủa như vậy mà đầu thì toàn chứa đậu hũ, hèn gì cuộc đời cứ tối đen như mõm con chó mực. Tôi quạt lên:

- Mày nghĩ sao mà đòi về bên chồng đẻ con? Ngu cũng vừa thôi. Chị e rằng vừa nghe mày ôm cái bầu về, má chồng đã đạp ra khỏi cửa. Ở đó mà đòi nuôi đẻ mày.

- Không! Mà chồng em thương em lắm!

- Thương là thương cái lúc chồng mày vừa mới chết, người ta thương dâu goá, cháu côi. Còn bây giờ hoàn cảnh khác hẳn, chồng mày chỉ còn là nắm tro tàn, con gái mày người ta có ngàng gì đến trong mấy năm qua không? Đã vậy, đi lang chạ ở đâu vác cái bầu về bảo người ta nuôi đẻ. Khùng nó cũng vừa với...!

Sương nghe tôi nói im lặng cúi gằm mặt xuống. Tôi nhìn nó thấy tội ghê mà chưa biết phải giải quyết ra sao. Tôi giữ Sương ở lại ăn cơm chiều, bữa cơm khá thịnh soạn, có thịt gà luộc rắc lá chanh, có chả giò tôm đặc biệt của chị Lan, canh cải bẹ xanh nấu cá thác lác và món thịt bò xào cải rổ, nhưng Sương chỉ ăn được lưng chừng chén rồi bỏ đũa. Tôi an ủi:

- Ráng mà ăn thêm một miếng em ạ, đằng nào thì việc cũng xảy ra rồi, lo

nghĩ nhiều cũng vậy thôi.
Khoảng chừng 7 giờ tối, trước khi Sương ra về, tôi dặn nó:
- Về nhà suy nghĩ một đêm đi, rồi mai quyết định. Để tối nay chị tính coi có cách gì khá hơn để giúp mày không. Sáng mai gặp lại.
Tối hôm đấy tôi lại trằn trọc khó ngủ. Nhớ đến câu chị Nguyệt nói "Sao em lại xúi cổ phá thai, tội chết!" làm tôi chùn chân. Nghĩ đến việc giết đi một sinh linh bé nhỏ, gai ốc nổi đầy mình. Trời ơi...! Nếu quả thực có địa ngục, dám sau này chết đi Diêm Vương sẽ đầy tôi xuống tới tầng thứ 19 chứ không còn phải tầng thứ 18 như trước đây. Tôi mắc nhiều tội quá, toàn là tội xúi bậy. Bạn bè, đứa nào gặp rắc rồi về chuyện gia đình, chồng có "mèo" gì gì đó mà mang tới hỏi ý kiến tôi, là tôi xúi ly dị liền. Gặp ai cũng nghi ngờ họ thế này thế kia... đa nghi còn hơn Tào Tháo.
Nằm trong căn phòng mát lạnh, tắt đèn tối đen, mắt tôi mở thao láo nhìn lên trần nhà. Bên cạnh, thằng con trai bé bỏng đã say giấc nồng, vòng tay ôm ngang bụng mẹ, hình như nó sợ mẹ sẽ biến mất như mọi khi. Tôi đưa tay xoa nhẹ lên mái tóc của con, những sợi tóc mềm như tơ, toả hơi ấm dưới bàn tay giá lạnh của mẹ. Bất giác, tôi ôm chặt lấy con, hít lấy hít để cái mùi thơm quen thuộc của com mình. Tôi đã có một quyết định ở trong đầu, sáng mai khi Sương tới đây, tôi sẽ nói ra ý định đó. Tôi tự mỉm cười trong đêm tối, và giấc ngủ đến với tôi thật dịu êm...
Ngày hôm sau, mới hơn 7 giờ sáng Sương đã có mặt ở nhà tôi. Hôm nay, nó không mặc bộ đồ pijama nữa mà thay bằng cái quần jean và áo thung, trông gọn ghẽ, chẳng có vẻ gì là một cô gái đang mang bầu. Sương vừa đến nhà, tôi nói liền một tràng:
- Thôi bây giờ thế này, Sương giữ lại cái thai tạm thời ở nhà chị trong thời gian chờ đẻ con. Còn đứa con không muốn nuôi thì để lại chị mướn người về nuôi, lúc nào có điều kiện Sương đón nó về cũng được. Biết đâu là con gái

thì sao, con gái lai Tây đẹp lắm, mai mốt lớn lên, tao cho nó đi thi hoa hậu. Tôi mơ màng nghĩ đến cái viễn cảnh một đứa con nít lai Tây, mắt xanh, tóc vàng, da trắng, xinh đẹp mũm mĩm như trong tranh, lẫm chẫm chạy đến bên tôi gọi mẹ. Trời ơi... tôi cưng nó biết nhường nào! Tôi vẫn thường đứng ngẩn tò te nhìn theo mấy đứa con nít Tây theo cha mẹ đi dạo ngoài phố. Thú thật, chỉ muốn bắt trộm một đứa mang về nhà nuôi. Vậy mà Sương đã làm cho tôi chưng hửng, mất hết cả niềm hy vọng khi nó cất tiếng:

- Không được. Lúc còn ở bên Macao, em đã uống thuốc cho ra thai, thuốc mạnh lắm mà sao cái thai này không chịu ra, em uống mấy liều lận, e rằng nếu để sẽ sanh ra quái thai mất.

Tôi như đang đi trên mây, bỗng dưng bị Sương đẩy rớt xuống vực thẳm, sững sờ, không thốt ra lời. Thế là công cốc! Đành phải theo ý của nó, nhưng Sương vẫn chưa tìm ra người ký giấy bảo lãnh cho. Thấy tụi tôi lúng túng trong việc này, chị Lan tình nguyện làm người bảo lãnh. Trước khi lên xe taxi đến bệnh viện, phòng trường hợp không may xảy ra, tôi kêu nó ghi địa chỉ má nó ở ngoài quê và cách nào liên lạc sớm nhất.

Tám giờ sáng, ba chị em tôi có mặt tại Trung Tâm Bà Mẹ Trẻ Em Quận Ba nằm trên đường Cao Thắng. Tại đó, Sương phải mua một cuốn sổ khám bệnh màu xanh giá 2000 đồng, lấy số vô phòng khám. Tôi và chị Lan ngồi đợi ở phòng chờ bên ngoài. Xung quanh tụi tôi có rất nhiều người đến khám bệnh, phần đông là đàn bà con gái, cũng có vài ông nhưng ngấp nghé ở tuốt đằng xa. Đây là một khu bệnh xá chuyên chữa trị bệnh phụ nữ, có cả dịch vụ sinh đẻ và kiêm luôn việc phá thai hợp pháp. Bệnh xá này tôi đã đến khám định kỳ nhiều lần trước khi qua Nhật định cư nên nó cũng chẳng xa lạ gì đối với tôi. Thường khi tôi đi khám bệnh phải lên lầu một, mua sổ ở dưới tầng trệt, chạy lên lầu nộp sổ ngồi chờ. Sau khi cô y tá đọc đến tên mình, cô sẽ hỏi mình muốn khám gì, cô ghi vào trong sổ, phát thẻ và chỉ vào phòng

khám số mấy. Lúc bác sĩ khám xong, yêu cầu… làm thêm xét nghiệm gì đó mình lại phải chạy xuống tầng trệt đóng tiền, lấy biên lai và lại ngồi chờ đến phiên... Lần nào tôi lên đây, bệnh nhân cũng đông như kiến cỏ, đa phần là các cô gái trẻ đi phá thai, nhiều vô kể, chỉ khoảng hơn một giờ ngồi chờ đợi đến phiên mình khám bệnh, tôi đã đếm được vài chục cô đi "điều hoà kinh nguyệt". Điều này dễ dàng nhận biết vì trước khi lấy số vào phòng khám bệnh, cô y tá ngồi phát số sẽ hỏi bệnh nhân khám gì, nếu bệnh nhân trả lời khám thai, cô y tá hỏi luôn "dưỡng" hay "bỏ", đa phần đều được trả lời là "bỏ". Có lần tôi còn nghe bác sĩ la quá trời một cô gái còn trẻ, vì cô này mới tháng trước đi hút thai một lần, hôm nay lại đến xin được "điều hoà kinh nguyệt " lần nữa.

Hôm nay, Sương không phải leo lên lầu I mà khám ngay ở dưới tầng trệt này. Sau khi bác sĩ khám nghiệm sơ qua về cái thai, Sương phải ra làm thủ tục nhập viện, chị Lan trình giấy chứng minh nhân dân và ký tên vào tờ đơn bảo lãnh hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu không may Sương qua đời. Còn tôi thì có nhiệm vụ trả tiền, số tiền phải trả lúc đó là 1.400 000 đồng tiền Việt Nam (chừng hơn 100$ Mỹ). Ký đơn xong chị Lan đi về nhà, tôi ở lại bệnh viện với Sương. Chị Lan về rồi, Sương được gọi vào trong phòng khám thai lại một lần nữa, lần này bác sĩ khám kỹ hơn, có cả siêu âm và xét nghiệm máu. Sau khi cầm tờ giấy kết quả siêu âm, tôi thấy lờ mờ hình đứa bé nằm trong bụng mẹ, nhìn xuống bên dưới, đề: "Tuổi thai 12 tuần, bé trai". Tôi rùng mình nhắm mắt lại, cái thai lớn quá rồi mang phá bỏ thật là tội lỗi. Trong lúc chờ đợi được sắp phòng, tôi kéo nhẹ tay Sương, nhìn thẳng vào mắt nó, nói nhỏ:

- Cái thai lớn quá rồi, nó có hình em bé rồi đấy! Thôi đừng bỏ nữa, để dưỡng đi. Chị thấy tội quá!

Sương ngập ngừng nhìn tôi rồi lại quay nhìn ra một nơi vô định, một lúc sau

nó quay lại quả quyết:
- Em quyết định bỏ rồi, chị đừng khuyên em nữa.
Tôi ngồi bên cạnh mân mê tờ giấy có ghi địa chỉ của mẹ nó ngoài quê, im lặng không nói thêm tiếng nào. Khoảng chừng vài phút sau cô y tá gọi tụi tôi đến nhận phòng, Sương được sắp nằm chung phòng với một cô gái khá trẻ cũng đi phá thai. Một lúc sau, cô ý tá lại gọi Sương lên phòng khám lần nữa. Tôi ngồi đợi ngay tại phòng, tưởng rằng bác sĩ sẽ dùng kỹ thuật lấy đứa bé ra ngay lúc đó, nhưng không phải, bác sĩ chỉ đặt một viên thuốc trong cổ tử cung của Sương, và dặn: "Về phòng nằm chờ, khi nào đau bụng báo cho y tá biết." Tôi ở lại với Sương hơn 3 tiếng đồng hồ mà chưa thấy có hiện tượng gì. Sương hối tôi đi về nhà nghỉ ngơi, nhưng tôi lại sợ khi tôi không có mặt ở đây, lỡ cô nàng gặp trục trặc e tôi ân hận. Sương quả quyết:
- Không sao đâu, chị về đi. Bác sĩ bảo có thể là vài giờ nhưng cũng có thể tới hai ba ngày lận.
Nghe nó nói cũng có lý, không lẽ tôi cứ ngồi đây chờ đợi hoài. Trước khi ra về, tôi để lại cho nó thêm mấy trăm ngàn, dặn:
- Nhớ phải cho tiền y tá bác sĩ để họ làm cho nhẹ nhàng không đau đớn nghe chưa. Khi nào lâm râm đau bụng, phải gọi điện thoại cho chị liền, chị sẽ chạy vào ngay.
Sương gật đầu líu ríu. Tôi an tâm ra về. Về tới nhà, lòng tôi lại như lửa đốt, cứ cách một tiếng là tôi lại gọi điện thoại vào hỏi thăm tình hình, Sương vẫn bình an chưa thấy hiện tượng gì cả. Tôi còn tiếp tục gọi điện thoại cho nó đến tận 10 giờ đêm rồi mới yên tâm đi ngủ. Cả hai ngày quá mệt mỏi về chuyện của nó, tôi đánh một giấc thẳng cẳng đến tận 10 giờ sáng hôm sau mới tỉnh dậy. Giật mình vì quá trễ, tôi vội gọi điện thoại vào cho Sương hỏi thăm tình hình. Cô nàng trả lời tỉnh queo:
- Xong rồi chị, em đang thu xếp để về nhà.

- Cái gì, lẹ vậy? Sao không báo cho chị biết?
- Em thấy khuya quá rồi, ngại làm phiền chị nên thôi. Em đi tiểu là cái thai tọt ra luôn trong nhà cầu, chỉ đau bụng có chừng hơn tiếng đồng hồ là hết. Bây giờ em khoẻ rồi, chị khỏi vô đây nữa nghe, em về thẳng nhà luôn.
Tôi thở phào nhẹ nhõm như vừa cất đi được một gánh nặng ở trong lòng. Tôi dặn thêm nhớ phải ăn uống bồi bổ sức khoẻ và kiêng cử như thời kỳ sanh con, thiếu tiền thì chạy lên tôi đưa thêm. Nhưng từ đấy nó lặn mất xác, tôi không gặp lại nó cho đến ngày tôi trở về Nhật.
Hơn hai năm sau, vào mùa hè năm 2003, khi tôi về Sài Gòn thăm con. Bất ngờ nó lại ghé nhà thăm tôi, trông Sương vẫn ốm yếu xanh xao như thủa trước, còn có vẻ tiều tuỵ hơn lúc có bầu. Tôi hỏi Sương dạo này làm ăn gì, cô nàng trả lời khe khẽ:
- Em đang trốn đám giang hồ.
- Sao phải trốn tụi nó?
- Em qua Campuchia đi làm mà cực quá, không có tiền nên trốn về. Em sợ đám giang hồ theo bắt lại.
- Ai biểu ngu đi qua Miên làm gì vậy? Ở đây thiếu gì chỗ mà phải đi qua bên đó.
- Em nghe nói bển mần ăn ngon lắm!
- Ngon cái gì mà ngon, đã đi thử máu chưa? Dám qua bển bê "sầu riêng" (bệnh AIDS) về lắm à nha. Người gì đâu mà ngu quá đi!
Tôi lắc đầu nhìn nó thương hại. Thật đúng như những gì chồng tôi đã từng nói: "Em nên nhớ rằng làm thân con gái sướng khổ đều nhờ chồng, nhưng những cô gái xinh đẹp mà không thông minh giỏi giang thì cũng chỉ giống như một con búp bê trong tủ kiếng. Chẳng có một người đàn ông trí thức thành đạt nào chịu cưới một cô vợ như vậy. Em may mắn vừa có nhan sắc lại vừa thông minh hiểu biết, nếu em được sinh ra tại nước Nhật này, được

hấp thụ nền văn hoá, giáo dục ở đây, anh tin rằng em sẽ có một tấm chồng xứng đáng hơn cả anh. Em phải cảm ơn cha mẹ của mình, bởi cha mẹ đã tạo ra em."

Ngày hôm nay Sương lại hiển hiện trước mặt tôi sau hơn một năm trời không gặp, không thư từ liên lạc. Tôi mừng vì Sương trông có vẻ điềm đạm hơn xưa, mái tóc đã để dài, uốn quăn và cuốn gọn ở trên đầu, nước da màu bánh mật, cặp mắt mở to, đen tròn và dường như vẫn còn chất chứa cả một nỗi buồn diệu vợi.

Tôi đứng dậy tự làm cho mình một ly nước giải khát, hỏi Sương:

- Em uống gì, cà phê hay nước ngọt? Chị pha cho luôn.

- Chị cho em ly trà đá được rồi.

Quay đầu lại, mắt tôi đụng ngay vào bịch trái nho Mỹ chị Lan treo lủng lẳng phía bên trên cái kệ đựng điện thoại bàn, tôi reo lên:

- Cha! Hôm nay bà xộp quá hén, dám cả gan mua nho Mỹ về ăn nữa nha?

- Chị có mua đâu, của nó đấy - chị Lan hất đầu chỉ về phía Sương.

Sương nhìn tôi cười bẽn lẽn, còn tôi thì trợn tròn mắt ngạc nhiên. Đây là lần đầu tiên Sương mua quà đến thăm tôi sau mười năm quen biết, điều này khiến tôi xúc động, mừng vì cô nàng đã thực sự trưởng thành và biết cách giao tiếp trong xã hội, mừng vì cô nàng đã thoát khỏi cảnh nghèo đói túng thiếu trước đây. Tôi đưa mắt nhìn qua phía đối diện, chiếc xe tay ga mầu trắng xinh xắn dựng chống ngang ngay đó, liền cất tiếng hỏi Sương:

- Xe kia của em hả.

- Dạ

- Đổi đời rồi hén?

Bê ly trà đá đặt trước mặt Sương, tôi ngồi xuống bên cạnh, ngả người dựa hẳn vào ghế, mắt nhìn vào khoảng không nhưng lại lẩm bẩm nói với Sương:

- Nhanh quá...! Mới đó mà ông Toàn đã chết được gần mười năm rồi, ông

Bắc nhà chị cũng ở tù nhiêu đó ngày, đâu như ngày 6 tháng 10 thì phải Sương hén?

- Dạ.

- À.

Tôi ngồi bật dậy, nhìn thẳng vào mặt Sương hỏi tiếp

- Đứa con gái Sương nay cũng hơn 10 tuổi rồi, nó có đẹp gái không? Nó giống Sương hay giống ông Toàn?

- Xấu hoắc à, nó giống hịt ba nó chị ơi!

- Trời...! Phải chi nó giống Sương hén, giống Tía nó có cái mặt hắc ám thấy mồ.

- Bởi vậy.

- Ờ, cha Vinh Bao La được thả rồi đó, Sương đã gặp chưa?

- Dạ chưa.

- Chị cũng chưa gặp, nhưng có ghé đây thăm bà Lan rồi. Nghe nói cha dạo này "mát" dữ lắm. Toà xử 8 năm, ở đúng 8 năm mới được thả về. Bữa hôm nọ trước khi lên trại tù thăm ông Bắc, bà Lan rỉ tai chị thì thầm: "Em lên trên đó cho ông Bắc ít tiền thôi, ông ở trên đó bài bạc dữ lắm, một lần thắng mấy chục triệu, nhắn vợ lên mang về". Chị cười hỏi, ai nói bà nghe vậy. Thì thằng cha Vinh Bao La nói chứ ai. Trời! Tưởng bà nghe ai chứ bà đi nghe thằng Vinh Bao La có mà bán lúa giống. Ở tù khổ chết bà luôn mà đòi thắng đánh bạc.

Tôi cười khanh khách, Sương cũng cười hoà theo.

- Nhớ nhất cái hôm Toà kết án xong, công an điệu hai cha ra ngoài xe để về lại trại giam Chí Hoà, thế mà ảnh còn ráng quay đầu lại nói với con Hạnh: "Em ở nhà lấy chồng đi nhá, đừng chờ anh!" Mẹ kiếp, chết đến đít rồi mà vẫn còn máu tếu.

- Cha "mát" từ đó đến giờ rồi mà chị. Để bữa nào em ghé lại thăm thằng chả.

Anh Toàn nhà em hồi đó cũng nhờ vả cha nhiều. Nói chung con người Vinh bao la có tình có nghĩa.

- Sương còn nhớ ông Dũng Xỉn, anh cha Vinh không?

- Ông qua định cư bên Đức rồi mà.

- Ừa, qua bên đó được một năm, quậy quá bị vợ đuổi về Việt Nam lâu rồi. Không biết bây giờ ổng sống chết ra sao hén?

Tôi và Sương còn nói chuyện với nhau khá lâu, nhắc lại nhiều kỷ niệm. Và có lẽ thấy trễ, Sương xin phép ra về. Tôi tiễn Sương ra tận cổng, nhìn theo mãi cho đến khi bóng nó quẹo hẳn vào con đường Pasteur phía xa xa...

Một người - Một đời

Chương 24

Cũng buổi tối hôm đấy, vào quãng độ 11 giờ khuya, chị, em, dì cháu nhà tôi đang quây quần đánh bài giải khuây bên ngoài phòng khách, bỗng tiếng chuông điện thoại đổ dồn, đưa nào cũng đưa mắt nhìn tôi, thằng Út nhắc khéo:

- Điện thoại của chồng chị đấy, vào nghe đi!

- Không phải đâu, chồng tao có bao giờ gọi vào điện thoại bàn. Chắc lại là điện thoại hỏi đường của con này - tôi đưa mắt liếc qua đứa cháu gái đang ngồi bên cạnh, nói - để tao!

Tôi đứng dậy, úp phần bài còn đang đánh dở trên tay xuống nền gạch bông,

chạy vào nhấc máy điện thoại lên:
- A lố...
Đầu giây bên kia im lặng, tôi đoán chắc là bạn con bé Anh nghe tiếng tôi, sợ quá nên nín khe. Tôi gằn giọng mạnh hơn:
- A lô, ai đấy?
Không có tiếng trả lời nhưng lại văng vẳng tiếng thút thít nấc nghẹn như tiếng mèo kêu phía bên kia vọng lại. Tôi giật mình nghĩ đến điềm không lành cho gia đình mình, tính lên tiếng hỏi cho rõ là ai, có chuyện gì xẩy ra thì tiếng xụt xịt nhỏ nhẹ, cất lên:
- Hân ơi, chị đây!
- Chị Vân Giang hả, có chuyện gì thế?
- Thằng Tường nhà chị bị công an bắt rồi.
- Hả? Vụ gì vậy, tại sao nó bị bắt?
- Nó buôn thuốc "lắc"
- Chết cha rồi! Nhiều không?
- Chị không biết số lượng là bao nhiêu, nhưng nghe công an nói lại nhiều lắm.
- Nó bị bắt lâu chưa?
- Mới cách đây mấy hôm thôi, công an vừa báo cho chị biết tin.
Tôi nhắm tịt mắt lại, buông tiếng thở dài, lẩm bẩm chửi: "Thằng chó chết, nó lại làm khổ mẹ nữa rồi", tôi bê nguyên cả cái điện thoại bàn cùng dây nhợ sang phía giường ngủ, ngồi xuống đó. Chị Vân Giang vẫn xụt xịt:
- Chị cũng không biết làm sao nữa. Mấy ngày nay cứ bấn hết cả lên, chẳng làm được việc gì. Nghĩ đến con là nước mắt giàn giụa.
- Chị đã báo cho bố nó biết tin chưa?
- Chưa, mặt mũi nào đâu nữa mà báo cho ông biết. Thật không ngờ số chị nó lại "chó má" như thế này!

- Em phải làm gì cho chị đây? Có cần em giúp gì không?
- Chị chỉ cho em biết tin vậy thôi, ngoài em ra, chị chẳng biết tâm sự với ai.
- Chị phải thật bình tĩnh, đừng cuống lên như vậy. Chị nên gặp công an xem tội của nó như thế nào? Có gỡ được gì không? Đừng có khóc lóc nhiều nữa, chẳng giải quyết được gì đâu.

Đầu giây bên kia, tiếng nức nở của chị vẫn vang lên không ngớt. Tôi đành im lặng, chả biết phải an ủi chị như thế nào. Tôi hiểu chị, hiểu tấm lòng của người mẹ thương con vô bờ, nhưng với tôi phạm tội gì chứ tội buôn bán ma tuý thì tôi chẳng hề thương xót. Tôi chửi thầm trong bụng: "Cái thứ ngu, cơm không muốn ăn lại vục đầu vào đống cứt, chỉ tổ làm khổ mẹ mình". Chị nói thêm với tôi vài câu nữa rồi cúp máy. Tôi uể oải đứng lên đi ra ngoài.

- Nhanh lên bà, ai mà nói lâu dữ vậy?
- Bà Vân Giang chứ ai, thằng Tường bị bắt rồi.

Chị Lan trợn mắt hỏi dồn:

- Bắt cái gì đấy? Lại bị tóm điện thoại di động à?
- "Thuốc lắc"
- Ủa, sao nghe nói nó đi Campuchia buôn lậu điện thoại di động.

Thằng Út nhà tôi rít mạnh hơi thuốc lá, ngửa cổ nhả khói lên trần nhà, chật lưỡi, lắc đầu, nói:

- Tôi đã dự đoán từ trước rồi, thấy chưa bà Hân: Nhân bảo như thần bảo! Ngu thì chết!
- Còn mày nữa đấy, cờ bạc cho lắm vào, túng bấn rồi làm bậy đi nghen - Tôi nổi sùng, dứ ngón tay vào thẳng mặt nó - Tao bỏ luôn đấy!
- Bà đúng là vô duyên, "giận cá chém thớt"!

Tự nhiên, chuyện thằng Tường bị bắt lại làm cả nhà xôn xao, người nói qua, kẻ bàn lại, ồn ào như vỡ chợ. Tôi vẫn còn ám ảnh chuyện ma tuý trong đợt về quê hồi năm 2003, giờ mà ai nhắc tới hai chữ "ma tuý" là tôi ưa nổi quạu.

- Tao mà làm tổng thống, cứ đứa nào phạm tội ma tuý, già, trẻ, gái hay trai cũng vậy. Tao cho mang bắn bỏ hết! Ba cái thứ rác rưởi đó để trong xã hội làm cái gì.

Sòng bài tan rã, mỗi người ngồi một xó. Chị Lan nghe tôi nói mạnh quá vội cất tiếng:

- Ê...ê! Nhà mày có hai người đó nghen.

- Cho bắn luôn, không thương tiếc. Chết một lần, khóc một lần rồi xong.

- Nói nghe hay lắm, vậy chớ đứa nào bỏ tiền đi thăm nuôi?

- Chẳng qua là lòng nhân đạo, bắt buộc phải nuôi thôi. Không lẽ bỏ chết đói!

Thằng Út nhà tôi thọt vào:

- Bà dạo này phát xít thật, sống chung với ông chồng phát xít hình như lây nhiễm rồi thì phải.

Tôi trợn mắt lên:

- Phát xít cái gì. Đúng thì thôi chứ, tụi bay coi cái đám này này - Tôi đưa tay chỉ vào lũ con nít - Ai cũng ham lợi làm bậy rồi thì tương lai tụi nó sẽ ra sao? Có muốn tụi nó thành lũ ghiền hết không?

Mọi người im lặng, không ai nói với ai lời nào nữa. Tôi bỏ vào trong phòng sửa soạn đi ngủ. Thằng Tài lặng lẽ theo sau mẹ, kéo tấm nệm dành riêng cho nó dựng ở ngay chân giường, ngả xuống, rồi leo lên nằm lọt thỏm bên trên. Bên ngoài mọi người cũng đã tản đi, tắt đèn tối thui. Tôi nằm trên giường, mắt nhắm lại nhưng không sao ngủ được. Chuyện thằng Tường bị bắt đối với tôi chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Gia đình tôi cũng đã hai lần rơi vào hoàn cảnh tương tự như thế này. Cả anh chị tôi đã nhận bản án dài dằng dặc. Lần nào được báo tin tôi đều nhẩy đổng lên chửi vung xích chó, chửi cho đã cái miệng hỗn của mình, rồi rốt cuộc cũng phải giơ cái thân gòm ra chạy chọt lo lắng thăm nuôi...đủ thứ chuyện, bởi vì ngoài tôi ra sẽ chẳng có ai lãnh nhận lấy công việc này.

Suy cho cùng Tường đâu đến nỗi đói khổ, nó còn sướng gấp bội lần những đứa trẻ cùng thời nay. Chị Vân Giang tuy không dư dả gì nhưng vẫn lo lắng chăm sóc các con từng ly từng chút, chẳng để tụi nó thiếu thốn thứ chi. Hơn nữa nó còn có bố ruột là Việt Kiều, lâu lâu lại có "tiền đô" gửi về cho nó. Lúc Tường cưỡi chiếc xe Spacy sang trọng, thì tôi chỉ chạy chiếc xe honda cà tàng, cũng có chết ai đâu, tôi không có tánh se sua. Thủa thiếu thời tôi sống trong nghèo khổ, nứt mắt ra đã phải bương chải kiếm tiền nuôi cả gia đình. Tôi làm gì dám mơ mộng có được chút tiền đô từ nước ngoài trợ giúp. Thảng khi, thấy hàng xóm xôn xao đi đón Việt Kiều, chị em tụi tôi nhìn theo ngậm ngùi thèm khát: "Ước gì nhà mình cũng có "Việt Kiều" đặng cho mình được một lần ra sân bay đón, nếm thử xem mùi vị "Việt Kiều" ra mần sao!". Cha mẹ sanh con trời sanh tánh, chẳng biết đâu mà lần. Mỗi người mỗi hoàn cảnh, không ai giống ai. Hoặc giả thử nếu ai cũng biết suy nghĩ như mình thì trên đời này đâu còn tội phạm, thế giới sẽ không có chiến tranh, cuộc sống nơi trần thế sẽ thành thiên đường mất... Chuyện xảy ra cho chị Vân Giang, tôi không biết phải làm gì để giúp chị, có chăng chỉ là những lời động viên an ủi, hoặc vài trăm đồng giúp cho chị xoay xở đỡ trong lúc khốn đốn này. Thú thật, muốn giúp chị nhiều hơn tôi cũng không đủ khả năng vì tôi còn gia đình, còn cả lũ bạn bè nghèo khổ nhếch nhác cần đến sự giúp đỡ của tôi nhiều lắm. Tôi và chị tuy không phải là bà con ruột thịt, nhưng thân thiết với nhau từ lâu. Nghĩ tới hoàn cảnh của chị, tôi thấy sao mà xót xa.

Ngày tôi dọn về làm hàng xóm nhà chị, tôi không hề quen biết ai. Một lần mò ra ngoài cổng ăn sáng, tôi chọn gánh hàng của chị chỉ vì con mẹ bán bún bò Huế trông đẹp gái quá, mà bản tính của tôi xưa nay lại ưa người đẹp. Chị đẹp thật, vừa đẹp vừa sang lại vừa khéo mồm. Tôi cố moi trong óc mình xem đã gặp bà này ở đâu, nhìn quen quá chừng. Mãi sau này tôi mới nhớ ra, chị giống hệt một diễn viên điện ảnh Hồng Kông hay đóng cho hãng truyền

hình ATV. Dạo sau này tôi ít ghé ăn hàng của chị vì với tôi chị nấu bún bò Huế dở ẹc, ngọt lịm đường không đậm đà chút nào. Lúc trước khi tôi về xóm chị, tôi đã từng mở quán bán bún bò Huế trên đường Thi Sách hồi những năm 90. Nấu bún bò Huế phải biết chọn mua thịt bò bắp, trước hết xương bò mang về nướng sơ qua, rửa sạch lại bằng nước muối lạnh, sau đó bỏ vào hầm lấy nước, phải chịu khó vớt bọt cho nước được trong. Thịt bò bắp luộc hơi kỹ một chút sau đó vớt ra để nguội. Nước lèo phải được nấu từ đêm hôm trước, để cho nguội đến sáng hôm sau mới đánh mắm Huế vào, nếu đánh mắm vào lúc nước đang nóng, sẽ bị dậy mùi tanh khó chịu. Đánh mắm xong đun cho nồi nước lèo xôi, đồng thời thả xả cây vào trong cho quện mùi thơm của mắm Huế, nêm nếm cho vừa miệng là được. Muốn có nồi nước lèo hấp dẫn, ta phải biết làm mầu sao cho đẹp, hột điều xào với dầu cho ra mầu, xong lọc lấy hột vứt đi, chỉ giữ lại phần nước màu, sau đó thả tỏi bằm, xả bằm, ớt tươi xay, ớt khô đổ chung vào đó, trộn lên cho đều. Múc một muỗng thứ nước hỗn hợp đó bỏ lên trên nồi nước lèo, trông nó thật hấp dẫn.
Chị Vân Giang có hai con, một trai một gái, lúc tôi biết chị thì thằng Tường đã gọi khám Chí Hoà là quê hương rồi, nó được mời vào đó vì can tội mua bán hàng gian, tiếp tay bọn ăn cắp. Một năm sau đấy, anh Bắc tôi kế bước theo chân Tường vô nhập tịch Chí Hoà, nhưng khác tội danh là "chơi" hàng ma tuý. Từ đấy, hai gia đình thân thiết hơn vì cùng chung hoàn cảnh. Tường và anh Bắc được mang ra xử cách nhau vài tháng, Tường nhẹ tội hơn nhận án 8 năm còn anh Bắc 14 năm. Tường được lên trại tù Hàm Tân, còn anh Bắc về Z30A. Gia đình hai bên hàng tháng vẫn phải đi thăm nuôi tiếp tế. Đầu năm 2000, nhờ khéo lo chạy chọt hay nhờ "cải tạo" tốt mà Tường được thả về trước hạn. Tưởng nó biết sợ cuộc sống tù đầy, tu chí làm ăn, ai dè chứng nào tật nấy. Tường và thằng Út nhà tôi giống hệt nhau, mê đá gà, cá độ đá banh, dù không có tiền tụi nó cũng vay mượn xã hội đen hoặc cầm cố

xe cộ để lao vào cá độ y như những con thiêu thân, khi không có tiền trả phải trốn chui trốn nhủi. Chị đã bao lần bị tụi giang hồ gọi điện thoại lên nhà hăm doạ đủ điều, phần thương con, phần sợ đám giang hồ. Chị lại phải vội vàng chạy tiền chuộc nợ cho nó. Đầu năm 2004, Tường cưới vợ biết tu chí làm ăn, tôi cũng mừng cho chị. Tưởng nó tu chí làm ăn thật, ai dè bỏ cờ bạc đi buôn ma tuý còn quá cha, thằng này đúng là số ở tù. Từ đây chị lại tiếp tục còng lưng lo đi thăm nuôi con dài dài...

***

Sáng hôm sau tôi đang ngủ thì bị thằng Út vô phòng đánh thức.

- Em lên tiệm đây, sáng nay chị có đi đâu thì đi nhớ trưa về sớm, em ghé về chở chị sang bên quận Tư coi nhà, em hẹn người ta rồi.

Tôi mắt nhắm mắt mở gật đầu ừ đại rồi xoay qua ngủ tiếp. Trời đã sáng bảnh, ánh sáng lọt cửa kiếng vô phòng làm mắt tôi chói nhoà không sao ngủ lại được, đành mò dậy ra ngoài cái ghế ngay bếp ngồi ngáp ngắn ngáp dài. Sau khi tỉnh ngủ hẳn, tôi vô phòng vệ sinh rửa mặt đánh răng, thay đồ và xuống đường kêu xe honda ôm chở ra ngoài quán cà phê internet. Tôi quyết định gửi điện thư (email) báo tin chuyện của chị Vân Giang cho Cô Lê Thy hay, bởi vì ngoài cô ra tôi cũng chẳng có ai khác để cùng chia buồn cùng chị. Tôi biết, thỉnh thoảng Cô Lê Thy vẫn gọi điện thoại về tâm sự với chị về chuyện cuộc đời, thật lòng tôi muốn khi Cô nhận được tin này, cô sẽ gọi về an ủi chị. Nhà cũng có máy điện toán nhưng mấy bữa nay nó dở chứng không gửi được thư và không mở được trang nhà Thư Viện Việt Nam. com. Sau khi gửi e-mail cho Cô Lê Thy, tôi mở sang trang nhà Thư Viện Việt Nam vào đọc tin tức xem có gì mới không? Đã cả chục ngày nay, tôi không hề động đến Internet vì ở nhà máy bị hư chưa sửa, còn ra ngoài quán cà phê thì ngại.

Xung quanh tôi có khá nhiều các bạn trẻ đang chát chít trên mạng, người nào

cũng đeo một cái phone trên đầu, gương mặt rạng rỡ, khúc khích cười. Phía bên gian ngoài, có mấy thằng bé đang chơi game bắn súng đùng đùng, chéo chéo. Cà phê Internet ở Sài Gòn bây giờ mọc lên như nấm, nhiều vô số kể, đi đâu cũng thấy bảng hiệu để ngay bên ngoài, kể cả trong hẻm, kể cả mặt tiền chỗ nào cũng có. Nhưng số lượng người vào cập nhật tin tức, đọc báo, tìm tòi học hỏi chỉ đếm trên đầu ngón tay, còn đa phần là các bạn trẻ vô mạng tìm bạn "chát".

Trước khi về Sài Gòn ăn Tết, tôi đang viết dang dở câu chuyện "Quê Hương Ngày Trở lại... ", nay mò vào xem đã thấy số lần đọc lên tới hơn 4000 lượt, tôi tủm tỉm cười, kể ra thì cũng có khá đông người theo dõi bài viết của mình. Tuy nhiên, từ hôm về Sài Gòn đến nay, tôi không viết thêm được một chữ. Sau khi lướt một lượt các mục trên diễn đàn Thư Viện. Tôi đóng lại, trả tiền truy cập Internet và ra đường kêu xe ôm chở về nhà.

***

Sau bữa cơm trưa, tôi không nghỉ ngơi như mọi bữa mà ngồi coi ti vi chờ thằng Út về chở đi xem nhà, chờ đến tận 1 giờ chiều cũng chẳng thấy bóng dáng nó đâu, sốt ruột gọi điện thoại cho nó thì lúc nào cũng nhận được câu: "Em về ngay, em về liền" Nhưng rồi phải tới tận 2 giờ chiều, thằng Út mới rảnh tay chạy về đưa chị đi xem nhà cửa.

Út chở tôi chạy thẳng qua quận Tư, đến khu cao ốc khá bắt mắt nằm gần chân cầu Kênh Tẻ. Gởi xe, hai chị em tôi mò vô tận phòng bảo vệ, mua vé thang máy lên tuốt tầng trên cùng. Út dẫn tôi đến xem căn nhà của một khách hàng mà nó từng lên gắn máy lạnh, Út dắt tôi đi lắt léo qua một khúc hành lang để trống, vô căn nhà tận cùng, bấm chuông. Chị chủ nhà ra mở cửa, chị tươi cười mời tụi tôi vô nhà, chị còn khá trẻ và trông thật duyên dáng. Căn nhà hình chữ L có ba phòng ngủ, một phòng khách, một bếp và duy nhất chỉ có một toilet chung với nhà tắm. Căn nhà khá đẹp, cách bài trí

nhã nhặn, mầu sắc, bàn ghế, rèm cửa đi với nhau một cách hài hoà. Tôi thốt lên:

- Wow! Nhà của chị đẹp quá! Hồi đó chị mua giá bao nhiêu?

- Cả công sửa vào nữa là hơn 800 triệu đó em. Mình mua nhà, rồi mình phải sửa theo ý mình mới được như thế này đấy em ạ.

- Chị có bán không?

- Khi nào chị có tiền mua nhà khác thì chị mới bán.

- Chị bán nhớ kêu em nghen. Em ưng căn này quá trời.

Tôi đứng dậy, xin phép chị cho xem qua căn nhà. Chị dẫn tôi đến từng phòng mở toang cửa, phòng nào bài trí cũng nhã nhặn. Tôi mê tít thò lò. Chỉ riêng khu nhà vệ sinh tôi không ưng lắm vì tôi thích thiết kế nó theo kiểu Nhật, nghĩa là nhà tắm và nhà cầu phải riêng biệt với nhau, phòng trường hợp người đang tắm bên trong xát đầy xà bông mà có người ở ngoài đau bụng, gõ cửa liên tục... phiền lắm!

Chia tay chị ra về, tụi tôi xuống thẳng bàn bảo vệ và tiến đến hỏi mấy cậu ngồi đó xem khu này có nhà nào cần mua bán. Cậu bảo vệ trẻ nhất trả lời liền:

- Có, có mấy nhà muốn bán đấy. Anh, chị thích xem thì tôi dẫn lên xem.

Tụi tôi theo chân cậu trai trẻ lên xem căn nhà trên lầu ba trước, căn này nằm về dãy phía tay phải. Toà nhà này có hai dãy, chính giữa là một khoảng trống rộng lớn mà người Việt mình vẫn gọi là giếng trời, ngay bên hành lang và trước cửa nhà, họ còn thiết kế chỗ trồng hoa cỏ và cây kiểng, trông thật đẹp mắt. Khác hẳn mấy toà nhà tôi đi xem hôm qua.

Căn phòng chị em tôi coi có diện tích 90 mét vuông, ba phòng ngủ, một phòng khách và nhà bếp thông với nhau, cuối cùng là nhà tắm và toilet chung, thiết kế theo một kiểu dập khuôn. Căn nhà này được dao bán giá 900 triệu đồng. Sau khi xem qua căn nhà một lượt, tôi xin ông chủ nhà số điện

thoại, và sẽ liên lạc lại khi cần.
Tiếp đến cậu trai trẻ dẫn tụi tôi coi thêm 2 căn nữa, một căn ở lầu 6 và một căn ở lầu 8, tất cả đều mài mại giống nhau. Tôi thắc mắc, tại sao diện tích nhà rộng rãi như vậy, họ không chịu thiết kế lấy hai hệ thống nhà vệ sinh cho tiện lợi, ai đời phòng ngủ làm rộng thênh thang, mà phòng tắm và nhà cầu thì nhỏ tí xíu, chẳng cân xứng tí nào cả.
Rời toà nhà này, chị em tôi ghé tạt vào khu cao ốc nằm gần chân cầu Calmette, tụi tôi hỏi ông già bảo vệ toà nhà này xem có căn nào được rao bán không. Ông kêu tụi tôi ngồi chờ để ông vào hỏi lại. Khoảng 20 phút ông trở ra, theo sau là một người đàn bà xồn xồn có cặp chân mày xăm đậm lè và giọng nó ồ ồ như vịt đực. Thấy tụi tôi, bà hất hàm hỏi:
- Mấy em cần nhà hả? Trễ quá, phải đến hỏi vài bữa trước thì có, nay hết sạch rồi còn căn nào đâu. Có một căn bán giá 1 tỷ, người ta vừa đặt cọc hôm qua, cô này cô bán để đi định cư bên Nhật. Căn nhà đẹp lắm, em thấy là ưng liền. Cô bán mà cổ còn cho đồ đạc trang trí bên trong luôn.
Tôi nghe bà ta nói lấy làm thất vọng, quay qua thằng Út.
- Thôi mình đi về, hết rồi lấy gì coi.
Cảm ơn bà ta và ông bảo vệ, chị em tôi dọt ra ngoài lộ tính đi về nhà. Đến phân nửa cây cầu Calmette, tôi vỗ vai thằng Út rủ đến khu chung cư Phạm Viết Chánh xem lại mấy căn nhà ngày hôm qua.
Lần này, tụi tôi vào thẳng luôn căn nhà của ông dẫn mối. Hên quá! Ông đang ở nhà, biết tụi tôi muốn xem lại căn phòng trên lầu 3, ông vui vẻ kêu thằng con trai dẫn tụi tôi lên tận nơi, cho thoải mái ngắm nghía.
Hai chị em tôi chỉ coi lại căn phòng trên lầu 3 của khu nhà D, xong rồi trở về nhà của ông dẫn mối kêu cà phê uống và ngồi tán chuyện với vợ chồng ông. Qua đó tôi được biết trước kia vợ chồng ông sống ngoài khu Cầu Muối, sau khi bị giải toả, thành phố cấp đền bù cho ông căn này.

Hai chị em tính đứng dậy xin phép đi về thì thằng Út lại rủ rê tôi:
- Chị em mình lên thăm nhà vợ chồng con Loan đi, tụi nó mua nhà khu này đấy!
Tôi đồng ý liền, tiện thể lên đây ghé thăm vợ chồng nó một chút. Loan là cô em dâu họ của tôi, vợ chồng nó có sạp quần áo bán ngoài chợ Cũ. Gửi nhờ xe Honda ở nhà ông dẫn mối, tôi và thằng Út quay ngược trở vào toà nhà, không mua vé cầu thang máy mà tụi tôi leo bộ vì nhà Loan nằm ngay lầu I. Tụi tôi đi tới đi lui mấy lượt vẫn chưa xác định căn nhà nằm ở đâu, thằng Út lấy điện thoại gọi về hỏi thăm bà dì, còn tôi ngó nghiêng vào từng căn nhà tìm kiếm, nhìn thấy hai đứa cháu nhỏ đang chơi trong phòng, tôi ngoắc thằng Út lại, la lên:
- Đây rồi, Út ơi.
- Con bé Thuỷ nhận ra tôi chạy ra mở cửa.
Căn nhà được sửa lại khá đẹp, có hai phòng ngủ và một phòng khách. Diện tích xử dụng khoảng 70 mét vuông. Chị em tôi lọt hẳn vào trong nhà, cô em dâu họ vẫn đang còn tắm. Thằng Út ngồi trên ghế ngay phòng khách, còn tôi thì đứng ngó nghiêng căn nhà. Ít phút sau, cô em gái mở cửa phòng tắm đi ra, tóc vẫn còn dính bết với nhau vì ướt. Loan tươi cười.
- Trời ơi... rồng đến nhà tôm!
- Hôm nay vẫn chưa bán hàng hả, sao mà giờ này còn ở nhà?
- Có chứ chị, ổng bán ở ngoài đó, em nghỉ, về sớm.
- Vợ chồng mày giỏi thật đấy chứ. Dọn về đây lâu chưa?
- Cũng được mấy tháng rồi chị. Trời ơi! Phải chạy vạy tùm lum mới đủ tiền mua được căn này đó bà. Giỏi cái gì mà giỏi.
- Chị với thằng Út vừa coi một căn trên lầu 3, căn bìa cùng dãy với căn này.
- Nó đòi mắc không chị?
- 720 triệu.

- Vậy thì cũng đúng giá rồi.

Loan ngồi xuống, lấy khăn lau lông lau nhẹ mái tóc, miệng tíu tít, xổ ra một tràng không ngưng nghỉ:

- Chị có tiền, sao không ra ngoài mà mua nhà ở cho sướng, ở chung cư làm gì phiền phức lắm. Trời ơi... đủ các thứ tiền phải đóng, tiền thang máy nè, tiền gửi xe nè, tiền điện, tiền nước tiền vệ sinh... tùm lum tà la, một tháng chị phải trả hơn cả triệu bạc đấy. Xung quanh đây lúc trước dân Cầu Muối không à, ở dơ khủng khiếp, rác rưởi xả đầy ngoài hành lang, con nít vẽ bậy lên tường. Nhưng bây giờ thì bán nhà đi gần hết rồi.

Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Ủa, sao vậy?

- Tiền đâu mà chịu cho thấu. Đủ các thứ tiền, phải bán nhà vội mà chạy, không có mà chết đói!

Tôi trầm ngâm lắng nghe như nuốt từng lời Loan nói. Thằng Út cũng chống cằm theo dõi. Mấy đứa nhỏ nô đùa, chạy xung quanh tụi tôi. Loan vẫn tiếp tục.

- Chị có mua nhà chung cư nhớ chọn lầu thấp mà mua, đừng mua lầu cao, lỡ cháy nhà chỗ nào mà chạy? Chị nhớ cái vụ cháy Inter Shop không? Việt Nam mà, sợ lắm, mình phòng trước vẫn hơn. À chị mua nhà phải xem kỹ lại coi là F1 hay F2... đó nghen, không thôi sau này rắc rối việc cấp sổ hồng lắm đó.

- F1, F2 là cái gì vậy?

- Trời ơi, nhà này thuộc diện cấp cho tái định cư, người chủ đứng tên gọi là F1, chủ nhân bán giấy tờ lại cho người khác, người đó gọi là F2. Rồi người khác lại bán tiếp cho người khác nữa thành ra F3...Cho dù F nào thì sau này làm giấy chủ quyền nhà chị cũng phải kiếm đến người chủ đầu tiên (F1), mà chị biết đấy, dân Việt Nam muốn họ làm giấy tờ cho mình thì phải xì thêm

tiền ra. Mệt Lắm!

- Ừa, chị hiểu rồi.

- Còn nữa, chị muốn sửa nhà chị phải kêu thợ dưới ban quản lý, chị kêu thợ ngoài, tụi nó sẽ làm khó dễ đủ điều, cấm này, cấm nọ. Bực mình lắm chị ơi!

- Trời! Còn vậy nữa hả?

- Chứ sao, rừng nào cọp nấy.

Loan ngưng lại một chút, với tay lấy ly nước lạnh ực một hơi rồi tiếp tục:

- Hồi đầu sửa căn nhà này em đâu có biết, tự mình kêu thợ về, làm được vài bữa, quản lý, phường rồi bảo vệ xuống lập biên bản bắt ngừng thi công, làm khó dễ mình đủ thứ đó chị. Thì ra tụi nó kiếm chuyện để bắt buộc mình phải mướn thợ của tụi nó.

Nghe cô em kể chuyện mà tôi não hết cả ruột gan, con người sống trong xã hội này càng ngày càng tồi bại, đất nước gì đâu mà quan lớn ăn lớn, quan nhỏ ăn nhỏ, đến mấy thằng bảo vệ tép riu cũng kéo bè phái để nhũng nhiễu người dân. Mở miệng ra là hỏi tiền, không tiền chỉ có nước chết! Tôi và thằng Út đưa mắt nhìn nhau im lặng không nói năng gì. Ngoài kia, nắng đã tắt, các cánh cửa đều được mở toang, gió từ bên ngoài luồn vào mát rượi.

Tôi đổi đề tài:

- Em chọn được hướng nhà này mát quá héng!

- Dạ, nhà này thoáng lắm chị, em có gắn máy lạnh nhưng chưa phải mở ngày nào.

Mùi xào nấu dưới bếp bay lên thơm nức mũi. Tôi đứng dậy cáo từ ra về. Loan nằng nặc giữ chị em tôi lại dùng cơm tối.

- Ở đây ăn cơm đã. Mấy khi chị mới lên thăm!

- Thôi để khi khác, chị còn phải ghé lại vài nơi nữa, khi nào lên chị báo trước cho hay.

Biết níu không được, Loan tiễn chị em tôi ra tận cầu thang. Quay trở lại nhà

ông dẫn mối, tụi tôi xin lấy xe và chạy tạt qua bên chung cư Ngô Tất Tố gần đó kiếm nhà xem. Tại chung cư Ngô Tất Tố, chị em tôi xem được thêm hai căn, khá đẹp, nhưng tôi không ưng vì sự bừa bộn dơ bẩn đập vào mắt ngay tầng giữ xe và trong thang máy của khu nhà, mùi cứt chuột bốc lên nồng nặc. Chung cư này dân tình mới dọn vô ở được chừng vài năm mà nay trông đã xuống cấp, bế bối, bẩn thỉu, hôi hám. Trời đã tối hẳn, chị em tôi quyết định đi về nhà.

Thằng Út thả tôi xuống ngay chân cầu thang rồi đi gửi xe, khu nhà tôi ở không có chỗ để xe, phải mang đi gửi tuốt bên kia đường, cách xa cả 200 thước. Tôi cởi nón, tháo khẩu trang cho dễ chịu, Sài Gòn bụi bẩn quá, mỗi lần ra đường phải bịt kín mặt mày y như dân đạo hồi Ả Rập. Gió từ sông thổi vào mát rượi, dưới phố phường đèn điện lung linh.

Mở cửa, tôi đi thẳng xuống bếp giật bắn mình khi thấy chị Vân Giang đã ngồi lù lù đó từ lúc nào, mắt đỏ hoe, sưng mộng lên vì khóc nhiều quá mức. Chị mặc bộ đồ may bằng vải phi bóng màu xanh đậm, tóc tai bù xù, mặt mày hốc hác như kẻ thiếu ngủ, trông chị gầy hẳn đi. Tôi nhìn sững chị rồi từ từ ngồi xuống nền gạch bông trong phòng bếp, đối diện với chiếc ghế chị đang ngồi. Thật sự tôi không biết phải an ủi chị như thế nào trong lúc này, bản tánh tôi xưa nay chỉ khoái đốp chát, chọc ghẹo người khác, nói cho đúng ra tôi không có khiếu ngoại giao, không thích mềm mỏng và chả nể nang ai bao giờ.

- Chuyện xảy ra thế nào? Chị có tin tức gì của nó chưa?

Chị Vân Giang vẫn xụt xùi:

- Công an nói với chị thằng Tường được đưa vào Chí Hoà rồi, thứ Hai tuần sau mới gửi đồ thăm nuôi được. Chị cũng chẳng biết làm sao nữa, mấy nay cứ bần thần hết cả người, không suy nghĩ được gì cả. Chẳng biết tội trạng con mình nó như thế nào? Vợ thì sắp đẻ. - Nói đến đấy, chị ngừng lại khóc

nấc lên thành tiếng, nước mắt dàn dụa - Khổ lắm, con cái nó có hiểu cho mình đâu, mỗi lần nó đi xa, không điện thoại là chị lại cuống cuồng sợ nó làm điều gì bậy bạ. Bao nhiêu năm lết tấm thân đi nuôi con trong tù chị khiếp lắm rồi. Vậy mà không ngờ... có thể nó sẽ bị tử hình hoặc tù chung thân, hên lắm cũng phải 20 năm. Em tính coi chị năm nay chị đã ngoài năm chục tuổi rồi, biết có còn sống đến bẩy chục mà đi thăm nuôi nó hay không? Còn thằng con nó nữa chứ...

- Nó muốn như vậy thì phải chịu thôi, biết làm sao bây giờ. Nó hơn ba chục tuổi đầu chứ có còn là con nít nữa đâu. Tại sao nó không biết suy nghĩ?

Chị nhìn tôi, vẫn nấc lên từng đợt.

- Em bảo chị phải làm gì bây giờ? Chị hết cách rồi.

- Chị đã gặp công an chưa? Phải kiếm cho bằng được thằng điều tra vụ án của con chị trước đã, hỏi xem tội trạng nó như thế nào? Liệu xử mức án ra sao để còn biết đường mà "binh". Em hỏi thật chị nghen, thằng Tường có hút chích gì không vậy? Hồi đám cưới con "Gấu" nhà chị, em ngó thấy nó ốm nhom em nghi ngờ mà ngại không dám nói ra.

- Chị có biết đâu, hỏi thì nó nói không có. Nó hút nó giấu làm sao mình biết được.

Thằng Út đã về tới, nhìn thấy chị buông một lời vô duyên lãng xẹt:

- Ủa chị xuống hồi nào vậy? Chị khóc vẫn cứ đẹp Vân Giang ạ.

Tôi trợn mắt.

- Mày...! Vô duyên.

Thằng Út không nói năng gì đi thẳng vô phòng riêng của vợ chồng nó. Chị Lan đứng nấu ăn ngay bếp, thỉnh thoảng quay đầu lại nói chõ vào vài câu, câu nào câu nấy cứ sắc lẹm cứ như dao chém.

- Mày đấy, cứ chiều con mày cho lắm vào, đòi gì được nấy. Mai mốt lại ngồi khóc vì con giống bả kìa.

- Tui chiều nó hồi nào? Loạng quạng tui wánh chết mẹ nó luôn chớ ở đó mà chiều. Chị không thấy nó bảo "mẹ con ác lắm" đó hả?
- Ừa, tao chỉ nhắc vậy thôi, coi lại cách dạy con của mày.
Tôi thở hắt ra co hai đầu gối lên tựa cằm vào đó. Kể thì chị Lan nói cũng đúng, dạo này tôi chiều con hơi nhiều, nó muốn gì tôi cũng đều cho, máy chơi game mới nào ra đều được bố mẹ mua tặng. Đôi lúc nó cũng làm tôi giận điên tiết nhưng chẳng lẽ cả năm mới về thăm con một lần lại cứ lôi con ra mà đánh đòn, vả lại nay con đã lớn cao bằng mẹ rồi, sấn sổ đòi đánh nó, nó đẩy cho một phát té chổng vó lên trời còn tức thêm, con lớn khôn phải giáo dục nó bằng cách khác. Thằng nhỏ coi vậy chứ cũng còn ngoan hơn chán vạn con nhà người ta, từ nhỏ đến nay chưa bao giờ nghe thấy câu chửi thề trên cửa miệng nó. Tuy nhiên, tôi vẫn lo sợ, mấy thằng hồi nhỏ lầm lầm lì lì, tỏ ra ngoan ngoãn lễ phép, nhưng khi đến tuổi choi choi, dở chứng láo lếu vô cùng. Tôi thầm cầu mong con tôi đừng bao giờ giống như vậy.
Chị Lan dọn cơm tối ngay trên chiếc chiếu trải dưới nền nhà bếp, cả nhà túm tụm bên mâm cơm. Chị Vân Giang vẫn ngồi trên ghế, không nhúc nhích.
- Chị ngồi xuống đây ăn miếng cơm. Đằng nào thì việc cũng đã xảy ra rồi, từ từ giải quyết, bộ chị tính tuyệt thực hả?
- Thôi em và gia đình ăn đi, chị nuốt không nổi, với lại chị đang ăn chay cầu nguyện.
Tôi cũng chẳng biết nói gì hơn, quay lại mâm cơm nâng chén. Không khí nặng nề trùm lên bữa cơm khiến nó trở thành tẻ nhạt, mọi người im lặng chẳng ai nói với ai câu nào.
Tôi và chị còn tâm sự với nhau khá lâu, bàn về mọi thứ chuyện có thể xảy ra trong nay mai, đoán trước để còn ứng phó. Khoảng chín giờ tối, chị cáo từ ra về, tôi tiễn chị ra tận ngoài hành lang, nhìn theo bóng chị mất hút tận bên kia góc đường. Chị có tướng trông rất sang trọng, quần áo láng mượt, gọn gàng,

gương mặt lại xinh xắn. Những người lần đầu gặp mặt đều lầm tưởng chị là một bà chủ giàu có hay ít ra cũng là vợ của một người có chức có quyền đương thời. Tôi là người hiểu chị nhất, thông cảm với hoàn cảnh của chị. Nếu chị không có thằng con hư đốn này thì cuộc đời chị đã an nhàn, không sợ cảnh thiếu trước hụt sau. Cũng chỉ vì thương con, chị phải gồng mình chạy chọt trả nợ cho nó. Tôi không biết sau này lỡ con tôi cũng làm điều sằng bậy, tôi có đủ can đảm như chị chăng?

Quay trở vào nhà, tôi lại ngồi lên chiếc ghế mà hồi nãy chị Vân Giang ngồi, suy nghĩ mông lung. Thời gian còn ít quá mà chưa giải quyết được cái gì, nếu quyết định mua nhà, chắc phải ở lại thêm cả tháng nữa, chồng tôi biết được sẽ nhảy cà tưng ở bên kia. Anh không muốn tôi trở về Việt Nam vì lần nào tôi cũng nán lại thêm vài ba tuần.

Chị Lan đã dọn dẹp bếp núc sạch sẽ, ghé xuống ngồi bên cạnh tôi. Thấy tôi còn trầm tư, chị cất tiếng:

- Ôi chuyện của người ta, lo làm gì cho mệt.

- Biết là thế rồi nhưng thấy bà lâm vào hoàn cảnh này, cũng tội. Bằng ngần ấy tuổi đầu, nhà cửa đi mướn, công việc thì không có. Lỡ thằng cha "khùng" lăn ra chết bất tử, không biết bà xoay sở ra sao?

Tôi thở dài, nhắm mắt lại. Cái viễn ảnh tương lai mù mịt của chị Vân Giang làm tôi buồn theo. Phải chi ngày xưa chị nghe lời tôi cầm số tiền được bồi thường, sang lại một căn hộ nhỏ trên chung cư nào đó thì ngày nay đâu còn lo chuyện mướn nhà mướn cửa cho mệt. Cứ nghe lời hứa lão tiên sinh... thật là hão huyền, rốt cục bao nhiêu tiền bạc để dành, thằng con trai cưng nướng sạch vào cờ bạc, để giờ trắng tay thành vô sản. Lại phải lo tiền chạy án cho con, hằm bà lằn đủ thứ chuyện.

- Chuyện nhà cửa em tính làm sao?

- Chưa biết nữa, sáng mai mình qua bên phòng quy hoạch hỏi lại coi sao.

- Chị phải đi nữa hả?

- Ô hay! Bà này cứ như người ở trên trời rơi xuống, nhà bà đứng tên, bà không đi thì ai đi.

- Còn chuyện kia thì sao?

- Từ từ, để em kêu thằng Út chở lên trên đó nói chuyện với ông bà xem sao đã. Hy vọng lần này thành công, chị mà qua được Mỹ, mai mốt thằng Tài đi du học em bớt lo lắng hơn.

- Làm gì thì làm cho lẹ lên, tao già bố rồi còn đâu.

Tôi đang buồn nghe chị nói vậy bật cười.

- Cái gì cũng phải tuỳ "duyên" bà ơi!

Chương 25

Sáng ngày kế tiếp, tôi vừa thức dậy, đang ngồi trên ghế gỡ ghèn mắt thì Hạnh gọi điện thoại tới, dặn tôi sửa soạn trước nó đang trên đường xuống đón tôi. Sáng nay, Hạnh lãnh nhiệm vụ trông quán nước cho chị Lan và tôi đi lo việc nhà cửa. Tôi dự định qua phòng quy hoạch hỏi xem nếu tụi tôi đồng ý lãnh tiền thì thủ tục mất bao lâu.

Hạnh là cô em gái kế tôi, nhỏ hơn tôi 4 tuổi. Trong nhà chỉ mình con bé này khéo mồm và có duyên buôn bán nhất. Tôi nhớ thời tôi mở sạp quần áo trên Thương Xá Tax, mỗi khi tôi lên trông hàng, ngồi cả buổi sáng chẳng có ma

nào vào hỏi, vậy mà tới phiên Hạnh lên bán, khách hàng bu lại như kiến cỏ. Ngày mẹ tôi còn sống, mẹ tôi cưng nó nhất nhà vì nó phụ mẹ tôi bán thuốc lá ngoài bến xe vào những giờ rảnh.

Hồi đó tôi ghét nó vô cùng, ỷ được mẹ cưng nó luôn lên mặt với tôi. Có lần nó dành nhau với tôi cái bình hoa và khăn trải bàn vào ngày lễ Hiến Chương Thầy Cô, tôi tức mình nện cho nó một trận, mẹ tôi về, bắt gặp, bà tru tréo la mắng tôi um xùm, bà bảo tôi là "Cái đồ mắt trắng môi thâm, cái đồ thâm hiểm". Tôi ức lắm, rình bữa nào không có ai ở nhà lén "bụp" nó một trận cho bõ nư. Mới ngày nào đó thôi mà nay em tôi đã có chồng và con lùm xùm. Tuy ít học nhưng nó lại là đứa giỏi giang nhất, trong nhà chỉ có mình nó là người tôi không cần phải lo lắng gì nhiều.

Hạnh chở tôi qua bên quán cà phê chị Lan, quán hôm nay khá đông khách, bảo khá đông cho nó oai chứ cũng chỉ được 3 bàn chừng mươi người. Thường, chị Lan bán cà phê bưng đi, ít có người vào quán ngồi. Khách của chị chủ yếu là nhân viên mấy công ty xung quanh đó, họ gọi cà phê bằng điện thoại, chị nghe rồi làm nước bưng sang tận nơi, bởi vậy tôi gọi quán cà phê của chị là quán Víp (VIP).

Khi tôi bước vào trong quán, chị Lan đang ghi ghi chép chép, ngước mắt lên nhìn thấy tôi, chị hỏi liền:

- Đi ngay bây giờ chưa?

Tôi ngó đồng hồ, gật đầu.

- Mười giờ rồi, đi không họ đóng cửa.

Chị Lan dặn Hạnh một số công việc, xong xuôi, chị với cái nón kết đội lên đầu, mặc thêm cái áo khoác ngoài che nắng. Hạnh đưa tôi chìa khoá xe Honda, tôi cầm lấy, đẩy chiếc xe ra bên ngoài, nổ máy chờ chị Lan leo lên phía sau lưng. Tôi cho xe chạy suôi chiều rồi quẹo vào đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa (Công Lý cũ), vượt Hàm Nghi và rẽ tay mặt vào đường Nguyễn Thái

Bình (Nguyễn Sâm cũ). Phòng quy hoạch nằm kế bên phòng nhà đất quận I, đối diện với chung cư Nguyễn Thái Bình, chung cư này có thời gian tôi mướn phòng ở tuốt trên lầu 7 vào khoảng cuối năm 92 đầu năm 93. Phía bên ngoài, xe cộ xếp đầy không còn chỗ trống, tôi chạy thẳng qua bên chung cư gửi xe, chiếc xe loạng quạng muốn té nhào. Chị Lan la lên:

- Dạo này em chạy xe kỳ vậy? Run tay à?

Tôi không nói năng gì, chống ngang chiếc xe, nhẩy vội ra đưa ngay gót giầy lên xem xét, miệng xuýt xoa:

- Trầy bố nó hết gót giầy của tui rồi, đôi giầy tui mới mua 200 đô đó. Run cái gì mà run. Bởi vậy tui ghét chạy xe lắm!

Nghe nói giá 200 đô la, chị Lan tiếc của cũng cúi xuống ngó xem gót giầy tôi bị trầy ra sao, miệng lẩm bẩm:

- Sao hồi nãy không bảo trước, chị lấy cho đôi dép đi tạm. Đôi giầy đẹp thế, chạy xe cho nó phí đi.

Gửi xe xong, chị em tôi băng qua đường, tiến vào trong toà nhà. Phòng của ông đội trưởng đội quy hoạch nằm dưới tầng trệt, ở tuốt luốt phía trong cùng. Trong phòng có vài người khách, chị em tôi dừng lại bên ngoài cửa, kế cầu thang dẫn lên lầu. Chị Lan chỉ cho tôi danh sách những toà nhà tái định cư được đính trên tấm bảng thông báo treo ngay gần đó. Mấy tờ giấy ghi chi tiết số nhà, phòng, diện tích, giá cả. Gạch đỏ, gạch đen, đánh dấu những căn đã có chủ. Tôi dán mắt vào danh sách tái định cư khu Phạm Viết Chánh, miệng lẩm bẩm:

- Vái trời họ cấp cho mình một căn bên chung cư này.

- Tiêu chuẩn nhà mình không được đâu, với lại họ cấp hết rồi - Chị Lan đưa tay chỉ sang một tờ khác gần ngay đó, nói: - Nếu hên, mình được khu này này.

Đó là khu nhà bên chung cư Nguyễn Trãi, sau lưng bệnh viện Từ Dũ, tôi liếc

mắt nhìn qua, chung cư này còn khá nhiều căn trống, nhưng diện tích thì nhỏ tí tẹo, 30, 40, 50 cho đến to nhất cũng chỉ 80 mét vuông mà nó lại nằm tuốt trên lầu 4, tức là phải leo 5 tầng lầu, mấy căn bên dưới đã có người nhận hết.
Chị Lan đưa tay chỉ sang khu nhà khác:
- Lẽ ra mình được cấp nhà ở khu Bùi Viện này, tại mình không có hộ khẩu.
Tôi nhìn giá cả trên bảng giấy, mắt sáng lên, nói khe khẽ:
- Ôi...rẻ quá chị ơi! Căn to nhất cũng chỉ hơn 200 triệu.
- Thì đó, ông kia ông dặn. Nếu em lấy tiền mặt, nói ông thối cho, ông muốn lấy tiêu chuẩn của nhà mình.
Tôi đứng tần ngần suy nghĩ, rẻ thế này, hèn gì hàng xóm nhà tôi chẳng ai phản đối gì cả, lãnh tiền xung phong đi hết trơn. Thực ra, họ có mất gì đâu, họ đều là công nhân viên chức nhà nước, những căn nhà đó cũng của nhà nước cho họ thuê lại với giá rẻ bèo. Nay được cấp nhà mới, lại kèm theo một khoản tiền bồi thường khá lớn, giống như trúng vé số, ngu dại gì họ không đi. Chỉ có mình gia đình tôi thiệt thòi vì không có hộ khẩu thường trú, bị đẩy qua tuốt Bình Trưng Đông, Bình Trưng Tây, vả lại hồi trước, tôi bỏ tiền mua căn này hết cả trăm cây vàng. Tính ra vẫn bị thiệt.
Vị khách cuối cùng đã ra về, ông trưởng phòng vẫy tụi tôi vào. Vừa nhìn thấy chị Lan, ông dứ dứ ngón tay, ôn tồn nói:
- Tui nhớ hai cô rồi, đơn của cô vẫn còn nằm bên Ủy Ban Thành Phố. Khi nào họ chuyển qua đây, tụi tôi giải quyết liền.
Ông này nhìn gà hoá quốc, ông tưởng lầm tôi là cái Hạnh, bởi đây là lần đầu tiên tôi mới đến gặp ông.
- Các cô yên tâm đi, khi nào có quyết định, tui ưu tiên cho chọn căn nào rộng nhất.
- Liệu lâu không hả chú?
- Chắc không lâu đâu, từ giờ tới cuối năm phải giải quyết hết. Nhà của cô có

chủ quyền mà lo gì.
- Chú cho cháu hỏi, nếu cháu chịu nhận tiền bồi thường thì chừng nào lấy được?
- Lẹ thôi, trong vòng một tuần là cô có thể lấy được.
Tôi và chị Lan đưa mắt nhìn nhau. Ông trưởng phòng người nhỏ con, trông có vẻ tử tế, không có cái lấc xấc của đám cán bộ chức quyền mà tôi đã thường gặp. Chị Lan kể, mấy lần trước lên đây, chị đã gây lộn với cô nhân viên thư ký cũ ngồi trong phòng này, cô ta trâng tráo nói những lời thiếu tế nhị làm chị nổi xùng chửi cho một mắt. Ông trưởng phòng phải kéo cô thư ký ra ngoài xạc thêm một trận, từ đó cô ta bị đổi qua làm công việc khác.
Cái Hạnh khi mang đơn sang bên Ủy Ban Thành Phố cũng gây lộn tanh bành bên đó với người nhận đơn, họ kiếm cớ chỉ vì gia đình tôi không có hộ khẩu thành phố, không được ưu tiên. Hạnh bực mình chửi nhặng xị: "Chị em tôi phải làm trật đoi lòi đóc mới đủ tiền mua được căn nhà này, có ăn cướp được của ai đâu sao mà các ông phân biệt hộ khẩu với không hộ khẩu?" Ông ta xuống giọng: "Cô ơi, tôi làm công việc này cũng chẳng sung sướng gì đâu, có người còn rủa rôi đẻ con không có lỗ đít nữa đó!" Hạnh cười khúc khích: "May mà lão không hỏi giấy tờ, nếu biết em không phải đứng tên chủ căn nhà, chắc lão đuổi thẳng cổ. Nói chuyện với tụi Cộng Sản, tức anh ách."
Tiếc rẻ, tôi và chị Lan lại dắt díu nhau về nhà.
Vừa thấy mặt tôi ló vào, Hạnh hỏi dồn dập:
- Sao rồi chị? Họ có trả lời không? Chừng nào lấy tiền?
Tôi dựng chiếc xe phía bên góc cổng, rút chìa khoá, bước lại kéo ghế ngồi xuống đối diện Hạnh.
- Thấy giá cả nhà bán cho tiêu chuẩn diện tái định cư rẻ quá, nên mình cứ chờ đi, ngu gì lấy tiền trước. Nhà rộng nhất cũng có hơn 200 triệu thôi.
- Hơn 400 triệu chứ, chị phải tính thêm tiền bồi hoàn nếu không lấy diện tái

định cư.
- Ừ thì hơn 400 triệu, vẫn rẻ chán so với giá ngoài thị trường - Tôi chỉ vào đầu mình, quả quyết - Tao đâu có ngu mày!
- Tuỳ chị thôi, do chị quyết định.
Tôi nhổm dậy kéo cục nút trên đầu cái quạt máy đang chạy vù để nó đứng lại một chỗ, dúi mặt mình vào đó cố hứng trọn làn gió ào ào tuôn ra. Nóng quá! Ra Tết, không khí ngột ngạt, cái nắng như muốn cháy xém da thịt tôi, người hanh hao khó chịu, mồ hôi nhớp nhúa. Tôi móc tìm bịch khăn giấy trong giỏ sách, lôi ra lau hết lượt gương mặt mình, phấn, son và chì vẽ mắt trộn lẫn vào nhau tạo thành một mầu hổ lốn trên tấm khăn giấy trắng tinh, tôi vo lại ném vào thùng rác. Miệng lủng bủng:
- Kệ, chờ đi, đằng nào đến cuối năm họ cũng phải cấp cho nhà mình, lúc đó hẵng hay.
Hạnh im lặng, hình như có vẻ thất vọng. Tôi hiểu. Nó muốn tôi giải quyết việc nhà cửa cho xong đợt này, sợ tôi về thêm một lần nữa, tốn kém. Lúc đầu tôi cũng săng sái trong việc đi kiến nhà mua. Nhưng từ tối qua, sau khi ghé thăm nhà cô em dâu họ, được tận tai nghe những chuyện tiêu cực khi sống trên mấy chung cư thang máy cao cấp. Hơn nữa, nó nhắc lại vụ cháy toà nhà ITC (Inter Shop) năm nào làm tôi ớn lạnh. Vụ cháy đó vẫn ám ảnh tôi bao năm nay với nhiều xác chết cháy đen thui nằm la liệt trong toà nhà và những gương mặt hốt hoảng chạy tán loạn đi tìm thân nhân còn đang mất tích. Lúc cháy toà nhà tôi cũng đang ở gần đó, căn nhà cũ của tôi nằm trên cùng một con đường cách có một cái ngã tư Lê Lợi. Chuyện xảy ra như thế nào, báo chí đã loan tải khá nhiều và khá chính xác từng chi tiết vào thời gian đầu. Thế rồi tôi không hiểu tại sao nhà cầm quyền lại dấu nhẹm việc công bố số người thực sự chết. Theo tôi trên dưới 200 người, không có chuyện chỉ dừng lại con số 60 nhân mạng như họ đưa tin. Và báo chí cũng

phải theo chỉ thị của nhà cầm quyền mà dấu nhẹm đi sự thật. Toà nhà lúc đó có khoảng chừng 600 người, bên dưới tầng trệt và lầu 1, lầu 2, là nơi bán hàng hoá đủ thứ, trên lầu 3 là vũ trường Karaoke, lầu 4, lầu 5, lầu 6 bao gồm nhà hàng cùng nhiều văn phòng của các công ty khác nhau thuê mướn. Trong đó riêng công ty bảo hiểm AIA đang có một lớp học quy tụ hơn 100 học viên. Một đám cưới và một đám đính hôn cùng biết bao nhân viên của mấy chục văn phòng toạ lạc trên đó. Khi ngọn lửa bùng lên từ tầng ba, tức vũ trường karaoke đang được sửa chữa lại. Vũ trường này tôi đã lên chơi vài lần, phòng ốc được ngăn lại bằng ván ép và những tấm xốp cách âm (Tụi tôi vẫn gọi là bọt biển), thứ này mà bị lửa xẹt vào thì nó bùng cháy dữ dội, khói độc bốc ngùn ngụt, có trời mới cứu nổi. Hơn nữa, khi toà nhà bị cháy, điện bị cúp sạch, toà nhà trở nên tối thui, người đông nhốn nháo phía bên trên biết đường nào mà chạy.

Lúc toà nhà cháy, tôi đang ngủ trưa, đến lúc biết chạy xuống thì ngọn lửa gần như được khống chế, đoạn đường xung quanh toà nhà đã bị phong toả, người đông như kiến cỏ, không len chân sang được. Nhỏ Út bán cà phê dưới kể lại: "Chị biết hôn, quá trời người đứng trên nóc nhà, la hét ầm ĩ, hình như toàn là bảo vệ thì phải, họ cởi áo phất liên hồi kêu cứu. Rồi thì ngọn lửa bùng lên, tất cả chìm vào trong biển lửa đó. Tụi em đứng đây chỉ biết ngó mà không làm sao được." Tối hôm đó sau khi xem tin tức trên tivi, chồng tôi vội vàng gọi điện thoại về cho vợ, anh hoảng hốt sợ lửa thiêu rụi vợ nếu chẳng may tôi lang thang qua đó ngắm hột xoàn. Inter Shop chẳng xa lạ gì với tôi, đổi tiền đô la cũng chạy ra đó, mua vàng cũng chạy ra đó. Mấy ngày hôm sau, anh Hải đồng nghiệp cũ của tôi lên thăm, kể lại: "Hân nhớ thằng đầu bếp bên khách sạn cũ chỗ mình làm không, nó làm hai "róp" (hai nơi), buổi trưa nấu nướng cho đám cưới trên đó chứ đâu. Nó kể lại, lúc thấy báo động cháy, nó chạy ra đã thấy người ta nằm la liệt dưới sàn nhà rồi, nhiều

lắm. Nó nhanh trí lao ra ngoài hành lang, đu ống nước leo xuống, chừng chục người xuống bằng đường này được thôi, sau đó ống nước bị bể. Người nó lác đầy mình, tay chân mặt mũi trày trụa hết trơn. Nó phải làm đơn xin nghỉ làm mấy tuần, nói láo là bị đụng xe vì sợ khách sạn biết đuổi việc nó, khách sạn cấm nhân viên đi làm hai nơi. Nó bảo không có chuyện chỉ chết 60 người đâu. Nó chứng kiến tận mắt và nó là nạn nhân mà, mình không tin sao được." Mấy ngày tiếp theo đó là những chuyện đồn đại nổ ra như pháo rang, đi đâu cũng nghe bàn tán xôn xao, người bảo rằng gia đình bên cô dâu chú rể đều chết hết trọi, không có người thờ cúng. Cũng có gia đình mất một lúc sáu người thân. Người thì kể ông tài xế xe mười hai chỗ hốt hoảng khi chờ mãi chẳng thấy khách nào đi dự tiệc cưới trở xuống... tất cả họ đã bị thiêu rụi rồi còn đâu mà ông chờ. Trong khi đó báo chí chỉ đưa tin 60 người thiệt mạng. Ai tin cho nổi đây?

- Chị đang nghĩ gì đấy?

Tôi giật mình ngước lên, thở dài, lo lắng:

- Hôm qua nghe con Loan nó nhắc lại vụ cháy Inter Shop, tự nhiên cứ ám ảnh mãi đến bây giờ. Kể ra lời nó nói cũng đúng, mình mua nhà trên lầu cao, lỡ xảy ra hoả hoạn chạy đi đâu? Ở dưới lầu thấp may ra còn thoát được.

- Chết thì phải có số chị ạ, điều em lo hơn là chi phí này nọ một tháng quá cao, liệu thằng Út nhà mình có chịu nổi không? Dân nghèo, họ bán nhà đi hết trơn rồi đó.

- Bởi vậy tao mới xìu nè. Đâu còn hăng hái như mọi bữa.

Hạnh đứng dậy, đội nón lên đầu, với cái áo khoác ngoài treo trên bậu cửa, nói:

- Thôi em về đây, còn đi đón thằng Minh. Chị có về bên nhà không em chở về luôn?

- Không, mày cứ về trước đi, có gì chị đi xe ôm.

- Vậy em về trước nha.

Chị Lan vẫn lúi húi rửa ly bên cạnh. Tôi chuyển vào ngồi chỗ cũ của Hạnh, ngả lưng vào tường nhà, duỗi hẳn chân thẳng ra ngắm nhìn dòng người qua lại. Nắng vẫn nhấp nháy ở trên cao, mùi cá khô tanh ngòm của bà bán hàng rong tuốt góc kia bay sang xộc vào mũi, thật khó chịu. Hầu như trưa nào, bà cũng gánh lại góc đó ngồi bán lẻ và tiện thể nghỉ ngơi chừng một tiếng đồng hồ rồi mới tiếp tục cuộc hành trình của mình trên mọi nẻo đường Sài Gòn.

- Em có đói bụng kêu cơm mà ăn. Hay là ăn bún mắm tép trộn, chị làm cho một tô?

- Ừa, làm cho em một tô đi, lâu rồi chưa được ăn mắm tép chị trộn.

Chị Lan lau tay, bước vào bếp, lục đục trong đó một lúc rồi bưng tô bún trắng tươi trên có để một nhúm đu đủ bằm nhuyễn, thêm vài con tép và rau thơm sắc nhỏ cùng đôi đũa, đặt trước mặt tôi, nói:

- Ăn đi, ngon lắm. Hũ mắm em mua dưới Bến Tre hôm nọ đó.

Tôi bê tôi bún lên trộn đều, rồi gắp một miếng bỏ vô miệng nhai. Tô bún cay xé lưỡi, đậm đà nhưng tanh quá làm tôi lợm giọng, không còn cảm giác ngon như những ngày sống ở Việt Nam hồi xưa. Cố ăn thêm vài miếng, tôi đành phải bỏ dở. Chị Lan ngạc nhiên:

- Không ngon à?

- Tanh quá, em nuốt không nổi.

- Thế mà hôm qua con mày nó quất 2 tô đấy! Vậy thì kêu cơm mà ăn.

- Thôi, em không đói. Em lên gác nghỉ đây, chị kêu cái bà gì tí rảnh cạo gió dùm em với, người khó chịu từ sáng đến giờ.

- Ừa, để chị kêu bà.

Nằm trên căn gác ngột ngạt như cái lò lửa, lâu lâu lại thoảng mùi hôi cống rãnh xộc đến, tôi khịt khịt mũi khó chịu. Một lúc sau, tiếng chị chị Năm nhà bên xoang xoảng:

- Việt Kiều đâu rồi? Bịnh làm sao, tui lên cạo gió cho nè.
Tiếng bước chân chị bịch bịch leo lên căn gác chỗ tôi nằm, tôi nhổm dậy, vặn vẹo người rồi cười nịnh:
- Chị cạo cái lưng giùm em một chút, nó đau nhức từ sáng tới giờ, khó chịu quá!
- Ừa, cởi áo ra chị cạo cho.
Tôi lột phăng chiếc áo thung đang mặc trên người, tiện tháo luôn sợi dây chuyền đeo lủng lẳng trước cổ, sợ làm chị vướng tay. Chị Năm mở nút chai dầu, chét cái thứ nước nhờn nhờn y như dầu nhớt lên lưng tôi rồi cạo xồn xột. Chị cạo dọc hai sống lưng trước, cạo chẻ sang hai bên bả vai, và xuống tuốt phía bên dưới. Tôi nhắm tịt mắt, gồng người lên vì đau, mùi dầu cạo gió hôi rình y như mùi dầu khuynh diệp thứ xức cho con nít mới sanh, làm tôi lợm giọng, trực ói. Bấy lâu nay tôi vẫn dùng dầu con Ó hay dầu Nhị Thiên Đường cạo gió, dầu có mùi thơm dễ chịu chứ không giống cái thứ chị đang cạo cho tôi. Chị năm người Hoa, vừa cạo vừa tíu tít luôn miệng:
- Tui cạo gió mát tay lắm, mơi cô khoẻ liền hà. Mấy chị tui bên Mỹ về cũng khoái tui cạo gió cho lắm, ghiền luôn đó.
- Trời ơi... tưởng ghiền thứ gì, ghiền cạo gió, đau thấy bà!
- Ừa, vậy mà ghiền mới lạ chớ. Cô cạo gió bằng thứ dầu này tốt lắm, nó không bị lại gió giống mấy thứ dầu khác mà cô có thể tắm được liền. Khoảng tiếng đồng hồ sau nấu nước ấm tắm cho khoẻ hén.
- Mùi dầu này khó chịu quá.
- Ừa, khó chịu một chút nhưng tốt lắm, nó nhờn vầy không sợ bị trầy da của cô.
Cạo gió xong, chị Năm lấy khăn giấy lau khắp lượt sau lưng tôi cho bớt chất nhờn của dầu, rồi nói:
- Rồi đó, cô bận áo vô đi, nhớ một tiếng đồng hồ sau hẵng tắm hén.

Tôi đến gần tấm kiếng treo ngay trên tường, ngoái lại coi những vết cạo dọc ngang bầm tím trông khiếp kinh, tôi không mặc áo như chị nói mà lấy tấm khăn lông quấn quanh người, nằm xuống nghỉ, tôi sợ cái mùi hôi của dầu ám vào trong áo của mình. Chị Năm thu dọn đồ nghề rồi tụt xuống cầu thang. Tôi vội nói lời cảm ơn với theo chị.

Sau khi cạo gió xong, tôi thấy người ớn lạnh, kéo mền đắp kín đầu và kéo theo một giấc ngủ mệt mỏi cho đến tận lúc cái điện thoại để bên cạnh réo ầm ĩ. Mắt nhắm mắt mở, tôi quờ quạng mò chiếc điện thoại và bật nút nghe, giọng ngái ngủ, tôi cất tiếng lè nhè:

- A lô...

Đầu giây bên kia, tiếng Thương nhỏ nhẹ:

- Chị có nhà không hay đang ở đâu đấy?

- Thương hả? Chị đang ở bên bà Lan nè.

- Ủa chị ngủ hay sao mà lè nhè quá vậy?

- Ừ, có gì không Thương?

- Em hỏi xem chị ở đâu để em nghé thăm. Chị sắp về Nhật rồi phải không?

Tôi trả lời trong tiếng ngáp:

- Ừ, ngày mốt đi rồi.

- Vậy em lên liền.

Nói xong câu đó, Thương cúp điện thoại. Tôi cũng nhỏm dậy, mò xuống bếp bắc nồi nước xôi để tắm cho bớt mùi hôi dầu cạo gió. Căn nhà nhỏ như cái chuồng chim bồ câu, vẻn vẹn chừng 15 thước vuông nằm dưới chân cầu thang dẫn lên chung cư, luôn phảng phất mùi hôi cống rãnh. Tôi băn khoăn làm sao mẹ con chị Lan có thể chịu nổi được cái mùi này quanh năm suốt tháng, mỗi lần qua đây, tôi thường ngồi ngay trước cửa nhà, ít khi nào chịu vào bên trong cũng chỉ vì sợ cái mùi gớm giếc này. Thỉnh thoảng đến thăm bạn bè sống ở khu bờ sông, tôi thật khó chịu vì mùi hôi thối bốc lên theo gió

xộc vào mũi, vậy mà người dân quanh đó vẫn ngồi ăn uống bình thường, tôi thì không sao chịu đựng nổi.
Nước xôi réo gọi um xùm, tôi sách ấm nước vô nhà tắm pha vào nước lạnh, xối từng gáo dội lên thân thể mình, xà bông và nước ấm đã gột rửa hết mùi dầu hôi thoang thoảng. Tôi tỉnh táo mặc quần áo đi ra ngoài ngồi xem ti vi, chị Lan đang ngồi chăm chú dõi cặp mắt vào màn ảnh. Buổi chiều ít khách, quán văng teo, chị mở băng nhạc xuân Thuý Nga Paris lên xem giải khuây. Cuốn DVD này tôi mua cách đây mấy bữa ngoài chợ Huỳnh Thúc Kháng, rẻ rề, chỉ vài đồng bạc vì nó là thứ hàng cọp dê. Chồng tôi dặn mua vài cuốn đại nhạc hội của Việt Nam hải ngoại về cho anh xem, bởi anh thấy trên quảng cáo có nhiều cô gái đẹp. Vậy nhưng khi tôi quay về Nhật thì quên luôn bên nhà chị Lan mà không cầm theo.
Cuốn nhạc Xuân này tôi đã coi mấy lần, thú thật, chỉ coi mỗi hai vở hài kịch nhiều nhất, bấm đi bấm lại vài lần, ngồi cười khúc khích với nhau. Chương trình dài thòng, kéo dài tới hai cuộn nhưng lại chẳng ra cái giống gì, ngoài hai vở hài kịch tôi chỉ coi thêm ca sĩ Hoàng Oanh hát bản nhạc Ai Lên Xứ Hoa Đào, đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy cô Hoàng Oanh trên sân khấu, cô là một trong số những ca sĩ tôi ái mộ nhất bấy lâu nay. Người tiếp theo là Loan Châu, tôi chăm chú theo dõi tiết mục của cô ta không phải vì giọng hát mà vì thấy cô xinh gái quá. Còn những tiết mục của người khác tôi đều bấm qua không xem vì không hứng thú và phần ghét con mẹ MC Nguyễn Cao Kỳ Duyên, đàn bà con gái gì đâu mà vô duyên, chưa nhìn thấy mặt đã toét ra cười. Chẳng hiểu cộng đồng người Việt ở hải ngoại hết người rồi hay sao mà trung tâm Thuý Nga chọn mẹ này làm MC mãi, nhìn mặt ưa không nổi.
Thấy tôi cứ bấm qua liên tục, thằng Tài bực bội gắt gỏng: "Mẹ kỳ quá, coi gì mà cứ bấm qua hoài.". Lần này chị Lan ngồi xem, tôi không dám bấm qua như mọi khi mà bỏ ra đằng trước cửa ngắm người qua lại, tiếng hát từ trong

nhà vẫn réo rắc vọng ra. Chị Lan xuýt xoa:
- Con nhỏ nào đây mà đẹp quá vậy ta?
Tôi tò mò quay đầu nhìn vào ti vi, thấy một cô gái trẻ ăn mặc và trang điểm trông có vẻ huyền bí, vừa hát, vừa múa, lắc đầu nói:
- Chẳng biết. Chị xem ngoài vỏ dĩa có đề tên diễn viên đó.
Chị Lan lật ngược hình bìa, tìm đến số bài hát và dò tên.
- Bảo Hân.
- Ôi, mấy đứa mới mới em chẳng biết đứa nào cả. Lâu lắm rồi có nghe nhạc nghe nhiếc gì đâu.
Một chiếc xe hiệu Spacy màu tím nho đậu xịch ngay trước mặt tôi, cô gái trẻ gỡ nón, bao tay và khăn che mặt ra, nhìn tôi cười toét. Ngờ ngợ một lúc tôi mới à lên:
- Đồ quỷ sứ! Tưởng là ai, dạo này trông xinh gái ra hén. Dựng xe lại góc đằng kia kìa Thương.
Tôi đưa tay chỉ về phía đối diện. Thương đẩy chiếc xe lại phía đó, khó nhọc mới dựng cho chiếc xe đứng lên rồi mới quay lại phía tôi, kéo ghế ngồi. Thương là cô bạn thân nhất của tôi từ thủa hai đứa còn cơ hàn. Hồi đó Thương mướn nhà bên chung cư Lý Tự Trọng, chung vách với nhà của Hà Kiều Anh. Lúc cô nàng còn chưa đậu hoa hậu, hai nhà xài chung một số điện thoại. Sau khi trở thành hoa hậu báo Tiền Phong, điện thoại réo gọi liên tục cả ngày lẫn đêm, phiền phức quá, nên chủ nhà của Thương mới tách ra không xài chung. Hồi năm 1998, nhém tí nữa tôi về làm hàng xóm trong khu chung cư mà nó mướn. Nhờ được ông bạn chị Chín Đen dẫn mối, tôi lên khu đó xem nhà, căn nhà nằm trên lầu II, rộng khoảng 40 mét vuông khá xinh xắn, tôi nhìn là ưa liền, chẳng cần xem giấy tờ gì, ngay chiều đó tôi hẹn anh chị chủ nhà lên nhận tiền cọc 10 triệu đồng tương đương 2 cây vàng, cho luôn ông dẫn mối 1 chỉ. Vậy nhưng căn nhà đó thuộc diện "nhà nước quản

lý" mà lại chẳng có hồ sơ cũng như tờ quyết định do Sở Nhà Đất cấp cho, chỉ vẻn vẹn có đúng một tờ giấy sang nhượng viết bằng tay mà lại là tờ cọp dê. Tôi không đồng ý mua nữa, đòi trả lại tiền đặt cọc. May mắn vợ chồng chủ nhà là dân trí thức bên Nga, người đàng hoàng trả lại 8 triệu, còn tôi chịu thiệt hết 2 triệu cùng số tiền thưởng ông cò mồi. Mất đứt 5 chỉ vàng, tôi tiếc ngẩn ngơ cả tháng không ngủ được.

Thương quê ở Hải Phòng. Nghe thì biết vậy thôi chứ Hải Phòng tôi chỉ đến có một lần mà lại là ghé tạt ngang bến cảng, chưa ra thăm phố phường Hải Phòng ra làm sao. Thỉnh thoảng nằm nghe Thương kể về làng quê nhà nó, về căn nhà ba gian, về cái sân phơi thóc, về giếng nước mát trong veo, về cây đa đầu làng...Tôi hình dung làng quê nó cũng giống làng quê bên nội nhà tôi ở Thanh Hoá. Tôi và Thương thân thiết với nhau hơn nữa là bởi vì hai đứa tôi đều là dân Bắc Kỳ lại có hoàn cảnh tương đối giống nhau, Thương mất cha còn tôi thì chết mẹ. Cả hai đứa cùng lo đi làm để nuôi gia đình. Thỉnh thoảng Thương còn mượn trước thêm chút đỉnh để gửi về quê cho mẹ xây cái chuồng lợn, lúc thì lợp lại cái mái nhà...

Tụi tôi thân nhau từ những năm đầu thập niên 90, lúc đấy Thương chạy chiếc xe Lys tay ga cà sạch cà ụi, nổ máy không được, có bữa tôi chổng tĩ đẩy xe cho nó mệt đứt hơi, tôi đạp xe đạp còn khoẻ hơn nó nhiều. Sau một thời gian, Thương tỉ tê được chị chủ nhà đứng tên mua giùm cho chiếc xe "En Trù" (Angle) trả góp, loại xe này được lắp ráp tại Việt Nam, giá cả tương đối rẻ hơn so với loại xe khác. Chạy được hơn năm Thương lại đổi chiếc xe mới hiệu Honda Dream nhập cảng từ Thái Lan cho xịn. Thời gian này tụi tôi tạm chia tay nhau, xé lẻ đi làm nơi khác. Tôi xin một chân vào làm nhân viên khách sạn còn Thương lên chức quản lý nhà hàng, lâu lắm Thương mới ghé nhà thăm tôi một lần còn tôi thì hầu như chả bao giờ đi thăm nó. Một lần, vào giữa năm 1996, tôi nhận được điện thoại của Thương

hốt hoảng báo tin bị cướp xe, thời điểm này Thương đã chuyển nhà lên mướn gần khu sân bay Tân Sơn nhất, hôm đó do quên đồ nên nó quay trở lại lấy, vừa dựng chiếc xe trước cửa, bước vào trong nhà lấy đồ thì nghe tiếng "cạch", chạy vội lao ra nhưng chỉ kịp nhìn thoáng thấy đằng sau tên trộm. Thương kể lúc đấy em thất thần không la được gì, chạy theo sau bị nó cho hửi khói. Thật tội nghiệp, cả gia tài trị giá nhất có mỗi chiếc xe, giờ biến mất, cô nàng ra ngẩn vào ngơ tiếc rẻ. Vài tháng sau nó chạy đến tôi mượn thêm tiền mua chiếc khác, tôi hào phóng dốc sạch túi đưa cho nó hẳn hai cây vàng, để rồi hơn tháng sau, anh tôi gặp nạn tôi phải chạy tiền cuống cuồng cả lên. Xui sẻo thay, Thương mua nhằm ngay chiếc xe của chủ hụi đường giây sex-tour, cô này tên Thuý nhà bên quận Tư, lâu quá rồi tôi không còn nhớ rõ họ tên cô ta đầy đủ, cô Thuý còn rất trẻ, nghe đâu mới hơn hai chục tuổi nhưng cầm đầu một đường dây mãi dâm toàn tuyển diễn viên điện ảnh và người mẫu thời trang. Vụ án của cô đăng báo rầm rộ cả mấy tháng trời. Báo hại Thương không bán được xe cho mãi đến khi cô này ra tù.

Thương khá đẹp gái, nước da trắng hồng, mịn màng như làn da em bé, sống giữa Sài Gòn nắng như đổ lửa, nhưng tôi chẳng bao giờ thấy cô nàng bị nắng ăn, không bù cho tôi, đen xì, bóng nhẫy. Thương hay cằn nhằn về cái sống mũi của mình chả được cao cho mấy. Mặc dầu không đến nỗi xấu tệ, nhưng cô nàng tìm đến thẩm mỹ viện nhờ dao kéo của bác sĩ nâng sống mũi cao lên vài li. Thời đó Sài Gòn rộ lên phong trào xăm mắt, xăm chân mày, bạn tôi cũng không bỏ lỡ cơ hội, xăm cả hai, thế nhưng chẳng biết do máu hay do thuốc dỏm mà màu xăm trên mí mắt và chân mày của nó không có mầu nâu hay màu đen như người ta hay tô vẽ trang điểm, mà nó ngả sang mầu xanh lẹt lại còn bị bầm tím nơi quầng mắt mấy tháng sau mới lành. Để làm đẹp, Thương chẳng từ bất cứ cái gì, chưa vừa lòng với sống mũi của mình, hai năm sau cô nàng lại đến mỹ viện rút sống mũi cũ ra, thay cái mới cho cao

thêm lên một chút, nghe lời tỉ tê của vị lang băm nọ, nó đồng ý để ông cắt luôn mí mắt, kết quả, đôi mắt mơ huyền mờ của nó cứ trợn ngược cả lên trông phát khiếp. Tôi nhìn Thương chỉ còn biết thở dài ngao ngán, phục nó can đảm chịu đau đớn chỉ để làm đẹp, đang từ người đẹp sửa riết thành luôn người xấu. Có lần tôi chọc quê Thương sao không bơm silicon vào môi, cắt thêm má lúm đồng tiền cho đủ bộ.

Cách đây vài năm, lúc tôi ghé nhà hàng thăm bạn, thấy nó đeo cái khẩu trang ngay miệng, nhìn tức con mắt, tôi chọc quê:

- Mày sợ tao lây bệnh SARS cho hay sao mà cứ đeo cái khẩu trang y như mõm chó vậy Thương?

- Không phải, em vừa đi săm môi, đang còn sưng tấy nên phải đeo vô không có khách hàng họ nhìn họ gớm.

Nói rồi Thương gỡ cái khẩu trang hé ra cho tôi nhìn thấy cặp môi cô ả sưng mộng lên y như Chư Bát Giới.

- Mày không sợ đau hả? Môi hồng như thế mà còn đi săm.

Tôi khác xa Thương ở điểm này, đẹp thì cũng muốn lắm nhưng phải đụng dao kéo quả thật là tôi không dám. Chị Lan cũng một lần ngồi căng mắt cho người ta xăm mí, sau khi chích thuốc tê, xăm được một đường mí dưới, chị đau quá tè cả ra quần, chị nhất định không chịu xăm thêm nữa, đành phải để một bên đậm một bên nhạt. Tôi chứng kiến cảnh đó, sợ quá, lủi mất, thực ra lúc đầu tôi cũng muốn xăm thử xem có đẹp được thêm chút nào không.

- Nóng quá Hân nhỉ, chạy ngoài đường giờ này ngán thật.

- Ừ, bởi vậy chị ở nhà không à, làm biếng đi đâu lắm.

Tôi đứng dậy, bước qua bên quầy pha chế rót cho mình ly trà đá và hỏi luôn Thương:

- Uống gì chị làm luôn!

- Cho em chai nước ngọt được rồi.

Bê ly nước ngọt sang cho Thương, tôi vừa uống trà đá, vừa nói:
- Thật ra, về đây chỉ để thăm con chứ Sài Gòn có gì mà ngắm nghía, đường phố thì bụi bậm, ồn ào, xe cộ chạy tán loạn. Từ hôm về đến giờ cứ ngứa mắt, ngứa mũi, ngứa cổ họng liên tục. Mệt quá!
Tôi ngừng lại, khịt khịt lỗ mũi, đàm lúc nào cũng vướng nơi cần cổ, thật khó chịu. Thương ngồi vuốt mấy sợi tóc mai loà xoà trên trán, mắt ngó vào bên trong xem ca nhạc trên chiếu trên ti vi.
- Nhà hàng dạo này có đông khách không Thương?
- Lai rai thôi chị, em cũng ít lên lắm, giao cho thằng quản lý coi sóc.
- Thôi đổi nghề đi, làm cái gì cũng được, đừng theo nhà hàng kinh doanh karaoke ôm nữa, lời lóm gì đâu làm cho chúng ăn không à. Coi chừng bị bắt rồi lại tù tội khổ lắm đấy.
- Em biết chứ, nhưng chị bảo em làm cái gì bây giờ đây?
- Thì mở quán nhậu, làm cho đẹp đẹp vào, khách mày cả đống, sợ gì ế chứ.
- Làm một mình không nổi, mà chung đụng thì mệt lắm chị ạ.
- Kiếm điểm đi, khi nào có thì chị hùn một nửa, cho tụi cái Hạnh với bà Lan kiếm tiền.
- Em đang suy nghĩ đến việc đó đấy, kiếm nhà bây giờ khó lắm chị. Giá cả mắc như thế làm sao mình có lời.
- Thì từ từ kiếm, trong hẻm rộng cũng được, không cần phải mặt tiền đâu. Nhưng nhớ đứng có mở karaoke ôm nhá. Tao ngán lắm rồi.
Tôi cười, Thương cũng cười theo:
- Tại số chị xui, chưa lấy được vốn đã phải bỏ của chạy lấy người.
- Ừa, Thương biết thằng cha Thắng bây giờ làm gì không?
- Không, lâu lắm rồi em không gặp ổng.
- Lên nấu cơm cho thằng Út ở trên tiệm điện lạnh kìa.
- Ý trời! Cha dạo này tệ dữ vậy sao.

- Thì đó, mê cá độ đó. Cha với thằng Út cùng một ruộc cả, bám lấy nhau mai mốt cái lai quần cũng không còn. Thằng Út khen cha nấu cơm ngon lắm, có bữa cho đi theo phụ sửa máy, được chủ nhà "bo" 50 ngàn, về cười típ cả mắt

Chương 26

Trần Quyết Thắng là tên của một chủ nhà hàng karaoke nằm ở quận Phú Nhuận, tôi không quen biết anh này mà là do Thương giới thiệu để tôi hùn hạp một chân vào nhà hàng của anh ta cho mấy đứa em có công ăn việc làm. Qua Thương tôi biết anh ta mở nhà hàng đã được mười mấy năm. Thời gian đầu dịch vụ nhà hàng có tí "em út" làm ăn phát đạt, tiền chảy vào túi anh ta rủng rỉnh. Nhưng cũng vì cái cố tật mê bài bạc, nhất là cá độ đá banh nên của cải cứ từ từ đội nón ra đi. Nhà hàng của anh phải sang bớt cho người khác, lúc đầu chỉ là một phần nho nhỏ, sau nhượng thêm phân nửa, và cuối cùng anh ta chỉ còn lại một góc tư. Tôi không trực tiếp nhúng tay vào công việc của nhà hàng, mọi thứ đều do Hạnh và thằng Út coi sóc, cần thêm tiền vốn hay muốn bàn bạc gì thì Hạnh gọi điện thoại qua Nhật hỏi ý kiến tôi. Lúc làm hợp đồng sang nhượng, tôi không có mặt tại đó nên không hiểu cách điều hành kinh doanh như thế nào, và cái nhà hàng này mặt mũi nó ra làm sao.

Lần đầu tiên bước vào nhà hàng tôi không khỏi bỡ ngỡ vì toàn bộ căn nhà

sao mà trông nó thật u ám, bẩn thỉu, phòng ốc thoang thoảng mùi ẩm mốc khó chịu, mấy bộ ghế sô pha rách tét bét, chắp vá nham nhở như cóc gặm, thỉnh thoảng, vài con chuột nhắt chạy từ trong gầm ghế ra, ngó nghiêng, thấy người lại vụt chui vào chỗ cũ. Phòng vệ sinh thì khỏi nói, trông thật nhớp nhúa, cái bồn cầu mất nắp nằm chơ vơ, thùng chứa nước bị hư đồ gạt tự động, mở bung nắp để ai có nhu cầu thì thò tay vào nhấc cần có chứa quả bóng cân bằng lượng nước, tấm gương soi treo trên tường thì loang lổ không còn nhìn rõ mặt, cả phòng vệ sinh sặc sụa mùi khai nồng nước tiểu trộn lẫn với bia mà khách xả ra từ hôm qua còn sót lại.

Nhà hàng được bẩy phòng cả thẩy nhưng lại chỉ có hai giàn karaoke "di động", phòng nào khách yêu cầu có nhạc hát hò, mấy anh bồi sẽ bê đầu hát karaoke lên ráp lại và chỉnh nhạc, thường trong phòng chỉ để cặp loa, ti vi. Tôi lấy làm thắc mắc sao không mua bảy giàn cho đủ các phòng, gì đâu mà mỗi lần khách yêu cầu hát mới mang máy chạy lạch bạch như vịt. Hạnh trả lời: "Trời ơi. Có giấy phép kinh doanh karaoke đâu mà sắm nhiều. Giấy phép này chỉ được kinh doanh ăn uống thôi, karaoke là "lụi" đấy! Bữa nào có đoàn kiểm tra, tụi bồi phải chạy mang dấu thấy bà, không có thì bị phạt sặc máu". Tôi cười ra nước mắt, trời ơi! Nhà hàng gì đâu sao thấy mà thương!

Trên tận cùng sân thượng có một phòng nhỏ dành cho nữ tiếp viên, nhân viên nữ cũng chỉ hơn chục mạng, đa phần còn rất trẻ, trông nhếch nhác, nghèo nàn y như quán này. Các em từ dưới quê lên xin việc, không được trả lương, chỉ sống nhờ vào tiền "bo" của khách và được nuôi hai bữa cơm đạm bạc. Hạnh kéo tôi ra ngoài chỉ xuống sân thượng của nhà hàng xóm bên cạnh, nói:

- Chị coi, tụi này liều ghê. Hễ nghe tiếng công an là y như rằng chúng nó chạy bạt mạng, nhẩy từ đây xuống dưới đó.

Khoảng cách từ trên xuống dưới phải cỡ hơn hai mét, lại cách một khoảng trống nối giữa hai căn nhà. Tôi nhắm mắt, rùng mình khi nghĩ đến có đứa trượt chân rớt xuống dưới đất, chắc bẹp dí như con tép mất.

- Nguy hiểm quá! Lỡ có đứa té chết rồi sao?

- Bởi vậy, em lo thấy mồ luôn. Nói hoài tụi nó có nghe đâu, trong đầu óc tụi nó chữ "công an" ám ảnh mất vía, hễ nghe tiếng công an là tụi nó phóng như điên như dại xuống dưới. Vậy mà hên ghê, chưa có đứa nào bị què giò hay trật cẳng gì cả.

- Bộ mấy đứa không có hợp đồng lao động hả?

- Có chớ, những đứa mới xin làm mình phải xem coi ý nó có muốn làm lâu hay vài bữa lại bỏ. Ký hợp đồng cho tụi nó phải tốn tiền, nó làm vài bữa bỏ thì uổng mất công của mình.

- Khách khứa thì sao, có khá không?

- Khách cũng khá, lai rai có hoài.

- Kiếm dư được chút đỉnh nào không?

- Có tháng này tháng kia chị ạ, bù qua sớt lại thì chỉ dư chút đỉnh, không đáng.

- Muốn có khách xịn, khách sang thì phải tu chỉnh lại phòng ốc, tuyển thêm vài cô trông xinh xinh một chút. Trong đám nhân viên nữ của tụi bay, chị chả thấy đứa nào coi ra hồn, vậy làm sao kéo được khách?

- Mấy con đẹp đẹp tụi nó "điếm" lắm chị ạ, nó đến xin việc làm chủ yếu kiếm khách "xộp", thân quen rồi, nó "gù" khách về phòng trọ của nó "tâm sự" rồi thì thủ thỉ bên tai khách "Anh đừng thèm đến nhà hàng nữa, muốn gặp em anh lên đây được rồi, nhà hàng bán mắc thấy mồ lên, đến làm chi cho uổng tiền." Thế là mình mất khách.

- Ồ! Thì ra thế!

Tôi lắc đầu thở dài đứng dựa lưng vào cánh cửa nhìn vô trong phòng, mấy

đứa con gái vẫn ngồi đánh bài, cười nói thoải mái, có đứa ở trần chỉ mặc mỗi cái áo ngực, bộ ngực núng nính rung rinh mỗi lần cô nàng khoái trí cười khi bắt được một cây bài thú vị. Phía trong góc đứa kê gối nằm ngủ, đứa thì lại tô tô vẽ vẽ rồi ngắm lại dung nhan của mình trong cái gương nhỏ xíu xiu.

- Sao không nhính chút đỉnh tiền lời trả lương cho tụi nó, ít cũng được, giả sử cả tuần không có khách, tụi nó chết đói à?

- Từ trước đến giờ vẫn vậy, có trả lương đâu. Thằng Út nhà mình cũng làm gì có lương. Nếu mà phải trả lương chắc lỗ sặc máu, đóng cửa sớm mất.

- Ô hay! Vậy làm không có lời thì làm làm gì cho mệt!

- Em đang chờ gỡ lại vốn rồi rút cho rồi, mình không phải trong nghề sợ thấy mồ. Lỡ nó gài bẫy ập vô bắt, dám tù mọt kiếp.

Nghe đến chữ "tù tội", tôi đâm ra sốt rét, làm karaoke "ôm" cái kiểu này, dám có ngày vô tù thật chứ giỡn sao. Nhà đã có hai người ở tù rồi, thêm hai đứa này nữa, chắc tôi chết mất. Tôi thở hắt ra kéo cái Hạnh đi xuống dưới quầy tính tiền.

Hạnh lúi cúi xếp lại mấy bao thuốc lá cho gọn, chia đậu phộng ra những bịch nhỏ, sắp sẵn đồ khô vào từng rổ nan để chút nữa khách đến sẽ mang lên phòng cho khách. Hạnh kể:

- Làm ở đây nhiều lúc cũng vui lắm chị, cười muốn bể bụng. Có ông già, già xọm, lết không muốn nổi, lên cầu thang phải nhờ "bồi" dìu. Vậy mà tháng nào cũng phải mò đến hai, ba lần. Đúng là thứ già mất nết! Cũng có ông chạy chiếc xe đạp quèn, mấy tháng mới để dành tiền ghé lại một lần, uống được vài chai bia. Thật tình, khách như vậy không lẽ mình đuổi cổ về cho rồi. Rõ chán!

- Công an có hay đến kiểm tra nhũng nhiễu không?

- Gớm! Ở đó mà tụi nó chừa mình.

- Sao nghe Thương bảo ông Thắng giỏi chạy chọt lắm mà.

- Thì tháng nào mà không phải chi, chi đầy đủ từ trên xuống dưới. Nhưng mà tụi nó cũng ập vô kiểm tra đột xuất hoài. Hết Quận rồi đến Thành Phố... Vô kiểm tra, không mắc lỗi gì nó vẽ ra mình có lỗi để phạt. Tháng trước mới bị phạt hết 2 triệu chưa đi đóng đây nè. - Hạnh hạ giọng nói nho nhỏ - Tính ra có lời lắm, nhưng tiền nhà, tiền thuế, tiền chung chi tùm lum thành ra làm cực khổ mà tụi công an với tụi văn hoá hưởng sạch. Cuối tháng chia ra đâu còn bao nhiêu.

- Sao không sửa lại bàn ghế cho sạch sẽ, nhất là cái toilet, trông gớm quá!

- Ai mà không biết, nhưng nhà hàng đâu phải của riêng mình. Các ông bà sợ tốn tiền, ai cũng tị nạnh.

- Nếu vậy thì nghỉ đi, xem ai muốn làm ăn thì sang lại phần mình cho người ta. Đừng làm nữa cho mệt.

Mấy tháng sau Sea game 22 tổ chức tại Việt Nam kết thúc, chị em tụi tôi bỏ cuộc không theo đuổi nhà hàng karaoke nữa. Thằng Út mở tiệm điện lạnh. Thương nhẩy qua nhà hàng khác hùn vốn làm ăn tiếp. Anh Thắng thất nghiệp một thời gian dài, nay quay về xin một chân nấu cơm cho thằng Út. Hạnh còn thủ thỉ với tôi: "Vợ chồng ông cũng còn một mảnh đất trên quận 12, nhưng tiền đâu mà xây nhà. Đấy, cũng ham cờ bạc mà tán gia bại sản!"

***

- Lấy chồng đi thôi chứ, già rồi còn gì?

Thương tủm tỉm cười:

- Ai lấy mà lấy, ế thật rồi chị ạ.

- Bên nội bên ngoại còn có mình mày đấy, thôi coi ông nào hỏi cưới thì chịu quách cho rồi, lần lữa mãi. U 40 rồi đó nghe em.

Thương bật cười khúc khích.

- Lấy chồng thì cũng phải đúng duyên đúng số. Mẹ em bà cằn nhằn quá trời chuyện chồng con của em. Thật sự, tuổi của em cũng khó chọn chồng lắm,

mấy người coi được được thì họ có vợ con hết rồi, còn thứ bát nháo lấy làm gì cho mệt, ở giá có phải khoẻ hơn không.

- Làm đàn bà con gái khổ vậy đấy, có chồng thì khổ trăm đường mà không có chồng thì lại bị gọi là coi là "ế ".

- Ừ Hân nhỉ, làm đàn bà chán nhỉ. Chỉ có Hân là sướng nhất thôi, an nhàn, thích về là về, thích đi là đi. Chồng cưng quá trời! Thiệt đúng là con người ta số đẻ "bọc điều!"

Cả hai đứa tôi cùng phá ra cười. Thương giơ tay xem đồng hồ, miệng lẩm bẩm:

- Quái, chị Nguyệt hẹn lên đây cùng với em mà sao lâu quá vậy nhỉ?

- Bà hẹn với Thương hồi nào?

- Từ lúc em còn ở nhà lận mà.

- Bà ở dưới Gò Vấp, lên đây xa lắc xa lơ.

Thực ra, chị Nguyệt và Thương chưa hề quen biết nhau cho đến tận khi tôi rủ chị đi hát karraoke ủng hộ nhà hàng. Qua đôi lời giới thiệu, từ đấy chị và Thương kết bạn với nhau thân thiết hơn tôi tưởng nhiều, bởi một bà thì "quá chồng" còn một nàng thì sắp "ế chồng". Mới vài hôm trước, chị Nguyệt rỉ tai tôi bỏ nhỏ: "Nhỏ bạn em khôn trời thần luôn, không biết nó "gù" làm sao mà vợ chồng chú Sáu chị đồng ý nhập hộ khẩu về Sài Gòn cho nó đó." Tôi công nhận với chị điều ấy, tôi còn quý Thương ở điểm rất sòng phẳng và giữ chữ tín. Mỗi lần nó mượn tiền của tôi làm công chuyện, hứa trả ngày nào là đúng y boong ngày đó, không cù nhầy, trây bửa như những người khác. Tôi thì ruột để ngoài da, hễ bạn bè hay hàng xóm láng giềng gặp khó khăn, chạy đến tôi hỏi mượn tiền là tôi móc ra liền, nhất là mấy đứa mau nước mắt, khỏi cần nó mở miệng là tôi đã móc ra trước rồi. Vì điều này mà nhỏ Hạnh la tôi hoài, nó bảo tôi "ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng, có tí tiền là ti toe ai đến hỏi mượn cũng cho". Quả thật trên đời này tôi chưa hề biết ngán ai ngoài cái

Hạnh, bởi ngoài nó thì sẽ chẳng có ai chịu khó đi đòi nợ dùm tôi. Đa phần những người tôi cho mượn tiền đều làm lơ không muốn trả, tôi thì bận rộn tối ngày lo đi làm, thời gian đâu để mà đi đòi đành phải nhờ cậy đến cái Hạnh. Mỗi lần lấy được món tiền về nó đều dí vào mặt tôi: "Lần sau thì chừa đi nhá! Không có cái nhục nào bằng việc chầu chực, canh me đi đòi nợ cho bà". Tôi chỉ biết há miệng ra cười trừ. Nói vậy chứ tôi cũng không phải là kẻ ngu đần, mượn một lần mà không trả thì đừng mong có lần sau.

- Thằng Út dạo này làm ăn khá không Hân?

- Ai biết nó, chắc cũng được vì thấy nuôi tới 4 thằng thợ.

- Thằng Út cũng giỏi hén!

- Ờ, nó mà không mê cờ bạc, cũng khá lắm đó chớ!

- Em rầu thằng thằng Lâm nhà em quá chừng!

- Dạo này thằng đó còn ghiền không?

- Hết rồi chị ạ, nhưng mỗi lần về quê là y rằng ghiền lại, chán lắm thôi. Nó có vợ con ở ngoài, không lẽ mình không cho về thăm. Cả nhà nó chỉ sợ mình em, không có em bên cạnh là say bí tỉ.

- Thương coi lại đi nghen, thằng Lâm nó làm bộ đó, ngày nào nó chẳng uống. Không tin kêu thằng Út kể cho mà nghe, nó giấu rượu trong hồ nước dưới lầu, vắng mặt Thương là ảnh tu một hơi cạn chai. Thằng tửu lượng nó cao lắm đó.

Lâm là em trai kế Thương, bị nghiền rượu nặng, vì hồi còn ở ngoài Bắc mẹ của Thương cũng nấu rượu lậu nên thằng con bị ghiền. Mẹ tôi hồi còn sống cũng nấu rượu lậu, mỗi lần nấu xong một nồi, Mẹ nếm thử rượu, xay bí tỉ, mặt đỏ phừng phừng. Nếu Mẹ tôi không mất sớm dám giờ này cũng trở thành "bợm nhậu". Đa phần nhà nào nấu rượu lậu cũng đều có kẻ ghiền hết trơn. Thằng Lâm yếu như con sên, mỗi khi uống nhiều quá, tay chân run lẩy bẩy, trông thật tội nghiệp. Một lần nó phải nhập viện vì uống nhiều quá ảnh

hưởng đến thần kinh, lảm nhảm như thằng điên. Thương phải gọi điện cầu cứu tôi mang tiền lên đóng viện phí, vậy mà chỉ vài tháng sau khỏi bệnh, cu cậu lại lén chị mua rượu về uống tì tì.

***

Một chiếc xe honda đỗ xịch ngay trước mặt làm tôi giật mình nhìn lên, thằng Dừa nhanh nhẹn leo xuống đất, quẳng cái ba lô nhỏ vô trong nhà và lao đến, xà vào lòng tôi ngồi gọn lỏn.

- Mẹ qua hồi nào vậy?

- Mẹ qua từ sáng lận mà. Hôm nay con đi học có ngoan không?

Tôi cúi xuống hít nhẹ lên đầu nó, nhưng phải đẩy vội nó ra, hét lên:

- Trời ơi...! Sao con hôi quá vậy? Tanh òm à? Bộ không tắm hả?

Bị chê, cu cậu hít hít hai bên vai, phụng phịu trả lời:

- Con mới tắm mà, tắm xong, thay đồ, ăn cháo rồi mới về mà.

Tôi quay qua chị Lan, nói:

- Thằng con bà... thôi chết rồi, nó bị hội chứng mùi cá ươn, tui nhớ có đọc một bài báo nói về hội chứng này, mùi mồ hôi tanh tưởi y như mùi cá ươn, bị cho tới già luôn đó nghen.

- Chết cha, mai mốt lớn mà hôi vậy chắc ế vợ mất!

Thằng Dừa nghe vậy, cười toét, nhe cả hàm răng rụng mất bốn cái ngay trước cửa trông thật cà chớn!

Chị Nguyệt đến lúc này cũng mới lên tới, mặt mũi tay chân quấn kín mít, chỉ chừa có mỗi hai cái mắt kiếng đen thùi, đằng phía trước khung xe, một cái bao mủ chứa đầy đọt rau lang và đọt rau bí. Tôi đứng bật dậy chạy lại đỡ bịch rau trên tay chị.

- Khiếp! Nó phải nặng tới 5 ký lô.

- Ừa, đúng 5 ký đó, bà ngoại lựa thứ rau tươi nhứt cho em, bà nói: "Cô Hân thích ăn rau"

Chị dựng chiếc xe kế bên xe của Thương, rồi mới tháo hết những phụ tùng quấn trên người ra, đưa tay vuốt mái tóc ướt nhẹp mồ hôi, than thở:
- Kẹt xe quá trời, từ nhà lên tới đây mà đi mất hai tiếng đồng hồ. Thương lên lâu chưa cưng?
- Dạ, em lên khá lâu rồi, ngồi chờ chị nãy giờ.
Tôi lại quay qua ghẹo chị:
- Chắc chị vừa đi vừa bò chớ gì?
- Không, kẹt xe lắm, chẳng biết người ta ở đâu ra mà nhiều quá trời, đi đầy đường. Mai mốt chị dọn nhà về Gò Vấp ở luôn, chắc em chẳng bao giờ ghé thăm chị đâu hén?
Tôi cười, thật sự tôi ít đi đâu xa, cũng ít thăm viếng bạn bè, ngay cả khi tôi còn sống ở Sài Gòn, chỉ có bạn bè thỉnh thoảng ghé lại thăm chứ hầu như tôi chẳng đi thăm ai bao giờ cả.
- Ngán thiệt há chị, xa quá trời!
Vừa nói, vừa bước lại bên quầy nước pha cho chị ly cam uống giải nhiệt.
- Chị uống đi cho mát, nghỉ ngơi một chút rồi tụi mình về bên nhà kiếm cái gì ăn tối...
Tôi xoay đầu nhìn hai người, hết Thương rồi lại chị Nguyệt hỏi:
- Mình ăn cái gì đây? Vịt quay không? Hay lẩu dê? Hay cầy tơ bẩy món?
- Về bển rồi tính, đang còn sớm mà em.
Thương chở tôi ôm theo bịch rau đã bị chị Lan xớt mất một mớ. Chị Nguyệt chạy một mình tò tò phía sau. Thả tôi ngay trước cửa khu nhà, Thương cùng chị Nguyệt chạy xe qua gởi tuốt bên kia đường Nguyễn Công Trứ. Tôi lên nhà trước, tống bịch rau vào trong tủ lạnh cho tươi, rửa tay rồi chui ngay vào phòng bật máy lạnh, nằm phè ra cho khoẻ. Mấy vết cạo gió hồi trưa bây giờ mới hành làm tôi rêm hết mình mẩy. Chị Nguyệt và Thương lên tới, cũng chui vô phòng nằm mỗi người một góc tán chuyện, cười như pháo rang. Đàn

bà sao nhiều chuyện thật, nói hoài không mỏi miệng, nói cả ngày chưa hết đề tài. Và rồi Thương lại nhắc đến chị Kim Yến, người quen cũ của hai đứa tôi:

- Không biết bây giờ bà Yến ra sao Hân nhỉ? Hay là bà đi Mỹ rồi?

- Không đâu, mấy năm trước toà lãnh sự bác đơn rồi, cả nhà đâu có ai đi được trừ hai ông bà già thôi à.

- Số bà đó cũng lận đận Hân nhỉ?

Tôi ngồi bật dậy:

- Để thử gọi điện thoại cho bà coi sao, hy vọng bà không đổi số điện thoại.

Tôi bấm "phone book" tìm tên Kim Yến, nhấn nút gọi, hên quá, đầu bên kia nghe rõ tiếng reng.

- A lô, ai đó?

- Chị Yến ơi, em đây!

- Em nào vậy?

- Mỹ Hân đây!

- Mỹ Hân nào vậy ta...?

Tôi đâm thất vọng, tôi và chị thân thiết vậy mà chỉ vài năm không gặp lại, chị đã quên tiệt cả tên tôi. Nhưng vài giây sau đó chị đã ồ lên, vui mừng hỏi ngược lại:

- Mỹ Hân hay đi chung với Mỹ Lan phải không?

- Đúng rồi chị.

- Khoẻ không cưng? Chị nhớ rồi, mấy đứa nhóc cũng nhắc em hoài.

- Chị dạo này làm gì?

- Làm thinh chớ làm gì!

Tôi nghe rõ tiếng cười của chị bên kia đầu giây, rồi lại tiếp tục:

- Nói vậy chớ chị đang chờ phỏng vấn đi Mỹ.

- Ủa, em tưởng chị bỏ ý định đó rồi chớ.

- Lần này đi theo diện kết hôn.
- Chị lấy chồng rồi hả? Việt Kiều há chị?
- Ngoại kiều, ngoại kiều, ông Mỹ, mới làm đám cưới hôm trước Tết.
- Mèng ơi...! Phải em gọi cho chị trước là em được dự tiệc cưới của chị rồi. Uổng ghê hôn.
- Em đang ở đâu vậy? Mai mốt chị rảnh ghé chơi.
- Em ở nhà, chị lên liền đi, có Thương ở đây nữa nè, tụi em vừa mới nhắc đến chị.
- Ồ vậy hả, vui quá hén, chị tưởng sẽ không được gặp mấy đứa nữa. Chị đang đi ăn với gia đình, chừng tiếng đồng hồ nữa chị ghé hén. Em vẫn ở nhà cũ hồi đó phải không?
- Không, em chuyển qua nhà khác lâu rồi, để em cho chị địa chỉ mới.
Sau khi đọc địa chỉ mới cho chị Kim Yến, tôi tắt máy điện thoại, quay qua cười giỡn với Thương.
- Bà lại sắp đi Mỹ rồi.
- Ôi, nghe thấy bà nói hoài, lần nào chị cũng sắp phỏng vấn. Chắc hơn mười năm có rồi hén Hân?
- Ừa, đâu như từ hồi chị chưa sanh thằng Tài, nay thằng Tài 13 tuổi... Cả đời bà chỉ mộng đi Mỹ, hy vọng lần này bà thành công. Chút nữa bà ghé chơi, ở đây luôn Thương hén, có phải lên nhà hàng không?
- Không sao, em đâu cần lên, chờ gặp chi Yến luôn thể.
Một tiếng đồng hồ của chị Yến kéo dài đến gần 9 giờ đêm mà chẳng thấy bóng dáng chị đâu. Sau khi ăn xong bữa cơm tối, chị Nguyệt thấy trễ xin phép về trước. Tôi chạy theo trả tiền rau cho chị, chị Nguyệt gạt đi không chịu lấy nhưng tôi nhất định trả, nhét tờ giấy 50 ngàn đồng vào trong túi quần chị, chị Nguyệt gượng cười:
- Mua rau dùm còn có tiền lời nữa. Cám ơn em.

- Cái nào ra cái đó, nhờ mua thì phải trả tiền. Em phải cám ơn chị mới đúng.
Hơn 9 giờ một chút, chị Yến gọi điện thoại lại xin lỗi không đến được, hẹn ngày hôm sau. Thương thất vọng ra về, và dặn lại tôi:
- Mai chị Yến có ghé nhớ nhắn em, em xuống liền.
***
Tối hôm đó tôi trải qua một giấc ngủ mệt mỏi, đau rêm hết cả mình mẩy. Sáng hôm sau thức dậy thật khó khăn khi ra khỏi giường. Bước ra ngoài, tôi ngồi co ro, rút hẳn cả hai chân lên trên chiếc ghế đặt ngay trong nhà bếp. Phía dưới nhà ông Tàu, một làn khói nhang vẫn cuồn cuộn bay lên trên, luẩn quẩn, lan toả mọi ngóc ngách trong căn nhà, bay cả vào mắt tôi, cay xè.
Cả nhà đã thức dậy, chỉ còn một mình thằng Tài đang cố nằm nướng vì hôm nay là ngày Chủ Nhật cu cậu được nghỉ học. Bé Trân lúi húi lau nhà, chà...! Lau hết lượt căn nhà này cũng mệt xỉu bởi phải lau bằng tay. Tôi nhoài người ra ngó lên chiếc đồng hồ, đã gần 9 giờ sáng.
- Trân ơi, thôi nghỉ đi, để đó cho đứa khác làm, cháu thay đồ lẹ lên rồi xuống lấy xe chở dì đi bác sĩ.
- Dạ, dì bệnh à?
- Ừa, trong người khó chịu quá! Lẹ lên không hôm nay Chủ Nhật, phòng mạch của ông bác sĩ An mở cửa đến 11 giờ trưa thôi.
Tôi cũng đứng dậy lo làm vệ sinh buổi sáng, vẽ chút xíu chì nâu đen lên cặp chân mày cho mặt đỡ tái nhợt, thay quần áo và vội vã đi xuống dưới đường, nơi cô cháu gái đang chờ sẵn.
Bé Trân chở tôi chạy tắt qua con đường mới mở Nguyễn Hữu Cảnh, quẹo vô khu chung cư Phạm Viết Chánh mà mấy bữa trước tôi ghé đây xem nhà. Trân cho xe quẹo trái rồi rẽ phải, chạy thẳng lên một chút là tới phòng mạch của bác sĩ An. Phòng mạch này lúc chưa mở đường Nguyễn Hữu Cảnh, tụi tôi phải chạy vòng qua ngả chợ Thị Nghè, lâu lắc hơn nhiều. Ông bác sĩ An

người miền Bắc khá đẹp lão, thân hình mập mạp, hơi lùn, nước da hồng hào và có cái đầu sói lọi, nhẵn thín lên đến tận đỉnh. Ông An là bác sĩ riêng của thằng cu Dừa, cứ mỗi lần bị sốt nóng, chị Lan lại lật đật chở con lên ông khám bệnh, cu Dừa hình như hạp ông bác sĩ này, chỉ có toa thuốc ông cho, thằng nhỏ uống vô bớt liền mà lại không bị dị ứng nổi mẩn đỏ khắp mình mẩy. Hồi Cu Dừa nhỏ xíu, bị bệnh đưa đi khám, được cho toa thuốc uống nhưng lần nào cũng bị nổi mẩn đỏ khắp mình mẩy, nổi từng dề từng dề trông thật khiếp đảm, lúc đầu tụi tôi cứ tưởng thằng bé bị lên sởi (ban đỏ) nhưng nếu là ban đỏ thì chỉ bị một lần, đằng này nó bị liên tục. Một hôm, cô chủ nhà cũ chỉ chị Lan mang con lên ông bác sĩ An khám bệnh, ông khám phá ra thằng nhỏ bị dị ứng thuốc paracetamon, từ đấy mỗi khi thằng nhỏ bị bệnh, chị lại chở thẳng nó lên cho ông, thằng nhỏ thương quý ông như người thân, nó tự nhận ông là bác sĩ của riêng nó. Trong nhà, mỗi lần có ai bị bệnh, nó đều rủ rỉ lên bác sĩ An của nó khám bệnh.

Bé Trân đỗ xịch chiếc xe honda trước cửa phòng mạch của ông bác sĩ An. Bên ngoài bệnh nhân đứng ngồi lổn nhổn chờ đợi tới lượt, cạnh đó vài chiếc xe honda dựng nghiêng chân chống, người nhà chờ đợi ngồi vắt vẻo trên yên, xoè tờ báo chăm chú đọc. Tôi chống chân bước ra khỏi xe tính đi lên trên hè nhà sắp hàng chờ đợi, vì không để ý tôi vô tình dẫm toẹt ngay vào bãi cứt chó dưới lòng đường, nóng hổi, xền xệt nhày nhụa dính bê bết dưới đế chiếc giày đính kim cương chiếu sáng lấp lánh tôi mới mua. Theo quán tính tôi hét toáng lên làm mọi người gần đó giật mình tò mò nhìn ra, thấy tôi dẫm phải cứt chó, ai cũng nhìn tôi cười thông cảm. Tôi ngượng ngùng ngó quanh quẩn xem có vòi nước công cộng nào gần đây để mình chạy lại rửa chân, nhưng hoàn toàn chẳng có cái nào ngoài một khúc đường lổn nhổn đầy cứt chó cùng rác rưởi và bao ni lông bị gió thổi bay nháo nhào. Không biết phải làm sao, tôi đành kéo lê ra ngay đầu cống nằm gần đó, dí chiếc giày bị

nạn, quẹt cả hai bên chà xuống mặt đường cho bớt bẩn, sau đó lấy khăn giấy lau lại một lượt thật kỹ rồi túm hết số khăn giấy đó bỏ vào bịch ni lông lượm được bên cạnh, cột chặt thả xuống đường để cho giấy đừng bay tứ tung, quanh đây không có một thùng giác công cộng nào cả. Trời ơi... ở ngay trung tâm thành phố Sài Gòn mà còn bẩn thỉu như thế này thì không biết đến bao giờ Việt Nam mới mở mày mở mặt được với bè bạn Năm Châu, vậy mà ông Hồ lại đòi dẫn dắt Việt Nam đến "thế giới đại đồng", chỉ nội cái việc làm sao cho người dân có ý thức một chút còn làm không xong mà bầy đặt... Tôi lủng bủng chửi thầm trong miệng. Giả sử, cả thành phố này nhà nào cũng nuôi một con chó, ai cũng thả cho chó đi bậy ngoài đường như thế này thì rồi không biết kết quả sẽ ra sao? Chắc ngoài đường đầy phân chó. Bà hàng xóm nhà tôi trước khi nhận tiền chuyển đi nơi khác cũng nuôi một con chó. Sáng nào mở cửa ra, tôi đều thấy một đống lù lù nằm ngay trước cửa, lúc đầu tôi còn nhẹ nhàng nhắc khéo, nhưng dường như bà ta chẳng thèm quan tâm đến. Nhiều lần quá khiến tôi bực bội hét vào mặt bà rằng: "Nếu chị không canh chừng con chó, cứ để nó phẹt bậy ngay trước cửa nhà tôi, tôi mà bắt gặp tôi chém nó chết, chị đừng có trách!" Từ đó trở đi không thấy bãi phân nào trong khu vực nhà tôi nữa. Nhìn con đường, tôi chợt nhớ đến ông bạn người Nhật đã từng qua Việt Nam công tác vài năm, ông bảo với tôi rằng ấn tượng đầu tiên của ông đến Việt Nam là đường phố thì bẩn thỉu, mùi xào nấu, mùi hôi cống rãnh xộc vào mũi làm ông rất khó chịu. Bên Nhật quả là khác hẳn, tôi chẳng bao giờ ngửi thấy mùi hôi cống rãnh và đường phố lúc nào cũng sạch bóng như gương soi. Thỉnh thoảng, phải lắc đầu bật cười khi thấy một cặp vợ chồng dẫn chó đi chơi, vợ dắt con chó đi trước, ông chồng lật đật chạy theo sau cầm theo bao ni lông để sẵn sàng hứng lấy những gì con chó thải ra, chẳng biết họ mắc nợ gì con chó đó mà phải hầu hạ nó một cách khổ sở, họ tự nguyện làm công việc đó không hề than vãn.

Xong công việc, tôi bước lên trên lề đường tiến lại phía cửa phòng mạch của ông bác sĩ An. Mấy người bệnh nhân thấy tôi lại gần thì họ nhích ra, tránh chỗ cho tôi đứng, hình như họ sợ ám cái mùi phân chó còn phảng phất dưới gót giầy của tôi. Biết ý, tôi xích ra thêm một khúc, khoanh tay đứng chờ đợi. Thật đúng là số con rệp, mới sáng ra đã đạp phải cứt chó.

Phòng mạch của ông bác sĩ An có tới hai lớp cửa, bên ngoài là lớp cửa sắt an toàn, kéo ra được một phân nửa, bên trong là lớp cửa kiếng để tránh tiếng ồn ào. Tôi đã đến đây nhiều lần nên chẳng xa lạ gì với ông, tôi còn đặt cho ông riêng cái tên là ông bác sĩ "chích", bởi lần nào đến đây tôi đều thấy ông khám cho bệnh nhân qua lớp cửa kiếng, không nghe rõ ông nói gì nhưng đa phần đều đứng lên, bước qua cái giường bên cạnh, sau tấm rèm mầu trắng toát, và ông bác sĩ An thì cầm cái xi lanh đầy thuốc, hăm hở, chích cho bệnh nhân.

Hôm nay bệnh nhân khá đông, trước tôi còn có cả chục người, tôi phải đứng tuốt bên ngoài, không nhìn thấy gì hết. Trong lúc chờ đợi, tôi đưa mắt nhìn xung quanh, khu này bây giờ đã trở nên sấm uất hơn trước nhiều. Nhà cửa đều được xây dựng, sửa chữa lại khá bắt mắt. Tôi khựng lại trước ba căn nhà đối diện phòng mạch của ông bác sĩ An, ba căn này vừa được xây dựng mới cao mấy tầng lầu, phía trước đều có cửa sắt rào chắn kỹ càng. Nhưng không hiểu cặp mắt thẩm mỹ của họ bỏ đi đâu mà ba căn sơn ba mầu cách biệt, một căn sơn mầu cam rực rỡ, căn chính giữa sơn màu xanh dương đậm, còn căn bên cạnh sơn màu xanh két. Từ bên ngoài nhìn vào, trông chúng nó chẳng giống ai.

Cuối cùng cũng đến lượt tôi bước vào khám bệnh, vừa nhìn thấy tôi, ông nở một nụ cười đôn hậu:

- Sao. Khám gì đây người đẹp?

- Cháu ho, đau họng mà người lại ngây ngây sốt. Bác sĩ khám xem cháu bị

bệnh gì? Có phải cúm gà không?
- Nào, há miệng ra cho tôi xem... giữ nguyên thế nhé, nói chữ "A" đi... được rồi, quay lưng lại cho tôi khám phổi.
Ông đặt ống nghe xuống dưới cổ, ghi chép gì đó trong cuốn sổ trước mặt, ngước lên, ông nói với tôi:
- Cô chỉ bị cảm thường thôi, không phải cúm gà đâu mà sợ. Chích nhá, chích cho mau hết.
Tôi gật đầu, kệ, chích cho hết lẹ đặng tối mai còn bay về Nhật, để lên máy bay ho khù khụ, dám về đến Narita, họ giữ tôi lại đòi xét nghiệm H5N1 thì chết tía tôi. Tôi bước lại bên phía chiếc giường nhỏ, leo lên, nằm co người quay mặt vào trong vách, mở nút, kéo chiếc quần jean trễ xuống một chút về phía bên dưới hông trái, nhắm mắt, nghiến răng chờ mũi kim của ông bác sĩ sắp sửa lụi vào thịt da mình. Tuy là người rất sợ chích, nhưng trong lúc nằm chờ, thỉnh thoảng tôi vẫn quay đầu hé mắt liếc nhìn về phía ông bác sĩ rồi rùng mình nhắm tịt mắt lại. Từ lúc ông bác sĩ An lúi húi bên bàn khám bệnh rồi tiếng chiếc "panh" bẻ ống thuốc làm bằng thuỷ tinh nghe cái cụp và cho đến khi bước chân loẹt quẹt tới gần, ông đưa chĩa ống chích thẳng lên trời xịt cho thuốc từ bên trong phụt lên trên qua cây kim, xong động tác ấy, ông lấy tay ấn nhẹ lên phần hông tôi, miệng nói bình thản: "Thả lỏng người ra", bôi miếng bông gòn có tẩm cồn sát trùng, và lụi mũi kim vào đó. Ông thao tác rất thành thạo và nhẹ nhàng, chỉ đến lúc bơm thuốc vào gần hết tôi mới thấy buốt nhói như con kiếm kim đốt. Khi rút mũi kim ra, ông lại ấn miếng bông gòn có tẩm cồn sát trùng vào đó và nói:
- Giữ chặt nó trong chốc lát nhá.
Tôi ngồi dậy, tay vẫn giữ chặt miếng bông gòn, day day chỗ đó một chút và vứt nó vào trong thùng rác. Ông bác sĩ đã trở về bên bàn khám bệnh lấy thêm thuốc cho tôi, dặn:

- Ngày hôm nay uống thêm ba lần nữa cho mau khỏi nhé, mỗi thứ một viên uống sau bữa ăn kẻo đau bao tử.
- Bác sĩ chích thuốc gì cho cháu vậy?
- À, thuốc trị ho tốt lắm, thuốc giang ta mi xin (Gentamicin) của Pháp đấy!
Tôi nghe vậy thì biết vậy chứ "giang ta" là thuốc gì tôi cũng chẳng biết đến. Trả tiền cho bác sĩ, tôi cầm theo bịch thuốc và chào ông ra về. Ông còn dặn với theo kiêng thịt gà và đồ tanh tưởi, kẻo ho hoài không hết.
Trên đường trở về nhà, tôi rủ bé Trân ghé vào quán bún ốc nằm trên đường Nguyễn Sâm nay mang tên Nguyễn Thái Bình ăn sáng. Bé Trân chạy từ từ tấp vô lề, liền ngay đó có một anh thanh niên chạy tới đón nhận chiếc xe đắt lên trên cho tụi tôi. Quán nằm ngay mặt tiền nhưng chỉ có một khúc ngắn kê đủ có hai cái bàn, còn bao nhiêu đều được xếp bên ngoài hè phố hết, kể cả nồi nước lèo và cô chủ quán còn khá trẻ. Tôi ăn bún ở quán này đã quen mặt, chẳng cần hỏi, nhìn thấy tôi là cô chủ đã chan ngay một tô bún nóng hổi thêm một chén ốc nhỏ bưng ra đặt ngay trước mặt. Tôi trộn rau sống, thêm chút mắm tôm, nước dấm bống, ớt bằm trộn đều lên rồi bê tô bún húp xùm xụp, hả hê. Tô bún ngon tuyệt cú mèo! Ăn hết một tô, tôi kêu thêm tô nữa, con bé Trân thấy vậy, kêu khẽ:
- Khiếp! Sao dì ăn khoẻ thế, chơi một lúc hai tô.
- Tô có chút xíu này mà nhằm nhò cái gì, chắc phải ba tô mới đủ!
Tô bún nóng hổi làm tôi toát cả mồ hôi, dở bịch thuốc ông bác sĩ An cho hồi nãy để uống. Lúc này mới giật mình nhớ đến lời ông dặn:
- Thôi chết rồi, ông An dặn kiêng cử thịt gà và đồ tanh tưởi, vậy mà nãy giờ "quất" tới hai tô, lại còn bỏ cả đống mắm tôm vào nữa. Chắc tối nay về ho như gà!
Tôi vân vê mấy viên thuốc trên tay, nghệt cả mặt, lẩm bẩm tự nguyền rủa mình: "Thật đúng là cái miệng hại cái thân! Chết vì miếng ăn có ngày." Con

bé Trân ngồi cười tủm tỉm, tôi cũng bật cười theo, tọng mấy viên thuốc vào họng, nhấp một ngụm nước, nuốt ực một cái, mấy viên thuốc trôi tuột vào tận trong dạ dầy. Trả tiền bún, dì cháu tôi đi thẳng về nhà.

Ở Việt Nam hầu như người dân nào cũng tự mình làm bác sĩ cả, nhức đầu, xổ mũi, chóng mặt, ho, cảm, đau bụng gì gì cũng đều chạy ra nhà thuốc mua về uống mà không cần toa của bác sĩ, chỉ khi nào bệnh nặng lắm mới chịu đi tới phòng mạch. Thật ra nếu có đi đến đó thì bác sĩ cũng chỉ cho mấy loại thuốc y như mình đi mua bên ngoài mà thôi. Tôi cũng vậy, mỗi lần đau là tôi tự làm bác sĩ định bệnh cho mình, thói quen leo tận sang cả bên Nhật. Trước ngày lên máy bay, tôi ra nhà thuốc mua một đống đủ thứ đủ loại mang về nhét vào va li để dành qua đó uống dần, nghe nói đời sống bên Nhật cái gì cũng mắc mỏ nên phòng hờ trước. Nhưng qua sống bên Nhật, chồng tôi không cho uống thuốc bừa bãi như trước mà bắt buộc phải đi bác sĩ đàng hoàng. Mỗi lần khám, lấy toa xuống nhà thuốc mua xong mang về mở ra uống sao tôi thấy viên nào viên nấy nhỏ tí ti, thuốc trụ sinh 200mg là to hết cỡ, uống vào chỉ no bụng chả thấy bớt bệnh gì cả. Sau này tôi mới biết tôi đã bị lờn thuốc khi còn bên Việt Nam. Một sự tai hại vô cùng! Hồi sáng ông bác sĩ chích một mũi trụ sinh, lại cho thêm một bịch thuốc dặn uống 3 lần trong ngày, trong số thuốc đó tôi biết chính xác tên của một loại trụ sinh Amoxycllin 500mg ba viên tổng cộng 1500 mg thêm mũi chích nữa là bao nhiêu mg tôi không biết, nhưng so ra với Nhật, ngày uống 3 lần mỗi lần 200 mg thì quả là chả xi nhê chút nào. Biết vậy mà tôi vẫn cứ liều mạng chỉ vì mong cho nó hết sớm một chút.

Tôi không có ý chê bai các bác sĩ trong nước, những quả thật có nhiều người tệ hết chỗ nói, khám bệnh vớ vẩn, định bệnh tùm lum rồi cho toa thuốc bừa bãi chỉ để hưởng tiền hoa hồng mà các nhà thuốc hứa tặng thưởng. Có nhà thuốc cho bác sĩ kê đơn hưởng hoa hồng tới 30%, tiền đã làm mờ mắt và họ

đã quên mất lời thề "Lương y như từ mẫu". Lúc còn sống ở Sài Gòn, căn bệnh nhức đầu, xổ mũi luôn hành hạ tôi quanh năm suốt tháng, một tháng phải uống thuốc hết 10 ngày, đi bác sĩ nào cũng bắt chụp X quang và có chung một kết luận viêm xoang sàn trước sàn sau, bắt uống thuốc trụ sinh mắc tiền, một viên có tới 18 ngàn đồng, mà cứ hết thuốc thì bệnh lại tái phát. Sau khi qua Nhật, chồng tôi đưa lên bệnh viện lớn để xét nghiệm máu, chụp Xquang và cả chụp CT. Các bác sĩ ở Nhật cho kết quả chẳng có viêm xoang gì sất, chỉ bị dị ứng mũi, phấn hoa, lông chó, lông mèo... bất cứ mùi gì lạ là tôi hắt hơi xổ mũi tuốt luốt. Tôi bị bệnh quanh suốt tháng chẳng qua vì ông chủ căn nhà cũ có nuôi một đàn chó, lông chó bay sang làm tôi bị dị ứng. Vậy mà ông bác sĩ nào cũng kết luận tôi bị viêm xoang, cho thuốc uống hoài không hết. Cũng trong một đợt về thăm nhà, tôi bị đau nhức hai vai và cổ thì cứng đơ. Dì tôi dẫn lên ông bác sĩ quen khám bệnh, dì tôi bảo ông bác sĩ già này giỏi lắm, nghe đâu ông là bác sĩ quân đội về hưu. Tôi cũng đến khám bệnh, sau khi chạy ra đầu hẻm chụp xquang, mang tấm phim về cho ông xem, ông kết luận tôi bị gai xương cổ (thoái hoá xương cổ) đề nghị lên trung tâm y tế Bình Thạnh chạy tia la-de. Tôi hoảng hốt mang hồ sơ bệnh lý qua bên trung tâm mua vé trị liệu, bác sĩ nơi đấy cũng giơ tấm phim chụp xương cổ tôi lên ngắm nghía một chút rồi ghi vào trong sổ, tôi ngồi ngoài đợi đến lượt mình. Đến trị liệu như vậy được vài ngày, tôi mua luôn vé cho cả tháng để đỡ mất công lần nào cũng phải chầu trực xếp hàng. Sau hơn một tuần đi trị bệnh, thằng Út biết được mới khuyên tôi: "Để em chở chị lên ông bác sĩ Bảo khám cho chắc ăn, ông này giỏi về xương lắm. Ông là trưởng khoa ở bệnh viện Xương Hàm Mặt (trước kia là bệnh viện Sùng Chính) nằm trên đường Trần Hưng Đạo. Ông lại là anh em cột chèo với thằng Hải, bạn em." Ngay lúc đó, Út rút điện thoại ra gọi cho bác sĩ Bảo, ông kêu chở tôi lên liền, ông đang có mặt ở nhà. Thế là chị em tôi phóng xe vọt đi. Nhìm tấm phim

chụp của tôi chăm chú, ông quay sang cho kết quả: "Cô đâu có phải bị thoái hoá xương cổ, thằng nào khám cho cô vậy? Cô chỉ bị viêm dây chằng quanh đó thôi. Anh cho cô 1 tuần lễ thuốc uống, bớt liền thôi." Rồi ông ghi cho tôi 1 cái toa với những tên thuốc dài ngoằng, cắt thuốc vào bỏ trong một cái túi ni lon nhỏ cùng cái toa thuốc đó, dặn: "Cô nhớ uống theo toa anh ghi, nếu chưa hết thì trở lại đây tôi đổi thuốc khác, tiền thuốc là 60 ngàn đồng, anh không tính tiền công khám bệnh, người trong nhà cả mà!" Tôi cảm ơn ông, mang thuốc ra về. Uống hết thuốc, cổ và vai tôi cũng hết nhức luôn, khỏi phải quay lại phòng mạch ông lần nữa. Nếu không gặp được bác sĩ Bảo, chắc tôi còn đi lên trung tâm y tế Bình Thạnh cả tháng nữa để trị liệu bằng phương pháp chạy tia la de, bỏ luôn cả thẻ trả tiền trước gần 1 tháng.

Một người - Một đời

Chương 27

Tôi về đến nhà là leo ngay lên giường trùm mền, cơn buồn ngủ díp cả mắt lại, lơ mơ, mệt mỏi, có lẽ do ảnh hưởng của thuốc ngủ. Tôi nằm mãi trong giường đến tận 1 giờ chiều mới tỉnh giấc, bỏ cả bữa ăn trưa. Thời tiết hôm nay oi nồng quá, hình như ông trời bứt dứt muốn mưa, bầu trời u tối, mây đen xám xịt, gió thổi ào ào. Tôi lại ra ngồi trên cái ghế ngay trong nhà bếp, gần hành lang nơi có giếng trời. Cả nhà vẫn còn ngủ trưa, không gian thật yên tĩnh, dựa hẳn lưng vào thành ghế, tôi thẫn thờ nhìn ra bức tường phía

trước mặt, bức tường chơ chọi hứng chịu nắng mưa mỗi ngày, nay đã loang lổ vết ố vàng tào thành nhiều hình kỳ lạ. Ngắm nó chán tôi lại đứng lên mở tủ lạnh kiếm xem có gì đút vào miệng không, xong rồi lại chạy vào phòng khi kiếm cuốn sách đọc, khi lại kiểm tra xem mấy bịch thuốc bắc đã bỏ vào trong va li chưa, cứ chạy ra chạy vào liên tục, kéo cửa xẹt xẹt làm thằng Tài bực mình cằn nhằn:

- Mẹ làm gì vậy? Vô thì vô hẳn, ra thì ra luôn, cứ kéo cửa lẹt xẹt con bực mình quá đi.

Nghe con nói vậy, tôi cầm cái điện thoại chạy ra ngoài nhà bếp ngồi đó luôn. Trời lại bắt đầu hửng nắng, ánh nắng chói loà chiếu xiên qua giếng trời rọi thẳng vào trong hành lang gần chỗ tôi ngồi. Để tránh ánh nắng tôi di tản lên phòng khách, nằm dài trên ghế sa lông. Bộ ghế lâu ngày không giặt bốc mùi hôi rình, những vết cáu bẩn loang lổ trên nền vải gấm màu xanh két đậm. Tôi lầm bầm trong miệng: "Cái lũ chết tiệt nhà này chẳng được tích sự gì, bộ ghế đẹp thế này mà không biết giữ, chỉ việc kêu thợ về giặt có một tiếng đồng hồ là xong, vậy mà chẳng có đứa nào thèm ngó đến. Mua nhà cho chúng nó ở, mua đồ cho chúng nó xài, vậy mà có đứa nào biết giữ gìn gì đâu. Chỉ có mình bỏ tiền ra là xót ruột xót gan... lên tiếng cằn nhằn, tụi nó lại bảo mình già rồi đâm ra khó tính sao mà nói nhiều thế không biết, mà không lên tiếng thì thật bực mình. " Nếu cái điện thoại bên cạnh không réo ầm ĩ thì chắc tôi còn xổ ra một tràng dài nữa.

- A lô...

- Hân ơi! Chị Yến đây! Nhà em ở chỗ nào? Chị đang đứng ngay ngã tư Calmette và Nguyễn Công Trứ nè.

- Để em chạy ra đón chị, chị đứng y chỗ cũ đi nghen.

Tôi vội vã chạy ra ngoài hành lang, ngó xuống bên dưới, thấy chị Yến đang ngồi trên xe Honda, chống chân xuống đất dáo dác nhìn xung quanh tìm

kiếm xem tôi ở đâu. Tôi gọi thật to, đưa tay vẫy rối rít:

- Chị Yến ơi! Em ở đây nè!

Chị Yến đã nhìn thấy tôi, tôi liền đưa tay chỉ chị gửi xe tuốt phía bên kia đường, xong quay vô nhà ngồi chờ. Độ vài phút sau tiếng chân chị tiến dần đến phía cửa, cửa hé mở chị bước vào, cười rổn rảng.

- Trời ơi, nhà em khó kiếm gần chết, chị lượn qua đây mấy lần rồi mới gọi điện thoại cho em đó.

- Tại họ đập tùm lum nên hơi khó kiếm. Chị uống nước gì để em pha cho chị nè.

- Cho gì uống nấy.

Chị Yến ngồi xuống ghế đối diện với tôi, bỏ mặc chị ngồi đó, tôi bước xuống bếp pha cho chị ly nước mơ ngâm đường, còn mình thì uống nước suối. Tôi quay trở lại phòng khách đặt ly nước trước mặt chị, mời mọc:

- Uống đi cho thấm giọng để còn lấy sức nhiều chuyện nữa chớ chị.

Chị Yến cười, đưa ly nước mơ lên miệng nhấm thử.

- Nước gì ngộ vậy em?

- Nước trái mơ đó, uống giải nhiệt tốt lắm.

- Cũng ngon đó chớ, từ đó tới giờ chị có biết đâu.

- Đây là thứ nước giải khát đặc sản của Bắc Kỳ mà chị.

- Ồ vậy hả.

Tôi nhìn chị Yến mỉm cười, dễ có hơn ba năm rồi tôi không gặp lại chị, chị Yến của tôi lúc nào cũng vẫn dễ thương và xí xọn y như ngày xưa, cái thời mà chị làm tổ trưởng nhóm chạy bàn tụi tôi. Chị Yến tính tình cởi mở, vui vẻ luôn giúp đỡ những người khác. Tuy rằng tôi chỉ làm việc bên cạnh chị trong một khoảng thời gian ngắn ngủi, nhưng lúc nào tôi cũng quý mến chị như người thân, lâu lâu tôi vẫn ghé qua nhà thăm chị mặc dầu tôi là đứa chúa lười thăm viếng bạn bè. Chị hơn tôi đúng một con giáp, tôi hay chọc

chị là con dê già, còn tôi là con dê non vì cả hai chị em tôi cùng cầm tinh con Dê. Chị Yến tuy không thuộc diện nghiêng nước đổ thành, nhan sắc kha khá, cặp mắt hơi nhỏ, sống mũi phải nhờ tới phẫu thuật nâng cao và môi dưới được bơm chút silicon chẻ làm hai căng mọng, chúm chím. Nhờ vóc dáng cân đối, mái tóc hợp thời trang, chị lại khéo trang điểm và biết chọn những bộ đồ hợp với mình nên chị Yến lúc nào cũng là số dzách đối với tôi. Thú thật, hồi đấy tôi thèm những bộ đồ chị mặc trên người, những thứ mà tôi có mơ cũng chẳng rờ vào được vì toàn là đồ từ Mỹ gửi về. Chị Yến có mấy người em định cư bên Mỹ, chị kể cho tụi tôi nghe về cuộc sống bên Mỹ, về người Mỹ một cách sành điệu, cứ y như chị đã từng sống bên đó trở về. Tụi tôi há hốc miệng ngồi nghe, thòm thèm, mơ mộng. Chị lúc nào cũng ước được qua định cư bên Mỹ, đối với chị và cả lũ tụi tôi nước Mỹ luôn là thiên đường. Tụi tôi cứ tưởng rằng sang được Mỹ là có thể thò tay lượm tiền rơi đầy ngoài đường. Chẳng vậy hay sao mà Việt Kiều về xài tiền như nước đó thôi. Với tôi, không chỉ có Mỹ mà bất cứ nước nào trên thế giới ngoài mấy nước nghèo ở Phi Châu ra tôi cứ ngỡ ở đâu cũng giàu có lắm và dễ kiếm tiền lắm, miễn đi ra ngoại quốc thì người nào tiền bạc cũng dư giả. Chỉ đến khi qua tới bên Nhật, đọc báo, xem ti vi, tôi mới bật ngửa ra rằng: "Tưởng vậy mà không phải vậy". So ra, tôi còn sung sướng hơn gấp trăn ngàn lần người khác mới chân ướt chân ráo đi định cư nước ngoài.

Ba chị chị Yến cũng là sĩ quan anh ninh của VNCH "được" đi học tập cải tạo ngoài miền Bắc gần cả chục năm. Theo chị Yến kể thì gia đình chị ngày xưa ở tuốt ngoài Côn Đảo. Ba chị là trưởng ban an ninh trại tù ngoài Côn Đảo tên Đỗ Quang Phục. Sau khi miền Nam thất thủ, ba chị bị coi là thành phần ác ôn có nợ máu với nhân dân, ông được cho vào tù cải tạo và gửi tuốt ra ngoài Bắc, còn toàn bộ gia đình bị tống xuất ra khỏi đảo vào tháng 7 năm 1975. Lúc mới bị trục xuất khỏi đảo, gia đình chị về Thủ Đức tá túc bên

ngoại. Chị Yến là chị hai của bảy người em, sau chị còn 2 trai và 5 gái, thời gian này chị đã có một đứa con trai nhỏ, chồng chết vì bệnh tật. Vài năm sau chị tiến thêm bước nữa và sinh đứa con trai thứ hai, nhưng số phận không mỉm cười với chị, chẳng bao được lâu chị chia tay với chồng, một mình nuôi hai đứa con lớn khôn.

Vào thời điểm mà cả nước rộ lên phong trào đi vượt biên, chị Yến của tôi cũng hai lần tuông theo dòng người đổ ra biển, cả hai lần chị đều bị công an tóm. Lần thứ nhất ngoài Đà Nẵng vào năm 1988, chị bị bắt nhốt mất hơn tháng. Lần thứ hai, chị dạt xuống tận Bạc Liêu, nhưng không may bể ổ và chị bị nhốt gần hai tháng. Lần nào má chị cũng phải lo lót tiền bạc để chị thoát tội trở về nhà bình an. Chị nản không đi vượt biên nữa, phần nhiều là vì hết tiền. Tôi quen chị từ đầu năm 90, những năm mà Việt Nam bước sang thời kỳ đổi mới. Ba chị đã được phóng thích trở về đoàn tụ với gia đình, nghe chị nói đang làm thủ tục xuất cảnh qua Mỹ diện HO. Thời gian tôi làm việc chung với chị chỉ vài tháng, nhưng thỉnh thoảng chị em tôi vẫn gặp nhau, lần nào chị cũng khoe với tôi: "Chị sắp được phỏng vấn rồi". Mười mấy năm trôi qua cái ngày "chị sắp được phỏng vấn" vẫn cứ kéo dài dằng dặc cho đến tận hôm nay.

Vào năm 2000, trước khi tôi sang định cư bên Nhật, ba má của chị đã qua được Mỹ, còn mấy đứa con thì bị rớt ở lại. Năm 2001, sau lần về thăm nhà đầu tiên, tôi ghé thăm chị, chị bảo với tôi rằng chị bỏ ý định qua Mỹ vì phỏng vấn cứ bị đánh rớt hoài. Vậy mà giờ đây sau gần 5 trôi qua, chị lại tiếp tục chuẩn bị hồ sơ phỏng vấn đi theo diện đoàn tụ vợ chồng. Tôi cầu mong cho chị đạt được ước vọng chị ấp ủ từ khi còn tuổi trẻ.

Cuộc đời của chị là cả một bài thơ dài buồn thảm. Chị đã trải qua bao nhiêu mối tình tôi không biết, nhưng cái nhìn khách quan từ bên ngoài, tôi thấy chị là một phụ nữ không may mắn trong tình trường, yêu nhiều chị khổ nhiều.

Về thương trường, chị chẳng có duyên buôn bán, chị đổi biết bao nhiêu nghề nhưng rốt cuộc tay trắng vẫn hoàn tay trắng. Lần đầu tiên chị mở tiệm uốn tóc cho thằng con út đứng làm chủ ngay đường Lê Lợi. Chỉ tồn tại chừng hơn năm là phải đóng cửa. Lần thứ hai chị mở quán cà phê sân vườn trên quận Bình Thạnh, tôi cũng đến khai trương, quán cà phê khá đẹp và thơ mộng, khách khứa rầm rộ, nhưng chỉ một thời gian sau đó phải sang tay cho người khác. Lần thứ ba mở tiệm băng dĩa trên đường Đinh Tiên Hoàng, cũng chả đi đến đâu, lỗ sạch bách. Nhà cửa phải đi mướn, nay dọn chỗ này, qua năm đã thấy ở nơi khác, chị chạy tùm lum, tôi theo kiếm muốn hụt hơi.

- Thương dạo này làm ăn khá không cưng?

Nghe chị nhắc đến Thương tôi mới giật mình sực tỉnh.

- Em cũng không biết nữa, nghe nó nói cũng đủ kiếm sống. À, để em gọi điện thoại kêu nó xuống chơi hén.

Tôi với cái điện thoại bấm số gọi cho Thương, đầu giây bên kia tiếng chuông reo ầm ĩ mà mãi mới thấy cô nàng nhấc máy, giọng lè nhè:

- Giờ này mà còn ngủ sao cô ả? Xuống đi, chị Yến đang ngồi đây nè.

Nghe tên chị Yến, Thương đổi giọng.

- Ủa, có chị Yến đó hả Hân, để em xuống liền. Tối qua đi nhậu với mấy người bạn tới gần 4 giờ sáng mới về, mệt quá!

- Mày nhậu nó vừa vừa thôi, kẻo chết sớm đấy! Đàn bà con gái gì đâu mà ham nhậu, bởi vậy nên ế chồng tới giờ này!

Bên kia đầu giây, tôi vẳng nghe tiếng Thương cười sảng khoái. Thật ra, Thương quen chị Yến cũng do tôi. Một lần tôi rủ nó ra tiệm chị bới tóc đi đám cưới đứa bạn. Từ đấy Thương kết thân cùng chị Yến, hai người rù rì với nhau hùn hạp khuyếch trương tiệm lớn thêm tôi đâu biết, để sau đó sập tiệm, Thương lỗ gần hai cây vàng, nó cứ trách tôi hoài.

Chị Yến lôi trong giỏ sách hai cuốn abum, đẩy sang phía tôi, nói:

- Hình đám cưới của chị nè, xem đi cưng.

Tôi cầm một cuốn lên, lật từng trang ra ngắm nghía. Hình chụp chị Yến đứng bên cạnh chồng cười toe toét. "Ông cụ" chồng chị trông còn khá khoẻ mạnh, cao lớn, đầu hói lên tận đỉnh với cái mũi lõ đỏ au, và miệng thì móm xọm, đeo mắt kiếng che gần hết nửa khuôn mặt. Trông ông cụ cũng rạng rỡ không kém gì cô dâu đứng nép một bên. Tôi gọi chồng chị là ông cụ vì cụ nay đã tròm trèm 75 mùa lá rụng. Chị Yến mặc chiếc áo dài cưới màu đỏ cánh sen, thêu thùa khá rực rỡ. Cô dâu 51 tuổi, dáng người thon thon. Nếu không biết rõ tuổi thật của chị, tôi đoán chị chừng hơn bốn chục là cùng. Tôi lật những trang tiếp theo, những tấm ảnh chụp vợ chồng chị chung với gia đình, bạn bè, tấm nào chị Yến cũng cười toét.

- Mèng ơi...! 51 tuổi mới có được tấm chồng, mừng quá hay sao mà cười dữ vậy bà?

Chị Yến phá lên cười ha hả.

- Mừng chớ sao không mừng cưng! Ổng dễ thương lắm. Bữa tiệc cưới chấm dứt, chị thấy ổng nằm chèo queo một mình ở khách sạn, còn chị đi nhậu tiếp với bạn bè tới gần sáng luôn.

- Trời ơi! Vừa phải thôi chớ!

- Ông già rồi em, thức theo mình chịu gì thấu. Bạn bè chúng nó cứ lôi đi, tụi nó la lối nói chưa đủ đô, không có bữa nào vui bằng tiệc cưới của cô dâu 51 tuổi. Đòi uống tiếp. Vui quá trời!

- Có đi hưởng tuần trăng mật không chị?

- Có chớ em, chị với ổng đi Nha Trang gần cả tuần.

- Cha! Hạnh phúc dữ héng!

Tôi hạ giọng nói nhỏ nhỏ:

- Ông già như vậy, còn mần ăn được gì không chị?

Hỏi xong câu đó, tôi phá lên cười. Chị Yến cũng cười theo, mắng yêu:

- Đồ quỷ, hỏi tầm bậy tầm bạ không à.

Tôi tiếp tục lật qua trang khác, tấm này chụp đại gia đình chị, có mấy người tôi biết mặt như chị Oanh, chị Nguyệt, chị Mỹ và cô út Thu Vân. Chị Yến chỉ vào cô bé gái mặc chiếc váy mầu hồng bảo:

- Con gái của Thu Oanh đó, em nhớ không?

- Cha! Lớn dữ rồi héng, càng lớn càng dễ thương ghê! Ba nó có về thăm nó không chị?

- Không, thì từ cái vụ hồi chị kể cho em nghe tới giờ, ba nó đâu có về nữa.

- Ồ, chả giận dai dữ! Còn thằng nào đây?

- Ừa, thằng con nhỏ Mỹ em gái chị đó. Hên ghê, hồi Mỹ với chồng nó giận nhau, chồng bắt lén thằng nhỏ mang về Miên từ lúc còn nhỏ xíu à. Mỹ khóc quá trời, tưởng thất lạc thằng con luôn. Thằng chồng bị dính bịnh sida, chết rồi. Trước khi chết nó trối kêu gia đình trả lại con cho Mỹ. Thằng nhỏ về đây không biết tiếng Việt, bây giờ thì nói khá rồi. Cả nhà chị mừng hết sức.

- Con bé tí xíu này là con của thằng Út nhà chị phải không?

- Ừa, nó đó. Còn thằng chút éc này là đứa thứ hai của vợ chồng nó.

- Trời! Vậy là nó giỏi hơn em rồi đó.

Cả hai chị em tôi cùng cười rũ rượi.

- Còn nhỏ Thu Vân hiện giờ ở đâu?

- Bên Ấn Độ, chồng nó có việc làm về đón nó qua rồi.

- Vậy gia đình chị là "international family" rồi đó! Chị Oanh lấy chồng Hongkong nè, chị Mỹ lấy chồng Miên nè, Thu Vân lấy chồng Ấn Độ nè, chị thì giờ có chồng Mỹ. Thôi còn bà Nguyệt, gả quách bà cho ông Pháp hay ông Đức gì đó cho rồi.

- Nguyệt có chồng rồi em, gả cho ai nữa.

Tôi vừa nói chuyện với chị, vừa lật trang kế tiếp của cuốn abum vừa cười tủm tỉm khi nghĩ đến Thu Vân, cô em gái út của chị. Thu Vân cao nhòng,

ốm nhom hay bận bộ đầm trắng tinh, lại có tướng đi như bay lao về phía trước trông cứ như ma lướt, tui tôi vẫn chọc nó là "ma chơi". Lúc tôi chưa sang Nhật Vân lấy chồng người Ấn độ, có qua Ấn tổ chức đám cưới và sống bên nhà chồng. Tôi được xem hình đám cưới của Vân, cũng mặc áo Sa ri, đầu đội khăn voan vàng, mũi cũng xỏ lỗ đeo vòng, trán cũng chấm dấu đỏ chót y như mấy cô gái trong phim Ấn Độ. Sống bên đó được hơn năm chồng cô ả thất nghiệp khuyên nàng nên trở về Việt Nam vì dù sao bên đó còn có gia đình thân thuộc. Nay anh ta kiếm được việc làm về Việt Nam rước vợ qua sống chung.

- Đám cưới chị tổ chức ở nhà hàng nào vậy?

- Ở đường Cao Thắng đó em, nhà hàng cũng dễ thương lắm, rẻ mà đồ ăn rất ngon. Mà nói nghe nè, bữa tiệc cưới mắc cười gần chết, bé Ti con thằng Út đứng bên cạnh chị giựt áo gọi bà nội um xùm, trời ơi, con nhỏ đòi bà nội xin cái bông cầm trên tay. Thằng nhỏ bồi bàn cứ đứng trố mắt nhìn, hỏi: "Ủa cái vụ gì vậy chị?". Chị phải nói nho nhỏ: "Cháu nội đòi cái bông".

Tôi phá ra cười rũ rượi, cười chảy cả nước mắt, cười đau quặn cả ruột. Thật tình nghe cứ như chuyện tiếu lâm thế kỷ.

- Chồng em có về chung với em không?

- Dạ không, em về mình ên à, ảnh mắc bận học.

- Già rồi còn học gì nữa?

- Học chớ, học cao học, thạc sĩ, tiến sĩ. "học... học nữa và học mãi" mà chị.

- Chồng em có đẹp trai không?

- Chị có đi dự đám cưới em mà.

- Ờ lâu quá chị quên rồi.

- Để em lấy hình cho chị coi.

Nói rồi tôi đứng dậy, bước xuống phía phòng mình định vô trong lấy máy chụp hình mang ra cho chị coi. Nhưng cửa bên trong đã bị thằng Tài khoá

trái, tôi lần ra phía cửa sổ tình trèo vào lối đó, nhưng cũng bị nó chốt bên trong luôn. Thằng cà chớn! Nó sợ tôi đi ra đi vô làm nó không ngủ được nên nhốt mẹ bên ngoài. Tôi quay ngược trở lại chỗ cũ, cười giả lả với chị:

- Chút xíu đi, thằng con em nó chốt cửa bên trong rồi, không mở vô được.

- Ừa, đâu có sao, chị còn chờ Thương nữa mà. À con nhỏ gì hay đi chung với em, hiện giờ ở đâu?

- Chị tính nói nhỏ nào?

- Nhỏ đẹp đẹp đó, hồi xưa hay lên uống cà phê chung với em đó.

- À, con nhỏ Mỹ Lan hả? Nó lấy chồng định cư bên Canada rồi.

- Ủa, nó đi hồi nào vậy cà?

- Đi từ năm 2003 lận.

- Chồng nó có khá không em?

- Em đâu có biết. Chắc cũng nghèo vì Canada lương thấp thấy mồ.

- Sao mà nó gặp được chồng nó vậy?

- Qua bển mới gặp, chị nó bảo lãnh cho sang du lịch, gặp ông này rồi ở lại luôn.

- Vậy nó có yêu chồng nó không em?

- Ai mà biết, hỏi thì nó bảo: "Tao rất là yêu chồng tao...".

Tôi nhại lại y chang giọng nói của đứa bạn cho chị Yến nghe, chị Yến cười khúc khích. Tôi tiếp tục:

- Mà em thấy con nhỏ đó ai nó cũng "yêu" hết trơn, nhất là mấy anh Việt Kiều đẹp trai, chị yêu hết mình, bám lấy như sam vậy đó. Hồi còn ở Việt Nam, quen với thằng nào mà không mang lại khoe với em. Có thằng em nhìn mặt điếm thấy mồ, khuyên nó mà nó có thèm nghe đâu. Để đến khi thằng về nước, không thư từ liên lạc, buồn, thất tình khóc rấm rứt. Thấy mà bực mình.

- Tại cái số đó em ơi.

- Ủa, chớ không phải giống chị rồi chị động lòng hả?
- Còn cái ông già người Nhật, bồ cũ của nó bây giờ ra sao?
- Ổng chết rồi chị, chết đâu hồi tết năm 2002, bị nhồi máu cơ tim chết.
- Trời, tội vậy!
- Em nghe cũng hết hồn luôn. Thiệt tình, con người sống nay, chết mai không biết đâu mà lần. Ông tốt bụng lắm đó chị, lần nào qua ông cũng cho Lan quá trời tiền, ông bảo nó để dành đặng mai mốt phòng thân nếu lỡ ông không còn qua Việt Nam được nữa.

Nhắc đến ông Koizumi, tôi cảm thấy chạnh lòng. Lần đầu tiên qua Nhật, tôi đi cùng chuyến bay với ông, ông giúp tôi làm mọi thủ tục, lúc ấy Tokyo và Sài Gòn chưa có chuyến bay trực tiếp, tôi phải bay qua ngả Kansai (Osaka) và từ đó chuyển tiếp đến Haneda (Tokyo). Nếu không có ông, chắc là tôi gặp nhiều rắc rối vì không biết tiếng Nhật. Sau khi tới Nhật, thỉnh thoảng ông gọi điện thoại hỏi thăm về cuộc sống mới mẻ của tôi, khuyên nhủ tôi đừng có buồn, ráng một thời gian sẽ quen. Vậy mà chỉ hơn 2 năm sau, ông ra đi đột ngột. Tin ông mất làm tôi bàng hoàng đau đớn, hình ảnh của ông lại hiển hiện trước mặt, tôi mín chặt môi mình để mặc cho những giọt nước mắt lã chã tuôn rơi. Ông Koizumi đã bước vào tuổi 63, nhưng còn khoẻ mạnh và rất phong độ, mới bữa nào bước chân của ông còn hùng hồn dập mạnh lên nền gạch bông trong khách sạn, nơi tôi và nhỏ Lan ngồi chờ ông đi ăn cơm chiều. Lan quen với ông, tôi được hưởng thơm lây, Lan nhận tôi làm chị, mang ông về tận nhà tôi giới thiệu với mọi người. Thằng Tài nhà tôi được ông mua cho đồ chơi xịn, con bé Trân được ông lì xì cho bao màu hồng hồng, còn tôi, lúc nào cũng có chocolate Nhật Bản chính hiệu nhai dí dỏm. Lâu lâu, lại được ông dắt lên Super ball sắm đồ. Ngày đám cưới tôi, ông không qua dự được những cũng gửi quà chúc mừng. Những ân tình ông dành cho gia đình tôi, làm sao tôi quên được. Khi nghe tin ông mất, chồng

tôi cũng bất ngờ, anh bảo đó là một tai nạn. Tụi tôi chưa thực hiện được chuyến viếng thăm ông như hứa trước thì ông đã từ giã cuộc đời.

- Lan nó cũng mua được cái nhà rồi hén em?

- Dạ, lúc ổng còn sống lận. Nhưng sau đó nó bán rồi, bán để lo đi Pháp theo vụ hôn nhân giả và cuối cùng bị lừa mất đâu 8000 đô la.

- Trời ơi, sao uổng vậy?

- Thì tại nó ngu chớ sao. Em can nó ngay từ đầu, không chịu nghe. Ham đi Pháp lắm.

- Vụ đó làm sao kể chị nghe đi.

- Chờ em chút xíu, em đi lấy thêm nước uống đã, nãy giờ nói nhiều quá khô hết cả cuống họng rồi.

Tôi đi xuống dưới bếp cầm luôn chai nước suối để trong tủ lạnh lên phòng khách, rót thêm nước vào ly cho chị, rồi mới rót vào ly mình, ngửa cổ uống ực một hơi cho đã khát, chậm rãi kể tiếp:

- Nó bị con mẹ kế bên nhà dụ khị, mẹ có ông bồ là Viêt Kiều Pháp, rù rì làm sao mà đưa một lúc cho mẹ 8000 đô la. Sau đó ông bồ bà về nước bị tai nạn đâu qua Việt Nam được nữa, mẹ xù tiền luôn.

- Trời! Tội nghiệp Lan quá hén.

- Mẹ không xù thì cũng có tiền đâu mà trả, nghèo rớt mồng tơi, nhà đang ở là đi mướn. Chẳng biết Lan nghĩ sao mà đưa một lúc số tiền lớn vậy cho mẹ.

- Nhỏ em nó dạo này sao rồi? Còn mần ăn ngoài Hà Nội nữa không?

- Nhỏ đó chết rồi chị, bị ung thư gan chết hơn năm rồi. Tội ghê! Chết ở lứa tuổi có ba chục. Phát bịnh hai tháng là chết liền.

- Trời ơi, sao buồn quá vậy nè!

- Nhỏ đó giỏi lắm đó chị, nó mở nhà hàng ngoài Hà Nội, nấu đồ ăn đậm chất Nam bộ, đắt khách lắm. Hồi đó Lan vẫn phải mua gạo tấm, ba đồ gia vị trong này gửi xe lửa ra cho em nó bán. Nó chết rồi không biết nhà hàng sẽ ra

sao?

- Còn thằng con nó thì sao? Ba nó lãnh nuôi hả?

- Không. Đang ở Sài Gòn nè, mà ở đâu thì em không biết. Lúc má thằng nhóc chết, đâu có cho nó biết mà gởi thẳng vô Sài Gòn, vì sợ ba nó biết bắt nuôi.

- Sao không để cho ba nó nuôi, nó sống với ba ruột không tốt hơn hả?

- Ba nó có vợ khác rồi. Chị em Lan đâu có muốn mất cháu, nghe nói chị của Lan làm giấy bảo lãnh mang thằng nhóc qua Canada.

- Vậy thì tốt. Tội nghiệp thằng nhóc quá!

- Chị biết không, cả nhà Lan nói tiếng Nam, lọt mình thằng nhỏ nói giọng Bắc kỳ đặc sệt. Lúc sau này nó biết má nó chết, nó nói với Lan rằng: "Dì không được uống rượu, đừng có như mẹ cháu, bia rượu cho lắm vào, bị bệnh gan chết rồi đấy!". Lan kể cho em nghe, hai đứa em cười quá trời.

- Thằng nhóc bao nhiêu tuổi rồi em?

- Tám tuổi. Ý! bây giờ thì 9 tuổi rồi.

Chị Yến buồn bã nhắm mắt lại, tôi cũng ngồi im không nói gì, tay lật đi lật lại mấy cuốn abum hình. Để xua đuổi không khí nặng nề bao trùm lên căn phòng, tôi đánh tiếng trước:

- Ai trang điểm cô dâu cho chị sao mà đậm lè vậy trời?

- Ờ cái con nhỏ kia kìa.

- Chị tự trang điểm còn đẹp hơn đó. Cái áo xoa rê dễ thương quá!

- Đẹp không? Đố em biết chị mướn hết bao nhiêu đó?

- Mấy trăm chị?

- Có 2 trăm ngàn đồng à. Ai cũng khen đẹp.

- Rẻ quá! Mà đẹp thiệt.

- Chị tính không có bận xoa rê, mình già rồi, áo dài là đủ nhưng bạn bè chị không chịu, bắt phải mướn xoa rê.

- Chị bận xoa rê được lắm chớ, trông còn ngon lắm!

Tôi chăm chú ngắm nghía cuốn abum thứ hai chụp chị mặc áo xoa rê, tấm nào cũng thấy cười toét.

- Chào mẹ, chào cô.

Tôi giật mình ngước lên thấy thằng con đang đứng lù lù ngay cạnh, tóc dựng ngược lỉa chỉa, mặt vẫn đang còn say ke. Chị Yến sững sờ nhìn thằng nhỏ không chớp mắt, mất vài giây chị mới xoay qua tôi, thốt lên:

- Nó giống ba nó quá em ơi!

Tôi mỉn cười âu yếm nhìn con.

- Càng lớn càng giống hén. Ba nó về thăm nó không em?

Tôi lắc đầu:

- Dạ không. Lâu rồi em cũng không có tin tức gì của ổng, dám chết già rồi không chừng.

- Ừm...! Cái miệng ăn mắm ăn muối, nói bậy bạ không à!

Tôi lại toét miệng ra cười. Thằng Tài bỏ đi xuống phía dưới bếp.

- Lẹ hén Yến, mới bữa nào mà nay đã mười mấy năm rồi.

- Đàn ông bạc bẽo vậy đó em. May mà em còn gặp được ông chồng sau này tốt bụng. Ba thằng Tài ngó cái mặt tử tế vậy mà tệ thiệt hén!

- Ổng tệ thiệt đó.

Tôi ngoái cổ ngó xuống dưới canh me thằng Tài, mỗi lần nói lén ba ruột nó phải canh chừng không cho nó biết, tôi chưa bao giờ nguyền rửa, chửi bới ông trước mặt con, tôi muốn để khi con khôn lớn nó sẽ tự tìm hiểu về cha mình. Biết con còn ở bên dưới nhà, tôi nói khẽ đủ cho hai người nghe.

- Hồi năm 2000 ba nó có về tìm, thăm nó được hai bữa đầu, sau lần rủ em đi chơi chung không được, ổng chẳng thèm tới thăm con nữa.

- Có cho tiền nuôi con không?

- Có, cho 500 ngàn đồng mà em không lấy.

- Tệ dữ vậy hả?

Tôi im lặng, tự nhiên nước mắt hai bên khoé cứ ấm ức tuôn trào. Bao nhiêu năm trời ôm con nuôi một mình, tôi đã chịu biết bao nhiêu nhọc nhằn, cay đắng. Ngay cả những lúc cùng quẫn vì túng thiếu, tôi cũng chưa bao giờ mở miệng xin ông một đồng nào. Tính đến năm 2000, con tôi tròn 8 tuổi, không biết ông nghĩ sao mà lại cầm 500 ngàn đồng đưa cho tôi với câu nói: "Em cầm lấy lo cho con" số tiền đó chỉ đáng giá 50 đô la mỹ, chắc ông tưởng nó to như bánh như bánh xe bò. Gạt nước mắt, tôi sụt sùi kể tiếp cho chị Yến nghe:

- Thằng nhỏ coi vậy mà ghê lắm, thấy ba nó không lên thăm, em hỏi có buồn không, ảnh trả lời: "không, con chỉ biết có mẹ thôi". Vậy mà cô chủ nhà hỏi nó: " Sao lâu quá ba Tài không lên thăm Tài vậy?" Chị biết nó trả lời sao không?

- Sao?

- Ba con bận lắm, không có thời gian. Mà cũng tại mẹ con đó, chưởi ổng hoài, ba con tự ái đâu thèm lên nữa.

- Nó nói vậy hả?

- Dạ, thì cô chủ nhà méc lại em nghe. Thật ra, em đâu có chửi gì ba nó. Thằng lẻo mép thiệt!

- Mà em với chồng hiện giờ sống có hạnh phúc không?

Nghe chị hỏi, tôi khựng lại giây phút. Thật tình, tôi cũng chẳng biết mình có hạnh phúc hay không, nói đúng ra tôi chưa biết thế nào thì gọi là hạnh phúc. Thấy tôi ngây mặt, chị tiếp tục hỏi dồn:

- Em có yêu chồng mình không?

Tôi cười gượng, trả lời:

- Yêu là một việc, hôn nhân là một việc. Hai cái đó khác hẳn nhau.

- Con nhỏ này nói chuyện ngộ thiệt ta.

- Đâu phải cứ lấy nhau vì tình yêu là có hạnh phúc, như chị chẳng hạn, qua mấy cuộc hôn nhân rồi, chị thấy mình có hạnh phúc không? Đó, chị cũng yêu đó!

Chị Yến xụ mặt xuống, có vẻ buồn.

- Em thừa nhận, cuộc hôn nhân của em lúc đầu là có tính toán, nhưng bây giờ thì coi như ván đã đóng thuyền rồi, bù lại chồng em yêu em, anh đối xử với em rất tốt. Như vậy là đủ rồi phải không chị?

Chị Yến đăm chiêu, nhưng cũng gật đầu. Tôi lại hỏi chị:

- Vậy chị có yêu ông Mỹ này không?

- Không yêu sao mà chịu cưới.

Rồi chị cất tiếng cười khanh khách. Tiếng gõ cửa cộc cộc cắt đứt câu chuyện của hai chị em tôi, tôi đứng dậy, bước ra mở cửa, miệng nói:

- Thương đó.

Một người - Một đời

Chương 29

Thương thật, cô nàng đội cái nón kết che sụp cả gương mặt, một tay cầm mắt kiếng, một tay xách bịch trái cây nặng trĩu. Vừa bước vào nhà đã oang oang:

- Lâu quá mới gặp lại chị, chị khoẻ không?

Chị Yến cười thật tươi, buông ngay một câu hỏi:

- Chồng con gì chưa?
- Chồng con cái gì, ế rồi Yến ơi! Khi nào chị qua Mỹ được kiếm dùm em một ông với.
- Ok, chị sẵn sàng.
Thương cởi bớt áo khoác ngoài, vắt lên thành ghế, xong quay lại nhấc bịch trái cây đưa qua cho tôi, nói:
- Chị chịu khó mang ít trái cây này qua làm quà cho anh Lùn nhé.
- Khách sáo quá bà! Lần nào lên cũng bày vẽ mua quà!
- Em gửi cho anh Lùn mà, phải cho chị đâu mà la.
- Ừ, cho chị xin, cảm ơn em!
Tôi đón lấy bịch trái cây, sai thằng Tài mang xuống bỏ trong tủ lạnh.
Thương ngồi xuống ghế, lật cuốn abum hình cưới chị Yến ra coi, cười khúc khích:
- Sang được bên Mỹ, chị nhớ kiếm dùm em một ông nhé, ai cũng được chị ạ, cỡ như chồng chị cũng ok.
Chị Yến hình như còn tấm tức chuyện tình yêu và hôn nhân, quay trở lại đề tài đó. Tôi gạt ngay sang một bên, lên tiếng:
- Thôi, dẹp chuyện ấy đi. Mình già cả rồi, sống vì con cái. Yêu với chả đương gì mắc mệt chị ơi!
Thương cũng chêm vào:
- Ừ, Hân thì cần gì yêu Hân nhỉ? "Hy sinh đời bố, củng cố đời con" Hân nhỉ. Hân này khôn lắm!
Cả ba cùng cười khúc khích. Thương ngưng không xem hình nữa, ngửng mặt lên nhìn chị Yến:
- Ổng già quá rồi Yến ơi! Cái điệu này chắc chị phải chuẩn bị tinh thần trước... ráng kiếm thêm vài ông nữa cho đủ bộ, phấn đấu sao cho bằng bà Liz Taylor chứ không thì kém miếng khó chịu lắm Yến ạ.

- Thôi, thôi... chị già rồi, để cho chị yên thân.
- Lần này là lần kết hôn thứ mấy rồi Yến?
Tôi chõ mỏ vô:
- Ba lần chính thức rồi đó mày, còn mấy người "xơ cua" không kể. Yến này cũng dữ dội lắm!
Chị Yến không nói gì chỉ cười. Thương né người móc cái điện thoại trong túi quần jean ra nghe, qua lời đối thoại của nó, tôi biết Thương có khách quen đến nhà hàng kiếm, nhưng cô nàng từ chối đến gặp và dặn anh quản lý nói khéo sao đó cho khách vừa lòng vì Thương đang mắc bận. Quay qua tụi tôi, Thương nói:
- Khách đòi gặp em, nhưng mà kệ, lâu lâu chị em mới có dịp gặp nhau. Nếu Yến mà qua được Mỹ nữa thì chắc gì còn gặp lại Yến nhỉ?
- Tụi bay cầu cho chị phỏng vấn lần này đậu đi nghen.
Tôi lượm chiếc điện thoại của Thương đưa lên ngắm nghía, chiếc điện thoại nhỏ xíu, dễ thương. Tôi bỗng bật cười nhớ chuyện xưa, hồi đó trong khi tôi còn đang xài máy nhắn tin (pager) thì Thương đã có máy điện thoại di động, máy này do một anh bạn Việt Kiều bên Mỹ mang về tặng Thương, chiếc máy hiệu Motorola to kệch cỡm, y như cục gạch, ăng ten dài thòng xài theo kiểu nối mạng 6 số chứ không dùng thẻ sim card 9 số như thông thường. Thời điểm đấy, máy điện thoại di động là một loại hàng xa xỉ đối với tụi tôi tuy rằng nó đã được phát minh từ khá lâu. Lúc đó máy điện thoại hiệu Motorola đã có loại Startac nhỏ gọn giá lên tới 2000 đô la một chiếc, nên "cục gạch" của Thương làm cô nàng mắc cỡ. Thương luôn cất điện thoại trong một cái bóp, đeo lủng lẳng bên người, mỗi lần có ai đó gọi tới là vội vàng chạy vào trong nhà vệ sinh, hay chỗ kín đáo nào đó mở ra nghe, kẻo quê chết! Tôi hay chọc nó: "Cục gạch của mày đâm ra hữu dụng ghê, thằng nào loạng quạng, phạng cho một phát vào đầu dám chết tươi không chừng "

Rồi cất tiếng cười sang sảng. Nhắc chuyện "cục gạch" của Thương làm tôi lại nhớ đến cái máy nhắn tin của ông Luông Điếc (người mà có liên quan đến vụ án Năm Cam). Hồi đấy máy nhắn tin khá thông dụng ông ta cũng ti toe mua một cái lấy le với đời, chiếc máy nhắn tin được đựng trong vỏ bao da đeo xệ bên lưng quần jean hàng hiệu trông thật sành điệu. Thế nhưng mua về cả tháng mà chẳng nghe thấy tiếng pip..pip gì cả, ông liền mang ra ngoài cửa hàng "mắng vốn" rằng họ bán cho ông cái máy dỏm. Sau một hồi xem lại chức năng máy, cậu nhân viên bảo với ông rằng máy không có sao phải bật nút này lên, không có ai nhắn thì làm sao máy phát tín hiệu đó được. Thì ra hôm mua, nhân viên đã giảng giải cho ông nhưng hoặc là vì ông bị điếc không nghe, hoặc không hiểu đến mấy thứ hàng tân tiến, ông Luông không thèm bật nút mở và cũng chẳng biết cho bạn bè số máy của mình để họ nhắn. Về sau chuyện kể được lan ra rộng rãi, tôi nghe ôm bụng cười gần chết.

- Lại mới đổi máy khác hả?

- Đổi đâu, em mua đấy, chiếc cũ bị giựt mất tiêu rồi.

Chị Yến cũng hùa vào:

- Ừ, điện thoại xịn bây giờ dễ bị mất lắm. Hồi năm ngoái nhỏ em chị về cho chiếc điện thoại dễ thương ghê, chị thòng vào dây đeo trên cổ, rồi một bữa đi ăn tối chung với bạn, gặp mấy đứa quen cũ, chị cũng có nhớ tụi nó là ai đâu, thấy tụi nó nhào vô gọi tên chị um xùm, hỏi thăm chị có khoẻ không, nắm tay nắm chân thân thiết lắm. Hồi sau coi lại cái điện thoại mất tiêu, thì ra tụi nó làm bộ để "thó" điện thoại của mình. Sài Gòn bây giờ lửa đảo khiếp quá!

Chị Yến lại tiếp tục:

- Số điện thoại Hân xài lâu dữ hén, chị nhớ lâu lắm rồi còn gì!

- Thì chị mua thiếu dùm em của bà Nga bồ ông Bạc (mr Park) thời năm 1996 đó, nhớ không?

Chị Yến nhíu mày ra chiều suy nghĩ một chút rồi bật tiếng:

- À...! Chị nhớ chiếc điện thoại đó rồi?
- Dạ, đó là chiếc Motorola đời 7200 thì phải, sau đó em bán cái vỏ cũ cho con mẹ mai mối lấy chồng Đài Loan, đổi chiếc khác cùng hiệu đời 7500, qua Erison, Startac-X, Nokia... còn bây giờ là Simen. Kể ra thì cũng nhiều chiếc lắm rồi, nhưng vẫn giữ số cũ. Khi em qua Nhật, em để lại cho nhỏ em xài, lúc nào về thì mượn tạm ít hôm.
- Bà Nga bây giờ không biết ra sao hén? lâu quá chị cũng không còn gặp bà nữa.
- Trời...! Bà Nga bây giờ giàu lắm đó chị.
- Vậy hả, sao em biết?
Tôi đổi mặt, làm ra vẻ quan trọng, đưa bàn tay xoè ra rồi lại làm động tác nắm tay thu gom lại, nói:
- Bà nắm hết tiền bạc của cải gia tài của ông Bạc, đất đai, công ty gì gì bà cũng đứng tên hết trơn. Con mẹ đó giỏi thiệt! Vợ ông Bạc qua đây chấp nhận bà Nga luôn.
- Sao em biết hay vậy?
- Bà Nga mở công ty đối diện nhà cũ của em chớ đâu, căn nhà hồi xưa chị hay tới chơi đó.
Chị Yến đần cả mặt, hình như chị cũng bị bất ngờ vì cái tin tôi vừa tung ra.
- Thấy bà cũng tầm thường Hân hén? Con người ta có số cả đó em.
- Đồng ý với chị, bà quê mùa, xấu xí, nhưng bà giỏi, đáng nể thật! Đúng là đàn bà dễ có mấy tay!
Mấy chị em tụi tôi ngồi bàn chuyện thiên hạ tới hơn tiếng đồng hồ, đủ các thứ chuyện từ đời xửa đời xưa được mang ra nhắc lại. Rồi như chợt nhớ ra, chị Yến rủ tụi tôi lên vũ trường nhảy đầm, tối nay chị có tiệc mời muốn tụi tôi cùng tham dự. Tôi đưa mắt nhìn qua Thương, đưa đẩy:
- Thôi hôm nay nghỉ làm một bữa, đi chơi chung với chị Yến đi Thương.

- Chị thì sao?

- Chị hôm nay bận rồi, có hẹn với ba má Hải bạn thằng Út bàn chuyện "quốc gia đại sự". Nếu không chị đâu có từ.

Tôi bận thật, không phải chỉ lấy lấy cớ, mà cũng một phần vũ trường là nơi tôi chẳng ưa chút nào, tôi ghét tiếng ồn ào của nhạc, tiếng đập uỳnh uỳnh của trống, tiếng tò tí te của kèn, rồi ánh đèn mầu chớp chớp nháy nháy quay cuồng đến chóng cả mặt, bất đắc dĩ lắm, nể nang lắm tôi mới đến vũ trường theo lời mời của bạn bè đi dự sinh nhật... lên đó chỉ một loáng là tôi phải xin phép rút lui liền vì chịu không nổi ồn ào. Chị Yến thì khác, chị mê ánh đèn mầu, chị thèm lả lướt trên sàn nhảy, ở nơi đó, dường như chị quên tất cả, quên sự đời, quên luôn cả tuổi tác, chị hoà mình vào lớp người xa lạ, dập dìu theo tiếng nhạc du dương, trầm bổng, và lúc thì ồn ào náo nhiệt như những trận cuồng phong. Có khi cả vũ trường rồ lên mạnh ai nấy lắc lư, uốn éo. Thương cũng chẳng chịu lên vũ trường, chị Yến thất vọng, không khí như loãng dần ra, bất ngờ tôi có điện thoại gọi tới.

- A lô, phải Hân không?

- Dạ, ai đó.

- Anh đây. Mai em về Nhật rồi phải không?

- À, Tân hả? Ừ, tối mai em đi rồi.

- Thế thì chiều nay mình gặp nhau một chút, anh mời đi ăn cơm nhá. Anh dành cả buổi chiều này cho em đấy!

Tôi cười thật to:

- Gớm! Ông làm gì mà quan trọng dữ! Dành cả buổi chiều cho em, nghe khiếp quá!

- Thật đấy chứ, từ hôm em về đến nay bọn này cứ bận triền miên.

- Thôi được rồi, bây giờ em đang có khách, chút nữa hẵng hay. Em sẽ gọi lại sau.

- Ừ, rảnh gọi cho anh liền nhé.

Tôi vừa cúp điện thoại, chị Yến đã nhào vô hỏi liền:

- Anh nào vậy? Anh nào vậy?

- Bạn hồi xưa đó mà, rủ đi ăn cơm tối.

- Wow! Đã quá nha.

Thương cũng kém miếng không chịu, ké vô:

- Chị Yến không biết hả, Hân này coi vậy chớ còn đào hoa lắm!

Tôi vênh mặt, kiêu ngạo:

- Xời ơi! Cỡ em mà ra đường hả quơ tay phải cũng được một anh, quơ tay trái cũng được một em. Giỡn mặt sao chị!

- Thôi mẹ ơi, nổ hoài!

Cả ba khựng lại, nhó nhìn về phía thằng Tài, rồi lại phá ra cười rũ rượi.

- Thằng đó nó còn quá bố chồng em, khó tánh lắm, em ăn mặc hơi "sexy" một chút, nó cũng nhăn mặt ra điều không chịu. Mai mốt thiệt, đứa nào vô phước lấy phải nó làm chồng.

- Ừ nhỉ, thằng Tài nhà chị nói chuyện cứ như ông cụ non.

Chị Yến bất chợt hỏi tôi:

- Em còn gặp lại ông gì nè - chị cố nhớ lại tên người đàn ông đó nhưng có lẽ không nhớ nổi, chị ậm ừ...

- Mr Han phải không?

- À... đúng rồi! mr Han! Em còn gặp lại ổng không?

- Có, lần nào về mà em không gặp. Mới cách đây hai bữa em ghé nhà thăm ổng chứ đâu.

- Ông sao rồi em, khoẻ không? Ông vẫn làm ăn ở đây chứ?

- Dạ, cha đó cũng giỏi thiệt, buông đầu này bắt đầu kia hay ghê. Chị biết bây giờ ông còn làm thêm nghề gì không?

Chị Yến nhíu mày chờ đợi tôi trả lời.

- Làm nhà báo, xuất bản tạp chí cho người Hàn tại Sài Gòn nữa đó.
Rồi chẳng để ai nói thêm câu gì, tôi xổ ra một tràng kể chuyện mr Han cho mọi người cùng nghe. Ông Han và tôi có mối quan hệ thân thiết cả chục năm nay, tôi cũng đã từng làm việc cho công ty của ông vài năm. Trong công việc ông là chủ, tôi là nhân viên. Trong đời thường, tôi và ông đều là bạn bè thân thiết một già một trẻ phải nói là tâm đầu ý hợp. Mỗi lần tiếp chuyện với tôi, ông tỏ ra cởi mở và không cần phải giữ ý tứ. Tuy tôi và ông chênh lệch về tuổi tác, khác biệt về giới tính và hai nền văn hoá hoàn toàn chẳng giống nhau, nhưng dường như lại đồng cảm, thân thiện. Nói chuyện với ông, tôi cứ nghĩ mình là đồng giới. Chồng tôi bảo với tôi rằng lẽ ra tôi phải là đàn ông mới đúng, chắc bà mụ nặn lộn nên tôi mới biến thành phụ nữ vì mọi tính cách của tôi đều mang đậm tính cách của đàn ông.
Tôi còn nhớ rõ lần đầu tiên theo chồng qua Nhật, trước đó mấy ngày, ông gọi điện thoại mời tôi đi ăn cơm cũng như để nói lời chia tay. Bữa đó tôi chọn món thịt bò Úc bít tết bị trúng độc, tối về "Tào Tháo" rượt chạy gần chết tưởng phải huỷ bỏ chuyến đi. Cũng những ngày đầu sống bên Nhật, ông là người duy nhất thường xuyên viết thư an ủi tôi. Ông nói rằng nếu khó chấp nhận cuộc sống ở ngoại quốc, công ty sẵn sàng chào đón tôi quay trở về. Dạo sau này tôi làm biếng viết thư, nên sự trao đổi bằng thư từ bớt hẳn, thỉnh thoảng gọi điện thoại cho lẹ. Nhưng lần nào về thăm gia đình tôi đều ghé nhà thăm ông. Tuy lịch trình làm việc của ông dày đặc, ông vẫn cố thu xếp thời gian để gặp tôi. Chỉ cách đây vài bữa, ông gọi điện thoại hẹn tôi đi ăn tối, nhưng vì hôm đó tôi bận nên đến gặp ông trễ hơn tại nhà. Căn nhà ông mướn cũng nằm trong khu chung cư Phạm Viết Chánh, cách nhà tôi ở chừng mười phút đi bằng xe honda. Căn nhà rộng 70 mét vuông có hai phòng ngủ, một phòng khách khá lớn và bếp cùng toilet thì nằm ở phía trong cùng. Vì có hẹn trước nên cửa ngoài không khoá. Tôi gõ cọc cọc trước khi

mở cửa ló mặt vào, Ông ngồi sau bàn máy điện toán, thấy động, ngước mắt lên, biết là tôi, ông cười tươi rói: "Ô...ô...! Bạn thân thiết của tôi! " Ông đứng dậy, bước ra ngoài dang tay ôm lấy tôi, vỗ nhẹ sau lưng rồi đẩy tôi ra, ông xoay tôi một vòng ngắm nghía: "You look good!". Ông đưa tay chỉ bộ ghế salon đặt ngay gần đấy, mời tôi ngồi. Tôi để chiếc giỏ sách lên bàn, thả mình xuống bộ ghế mềm mại êm ái. Ông ngồi đối diện tôi hỏi han đủ điều, ông rất vui khi thấy tôi đã hoà nhập được với cuộc sống ở Nhật Bản. Nhưng điều ông lo lắng nhất là liệu cuộc hôn nhân giữa tôi và chồng tồn tại được bao lâu khi mà mãi đến giờ này tôi vẫn chưa sinh được đứa con nào để làm sợi dây ràng buộc giữa hai người. Ông thở dài, lim dim đôi mắt, điếu thuốc lá vẫn gắn ở trên môi, lập loè ánh đỏ. Tôi im lặng, thật ra từ khi kết hôn đến nay, tôi chưa bao giờ nghĩ đến chuyện vợ chồng chia tay. Giờ đây nghe ông bàn đến việc này, tôi cũng hơi chột dạ. Nhưng lại gạt ngang ý nghĩ đó, bởi vợ chồng là do duyên phận. Ông Han vẫn im lặng đốt thuốc, hướng mắt nhìn ra cửa sổ, bất ngờ ông quay mặt lại nhìn thẳng tôi, nói: " Nina (tên của tôi trong công ty) tôi thấy cô nên đòi chồng mua cho cô nhiều nữ trang giá trị, cô đòi tiền mặt thì chắc không có đâu, để mai mốt gặp chuyện không may cô còn có số vốn." Tôi bật cười trước lời đề nghị của ông, kể ra thì ông lo lắng cho tôi cũng đúng, nhưng ông vẫn chưa biết nhiều về tôi, về những gì tôi toan tính trong đầu, tôi không phải chỉ như một loại cây tầm gửi. Tôi nói với ông: "Điều tôi lo ngại nhất bây giờ là chuyện thằng con trai mình, nó đã lớn, không còn con nít nữa. Nó nói thẳng vào mặt tôi rằng mẹ đâu có thương con, mẹ chỉ biết gửi tiền về còn thì cứ bỏ con cho người này người kia nuôi!" Ông Han nhíu mày nhìn tôi rồi chậm rãi: "Mà nó nói đúng! Nó đâu có nói sai".

- À quên kể cho chị nghe chuyện này, cách đây hơn năm, em nhớ đâu là cuối năm 2003, ông Han bị mất trộm.

- Vậy hả, ông mất nhiều không em?
- Tiền mặt khoảng vài trăm triệu (cỡ 20 ngàn đô la) thêm một cái đồng hồ Rolex và toàn bộ giấy tờ, sổ tiết kiệm, giấy hộ chiếu. Tụi trộm vô nhà bê luôn cả két sắt mà.
Nói xong, tôi cười sằng sặc, kể tiếp: Lúc trước ông mướn văn phòng ở đường Huỳnh Hữu Bạc, Tân Bình, tôi quay sang chỉ vào Thương, gần nhà con nhỏ này. Em đọc báo công an có đăng về vụ trộm, tên ông thì đúng nhưng số nhà và tên đường lại khác nên em nghĩ chắc người với người trùng tên, mấy hôm sau gặp ông, ông nói em mới biết. Thì ra tên đường đã đổi nên em nhận không ra. Lúc chưa bị mất trộm ông có nói với em rằng vợ con ông từ Úc ghé đây chơi vài ngày rồi cùng nhau về lại Nam Hàn, nhưng ông mất hộ chiếu đâu có đi chung được. Nhà ông nuôi con chó khôn lắm, vậy mà trộm vào, con chó chẳng biết gì, dám lại còn quẫy đuôi mừng không chừng. Em nghĩ bọn trong công ty dàn cảnh thôi vì ai mà biết ông để tiền nhiều trong két vậy.
- Rồi có tìm lại được không em.
- Không, có báo công an nhưng mà dễ gì, tìm lại được tụi nó cũng chia nhau hết bố nó rồi. Mày là tư bản giàu có, cho mày chết. Nói chuyện với ông mà em cười khúc khích, ông bực mình: "Mày thấy tao mất tiền mừng lắm hay sao mà cười hoài vậy?"
*
Đồng hồ đã chỉ hơn 4 giờ chiều, thấy vẫn còn sớm, tôi đề nghị:
- Ở đây thêm chút nữa rồi mình đi kiếm cái gì ăn tối hén Yến?
Tôi đưa mắt nhìn qua Thương, dò xem thái độ của nó.
- Chị có hẹn với anh Tân rồi mà.
- Kêu ổng đi luôn cho ông trả tiền.
- Ngại không em? - Chị Yến hỏi.

- Nhằm nhò gì chị, ông không trả em trả, đãi chị và Thương một bữa không được sao?

Dứt lời, tôi vớ chiếc điện thoại để trên bàn, bấm dò tên anh Tân trong mục trả lời hồi nãy để gọi ngược lại thông báo cho anh biết:

- Em sẽ đi chung với hai người bạn đấy. Hôm nay mình ăn cái gì đây?

- Tuỳ, thích ăn gì thì cứ việc chọn.

- Ăn cái gì được ta?

Tôi che phần nói chuyện, quay lại hỏi cả chị Yến lẫn Thương xem hai người hôm nay muốn ăn món gì, đồ biển bị loại bỏ vì tôi đang ho nặng, tôi mà nhìn thấy đồ biển là thèm không cưỡng lại được. Cuối cùng tụi tôi chọn ăn lẩu dê, thịt dê lành mà lại có nhiều món dễ nuốt.

Tôi rủ cả thằng Tài đi luôn nhưng cu cậu chê lẩu dê không chịu theo, tôi lẩm bẩm: "Vậy thì cho mày ở nhà ăn ơm nguội" Ba chị em tôi túc tắc đi bộ ra quán gần nhà. Mới có 5 giờ chiều mà khúc đường này thấy vắng vẻ hẳn đi, không như buổi trưa và buổi sáng, lúc nào cũng tấp nập người qua lại, hai bên đường các cửa hàng đồ sắt, vật liệu xây dựng xếp tràn lan ra ngoài. Còn bây giờ đã được thu dọn lại ngắn nắp chuẩn bị đóng cửa nghỉ, chỗ thì chuyển qua bán lẩu dê. Từng tốp nhân viên xông ra tận giữa đường, chèo kéo khách qua lại.

Tôi dẫn chị Yến và Thương vào quán quen cũ, quán này tôi và Thương thường xuyên ghé đây từ cái thủa tụi tôi còn làm chung. Chọn bàn đặt ngay hè phố cho thoáng, chị em tôi gọi đồ uống trước, sau đó gọi món ăn lai rai chờ anh bạn chạy xe tới. Tụi tôi ăn gần xong bữa, anh Tân mới chạy xe đến quán, dáo dác tìm kiếm xem tụi tôi ngồi ở đâu. Tôi đưa tay vẫy anh lại, để mặc chiếc xe dựng chân chống ngang cho nhân viên đẩy đi gửi, anh bước về hướng bàn mấy chị em tôi đang ngồi.

- Anh muốn ăn gì thì kêu nghen, tụi này no bụng rồi đấy. Anh vừa đi vừa bò

hay sao mà chậm thế?

- Kẹt xe quá!

Anh đưa mắt nhìn quanh và vẫy người phục vụ kêu mang ra cho anh một chai bia. Tôi kêu thêm một chai nữa cho chị Yến để hai người có bạn nhậu, tôi và Thương uống nước ngọt. Chị Yến đã làm hết một chai từ nãy, gương mặt chuyển sang đỏ dần. Tôi đưa tay qua phía chị Yến giới thiệu với anh Tân:

- Chị Yến, bạn của em. Và cũng chính là thủ phạm mai mối em cho ba ruột thằng Tài đó.

Chị Yến e hèm!

- Đổi thừa hén?

Bữa ăn kết thúc, cả nhóm chia tay nhau tại đây, mạnh ai nấy về nhà. Anh Tân còn mời tôi và cả nhóm đi uống cà phê nhưng tôi từ chối vì có hẹn với thằng Út lúc 7 giờ tối, tôi đi bộ về nhà.

*

Sau ngày trở về Nhật, tôi và chị Yến còn liên lạc nhiều lần qua ngả yahoo messenger, tôi hồi hộp theo dõi từng bước chân của chị, ngày chị nộp hồ sơ chờ phỏng vấn, bữa chị đóng tiền học làm nail, chị bảo với tôi rằng qua Mỹ không có nghề nghiệp gì thì chỉ đi làm nail là dễ kiếm tiền nhất, chị muốn để dành tiền gởi về phụ với con mua nhà, không có cái nhà, thiệt là khổ. Tôi ráng an ủi chị, không muốn làm chị nản lòng. Bởi, ở cái lứa tuổi của chị mới tập tễnh qua Mỹ không phải là dễ sống.

Qua những lần "chát chít" trên mạng yahoo, chị tâm sự với tôi về những điều thầm kín, hình như có những chuyện người ta khó nói ra lời hơn là viết thư giải bầy. Chị kể cho tôi nghe về người ấy của chị khi xưa, người mà bấy lâu nay chị cứ tưởng đã bỏ mạng ở một nơi xa xăm nào đó. Thời gian thấm thoát trôi qua, 30 năm dài dằng dặc, chị đã cạn khô nước mắt và tưởng đến lúc

không còn một chút hy vọng nào thì chị lại nhận được tin từ mãi tận nước Mỹ xa xôi. Vâng, anh người lính Hải Quân năm xưa, người đã từng thề non hẹn biển cùng chị xây mộng vàng, người đã để cho chị mòn mỏi ngóng trông vào những giờ phút cuối cùng khi miền Nam sụp đổ... Bất ngờ, anh gọi điện thoại cho chị, chị ngỡ ngàng vui mừng đến bật khóc. Mèng ơi, thì ra anh vẫn còn sống, vẫn còn nhớ đến chị và cố công tìm kiếm chị trong 30 năm qua. Sau khi miền Nam thất thủ, gia đình chị bị tống cổ khỏi đảo, vậy mà anh thì cứ đinh ninh chị vẫn còn sinh sống nơi xưa, nên thư từ nào có đến được tay chị. Thời gian thấm thoát trôi đi, anh tuyệt vọng và cuối cùng quyết định lập gia đình với một phụ nữ khác, nhưng vẫn canh cánh trong lòng mối tình xưa, hầu như hình ảnh của chị chưa hề xoá nhoà trong tâm trí. Một lần, thật tình cờ có người quen về Việt Nam mang qua hình ảnh bạn bè, lẫn lộn đâu đó có cả hình của chị, anh ngờ ngợ hỏi thăm và được tả lại đúng như người anh đang tìm kiếm, kể cả cái tên và chức vụ của ba chị khi còn làm Trưởng An Ninh trại tù Côn Đảo. Mừng khôn xiết, anh lập tức liên lạc về cho chị. Thế rồi sau bao năm thất lạc, họ lại tìm được nhau. Tôi tự hỏi, phải chăng đó cũng là duyên phận. Nhưng bây giờ gặp lại nhau thì còn cứu vãn được gì không, khi mà anh chị đều có cuộc sống riêng tư. Tôi mang vấn đề này ra hỏi chị, chị cũng buồn không kém: "Thì gặp lại nhau coi như bạn đó em, thật sự chị cũng muốn gặp lại anh một lần xem anh thay đổi ra sao." Tôi chọc ghẹo chị: "Gặp nhau bốn con mắt có đuôi hết rồi chị ạ!". Hứng chí, tôi vội vàng lục tìm bài thơ "Tình Già" của ông Phan Khôi chép tặng cho chị:

Tình Già.
Hai mươi bốn năm xưa.
Một đêm vừa gió lại vừa mưa.
Dưới ngọn đèn mờ, trong gian nhà nhỏ.

Hai mái đầu xanh kề nhau than thở.
Ôi đôi ta tình thương thì vẫn nặng.
Mà lấy nhau hẳn là không đặng.
Để đến rồi tình trước phụ sau.
Chi cho bằng sớm liệu mà buông nhau.
Hay! Nói mới bạc làm sao chớ!
Buông nhau làm sao cho nỡ?
Thương được chừng nào hay chừng nấy.
Chẳng qua ông trời bắt đôi ta phải vậy!
Ta là nhân ngãi, đâu phải vợ chồng.
Mà tính việc thuỷ chung?.
Hai mươi bốn năm sau.
Tình cờ nơi đất khách gặp nhau!.
Đôi mái đầu đều bạc.
Nếu chẳng quen lung, đố nhìn ra được!
Ôn chuyện cũ mà thôi.
Liếc đưa nhau đi rồi!
Con mắt còn có đuôi.

Chị im lặng khá lâu, tôi đoán chị khóc. Tự nhiên tôi thấy hối hận, biết vậy không chọc ghẹo chị nữa. Đụng chạm tới nỗi đau thầm kín của người ta, mình thật là vô duyên.
Dạo sau này, chị thường xuyên lên mạng "chát" hơn, tôi biết điều đó vì tôi vốn rảnh rang, vô tích sự, chẳng biết làm gì ngoài việc ngồi trước bàn điện toán đọc tin giết thời gian. Yahoo Messenger tôi mở online 24/24, tên của chị đã được lưu lại trong hộp địa chỉ, nên lúc nào chị ló mặt vào là tôi đều nhìn thấy. Tuy vậy, tôi chỉ trả lời khi nào chị hỏi đến tôi, ngại người ta bảo

rằng con nhỏ này làm gì mà cứ túc trực "canh me" mình trên từng cây số. Một lần trong khi chát, vô tình chị gửi cho tôi tập tin (file), tôi mở ra xem thì mèng ơi, đó là một cuộc đối thoại giữa anh và chị, lời lẽ yêu thương nồng thắm dữ dội, cứ y như đang tuổi dậy thì. Tôi tủm tỉm cười một mình "Chà không ngờ người già họ cũng yêu nhau dữ!"

Mấy tháng gần Tết, chị đổ bệnh nặng, con mắt bên phải bỗng mờ câm không nhìn thấy gì, chị được bác sĩ khuyên nên giải phẫu, chị báo tin đó cho tôi và yêu cầu được giúp đỡ. Chuyện nhỏ, nhiều thì không có chứ vài ba triệu bạc với chị, tôi luôn sẵn lòng. Tôi gọi điện thoại về cho Hạnh, dặn nó đưa tiền cho chị. Tôi không giúp được chị nhiều nhặn gì mà kể ra đây thì thật chẳng ra chi, tôi đề cập đến chuyện này để muốn nói đến vần đề từ thiện. Lúc trước chồng thôi cũng hay làm từ thiện bằng cách góp tiền hàng kỳ cho tổ chức Java Việt Nam tại Nhật Bản, Hội Nhi Đồng Quốc Tế UNICEF hay hội chữ Thập Đỏ Quốc Tế. Từ ngày tôi qua Nhật, tôi gạt ngang vì thú thật tôi chả tin tưởng gì mấy tổ chức từ thiện này, tiền bạc mình đóng góp có đến được tay người nghèo hay không? Nghe nói mấy ông giám đốc của các tổ chức trên lương tới cả triệu đô la một năm, tiền ở đâu ra mà họ được trả cao dữ vậy? Thì cũng tiền của những người làm từ thiện cả. Vả lại đã có nhiều công ty, nhiều nhà tài trợ cho cả triệu cả tỷ đô la rồi, vài trăm đồng của chồng tôi chẳng ăn nhằm gì. Thôi dẹp, gì chứ muốn làm từ thiện thì dễ ợt, nội gia đình giòng họ hai bên nội, ngoại nhà tôi, anh em, bà con, bạn bè nghèo như sắp lớp, tha hồ cho anh làm từ thiện, sợ làm một lần rồi tởn đến già luôn cũng không chừng. Có lần anh hỏi ước muốn của tôi bây giờ là gì, tôi trả lời muốn có thật nhiều tiền. Anh nhíu mày hỏi tiếp, có nhiều tiền để làm gì? Thì...để xài cho nó đã! Nè! Có tiền nhiều em sẽ không thèm mua nhà đâu, mua nhà rộng làm gì lau mệt lắm, em khoái ở khách sạn, đông người vui, ăn uống cứ việc xuống nhà hàng, chả cần phải nấu nướng, chả cần phải mướn người

làm. Và hơn thế nữa muốn giúp ai cũng được. Tôi đề nghị anh lập một trang mạng quyên tiền giúp người nghèo khó, anh cười khẩy bảo với tôi rằng chuyện lập mạng thì dễ ợt, nhưng ai tin em để mà người ta quyên tiền cho em, bản thân em không tin tưởng bất cứ ai như vậy thì ai sẽ tin em nào. Tôi nín thinh không đề cập đến việc này nữa. Ừa, ai mà thèm tin cái bản mặt của mình!

Một tuần sau cuộc phẫu thuật, chị Yến mới được phép lên mạng chát với tôi, chỉ nói được vài câu báo tin ca mổ tiến hành tốt, mắt chị nhìn đã rõ ra nhiều. Bác sĩ không cho phép ngồi lâu trước bàn điện toán. Dạo sau này chị có kể cho tôi nghe chuyện chị lên bà bầu Hạnh lấy tiền, chị cũng muốn xem gương mặt con nhỏ khó chịu mà tôi đề cập tới, chị bảo trông nó cũng dễ thương hiền lành chứ có nhăn nhó tỏ vẻ bực bội như tôi nói trước đâu. Tôi cười vang, chắc chị gặp hên vì nó mới nhận được tin cái bầu là bé gái. Đôi lúc tôi bật cười một mình nghĩ bụng, tiền của mình, vậy mà muốn giúp ai cũng phải giấu giấu diếm diếm còn hơn con ăn trộm, tôi ngại để người nhà tôi biết, rồi thì bàn ra nói vô, tôi không thích.

Cuối cùng chị Yến đã lọt qua cuộc phỏng vấn và được cấp visa qua Mỹ. Chị tới Mỹ cách đây hai tháng với niềm vui rạng rỡ. Tôi gọi điện thoại chúc mừng chị. Giấc mơ chị ấp ủ mấy chục năm qua, giờ đã thành hiện thực. Và thêm một điều nữa, anh đã bay qua thăm chị vào những ngày đầu tiên. Chị kể cho tôi nghe:

- Mừng quá em ơi, gặp nhau mà nước mắt cứ tuôn ra hoài không dứt

Tôi lại chọc chị:

- Vậy chớ mắt ảnh có đuôi chưa?

- Không những có đuôi mà đầu tóc bạc trắng rồi em.

- Vậy thì... còn hy vọng gì nữa không?

- Bây giờ thì coi nhau là bạn thôi em, già rồi, hy vọng gì nữa.

Riêng với Thương, cô nàng vừa kết hôn tháng trước, hú hồn, tưởng ế. Cái Hạnh mang bụng bầu lặc lè thay mặt tôi đi dự đám cưới tuốt ngoài Vũng Tàu. Phải Thương báo tôi trước một tháng thì tôi sẽ bay về mừng cho bạn, đằng này nó chỉ báo trước có vài ngày làm tôi thu xếp không kịp. Mấy ngày sau Hạnh thèo lẻo với tôi:
- Anh chồng chị Thương đẹp trai ra phết, dân học ở Nga về chị ạ, vui tính lắm. Bạn bè ông đông thiệt là đông, đãi tới 30 bàn tiệc, chật cứng.
Tôi lại thòm thèm tiếc rẻ, giá mà tôi được tham dự...

Một người - Một đời

Chương Kết

Chia tay mọi người trở về nhà, tôi ngồi xem ti vi chờ đợi thằng Út về đưa đi công chuyện. Út hẹn với tôi khoảng 7 giờ chiều, nhưng gần 8 giờ mới thấy mặt nó, thằng này giờ giây thung, tôi không thèm chấp. Sau khi tắm rửa thay bộ đồ mới, Út vừa đứng trước gương chải vuột mái tóc hất ra phía sau vừa huýt gió. Tôi ngồi kế bên đó hối:
- Lẹ lên, lúc nào cũng lề mề như đàn bà. Hơn 8 giờ tối rồi đấy.
- Bà già rồi hay sao dạo này khó tính thế! Không tắm rửa sạch sẽ ngồi đằng sau bà lại chê hôi tôi như cú.
Tôi phì cả cười, ừ, tôi hay chê nó hôi thật. Làm việc chân tay cả ngày, mồ hôi lúc nào cũng tuôn ra như tắm, chỉ cần nó đi ngang qua cũng hửi thấy mùi

chua lè, huống gì phải ngồi đằng sau lưng nó. Út đốt thêm điếu thuốc, phì phèo trên môi, đi ngang qua mặt tôi, không thèm dòm, nói:
- Em xuống lấy xe đây, chị xuống liền đi nha!
Tôi cũng đứng dậy, bước vô trong phòng lấy cái bóp đeo lên vai, xong tôi bước ra cửa đứng trước hành lang nhìn xuống, vừa thấy bóng dáng thằng Út chạy xe rề rề lại là tôi bước xuống cầu thang liền. Ngồi yên vị sau xe, Út chở tôi chạy thẳng ra hướng chợ Bến Thành, quẹo vô đường Lê Lợi, thẳng tiến qua bên hông Nhà Hát Thành Phố rồi rẽ tay trái lên đường Hai Bà Trưng hướng về ngã tư Phú Nhuận. Lúc đi ngang qua ngã tư Hai Bà Trưng và Thống Nhất (bây giờ là đường Lê Duẩn) gặp đèn đỏ, xe phải dừng lại chờ. Tôi đưa mắt ngó về phía trạm dừng xe bus nằm bên tay phải cố tìm xem bóng dáng cô gái mù năm xưa có còn ngồi đó hay không (?) Cô gái mù này là gái bán hoa bị mù bẩm sinh. Ngày tôi chưa qua Nhật, tình cờ tôi được nghe chuyện kể về cô. Không biết cô ở đâu đến, nhà cửa ra sao, cứ sáu giờ chiều có người chở cô lại trạm dừng xe bus ngồi đợi khách, chỉ trừ những ngày bị bệnh nằm liệt giường không đi được, cô mới nghỉ, còn thì đêm nào cô cũng ngồi đúng một chỗ, bất kể mưa gió bão bùng. Người đưa đón cô là một gã xe ôm kiêm ma cô dắt mối. Sau khi ngã giá, gã chở cô lại bãi đáp (phòng trọ), xong việc, gã lại đón cô đưa lại chỗ cũ hầu kiếm thêm một cuộc khách mới. Nghe xong câu chuyện đó, mỗi lần có dịp đi ngang khu này, lần nào tôi cũng đưa mắt tìm kiếm xem cô có mặt ở đó không, đôi khi cái ghế trơ trọi chẳng có bóng ma nào, tôi tự hỏi mình cô có khách hay là cô bị bệnh. Bao nhiêu năm tháng trôi qua, hầu như ngày nào cô cũng đều có mặt, gặp trời mưa gió cô bận thêm cái áo mưa ngồi co ro ở một góc. Hôm nay tôi không thấy cô đâu, tôi phân vân chẳng biết cô có còn hành nghề không? Và số phận của cô ra sao? Còn sống hay đã chết?
Thằng Út chạy xe vù vù, lạng lách cứ như biểu diễn đua xe, tôi sợ tái cả mặt

nắm áo nó giật mạnh:
- Chạy từ từ mày! Làm gì mà cứ như đi ăn cướp thế?
- Bà ngồi xe tôi thì cứ yên tâm đi, bảo đảm đi đến nơi về đến chốn.
- Thôi, mày để tao sống còn nuôi con, mai tao về Nhật rồi đấy!
Xe đã chạy vượt ngã tư Phú Nhuận, chạy miết, chạy miết, chạy tới cả tiếng đồng hồ, qua bao nhiêu con đường, ngõ hẻm tôi chưa hề biết đến mà nhà thằng Hải, bạn nó vẫn cứ mịt mờ chưa thấy bóng dáng đâu. Hải là thằng bạn khá thân của Út, chỉ kém tôi có một tuổi. Ba má của Hải qua định cư bên Mỹ sau tôi hai năm, ba Hải ngày xưa cũng là sĩ quan An Ninh của Việt Nan Cộng Hoà, nhưng không hiểu giấy tờ trục trặc làm sao mà mãi đến năm 2002 mới rời Việt Nam được. Lúc trước nhà của Hải nằm trong một con hẻm trên đường Trần Quốc Thảo, khúc gần Kỳ Đồng. Trước khi qua định cư bên Mỹ, ba mẹ Hải phải bán nhà chia phân nửa tiền cho người em gái thừa kế. Căn nhà được giao bán 140 cây vàng, thằng Út nhà tôi mê quá cứ về nịnh chị bỏ tiền ra mua. Tôi nhe hàm răng trước mặt Út, dứ dứ:
- Mày vặn răng tao đi, xem bán đủ tiền mua nhà thì cho mày vặn liền!"
Tôi cũng thèm lắm nhưng ngặt nỗi tiền ở đâu ra, đành chịu. Phải mà tôi có gan ăn cắp hay có tài ăn cắp như một số người Việt định cư tại Nhật thì dám tôi cũng liều mạng một lần, rinh nguyên cái máy ATM, chắc cũng vớ mẫm được vài trăm ngàn đô la, dư tiền mua nhà, mua cửa. Nhưng ngặt nỗi tôi chỉ được cái to họng chứ đi ăn cắp thì tôi không có gan, và cũng chả tài giỏi gì trong việc phi pháp đó. Hồi tôi mới qua Nhật, nghe phong phanh rằng có vài nơi chuyên bán hàng ăn cắp với giá rất rẻ so với ngoài thị trường. Bây giờ thì tôi đã biết chính xác chuyện này là có thật chứ chẳng phải là tin đồn. Tò mò tôi nhờ người quen dẫn đến nơi đó xem thử, và mua một vài món. Trời ơi...! hàng hoá ăn cắp xếp đầy chật cả gian phòng, từ quần jean hiệu mắc tiền, đồ lót áo ngủ phụ nữ đến mỹ phẩm xịn các loại Shisedo, Kanebo... giỏ

sách hiệu Coco Chanel, Louis Vuitton... ngay cả máy điện toán mắc tiền nhất, đồng hồ Rolex… thứ chi cũng có, choáng hết cả mắt. Khiếp thật! Họ giỏi ăn cắp ghê! Tiếng tăm của người Việt Nam chẳng mấy gì hay ho trong cặp mắt người Nhật, hèn gì chồng tôi cứ dặn đi dặn lại:

- Em đừng có vô siêu thị ăn cắp đồ nghen. Cảnh sát mà bắt giữ, em sẽ không xin được visa ở lại Nhật đâu đấy.

Gớm! Chồng tôi cứ làm như người Việt Nam nào cũng biết đi ăn cắp không bằng. Anh nói với tôi rằng mấy lần về Việt Nam, anh đi dạo các cửa hàng ở đường Nguyễn Huệ, thấy họ bán những loại máy mà chỉ lưu hành nội địa, còn nguyên si "security" chống ăn cắp của hãng Daie nơi anh làm việc. Anh thắc mắc sao mà người Việt ăn cắp giỏi thế (?). Sau này, tôi còn được nghe kể rằng dân Việt Nam đi ăn cắp nhiều vô kể, đa phần là dân ngoài miền Bắc, dân làm thuê với danh nghĩa "xuất khẩu lao động" nhưng trốn ra ngoài hành nghề ăn cắp. Chắc có lẽ danh từ "ăn cắp" xấu xa quá nên họ gọi lái qua là "đi chợ", hàng "đi chợ" về xếp đầy cả kho, nhìn đến chóng mặt. Người kể cho tôi nghe mạt sát dân Bắc Kỳ tới bến, làm tôi mắc cỡ không dám nhận mình là đồng hương gốc Bắc kỳ. Nhục nhã thay! Đến giờ này, tôi vẫn không hiểu làm thế nào họ có thể dấu được món hàng mắc tiền qua khỏi máy an ninh khi bước ra cửa siêu thị. Phải phục họ tài giỏi thật, đến thịt bò mắc tiền họ cũng lấy ra mỗi lần vài ký lô, nghe cứ như chuyện lạ có thật.

Cuối cùng, thằng Út cũng đưa tôi đến trước cửa nhà Hải. Sau khi bán căn nhà trên quận Ba, ba má Hải chia phân nửa cho cô em gái và dư lại thì mua căn này. Căn nhà ba tầng lầu nằm ngay mặt tiền đường trông khá bắt mắt, cổng bên ngoài đã khoá, nhưng bên trong còn bật sáng đèn. Út dựng xe, tiến lại bấm chuông gắn ngay cổng. Chỉ ít phút sau, bóng Hải lấp loáng trong nhà, lách cách mở cửa.

Cánh cửa mở toang, ánh đèn nê ông màu trắng xanh tràn ra ngoài mát dịu.

Hải đã nhìn thấy chị em tôi, cất tiếng cười hềnh hệch:

- Chào chị, về hoài hén?

- Cả năm mới về một lần chứ về hoài hồi nào? Ba má có nhà không cưng?

- Dạ có, ông bà vừa mới ở quê lên hồi chiều.

Tôi theo Hải bước vào trong nhà, thằng Út lo đẩy chiếc xe qua cánh cổng, sợ để bên ngoài tụi trộm rinh đi. Căn nhà này coi cũng bắt mắt, tường sơn màu xanh ngọc, phía giữa phòng bếp là cầu thang uốn lượn lên lầu. Ngay bên ngoài đặt bộ ghế sa lông bằng da giả màu nâu sậm, chiếc bàn trà bằng kiếng dầy 10 ly trong suốt như pha lê. Chẳng cần ai mời, tôi tự động ngồi xuống, đập vào mắt tôi là vết nứt toác của bức tường ngay gần kế đồng hồ điện, tôi định lên tiếng... nhưng rồi lại lặng im. Nhà này vài năm trước mua có mấy chục cây vàng, xây dối là phải!

- Chừng nào về lại Nhựt chị?

- Ờ, tối mai.

- Lẹ hén chị, sao không ở chơi thêm?

- Đủ rồi, ở lâu về ông nhằn.

Má của Hải xuống trước, lon ton theo chân bà nội là thằng Tin con trai đầu lòng của Hải nay cũng đâu chừng bốn, năm tuổi, thấy có khách bắt đầu nhiễu sự, vòi vĩnh đủ điều. Má của Hải hơn 60 tuổi, người đầy đặn hai má ú na ú nần. Trước khi qua định cư bên Mỹ, má nó thầu nấu ăn cho nhân viên của một công ty, lương bổng cũng khá. Sau khi đến Mỹ, bà xin được một chân phụ bếp trong một nhà hàng đâu ở tuốt tiểu bang Minoxa… gì gì đó mà tôi không còn nhớ chính xác tên nữa.

- Cô Hân có ăn ghẹ không? Để tui kêu tụi nhỏ luộc một mớ lên đây mình nhậu. Tui với ổng mới về quê xách lên cả đống trong bếp kìa!

Bà đưa tay chỉ về phía sau bếp. Tôi ngập ngừng mất mấy giây rồi mới trả lời:

- Trời ơi, con đang ho gần chết có dám ăn đồ biển gì đâu cô, giờ cô lại nhắc đến ghẹ làm con chảy nước miếng rồi nè.
- Ôi, nhằm nhò gì, lấy độc trị độc.
Rồi bà cười sảng khoái. Ba của Hải cũng bước xuống dưới lầu, ngồi xuống cạnh vợ. Tôi mỉm cười, chào ông:
- Về Việt Nam vui không chú? Thấy chú có vẻ khoẻ mạnh hơn lúc còn ở đây hén?
- Ông bịnh hoài cô ơi, có làm ăn được gì đâu, đang nghỉ dưỡng bịnh.
- Vậy là chỉ có mình cô đi làm hả?
- Ờ có mình tui thôi, cực lắm nhưng mà còn kiếm được tiền.
Bà quay sang thằng Út, cười, hỏi:
- Nhà cửa tới đâu rồi Út?
- Nhà của bả chớ nhà của con đâu má.
- Thì cứ nhận là nhà của mình đi cho nó hên.
Tôi nhìn vợ chồng bà, sao mà thấy cám cảnh. Lẽ ra bằng ngần này tuổi đầu, phải là lúc nghỉ ngơi dưỡng già, không ngờ bà vẫn phải làm việc quần quần nuôi ông chồng bệnh hoạn và một lũ con còn xót lại ở Việt Nam. Hải là con trai lớn của ông bà có nghề điện lạnh giống thằng Út, nhưng lại lười không muốn lao động cực nhọc. Cô con dâu lúc trước đi làm thợ may trong nhà máy lương kiếm được cũng hơn triệu bạc, sau ngày cưới bắt nghỉ ở nhà để sinh con. Bây giờ cả hai vợ chồng thành ra thất nghiệp, sống nhờ tiền trợ cấp của ba má gởi về mỗi tháng, chẳng chịu làm ăn gì. Còn thằng con thứ nhì nghe nói đang thoi thóp chờ chết, nghiện sì ke rồi vướng bệnh sida (AIDS). Trong lúc tâm tình, tôi không nghe ông bà nhắc gì đến nó, tôi cũng im lặng không hỏi đến, sợ người ta buồn. Chắc cũng vì thằng này ông bà mới cấp tốc về đây, mong gặp mặt con lần cuối.
- Sao cái số mình nó cực cô Hân hén?

- Dạ, tại vì con với cô mắc cái tánh ưa đèo bồng.
- Tui có thằng em vừa mới ly dị vợ, để tui mai mối cho cô Lan. Mai mốt về bển, tui sẽ hỏi ý nó.
- Dạ, con có nghe thằng Út nói, nay con ghé thăm cô chú cũng vì chuyện ấy. Mong cô chú giúp dùm.
- Được thôi, mình quen thân với nhau cả mà.
- Dạ, trăm sự cũng nhờ cô chú. Mang bà đi được, con mừng thấy mồ luôn. Để không chồng, khó tánh quá chịu không nổi.
Cả nhà rộ lên cười vui vẻ.
- Ừa, mang được người nào đi khỏi nơi đây, mừng người đấy! Cô yên tâm đi,
không có người này tui kiếm người kia.
Bàn đi tính lại, chuyện trò rôm rả, đến lúc ngó đồng hồ thấy con số chỉ gần 11 giờ tôi mới giật mình hối thằng Út đi về. Lúc đẩy xe ra khỏi cổng, Hải chạy theo đưa bịch ghẹ cho thằng Út.
- Mang về cho mấy đứa nhỏ ăn chơi.
- Ăn thiệt chứ ăn chơi gì mày.
Cả ba cùng cười vui vẻ. Út nổ máy xe rồ ga vọt đi. Tôi đưa tay vẫy chào Hải, còn vẳng lại sau lưng tiếng nói với theo của nó.
- Chị đi mạnh giỏi.
Đêm đã khuya, con đường vắng hẳn đi. Thằng Út cho xe lao vùn vụt, tôi nhát chết lại nắm áo nó giựt.
- Chạy từ từ mày, đi đâu mà cứ như ăn cướp.
Út sợ bị ăn chửi liền giảm tốc độ. Vừa chạy chị em tôi vừa nói chuyện qua lại, gió thổi tạt tiếng nói của tụi tôi vào lọt thỏm vào không gian, tôi nghe thảng bên tai câu được câu mất, thành ra hai chị em cứ hử với hả đều đều.
- Út này, bộ thằng Khoa nằm liệt giường rồi hay sao mà hồi nãy chị không

thấy mặt mũi nó.
- Ờ, chắc nhốt nó trên phòng, đâu có cho nó xuống dưới nhà.
Tội chậc lưỡi, thở dài. Nhớ bữa nào đó thằng Khoa thường hay chạy lại nhà tôi, chị chị, em em cái miệng ngọt sớt. Vậy mà giờ này thằng nhỏ chỉ còn thoi thóp chờ chết. Tôi muốn chạy lên thăm nó lần cuối mà thấy ba má nó chả nhắc gì đến tên con, tôi ngại không dám mở lời hỏi. Khoa nhỏ hơn thằng Út nhà tôi vài tuổi, khôi ngô, tuấn tú. Chẳng biết nghiệp chướng nào đã đưa nó đến con đường nghiện hút rồi lây bệnh sida (aids). Tôi biết Khoa ghiền xì ke từ ngày tôi còn sống ở Sài Gòn, bao nhiêu lần nó đi cai nghiện là bấy nhiêu lần nó ghiền nặng hơn. Chẳng phải riêng mình Khoa, Sài Gòn này có biết bao nhiêu thành phần như nó. Xóm nhỏ Trâm bạn tôi, thanh niên xì ke chết hơn chục mạng, đa phần chết vì sida. Con trai chị Hằng lúc trước mướn phòng nhà Hạnh em tôi, cái thằng hay chạy xe ôm chở tôi về nhà cũng chết queo hồi hai năm về trước. Từ khi tôi qua Nhật, xóm nó xoá xổ 24 thằng ghiền xì ke, đều chết vì sida cả nút, nghe mà khiếp vía kinh hoàng.
- À Út này, thằng gì ngày xưa hay bán đồ ăn cắp cho chị, thằng gì chị quên tên rồi. Nó còn sống hay chết?
- Thằng nào vậy ta?
- Thằng nhà đâu ở Nguyễn Cư Trinh đó.
- À... em nhớ rồi. Thằng đó chưa chết, nhưng cũng dính sida. Nó lấy vợ dưới Cần Thơ, chắc cũng sắp chết rồi.
- Trời ơi..! Biết vậy mà cũng cưới con người ta để đổ bịnh cho nó, tội nghiệp không. Đồ ác nhơn ác đức.
Hình ảnh thằng nhỏ lại hiện lên trước mắt tôi. Mười năm về trước, nó vẫn thường ghé nhà tôi chơi, thằng nhỏ đẹp trai, mặt mày sáng láng, chỉ mỗi tội nghiền xì ke nặng. Thật tình đến giờ này tôi vẫn không sao nhớ nổi tên nó là gì. Ba má nó cũng là Việt Kiều định cư tại Mỹ, chẳng hiểu tại sao không

lãnh con đi, để thằng nhỏ sớm bước vào con đường nghiện ngập, huỷ hoại tuổi xuân của mình. Hồi đó, nó thường lên nhà gạ gẫm bán đồ cho tôi, toàn hàng xịn từ Mỹ về, tôi khoái cười típ cả mắt. Quần jean hiệu Levis, áo thung, mỹ phẩm Coco Chanel, dầu thơm CK... thứ gì nó cũng mang lên bán, nói dóc với tôi là của má nó gởi về. Sau này tôi phát hiện ra nó nghiền xì ke, mấy thứ đồ đó là do nó ăn cắp ở nhà mang lên bán, tôi đuổi thẳng cổ, cấm không cho lên nhà. Bạn bè thằng Út chơi chung đám nghiền cả lũ, hình như chỉ chừa có Hải và thằng Út nhà tôi. May phước thằng Út chỉ ghiền cá độ đá banh, gà chọi, phải mà nó ghiền xì ke chắc bố tôi ông nổi điên luôn mất.
Một chiếc xe hàng vượt qua mặt tụi tôi, ép sát làm hai chị em gần té nhào, tôi hét toáng lên:
- Chạy xe phải dòm chừng chớ, mắt cứ ngước lên trời không à, nhém tí nữa lọt gầm rồi.
Thằng Út hình như run tay lái, đi nép sát bên lề. Càng về khuya, tiết trời dịu hẳn lại, không còn oi nồng như ban ngày. Gió hiu hiu thổi tạt vào mặt khiến tôi rùng mình. Thằng Út bắt qua chuyện khác, hắn tỉ tê tâm sự muốn mở tiệm cà phê. Tôi nghe thấy nhưng tảng lờ như không biết, tôi rành anh này "sáu câu", chẳng qua gợi ý để chị cho tiền làm vốn. Thanh niên bọn này thằng nào cũng như thằng nấy, xin tiền thì ngọt phải biết. Nhưng hễ tiền lọt vào tay nó rồi, ba bẩy hăm mốt ngày mang đi cá độ sạch sành sanh, thà nhỏ giọt cho nó một chút mà chắc ăn. Nhiều người ở Việt Nam đến bây giờ vẫn còn nghĩ rằng hễ qua được ngoại quốc là kiếm tiền dễ như trở bàn tay, lúc nào cũng nghĩ cách để vòi vĩnh xin tiền làm vốn, cho bao nhiêu, hết bấy nhiêu. Tôi đã từng chứng kiến cả gia đình bảy mạng người nhưng không ai chịu làm gì cả, suốt ngày lang thang quán cà phê hay ngồi lê đối mách ở xóm quanh nhà. Không làm cũng có ăn, hàng tháng được nhận tiền trợ cấp từ ngoại quốc. Sướng ghê! Chẳng nói gì ai xa, em gái cô Út chủ nhà cũ tôi

mướn hồi xưa là Việt Kiều Mỹ, mỗi lần cô về thăm nhà, gia đình bên chồng kéo lên cả đoàn cả lũ. Có bữa chia quà không đồng đều, họ gây lộn đánh nhau tại chỗ. Tôi nhìn chỉ biết lắc đầu, gia đình tôi chưa đến nỗi như vậy. Cô kể, mỗi lần viết thư xin tiền toàn là từ 5000 đến 10,000 đô la, chớ ít thì không thèm xin. Mấy đứa bạn khuyên tôi nên mang thằng con đi càng sớm càng tốt, để ở đây dễ nhiễm thói hư tật xấu và ỷ lại có mẹ. Thật sự, nếu không mang nó đi, dám khi nó đến 40 hoặc 50 tuổi đầu, tôi mà còn sống cũng phải lết thân già kiếm tiền gửi về nuôi nó.

*

Cuối cùng cũng về đến nhà, thằng Út thả tôi ngay chân cầu thang rồi vọt đi gửi xe. Tôi thong dong leo lên từng bậc, căng mắt nhìn cho kỹ sợ đạp phải kim chích. Đứng trước của nhà mình, tôi đưa tay bấm chuông. Ra mở cửa cho tôi không phải là vợ thằng Út. Anh rể tôi đầu tóc bù xù toét miệng cười rộng đến mang tai:

- Dì đi chơi ở đâu về mà khuya thế?

- Ý trời! Anh vô hồi nào vậy?

- Ừ, anh mới vào hồi chiều.

Giọng Bắc kỳ ngọt xớt vang lên bên tai, anh rể tôi vốn dẻo mỏ từ thủa đó. Anh hơn tôi đúng một con giáp, cả hai đều cầm tinh con "dê già". Anh rể làm nghề tài xế xe hàng chạy tuyến Bắc Nam, chạy thuê cho người ta, nhận tiền lương mỗi tháng chừng hơn triệu bạc.

Hồi anh mới quen chị hai tôi, anh đẹp trai, cao ráo có mái tóc bồng bềnh như nghệ sĩ. Trông anh nhác giống diễn viên điện ảnh Lâm Tới, bố anh lại tên là Tới, mọi người xóm tôi cứ tưởng anh là con trai của ông ta. Dạo sau này tên lót "Tới" biến mất, thay vào đó là chữ "Bong" chẳng vì anh hay mặc chiếc quần vá ở mông, miếng vá bị bong ra, mỗi lần bước đi nghe lật phật. Từ đấy dân xóm tôi gọi chết tên anh là Dũng Bong.

Khi Việt Nam bắt đầu bước sang thời kỳ "mở cửa", anh giao du với cánh tài xế tiến về Nam. Trở lại quê nhà, anh mang đời sống tân tiến của miền Nam mà anh đã học được ra áp dụng. Anh rể tôi là người đầu tiên khai sinh ra cái "cầu tiêu tự hoại" ở đất Mộc Châu, anh tự tay xây dựng nhà cầu trên một cái giếng cạn. Cái giếng này ngày xưa có mặt tôi tham gia đào giúp, nhưng đào mãi chẳng thấy nước đâu. Sau khi hoàn tất cái "cầu tiêu tự hoại", ông hàng xóm được mời đến khai trương, chẳng biết ông lục đục làm cái gì ở trong đó mà mãi đến hơn nửa tiếng đồng hồ mới chịu chui ra, vừa ra khỏi cửa miệng lẩm bẩm chửi:

- Tự hoại cái choá gì mãi thấy nó vẫn nằm im, tau phải lấy cái thau tau úp lại".

Thật sự ông ta không biết cách dội cầu, nghe nói "cầu tiêu tự hoại" lại cứ tưởng chỉ việc phẹt vào đó là nó sẽ tự biến đi. Ông ngồi chờ mãi không thấy nó suy suyển gì đành lấy chiếc thau đựng nước bên cạnh, đổ nước ra và úp hẳn nó lên trên. Tụi tôi nghe anh rể kể chuyện được một trận cười vỡ bụng. Anh rể là dân tài xế rày đây mai đó, nhờ vậy mà anh có dịp thu thập đủ thứ chuyện, anh là cả một kho chuyện cười vô tận. Anh rể có gương mặt tiếu lâm, chưa nghe kể, nội nhìn mặt thôi là tụi tôi đã lăn ra cười ngả nghiêng. Nếu anh bỏ nghề tài xế nhẩy ra làm diễn viên hài, chắc chắn sẽ hốt bạc như chơi. Lần nào tôi về Sài Gòn thăm nhà, anh đều tạt ngang nhân dịp chờ bốc hàng để chuyên chở ra Bắc. Sau những bữa cơm đạm bạc, ngồi nhâm nhi tách trà, anh kể chuyện cười cho tụi nghe, chuyện miền Nam, Bắc, Trung, gí gỉ cái gì cũng có.

Anh kể rằng:

Một bà người Bắc đi khám bệnh ho ở phòng mạch ông bác sĩ già người Nam. Bác sĩ nói: "Bà đằng hắng xem đờm xanh hay đờm trắng". Tiếng miền Nam bà nghe không rõ, lại tưởng bác sĩ bảo "Dạng háng xem của bà xanh

hay trắng", bà thắc mắc "Quái! Mình đi khám ho, sao ông bác sĩ này bảo mình "dạng háng?". Tuy thắc mắc nhưng bà không dám hỏi lại, mà tụt quần ngồi dạng ra. Bác sĩ soi ánh đèn vào dòm, khi nhìn thấy ông liền vỗ vào mông bà cái bẹt, cất tiếng chửi: "Đ...má, chếch đến đít rồi mà còn ham đ...", giọng Bắc Kỳ nhái tiếng Nam của anh nghe mới tức cười làm sao.

Rồi tiếp theo là chuyện một chị đi lấy cốt cho chồng, sắp xếp những cái xương được đào bới cho vào sành, miệng bù lu bù loa khóc lóc: "Xương này, xương nọ, xương kia. Cái xương mọi ngày em chả thấy đâu!". Thằng em trai hì hục đào bới mồ hôi mồ kê nhễ nhại, bực mình cất tiếng chửi: "Xương xương cái con củ c..." Chị ta sáng mắt lên hỏi dồn: "Đâu, đâu? Cho chị xem tí nào".

Câu chuyện vừa dứt, cả nhà tôi cười rú lên, tôi khoái chí cười nhiều nhất. Những chuyện anh kể tôi góp nhặt mang về Nhật rủ rỉ với chồng. Anh nghe xong anh cười ha ha... mắng tôi: "Em giống Oji san (ông già) quá! Đây là chuyện của mấy ông già đâu phải dành cho em".

Tôi chưa bao giờ về thăm vùng biển quê anh rể, không tưởng tượng ra cái vùng quê nghèo nàn lạc hậu ấy như thế nào. Thanh Hoá tôi chỉ ghé thăm có vài lần, lần ghé qua làng Voi ở Đông Sơn của Bố tôi, làng Quảng Định Quảng Xương của Mẹ là hết đất. Thanh Hoá nghèo nàn lạc hậu, nghèo đến nỗi dân phải phá đường tầu tìm rau má ăn thế bữa.

Anh rể quê tuốt miền Hậu Lộc Thanh Hoá (cái làng quê miền biển nghèo nàn mà chỉ hơn năm trước có chín dân chài bị bọn lính Trung Quốc bắn chết trên lãnh hải của Việt Nam. Bọn này còn bắt giữ mấy tàu đánh cá và hơn trăm mạng ngư dân. Bị quốc tế phản đối nhiều quá, chúng đổ thừa những ngư dân này là hải tặc vượt vào vùng biển của chúng cướp của, giết người, có trang bị vũ khí. Chúng giao trả lại xác người, thuyền bè cho phía Việt Nam nhưng không một lời xin lỗi. Tôi đọc tin tức, xem hình ảnh trên báo chí

mà lòng không khỏi xót xa).

Hồi chị Phương chưa bị bắt nhốt, có lần chị vô Sài gòn kể chuyện tụi tôi nghe.

- Cánh tài xế chạy tuyến Bắc Nam, ai đi ngang qua Thanh Hoá cũng đều ớn xương sống.

- Tại sao vậy chị?

- Họ bảo dân xứ này ghê gớm lắm, vì nghèo đói quá có người nhẫn tâm đẩy cả con ruột của mình cho xe cán chết rồi ăn vạ bắt người ta bồi thường tiền.

Tôi nghe xong khiếp vía kinh hồn:

- Vừa phải thôi bà, hổ dữ còn không ăn thịt con, cha mẹ nào đành đoạn ác nhân như vậy?

- Thật đấy chứ, thì mấy ông tài xế kể lại, không tin khi nào anh rể vào mày hỏi xem có đúng không?

Tôi không tin thật. Chuyện tàn ác dã man như vậy, làm sao tôi có thể tin. Ở ngoài Bắc, chuyện lừa gạt nhau xảy ra hàng ngày, có khi cả làng cả xóm bị người thân lừa cho sạch bách, bán cửa bán nhà, cầm cố đồng ruộng cố chạy cho đủ tiền để đưa con em mình đi lao động làm thuê bên Mã Lai... nhưng sang đến nơi mới biết là bị lừa, không tiền bạc, không giấy tờ sống vất vưởng bên xứ người, muốn về cũng chẳng được. Những chuyện đại loại như vầy, báo chí, đài phát thanh loan tải đầy dẫy. Ở trong Nam, nhất là dân miền Tây, chuyện cha mẹ bán con gái mình qua Miên làm điếm nhiều vô số kể, họ bất chấp con cái mình sống chết ra sao, cả căn bệnh sida (aids) mỗi ngày tăng lên gấp bội. Hồi còn ở Sài Gòn, tôi chứng kiến bao gia đình gửi con gái lên bán bia ôm, vài tháng bà mẹ từ dưới quê lên thu tiền mang về nhà và rồi ngồi phè ra "múa quạt" (đánh bài tứ sắc). Kế bên nhà tôi có ba chị em từ Đồng Tháp lên mướn nhà bán bia ôm. Cô em nhỏ nhất lúc đó vừa tròn 17 tuổi, hơi tưng tửng thường hay chạy sang nhà tôi chơi. Một thời gian sau cô

được má gọi về quê đưa đi bác sĩ nâng sống mũi. Khi tôi dọn nhà qua khu khác sống, cô nàng bắt đầu tập tành bán bia ôm. Bẵng đi một thời gian không có tin tức, sau này tôi được biết cô bé bị nhiễm sida và chết ở quê nhà từ vài năm qua. Ngày chị Lan bán đồ góp, chị bán cho một cô gái cũng dân Đồng Tháp chiếc tủ lạnh loại nội địa cũ xì đã được thằng Út mua về "mông má" lại cho mới. Cô này mua rồi nhưng không chịu trả tiền, cô mở quán cơm tuốt bên khu Cư Xá Ngân Hàng, chị Lan sai tôi qua tận nơi đòi nợ. Chiếc tủ lạnh đó cô ta bán qua tay người khác đã lâu, tôi qua đòi mấy lần không được bèn nói với chị Lan:"Thôi bỏ đi, qua đòi hoài nó không trả, làm được gì nó. Buôn bán là vậy có người này kẻ khác. Thí cô hồn cho rồi. Em bận rộn tối ngày, thời gian đâu đi đòi nợ dùm chị". Tôi ngán qua khu nhà Bè, khúc đường này xe hàng chạy xếp đuôi, tôi sợ chưa kịp đòi nợ tôi đã bị xe cán cho lòi ruột. Chỉ vài năm sau, cô gái này cũng đã chết, chết vì bệnh sida, tôi nghe rợn cả tóc gáy.

Hôm nay, tôi đem chuyện "đẩy con ra đường cho xe cán để đòi bồi thường", ra hỏi thăm anh rể, anh lắc đầu nói anh nghe đồn nhiều nhưng chưa bao giờ gặp phải trường hợp đó. Tuy nhiên anh xác nhận với tôi rằng chạy xe qua Thanh Hoá nhà em là ớn nhất, anh chưa bao giờ dám liều mạng phóng nhanh vượt ẩu ở quãng đường này.

- Ối giời ơi, lỡ gây tai nạn ở Thanh Hoá, coi như toi mạng.

Hồi năm 2003, xe của anh gây tai nạn cán chết người ngay khúc đường thuộc huyện Quảng Xương, huyện này là nơi mẹ tôi chôn nhau cắt rốn. Hôm đó anh không cầm tay lái, anh vừa đổi sang cho người kế bên để nghỉ ngơi, vừa nhắm mắt mơ màng bỗng anh nghe tiếng thắng xe và tiếng nổ "bụp", choàng mở mắt ra xe đã gây tai nạn chết người, anh vội vàng dắt vợ cùng ông tài xế kia chạy vào nhà người dân bên đường xin trốn, dân ở đó họ bắt được họ đập chết không tha.

- Bộ ông kia chạy nhanh lắm hay sao mà không thắng kịp?
- Không nhanh lắm đâu em, tại hai thằng cha đó uống rượu ngất ngưởng, chạy vượt mũi xe anh rồi rớt cái nón, chúng nó dừng ngay lại giữa đường để lượm, nhìn thấy đấy nhưng có mà tránh đi đằng trời.
Chuyện rớt nón bị tai nạn tôi nghe như cơm bữa, dân Việt Nam mình có học luật bao giờ đâu, mua được chiếc xe máy, leo lên là phóng bạt mạng, không màng đến tử thần sẽ cướp mình đi lúc nào, lại còn gây nên bao khổ luỵ cho người thân.
- Sao không đánh tay lái về hướng khác tránh tụi nó?
- Tránh đi đâu em, quẹo về bên này thì đụng xe ngược chiều, quẹo về bên kia sẽ lao ngay xuống ruộng, lại còn làm chết oan mạng vài người đi xe đạp bên lề đường.
Anh ngừng lại, tợp thêm ngụm nước trà, chép miệng.
- Vô phước cho xe lao xuống ruộng, tán gia bại sản như chơi. Dân Thanh Hoá nhà em... sợ lắm. Xe mình lao xuống ruộng, chủ nhà ra ăn vạ, không chết cũng bị thương. Xe rớt xuống đó, xăng, nhớt chảy ra, họ bắt đền hoa mầu đã đành, họ còn kê lên ruộng nuôi cá nuôi tôm, con cá bé tẹo teo, con tôm chưa nhìn thấy mặt, họ tính lên mấy ký một con, thất thu bao nhiêu, bắt mình đền hết. Không đền, họ không cho câu xe lên, hàng hoá nằm dưới nước ướt sạch mà có khi cả làng cả xã nhà chúng nó đến hôi của, mình thân cô thế cô chẳng làm gì được.
- Không có pháp luật à? Công an đâu?
- Công an lắc đầu, chẳng làm gì dân này được.
Tôi cũng chào thua, không dám nghĩ đến nữa.
Anh rể có bốn người em, hai trai, hai gái. Một em trai kế mất từ năm 1982, anh ta bị tai nạn cây đè khi đi lao động "công ích" cho nông trường vào lứa tuổi vừa tròn 24. Một em gái kế còn ở lại quê nhà, hai đứa sau đều vào Nam

lập nghiệp. Ơn trời, hai đứa em của anh làm ăn nay cũng khá giả.
Anh chị tôi sanh hai đứa con gái, đứa lớn, bé Trân được tôi mang vào Sài Gòn nuôi từ 11 năm trước, nay đã ra trường và có việc làm ổn định. Con em út vừa dự thi tốt nghiệp xong là bay thẳng vào Nam, chờ tháng sau thi vào đại học. Con Út này giống ba như tạc, từ gương mặt, dáng người đến tánh phét lác chẳng khác gì ba. Mỗi năm đến kỳ nghỉ hè, nó thường theo xe của ba vào Nam thăm dì, thăm ông ngoại. Con bé ngồi kể chuyện mặt cứ tỉnh bơ: "Dì biết không, ba con chạy xe để công an giao thông thổi còi toét bắt dừng lại. Công an bảo chạy nhanh lên không có kẹt đường, tôi cho "tích kê" bây giờ".
Anh rể chạy xe hàng tuyến Bắc Nam, anh kêu trời về tệ nạn công an giao thông làm tiền cánh tài xế. Gã tài xế nào cũng phải giải tiền từ Bắc vào Nam, và ngược lại từ Nam ra Bắc, quãng đường dài gần 2000 cây số, có biết bao nhiêu trạm, bao nhiều đồn mọc tứ tung, có khi tụi nó đứng núp trong lùm cây, xe chạy ngang tụi nó giơ súng bắn tốc độ, một lần đóng phạt bị cắt mất một ô, bốn lần mất luôn cái bằng lái xe, về nhà đuổi gà cho vợ. Bởi vậy mỗi lần đụng công an ít nhất phải chi 20 ngàn đồng kẹp dưới bằng lái để tránh rắc rối, bây giờ tăng lên 50 ngàn đồng, 20 ngàn tụi nó chê ít không thèm lấy. Cánh tài xế họ rất thương nhau, dù không quen biết nhưng trên đường trường họ vẫn đưa tín hiệu ngầm báo cho nhau về đoạn đường nào an toàn, đoạn đường nào có công an canh gác, biết để mà né tránh công an. Anh rể tôi thường lái vào buổi tối, ban ngày công an đứng đầy đường, dù có lái xe đàng hoàng cũng bị gọi tấp vào làm "nghĩa vụ".
Cách đây không lâu, tôi về Bến Tre thăm bố và ghé ngang viếng mộ mẹ. Tôi không mướn xe ngoài mà đi nhờ xe của người bạn quen. Chiếc xe của chị lâu nay vẫn trùm mền dấu kỹ. Vì không ai biết lái xe, chị mượn thằng cháu đến lái giùm. Thằng bé Năm đang là tài xế xe chở hàng nhỏ loại 500 kg, lần

đầu tiên được rờ đến xe hơi đời mới, cu cậu sợ toát mồ hôi chưa biết cách xử dụng nó ra thế nào, đụng vào xe, còi hú rền trời, cu cậu không biết đường nào để tắt. Người ta chạy xe Sài Gòn - Bến Tre cao lắm hết hai tiếng rưỡi đồng hồ, nhưng khi về tới nơi cậu ta ngốn hết gần năm tiếng. Trong suốt quá trình chạy xe, cậu ta luôn miệng nhắc đến "công an", chỗ này con bị phạt bao nhiêu, chỗ kia con bị bấm bằng lái... Mèng ơi! Tôi nghe sao mà não hết cả ruột gan, tội nghiệp cho dân mình suốt ngày nớp nớp lo sợ công an làm tiền, nghe tới hai chữ "công an" là giật mình thon thót.

*

Đêm đã về khuya, khuya lắm. Bên ngoài vắng hẳn tiếng ồn ào xe cộ chạy ngang, tôi đứng dậy, vươn vai ngáp ngắn ngáp dài.

- Thôi đi ngủ, trễ rồi!

Chui vào phòng tắm rửa mặt thay đồ, tôi trở ra rón rén bước về phòng mình nhè nhẹ. Căn phòng tắt đèn tối mờ, thằng Tài say giấc nồng nằm ôm cái gối co quắp. Bước qua phía dưới chân con, tôi leo lên giường, nằm yên nhắm mắt mà không sao ngủ được. Cũng bằng giờ này tối mai tôi đang lơ lửng trên không gian, còn bên kia nơi thành phố Đông Kinh, anh "phát xít" chồng tôi ngày đêm mong ngóng chờ đón vợ trở lại. Không biết đến bao giờ tôi mới sẽ quay về! Đừng có nói lần này đi là đi biền biệt... Thật sự, nếu không phải vì con, vì gia đình, tôi sẽ không trở lại nơi này. Quê hương của tôi bây giờ chẳng phải là "chùm khế ngọt", đạo đức suy đồi, xã hội ngày một phân hoá, kẻ giàu, người nghèo cách biệt quá chừng chừng. Đất nước gì đâu mà thứ gì cũng phải nói đến "đồng tiền". Không có tiền chẳng ai coi mình ra gì, không có tiền họ coi mình như rơm như rác. Tình cảm xóm giềng thân ái ngày xưa giờ đã trôi tuột về đâu?

Nói như vậy không phải tôi bội bạc gì với quê hương, bởi quê hương vẫn luôn canh cánh trong lòng. Quê hương ơi! từ thủa tôi nằm nôi rồi lớn dần lên

theo lời ru à ơi của mẹ. Từ con suối cũ, gốc đa đầu làng... Quê hương... nơi mỗi góc phố, mỗi con đường từng kỷ vật ngày xưa đều gợi nhắc trong tôi đến một thời không thể nào quên được. Quê hương... Quê hương của tôi giờ như manh chiếu rách, vá víu trăm đầu. Bỏ thì không sao bỏ được, thương quá là thương, mà vương thì tội ơi là tội.

Mẹ, anh rể, bà Ba tui, bác Hà, má Duyên, ba vợ thằng Út và ông bác ruột vừa qua đời cách đây vài ngày... Tất cả những người thân yêu đó đã nằm yên dưới lòng đất lạnh.

Số phận dì Ba, bà Bảy "mô đen" giờ trôi dạt về đâu? Chị Sáu Lem, chị Bông Giấy vẫn tần tảo kiếm ăn từng bữa. Hồng, cô bạn thân thiết của tôi có qua nổi cơn bạo bệnh? Hiền, chị Phương bao giờ được ra tù? Và cuộc đời của Thuỳ chừng nào mới khá hơn đây?

Tôi nằm đó nghĩ đến từng người, từng mảnh đời rách tươm, khốn khổ... Tôi mơ một ngày mai...

Tokyo 11 June 2006.

Lê Mỹ Hân

Sưu tầm: Nguyễn Học
Nguồn: TTVNO
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 28 tháng 5 năm 2007